



LÂM TƯỜNG VÂN

**ĐỒN CẠ
TÀI TỬ
NAM BỘ**

NHÀ XUẤT BẢN MŨI CÀ MAU

LÂM TƯỜNG VÂN



**ĐỜN CA
TÀI TỬ NAM BỘ**

NHÀ XUẤT BẢN MŨI CÀ MAU

Lời nói đầu

Kính cùng quý nghệ sĩ, nhạc sĩ và các bạn đồng nghiệp thân mến.

Với tấm lòng hoài bão, thiết tha, ấp ủ bấy lâu: Mong sao làm được một việc gì hầu góp phần nhỏ bé vào nền nghệ thuật ca nhạc dân tộc. Nay cũng đã lâu và cũng đã hết sức mình, tuy không sao tìm được những tác phẩm vàng ngọc của tiền nhân còn lìm ỉm trong bể cả mệnh mông của cuộc sống, song đã đến lúc tôi xin báo cáo kết quả việc ấp ủ của mình bằng cách tập hợp, biên soạn và xuất bản tập **"Đồn ca tài tử Nam bộ"** này.

Mỹ ý muốn giúp các bạn trẻ có thêm tài liệu về nhạc để tiếp tục giữ gìn vốn quý. Đồng thời giúp các bạn về ca có thêm một số bài ca xưa, nay mà tiếp tục làm sống lại thời vàng son của nghệ sĩ đàn anh, đàn chị.

Vậy tôi xin cống hiến tập sách này để các bạn:

- Muốn đồn thì có nhạc và có bài ca kèm theo để nhớ.
- Muốn ca thì có nhiều loại bài ca đáp ứng sở thích của mình. Có vậy thì cuộc sinh hoạt Đồn ca tài tử sẽ trăm hoa đua nở, thú vị và luôn trẻ mãi với thời gian.

Chỉ có điều tôi băn khoăn là sách dày, nhiều bài bản nhất định có sơ suất nhiều chỗ. Mong được các anh chị nghệ sĩ, nhạc sĩ và các bạn sẵn sàng sửa chữa và thứ lỗi cho. Tôi rất biết ơn.

Chúc các bạn thành công trong nghệ thuật.

Lâm Tường Vân

PHẦN MỘT

A. 20 BẢN TỔ

- 6 bản Bắc
- 7 bản lễ
- 3 bản Nam
- 4 bản oán

B. CÁC BẢN CẢI TIẾN

- 4 bản Bắc cải tiến
- 8 bản oán cải tiến

C. BẢN OÁN ĐẶC BIỆT

- 1 bản dạ cổ hoài lang lịch sử nhịp 2
- 1 bản dạ cổ hoài lang nhịp 4
- 1 bản vọng cổ nhịp 8
- 1 bản vọng cổ nhịp 16

D. 6 BẢN NHỎ, DÂN CA

6 BẢN BẮC :

- 1. LƯU THỦY TRƯỜNG**
- 2. PHÚ LỤC CHẤN**
- 3. BÌNH BÁN CHẤN**
- 4. CỔ BẢN VẤN**
- 5. XUÂN TÌNH CHẤN**
- 6. TÂY THI VẤN**

(Xếp 6 Bắc theo hệ 5 âm):

- | | |
|---------|----------|
| 1. Hò | 4. Xê |
| 2. Xự | 5. Cống |
| 3. Xang | (6. Liu) |

LƯU THỦY TRƯỜNG
(32 câu - nhịp 4)

Lớp I

1.		(-)	Là	HÒ
	Là tồn	(+)	Xang xự là	HÒ +
2.	Xế xang tồn	XÊ	Xang hò	(-)
	Xự xang	XÊ +	Tồn cống xê	XANG +
3.	(Tồn	XANG)	Xế	XANG
	Tồn xảng	(+)	Tồn xế xang	HÒ +
4.	Phân xự	(-)	Xang hò	(-)
	Phân xang	HÒ +	Tồn hò XỰ	XANG +
5.	Tồn	XANG	Xê hò xang	XÊ
	Cống lúu	+	Xê xang	XỰ +
6.	Xang xê	(-)	Xang hò	(-)
	Phân xang	HÒ +	Tồn hò xự	XANG +
7.	Tồn	XANG	Xê hò xang	XÊ
	Cống lúu	(+)	Xê xang	XỰ +
8.	Xang xê	(-)	Hò xự	(-)
	Xự xang	(+)	Xê lúu	CÔNG +

Lớp II

9.	(Công CÔNG)		Tồn	U
	Xế xảng	(+)	U lúu	CÔNG +
10.	Xảng lúu	(-)	Tồn cộng	(-)
	Lúu cống xê	XANG +	Xê xang lúu	XỰ +

BÀI 1

CÓ BÁC TRONG TIM

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 1961

Điệu Lưu thủy trường
(32 câu - nhịp 4)

Lớp I

- | | | | |
|----|-------------------------------|------------------------------------|--------|
| 1. | (-) | Vằng hòng | (hò) |
| | trời nam (+) | châu Á sáng NGÔI ⁺ | (hò) |
| 2. | Bài ca không TẢ | hết lời (-) | (hò) |
| | Kính yêu (+) | triu mến thiết THA ⁺ | (xang) |
| 3. | (-) | Hồ Chí MINH | (xang) |
| | vì dân + | vì cả loài NGƯỜI ⁺ | (hò) |
| 4. | Hy sinh dâng HIẾN | trộn đời (-) | (hò) |
| | Dắt giống NÔI ⁺ | qua khỏi lằm THAN ⁺ | (xang) |
| 5. | Bắc NAM | nay còn cách PHẢN | (xê) |
| | Niềm (+) | hoài mong được GẤP ⁺ | (xự) |
| 6. | Đành mơ DẠNG | tưởng hình (-) | (hò) |
| | Máu thấm ân TÌNH ⁺ | Xương đượm nhớ THƯƠNG ⁺ | (xang) |
| 7. | CÀ MAU | vọng về bắc PHƯƠNG | (xê) |
| | Nam Quan (+) | ơi xa VỘI ⁺ | (xự) |
| 8. | Càng TRÔNG | càng đợi (-) | (xự) |
| | Trong trái TIM ⁺ | tên NGƯỜI chối LỢI ⁺ | (cộng) |

Lớp II

- | | | | |
|-----|-----------------------------|------------------------------------|--------|
| 9 | (-) | Có Bác trong TIM | (u) |
| | Dẫu bao + | hiểm nguy cơ CỰC ⁺ | (cộng) |
| 10. | Lửa thù LUÔN | cháy rực (-) | (cộng) |
| | Vượt gian NGUY ⁺ | chiến đấu ngoan CUỒNG ⁺ | (xử) |

11.	(Xư <u>XƯ</u>)		Xang	<u>XƯ</u>
	Xự xang	(+)	Hồ xự xang	<u>XÊ</u> +
12.	Hồ cống	(-)	Lưu xê	(-)
	Cống xê	<u>XANG</u> +	Lưu cộng tồn	<u>LIU</u> +
13.	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng tồn lưu	<u>U</u>
	Xế xáng	<u>Ư</u> +	Tồn u lưu	<u>CÔNG</u> +
14.	Xàng lưu	(-)	Tồn cộng	(-)
	Lưu lưu	(+)	Cống lưu	<u>U</u> +
15.	(xê <u>Ư</u>)		Tồn	<u>U</u>
	Xế xáng	(+)	u lưu	<u>Ư</u> +
16.	Tồn	<u>CÔNG</u>	Lưu u	(-)
	Xế xáng	(+)	u xáng	<u>LIU</u> +

Lớp III

17.	Tồn	<u>LIU</u>	xáng tồn lưu	<u>U</u>
	Xế xáng	(+)	u lưu	<u>CÔNG</u> +
18.	Xàng lưu	(-)	Xàng cộng	(-)
	Hồ là	<u>XƯ</u> +	Xang cống lưu	<u>XÊ</u> +
19.	(Hồ <u>XÊ</u>)		Hồ	<u>XÊ</u>
	Xê xang	(+)	Cống lưu	<u>XÊ</u> +
20.	Hồ cống	(-)	lưu xê	(-)
	Cống xê	<u>XÀNG</u> +	xê cộng tồn	<u>LIU</u> +
21.	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng tồn lưu	<u>U</u>
	Xế xáng	(+)	u lưu	<u>CÔNG</u> +
22.	Xàng lưu	(-)	Xàng cộng	(-)
	Hồ là	<u>XƯ</u> +	Xang cống lưu	<u>XÊ</u> +
23.	(Hồ <u>XÊ</u>)		Lưu	<u>XÊ</u>
	Xàng xê	(+)	Cộng ú	<u>LIU</u> +
24.	Tồn ú	(-)	xáng lưu	(-)
	Lưu xáng	<u>Ư</u> +	Lưu cộng lưu	<u>XÊ</u> +

Lớp IV

25.	(Xàng <u>XÊ</u>)		Tồn	<u>U</u>
	Xế xáng	<u>Ư</u> +	Tồn u lưu	<u>CÔNG</u> +

11	(-)	Nhớ <u>NGÀY</u>	(xử)
	giặc (+)	xéo giày tôi <u>TẮM</u>	(xê)
12.	Nhớ Người mười <u>CHÍN</u>	tháng năm (-)	(xê)
	Nhớ <u>CÂU</u>	bền chí quyết <u>TÂM</u>	(liu)
13.	Xưa <u>RẰNG</u>	Bác lăm gian <u>NAN</u>	(u)
	Hang Pắc <u>PỐ</u>	lập nên sự <u>NGHIỆP</u>	(cộng)
14	Nay trong làng <u>RỪNG</u>	dù cơ cực (-)	(cộng)
	Lòng tin +	Đồng khởi thành <u>CÔNG</u>	(u)
15.	(-)	Lời thề quyết <u>TÂM</u>	(u)
	của + triệu	triệu người nông <u>DÂN</u>	(u)
16.	Cướp chính <u>QUYỀN</u>	chỉ có tay không (-)	(u)
	Diệt quân <u>THÙ</u>	rửa hận cho nhân <u>DÂN</u>	(liu)

Lớp III

17.	Dụ <u>CHO</u>	giặc vào xóm <u>THÔN</u>	(u)
	Dùng chước +	mưu và sức <u>MANH</u>	(cộng)
18.	của những <u>NGƯỜI</u>	cơ cực (-)	(cộng)
	ôm hè +	đoạt súng trên <u>TAY</u>	(xê)
19.	(-)	Kháng chiến lần thứ <u>HAI</u>	(xê)
	Mã tấu ngựa <u>TRỜI</u>	làm giặc đảo <u>ĐIÊN</u>	(xê)
20.	Con nhà <u>NGHÈO</u>	mở rộng kỷ nguyên (-)	(xê)
	Hạ bốn phương <u>HOÀNG</u>	nên làn lửa <u>THIỆNG</u>	(liu)
21.	Ấp <u>YÊU</u>	tên Bác trong <u>TÌM</u>	(u)
	Quê hương tôi (+)	thêm sức <u>MANH</u>	(cộng)
22	Những cụ <u>GIÀ</u>	lưng còng tóc bạc (-)	(cộng)
	Vết súng <u>THÙ</u>	tiến tới đấu <u>TRANH</u>	(xê)
23.	(-)	Tiếng thét vang <u>RÊN</u>	(xê)
	Đế quốc <u>MỸ</u>	cút khỏi miền <u>NAM</u>	(liu)
24.	Bị thương <u>RỒI</u>	vuốt máu xông lên (-)	(liu)
	Phút hy <u>SINH</u>	chúc thọ Bác <u>HỒ</u>	(xê)

Lớp IV

25.	(-)	Quê hương <u>TÔI</u>	(u)
	mấy mươi <u>NĂM</u>	sống trong bom <u>ĐẠN</u>	(cộng)

26.	Xàng	<u>LIU</u>	Tồn cộng	(-)
	Xàng liu	(+)	Cộng xê	XANG
27.	(Tồn xàng)		Xế xang	XANG
	Tồn xảng	(+)	Xế xang	HÒ
28.	Phàn	<u>XU</u>	Xang là	HÒ
	Phàn xang	HÒ	Tồn hò xự	XANG
29.	Tồn	XANG	Xê tồn xang	XÊ
	Cống lú	(+)	Xê xang	XU
30.	Xang	XÊ	Xang xự	(-)
	Hò là	XU	Xang cống lú	XÊ
31.	Hò	XÊ	Xàng liu	CỘNG
	Xàng liu	(+)	Cộng xê	XANG
32.	Tồn	<u>LIU</u>	Phan liu	XÊ
	Phan liu	XÊ	Phan ú xáng	LIU
		++		+

26.	Nơi gương NGƯỜI Súng liên TAY ₊	kiên cường dày dặn (-) vững bước đấu TRANH ₊	(cộng) (xang)
27.	(-) nhút định (+)	Bắc NAM sẽ một NHÀ ₊	(xang) (hò)
28.	Miền Nam sẽ ĐÓN Ngày ước MƠ ₊	Cha già (-) Ngày ấy không XA ₊	(hò) (xang)
29.	Quê TÔI Hoa (+)	đang mùa nở HÒA thi đua chúc THỌ ₊	(xê) (xạ)
30.	Mười chín tháng NĂM Với ngàn bài CA ₊	đã đến - chiến thắng vẻ VANG ₊	(cổng) (xê)
31.	Đánh CHO Giải phóng quê HUƠNG ₊	không còn tên xâm LƯỢC xây dựng cuộc ĐỜI ₊	(cộng) (xang)
32.	Quê tôi Càng trong gian KHỔ ₊₊	có Bác trong LÒNG ₊ càng nhiều chiến CÔNG ₊	(xê) (liu)

PHÚ LỤC

(34 câu - nhịp 4)

Lớp I

- | | | |
|----|--------------|------------------|
| 1. | (-) | Tồn LIU |
| | Xế xáng (+) | U liu CỘNG |
| 2. | Xàng liu (-) | Xàng công (-) |
| | U liu CỘNG | Xáng cộng liu U |
| 3. | (Xê U) | Tồn U |
| | Ủ u (+) | U liu U |
| 4. | Tồn cộng (-) | Liu u (-) |
| | Xế xáng U | Liu cộng ú LIU |
| 5. | Tồn LIU | Liu tồn liu CỘNG |
| | Lủ liu (+) | Cộng liu XÊ |
| 6. | Xang liú XƯ | Xang xê (-) |
| | Cống xê XANG | Xê cộng tồn LIU |
| 7. | Tồn LIU | Liu tồn liu CỘNG |
| | Liu liu (-) | Cộng liu U |
| 8. | Xế xáng U | Liu u (-) |
| | Ủ liu XÊ | Phạn ú xáng LIU |

Lớp II

- | | | |
|-----|-----------|-----------------|
| 9. | (-) | Liu CỘNG |
| | Ủ liu (+) | Cộng xáng LIU |
| 10. | Tồn ú (-) | Xáng liu (-) |
| | Xế xáng U | Liu cộng liu XÊ |

BÀI 2

TIẾNG SÚNG THÁNG 5

Sáng tác: Lâm Tường Vân, 1965

Điệu Phú lục
(34 câu - nhịp 4)

Lớp I

- | | | | |
|----|---------------------|-------------------------|--------|
| 1. | — | Tiếng súng tháng 5 | (u) |
| | chúc thọ + | Hồ Chủ tịch | (cộng) |
| 2. | Muôn tim đều | rạo rức — | (cộng) |
| | Người trai làng + | mặc áo quân nhân + | (u) |
| 3. | — — | Đánh vào Bình Hưng | (u) |
| | Ừn ừn + | bộ đội với dân công + | (u) |
| 4. | Nặng cảm thù | bọn uống máu ăn gan | (xê) |
| | Quyết diệt thù + | phỉ chí lập công + | (liu) |
| 5. | Nung chí trai | ngày chan nắng hạ | (cộng) |
| | Mát lòng quân + | đêm giội mưa hè + | (xê) |
| 6. | Đường lầy bùn | vững bước chiến binh | (xê) |
| | Sao trời cười + | như mắt Bác lung linh + | (liu) |
| 7. | Bí mật chiến trường | ngàn cây im lặng | (cộng) |
| | Động tình chim + | khê hát đôi câu + | (u) |
| 8. | Chào anh bộ đội | ra khỏi rừng sâu | (u) |
| | Đồn giặc đến rồi + | quân thám báo Cái Đôi + | (liu) |

Lớp II

- | | | | |
|-----|-----------------------|-----------------------|--------|
| 9. | — | Quen chừng xác — xước | (cộng) |
| | thấy bóng người + | hòa rượt hung hăng + | (liu) |
| 10. | Có ta đây | chiến sĩ U Minh | (liu) |
| | Đừng mong xuống đất + | chờ mong lên trời + | (xê) |

11.	(Hò <u>XÊ</u>) Xảng xẻ (+)	Xê <u>XANG</u> Xê <u>XANG</u> <u>XỰ</u> +
12.	Xang liú <u>XỰ</u> Ú liú <u>CÔNG</u> +	Xang xê (-) Tồn cống xê <u>XANG</u> +
13.	(Xê <u>XANG</u>) Cống liú <u>XÊ</u> +	Xang <u>XÊ</u> Tồn xê liú <u>CÔNG</u> +
14.	Xang <u>XỰ</u> Hò là <u>XỰ</u> +	Xang cống (-) Xang cống liú <u>XÊ</u> +
15.	(Hò <u>XÊ</u>) Ú liú (+)	Tồn <u>CÔNG</u> Cống xẻ <u>XANG</u> +
16.	Liu cộng (-) Cống liú <u>XỰ</u> +	Tồn cộng xê <u>XANG</u> Xang xê (+)

Lớp III (Trùng lớp II từ 9-16)

17.	(-) Ú liú (+)	Liu <u>CÔNG</u> Cống xáng <u>LIU</u> +
18.	Tồn ú (-) Xẻ xáng <u>U</u> +	Xáng liú (-) Liu cộng liú <u>XÊ</u> +
19.	(Hò <u>XÊ</u>) Xảng xê (+)	Xê <u>XANG</u> Xê xang <u>XỰ</u> +
20.	Xang liú <u>XỰ</u> Ú liú <u>CÔNG</u> +	Xang xê (-) Tồn cống xê <u>XANG</u> +
21.	Xê <u>XANG</u> Cống liú <u>XÊ</u> +	Xang <u>XÊ</u> Tồn xê liú <u>CÔNG</u> +
22.	Xang <u>XỰ</u> Hò là <u>XỰ</u> +	Xang cống (-) Xang cống liú <u>XÊ</u> +
23.	(Hò <u>XÊ</u>) Ú liú (+)	Tồn <u>CÔNG</u> Cống xẻ <u>XANG</u> +
24.	Liu cộng (-) Cống liú <u>XỰ</u> +	Tồn cộng xê <u>XANG</u> Xang xê (+)

Lớp IV (chót)

25.	(-) Liu phạn (+)	Xàng <u>LIU</u> Liu phạn <u>U</u> +
-----	---------------------	---

11.	—	Dứt loạt liên thanh	(xang)
	bộ đội ta	vọt lên công sự	(xự)
12.	Chận đầu khóa hậu	lũ ác ôn —	(xê)
	Nhanh như chớp	đánh xáp lá cà	(xàng)
13.	—	Dứt một đường lê	(xê)
	chiến sĩ ta	giật nhàu quyết liệt	(xự)
14.	Con chần tỉnh	gầm gừ hung hãn	(cộng)
	Bị quả đấm thần	giấy giụa sải tay	(xê)
15.	Năm mươi tên	bị ta diệt gọn	(cộng)
	chỉ trong	ít phút đồng hồ	(xàng)
16.	Bao năm	mất của mất đầu	(xàng)
	một trận đòi nợ	máu xương +	(xê)

Lớp III

17.	—	Chiến trường diệt gọn	(cộng)
	trừ xong +	mối họa Cái Đồi	(liu)
18.	Nhìn Bình Hưng	máu hận sục sôi	(liu)
	phải giết bây	cho hả dạ đất trời	(xê)
19.	—	Chúng kéo quân ra	(xang)
	ỷ sau lưng +	có ô buy yểm trợ	(xự)
20.	Ta phóng vào	trên trăm quả pháo	(cống)
	Cầm nòng đại bác	binh bộ mất hồn	(xàng)
21.	—	Điều hổ ly sơn	(xang)
	bộ đội ta	bất ngờ xuất hiện	(xự)
22.	Ồi đẹp sao	như thiên tượng	(cống)
	Lá nguyệt trang	cũng vun vút xung phong	(xê)
23.	Con chần tỉnh	nhìn về sào huyệt	(cộng)
	Ồi thôi +	một đám khói mù	(xàng)
24.	Tấn thoái lưỡng nan	hết nẻo rút dù	(xàng)
	Quy xuống lay	xin tha +	(xê)

Lớp IV

25.	—	Khúc khải hoàn ca	(liu)
	Trên đầu ta	trời đẹp bao la	(u)

26.	Xàng liu (-)	Phạn ú (-)
	Xàng liu (+)	Cộng liu XÊ ⁺
27.	(Xang XÊ)	Hò XÊ ⁺
	Xế xê (+)	Xê xang XÊ ⁺
28.	Xê xang XÊ	Xang xê (-)
	Xàng liu (+)	Cộng xê XANG ⁺
29.	(Tồn XANG)	Tồn HÒ ⁺
	Xê xang HÒ ⁺	Tồn hò xự XANG ⁺
30.	Tồn xế (-)	Xế xang (-)
	Xế xế XANG ⁺	U xang LIU ⁺
31.	Tồn LIU ⁺	Liu tồn liu CỘNG ⁺
	Cộng liu (+)	Tồn cộng liu XÊ ⁺
32.	Liu xự (-)	Xang xự xang XÊ ⁺
	Ú liu XÊ ⁺	Liu cộng tồn LIU ⁺
33.	Tồn LIU	Xáng tồn liu CỘNG ⁺
	U liu (+)	Cộng liu U ⁺
34.	Xế xáng U	Liu u (-)
	Xế xáng liu XÊ ⁺⁺	Phạn ú xáng LIU ⁺

26.	Hoa cười cỏ <u>m</u> ưa Ngàn chim +	đường qua — lăn lú trên càn <u>h</u>	(u) (xê)
27.	— Muôn cánh tay chào +	Hai bên bờ s <u>o</u> ng vang tiếng hoan h <u>o</u>	(xê) (xê)
28.	Mừng anh chiến sĩ Chân đồng vai sắ <u>t</u> +	U Minh — chiến đấu ngoan cườ <u>ng</u> +	(xê) (xàng)
29.	— Nay đã +	Tàu ph <u>ù</u> đến hồi tiêu v <u>o</u> ng +	(hò) (xang)
30.	Khu Hải Y <u>ến</u> Hẹn một ngày +	đã thành bại ho <u>ang</u> ta quyết đào h <u>ang</u> +	(xang) (liu)
31.	U Minh ơ <u>i</u> Quân với dân +	trở về chốn cũ + hát múa vui mừng +	(cộng) (xê)
32.	Mừng công chiến thắ <u>ng</u> Dâng quà mừng +	Bình H <u>ung</u> — mười chín tháng nă <u>m</u> +	(xê) (liu)
33.	Đêm nay Lắng nghe tịn <u>g</u> +	Bác ngồi bên m <u>á</u> y chiến thắng Cà M <u>au</u> +	(cộng) (u)
34.	Hai trăm tên giặ <u>c</u> Kính dâng qu <u>a</u> ++	bỏ th <u>ây</u> — mừng thọ Bác năm n <u>ay</u> +	(u) (liu)

BÌNH BÁN CHẤN

(44 câu - nhịp 4)

Lớp 1

1.	(-)	xế <u>XANG</u>
	Xang xê (+)	Tồn xể xang <u>HỒ</u> +
2.	Phản xự (-)	Xang hò (-)
	Xê xang <u>HỒ</u> +	Tồn hò xang <u>XỰ</u> +
3.	(Xê <u>XỰ</u>) +	Tồn <u>Ư</u>
	Xế xáng (+)	u liu <u>CỘNG</u> +
4.	Tồn <u>Ư</u>	Tồn <u>CỘNG</u> (-)
	Ú liu (+)	Ú xáng <u>LIU</u> +
5.	(-)	Là <u>HỒ</u>
	Là hò (+)	Hồ xang <u>XỰ</u> +
6.	Xàng xê (-)	Líu xự (-)
	Xử xang <u>XÊ</u> +	Xang xê liu <u>CỔNG</u> +
7.	(Cộng <u>Cộng</u>)	Xê <u>XÀNG</u>
	Xê xàng (+)	Xê liu <u>CỘNG</u> +
8.	Tồn u (-)	Tồn cộng (-)
	Liu liu (+)	Ú xáng <u>LIU</u> +
9.	(-)	Xế <u>XANG</u>
	Tồn xáng (+)	xể xang <u>LÌU</u> +
10.	Phạn ú (-)	xáng liu tồn <u>LÌU</u>
	Ú liu xể	Phạn u xáng <u>LIU</u> +

BÀI 3

PHẬN MÀY RÂU

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Bình bán chấn

(44 câu - nhịp 4)

Lớp I

1.	-	Nhân sinh	(xang)
	trong +	cõi vinh hoàn +	(hò)
2.	Gồm ba mỗi	năm giềng -	(hò)
	Phải giữ tròn +	mới đáng tu mi +	(u)
3.	-	Làm trai	(u)
	phải biết +	xét suy độ lượng +	(cộng)
4.	Noi những gương	cao thượng -	(cộng)
	Phụ tử cang +	và phu thê cang +	(liu)
5.	-	Làm trai	(liu)
	phải biết +	đền cho an +	(u)
6.	Dấu thân này	nát tan -	(u)
	Dấu nát thân +	ta dẫu có nại +	(cộng)
7.	-	Nghĩa nhân	(xang)
	cùng +	lễ trí tín +	(cống)
8.	Phải trau giới	cho trong sạch	(cộng)
	Mưa chớ +	có sai ngoa +	(liu)
9.	-	Chớ nện	(xang)
	rong chơi +	thế giới ta bà +	(hò)
10.	Mà bỏ mẹ	cha già -	(hò)
	Con bất hiếu +	thánh thần nào tha +	(liu)

Lớp II

11.	(-)	xế X <u>ANG</u>
	Xang xế (+)	xế xang L <u>I</u> U
12.	Phan <u>U</u>	Phan u xáng L <u>I</u> U
	Xế xáng <u>U</u>	Tồn u liu C <u>ÔNG</u>
13.	(Cộng C <u>ÔNG</u>)	tồn <u>U</u>
	Xế xáng (+)	U liu C <u>ÔNG</u>
14.	Xàng li <u>u</u>	xàng cộng (-)
	Cộng xế X <u>ANG</u>	xê xang liu C <u>ÔNG</u>
15.	(cộng C <u>ÔNG</u>)	tồn <u>U</u>
	Xế xáng (+)	U liu C <u>ÔNG</u>
16.	Xàng liu (-)	Xàng cộng (-)
	U liu (+)	Cộng liu <u>U</u>
17.	(Xê <u>U</u>)	Liu <u>U</u>
	Ủ u (+)	U liu <u>U</u>
18.	Tồn C <u>ÔNG</u>	liu U (-)
	Xế xáng <u>U</u>	Tồn u liu C <u>ÔNG</u>
19.	(Cộng C <u>ÔNG</u>)	Liu C <u>ÔNG</u>
	Liu liu (+)	Cộng liu <u>U</u>
20.	Xế xáng <u>U</u>	Liu u (-)
	Xế xáng (+)	Cộng liu <u>U</u>
21.	(-)	Xế X <u>ANG</u>
	Tồn xáng (+)	Xế xáng L <u>I</u> U
22.	Phan u (-)	Xáng phan L <u>I</u> U
	Ủ liu X <u>Ê</u>	Phan u xáng L <u>I</u> U

Lớp III

23.	(-)	Xáng L <u>I</u> U
	Tồn liu liu (+)	Tồn liu C <u>ÔNG</u>
24.	Xàng liu (-)	Xàng cộng (-)
	Hồ là X <u>Ữ</u>	Xang cống liu X <u>Ê</u>
25.	(Hồ X <u>Ê</u>)	Liu X <u>Ê</u>
	Liu cộng (+)	Cộng tồn L <u>I</u> U

Lớp II

11.	—	Hiếu <u>duy</u>	(xang)
	Phụ +	mẫu tại <u>đường</u>	(hò)
12.	Năng xem sách <u>sử</u>	chờ <u>thường</u> —	(hò)
	Dấu <u>quê</u> <u>hèn</u>	cũng nên danh <u>dự</u>	(cộng)
13.	—	Năng <u>xem</u>	(u)
	Minh tâm +	tứ thơ tam <u>tự</u>	(cộng)
14.	Đặng <u>hiếu</u> <u>nhieu</u>	đạo lý —	(cộng)
	Để rèn mình <u>+</u>	nên trang nam <u>tự</u>	(cộng)
15.	—	Dấu <u>ai</u>	(u)
	vũ phu +	hay gây <u>cãi</u> <u>cự</u>	(cộng)
16.	Ta lấy <u>điều</u> <u>lành</u>	thắng <u>dữ</u> —	(cộng)
	thì <u>xã</u> <u>hội</u>	sẽ được bình <u>an</u>	(u)
17.	—	Thân <u>tâm</u>	(u)
	phải được +	bình tĩnh nghiêm <u>trạng</u>	(u)
18.	Đừng <u>kết</u> <u>bạn</u>	với kẻ <u>gian</u> —	(u)
	ắt có <u>khí</u>	mang tai <u>nạn</u>	(cộng)
19.	—	Sách đã <u>dạy</u>	(cộng)
	Làm việc <u>phải</u>	ắt được an <u>cự</u>	(u)
20.	Thế tục có <u>thật</u>	có <u>hư</u> —	(u)
	Phá thân <u>tâm</u>	ắt sẽ phải <u>hư</u>	(u)
21.	—	Nếu <u>khí</u>	(xang)
	có <u>gia</u> +	thất riêng mình <u>+</u>	(liu)
22.	Mà bỏ <u>mẹ</u>	cha <u>già</u> —	(liu)
	Tội bất <u>hiếu</u>	thánh thần chẳng <u>thạ</u>	(liu)

Lớp III

23.	—	Việc nước <u>non</u>	(liu)
	phải tận <u>trung</u>	kiên tâm kiệt <u>lực</u>	(cộng)
24.	Sao cho nước <u>nhà</u>	bền vững —	(cộng)
	Nợ tang <u>bổng</u>	phỉ chí nam <u>nhĩ</u>	(xê)
25.	—	Vĩ nhân <u>rằng</u> :	(xê)
	Đời người +	· sanh ký tử <u>quy</u>	(liu)

26.	Tồn ú (—)	Xáng tồn LIU
	Liu xáng U ₊	Liu cộng liu XÊ ₊
27.	(Hò XÊ)	Hò XÊ
	Xê xang (+)	Xự xang XÊ ₊
28.	Xang liú XỮ	Xang xê hò XÊ
	Cống liú (+)	Xê xang XỮ ₊
29.	(Xự XỮ)	Tồn XANG
	Xang xê (+)	Xê Xang XỮ ₊
30.	Xang xê (—)	Xang xự (—)
	Xê xang (+)	Xê liu CỘNG ₊
31.	(Công CỘNG)	Xê XANG
	Xê xang (+)	Xê liu CỘNG ₊
32.	Tồn U	Tồn cộng (—)
	U liú (+)	U xáng LIU ₊

Lớp IV (chót)

33.	(—)	HÒ
	Là hò (+)	là xự XANG ₊
34.	Tồn xê (—)	Xang xự (—)
	Xàng liú (+)	Cộng xê XANG ₊
35.	(Tồn xang)	Xê XANG
	Tồn xáng (+)	Xế xang HÒ ₊
36.	Phản xự (—)	là hò (—)
	Phản xang Hò ₊	Là hò xự XANG ₊
37.	(—)	Xang XỮ
	Xê xang (+)	Xự xang XÊ ₊
38.	Xang XỮ	Xang xự xang XÊ
	Cống liú (+)	Xê xang XÊ ₊
39.	(Hò XÊ)	Xàng LIU
	Tồn liú (+)	u liu XANG ₊
40.	Liu U	Xáng xàng (—)
	Xàng liú (+)	Cộng Xê XANG ₊
41.	(Tồn XANG)	Xang XỮ
	Xê xang (+)	Xử xang XÊ ₊

26.	gặp lúc đất nước Mau xách gươm ₊	lâm nguy – ra chốn biên thùy	(liu) (xê)
27.	– thân này +	Tử <u>sanh</u> nào có tiếc <u>chị</u> ₊	(xê) (xê)
28.	Tá <u>quốc</u> Dấu <u>hiến</u> thân ₊	phò nguy – ta đâu có <u>nại</u> ₊	(xê) (xư)
29.	– phải giàu lòng ₊	Làm <u>trai</u> thương yêu nhân <u>loại</u> ₊	(xang) (xư)
30.	Đừng <u>trọng</u> phú Gây <u>xáo</u> thịt ₊	khinh <u>bản</u> – nổi da đồng <u>chủng</u> ₊	(xư) (cống)
31.	– thái bình +	Khi nước <u>non</u> âu ca bền <u>vững</u> ₊	(xang) (cộng)
32.	Là tu <u>mị</u> đem tài <u>ra</u> ₊	nam tử – xây đắp <u>điểm</u> <u>tô</u> ₊	(cộng) (liu)

Lớp IV (chót)

33.	– vội thả <u>mình</u> ₊	Chớ <u>đừng</u> trong bể <u>trăm</u> <u>luân</u> ₊	(hò) (xang)
34.	Tửu <u>sắc</u> Mà <u>cam</u> +	hoang <u>dâm</u> sa <u>đọa</u> – nhứt chí <u>tang</u> <u>bồng</u> ₊	(xư) (xàng)
35.	– Cái +	Đây <u>nhắc</u> <u>qua</u> điều <u>can</u> <u>thường</u> ₊	(xang) (hò)
36.	Niềm <u>can</u> <u>lệ</u> Chớ có +	tình <u>trường</u> – nửa <u>đường</u> <u>phụ</u> <u>vọng</u> ₊	(hò) (xang)
37.	– cái <u>thối</u> +	Đừng <u>học</u> phụ <u>dền</u> <u>tham</u> <u>trắng</u> ₊	(xư) (xê)
38.	Bày <u>điều</u> <u>tham</u> <u>đố</u> Mà <u>lỗi</u> +	bỏ <u>đăng</u> – đạo <u>tam</u> <u>cạn</u> ₊	(xê) (xê)
39.	– hay <u>gặp</u> <u>lúc</u> ₊	Giàu <u>sang</u> mạnh <u>thế</u> <u>thạnh</u> <u>thời</u> ₊	(liu) (xàng)
40.	Tào <u>khang</u> <u>chớ</u> <u>cố</u> Đá <u>dầu</u> <u>nát</u> ₊	đổi <u>dời</u> – miệng <u>bia</u> <u>vẫn</u> <u>còn</u>	(xàng) (xàng)
41.	– ta <u>phải</u> +	Tứ <u>đổ</u> <u>tường</u> liệu <u>lượng</u> <u>tránh</u> <u>xa</u> ₊	(xư) (xê)

42.	Tồn CỐ <u>NG</u>	Lưu xê (—)
	Cố <u>ng</u> li <u>u</u> XÊ ₊	Xê xê xang XỰ ₊
43.	(Xự XỰ)	Là HỘ
	Là hò (+)	Là xự XANG ₊
44.	Tồn XÊ	Xang xự (—)
	Xàng li <u>u</u> ++	Tồn cộ <u>ng</u> xê XÀ <u>NG</u> ₊

42.	Tử sắc tài phi <u>ến</u>	xa hoa —	(xê)
	Dấu bậ <u>c</u>	đế vương cũng luy <u>+</u>	(xự)
43.	—	Mấy lờ <u>i</u>	(hò)
	xin nhắ <u>n</u> nhủ <u>+</u>	các bạn thanh niê <u>n</u>	(xang)
44.	Làm trạ <u>i</u>	cho đáng mặ <u>t</u>	(xự)
	trượng phu + +	quân tử anh hù <u>n</u> g	(xàng)

CỔ BẢN

(34 câu - nhịp 4)

Lớp I

1.	(-)	hò <u>XÊ</u>	cổng liú <u>XÊ</u> +	xang liú <u>XỰ</u> +
2.	Xàng <u>LIU</u>	cổng xê <u>XANG</u>	xê <u>XANG</u> +	là hò (+)
3.	Tồn là <u>HÒ</u>	là hò xự <u>XANG</u>	tồn <u>XANG</u> +	xê cổng <u>XỰ</u> +
4.	Xê xang <u>XỰ</u>	xang hò (-)	tồn xang <u>HÒ</u> +	là hò xự <u>XANG</u> +
5.	Tồn <u>XANG</u>	tồn xang <u>XÊ</u>	cổng liú <u>XÊ</u> +	xang liú <u>XỰ</u> +
6.	Xàng liú <u>CÔNG</u>	tồn cổng xê <u>XANG</u> -	tồn <u>XANG</u> +	là hò (+)

Lớp II

7.	Tồn là <u>HÒ</u>	là hò xự <u>XANG</u>	tồn <u>XANG</u> +	xê cổng <u>XỰ</u> +
8.	Xàng <u>CÔNG</u>	tồn cổng xê <u>XANG</u>	tồn <u>LIU</u> +	xáng u liú <u>XÊ</u> +
9.	Ú liú <u>PHẠ</u>	xang hò (-)	tồn <u>LIU</u> +	xáng u liú <u>CÔNG</u> +
10.	Xàng liú <u>CÔNG</u>	tồn cộng (-)	tồn <u>LIU</u> +	xáng u liú <u>XÊ</u> +
11.	Liu <u>XÊ</u>	tồn xê liú <u>CÔNG</u>	xàng liú (+)	cộng <u>XÊ</u> <u>XANG</u> +
12.	Tồn <u>XANG</u>	xê cổng <u>XỰ</u> -	xê xang <u>XỰ</u> +	xang xự xang <u>XÊ</u> +

Lớp III

13.	Tồn <u>CÔNG</u>	liú cổng xê <u>XANG</u>	liú <u>CÔNG</u> +	liú xê (+)
14.	Liu <u>XÊ</u>	liú cộng tồn <u>LIU</u>	ú liú <u>CÔNG</u> +	xáng liú (+)
15.	Xê xang <u>HÒ</u>	là hò xự <u>XANG</u>	tôn <u>XÊ</u> +	xang liú <u>XỰ</u> +
16.	Xang <u>XÊ</u>	xế xáng <u>XANG</u>	xê <u>XANG</u> +	xê là <u>HÒ</u> +
17.	Ú liú <u>PHẠ</u>	xáng liú (-)	là <u>HÒ</u> +	là xự <u>XANG</u> +
18.	Tồn <u>XÊ</u>	xê xang <u>XỰ</u>	xang <u>XÊ</u> +	cổng xê <u>XANG</u> +
19.	Xê <u>XANG</u>	xự hò (-)	ú liú <u>PHẠ</u> +	xáng liú (+)

BÀI 4

MẶT ĐỎ LÒNG SON

Sưu tầm: Lâm Tường Vân - 1992

Điệu Cổ bản
(34 câu - nhịp 4)

Lớp I

- | | | | | |
|----|-----------------------------|--------|---------------------------|--------|
| 1. | — Tiền nhân | (xê) | Có câu + ngụ ngôn để lại | (xư) |
| 2. | Đến nay đã ngàn năm | (xang) | Thật chí lý vô cùng + | (hò) |
| 3. | Càng gẫm càng thấy hay | (xang) | "Tửu bạch hồng nhưn điện" | (xư) |
| 4. | (Rượu trắng đỏ mặt người) — | (hò) | "Kim ngân hắc nhân tâm" | (xang) |
| 5. | (Vàng tiền đen lương tâm) | (xê) | Mới nghe như trái ngược | (xư) |
| 6. | Nhưng suy gẫm rất hay — | (xang) | Ý nghĩa như vậy + | (hò) |

Lớp II

- | | | | | |
|-----|-------------------------------|--------|----------------------------|--------|
| 7. | Rượu thì đắng lại cay | (xang) | Uống vào tim đập mạnh | (xư) |
| 8. | Làm máu chạy quá nhanh — | (xang) | Dồn lên mặt càng nhiều | (xê) |
| 9. | Đỏ mặt là tất nhiên — | (liu) | Mặt đỏ mà lòng đẹp | (cộng) |
| 10. | Là rượu lễ nghi nhân đạo | (cộng) | Theo tục + lệ cổ truyền | (xê) |
| 11. | Rượu tiến chông ra chiến trận | (cộng) | Chúc câu mã đáo thành công | (xang) |
| 12. | Rượu mừng người thân lâu gặp | (xư) | Rượu hiệp cần giao bôi | (xê) |

Lớp III

- | | | | | |
|-----|----------------------------|--------|-------------------------|--------|
| 13. | Rượu cúng tế tổ tiên | (xang) | Rượu đáp nghĩa đền ơn + | (xê) |
| 14. | Rượu này — mặt đỏ lòng son | (liu) | Rượu ấy đẹp biết bao + | (liu) |
| 15. | Luận về — câu chữ thứ hai | (xang) | Kim ngân là vàng bạc | (xư) |
| 16. | Vàng thì — quý biết bao | (xang) | Lẽ ra đẹp lòng người + | (hò) |
| 17. | Sao lại đen lương tâm — | (liu) | Ấy vì + lòng tham lam | (xang) |
| 18. | Của hạng — người vô đạo | (xư) | Phi đạo lý nhân luân | (xang) |
| 19. | Chỉ biết vàng với tiền — | (hò) | Chà đập lộn lương tâm + | (liu) |

Lớp IV

20.	Tồn <u>LIU</u>	xáng u liu <u>CÔNG</u>	u liu (+)	cộng liu <u>XÊ</u> +
21.	Cống xê <u>XANG</u>	cống xê (-)	liu <u>XÊ</u> +	cộng tồn <u>LIU</u> +
22.	Liu <u>XÊ</u>	tồn xê liu <u>CÔNG</u>	xàng liu (+)	cộng xê <u>XANG</u> +
23.	Tồn <u>XANG</u>	xê cống <u>XỤ</u>	xang <u>XỤ</u> +	xang hò (+)
24.	Là <u>HÒ</u>	là xự <u>XANG</u>	xang <u>XỤ</u> +	xự xang <u>XÊ</u> +
25.	Cống <u>XANG</u>	cống xê (-)	ú <u>LIU</u> +	cộng tồn <u>LIU</u> +
26.	Liu <u>XÊ</u>	tồn xê liu <u>CÔNG</u>	xàng liu (+)	cộng xê <u>XANG</u> +

Lớp V

27.	Tồn <u>XANG</u>	xê cống <u>XỤ</u>	xê xang <u>XỤ</u> +	xê xang (+)
28.	Liu <u>XÊ</u>	cộng tồn <u>LIU</u>	ú liu <u>CÔNG</u> +	xáng liu (+)
29.	Tồn <u>LIU</u>	xáng u liu <u>CÔNG</u>	tồn <u>LIU</u> +	xáng u liu <u>XÊ</u> +
30.	Liu <u>XÊ</u>	tồn xê liu <u>CÔNG</u>	xàng liu (+)	cộng xê <u>XANG</u> +
31.	Tồn <u>XANG</u>	xê xang <u>XỤ</u>	xê xang <u>XỤ</u> +	xang hò (+)
32.	Xê xang <u>HÒ</u>	là hò xự <u>XANG</u>	liú <u>XỤ</u> +	xự xang <u>XÊ</u> +
33.	Xang <u>XỤ</u>	xang xê (-)	liu <u>XÊ</u> +	cộng tồn <u>LIU</u> +
34.	Liu <u>XÊ</u>	tồn xê liu <u>CÔNG</u>	xàng liu (+ +)	cộng xê <u>XANG</u> +

Lớp IV

- | | | | | |
|-----|--|--------|---|--------|
| 20. | Cha <u>con</u> anh em chồng <u>vợ</u> | (cộng) | Nghĩa đoạn <u>thâm</u> sơ chỉ vị <u>tiền</u> | (xê) |
| 21. | Tình <u>bạn</u> chí thân — | (xê) | Cũng <u>dành</u> ám hại <u>nhau</u> | (liu) |
| 22. | Bày <u>nhiều</u> chúc <u>mưu</u> thâm <u>độc</u> | (cộng) | Hành vi + <u>đê</u> tiện <u>dã</u> <u>man</u> | (xang) |
| 23. | Hại <u>nhau</u> không hề do <u>dự</u> | (xự) | Không còn <u>chút</u> tình người + | (hò) |
| 24. | Cũng vì — hai chữ kim ngân | (xang) | Ôi thật + <u>quá</u> <u>gớm</u> <u>ghê</u> | (xê) |
| 25. | Chất <u>độc</u> của kim ngân | (xê) | Làm <u>hoen</u> ố <u>lương</u> <u>tâm</u> | (liu) |
| 26. | Biến <u>con</u> người <u>lương</u> <u>thiện</u> | (cộng) | Thành kẻ + <u>táng</u> <u>tận</u> <u>lương</u> <u>tâm</u> | (xang) |

Lớp V

- | | | | | |
|-----|--|--------|--|--------|
| 27. | Tiền <u>vàng</u> đầy <u>rương</u> chưa <u>chịu</u> | (xự) | Còn muốn + <u>được</u> <u>nhiều</u> <u>thêm</u> | (xang) |
| 28. | Túi không <u>đáy</u> là túi <u>tham</u> | (liu) | Dù cần phải sát <u>nhân</u> | (liu) |
| 29. | Miền <u>có</u> vàng <u>nhiều</u> <u>thêm</u> | (liu) | Thì cũng <u>sẵn</u> <u>sàng</u> <u>lắm</u> | (xê) |
| 30. | Khi sa <u>chân</u> vào <u>khám</u> <u>lạnh</u> | (cộng) | Ăn <u>năn</u> + <u>đã</u> <u>muộn</u> <u>rồi</u> | (xang) |
| 31. | Sống <u>ra</u> thân tù <u>tội</u> | (xự) | Không sử dụng <u>được</u> <u>vàng</u> + | (hò) |
| 32. | Chết rồi — chỉ có tay <u>không</u> | (xang) | Để <u>nhục</u> cho <u>cháu</u> <u>con</u> | (xê) |
| 33. | Găm <u>lại</u> <u>lời</u> tiền <u>nhân</u> — | (xê) | “Kim ngân <u>hắc</u> <u>nhân</u> <u>tâm</u> ” | (liu) |
| 34. | Thật <u>vô</u> cùng chí <u>lý</u> | (cộng) | Ai ơi + + <u>hãy</u> cố <u>giữ</u> <u>mình</u> | (xang) |

XUÂN TÌNH
(48 câu - nhịp 4)

Lớp I

1.	(-)	Lưu	CÔNG
	Lưu ú lưu (+)	Cộng lưu	XỮ
2.	Xang lúu XƯ	Xang xê hò	XÊ
	Xàng lúu (+)	Cộng xê	XANG
3.	Cống xê XANG	Xê lúu	XỮ
	Xê xang (+)	Xự xang	HÒ
4.	Phàn XƯ	Xang hò	(-)
	Xê xang HÒ	Tồn cống xê	XANG
5.	Xê XANG	Xê lúu	XỮ
	Xê xang (+)	Xự xang	HÒ
6.	Phàn XỮ	Xang hò	(-)
	Xê xang HÒ	Tồn cống xê	XANG
7.	Tồn XÊ	Xang xê lúu	CÔNG
	Ú lúu (+)	Cộng lúu	XỮ
8.	Xang lúu XỮ	Xang xê hò	XÊ
	Xàng lúu (+)	Cộng xê	XANG
9.	Tồn XANG	Xê cống	XỮ
	Xang xự (+)	Xự xang	HÒ
10.	Xang XỮ	là hò	(-)
	Phàn xang HÒ	là hò xế	XANG
11.	Tồn XANG	Xê lúu	XỮ
	Xang xê (+)	Xang lúu	XỮ

BÀI 5

DƯỚI ÁNH TRĂNG RẼM

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 1965

Điệu Xuân tình
(48 câu - 4 lớp - nhịp 4)

Lớp I

- | | | | | |
|--------|-----|---------------------------|-----------------------------|--------|
| Anh A: | 1. | Này anh bạn ... | đêm nay trời trong gió mát | (cộng) |
| | | Lung linh + | ánh nguyệt của đêm rằm | (xử) |
| | 2. | Bạn đời ời | hãy ngồi lại đây | (xê) |
| | | Để nhìn cảnh nên thơ + | mà nói chuyện tâm tình + | (xàng) |
| | 3. | Bạn ơi, từ đêm | đi xem văn nghệ | (xự) |
| | | Của đoàn văn công + | đến phục vụ ở xóm mình + | (hò) |
| | 4. | Tôi về nhà | mà ngỡ ngẩn tâm thần | (hò) |
| | | Mây trận bão lòng + | bút rứt xốn xang + | (xang) |
| B: | 5. | Nghe anh nói | mà tôi bất thẹn | (xự) |
| | | Ai đời xem văn nghệ + | mà lại thất tình + | (hò) |
| | 6. | Nhớ ngày xưa gánh hát bội | đến hát ở đình - | (hò) |
| | | Có cậu đó mê đào + | rồi cuốn gói lội theo + | (xang) |
| | 7. | Nhưng đây | là đoàn văn công giải phóng | (cộng) |
| | | Nam nữ diễn viên + | là cán bộ tuyên truyền + | (xử) |
| | 8. | Đừng có nuôi mộng | tình ái lơi thôi | (xê) |
| | | Kẻo có ngày + | mang họa nghe bồ ời + | (xang) |
| A: | 9. | Anh bạn ời | xin đừng quy kết vội | (xự) |
| | | Thất tình của tôi + | không phải mê đào + | (hò) |
| | 10. | Mình ở vùng căn cứ | tự thuở nào - | (hò) |
| | | Ai có tư tưởng + | lạc hậu đó hay sao + | (xang) |
| | 11. | Số là đêm ấy | mấy anh bộ đội | (xự) |
| | | Lên sân khấu + | phát huy thắng lợi + | (xự) |

12.	Xang	X $\underline{U}$	Hò xự xang	C $\underline{O}$ NG
	Cốg xê	XANG ⁺	Tồn cốg xê	XANG ⁺
13.	Tồn	L $\underline{I}$ U	Xang u liu	X $\underline{E}$
	Ú liu	X $\underline{E}$ ⁺	Xự phạn là	H $\underline{O}$ ⁺
14.	Liu	PHAN	Là hò	(-)
	Ú liu	X $\underline{E}$ ⁺	Xự phạn là	H $\underline{O}$ ⁺

Lớp II

15.	(-)		Xàng	L $\underline{I}$ U
	Xế xáng	(+)	U liu	C $\underline{O}$ NG ⁺
16.	Liu	C $\underline{O}$ NG	Liu xê	(-)
	Ú liu	X $\underline{E}$ ⁺	Tồn xê liu	C $\underline{O}$ NG ⁺
17.	Tồn	L $\underline{I}$ U	Xáng tồn liu	$\underline{U}$
	Xế xáng	(+)	U liu	C $\underline{O}$ NG ⁺
18.	Xàng	L $\underline{I}$ U	Xàng cộg	(-)
	Hò là	X $\underline{U}$ ⁺	Xang cốg lú	X $\underline{E}$ ⁺
19.	(Hò	X $\underline{E}$)	Hò	X $\underline{E}$
	Xê xang	(+)	Xự xang	X $\underline{E}$ ⁺
20.	Xang lú	X $\underline{U}$	Xang xê	(-)
	Cốg lú	X $\underline{E}$ ⁺	Hò xê xang	X $\underline{U}$ ⁺
21.	(Xang	X $\underline{U}$)	Xang	X $\underline{U}$
	Xang xê	(+)	Xự xang	X $\underline{E}$ ⁺
22.	Xang lú	X $\underline{U}$	Xang xê	(-)
	Xang cốg	X $\underline{U}$ ⁺	Xang cốg lú	X $\underline{E}$ ⁺
23.	(Hò	X $\underline{E}$)	Liu	X $\underline{E}$
	Liu liu	$\underline{U}$ ⁺	Liu ú xáng	L $\underline{I}$ U ⁺
24.	Xê	$\underline{U}$	Xáng liu	(-)
	Ú liu	C $\underline{O}$ NG ⁺	Liu u xáng	L $\underline{I}$ U ⁺
25.	(Tồn	L $\underline{I}$ U)	Xê	XANG
	Xang xê	(+)	Hò xang	X $\underline{U}$ ⁺
26.	Hò	X $\underline{E}$	Lú xự	(-)
	Xê xang	H $\underline{O}$ ⁺	Xang xự xê	XANG ⁺
27.	(Tồn	XANG)	Xang	H $\underline{O}$
	Xê xang	(+)	Xự xang	X $\underline{E}$ ⁺

12.	Đánh tiêu diệt	bọn giặc đồn Tân Phú	(cộng)
	Đại liên súng máy	chất ngổn ngang	(xang)
13.	Súng mới tinh	mà không có người cầm	(xê)
	Anh chỉ huy	mới kêu gọi tổng quân	(liu)
14.	"Hỡi các bạn thanh niên	có tinh thần —	(xê)
	Lên ký tên	trời lãnh súng này luôn" ...	(liu)

Lớp II

B:	15.	—	Ở phải rồi bạn ơi	(liu)
		Đêm ấy tôi cũng nghe	trong lòng rạo rực	(cộng)
	16.	Anh chỉ huy	kêu gọi rất hùng hồn	(xê)
		Khiến trái tim tôi	nó nháy phực phực	(cộng)
	17.	Bỗng có mấy người	nam nữ lên ghi tên	(cộng)
		Tôi nghe cái mặt tôi	nóng lên hừng hực	(cộng)
	18.	Hai cái chân của tôi	nó giựt giựt —	(cộng)
		Nhưng nghĩ thế nào	mà ém đến qua truông	(xê)
	19.	—	thật quá xoắn xang	(xê)
		Cũng vì mình	nặng gánh gia cang	(xê)
	20.	Nhưng đó là chuyện	hở han —	(xê)
		Chớ thất tình	là nổi gòi hở bầu	(xự)
A:	21.	—	Không thất tình sao được	(xự)
		Tôi với thằng Sang	là bạn chí thân	(xê)
	22.	Giăng câu đặt trúm	cũng liền đôi —	(xê)
		Mấy trận giặc càn	sống chết có nhau	(xê)
	23.	—	Dẫu vợ chồng	(xê)
		Còn chưa	khắc khít hơn tụi tôi	(liu)
	24.	Đêm nào cũng	ngủ chung —	(liu)
		Hễ vắng một ngày	là lội kiếm lung tung	(liu)
	25.	—	Chẳng biết tại sao	(xang)
		Nó với tôi cùng	đứng xem văn nghệ	(xự)
	26.	Tôi chừng anh chỉ huy	kêu gọi —	(xự)
		Nó gỡ tay tôi ra	rồi chạy lên ghi tên	(xang)
	27.	—	Đứng trên khán đài	(hò)
		Được mang súng mới	nó cười mím chíp	(xê)

28.	Hò	X _U	Xang xê	(-)
	Cổng hò	XÊ ₊	Cổng xê xang	X _U ₊
29.	(Xự	X _U)	Liu	XÊ
	Ú liu	XÊ ₊	Xư phạn là	HÒ ₊
30.	Liu	PHAN	Là hò	(-)
	Ú liu	XÊ ₊	Xư phạn là	HÒ ₊

Lớp III

31.	(-)		Xáng LIU	
	Tồn liu	(+)	Ú liu	XÀNG ₊
32.	Liu	U	Xáng xàng	(-)
	Liu xáng	XÀNG ₊	Liu xàng liu	CÔNG ₊
33.	(Cộng	CÔNG)	Xàng	LIU
	Tồn liu	(+)	U liu	CÔNG ₊
34.	Xàng liu	(-)	Xàng cộng	(-)
	Xàng liu	(+)	Cộng xê	XANG ₊
35.	(Tồn	XANG)	Xang	X _U
	Xê xang	(+)	Xê xang	X _U ₊
36.	Hò	X _U	Xang xự hò	CÔNG
	Xê	XANG ₊	Tồn xê xê	XANG ₊
37.	(-)		Hò XÊ	
	Xê xang	(+)	Xử hò	CÔNG ₊
38.	Cổng xử	(-)	Xử cổng	(-)
	Liu tồn	(+)	Líu cổng xê	XANG ₊
39.	(Tồn	XANG)	Liu	XÊ
	Cộng u	(+)	U xáng	LIU ₊
40.	Tồn u	(-)	Xáng liu	(-)
	Liu liu	XÊ ₊	Phạn u xáng	LIU ₊

Lớp IV (Chót)

41.	(-)		Xáng	LIU
	Tồn liu	(+)	U liu	XÀNG ₊
42.	Liu u	(-)	Xáng xàng	(-)
	Liu xáng	XÀNG ₊	Liu xàng liu	CÔNG ₊

28. Minh định hỏi nó nguồn cơn — (xê)
 Kế có lệnh hành quân nó đi luôn biệt dạng (xư)
 29. — Ở lại một mình (xê)
 Xem văn nghệ mà không biết tường chi (liu)
 30. Ngẩn ngơ hồn phách vật vờ (—) (xê)
 Nửa buồn xa bạn nửa hổ phận nam nhi (liu)

Lớp III

- B: 31. — Tôi cũng nghĩ như anh (liu)
 Phận làm trai phải biết nợ nước thù nhà (xàng)
 32. Phải dám chiến đấu mới gọi là (—) (xàng)
 Chở ở nhà hoài thì có ai đi đánh giặc (cộng)
 33. Thôi tội mình sẽ đi đợt sau (u)
 Vậy ngày mai tội mình đi ra tiệm (cộng)
 34. Mua vải may bộ đồ “kềng” (—) (cộng)
 Để chiều chiều đi xóm “lấy le” chơi (xang)
 A: 35. Ối trời ơi í thôi ông bạn (xư)
 Tôi có khúc vải “phin dờ phin” xanh kịn (xư)
 36. Mướn cô Dung may mà cổ không lạnh (cống)
 Tôi hỏi tại sao thì cổ cắn cắn móng tay (xang)
 37. — Thật rất có duyên (xê)
 Cái miệng cổ cười như hoa mới nở (cống)
 38. Cổ liếc mình và nói nghe ngọt xớt (cống)
 - Em may cho anh bộ đồ khác đẹp hơn (xang)
 39. — tôi khoái chí hỏi đồn (xê)
 Đồ gì đẹp em nói cho anh nghe (liu)
 40. - Dạ, bộ đồ này em tặng cho anh — (liu)
 Là bộ áo quần của giải phóng quân ! (liu)

Lớp IV

- B: 41. — Ha ha, vớ đó quá đau (liu)
 Nhưng anh ơi dẫu sao cũng ở xóm mình (xàng)
 42. Thảm cho tôi nơi xứ lạ quê người — (xàng)
 Số là tháng rồi tôi đi bán gạo (cộng)

43.	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng tồn liu	<u>U</u>
	Tồn liú	(+)	U liu	CÔNG
44.	Xàng liu	(-)	Xàng cộng	(-)
	Xàng liu	(+)	Cộng xê	XANG
45.	(Tồn	XANG)	Xang	XU
	Xê xang	(+)	Xê xang	XU
46.	Hò	XU	Xang xự hò	CÔNG
	Xê	XANG	Tồn cống xê	XANG
47.	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng u liu	XÊ
	Ú liu	XÊ	Xư phạn là	HÒ
48.	Liu	PHẠN	Là hò	(-)
	Ú liu	XÊ	Xư phạn là	HÒ
		++		+

	43.	Vừa đến <u>xã</u> Cố cô nữ <u>thanh</u> +	Tân Hưng <u>Đông</u> trên bờ cổ hát <u>ghẹo</u> +	(u) (cộng)
	44.	– Hò ơ, <u>thanh niên</u> Nỡ để cây ép <u>em</u> +	mà chèo xuống bán <u>gạo</u> cho ông lão ông <u>gùi</u> +	(cộng) (xàng)
	45.	— Ngặt vì <u>rạch</u> +	Trời ơi . . . chết <u>được</u> giáp nước cặn <u>xột</u> +	(xự) (xự)
	46.	Phải sâu <u>như</u> Thì tôi ôm <u>đá</u> +	ngã ba Tam Giang sông <u>Thủ</u> trầm mình cho nó yên <u>thân</u> +	(cổng) (xang)
A:	47.	Chết mà để <u>giặc</u> Sống cho vĩ <u>đại</u> , +	nó cướp nước <u>mình</u> tội mình đi tòng <u>quân</u> +	(xẻ) (liu)
B:	48.	Mai kia cũng Hai ta ngồi <u>lại</u> ++	dưới <u>ánh</u> trăng <u>rằm</u> – luận bàn chiến <u>công</u> +	(xẻ)
A và B:				

TÂY THI
(26 câu - nhịp 4)

Lớp I

1.	(-)	Tồn	<u>LIU</u>
	Ú liu (+)	Xê cộng	<u>LIU</u> +
2.	Tồn	X <u>ÁNG</u>	Xế xáng <u>LIU</u>
	Xế xáng U	Tồn u liu	C <u>ÔNG</u> +
3.	Ú liu	C <u>ÔNG</u>	Tồn cộng liu <u>U</u>
	Ú liu (+)	Tồn cộng liu	X <u>Ê</u> +
4.	Xang líu	X <u>Ử</u>	Xang xê hò <u>XÊ</u>
	Xê xang X <u>Ê</u>	Cộng tồn	<u>LIU</u> +
5.	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng u liu C <u>ÔNG</u>
	Ú liu C <u>ÔNG</u>	Tồn cộng xê	X <u>ÁNG</u> +
6.	Tồn	C <u>ÔNG</u>	Liu X <u>Ê</u>
	Xang líu X <u>Ử</u>	Xang	X <u>Ử</u> +
7.	Hò là	X <u>Ử</u>	Xang xê hò <u>XÊ</u>
	Xàng liu (+)	Cộng xê	X <u>ÁNG</u> +
8.	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng u liu C <u>ÔNG</u>
	Ú liu (+)	Cộng xê	X <u>ÁNG</u> +
9.	Tồn	X <u>Ê</u>	Xê xang <u>HÒ</u>
	Tồn C <u>ÔNG</u>	Xê xang tồn	X <u>ÁNG</u> +

Lớp II

10.	(-)	Tồn	<u>U</u>
	Xế xáng (+)	U liu	<u>U</u> +

BÀI 6

TIẾNG GỌI LƯƠNG TÂM

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 1990

Điệu Tây Thi
(26 câu – nhịp 4)

Lớp I

- | | | | |
|----|-----------------------|-----------------------------|--------|
| 1. | — | Ta hiểu vì sao | (liu) |
| | Người đời + | trọng tiếng gọi lương tâm + | (liu) |
| 2. | Tiếng nói | chẳng có âm thanh | (liu) |
| | Mà nghe + | nhân từ và trung thực + | (cộng) |
| 3. | Hiền triết | xưa đã có câu: | (u) |
| | “Nhân chi sơ + | tính vốn lành” + | (xê) |
| 4. | Nhưng khi vào đời | gặp bã lợi danh | (xê) |
| | Cái thiện mất dần + | mờ ám lương tâm + | (liu) |
| 5. | Đến lúc suy vi | thì lương tâm nổi dậy | (cộng) |
| | Day dứt ăn năn + | thì đã quá muộn màng + | (xàng) |
| 6. | Sao cho bằng | sớm biết hồi tâm | (xê) |
| | Ấy là lời + | lương tâm hằng kêu gọi + | (xư) |
| 7. | Phạm việc gì | ta vốn chẳng ưa | (xê) |
| | Thì chớ nên + | gieo tai họa cho người + | (xàng) |
| 8. | Ỡ quyền cao | ngấm ngấm trừ dập | (cộng) |
| | Tranh danh lợi + | ám muội hại người + | (xàng) |
| 9. | Dẫu qua được | luật pháp đương thời | (hò) |
| | Cũng không qua được + | tòa án lương tâm + | (xàng) |

Lớp II

- | | | | |
|-----|-----------|---------------------|-----|
| 10. | — | Dù kẻ sát nhân | (u) |
| | Đến giờ + | nhắm mắt xuôi tay + | (u) |

11.	Tồn	<u>XẾ</u>	Xáng tồn	<u>LIU</u>
	Xế xáng	(+)	U liu	<u>CÔNG</u> +
12.	Tồn	<u>CÔNG</u>	Xê	<u>XÀNG</u>
	Xê xàng	(+)	Xê liu	<u>CÔNG</u> +
13.	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng u liu	<u>CÔNG</u>
	Ú liu	<u>XÊ</u> +	Phạn ủ xáng	<u>LIU</u> +
14.	Hồ là	<u>XỬ</u>	Xang cống hồ	<u>CÔNG</u>
	Ú liu	<u>XÊ</u> +	Phan ủ xáng	<u>LIU</u> +
15/2	Tồn	<u>XẾ</u>	Xáng ủ	<u>LIU</u>
	Xế xáng	(+)	U liu	<u>CÔNG</u> +
16/3	Ú liu	<u>CÔNG</u>	Tồn cộng liu	<u>U</u>
	Ú liu	(+)	Tồn cộng liu	<u>XÊ</u> +
17/4	Xang líu	<u>XỬ</u>	Xang xê hồ	<u>XÊ</u>
	Xê xang	<u>XÊ</u> +	Cộng tồn	<u>LIU</u> +
18/5	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng u liu	<u>CÔNG</u>
	Ú liu	<u>CÔNG</u> +	Tồn cộng xê	<u>XÀNG</u> +
19/6	Tồn	<u>CÔNG</u>	Líu	<u>XÊ</u>
	Xang líu	<u>XỬ</u> +	Xang	<u>XỬ</u> +
20/7	Hồ là	<u>XỬ</u>	Xang xê hồ	<u>XÊ</u>
	Xàng	<u>LIU</u> +	Cộng xê	<u>XÀNG</u> +
21/8	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng u liu	<u>CÔNG</u>
	U liu	(+)	Cộng xê	<u>XÀNG</u> +
22/9	Tồn	<u>XÊ</u>	Xê xang	<u>HỒ</u>
	Tồn	<u>CÔNG</u> +	Xê xang tồn	<u>XANG</u> +

Lớp III

23.	(-)		Hồ	<u>XÊ</u>
	Tồn cống	(+)	Líu cống xang	<u>XÊ</u> +
24.	Tồn	<u>CÔNG</u>	Líu cống xê	<u>XÀNG</u>
	Xê xàng	(+)	Xê liu	<u>CÔNG</u> +
25.	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng u liu	<u>CÔNG</u>
	Xàng liu	(+)	Cộng xê	<u>XÀNG</u> +
26.	Tồn	<u>LIU</u>	Xáng liu	<u>XÊ</u>
	Cộng ú	(++)	Xáng xàng	<u>LIU</u> +

11.	Cũng còn Tự trách mình ₊	có chút hồi tâm đã quá ư tàn bạo ₊	(liu) (cộng)
12.	Cũng có kẻ Nhưng lương tâm ₊	muốn giấu nhem suốt đời đã tỏ tường sự thật ₊	(xàng) (cộng)
13.	Nên ngày đêm Hãy bình tâm ₊	luôn kêu gọi hãy cải ác hoàn lương ₊	(cộng) (liu)
14.	Hãy sống Xử sự với đời ₊	cho đáng người cao thượng phải đầy đủ lương tâm ₊	(cộng) (liu)
15.	Thương dân mình Hết cảnh đau rọi ₊	lắm nỗi gian truân lại lâm cơn nghèo ngặt ₊	(liu) (cộng)
16.	Ai nỡ đành Hưởng giàu sang ₊	đục khoét cho đang trên nước mắt dân lành ₊	(u) (xê)
17.	Có chức quyền Vị thân vị kỷ ₊	hà hiếp nhân dân xét xử bất công ₊	(xê) (liu)
18.	Làm hoen ố Hủy hoại máu xương ₊	thanh danh cách mạng chiến sĩ đồng bào ₊	(cộng) (xàng)
19.	Làm xói mòn Đưa nước non ₊	lòng tin của nhân dân vào vòng hệ lụy ₊	(xê) (xự)
20.	Tiếp sức kẻ thù Mưu toan ₊	hí hửng nghênh ngang đổi ngược cuộc đời ₊	(xê) (xàng)
21.	Đỡ đứng thầy ma Bắt dân ta ₊	bọn người bán nước sống lại cảnh tôi đời ₊	(cộng) (xàng)
22.	Ơi, Tổ quốc Có thể nào ₊	ơi dân tộc giống nòi bó gối khoanh tay ₊	(hò) (xàng)

Lớp III

23.	— trăm lần không ₊	Không không vạn lần không ₊	(xê) (xê)
24.	Bốn ngàn năm Sáu mươi năm ₊	truyền thống quật cường đấu tranh giành được ₊	(xàng) (cộng)
25.	Hỡi thần dân, Hãy ra tay ₊	hỡi những tấm lòng cương trực đỡ đứng nước non nhà ₊	(cộng) (xàng)
26.	Quyết tâm Ấy là tiếng gọi ₊₊	lật mặt lũ gian tà đêm ngày của lương tâm ₊	(xê) (liu)

7 BẢN LỄ (HẠ)

- 1. XÀNG XÊ**
- 2. NGŨ ĐỐI THƯỢNG**
- 3. NGŨ ĐỐI HẠ**
- 4. LONG ĐĂNG**
- 5. LONG NGÂM**
- 6. VẠN GIÁ**
- 7. TIỂU KHÚC**

(7 bản Lễ còn gọi là : 7 bản Hạ,
7 bản Cò hay 7 bản Lớn)

XÀNG XÊ

(64 câu - nhịp 4 lời)
(Mỗi câu 4 nhịp 16 vọng cổ)

Lớp I (20 câu)

1.	(-)	Xẻ xê xang XỮ	Là xử xang XÊ ⁺	Cống xang xê CỐNG ⁺
2.	Tồn U	Xáng u liu CỘNG	Hò là XỮ ⁺	Xang cống liú XÊ ⁺
3.	(Hò XÊ)	Xang xê CỐNG	Líu liú CỐNG ⁺	Tồn cống xê XANG ⁺
4.	Tồn CỐNG	Xê xang cống XÊ	Xê xáng U ⁺	Líu cộng ú LIU ⁺
5.	Tồn U	Xế xáng u liu CỘNG	Cống liú U ⁺	Xế xáng phàn liú U ⁺
6.	Tồn XÊ	Xang xử xê XANG	Xế xáng U ⁺	Ủ u liú CỘNG ⁺
7.	Cộng CỘNG	Cộng liú XÊ	Líu phàn U ⁺	Líu phàn xáng LIU ⁺
8.	Tồn U	Xế xáng u liu CỘNG	Hò là XỮ ⁺	Xang cống liú XÊ ⁺
9.	(Hò XÊ)	Xê xang XỮ	Là xử xang XÊ ⁺	Cống xang xê CỐNG ⁺
10.	Là XỮ	Xang xê líu CỘNG	Hò XỮ ⁺	Xang cống liú XÊ ⁺
11.	(Hò XÊ)	Tồn CỐNG	Líu liú CỐNG ⁺	Tồn cống xê XANG ⁺
12.	Tồn XÊ	Cống xê xang XỮ	Ú liú PHÀN ⁺	Líu ú xáng U ⁺
13.	Là XỮ	Xang cống liú XÊ	Xê xang XỮ ⁺	Xang cống liú XÊ ⁺
14.	Là XỮ	Xang xê líu CỘNG	Hò XỮ ⁺	Xang cống liú XÊ ⁺
15.	(Hò XÊ)	Tồn XÊ	Cống cống XÊ ⁺	Xẻ xê xang XỮ ⁺
16.	Tồn XÊ	Xẻ xê xang XỮ	Hò XỮ ⁺	Xang cống liú XÊ ⁺
17.	(Hò XÊ)	Tồn XÊ	Líu CỐNG ⁺	Líu cống xê XANG ⁺
18.	Tồn CỐNG	Xê xang cống XÊ	Cống hò XÊ ⁺	Cống xê xang XỮ ⁺
19.	(Xê XỮ)	Tồn XÊ	Xê xang XỮ ⁺	Xang cống xê XANG ⁺
20.	Xang XÊ	Xẻ xê líu XÊ	Phàn U ⁺	Líu phàn xáng LIU ⁺

ĐÌNH TIÊN HOÀNG

Sáng tác: Trịnh Thiên Tư – Biên tập: Lâm Tường Vân
 Điệu Xàng xê (64 câu nhịp 4 lời)
 (Mỗi câu 4 nhịp 16 vọng cổ)

Lớp I (20 câu)

- | | | | | |
|-----|----------------------------------|---|--|--|
| 1. | Anh <u>quân</u> | Đình Tiên Hoàng (<u>xử</u>) | tục danh (<u>xê</u>) | Đình Bộ Lĩnh (<u>cổng</u>) |
| 2. | Dày <u>cổng</u> (<u>u</u>) | tảo thanh quân phiệt (<u>cổng</u>) | hoành hành (<u>xử</u>) | của Thập nhị Sứ quân (<u>xê</u>) |
| 3. | (<u>xê</u>) | Người ở (<u>cổng</u>) | Quán sớ (<u>cổng</u>) | động Hoa Lư (<u>xang</u>) |
| 4. | Dòng <u>dội</u> (<u>cổng</u>) | văn hào phú thủ (<u>xê</u>) | Sớm mất cha (<u>u</u>) | theo mẹ nấu nướng (<u>liu</u>) |
| 5. | Ngài <u>Cổng</u> (<u>u</u>) | Trứ xưa thân phụ (<u>cổng</u>) | làm quan Thứ sử (<u>u</u>) | thời họ Dương (<u>u</u>) |
| 6. | Lia <u>cha</u> (<u>xử</u>) | phải lia cổ hươu (<u>xang</u>) | sống cháo tương (<u>u</u>) | vẫn thương quê mẹ (<u>cổng</u>) |
| 7. | Bầu <u>bạn</u> (<u>u</u>) | với viên <u>diên</u> (<u>xê</u>) | cuộc sống (<u>ú</u>) | nhi đồng dã thôn (<u>liu</u>) |
| 8. | Còn <u>thư</u> (<u>u</u>) | trí khôn linh <u>động</u> (<u>cổng</u>) | bày trò (<u>xử</u>) | binh tướng chiến tranh (<u>xê</u>) |
| 9. | (<u>xê</u>) | Nhìn vào (<u>xử</u>) | nụ tương lại (<u>xê</u>) | của hiền tài Đình Công Trứ (<u>cổng</u>) |
| 10. | Đường <u>đường</u> (<u>xử</u>) | hổ phụ sinh hổ tử (<u>cổng</u>) | đường đường (<u>xử</u>) | luông mẩu xuất luông nhi (<u>xê</u>) |
| 11. | (<u>xê</u>) | Làm <u>soái</u> (<u>cổng</u>) | với binh tướng (<u>cổng</u>) | là mấy anh chấn (<u>xang</u>) |
| 12. | Dàn <u>ra</u> (<u>xê</u>) | chiến tranh nhi <u>động</u> (<u>xử</u>) | quân hai hàng (<u>cổng</u>) | Dựng cờ <u>lầu</u> (<u>u</u>) |
| 13. | Làm <u>trò</u> (<u>xử</u>) | nguyên soái chỉ <u>huy</u> (<u>xê</u>) | bảo hai anh <u>xiềng</u> (<u>xử</u>) | tay tướng công đi (<u>xê</u>) |
| 14. | Dấu <u>còn</u> (<u>xử</u>) | thơ ngây bé <u>bổng</u> (<u>cổng</u>) | mà lòng (<u>xử</u>) | can dũng đáng khen (<u>xê</u>) |
| 15. | (<u>xê</u>) | Hành <u>quân</u> (<u>xê</u>) | để thưởng công (<u>xê</u>) | anh em mình (<u>xử</u>) |
| 16. | Bày <u>ra</u> (<u>xê</u>) | lễ khao linh <u>định</u> (<u>xử</u>) | truyền <u>lâm</u> (<u>xử</u>) | trâu của chú <u>đai</u> quân (<u>xê</u>) |
| 17. | (<u>xê</u>) | Làm cho <u>chú</u> (<u>cổng</u>) | phải <u>phiên</u> <u>lầy</u> (<u>cổng</u>) | các <u>bạn</u> <u>chấn</u> (<u>xang</u>) |
| 18. | Từ <u>thuở</u> (<u>cổng</u>) | Đình Bộ Lĩnh lớn khôn (<u>xê</u>) | mới lập nên (<u>xê</u>) | gia thất cho mình (<u>xử</u>) |
| 19. | (<u>xử</u>) | Gần <u>xã</u> (<u>xê</u>) | dân làng (<u>xử</u>) | đều kính nể tài <u>ông</u> (<u>xang</u>) |
| 20. | Lập <u>thân</u> (<u>u</u>) | cánh tung mây <u>rồng</u> (<u>xê</u>) | hồ <u>hải</u> (<u>ú</u>) | tang <u>bồng</u> <u>chí</u> <u>trai</u> (<u>liu</u>) |

Lớp II (lớp Hò) - (16 câu)

21.	Là HÒ	Tồn là HÒ	Hò xự (+)	Xê xang HÒ ⁺
22.	Tồn U	Ủ u liu CỘNG	Phạn U ⁺	Liu phạn liu U ⁺
23.	Là HÒ	Tồn là HÒ	Hò xự (+)	Xê xang HÒ ⁺
24.	Hò XƯ	Xang hò xự XANG	Cống hò (+)	Xê xang XÊ ⁺
25.	mô không đồn	Tồn XÊ	Liu CỘNG ⁺	Liu cống xê XANG ⁺
26.	Tồn CỘNG	Xê xang cống XÊ	Cống hò (+)	Xê xang XƯ ⁺
27.	(Xê XƯ)	Tồn XÊ	Xang XƯ ⁺	Xang cống xê XANG ⁺
28.	Xang XÊ	Cống xê u XÊ	Phạn U ⁺	Liu phạn xáng LIU ⁺
29.	Tồn U	Ủ u liu CỘNG	Cộng ú (+)	Phạn liu U ⁺
30.	Tồn XÊ	Xê xự xế XANG	Xê xáng U ⁺	Ủ u liu CỘNG ⁺
31.	(Cộng CỘNG)	Liu XÊ	Phạn U ⁺	Liu phạn xáng LIU ⁺
32.	Là XƯ	Xang cống xê XANG	Cống liú (+)	Xê xang XƯ ⁺
33.	(Xê XƯ)	Tồn XÊ	Cống cống XÊ ⁺	Xế xê xang XƯ ⁺
34.	Tồn XÊ	Cống xê xang XƯ	Xế xáng U ⁺	Ủ u liu CỘNG ⁺
35.	(Cộng CỘNG)	Liu XÊ	Phạn U ⁺	Liu phạn xáng LIU ⁺
36.	Tồn U	Xáng u liu CỘNG	Hò XƯ ⁺	Xang cống liú XÊ ⁺

Lớp III (lớp Xê) - (28 câu)

37.	(Hò XÊ)	XÊ	Tồn xê (+)	Cộng liu XÊ ⁺
38.	Xê cộng (-)	Liu xê (-)	Cộng U ⁺	Ủ u liu XÊ ⁺
39.	(Hò XÊ)	XÊ	Tồn xê (+)	Cộng liu XÊ ⁺
40.	Xê cộng (-)	Liu xê (-)	Phạn U ⁺	Liu phạn xáng LIU ⁺
41.	Tồn U	Ủ u liu CỘNG	Phan liu U ⁺	Liu phạn liu U ⁺
42.	Tồn XÊ	Xê xự xế XANG	Xáng xáng U ⁺	Ủ u liu CỘNG ⁺
43.	Cộng CỘNG	U liu XÊ	Phạn U ⁺	Liu phạn xáng LIU ⁺
44.	Là XƯ	Xang cống xê XANG	Cống liu (+)	Xê xang XƯ ⁺
45.	(Hò XƯ)	Tồn XÊ	Cống liu XÊ ⁺	Cống xê xang XƯ ⁺
46.	Tồn XÊ	Cống xê xang XƯ	Xế xáng U ⁺	Tồn u liu CỘNG ⁺
47.	Cộng CỘNG	Cộng liu XÊ	Phạn u (+)	Liu phạn xáng LIU ⁺
48.	Tồn U	Xáng u liu CỘNG	Hò XƯ ⁺	Xang cống liú XÊ ⁺

Lớp II (lớp Hò) - (16 câu)

21. Tài người (hò)	vừa tùy thời (hò)	vừa thuận (xự)	với cơ trời (hò)
22. Hiềm riêng (u)	chú không vui dạ (cộng)	Bộ Linh (u)	giã từ lui ra (u)
23. Hoàng đồ (hò)	còn chờ ngày (hò)	thành đạt (xự)	chí anh tài (hò)
24. Nguyễn đẹp (xự)	an thời loạn ly (xang)	kẻ toàn (hò)	dân gian truân (xê)
25. (xê)	Ngài sang (xê)	Bố Hải (cộng)	để tìm đường lập thân (xang)
26. Nhờ có (cộng)	sứ quân Trần Minh Công (xê)	biết tài (hò)	nên tin dùng (xử)
27. (xử)	bền giao (xê)	binh quyền (xử)	cho Bộ Linh tùy nghi (xang)
28. Một tay (xê)	giữ an biên thủy (xê)	vạn tướng (u)	binh đều nể uy (liu)
29. Trần Minh (u)	chúa công lâm bệnh (cộng)	lại trời (u)	giao ngài chấn dân (u)
30. Từ khi (xê)	mất Trần Sứ quân (xang)	lễ tổng chung (u)	đáp ân nhân trọn (cộng)
31. (cộng)	Bộ Linh truyền (xê)	mộ tuyền (u)	lương tài giúp thêm (liu)
32. Ngài định (xử)	tập trung toàn quân (xang)	nơi tử lý (cộng)	Hoa Lư động (xự)
33. (xự)	đầu tiên (xê)	cảnh cáo khuyến (xê)	các Sứ quân quy hàng (xử)
34. Chớ nên (xê)	gây chiến tranh lan tràn (xử)	có lý đầu (u)	nước nhà ly loạn (cộng)
35. Quân thập nhị (cộng)	cố xưng hùng (xê)	nên bề phái (u)	bao lần dấy binh (liu)
36. Nội da (u)	nên ta xáo thịt (cộng)	phải bài trừ (xử)	cho sớm mới xong (xê)

Lớp III (lớp Xê) - (28 câu)

37. (xê)	Có tài (xê)	lại chuộng (cộng)	nhân tài (xê)
38. Rường cột (cộng)	thêm hoài (xê)	lập chí (u)	cương nghị như ngài (xê)
39. (xê)	Tráng cường (xê)	hành (cộng)	động phi thường (xê)
40. Đầu ngựa (cộng)	không nhường (xê)	ngài nổi danh (liu)	là Vạn Thắng vương (liu)
41. Vì ông (u)	thắng luôn lắm trận (cộng)	chỉ một năm (u)	đã bình định xong (u)
42. Từ đây (xê)	sơn hà nhất vương (xang)	chúa đóng đô (u)	ở Hoa Lư động (cộng)
43. Đại hiệu (cộng)	Đinh Tiên Hoàng (xê)	Nam Đế (u)	Đại Cồ Việt bang (liu)
44. Tàn đời (xử)	vua Tàu Hậu Chu (xang)	Khuôn Dân (xê)	lên ngôi vị (xử)
45. (xử)	Là vua (xê)	Thái Tổ danh (xê)	Tổng bang siêu cường (xử)
46. Nhà Hán xưa (xê)	ác tham không lường (xử)	đã nhìn xa (u)	chúa ta tiên liệu (cộng)
47. Nội loạn (cộng)	đã dẹp rồi (xê)	còn lo (liu)	giặc ngoại xâm (liu)
48. Đã ngàn năm (u)	họa hoàn Bắc thuộc (cộng)	Tần, Hán rồi (xử)	nay Tống khác chi (xê)

Đoạn hồi thủ

- Những câu: 49 đến 54 và 57, 58 là trùng câu 9 đến 16
- Những câu : 59 đến 62 trùng với câu 11 đến 14
- Chỉ những câu 55, 56, 63, 64 là đờn theo bản.

49/9	Hồ <u>XÊ</u>	Là <u>XƯ</u>	Xử xang <u>XÊ</u> +	Xang xê <u>CÔNG</u> +
50/10	Hồ <u>XƯ</u>	Xang xê <u>CÔNG</u>	Hồ <u>XƯ</u> +	Xang công líu <u>XÊ</u> +
51/11	(Hồ <u>XÊ</u>)	Tồn <u>CÔNG</u>	Lưu liú (+)	Cống xê <u>XANG</u> +
52/12	Tồn <u>XÊ</u>	Cống xê xang <u>XƯ</u>	Lưu <u>PHAN</u> +	Lưu u xáng <u>LIU</u> +
53/13	Là <u>XƯ</u>	Xang công líu <u>XÊ</u>	Xê xang <u>XƯ</u> +	Xang công líu <u>XÊ</u> +
54/14	Là <u>XƯ</u>	Xang xê liú <u>CÔNG</u>	Hồ <u>XƯ</u> +	Xang công líu <u>XÊ</u> +
55.	(Hồ <u>XÊ</u>)	Tồn <u>XÊ</u>	Lưu <u>CÔNG</u> +	Tồn công xê <u>XANG</u> +
56.	Tồn <u>CÔNG</u>	Xê xang công <u>XÊ</u>	Cống hồ <u>XÊ</u> +	Cống xê xang <u>XƯ</u> +
57/15	(Xê <u>XƯ</u>)	Tồn <u>XÊ</u>	Cống líu <u>XÊ</u> +	Cống xê xang <u>XƯ</u> +
58/16	Tồn <u>XÊ</u>	Cống xê xang <u>XƯ</u>	Hồ <u>XƯ</u> +	Xang công líu <u>XÊ</u> +
59/11	(Hồ <u>XÊ</u>)	Tồn <u>CÔNG</u>	Lưu liú (+)	Cống xê <u>XANG</u> +
60/12	Tồn <u>XÊ</u>	Cống xê xang <u>XƯ</u>	Lưu <u>PHAN</u> +	Lưu u xáng <u>U</u> +
61/13	Là <u>XƯ</u>	Xang công líu <u>XÊ</u>	Xê xang <u>XƯ</u> +	Xang công líu <u>XÊ</u> +
62/14	Là <u>XƯ</u>	Xang xê liú <u>CÔNG</u>	Hồ <u>XƯ</u> +	Xang công líu <u>XÊ</u> +
63.	(Hồ <u>XÊ</u>)	Tồn <u>CÔNG</u>	Lưu liú (+)	Cống xê <u>XANG</u> +
64.	Tồn <u>CÔNG</u>	Xê xang công <u>XÊ</u>	Xê xáng <u>U</u> + +	Lưu cộng ú <u>LIU</u> +

Đoạn hồi thứ

16 câu - có trùng từ câu 49 giống câu 9
và tiếp theo các câu khác đều có ghi số câu giống kèm theo

49/9	(xê)	Thanh trị thái bình (xử)	được sống an vui (xê)	ước mơ muôn thuở (cống)
50/10		Lòng tham siêu cường (xử) để gì lại bỏ (cống)	chẳng chóng thì chầy (xử)	ngựa cũ đã quen (xê)
51/11	(xê)	Là tiểu quốc (cống)	dù ta có đủ (cống)	tài trí hy sinh (xang)
52/12		Khi bão động (xê) ập xuống tiểu thuyền (xử)	cũng khó lường (phần)	vững lái vượt qua (u)
53/13		Không chờ (xử) nước đã đến chân (xê)	sẽ gặp ghềnh (xử)	nếu chẳng thấy xa (xê)
54/14		Đôi sách giao hòa (xử) khiêm nhường nhân nghĩa (cống) để bảo tồn (xử)		nòi giống giang san (xê)
55.	(xê)	Bèn sai (xê)	con trai trưởng (cống)	Việt Nam vương (xang)
56.	Đi sứ (cống)	sang Tàu Tống vương (xang)	bang giao (xê)	Tống - Việt thân tình (xử)
57/15	(xử)	Tống vương (xê)	mát mặt lòng vui (xê)	tiếp đón ân cần (xử)
58/16		Thần phong (xê) tước riêng cho Đinh Hoàng (xử)	chủ hầu (xử)	Giao Chỉ quận công (xê)
59/11	(xê)	Từ đó (cống)	Tổ quốc (cống)	an lạc âu ca (xang)
60/12		Anh quân (xê) Đinh Tiên Hoàng (xử)	giữ yên cơ đồ (phần)	Đại Việt Nam ta (liu)
61/13		Từ thời (xử) Phù Đổng Thiên vương (xê)	cỡi ngựa thần (xử)	đẹp bọn giặc Ân (xê)
62/14		Nay là (xử) cậu trai Đinh Bộ Lĩnh (cống)	ngọn lau phát cờ (xử)	đẹp loạn sứ quân (xê)
63.	(xê)	Dầu đã (cống)	trải bao dầu bể (cống)	thắng bại tồn vong (xang)
64.		Tổ quốc lâm nguy (xê) đều có anh hùng (xê)	giống nòi Âu Lạc (ú)	trường tồn đến nay (liu)

NGŨ ĐỐI THƯỢNG

(61 câu – nhịp 4)

Lớp I

1.	Tồn <u>Ư</u>	Ủ u Liu <u>CÔNG</u>	ú Liu <u>XÊ</u> +	Liu u Xáng <u>LIU</u> +
2.	Tồn <u>XÁNG</u>	Xể Xáng Xáng <u>Ư</u>	Xế Xáng (+)	Cồng Liu <u>Ư</u> +
3.	(Tồn <u>Ư</u>)	Tồn <u>XANG</u>	Cống Xể <u>XÊ</u> +	Cống xê Xang <u>HỘ</u> +
4.	Tồn liu <u>XÊ</u>	Xáng Xáng <u>Ư</u>	Ủ u (+)	Liu Cồng Ú <u>LIU</u> +
5.	Tồn <u>Ư</u>	Ủ u Liu <u>Ư</u>	Xáng Ủ <u>Ư</u> +	Tồn u (+)
6.	Tồn <u>Ư</u>	Xáng Xáng <u>CÔNG</u>	Liu Liu <u>CÔNG</u> +	Xáng Cồng Liu <u>Ư</u> +
7.	(Tồn <u>Ư</u>)	Liu <u>XỮ</u>	Xang xê <u>CÔNG</u> +	Liu Cồng Liu <u>XÊ</u> +
8.	(Tồn <u>XÊ</u>)	Cống Liu <u>XÊ</u>	Tồn là <u>CÔNG</u> (chụp) +	Tồn xê (+)(*)
9.	Liu <u>CÔNG</u>	Tồn Cồng Xê <u>XANG</u>	Liu Liu <u>HỘ</u> +	Liu Xự <u>XANG</u> +
10.	Tồn <u>CÔNG</u>	Liu ú Liu <u>XÊ</u>	Cống hò <u>XÊ</u> +	Cống Xê Xang <u>XỰ</u> +
11.	(Xự <u>XỰ</u>)	Tồn <u>XANG</u>	Cống Xể <u>XÊ</u> +	Xể Xê Tồn <u>LIU</u> +
12.	Tồn <u>XANG</u>	Xáng Xáng <u>Ư</u>	Ủ <u>Ư</u> <u>CÔNG</u> +	Ủ u <u>LIU</u> +
13.	Tồn <u>Ư</u>	Ủ <u>Ư</u> Liu <u>CÔNG</u>	Liu Liu <u>CÔNG</u> +	Liu Xừ <u>CÔNG</u> +
14.	Tồn <u>LIU</u>	Liu Liu Liu <u>XÊ</u>	Xê Xể <u>XANG</u> +	Xê Liu <u>CÔNG</u> +
15.	(Cồng <u>CÔNG</u>)	Tồn <u>LIU</u>	Liu <u>LIU</u> +	Liu Cồng Liu <u>XÊ</u> +
16.	Tồn là <u>CÔNG</u>	Tồn u (—)	Xể Xê <u>XANG</u> +	Cồng Ú <u>LIU</u> +

Lớp II

17.	Ú Liu <u>CÔNG</u>	Liu Liu <u>CÔNG</u>	Cồng (+)	Liu Tồn <u>LIU</u> +
18.	Tồn <u>CÔNG</u>	Liu Liu <u>XÊ</u>	Cống hò <u>XÊ</u> +	Cống Xê Xang <u>XỰ</u> +
19.	(Xự <u>XỰ</u>)	Tồn <u>XANG</u>	Cống Cồng <u>XÊ</u> +	Xể Xê tồn <u>LIU</u> +

BÀI 8

TÂM ĐỨC BÁC HỒ

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Ngũ đối thường

(61 câu – nhịp 4)

Lớp I

- | | | | |
|--------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------|
| 1. Vì <u>sao</u> (u) | tiền quân Bắc <u>Đầu</u> (cộng) | Nguyễn Tất <u>Thành</u> (xê) | mới sinh ra (liu) |
| 2. Thì Tổ <u>quốc</u> (xang) | Việt Nam <u>ta</u> (u) | đã về tay (u) | thực dân Lang <u>Sa</u> (u) |
| 3. — | Mấy phen (xang) | khởi binh (xê) | chống xâm loạn (hò) |
| 4. Yên <u>Thế</u> (xang) | Cần Vương, Duy <u>Tân</u> (u) | đều tiêu <u>tan</u> (u) | dưới gót thực dân (liu) |
| 5. Người <u>trai</u> (u) | tỉnh Nghệ làng <u>Sen</u> (u) | suy tư | không giống cha ông (u) |
| 6. Nước <u>mất</u> (u) | phải tìm <u>đường</u> (cộng) | cứu nước tại (cộng) | sào huyết lũ xâm lăng (u) |
| 7. — | Nguyễn Tất <u>Thành</u> (xê) | quyết hiến <u>dâng</u> (xê) | 21 tuổi xuân (xê) |
| 8. — | Đến <u>Paris</u> (xê) | Không định <u>kiến</u> (cộng) | thị phi (xê) |
| 9. Học hỏi <u>những</u> (cộng) | kiến thức cao <u>kỳ</u> (xang) | để sau này (hò) | chống lại giặc Tây (xang) |
| 10. Trần <u>trọng</u> (cộng) | mơ ước tiền <u>nhân</u> (xê) | thế giới Vi <u>Cộng</u> (xê) | đại đồng nhân loại (xư) |
| 11. — | Chủ nghĩa Mác- <u>Lê</u> (xang) | đuốc cứu <u>nước</u> (cộng) | sáng soi <u>đường</u> (hò) |
| 12. Bôn <u>ba</u> (xê) | vận động liên <u>minh</u> (u) | đấu tranh <u>đội</u> (xê) | độc lập tự <u>do</u> (liu) |
| 13. Hạnh <u>phúc</u> (u) | cho các dân <u>tộc</u> (cộng) | xây dựng xã <u>hội</u> (cộng) | không người bóc <u>lột</u> (cộng) |
| 14. Từ <u>nay</u> (liu) | chàng Nguyễn Tất <u>Thành</u> (xê) | xung danh (xê) | là Nguyễn Ái <u>Quốc</u> (cộng) |
| 15. — | Hội nghị Véc- <u>Xây</u> (u) | Người công <u>khải</u> (u) | trước bọn xâm loạn (xê) |
| 16. Bản yêu <u>sách</u> (xang) | 8 điểm (u) | chống gông xiềng (xê) | thuộc địa của thực dân (liu) |

Lớp II

- | | | | |
|----------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------|
| 17. Không <u>sợ</u> (cộng) | quân thù ám <u>hại</u> (cộng) | chỉ <u>sợ</u> (cộng) | dân tộc lâm <u>than</u> (liu) |
| 18. Tờ <u>báo</u> (u) | Người cùng khổ ra <u>đời</u> (xê) | Bản án thực dân (xê) | và Đường <u>kách</u> mệnh (xư) |
| 19. — | Từ <u>nay</u> (xang) | tâm huyết của <u>Người</u> (xê) | với Tổ <u>Quốc</u> thân yêu (liu) |

20.	Tồn <u>X</u> ÁNG	Xáng Xáng <u>U</u>	Ủ U Liu CỘNG	Ú ử LIU
21.	Tồn <u>U</u>	Ủ U Liu CỘNG	Liu Liu CỘNG	Liu Xử CỘNG
22.	Tồn <u>U</u>	Liu CỘNG LIU	Liu liu LIU	Liu CỘNG Liu XÊ
23.	(Mô không đăn)	Tồn CỘNG	Liu Liu (+)	Cộng Xê XÁNG
24.	Tồn CỘNG	Liu Liu XÊ	Cộng hò XÊ	Cộng Xê Xang XỰ

Lớp III

25.	(Xự XỰ)	Là HỒ	Là là HỒ	Là Xự XANG
26.	Xang XÊ	Xang Liu XỰ	Xàng LIU	Cộng xê XÁNG
27.	Tồn XÁNG	Cộng CỘNG XÊ	Xê Xang XỰ	Xê Xê XANG
28.	Tồn <u>U</u>	Xáng Xáng <u>U</u>	U Liu CỘNG	Liu u ử LIU
29.	Tồn <u>U</u>	Ủ u Liu CỘNG	Liu Liu CỘNG	Liu Xử CỘNG
30.	Tồn LIU	Liu Liu Liu XÊ	Xê Xê XÁNG	Xê Liu CỘNG
31.	(Cộng CỘNG)	Tồn LIU	Liu Liu LIU	Liu CỘNG Liu XÊ
32.	Tồn là CỘNG	(Chụp) Tồn U (*)	Ú Liu PHAN	Liu phan U (+)

Lớp IV

33.	(Mô)	Tồn <u>U</u>	U ử U	U Liu U
34.	Tồn là CỘNG	Tồn U (-) (*)	Xê Xê XÁNG	Xê ử Liu
35.	(Mô)	Tồn CỘNG	Liu Liu CỘNG	Liu Liu U
36.	Tồn là CỘNG	Tồn U (-) (*)	Xáng Xáng U	Ủ u Liu CỘNG
37.	(CỘNG CỘNG)	Tồn CỘNG	Liu Liu CỘNG	Liu Liu U
38.	Tồn tàng TỊCH	Tồn U (-) (*)	Xê Xê XÁNG	Xê Xáng LIU
39.	(Mô)	Tồn <u>U</u>	Xáng Xáng U	Ủu Liu CỘNG
40.	Tồn <u>U</u>	Liu CỘNG LIU	Liu Liu LIU	Liu CỘNG Liu XÊ
41.	(Tồn XÊ)	XÊ XÁNG	Xê Xê XÁNG	Xê Xang XỰ
42.	Xử (-)	Xang Xê (-)	Xê Xê XÁNG	Xê Liu CỘNG
43.	(Cộng CỘNG)	Liu XỬ	Xang Xang (+)	Xê Xang CỘNG
44.	Tồn Tàng TỊCH	Tồn Xê (-)	Liu Liu (+)	Cộng Liu XÊ
45.	Liu Liu CỘNG	Cộng xê XÁNG	Là là HỒ	Là hò Xự XANG
46.	Tồn CỘNG	Liu Liu XÊ	Cộng hò XÊ	Cộng Xê Xang XỰ
47.	(Mô)	Tồn <u>U</u>	Ủ U	U Liu U
48.	Xang (-)	Xáng Liu (-)	Liu tồn LIU	Xáng Xáng U

20. Luồng gió mới (*xang*) thúc giục quê hương (*u*) thúc tỉnh (*cộng*) nhân dân Đông Dương (*liu*)
 21. Mọc lên (*liu*) nhiều tổ chức cách mạng (*cộng*) nổi dậy (*cộng*) chống bọn cai trị (*cộng*)
 22. người về nước (*cộng*) mùa xuân ba mươi (*liu*) Cộng sản Việt Nam (*liu*) chính đảng ra đời (*xê*)
 23. — Ngọn lửa Xô viết (*cộng*) Nghệ An (*xê*) khởi nghĩa lòng danh (*xang*)
 24. Thế giới (*cộng*) chiến tranh thứ hai (*xê*) khởi nghĩa Bắc Sơn (*xê*) Nam Kỳ thất bại (*xê*)

Lớp III

25. — Phong trào (*hò*) đang hồi (*hò*) đâm máu đau thương (*xang*)
 26. Vì sao (*xê*) cứu tinh vĩ đại (*xê*) lại trở về nước (*cộng*) chỉ đạo phong trào (*xang*).
 27. Từ trong (*xê*) thất bại đã qua (*xê*) thành bài học (*xê*) cho tương lai (*xang*)
 28. Để cho (*u*) khởi nghĩa thành công (*u*) chuẩn bị thực lực (*cộng*) đón bắt thời cơ (*liu*)
 29. Thế giới (*u*) chiến tranh kết thúc (*cộng*) bọn phát xít (*cộng*) bị thua trận (*cộng*)
 30. Thời cơ (*liu*) khởi nghĩa đến rồi (*xê*) Đại Cách mạng (*xang*) tháng Tám thắng lợi (*cộng*).
 31. (—) Hồ Chí Minh (*liu*) với cờ vàng sao (*liu*) vụt hiện trên đời (*xê*)
 32. Nào ai biết Cụ (*cộng*) là ai (*u*) Nguyễn Tất Thành (*phạm*) Nguyễn Ái Quốc là đây (*u*)

Lớp IV

33. (—) Ngọn đuốc thiêng (*u*) đã xua tan (*u*) bóng tối trăm năm (*u*)
 34. Nghĩ về vua chúa (*cộng*) Phương Tây (*u*) Lu-ơ nước Pháp (*xang*) Ni-cô-lai nước Nga (*liu*)
 35. (—) Sau cuộc Cách mạng (*cộng*) đều lên đoàn (*cộng*) đầu dài tử vong (*u*)
 36. Vậy mà Bảo Đại (*cộng*) nước ta (*u*) bác Hồ dung tha (*u*) còn phong chức trọng (*cộng*)
 37. (—) Tâm đức rộng (*cộng*) làm xúc động (*cộng*) đại thần với sĩ phu (*u*)
 38. Dầu ở hải ngoại (*lịch*) cam go (*u*) cũng về Việt Nam (*xang*) theo Cụ Hồ Chí Minh (*liu*)
 39. (—) Tháng 9 bốn lăm (*u*) dân tộc ta (*u*) vui mừng độc lập (*cộng*)
 40. Nhưng giặc Pháp (*u*) chẳng để ta yên (*liu*) gây hấn miền Nam (*liu*) và lan khắp ba miền (*xê*)
 41. (—) Nhân dân ta (*xang*) già trẻ gái trai (*xang*) một lòng chống giặc (*xê*)
 42. Thà (*xê*) hy sinh (*xê*) không cúi đầu (*xang*) làm thân nô lệ (*cộng*)
 43. (—) Thư Bác Hồ (*xê*) bay đi (*xang*) khắp cùng đất nước (*cộng*) Xang
 44. Hỏi các cháu (*cộng*) các em (*xê*) cảm tử (*liu*) cho Tổ quốc quyết sinh (*xê*).
 45. Ôi nước mắt (*cộng*) chảy nghẹn trong lòng (*xang*) có ông vua nào (*hò*) gọi dân như vậy đâu ! (*xang*)
 46. Bao chiến sĩ (*cộng*) trí thức gái trai (*xê*) uôn ngực tiến lên (*xê*) theo lời Bác gọi (*xê*)
 47. (—) Cả nước quyết tâm (*u*) súng gươm (*u*) làm cuộc trường chinh (*u*)
 48. Thấm sâu (*xang*) trong tâm (*liu*) không mất nào hơn (*liu*) là mất tự do (*u*)

Lớp V

49.	(Mô)	Là HỒ	Là là HỒ ⁺	Là Xự XANG ⁺
50.	Xang xê (—)	Líu Xự (—)	Xàng Liu (+)	Cộng Xê XANG ⁺
51.	Tồn XANG	Cống cống XÊ	Xang Xang (+)	Xự Xế xế XANG ⁺
52.	Tồn U	Xáng Xáng U	Liu Liu CỘNG ⁺	U ủ LIU ⁺
53.	Tồn U	Ủ u Liu CỘNG	Liu Liu CỘNG ⁺	Liu Xừ CỘNG ⁺
54.	Tồn U	Liu Cộng LIU	Liu Lủ LIU ⁺	Liu Cộng Liu XÊ ⁺
55.	(Tồn XÊ)	Tồn CỘNG	Liu Liu (+)	Cống Xê XANG ⁺
56.	Tồn CỘNG	Líu Líu XÊ	Cống Hò XÊ ⁺	Cống Xê Xang XỰ ⁺
57.	(Xự XỰ)	là HỒ	Là là HỒ ⁺	Là xự XANG ⁺
58.	Tồn CỘNG	Líu Líu XÊ	Cống hò XÊ ⁺	Cống xê Xang XỰ ⁺
59.	Tồn XANG	Xể xê Xang LỈU	Ú Liu (+)	Xể phạm LỊU ⁺
60.	Xáng Xáng TỒN	Liu U (—)	U Liu PHAN ⁺	Liu phạm U ⁺
61.	Tồn tàng TỊCH	Tồn U (—)	Ủ U (+) (+)	Xáng tồn U ⁺

* Những chữ CỘNG (Chụp) ngày xưa đọc là : Tồn tàng TỊCH Tồn U - (Dùng ngón tay chụp ngay phím CỘNG và vuốt nhanh xuống.

* Mô không đàn mà chỉ gõ thùng đồn.

Lớp V

49. (—) Lời vàng (hò) của Bác Hồ (hò) hợp với lòng dân (xang)
50. Hy sinh (xê) không sợ (xư) chỉ lo (liu) nhiệm vụ không trộn (xang)
51. Những viên (xang) tướng giỏi Lang Sa (xê) tài năng (liu) chinh phục Việt Nam (xang)
52. Cũng căm (u) thất trận Điện Biên (u) tướng Đờ Cát (cộng) phải làm tù binh (liu)
53. Pháp thua (u) xuống tàu rút chạy (cộng) đế quốc Mỹ (cộng) nhẩy vào xâm lược (cộng)
54. Nước ta (u) bị xẻ làm đôi (liu) nửa nước xây dựng (cộng) nửa nước quai quản (xê)
55. (—) Đụng đầu lịch sử (cộng) Mỹ quân (liu) mạnh nhất thế giàn (xang)
56. Quyết diệt chúng (cổng) giống nòi Việt Nam (xê) biển máu núi xương (xê) Việt Nam thắng lợi (xư)
57. (—) Nhớ lại hồi (hò) Gia Long đang thời (hò) khôi phục ngôi vua (xang)
58. Trả thù đắm máu (cổng) ba họ Tây Sơn (xê) nhưng nhân dân ta (xê) theo lời Bác dạy (xư)
59. Hàng triệu (xang) binh sĩ ngụy quyền (hò) ung dung (liu) chung sống với nhân dân (liu)
60. Dầu Bác Hồ (xê) đi xa (u) mà tâm đức (cổng) còn trong lòng ta (u)
61. Trận thắng không nặng (cộng) một dóa hoa (u) nhờ công đức (u) Bác Hồ chúng ta (u)

NGŨ ĐỐI HẠ
(38 câu – nhịp 4)

Lớp I

1.	(-)	Liu <u>Ư</u>	Xế Xáng (+)	Cổng Liu <u>Ư</u> +
* 2.	Tồn X <u>ANG</u>	Xế Xê Xang L <u>ƯU</u>	Ú Liu C <u>ÔNG</u> +	Liu Xê Cọng L <u>ƯU</u> +
3.	Xế Xáng <u>Ư</u>	Liu u (-)	Xế Xáng (+)	Cổng Liu <u>Ư</u> +
4.	Hò X <u>Ư</u>	Xang Cọng Liu X <u>Ê</u>	Cổng Xê Xang X <u>Ự</u> +	Xang hò là X <u>Ự</u> +
5.	Xê Xang H <u>Ò</u>	Là hò Xự X <u>ANG</u>	Xê Xang X <u>Ự</u> +	Xang Xê Cọng X <u>ANG</u> +
6.	Cổng Liu X <u>Ê</u>	Xang Xự Xế X <u>ANG</u>	Liu Xáng <u>Ư</u> +	Liu Xê Cọng L <u>ƯU</u> +
7.	Ú Liu C <u>ÔNG</u>	Liu Cọng (-)	Ú Liu (+)	Xê Liu C <u>ÔNG</u> +
8.	Tồn L <u>ƯU</u>	Xáng u Liu X <u>Ê</u>	Ú Liu C <u>ÔNG</u> +	Liu xê Cọng L <u>ƯU</u> +
9.	Xế Xáng <u>Ư</u>	Liu u (-)	Xế Xáng (+)	Cổng Liu <u>Ư</u> +

Lớp II

10/4	Hò X <u>Ư</u>	Xang Cọng Liu X <u>Ê</u>	Cổng Xê Xang X <u>Ự</u> +	Xang hò Xự X <u>ANG</u> +
11/5	Xê Xang H <u>Ò</u>	Là hò Xự X <u>ANG</u>	Xê Xang X <u>Ự</u> +	Xang Xê Liu X <u>Ự</u> +
12/6	Tồn X <u>Ư</u>	Xử Xự Xang L <u>ƯU</u>	Ú Liu C <u>ÔNG</u> +	Liu Xê Cọng L <u>ƯU</u> +
13.	Ú L <u>ƯU</u>	Ú Xàng (-)	Xê Xang X <u>Ự</u> +	Xang Xê Liu C <u>ÔNG</u> +
14.	Tồn L <u>ƯU</u>	Xáng U Liu C <u>ÔNG</u>	Cổng X <u>Ê</u> +	Xang hò Xang X <u>Ự</u> +
15.	Xê Xang X <u>Ự</u>	Xang Xê Liu C <u>ÔNG</u>	Tồn L <u>ƯU</u> +	Xáng U Liu X <u>Ê</u> +

Lớp III

16.	Tồn <u>Ư</u>	Xáng U Liu C <u>ÔNG</u>	Liu Xê (+)	Xang Xừ hò X <u>Ự</u> +
17.	Xang Liu X <u>Ự</u>	Xang Xê (-)	Xừ Xang (+)	Cổng Liu X <u>Ê</u> +
18.	Tồn C <u>ÔNG</u>	Liu Cọng Xê X <u>ANG</u>	Cổng Liu (+)	Xê Xang X <u>Ê</u> +

BÀI 9

CỜ ĐÀO THÁNG 8

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Ngũ đối hạ
(38 câu - nhịp 4)

Lớp I

1.	—	Trăm năm (liu)	Đất nước +	dày bóng đen (u)
2.	Mùa thu	tháng 8 đối <u>đôi</u> (liu)	Trong địa ngục +	triệu người vùng lên (liu)
3.	Khởi nghĩa	đập xiềng gông (u)	Giành chính quyền +	trên tay Nhật, Tây (u)
4.	Hà thành	chiến thắng liệt oanh (xê)	Truyền đi sức mạnh +	Bắc, Trung, Nam Việt (xê)
5.	Sài Gòn,	Huế, khắp đó đây (xang)	Cờ đào +	phát phối tung bay (xang)
6.	Chính quyền	đang buổi phơi <u>thai</u> (xang)	Phù Đồng +	vút đứng vươn vai (liu)
7.	Cỡi ngựa sắt	lầm liệt (cộng)	Buộc +	Bảo Hoàng Vĩnh Thụy (cộng)
8.	Nộp ấn kiếm	thoái vị Vương <u>triều</u> (xê)	Xin được làm +	công dân tự do (liu)
9.	Xóa sạch đời	thực phong (liu)	Dựng đời +	dân chủ nhân dân (u)

Lớp II

10.	Ba Đình	một sáng tinh anh (xê)	Khắp nơi cuộn cuộn +	kéo về Thủ đô (xang)
11.	Quảng trường	rực rỡ cờ sao (xang)	Bóng Người +	dài cao lồng lộng (xê)
12.	Chòm râu	tiên phong điệu <u>hiền</u> (liu)	Vàng trán rộng +	mắt ngời ánh sao (liu)
13.	Hỡi quốc dân	đồng bào (xang)	Tạo hóa +	sinh ra nhân loại (cộng)
14.	Ai cũng	có quyền hạnh phúc (cộng)	Tự do +	bình đẳng loài người (xê)
15.	Bọn tham tàn	đế quốc (cộng)	Xâm lăng +	thống trị dân mình (xê)

Lớp III

16.	Trên <u>tám</u>	mười năm nô lệ (cộng)	Hôm nay +	mới được ngẩng đầu (xê)
17.	Đã đổ	nhiều máu xương (xê)	Dân tộc +	Việt kiên cường hiên ngang (xê)
18.	Đấu tranh	bền bỉ kiên gan (xang)	Mới có ngày +	vinh quang hôm nay (xê)

19.	Tồn <u>LIU</u>	Xáng <u>Ú Liu CỘNG</u>	Hồ là <u>XỮ</u> ⁺	Xang Cống <u>Liu XÊ</u> ⁺
20.	Tồn <u>LIU</u>	Tồn Cống <u>Xê XÀNG</u>	<u>Ú Liu CỘNG</u> ⁺	<u>Liu Xê Cống LIU</u> ⁺
21.	<u>Ú Liu CỘNG</u>	<u>Ú Liu (-)</u>	<u>Ú Liu CỘNG</u> ⁺	<u>Liu Cống Liu U</u> ⁺
22.	Hồ <u>XỮ</u>	Xang Cống <u>Liu XÊ</u>	Cống <u>XÊ</u> ⁺	Xang hồ Xang <u>XỮ</u> ⁺
23.	Xê Xang <u>HỒ</u>	Là hồ <u>Xự XANG</u>	Xê Xang (+)	<u>Xự Xê XANG</u> ⁺
* 24.	Tồn <u>XỮ</u>	<u>Xử xử Xang LÌU</u>	<u>Ú Liu CỘNG</u> ⁺	<u>Liu Xê Cống LIU</u> ⁺
25.	<u>Ú LIU</u>	<u>Ú Xàng (-)</u>	Xê Xang (+)	<u>Xự Xê XANG</u> ⁺
26.	Cống <u>Liu XÊ</u>	Xang <u>Xự Xê XANG</u>	Xê Xang <u>HỒ</u> ⁺	Là họ <u>Xự XANG</u> ⁺
27.	Tồn <u>U</u>	Xáng <u>U Liu CỘNG</u>	Tồn <u>U</u> ⁺	Xáng u <u>Liu XÊ</u> ⁺

Lớp IV

28.	Tồn <u>U</u>	Xáng <u>U Liu CỘNG</u>	<u>Liu Xê (+)</u>	Xang hồ là <u>XỮ</u> ⁺
29.	Xang <u>Liu XỮ</u>	Xang <u>Xê hồ XÊ</u>	<u>Xử Xang (+)</u>	Cống <u>Liu XÊ</u> ⁺
30.	Tồn <u>CỘNG</u>	<u>Liu Cống Xê XÀNG</u>	<u>Cống Liu (+)</u>	<u>Xê Cống LIU</u> ⁺
31.	<u>Ú Liu PHẬN</u>	Xáng <u>liu (-)</u>	<u>U Liu (+)</u>	<u>Phận Liu U</u> ⁺
* 32.	Tồn <u>XANG</u>	<u>Xê Xê Xang LÌU</u>	<u>Ú Liu CỘNG</u> ⁺	<u>Liu Xê Cống LIU</u> ⁺
33.	<u>Ú Liu CỘNG</u>	<u>Liu Cống (-)</u>	<u>Liu Xáng U</u> ⁺	<u>Liu Cống Liu XÊ</u> ⁺
34.	Tồn <u>CỘNG</u>	<u>Liu Cống Xê XANG</u>	Cống <u>Liu (+)</u>	<u>Xê Xang XỮ</u> ⁺
35.	Xê Xang <u>HỒ</u>	Là Hồ <u>Xự XANG</u>	Cống <u>Liu (+)</u>	<u>Xê Xang XỮ</u> ⁺
* 36.	Tồn <u>XANG</u>	<u>Xê Xê Xang LÌU</u>	<u>Ú Liu CỘNG</u> ⁺	<u>Liu Xê Cống LIU</u> ⁺
37.	Xế <u>Xáng U</u>	<u>Liu U (-)</u>	<u>Xế Xáng (+)</u>	<u>Cống Liu U</u> ⁺
38.	<u>Xê Liu CỘNG</u>	<u>Xê U (-)</u>	<u>Xế Xáng U</u> ⁺⁺	<u>Liu Cống Xáng LIU</u> ⁺

1) Các câu 10, 11, 12 giống câu 4, 5, 6.

* Các câu 2, 24, 32, 36 có giai điệu : TỒN XANG Xê Xê Xang LÌU. Khi đờn phải bấm phím XỮ và nhấn mạnh ra XỮ thành giai điệu : Tồn Xử Xử Xử Xang LÌU. Đờn như vậy mới có hơi Hạ, không bị lai Bắc.

19.	Tôi <u>xin</u>	thay mặt dân <u>tộc</u> (<i>cộng</i>)	Tuyên bố	cùng thế giới năm châu (<i>xê</i>)
20.	Việt <u>Nam</u>	độc lập hoàn toàn (<i>xàng</i>)	Dân <u>tộc</u>	Việt có quyền tự do (<i>liu</i>)
21.	Ơi, niềm <u>vui</u>	tự chiêm bao (<i>liu</i>)	Dân <u>tộc</u> mình	có vị cứu tinh (<i>u</i>)
22.	Hết cuộc <u>đời</u>	nô lệ tối tăm (<i>xê</i>)	Đứng thẳng lên	làm một con người (<i>xử</i>)
23.	Dân <u>tộc</u> mình	trẻ già gái <u>trai</u> (<i>xang</i>)	Nguyên theo bước	Cụ Hồ Chí Minh (<i>xang</i>)
24.	Cùng <u>nhau</u>	hăm hở xuống <u>đường</u> (<i>liu</i>)	Gái <u>trai</u> đồng phục	dầu cài Kalô (<i>liu</i>)
25.	Lớp lớp <u>trong</u>	quân hàng (<i>xàng</i>)	Lịch sử	đã sang trang (<i>xang</i>)
26.	Cùng <u>nhau</u>	đỡ đứng giang <u>sân</u> (<i>xang</i>)	Đem tài	bồi đắp vinh quang (<i>xang</i>)
27.	Nhưng <u>lũ</u>	thực dân cấu <u>kết</u> (<i>cộng</i>)	Danh nghĩa Đồng Minh	Anh, Ấn tràn vào (<i>xê</i>)

LỚP IV

28.	Giải <u>giới</u>	quân đội <u>Nhưt</u> (<i>cộng</i>)	Mật giao cho	giặc Pháp tung hoành (<i>xử</i>)
29.	Ngô hầu cướp <u>lại</u>	nước ta (<i>xê</i>)	Bất dân <u>mình</u>	sống lại kiếp ngựa trâu (<i>xê</i>)
30.	Súng <u>nổ</u>	khấp nẻo đô <u>thành</u> (<i>xàng</i>)	Ơi, Nam <u>bộ</u>	được mấy ngày <u>vui</u> (<i>liu</i>)
31.	Nay lại <u>phải</u>	cảnh đầu rơi (<i>liu</i>)	Dân ta	liều tử sanh (<i>u</i>)
32.	Tầm <u>vòng</u>	giáo mác lên <u>đường</u> (<i>liu</i>)	Nam <u>bộ</u> nguyên	lãnh phần tiên phong (<i>liu</i>)
33.	Thề giết <u>bọn</u>	xâm lược (<i>cộng</i>)	Đêm 23	tháng 9 nổ <u>bùng</u> (<i>xê</i>)
34.	Nhưng quân <u>ít</u>	vũ khí thô <u>sơ</u> (<i>xang</i>)	Đánh lui	ra khỏi Sài Gòn (<i>xử</i>)
35.	Giặc <u>lầy</u> <u>lùng</u>	tràn khắp đông <u>tây</u> (<i>xang</i>)	Chiếm <u>hết</u>	các thị <u>thành</u> (<i>xử</i>)
36.	Non <u>sông</u>	như chuông treo <u>chỉ</u> <u>mành</u> (<i>liu</i>)	Nhưng thành <u>mất</u>	ta còn lòng <u>dân</u> (<i>liu</i>)
37.	Thề quyết <u>chống</u>	xâm lăng (<i>u</i>)	Rừng <u>núi</u>	thành chiến <u>khų</u> (<i>u</i>)
38.	Nam <u>bộ</u> kháng <u>chiến</u>	từ đây (<i>u</i>)	Cờ đào <u>thắng</u> 8	chắc trong tay (<i>liu</i>).

(Hết bản Ngũ đối hạ)

LONG ĐĂNG

(40 câu – nhịp 4)

(Có thể phân ra 4 đoạn để học và đàn được dễ dàng)

Đoạn I

1.	Tồn <u>Ư</u>	Ủ u Liu <u>CÔNG</u>	Liu Xê (+)	Liu hò Xang XƯ ⁺
2.	Xang Liu XƯ	Xang Xê (–)	Xư Xang (+)	Cống Liu XÊ ⁺
3.	Tồn <u>CÔNG</u>	Liu Cống Xê XANG	Cống Liu XÊ ⁺	Cộng Liu Ư ⁺
4.	Ú Liu PHẠN	Liu Ư (–)	Xế Xáng Ư ⁺	Liu Phạn Xáng LIU ⁺
¹⁾ 5/1	Tồn <u>Ư</u>	Ủ u Liu <u>CÔNG</u>	Liu Xê (+)	Liu hò Xang XƯ ⁺
6/2	Xang Liu XƯ	Xang Xê (–)	Xư Xang (+)	Cống Liu XÊ ⁺
7.	Tồn <u>CÔNG</u>	Liu Cống Xê XANG	Cống Liu (+)	Xê Xang XÊ ⁺
8.	Tồn Xang <u>CÔNG</u>	Liu Xê (–)	Xê Xang XÊ ⁺	Tồn Cống Xê XANG ⁺
*9.	Tồn XANG	Xế Xê Xang LƯU	Ú Liu <u>CÔNG</u> ⁺	Liu Xê Cộng LIU ⁺
10.	Xế Xáng Ư	Liu Ư (–)	Xế Xáng (+)	Cộng Liu Ư ⁺
²⁾ 11.	Tồn là <u>CÔNG</u>	Tồn Ư (–)	Hồ là XƯ ⁺	Xang Cống Liu XÊ ⁺
12/8	Tồn Xang <u>CÔNG</u>	Liu Xê (–)	Xê Xang XÊ ⁺	Tồn Xê XANG ⁺
* 13/9	Tồn XANG	Xế Xê Xang LƯU	Ưu Liu <u>CÔNG</u> ⁺	Liu Xê Cộng LIU ⁺
14/10	Xế Xáng Ư	Liu Ư (–)	Xế Xáng (+)	Cộng Liu Ư ⁺
15.	Ú Liu <u>CÔNG</u>	Liu Ư (–)	Ú Liu <u>CÔNG</u> ⁺	Liu Cộng Liu Ư ⁺
16.	Xê Liu <u>CÔNG</u>	Xáng Ư (–)	Xế Xáng (+)	Ư Xáng LIU ⁺

Đoạn II

17.	Tồn <u>Ư</u>	Ủ u Liu <u>CÔNG</u>	Xáng Ư (+)	Liu Cộng Liu XÊ ⁺
18.	Cộng Cộng XÊ	Cộng Liu (–)	Ú Liu (+)	Phạn Ú LIU ⁺
19.	Tồn XÊ	Xang Xự Xế XANG	Xế Xáng (+)	Cộng Liu Ư ⁺
20.	Ú Liu <u>CÔNG</u>	Liu Cộng (–)	Lưu Liu (+)	Xàng Liu <u>CÔNG</u> ⁺

CHÍN NĂM LÀM MỘT ĐIỆN BIÊN

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Nhạc theo sách Trịnh Thiên Tư

Điệu Long đăng
(40 câu - nhịp 4)

Lớp I (16 câu)

1. Giở tràng (u) sử vàng quân đội (cộng) (Mấy mươi năm) (xê) qua mấy chặng đường (xì)
2. Cùng chung một (xì) bào thai (xê) Trong lòng (xang) mẹ Việt Nam (xê)
3. Cùng chung (cổng) một Cụ Hồ (xang) Mà mỗi miền (xê) mang một tên riêng (u)
4. Ngày đầu vừa (phạn) thoát thai (u) Với tên Tuyên truyền (cộng) giải phóng quân (liu)
5. Năm 42 (u) hợp thành trung đội (cộng) Đứng không giáp (xê) gốc đa Tân Trào (xì)
6. Súng oanh tằm sào (xì) lựu đạn dao găm (xê) Mà xem (xang) lăm liệt oai phong (xê)
7. Bốn ngàn năm (cổng) hào khí cha ông (xang) Dương đầu hai tên (liu) Phát xít thực dân (xê)
8. Tuyên truyền vận động (cộng) nhân dân (xê) Một lời thề (xê) cứu lấy non sông (xang)
- * 9. Thời cơ (xang) Phát xít quy hàng (liu) Tổng khởi ngộ (cộng) giữa ngày mùa thu (liu)
10. Tuyên truyền (u) giải phóng quân (u) Một trung đội (xang) thành Sư đoàn quân (u)
11. Tiến về chiếm linh (cộng) Thủ đô (u) Bảo vệ Hà thành (xì) Cách mạng thành công (xê)
12. Từ đó ba miền (cộng) ba tên (xê) Bắc Bộ (xê) Tuyên truyền giải phóng quân (xang)
- * 13. Miền Trung (xang) Đội cứu quốc đoàn (liu) Nam Bộ (cộng) Cộng hòa Vệ bình (liu)
14. Giặc Pháp tái chiếm (cộng) nước ta (u) Toàn dân kháng chiến (u) theo lệnh Cha (u)
15. Quân đội ba miền (cổng) từ nay (u) Vệ quốc đoàn (cổng) một tên chung (u)
16. Võ đại tướng (u) tổng chỉ huy (u) Ba miền chung sức (xang) đánh giặc Tây (liu)

Lớp II (12 câu)

17. Cho hay (u) nghệ thuật Quân sự (cộng) Nhược tiểu (u) đánh với hùng cường (xê)
18. Hình thành (cộng) ba thứ quân (liu) Chủ lực, Địa phương (liu) và Du kích quân (u)
19. Làm cuộc (xê) chiến tranh nhân dân (xang) Tinh cá nước (xang) quân sống cùng dân (liu)
20. Đánh giặc không kể (cộng) yếu mạnh (cộng) Đánh thế nào (xê) miền là giết giặc (cộng)

21.	(Cộng <u>C</u> ộng)	Tồn <u>L</u> IU	Xáng Xáng (+)	Liu <u>XÊ</u> +
22.	Cổng <u>XÊ</u>	Xang xử Xang <u>C</u> ÔNG	Xử Xang (+)	Xê Liu <u>C</u> ÔNG +
23.	Tồn <u>U</u>	ủ u Liu <u>C</u> ÔNG	Xê Xang (+)	Cổng Liu <u>XÊ</u> +
24.	Cổng <u>C</u> ÔNG	Xê Xang (-)	Xử Xang <u>XÊ</u> +	Liu Cổng Xê <u>XANG</u> +
25.	Xang <u>XÊ</u> -	Cổng Xang (-)	Xử Xang <u>XÊ</u> +	Liu ú Xáng <u>L</u> IU +
26.	Ú <u>L</u> IU	Ú Xàng (-)	Xê Xang (+)	Xự Xế <u>XANG</u> +
27.	Cổng Liu <u>XÊ</u>	Xang Xự Xế <u>XANG</u>	Xế Xáng (+)	Cổng Liu <u>U</u> +
⁽³⁾ 28.	Ú Liu <u>PH</u> ẠN	Liu U (-)	Ủ u (+)	Xáng Tồn <u>L</u> IU +

Đoạn III

29/5	Tồn <u>U</u>	Ủ u Liu <u>C</u> ÔNG	Lú Xê (+)	Liu hò Xang <u>X</u> Ử +
30/6	Xang Liu <u>X</u> Ử	Xang Xê (-)	Xử Xang (+)	Cổng Liu <u>XÊ</u> +
31/7	Tồn <u>C</u> ÔNG	Lú Cổng Xê <u>XANG</u>	Cổng Liu (+)	Xê Xang <u>XÊ</u> +
32/8	Tồn Xang <u>C</u> ÔNG	Lú Xê (-)	Xê Xang <u>XÊ</u> +	Tồn Cổng Xê <u>XANG</u> +

Đoạn IV

33/9	Tồn <u>X</u> Ử	Xử xử Xang <u>L</u> IU	Ú Liu <u>C</u> ÔNG +	Liu xê Cổng <u>L</u> IU +
34/10	Xế Xáng <u>U</u>	Liu U (-)	Xế Xáng (+)	Cổng Liu <u>U</u> +
⁽²⁾ 35/11	Tồn tàng <u>T</u> ỊCH	Tồn U (-)	Hò là <u>X</u> Ử +	Xang Cổng Liu <u>XÊ</u> +
36/8	Tồn Xang <u>C</u> ÔNG	Lú Xê (-)	Xê Xang <u>XÊ</u> +	Tồn Cổng Xê <u>XANG</u> +
37/9	Tồn <u>XANG</u>	Xế xê Xang <u>L</u> IU	Ú Liu <u>C</u> ÔNG +	Liu xê Cổng <u>L</u> IU +
38/10	Xế Xáng <u>U</u>	Liu u (-)	Xế Xáng (+)	Cổng Liu <u>U</u> +
⁽²⁾ 39.	Tồn tàng <u>T</u> ỊCH	Tồn U (-)	Xế Xáng (+)	Cổng Liu <u>U</u> +
40.	Ú Liu <u>PH</u> ẠN	Liu U (-)	Xế Xáng <u>U</u> ++	Liu Cổng Ú Liu +

(1) Là câu giống câu trước, có ghi số kèm theo.

(2) Tồn là CỘNG thành Tồn Tàng TỊCH (ấn phím CỘNG vượt nhanh)

(3) Ú Liu PHẠN là CỘNG hay OAN đều được cả.

(*) Như các bài trước: Tồn XỬ Xử Xư Xang LIU (Ấn phím Xự mạnh ra XỬ).

21.	—	Chiến tranh (liu)	Toàn dân (xáng)	toàn diện trường kỳ (xê)
22.	Làm quân thù (cổng)	thất điên bát đảo (cổng)	Hề tập trung (xang)	thì bị mất đất (cổng)
23.	Phân tán ra (u)	bị ta diệt gọn (cổng)	Mấy phen (xang)	chiến lược trở xoay (xê)
24.	Tập trung phân tán (cổng)	loay hoay (xang)	ta càng thắng (xê)	địch càng đau cay (xang)
25.	Việt Minh đánh (xê)	kiểu này (xang)	Nội các Pháp (xá)	bể tắc lung lay (liu)
26.	Thủ tướng chỉ mới (liu)	mấy ngày (xang)	Lại cạn túi (xang)	bom đạn mây bay (xang)
27.	Tình thế này (xê)	cứ mãi dần dài (xang)	Nước Pháp (xáng)	ắt phải nguy tại (u)
28.	Cầu thầy Mỹ (phạn)	tiếp tay (u)	Một nước nhỏ (u)	đánh cường quốc hại (liu)

Lớp III

29/5.	Việt Minh (u)	sẽ bị tiêu diệt (Cổng)	Chế độ (Xê)	thuộc địa vững vàng (Xử)
30/6.	Chuyện đời (Xử)	đâu có giản đơn (Xê)	Khắp trên (Xang)	lãnh thổ Việt Nam (Xê)
31/7.	Đâu đâu cũng có (Cổng)	Việt Minh (Xang)	lại không (Liu)	có tổng hành dinh (Xê)
32/8.	Làm sao diệt (Cổng)	cho nhanh (Xê)	Bèn ra (Xê)	kế hoạch Na Va (Xang)

Lớp IV (8 câu)

*33/9.	Bủa giăng (Xang)	lưới nhện khắp cùng (Liu)	Bót râu chuỗi (Cổng)	nổi liền tám tay (Liu)
34/10.	Ngờ rằng vậy (u)	là hay (u)	Ngờ đâu (xáng)	Lô cốt sợi dây (u)
35/11.	Đồn tiểu đội (cổng)	Du kích vừa tay (u)	Địa phương quân (xử)	gỡ mằng càng hay (xê)
36/8.	Chiến trường Tây Bắc (côn)	dầu sôi (xê)	Điện Biên (xê)	kêu cứu vơi vơi (xang)
*37/9.	Thì ra (Xang)	đã đến vận thời (liu)	Thực dân Pháp (cổng)	đến hồi cáo chung (liu)
38/10.	Điện Biên Phủ (u)	tiêu vong (u)	Tướng Đờ Cát (xáng)	phải làm tù binh (u)
39.	Tại Hội nghị (Cổng)	Giơ neo (u)	Pháp chịu thua (xáng)	Việt Minh (u)
40.	Kết thúc 9 năm (phạn)	chiến tranh (u)	Vệ quốc đoàn (u)	chiến thắng liệt oanh (liu)

LONG NGÂM

(33 câu – nhịp 4)

Lớp I

1.	(Mô)	Là XƯ	Xang (+)	Xê Liu CỘNG
2.	Tồn U	Xáng U Liu CỘNG	Liu Xê (+)	Xang hò là XƯ
3.	Xang Liu XƯ	Xang Xê (Hò XÊ)	Xư Xang (+)	Cống Liu XÊ
4.	Tồn CỘNG	Liu Cống Xê XANG	Cống Liu (+)	Xê Xang XƯ
5.	(Mô)	Là XƯ	Xang (+)	Xê Liu CỘNG
6.	Tồn U	Xáng U Liu CỘNG	Liu Xê (+)	Xang hò là XƯ
7.	Xang Liu XƯ	Xang Xê (Hò XÊ)	Xư Xang (+)	Cống Liu XÊ
8.	Tồn CỘNG	Liu Cống Xê XANG	Cống Liu (+)	Xê Xang XÊ

Lớp II

9.	(MÔ)	Xang XÊ	Xang Xê (+)	Xế Xê XANG
10.	Tồn XANG	Xế Xê Xang LIU	Ú Liu (+)	Xê Phạn LIU
11.	Xáng Xáng	TỒN Liu U (-)	u Liu PHẠN	Liu Phạn U
12.	Tồn là CỘNG	Tồn U (-)	Xáng Ủ U	Xáng Tồn U
13.	(MÔ)	Xang XÊ	Xang Xê (+)	Xế Xang XƯ
14.	Tồn XANG	Xế Xê Xang LIU	Xáng Xáng U	Ủ U Liu CỘNG
15.	Liu Liu (-)	Xê cộng LIU	Tồn (+)	Liu U Xáng LIU
16.	Xự Xang HÒ	Xự Xang (-)	Cống Liu (+)	Xê Xang XƯ
17.	Tồn XANG	Xế Xê Xang LIU	Ú Liu (+)	Xê Phạn LIU
18.	Ú LIU	Ú Xáng (-)	Xư Xang XÊ	Xang Cống xê XANG
19.	Xê (-)	Liu Cộng (-)	Xê Xang XƯ	Xang Xê Hò CỘNG

BÀI 11

RẠNG DANH ĐỨC THÁNH TRẦN

Sáng tác : Lâm Tường Vân (tháng 5 - 2000)

Điệu Long ngâm

(33 câu – nhịp 4)

Lớp I

- | | | | | |
|------|-----|--|------------------------------|-----------------------------|
| 1. | (—) | Nồi giống Tiên <u>R</u> ồng (xử) | từ khi (xê) | Hùng Vương dựng nước (cộng) |
| 2. | | Trải bao (u) | tang thương khốc liệt (cộng) | bồi quân (xê) |
| 3. | | Đất nước còn (xử) | tồn sinh (xê) | nhờ bao (xang) |
| 4. | | Danh tướng (cộng) Trần Hưng Đạo vương (xang) | Rạng rỡ (u) | sử xanh muôn đời (xử) |
| 5/1. | (—) | Tên ngài (xử) | Vang xa (xê) | Khắp vùng Đông Á (cộng) |
| 6/2. | | Chúa Nguyên Mông (u) | xua binh sát phạt (cộng) | Vua quan (xê) |
| 7/3. | | Lại còn làm (xử) | tay sai (xê) | Dẫn giặc Nguyên (xang) |
| 8. | | Vó ngựa dẫm (cộng) | nát lên thay (xang) | Chiếm Nam Á (liu) |

Lớp II

- | | | | | |
|-------|-----|------------------------------|-----------------------------|-------------------------|
| 9. | (—) | Việt Nam ta (xê) | Đất hẹp (xê) | người không đông (xang) |
| *10. | | Sản sinh (xử) | ra những anh hùng (liu) | Đánh tan (liu) |
| 11. | | Còn lưu truyền (tồn) | bài thơ (u) | "Nam quốc sơn hà (cộng) |
| 12. | | Năm một ngàn hai trăm (cộng) | tám ba (u) | Bọn giặc Nguyên (u) |
| 13. | (—) | Ý binh đông (xê) | Thoát Hoan (xê) | kéo năm trăm ngàn (xử) |
| * 14. | | Tướng Toa Đô (xang) | đường biển kéo vào (liu) | Kỵ binh (u) |
| 15. | | Bão táp (liu) | chiếm đoạt Thăng Long (liu) | Vua Trần (xê) |
| 16. | | Thương xót vì (hò) | lê dân (xang) | Nhân Tôn (xê) |
| * 17. | | "Nếu như (xang) | bệ hạ muốn hàng (liu) | thì xin chém (liu) |
| 18. | | Hưng Đạo vương (liu) | thề quyết (xang) | Thống lĩnh binh (xê) |
| 19. | | Lui (xê) | một dặm (cộng) | Để rồi (xử) |

Lớp III

20.	(Mô)	Tồn(-)	Xế Xáng (+)	U Liu CỘNG ₊
21.	Lưu Liu (-)	Xề Cộng LIU	Tồn (+)	Ú Xáng LIU ₊
22.	Xế Xáng U	Xáng U Liu CỘNG	Liu Liu CỘNG ₊	Liu Xề (+)
23.	Cộng Tồn XỀ	Cộng Liu (-)	Ú Liu PHÂN ₊	Liu Phạn U ₊
24.	Tồn XỀ	Xang Xự Xế XANG	Xế Xáng U ₊	Xáng U (+)
25.	Xế Xáng TỒN	Liu (-)	Cộng Liu U ₊	Xáng Tồn LIU ₊
26.	(Mô)	Tồn XÁNG	Xế Xáng (+)	Tồn Liu U ₊
27.	(Mô)	Tồn XÁNG	Xế Xáng (+)	Tồn Liu U ₊
* 28.	Tồn XÁNG	Xế Xề Xang LIU	Xế Xáng (+)	U Xáng Liu ₊
29.	Ú Liu CỘNG	Liu Cộng (-)	Xề Xang (+)	Xề Liu CỘNG ₊
30.	Cộng CỘNG (-)	Tồn LIU (-)	Xáng (+)	U Liu XỀ ₊
31.	Tồn Cộng CỘNG	Xề Xang CỘNG	Liu Liu (+)	Xề Xang CỘNG ₊
32.	Tồn LIU	Xáng U Liu CỘNG	Liu Xang (+)	Xề (+)
33.	Cộng XỀ	Cộng Xang (-)	Xừ Xang XỀ ₊₊	Tồn Cộng Xề XANG ₊

Chú ý:

(1)- Mô là gõ song lang, không đòn

(2)- Tồn là CỘNG hay Tồn tàng TỊCH (Chụp phím CỘNG).

* - Tồn XÁNG Xề Xề Xang LIU hay là : Tồn XU Xừ XU Xang LIU.

Lớp III

- | | | | | |
|-----|--------------------------------------|--|--|--|
| 20. | (-) | Quân <u>thù</u> (xê) | Từ bắc <u>phương</u> (u) | Viễn <u>chinh</u> xú <u>lạ</u> (cộng) |
| 21. | Cỏ <u>cây</u> (liu) | Khí <u>hậu</u> Việt <u>Nam</u> (liu) | Đất <u>trời</u> (xê) | nào để <u>chúng</u> <u>yên</u> (liu) |
| 22. | Hưng <u>Đạo</u> <u>vương</u> (u) | phản <u>công</u> ào <u>ạt</u> (cộng) | Chương <u>Dương</u> <u>đạo</u> (cộng) | thắng <u>gìon</u> (xê) |
| 23. | Cầm <u>hồ</u> "Hàm" (xê) | Tử <u>quan</u> (liu) | Khôi <u>phục</u> (phạn) | lại <u>Thăng</u> <u>Long</u> (u) |
| 24. | Thoát <u>Hoan</u> (xê) | thành <u>thất</u> <u>kinh</u> (xang) | Chui <u>đầu</u> vô <u>ống</u> (u) | đào <u>sinh</u> (u) |
| 25. | Đuổi <u>giặc</u> <u>thù</u> (xê) | đi <u>xa</u> (liu) | Dân <u>mình</u> <u>vui</u> (u) | hưởng <u>âu</u> <u>ca</u> (liu) |
| 26. | (-) | Phường <u>lang</u> <u>sói</u> (xang) | Dầu <u>chết</u> (xang) | không <u>bỏ</u> <u>dã</u> <u>tâm</u> (u) |
| 27. | (-) | Năm <u>năm</u> sau <u>đó</u> (xang) | Bọn <u>chúng</u> (xang) | lại <u>kéo</u> <u>sang</u> (u) |
| 28. | Thoát <u>Hoan</u> (xu) | quân <u>ba</u> <u>trăm</u> <u>ngàn</u> (liu) | Quyết <u>tử</u> (xang) | trả <u>thù</u> Việt <u>Nam</u> (liu) |
| 29. | Hưng <u>Đạo</u> <u>lại</u> (cộng) | ra <u>trận</u> (cộng) | Cố <u>giữ</u> (xang) | Thăng <u>Long</u> <u>yên</u> <u>tĩnh</u> (cộng) |
| 30. | Cùng <u>với</u> (cộng) | Khánh <u>Dư</u> (liu) | Nhận <u>thuyền</u> <u>vận</u> <u>lượng</u> (liu) | của <u>giặc</u> ở <u>Vân</u> <u>Đồn</u> (xê) |
| 31. | Bạch <u>Đằng</u> <u>giang</u> (cộng) | phục <u>binh</u> <u>cậm</u> <u>cộc</u> (cộng) | Nhận (liu) | bốn <u>trăm</u> <u>thuyền</u> <u>giặc</u> (cộng) |
| 32. | Thoát <u>Hoan</u> (liu) | Ải <u>Nội</u> <u>bàn</u> <u>chết</u> <u>hụt</u> (cộng) | Lần <u>thứ</u> <u>hai</u> (xang) | thua <u>Việt</u> <u>Nam</u> (xê) |
| 33. | Ta <u>giữ</u> <u>vững</u> (cộng) | giang <u>san</u> (xang) | Nhớ <u>công</u> <u>lao</u> (xê) | của <u>đức</u> <u>Thánh</u> <u>Trần</u> (xang) |

Chú ý:

* Câu 10 - 14 - 17 - 28 : Phải ca luyện như Ngũ đôi hạ: Tồn XU Xử Xu Xang HỒ). (Âm XU là ở Cung XƯ hay U có nhấn mạnh sẽ ra XỬ).

VẠNG GIÁ

(47 câu - nhịp 4)

Lớp I

1.	(Mô)	Tồn LIU	Xế Xáng (+)	U liu XÊ ₊
2.	Liu CỘNG	liu liu XÊ ₊	Xê xang (+)	Xự là HỒ ₊
3.	Xự xang HỒ	xự xang (-)	Xự xang XÊ ₊	tồn cống xê XANG ₊
4.	Xang xê (-)	xế xang(-)	Xê xê XANG ₊	Xê xang CỘNG ₊
5.	Tồn XANG	xế xáng LIU	Xế Xáng (+)	U liu XÊ ₊
6.	Ú liu CỘNG	tồn cống xê XANG	Xang xự (+)	xê xang HỒ ₊
7.	Xự xang HỒ	xự xang (-)	Xừ xang XÊ ₊	cống xê XANG ₊
8.	Xê (-)	liu cống (-)	Xê xang XU ₊	xang xê liu CỘNG ₊

Lớp II

9.	(Mô)	Tồn U	Xế Xáng (+)	u liu CỘNG ₊
10.	Liu (-)	xê công LIU	Tồn U ₊	liu u xáng LIU ₊
11.	Xáng xáng U	xáng u liu CỘNG	Liu liu CỘNG ₊	liu xê (+)
12.	Công CỘNG	tồn liu (-)	Liu tồn U ₊	xáng xáng LIU ₊
13.	Tồn XÊ	xang xự xê XANG	Xáng xáng U ₊	xáng u (+)
14.	Xáng xáng TỒN	tồn liu (-)	liu tồn U ₊	xáng xáng LIU ₊

Lớp III

15.	(Mô)	Tồn LIU	xáng xáng U ₊	xáng liu XÊ ₊
16.	(Mô)	xang XÊ	xê xê XANG ₊	xê xê XÊ ₊
(1) 17.	Xế (-)	xế xáng (-)	xê xê (+)	xế xáng U ₊
18.	Tồn XANG	xê xê xang LIU	xáng xáng U ₊	xáng u LIU ₊

BÀI 12

ANH HÙNG ÁO VẢI

Sáng tác: Lâm Tường Vân (tháng 5 – 2000)

Điệu Vạn giá

(47 câu - nhịp 4)

Lớp I

- | | | | | |
|----|--------------------------|--|---------------------------|------------------------------------|
| 1. | (—) | Ngàn năm (<i>liu</i>) | đất nước (<i>xang</i>) | Việt Nam này (<i>xê</i>) |
| 2. | Quốc hân (<i>cộng</i>) | Bắc thuộc kéo dài (<i>xê</i>) | mới tự do (<i>xang</i>) | lại bị đoạ đầy (<i>hò</i>) |
| 3. | Dân tộc này | kiên gan (<i>xang</i>) | đã đánh tan: | Tần, Hán, Tống xưa (<i>xang</i>) |
| 4. | Nhưng cũng (—) | không yên (<i>xang</i>) | Bọn tham tàn | Mãn Thanh lại đến (<i>cống</i>) |
| 5. | Thừa lúc | Lê Chiêu Thống lưu vong (<i>liu</i>) | Quy gối (+) | bán nước cho Tàu (<i>xê</i>) |
| 6. | Tôn Sĩ Nghị | dẫn 200 ngàn quân (<i>xang</i>) | chiếm đoạt (+) | Thăng Long thành (<i>hò</i>) |
| 7. | Tàn sát dân lành | dã man (<i>xang</i>) | Thành Thăng Long | tan tác hoang sơ (<i>xang</i>) |
| 8. | Cơn (—) | Quốc biến - (<i>cống</i>) | Anh hùng | xả thân cứu nước (<i>cống</i>) |

Lớp II

- | | | | | |
|-----|----------------|-------------------------------------|----------------|--|
| 9. | (—) | Tây Sơn (<i>u</i>) | Bắc Bình Vương | Quang Trung Nguyễn Huệ (<i>cộng</i>) |
| 10. | Cầm binh (—) | đánh đuổi giặc Thanh (<i>liu</i>) | Cứu dân | giành lại Thăng Long (<i>liu</i>) |
| 11. | Người hùng anh | xuất thân áo vải (<i>cộng</i>) | Vươn cao ngọn | cờ đào (+) (<i>xê</i>) |
| 12. | Năm Kỷ Dậu | đầu xuân (<i>liu</i>) | Bọn giặc Thanh | hí hửng say sưa (<i>liu</i>) |
| 13. | Quang Trung | truyền lệnh ba quân (<i>xang</i>) | Ăn Tết ngày | hai mươi lăm (<i>u</i>) |
| 14. | Cấp tốc hành | quân nhanh (<i>liu</i>) | Sẽ đón xuân | ngay giữa Thăng Long (<i>liu</i>) |

Lớp III

- | | | | | |
|---------|------------------------|----------------------------------|------------------|-----------------------------------|
| 15. | (—) | Với mười vạn quân (<i>liu</i>) | ba trăm thớt voi | đi suốt đêm ngày (<i>xê</i>) |
| 16. | (—) | Kẻ ngủ, người ăn (<i>xê</i>) | Mà vẫn hành quân | không dừng một giây (<i>xê</i>) |
| 17. | Tự cổ (—) | đến nay (<i>xang</i>) | Vô tướng (+) | có được mấy ai (<i>u</i>) |
| (1) 18. | Từ đêm (<i>xang</i>) | ba mươi giao thừa (<i>liu</i>) | Năm đạo quân | đã đến Thăng Long (<i>liu</i>) |

19.	Ú liú CỘNG	liú cộng (-)	Ú liú (+)	xê xàng liú CỘNG ₊
20.	(Mô)	tồn XÊ	Xê xê xang XÊ ₊	xê xang XÊ ₊
21.	Cộng (-)	liú xê (-)	cộng liú (+)	xê xang XỮ ₊
22.	Tồn XANG	xê xê xang LỊU	ú liú (+)	xê phạm LỊU ₊
23.	Xế xáng TỒN	Liu u (-)	xang xang XỮ ₊	xang tồn XÊ ₊
* 24.	Tồn tàng TỊCH	(cộng) tồn u (-)	xữ xang XỮ ₊	xang tồn XÊ ₊

Lớp IV

25.	(Mô)	xang XÊ	xang xê (+)	xê xáng Ủ ₊
26.	Tồn XANG	xàng xang xang LỊU	xê xáng Ủ ₊	ủ u liú CỘNG ₊
27.	Liu liú (-)	xê cộng LỊU	tồn (+)	ủ xáng LỊU ₊
28.	Xự xang HỒ	xự xang (-)	cộng liú (+)	xê xang XỮ ₊
29.	Tồn XANG	xê xê xang LỊU	ú liú (+)	xê phạm LỊU ₊
30.	Ú ú LỊU	ú xàng (-)	Xử xang XÊ ₊	xang cộng xê XANG ₊
31.	Xê (-)	liú cộng (-)	xử xang XÊ ₊	xang xê liú (CỘNG) ₊
32.	(Mô)	tồn Ủ	xê xáng (+)	u liú CỘNG ₊
33.	Liu liú (-)	xê cộng LỊU	tồn u (+)	xáng xáng LỊU ₊
34.	Xế xáng Ủ	ủ u liú CỘNG	liú liú CỘNG ₊	liú xê (+)
35.	Cộng cộng TỒN	liú (-)	Ú liú PHẠM ₊	liú phạm Ủ ₊
36.	Tồn XÊ	xang xử xê XANG	xê xáng Ủ ₊	xáng u (+)
37.	Xáng xáng TỒN	tồn liú (-)	liú liú Ủ ₊	xáng u LỊU ₊
38.	Tồn XÊ	xáng u LỊU	xê xáng (+)	u liú CỘNG ₊

Lớp V

39.	(Mô)	tồn CỘNG	Liu liú (+)	cộng liú Ủ ₊
40.	Tồn Ủ	xáng xáng Ủ	Ú liú CỘNG ₊	Liu xê (+)
41.	Cộng cộng TỒN	tồn liú (-)	Liu tồn Ủ ₊	xáng xáng LỊU ₊
42.	Tồn xê XANG	xáng ủ LỊU	Xáng xáng (+)	u liú CỘNG ₊
43.	(Mô)	Tồn CỘNG	Liu liú (+)	cộng liú Ủ ₊
44.	Tồn Ủ	Xế xáng Ủ	Liu liú CỘNG ₊	liú xê (+)
45.	Cộng cộng TỒN	tồn liú (-)	Liu tồn Ủ ₊	xáng xáng LỊU ₊
46.	Tồn XÊ	xáng u LỊU	Xê xáng (+)	u liú Ủ ₊
47.	(Mô)	Tồn Ủ	Ủ u liú PHẠM ₊₊	xáng liú (+)

Tồn XỮ xử xư xang LỊU (đồn như Ngũ đối hạ: nhấn mạnh phím XỮ ra XỮ xử xư)

* Tồn xàng CỘNG (chục) tồn Ủ (hãy bấm phím XÊ và vượt nhanh xuống ra cộng chục).

19.	Dùng mưu lược	đánh địch (<u>cộng</u>)	Kế hư binh	đồn Hà Hồi diệt gọn (<u>cộng</u>)
20.	(—)	Bão táp tấn công (<u>xê</u>)	Ngọc Hồi, Đống Đa	liên tiếp thắng luận (<u>xê</u>)
21.	Tướng giặc (—)	Sầm Nghi (<u>xê</u>)	Thất cổ ngay	giữa chốn trận tiền (<u>xê</u>)
(1) 22.	Tàn quân (<u>xang</u>)	đại bại bốn đạo (<u>liu</u>).	Chết chạt đất	bởi voi giày nát thây (<u>liu</u>)
23.	Quân ta càng	đánh hăng (<u>u</u>)	Hạ luôn đồn	Điền Châu của quân Thanh (<u>xê</u>)
24.	Vừa đánh mạnh	lại nhanh (<u>u</u>)	Khiến quân Tàu	chết mà chưa hay (<u>xê</u>)

Lớp IV

25.	(—)	Quan quân nhà Thanh (<u>xê</u>)	Khi chiếm (+)	thành Thăng Long (<u>u</u>)
(1) 26.	Ngày xuân (<u>xang</u>)	rượu thịt tiệc tùng (<u>liu</u>)	Bắt gái tợ	tha hồ man rợ (<u>cộng</u>)
27.	Nào thương chi	Vân Nam Man rí (<u>liu</u>)	Sao Trời (+)	không hại chúng đi (<u>liu</u>)
28.	Ý của Trời	là lòng dân (<u>xang</u>)	Quang Trung (+)	đang hăng giết giặc (<u>xê</u>)
(1) 29.	Để dân (<u>xang</u>)	hưởng Xuân thái bình (<u>liu</u>)	Nên tiến (+)	thắng vào Thăng Long (<u>liu</u>)
30.	Trận tấn công (<u>liu</u>)	cuối cùng (<u>xang</u>)	Mục tiêu (+)	thần tốc là đây (<u>xang</u>)
31.	Như (—)	bão lửa (<u>cộng</u>)	Đất Thăng Long	rực trời lửa đỏ (<u>cộng</u>)
32.	(—)	Quân Thanh (<u>u</u>)	Đã đến (+)	ngày số tận (<u>cộng</u>)
33.	Thầy phôi (—)	đầy lối đi (<u>liu</u>)	Máu trôi (+)	đỏ ngầu sông (<u>liu</u>)
34.	Thống soái	Tôn Sĩ Nghị (<u>cộng</u>)	Phải bạt vĩa	kinh hồn (+) (<u>xê</u>)
35.	Không kịp cầm	thanh đao (<u>liu</u>)	Ngựa không kịp	gác yên (+) (<u>u</u>)
36.	Cân đai	áo mào cũng không (<u>xang</u>)	Cắm cổ chạy	thoát thân (+) (<u>u</u>)
37.	Bỏ quân Tàu	bơ vơ (<u>liu</u>)	Tổ với chủ	hồn ai nấy lo (<u>liu</u>)
38.	Sống hay chết	mặc bọn bày (<u>liu</u>)	Soái gia (+)	lo thoát nạn (<u>cộng</u>)

Lớp V

39.	(—)	Tên xâm lược (<u>cộng</u>)	Cao bay (+)	cũng chẳng thoát thân (<u>u</u>)
40.	Hướng Bắc	là hướng trường sinh (<u>u</u>)	Đến Phụng Nhãn	bị chặn đường (+) (<u>xê</u>)
41.	Sĩ Nghị giả làm	sĩ binh (<u>liu</u>)	Quảng an tín	của tướng Đại Thanh (<u>liu</u>)
42.	Cuộc đào tẩu	hồn quân hồn quan (<u>liu</u>)	tranh nhau (+)	cầu phao phải sập (<u>cộng</u>)
43.	(—)	Quân giặc (<u>cộng</u>)	xác trôi (+)	lênh trên mặt sông (<u>u</u>).
44.	Lê Chiêu Thống	tên vua phản dân (<u>u</u>)	theo giặc chạy	sang Tàu (<u>xê</u>) (+)
45.	Quân ta vào	Thăng Long (<u>liu</u>)	Đúng ngày mồng bảy	năm Kỷ Dậu Xuân (<u>liu</u>)
46.	Ăn Tết	khao thưởng ba quân (<u>liu</u>)	Đất nước (+)	rực rỡ cờ hoa (<u>u</u>)
47.	(—)	Thần dân ngợi ca (<u>u</u>)	vị thiên tài thần tốc	Việt Nam ta (<u>u</u>)

(1) Những câu 18, 22, 26, 29, phải ca đúng nhạc ca luyện: Tôn Xu xử xu xang Liu như bài Ngũ đối hạ, không nên ca lướt qua theo giọng ca 6 bài Bắc là sai.

TIỂU KHÚC

(29 câu - nhịp 4)

Lớp I

1.	Tồn <u>Ư</u>	ủ u liu CỘNG	Xử cộng (+)	cộng liu <u>Ư</u> ₊
2.	(Liu <u>Ư</u>)	xế XANG	xế xảng (+)	xảng LIU ₊
3.	Ú liu (-)	ú LIU	Ú liu (+)	xề cộng LIU ₊
4.	Tồn <u>Ư</u>	xảng u liu CỘNG	xê xảng (+)	xề liu CỘNG ₊
5.	Tồn <u>Ư</u>	xảng u liu CỘNG	liu liu (+)	Cộng xang XÊ ₊
6.	Cống XÊ	cống xang (-)	xử xang XÊ ₊	xang cống xê XANG ₊
7.	Xê CỘNG	xê xảng (-)	xê xảng (+)	xê liu CỘNG ₊
8.	Tồn <u>Ư</u>	xảng u liu CỘNG	liu xê (+)	xang hò là XỰ ₊
9.	Xang liu XỰ	xang xê hò XÊ	xang cộng (+)	cộng ú LIU ₊
10.	Xảng cống LIU	ủ u (-)	xế xảng (+)	ú xảng LIU ₊

Lớp II

11.	Tồn <u>Ư</u>	xảng u liu CỘNG	Liu xảng <u>Ư</u> ₊	liu cộng liu XÊ ₊
12.	Cống xê XANG	xử xang xê CỘNG	Cống liu (+)	xê xang XỰ ₊
13.	Xang XÊ	xự xế XANG	xề xảng (+)	cộng ú LIU ₊
14.	<u>Ư</u>	xảng liu (-)	xảng liu (+)	xế xảng <u>Ư</u> ₊
15.	Tồn XÊ	cống xê xang XỰ	Hò là XỰ ₊	xang cống liu XÊ ₊
16.	Xang liu XỰ	xang cống (-)	Liu liu (+)	xê xang XỰ ₊
17.	Tồn XÊ	xang xự xế XANG	xế xảng (+)	cộng ú LIU ₊

Lớp III

18.	<u>Ư</u>	xảng liu (-)	Xế xảng <u>Ư</u> ₊	u xảng LIU ₊
-----	----------	--------------	-------------------------------	-------------------------

BÀI CA THỐNG NHẤT

Lời: Lâm Tường Vân

Nhạc: Theo sách nhạc Trịnh Thiên Tư

Điệu Tiểu khúc

(29 câu - nhịp 4)

Lớp I

- | | | | | |
|-----|------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------|--------------------------------------|
| 1. | Gắm <u>trên</u> (u) | 5 châu bốn <u>biển</u> (cộng) | Có nơi nào <u>+</u> (cộng) | như Việt Nam <u>ta</u> (u) |
| 2. | (-) | Đất nước đau <u>thương</u> (xang) | Không yên <u>+</u> (xê) | được một <u>ngày</u> (hò) |
| 3. | Trăm năm nô <u>lệ</u> (xư) | đọa <u>đầy</u> (hò) | Ba mươi năm <u>+</u> (liu) | máu chảy thành <u>sông</u> (liu) |
| 4. | Chín <u>năm</u> (u) | Pháp thua rút <u>chạy</u> (cộng) | Mỹ thay <u>chân</u> (u) | nhảy vào xâm <u>lược</u> (cộng) |
| 5. | Đế quốc siêu <u>cường</u> (xư) | bạc <u>nhất</u> (cộng) | Thế giới <u>đều</u> (xư) | kiêng <u>oai</u> (xê) |
| 6. | Dùng gia <u>đình</u> Diêm (cộng) | tay <u>sai</u> (xang) | Cắt <u>liã</u> (hò) | Tổ quốc làm <u>hai</u> (xang) |
| 7. | Tiêu diệt Cộng <u>sản</u> (cộng) | miền Nam (xang) | Mưu <u>toan</u> (xang) | xua quân Bắc <u>tiến</u> (cộng) |
| 8. | Miền <u>Nam</u> (u) | sống trong địa <u>ngục</u> (cộng) | Máy chém <u>đầu</u> rơi (xê) | lóc thịt tể <u>cố</u> (xư) |
| 9. | Quyết chẳng chung <u>trời</u> (xư) | với lũ hôi <u>tanh</u> (xê) | Miền <u>Nam</u> (cộng) | Đồng khởi chiến <u>tranh</u> (liu) |
| 10. | Mã tấu ngựa <u>trời</u> (cộng) | dao <u>găm</u> (u) | Chơi <u>cùng</u> (xang) | phản <u>lực</u> xe <u>tăng</u> (liu) |

Lớp II

- | | | | | |
|-----|--------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------|--|
| 11. | Đánh <u>tan</u> (u) | chiến tranh đặc <u>biệt</u> (cộng) | Nửa triệu lính <u>Mỹ</u> (u) | cùng bọn <u>chư</u> <u>hầu</u> (xê) |
| 12. | Gây chiến <u>tranh</u> (xang) | diệt chủng (cộng) | Nửa tấn <u>bom</u> (xê) | trên một <u>đầu</u> người (xư) |
| 13. | Tết Mậu <u>Thân</u> (xê) | ta tổng tấn <u>công</u> (xang) | Mỹ hoảng <u>vía</u> (cộng) | tim đường xuống <u>thang</u> (liu) |
| 14. | Đàm phán (<u>ú</u>) | Paris (<u>liu</u>) | Vẫn <u>còn</u> (cộng) | giở <u>thời</u> <u>man</u> <u>ri</u> (u) |
| 15. | Ném <u>bom</u> (xê) | mười hai đêm <u>ngày</u> (xư) | Bị <u>trận</u> (xư) | Điện Biên trên <u>không</u> (xê) |
| 16. | Hà Nội <u>không</u> (xang) | tàn <u>nát</u> (cộng) | Xác B 52 (<u>xê</u>) | toi tả khắp <u>đường</u> (xư) |
| 17. | Mỹ <u>đăng</u> <u>cay</u> (xê) | cuốn <u>cờ</u> rút <u>quân</u> (xang) | Quả <u>ba</u> <u>lô</u> (cộng) | xuống <u>tàu</u> thoát <u>thân</u> (liu) |

Lớp III

- | | | | | |
|-----|--------------------|--|------------------------|---|
| 18. | Đồn <u>sức</u> (u) | cho <u>ngụy</u> <u>quân</u> (<u>liu</u>) | Làm <u>Việt</u> (cộng) | Nam <u>hóa</u> chiến <u>tranh</u> (liu) |
|-----|--------------------|--|------------------------|---|

19.	Ú (-)	xáng liú (-)	Xế xáng U ₊	ủ u liú CỘNG ₊
20/8	Tồn U	xáng u liú CỘNG	liú xê (+)	xang hò là XƯ ₊
21/9	Xang liú XƯ	xang xê hò XÊ	xang cộng (+)	cộng ú LIU ₊
22/10	Xáng cộng LIU	ủ u (-)	xế xáng (+)	ú xáng LIU ₊
23/11	Tồn U	xáng u liú CỘNG	Liu xáng U ₊	liu cộng liú XÊ ₊
24/12	Cộng xê XANG	xừ xang xê CỘNG	Cộng liú (+)	xê xang XƯ ₊
25/13	Xang XÊ	xự xế XANG	xê xáng (+)	cộng ú LIU ₊

Lớp IV

26/14	U	xáng liú (-)	xáng liú (+)	xế xáng U ₊
27/15	Tồn XÊ	cộng xê xang XƯ	Hò là XƯ ₊	xang cộng liú XÊ ₊
28/16	Xang liú XƯ	xang cộng (-)	Liu liú (+)	xê xang XƯ ₊
29.	Tồn XÊ	xang xự xế XANG	Xế xáng (+ +)	cộng ú Liu ₊

- | | | | | |
|-----|------------------------|---------------------------|--------------------------|---------------------------|
| 19. | Cũng (u) | không xong (liu) | Trước sức (u) | bão động Cách mạng (cộng) |
| 20. | Bắc Nam (u) | đồng tâm hợp lực (cộng) | Trường Sơn (xê) | xẻ dọc con đường (xư) |
| 21. | Đường mòn (xư) | Hồ Chí Minh (xê) | Cuốn cuộn (cộng) | quân ta tiến công (liu) |
| 22. | Ban Mê Thuật (cộng) | đẹp xong (u) | Mở màn chiến dịch (cộng) | Hồ Chí Minh (liu) |
| 23. | Ngụy quân (u) | tháo chạy hỗn loạn (cộng) | Đạp lên nhau (u) | bỏ xác đầy đường (xê) |
| 24. | Thiệu gượng hơi (xang) | di tản chiến thuật (cộng) | Quyết tâm (liu) | cố thủ Sài Gòn (xư) |
| 25. | Dinh Độc Lập (xê) | ăn bom (xang) | Thiệu tử chức (xáng) | ôm vàng lưu vọng (u) |

Lớp IV

- | | | | | |
|-----|-------------------------|------------------------------|-------------------------|----------------------------|
| 26. | Sấm chớp (xáng) | bão động (liu) | Khắp miền Nam (u) | nổi dậy tấn công (u) |
| 27. | Đại quân (xê) | đánh chiếm Sài Gòn (xư) | Mười giờ (xư) | ba mươi tháng tư (xê) |
| 28. | Miền Nam hoàn toàn (xư) | giải phóng (cộng) | Chấm dứt trăm năm (liu) | nô lệ dọa dẫm (xư) |
| 29. | Việt Nam (xê) | thống nhất quang vinh (xang) | Xứng danh (xáng) | thời đại Hồ Chí Minh (liu) |

3 BẢN NAM

1. NAM XUÂN

2. NAM AI

3. NAM ĐẢO

(hay ĐẢO NGŨ CUNG)

NAM XUÂN
(48 câu - nhịp 4)

Lớp I (8 câu)

1/	Xê <u>XANG</u>	xang xế (-)	Là hò (+)	hò tồn tồn <u>XANG</u> +
2/	Xáng xế (-)	Xế xang (-)	Xê xang <u>HÒ</u> +	tồn xang (+)
3/	Xê <u>XANG</u>	xế xáng <u>XANG</u>	Liu xáng <u>XANG</u> +	liu xáng <u>XÊ</u> +
4/	Xê (-)	xê liu xàng (-)	Xê liu <u>XANG</u> +	xê xang (+)
5/3	Xê <u>XANG</u>	xế xáng <u>XANG</u>	Liu xáng <u>XANG</u> +	liu xáng <u>XÊ</u> +
6/4	Xê (-)	xê liu xàng (-)	Xê liu <u>XANG</u> +	xê xang (+)
⁽¹⁾ 7/	Tồn <u>XANG</u>	ủ u liu <u>PHAN</u>	Xê phạn (+)	ú xáng <u>LIU</u> +
⁽¹⁾ 8/	Liu <u>PHAN</u>	liu xàng (-)	xê phạn <u>U</u> +	xáng liu (+)

LỚP II

(8 câu – gồm lớp Phản xuân và lớp Tích)

Lớp Phản xuân (4 câu)

9/	Xế <u>XANG</u>	xang xế (-)	xế xáng (+)	xế tồn <u>LIU</u> +
10/	Liu (-)	tồn xang (-)	xế xáng <u>LIU</u> +	tồn liu (+)
11/	<u>LIU</u>	tồn xế <u>XANG</u>	xế xáng (+)	xế xáng <u>XANG</u> +
12/	<u>LIU</u>	tồn xê <u>XANG</u>	Xế xê <u>XANG</u> +	tồn xang (+)

Lớp Tích (4 câu)

13/	Xế <u>XANG</u>	xang xê (-)	Xế xáng (+)	liu hò liu <u>XÊ</u> +
14/	xế (-)	xế xang (-)	xê liu <u>HÒ</u> +	xử xang (+)
⁽²⁾ 15/	Xế <u>XANG</u>	xế xê xang <u>HÒ</u>	xê xê <u>XANG</u> +	hò xê liu <u>LÍU</u> (Tích) +
16/	Tồn <u>XANG</u>	xế xáng <u>XANG</u>	ủ u (+)	ú liu (+)

BÀI 14

TÔ HUỆ CHÚC CẨM HỒI VĂN

Điệu Nam xuân

(48 câu nhịp 4)

Lớp I

1/	Đầy (xang)	(xang)	đó đành (hò)	kết nguyên bạn loan (xang)
2/	Nguyễn (xế)	trăm năm (xang)	gắn chặt bền (xang)	keo sơn (+) (xang)
3/	Duyên (liu)	sắt cầm (xang)	đôi ta (liu)	đã cạm lời vàng (xế)
4/	Cho (liu)	phỉ nguyện (xang)	Chúc Nữ (xế)	Ngưu Lang (+) (xang)
5/3	Nội (xế)	Tư Mã (xế)	xưa (liu)	khúc phượng cầu hoàng (xế)
6/4	Cho (liu)	phỉ tình (xang)	Quân tử (xế)	tạo đoan (+) (xang)
(1) 7/	Như (u)	hoa xuân cười (phan)	ong (xế)	bướm nhện nhàng (liu)
8/	Đôi lứa này (xế)	xem tợ Thôi, Trương (phan)	sánh (ú)	mối ngoan (+) (liu)

Lớp II

(8 câu gồm lớp Phán xuân và lớp Tích)

* Lớp Phán xuân (4 câu)

9/	(—)	Xin (xang)	nắm giữ (xế)	câu tam tưng (hò)
10/	Người (liu)	thuyền quyền (xang)	sánh với trang (xế)	anh hùng (+) (hò)
11/	An (liu)	giấc hờ (xang)	Màn (hò)	loan trường trung (xang)
12/	Tương tự (liu)	mấy lời (—) (xang)	tựa như dân (xang)	năm cung (+) (xang)

* Lớp Tích (4 câu)

13/	Duyên (xế)	liều yếu (xế)	má (xế)	phấn má núng (xế)
14/	Đóa (xế)	đào yêu (xang)	nào khác màu (xang)	hoa dung (+) (xang)
(2) 15/	Giai ngẫu (xế)	tự thiên thành (hò)	lương duyên (xang)	do túc đế (tích)
16/	Thiếp chàng (xang)	ghi lòng (xang)	Cho trọn niềm (xang)	thủy chung (liu)

Lớp III (8 câu)

* 17/1	Xê <u>XANG</u>	xang xế (-)	là hò (+)	hò tồn tồn <u>XANG</u> +
18/2	Xang xê (-)	xế xang (-)	xê xang <u>HỒ</u> +	tồn xang (-)
19/7	Tồn <u>XANG</u>	ủ u liu <u>PHAN</u>	Xề phạn (+)	U Xáng <u>LIU</u> +
20/8	Liu <u>PHAN</u>	liu xàng (-)	Xề phạn <u>U</u> +	Xáng liu (+)
21/9	Xế <u>XANG</u>	xang xế (-)	xế xáng (+)	xế tồn <u>LÌU</u> +
22/10	Lìu (-)	tồn xang (-)	Xế Xang <u>LÌU</u> +	tồn liu (+)
23/11	<u>LÌU</u>	tồn xế <u>XANG</u>	xế xáng (+)	xế xáng <u>XANG</u> +
24/12	<u>LÌU</u>	tồn xê <u>XANG</u>	xê xế <u>XANG</u> +	tồn xang (+)

Lớp IV (8 câu)

(Trùng lớp I)

*25/1	Xế <u>XANG</u>	xang xê (-)	là hò (+)	hò tồn tồn <u>XANG</u> +
26/2	Xáng xế (-)	xế xang (-)	Xê xang <u>HỒ</u> +	Tồn xang (+)
27/3	Xê <u>XANG</u>	xế xáng <u>XANG</u>	Liu liu <u>XANG</u> +	liu xáng <u>XÊ</u> +
28/4	Xê (-)	liu xàng (-)	Xê liu <u>XANG</u> +	Xề Xang (+)
29/5	Xê <u>XANG</u>	xế xáng <u>XANG</u>	Liu liu <u>XANG</u> +	liu xáng <u>XÊ</u> +
30/6	Xê (-)	liu xàng (-)	Xê liu <u>XANG</u> +	Xề Xang (+)
31/7	Tồn <u>XANG</u>	ủ u liu <u>PHAN</u>	Xề phạn (+)	Ú xáng <u>LIU</u> +
32/8	Liu <u>PHAN</u>	Liu xàng (-)	Xề phạn <u>U</u> +	Xáng liu (+)

Lớp V - Lớp Trồng xuân I

(Đồn, ca nhanh hơn 4 lớp đầu)

33/	<Mô>	Xàng <u>XÊ</u>	phạn (+)	u xáng <u>LIU</u> +
34/	Liu (-)	xáng xàng (-)	xế xáng <u>XANG</u> +	xáng liu (+)
35/	ủ u (-)	liu là <u>HỒ</u>	Xê <u>XU</u> +	xê là <u>HỒ</u> +
36/	Hồ xê <u>XU</u>	xê xự (-)	là hò (+)	tồn liu (+)
37/	ủ <u>U</u>	ủ <u>U</u>	liu (+)	liu là <u>HỒ</u> +
38/	Xê <u>XU</u>	xê hò (-)	hò xê <u>XU</u> +	hò liu +
39/	<u>XANG</u>	xàng liu <u>XÊ</u>	liu xàng (+)	xê liu <u>XANG</u> +
40/	Xê (-)	là hò (-)	Xê liu <u>CÔNG</u> +	xế xàng (+)

Lớp III (8 câu)

(*)17/1	Ta (<i>xang</i>)	(-)	kể từ (<i>hò</i>) +	những ngày ban sợ (<i>xang</i>) +
18/2	Gió (-)	đưa duyên (<i>xang</i>)	Ấy ơn nhờ +	ông Tơ (+) (<i>xang</i>) +
19/7	Nguyệt lão	xe dây tơ hồng (<i>phan</i>)	Xui (+)	duyên nợ (<i>liu</i>) +
(3)-20/8	Hiệp (-)	một nhà (<i>xang</i>)	Liều yếu +	đào thơ (+) (<i>liu</i>) +
21/9	Chim	xanh nôi (<i>xế</i>)	Mai (+)	rực chờ (<i>liu</i>) +
22/10	Ba sinh	đã (<i>xế</i>)	Có duyên +	hẹn chờ (+) (<i>liu</i>) +
23/11	Như	Cá nhạn (<i>xang</i>)	Chung (+)	một bờ (<i>xang</i>) +
24/12	Chim (-)	xanh khéo (<i>xang</i>)	đem thơ +	đem tờ + (<i>xang</i>) +

Lớp IV (8 câu)

(Trùng lớp I)

25/1	Đôi	(<i>xang</i>)	ta thành +	Cũng nhờ Thiên công (<i>xang</i>) +
26/2	Nguyệt (-)	lão xe (<i>xang</i>)	Ơn sánh tày +	non sông (+) (<i>xang</i>) +
27/3	Tha	thiết tình (<i>xang</i>)	tự (+)	tiên non bông (<i>xế</i>) +
28/4	Đâu (-)	khác nào (<i>xang</i>)	bướm chẳng +	xa bông (+) (<i>xang</i>) +
29/5	Ai	canh cải (<i>xế</i>)	chứng có (+)	non cao bể rộng (<i>xế</i>) +
30/6	Nguyện	một lòng (<i>xang</i>)	đứng giữa +	hư không (+) (<i>xang</i>) +
31/7	Có	nơi nao (<i>phan</i>)	đưa (+)	khách má hồng (<i>liu</i>) +
32/8	Trượng phu từng	giữ đạo tam can (<i>phan</i>)	Sánh (+)	mối ngoan (<i>liu</i>) +

Lớp Trống xuân I

(8 câu – ca nhanh hơn các lớp trước)

33/	(Mô)	Từ ngày (<i>xế</i>)	bạn (<i>phan</i>) +	giao giết trâm (<i>liu</i>) +
34/	Khăng (<i>liu</i>)	khăng tình (<i>xang</i>)	Niềm can thường (<i>xang</i>) +	nhứt tâm (<i>liu</i>) +
35/	Gió đẩy đưa (<i>xế</i>)	duyên hải (<i>hò</i>)	ta (<i>xế</i>) +	mừng thăm (<i>hò</i>) +
36/	Như loan (<i>liu</i>)	như phụng (<i>xế</i>)	nghĩa (<i>xế</i>) +	tình thâm (+) (<i>liu</i>) +
37/	Tóc tơ (<i>liu</i>)	ấy (<i>u</i>)	nghĩa (<i>xế</i>) +	kia thâm trâm (<i>hò</i>) +
38/	Mối (-)	đáng mặt (<i>hò</i>)	bạn (<i>phan</i>) +	tri âm (+) (<i>liu</i>) +
39/	Lời (<i>xang</i>)	thề xưa (<i>xế</i>)	tích (<i>xang</i>) +	để không lầm (<i>xang</i>) +
40/	Duyên (<i>xế</i>)	kim cải (<i>hò</i>)	phải duyên (<i>liu</i>) +	ôm cầm (+) (<i>xang</i>) +

VI - Lớp Trống xuân II

(giống y lớp Trống I)

41/33	<Mô>	xàng <u>XÊ</u>	phạn (+)	u xáng <u>LIU</u> +
42/34	Liu (-)	Xáng xàng (-)	xế xáng <u>XÀNG</u> +	xáng liu (+)
43/35	Ủ u (-)	liu là <u>HÒ</u>	xê <u>XU</u> +	xê là <u>HÒ</u> +
44/36	Hò xê <u>XU</u> +	xê xự (-)	là hò (+)	tồn liu (+)
45/37	ủ <u>U</u>	ủ <u>Ủ</u>	Liu (+)	liu là <u>HÒ</u> +
46/38	Xê <u>XU</u>	xê hò (-)	hò xê <u>XU</u> +	hò liu (+)
47/39	<u>XÁNG</u>	xàng liu <u>XÊ</u>	liu xàng (+)	xê liu xàng +
48/40	Xê (-)	là hò (-)	xê liu <u>CÔNG</u> ++	xê xàng +

(1) PHẠN là: OAN (trên LIU một phím)

(2) TÍCH là: LIÚ (cao nhất của LIU – Bấm phím Liu rồi khảy và đập ngón tay vào dây sẽ ra chữ TÍCH.)

(3) Đến câu 20 là đúng 2 lớp rười mà ta thường chơi ngắn là 20 câu hay 2 lớp rười Nam xuân.

(*) Những câu giống với các câu trước, có ghi số nhỏ kèm theo số câu chính như: 17/1 v.v: ...
+ Ngày xưa các vị tiền bối đồn bản Nam xuân đến 68 câu gồm 9 lớp như sau: Từ lớp I đến lớp VI là 48 câu — Đồn lại lớp I và II là 64 câu — Đồn thêm câu 1-2-7 và 8 là 68 câu.

Lớp Trống xuân II
(giống như lớp Trống I)

41/33	(<u>m</u> ô)	Đêm Xu <u>ân</u> (<u>xê</u>)	o <u>an</u> o <u>ai</u> (+)	đ <u>oa</u> li <u>êu</u> m <u>ai</u> (<u>liu</u>) +
42/34	Nh <u>ac</u> (-)	ân t <u>inh</u> (<u>xang</u>)	đ <u>eu</u> m <u>ơ</u>	m <u>ang</u> c <u>ả</u> h <u>ai</u> (+) (<u>liu</u>) +
43/35	B <u>ong</u>	th <u>o</u> x <u>ế</u> (<u>hò</u>)	C <u>anh</u> g <u>à</u> (+)	đ <u>em</u> c <u>àng</u> d <u>ài</u> (<u>hò</u>) +
44/36	Đ <u>oi</u> (-)	t <u>a</u> n <u>ặng</u> (<u>xu</u>)	ng <u>h</u> ĩa (+)	n <u>ào</u> p <u>hai</u> (+) (<u>liu</u>)
45/37	A <u>nh</u>	c <u>ó</u> ng <u>h</u> ĩa (<u>u</u>)	l <u>ai</u> (+)	th <u>êm</u> c <u>ó</u> t <u>ại</u> (<u>hò</u>) +
46/38	Ch <u>ang</u> (-)	h <u>ổ</u> th <u>en</u> (<u>hò</u>)	p <u>h</u> ận (+)	l <u>àm</u> t <u>rai</u> (+) (<u>liu</u>)
47/39	Em ngu <u>yen</u>	no <u>i</u> g <u>u</u> ơ <u>ng</u> (<u>xê</u>)	K <u>hu</u> ơ <u>ng</u> t <u>h</u> i (+)	đ <u>ep</u> d <u>u</u> yn h <u>ài</u> (<u>xang</u>) +
48/40	Tr <u>am</u> k <u>ia</u> (-)	em gi <u>ăt</u> (<u>hò</u>)	L <u>u</u> ợc k <u>ia</u> ++	em c <u>ài</u> (+) (<u>xang</u>)

Chú ý: Đờn cũng như ca Nam xuân nên đờn chữ XANG rung nhẹ và lời ca cũng vậy, không ca qua âm Xê là lai Nam ai. Và đờn ca chữ XANG cho đúng giọng trầm, không để lai chữ XÊ hoặc HỒ

NAM AI
(68 câu - nhịp 4)

Lớp I (8 câu)

1)	Xế <u>X</u> ANG	xẻ (-)	xế xẻng (+)	xẻ xang <u>L</u> IU ₊
2)	(-)	tồn xang (-)	xê xế <u>X</u> ANG ₊	xang liu (+)
3)	<u>L</u> IU	tồn xế <u>X</u> ANG	xê xẻng (+)	xẻ xế <u>X</u> ANG ₊
4)	Liu (-)	xáng xàng (-)	xề liu <u>X</u> ANG ₊	xề xang (+)
5)	<u>L</u> IU	xẻ xang (-)	xế xế <u>X</u> ANG ₊	xế xế xư <u>X</u> ANG ₊
6)	Liu (-)	xáng xàng (-)	xề liu <u>X</u> ANG ₊	xề xang (+)
7)	Xê xế <u>X</u> ANG	xẻ xang <u>L</u> IU	xư xang (+)	xẻng phàn <u>L</u> IU ₊
8)	Xáng liu <u>X</u> Ê	xê xế <u>X</u> ANG	hò xê <u>X</u> U ₊	hò liu (+)

Lớp II (8 câu) gồm: Lớp Xẻ (4 câu)

9)	(mô)	<u>X</u> Ê	xang xẻ (+)	xang hò xang <u>X</u> Ê ₊
10)	Xế (-)	xẻ xang (-)	xê xang <u>H</u> Ồ ₊	liu xư xang (+)
11)	Líu cống <u>X</u> Ê	xẻng là <u>H</u> Ồ	xư (+)	xang xế là <u>H</u> Ồ ₊
12)	<u>X</u> Ê	xẻ là hò (-)	Liu cống <u>X</u> Ê ₊	liu xang (+)

Lớp Liù (4 câu)

13)	<u>L</u> IU	liu <u>X</u> ANG	xê xế <u>X</u> ANG ₊	xẻ xế <u>X</u> ANG ₊
14)	Liu (-)	xáng xàng (-)	xề liu <u>X</u> ANG ₊	xề xang (+)
15)	Xê xế <u>X</u> ANG	xê xang <u>L</u> IU	xư xê (+)	xẻ phàn <u>L</u> IU ₊
16)	Ú liu <u>C</u> ÔNG	liu cộng xẻ <u>X</u> ANG	hò xê <u>X</u> U ₊	hò liu (+)

BÀI 15

TÔ HUỆ CHỨC CẨM HỒI VĂN (tiếp theo)

Điệu Nam ai
(68 câu - nhịp 4)

Lớp Đầu (Theo sách nhạc Trịnh Thiên Tư)

1)	(—)	Khi <u>v</u> ằng (<u>xang</u>)	chiếu <u>ch</u> ỉ (<u>x</u> ằng) +	ra <u>d</u> ề <u>c</u> ờ (<u>liu</u>) +
2)	Từ (<u>liu</u>)	chàng <u>đ</u> ĩ (<u>x</u> ằng)	Bật <u>t</u> in (<u>x</u> ằng) +	đội <u>ch</u> ờ (<u>liu</u>) +
3)	Hồ <u>ng</u> (<u>liu</u>)	nhạn <u>k</u> êu <u>th</u> u (<u>xang</u>)	Sông (<u>x</u> ằng) +	Hôn <u>b</u> ơ <u>v</u> ợ (<u>xang</u>) +
4)	Ôi (<u>liu</u>)	nào <u>n</u> ùng (<u>x</u> ằng)	tiếng (<u>x</u> ằng) +	ngán <u>ng</u> ờ (<u>xang</u>) +
5)	Trách <u>b</u> ấy ông <u>T</u> ơ (<u>xang</u>)	gây <u>ch</u> ỉ <u>m</u> ối <u>s</u> âu (<u>xang</u>)	vấn <u>v</u> ương <u>đ</u> ể (<u>x</u> ằng) +	như <u>t</u> óc <u>n</u> hư <u>t</u> ơ (<u>xang</u>) +
6)	Nghĩ (<u>liu</u>)	mấy <u>l</u> ời (<u>x</u> ằng)	từ <u>h</u> ội (<u>x</u> ằng) +	ban <u>s</u> ơ (<u>xang</u>) +
7)	Nhớ <u>nh</u> ững (<u>x</u> ằng)	khi <u>th</u> iếp <u>ng</u> uyên (<u>liu</u>)	trăm <u>n</u> ăm (<u>x</u> ề) +	tam <u>t</u> ùng <u>th</u> ờ (<u>liu</u>) +
8)	Chàng (<u>x</u> ề)	mần <u>r</u> ãn (<u>xang</u>)	Ý (<u>x</u> ư) +	lẳng <u>l</u> ơ (<u>liu</u>) +

Lớp Xế

9)	Ra <u>đ</u> ĩ (<u>x</u> ề)	thăm <u>th</u> ăm (<u>x</u> ề)	Mất (<u>x</u> ề) +	ngóng <u>l</u> uống <u>nh</u> ỏ (<u>x</u> ề) +
10)	Cách <u>h</u> ĩ (<u>x</u> ề)	núi <u>ả</u> i (<u>x</u> ằng)	Biết <u>đ</u> âu <u>m</u> à (<u>hò</u>) +	trao <u>th</u> ơ (<u>xang</u>) +
11)	Má <u>ph</u> ấn (<u>x</u> ề)	duyên <u>ph</u> ai <u>l</u> ọt (<u>hò</u>)	Hồng <u>n</u> hận (<u>x</u> ư) +	công <u>đ</u> ội <u>ch</u> ờ (<u>hò</u>) +
12)	Trưởng (<u>x</u> ề)	lý <u>đ</u> ể (<u>hò</u>)	bụi (<u>x</u> ề) +	trần <u>nh</u> ờ (<u>xang</u>) +

Lớp Lìu

13)	Kìa (<u>liu</u>)	là <u>c</u> ờ <u>ả</u> i (<u>xang</u>)	nghe <u>ti</u> ếng <u>tr</u> ống (<u>xang</u>) +	lần <u>b</u> óng <u>x</u> a <u>x</u> a (<u>xang</u>) +
14)	Phải (<u>liu</u>)	chẳng <u>là</u> (<u>x</u> ằng)	chiếu <u>tri</u> ệu (<u>x</u> ằng) +	chồng <u>ta</u> (<u>xang</u>) +
15)	Chốn (<u>x</u> ề)	giang <u>bi</u> ên <u>n</u> ọ (<u>x</u> ằng)	chàng (<u>u</u>) +	có <u>hay</u> <u>ch</u> ẳng <u>là</u> (<u>liu</u>) +
16)	Để <u>l</u> uy (<u>cộng</u>)	tương <u>t</u> ư (<u>x</u> ằng)	cho <u>ph</u> ân (<u>x</u> ư) +	Hằng <u>N</u> ga (<u>liu</u>) +

Lớp III

Lớp Xang dài (8 câu)

17)	<u>XÊ</u>	xang xế (-)	xê xang (+)	xể phàn <u>LÌU</u> ₊
18)	Lìu (-)	xể xang (-)	xê xể <u>XÀNG</u> ₊	xang liú (+)
19)	Lìu tồn (-)	liu xang <u>XÊ</u>	xê xế <u>XÀNG</u> ₊	xể xế <u>XANG</u> ₊
20)	Lìu tồn (-)	liu xể <u>XÀNG</u>	xế xang <u>XỰ</u> ₊	tồn xang (+)
21)	Lìu (-)	tồn xang (-)	xê xang <u>XỰ</u> ₊	xể xế <u>XANG</u> ₊
22)	Lìu (-)	xáng phạn (-)	xể phạn <u>Ự</u> ₊	liu phan (+)
23)	Lìu xáng <u>PHẠN</u>	xể phạn <u>LÌU</u>	xư xang <u>XÊ</u> ₊	xảng xang <u>LÌU</u> ₊
24)	Lìu <u>XÊ</u>	xê xê <u>XÀNG</u>	hò xê <u>XỰ</u> ₊	hò liú (+)

Lớp IV

8 câu gồm:

Lớp Xang ngắn (4 câu)

25)	Xê <u>XANG</u>	xể (-)	xê xang ₊	liu xáng <u>XÀNG</u> ₊
26)	Xang xể (-)	xể xang (-)	xê liú <u>XÀNG</u> ₊	xể xang (+)
27)	Xê <u>XANG</u>	xể xang <u>LÌU</u>	xang xự (+)	xể phàn <u>LÌU</u> ₊
28)	Ú liú <u>CỘNG</u>	liu cộng xể <u>XÀNG</u>	hò xê <u>XỰ</u> ₊	hò liú (+)

Lớp Ngắn (4 câu)

29)	<u>XỰ</u>	xang xư (-)	xự xê ₊	xê xang <u>XỰ</u> ₊
30)	Xê (-)	xang hò (-)	Xê liú <u>CỘNG</u> ₊	xể xang (+)
31)	Xang <u>XÊ</u>	xảng xang <u>HÒ</u>	xang xê (+)	xê xang <u>HÒ</u> ₊
32)	Xê (-)	là hò (-)	liú cống <u>XÊ</u> ₊	là hò (+)

Lớp V

Lớp Xể II (8 câu - giống từ 9 đến 16)

33/9	(mô)	<u>XÊ</u>	xang xể (+)	xang hò xang <u>XÊ</u> ₊
34/10	Xế (-)	xể xang (-)	xê xang <u>HÒ</u> ₊	liú xư xang (+)
35/11	Lìu cống <u>XÊ</u>	xảng là <u>HÒ</u>	xự (+)	xang xể là <u>HÒ</u> ₊
36/12	<u>XÊ</u>	xể là hò (-)	Lìu cống <u>XÊ</u> ₊	liú xang (+)
37/13	<u>LÌU</u>	liú <u>XANG</u>	xê xế <u>XÀNG</u> ₊	xể xế <u>XANG</u> ₊
38/14	Lìu (-)	xáng xảng (-)	xể liú <u>XÀNG</u> ₊	xể xang (+)

Lớp Xang dài

17)	Đ <u>êm</u> (x <u>ê</u>)	đông (x <u>ang</u>)	lạnh l <u>ê</u> o (x <u>ê</u>)	tiếng quyên hòa (l <u>iu</u>)
18)	Gìn (l <u>iu</u>)	lòng son (x <u>ang</u>)	cùng v <u>ớ</u> i (x <u>ang</u>)	trăng già (l <u>iu</u>)
19)	Luôn tu <u>ơ</u> ng (t <u>ôn</u>)	bao n <u>ữ</u> (x <u>ê</u>)	v <u>ắ</u> ng b <u>ắ</u> t (x <u>ang</u>)	nhận tin qu <u>a</u> (x <u>ang</u>)
20)	H <u>ay</u> (t <u>ôn</u>)	bướm <u>á</u> y (x <u>ang</u>)	đã say đ <u>ắm</u> (u)	mê hoa (x <u>ang</u>)
21)	Ô Th <u>u</u> ớc (l <u>iu</u>)	đã (x <u>ang</u>)	bay qua s <u>ô</u> p <u>h</u> g (x <u>ê</u>)	Ngân h <u>à</u> (x <u>ang</u>) (hò)
22)	N <u>ữ</u> (l <u>iu</u>)	nào đ <u>ể</u> (ph <u>an</u>)	loan ph <u>u</u> ng (u)	sâm th <u>u</u> ơng (ph <u>an</u>)
23)	Ch <u>ắ</u> ng (ph <u>an</u>)	biết khi n <u>ào</u> (l <u>iu</u>)	cá n <u>u</u> ớc (x <u>ê</u>)	hiệp nh <u>ất</u> tr <u>u</u> ơng (l <u>iu</u>)
24)	K <u>ê</u> o (x <u>ê</u>)	nặng n <u>ê</u> (x <u>ang</u>)	hai ch <u>ữ</u> (x <u>u</u>)	Uyên u <u>ơ</u> ng (l <u>iu</u>)

Lớp Xang ngắn

(4 câu)

25)	Q <u>u</u> g (x <u>ang</u>)	bướm (x <u>ê</u>)	d <u>ầu</u> (x <u>ang</u>)	say mê hoa h <u>u</u> ơng (x <u>ang</u>)
26)	C <u>ũ</u> ng (x <u>ê</u>)	đoái t <u>u</u> ơng (x <u>ang</u>)	cái n <u>gh</u> ĩa (x <u>ang</u>)	tào k <u>h</u> ương (x <u>ang</u>)
27)	Ch <u>im</u> (x <u>ang</u>)	bao n <u>ài</u> (l <u>iu</u>)	bay qua (u)	cho t <u>ỏ</u> t <u>u</u> ơng (l <u>iu</u>)
28)	K <u>ê</u> o (c <u>ộng</u>)	lòng mong đ <u>ợi</u> (x <u>ang</u>)	th <u>á</u> ng (x <u>u</u>)	ngày th <u>u</u> ơng (l <u>iu</u>)

Lớp “ngắn” (4 câu)

29)	Tr <u>ô</u> ng (x <u>u</u>)	tin ch <u>àng</u> (x <u>u</u>)	n <u>ă</u> m (x <u>ê</u>)	canh m <u>ơ</u> m <u>àng</u> (x <u>u</u>)
30)	T <u>ĩ</u> nh (x <u>ê</u>)	giác ho <u>ê</u> (hò)	tr <u>ần</u> t <u>r</u> ợc (c <u>ộng</u>)	th <u>ờ</u> than (x <u>ang</u>)
31)	N <u>ă</u> m (x <u>ê</u>)	canh s <u>âu</u> (hò)	riêng lo (x <u>ang</u>)	cho b <u>ạn</u> v <u>àng</u> (hò)
32)	Ph <u>ậ</u> n (x <u>ê</u>)	làm tr <u>ai</u> (hò)	hiếu n <u>gh</u> ĩa (x <u>ê</u>)	trung c <u>an</u> (hò)

Lớp Xê II

(giống từ câu 9 đến 16)

33/9	Tr <u>ê</u> n (x <u>ê</u>)	bệ ngọc (x <u>ê</u>)	b <u>ầu</u> (x <u>ê</u>)	kiếm sắc ph <u>án</u> (x <u>ê</u>)
34/10	Ch <u>ố</u> n (x <u>ê</u>)	giang bi <u>ên</u> (x <u>ang</u>)	ra kh <u>ử</u> t <u>r</u> u (hò)	đ <u>ang</u> gian (x <u>ang</u>)
35/11	N <u>u</u> ớc n <u>on</u> (x <u>ê</u>)	xa mu <u>ôn</u> đ <u>ăm</u> (hò)	da ngựa (x <u>u</u>)	b <u>ộ</u> c mình ch <u>àng</u> (hò)
36/12	T <u>u</u> yet (x <u>ê</u>)	sương l <u>ạnh</u> (hò)	n <u>ơi</u> ả <u>i</u> (x <u>ê</u>)	Đ <u>ồng</u> quan (x <u>ang</u>)
37/13	Ch <u>àng</u> (l <u>iu</u>)	chữ m <u>ộ</u> (x <u>ang</u>)	đ <u>ầy</u> c <u>an</u> qu <u>a</u> (x <u>ang</u>)	đ <u>ầu</u> kh <u>ử</u> n <u>g</u> uy b <u>ang</u> (x <u>ang</u>)
38/14	Đ <u>ắ</u> ng (l <u>iu</u>)	cho r <u>ồi</u> (x <u>ang</u>)	Ch <u>àng</u> t <u>r</u> ở l <u>ại</u> (x <u>ang</u>)	tr <u>àng</u> an (x <u>ang</u>)

39/15	Xê xế <u>X</u> ANG	xê xang <u>L</u> IU	xư xê (+)	xể phàn <u>L</u> IU ₊
40/16	Ú liu <u>C</u> ONG	liu cộng xê <u>X</u> ANG	hò xê <u>X</u> U ₊	hò liu (+)

Lớp VI - Lớp Xang dài II

(8 câu giống từ 17 đến 24)

41/17	<u>X</u> Ê	xang xế (-)	xê xang (+)	xể phàn <u>L</u> IU ₊
42/18	Lìu (-)	xề xang (-)	xê xể <u>X</u> ANG ₊	xang liu (+)
43/19	Liu tồn (-)	liu xang <u>X</u> Ê	xê xế <u>X</u> ANG ₊	xể xế <u>X</u> ANG ₊
44/20	Liu tồn (-)	liu xê <u>X</u> ANG	xế xang <u>X</u> U ₊	tồn xang (+)
45/21	Liu (-)	tồn xang (-)	xê xang <u>X</u> U ₊	xể xế <u>X</u> ANG ₊
46/22	Liu (-)	xáng phạn (-)	xề phạn <u>U</u> ₊	liu phan (+)
47/23	Liu xáng <u>P</u> HAN	xề phàn <u>L</u> IU	xư xang <u>X</u> Ê ₊	xảng xang <u>L</u> IU ₊
48/24	Liu <u>X</u> Ê	xê xê <u>X</u> ANG	hò xê <u>X</u> U ₊	hò liu (+)

Lớp Xang ngắn II

(4 câu giống từ câu 25 đến câu 28)

49/25	Xê <u>X</u> ANG	xể (-)	xê xang (+)	liu xáng <u>X</u> ANG ₊
50/26	Xang xể (-)	xể xang (-)	xê liú <u>X</u> ANG ₊	xề xang (+)
51/27	Xê <u>X</u> ANG	xể xang <u>L</u> IU	xang xư (+)	xể phàn <u>L</u> IU ₊
52/28	Ú liu <u>C</u> ONG	liu cộng xê <u>X</u> ANG	hò xê <u>X</u> U ₊	hò liu (+)

Lớp Mái Ai I

(8 câu)

(1)53	Xàng <u>X</u> ANG	liu xê (-)	phạn (+)	ú liu <u>P</u> HAN ₊
54)	Liu (-)	xáng xê (-)	xề phạn <u>U</u> ₊	liu phan (+)
55)	Liu xáng <u>X</u> Ê	xề phàn <u>L</u> IU	u xảng (+)	xể xáng <u>L</u> IU ₊
56)	Liu xể (-)	xế xảng (-)	hò xê <u>X</u> U ₊	hò liu (+)
57)	<u>L</u> IU	liu xáng <u>L</u> IU	liu <u>C</u> ONG ₊	cộng liu <u>X</u> ANG ₊
58)	Xế (-)	xế xảng (-)	hò xê <u>X</u> U ₊	hò liu (+)
(2)59)	Xế <u>X</u> ANG	xàng liu <u>X</u> Ê	Liu <u>X</u> Ê ₊	xê liu <u>X</u> ANG ₊
60)	Xê (-)	liu hò (-)	xê liú <u>C</u> ONG ₊	xê xang (+)

39/15	K <u>ẻ</u> (<u>xẻ</u>)	tương tư này (<u>xảng</u>)	mây xanh (<u>u</u>) +	sầu vò vàng (<u>liu</u>) +
40/16	S <u>oi</u> (<u>cộng</u>)	đài gương (<u>xảng</u>)	luống then (<u>xư</u>) +	hồng nhan (<u>liu</u>) +

Lớp Xang dài II

(giống từ câu 17 đến 24)

41/17	Ch <u>âu</u> (<u>xê</u>)	lã ch <u>â</u> (<u>xảng</u>)	l <u>u</u> y (<u>xẻ</u>) +	đôi hàng (<u>liu</u>) +
42/18	Hi <u>ềm</u> (<u>liu</u>)	vì ai (<u>xang</u>)	xui duyên nợ (<u>xảng</u>) +	lỡ làng (<u>liu</u>) +
43/19	Mu <u>ôn</u> tr <u>u</u> ng (<u>tồn</u>)	xa cách (<u>xẻ</u>)	khách (<u>xảng</u>) +	ở ngoại bang (<u>xang</u>) +
44/20	S <u>ao</u> (<u>tồn</u>)	nữ b <u>ỏ</u> (<u>xảng</u>)	chút nghĩa (<u>u</u>) +	Ngưu lang (<u>xang</u>) +
45/21	Thu <u>ổ</u> (<u>liu</u>)	chàng ra đ <u>i</u> (<u>xảng</u>)	Cây (<u>xẻ</u>) +	lao lá vàng (<u>xang</u>) (<u>hò</u>) +
46/22	Bây (<u>liu</u>)	chữ đ <u>ã</u> (<u>phạn</u>)	trắng bông mai (<u>u</u>) +	rở ràng (<u>phạn</u>) +
47/23	C <u>ụ</u> m (<u>phạn</u>)	quế x <u>ơ</u> r <u>ơ</u> (<u>liu</u>)	Bóng nguyệt (<u>xẻ</u>) +	nọ đ <u>ã</u> t <u>ận</u> (<u>liu</u>) +
48/24	Ơn (<u>xê</u>)	chưa tr <u>ả</u> (<u>xảng</u>)	Oán nợ (<u>xư</u>) +	liền mang (<u>liu</u>) +

Lớp Xang Ngắn II

(4 câu – giống từ câu 25 đến 28)

49/25	Ng <u>he</u> (<u>xang</u>)	tiếng đ <u>ế</u> (<u>xẻ</u>)	năm canh (<u>xang</u>) +	em mơ màng (<u>xảng</u>) +
50/26	Ng <u>õ</u> (<u>xẻ</u>)	lạc ngựa (<u>xảng</u>)	chàng đ <u>ã</u> (<u>xang</u>) +	hỏi bang (<u>xang</u>) +
51/27	Duy <u>ên</u> (<u>xang</u>)	cớ n <u>ào</u> (<u>liu</u>)	bật t <u>in</u> (<u>u</u>) +	chàng đành phụ ph <u>àng</u> (<u>liu</u>) +
52/28	Đ <u>ể</u> (<u>cộng</u>)	gió th <u>ắm</u> (<u>xảng</u>)	mưa (<u>xư</u>) +	sầu than (<u>liu</u>) +

Lớp Mái I

53)	Ch <u>ẳng</u> bi <u>ết</u> (<u>liu</u>)	khi n <u>ào</u> (<u>xẻ</u>)	chàng (<u>phạn</u>) +	quay gót trở v <u>ề</u> (<u>phạn</u>) +
54)	Đ <u>ặng</u> (<u>liu</u>)	ngai vàng (<u>xẻ</u>)	thẻ b <u>ạc</u> (<u>u</u>) +	biu bia (<u>phạn</u>) +
55)	R <u>ắn</u> r <u>ĩa</u> (<u>xẻ</u>)	bạn ni <u>ềm</u> t <u>ây</u> (<u>liu</u>)	nhớ (<u>xảng</u>) +	nghĩa nhớ nghĩa (<u>liu</u>) +
56)	K <u>ẻ</u> (<u>xẻ</u>)	hổ then (<u>xảng</u>)	ph <u>ận</u> (<u>xư</u>) +	bèo kia (<u>liu</u>) +
57)	M <u>ây</u> (<u>liu</u>)	khói t <u>ỏa</u> (<u>xảng</u>)	coi (<u>xang</u>) +	in cờ r <u>ĩa</u> (<u>xảng</u>) +
58)	Tr <u>ống</u> (<u>xẻ</u>)	trường thành (<u>xảng</u>)	giục đ <u>ộ</u> (<u>xư</u>) +	canh khuya (<u>liu</u>) +
59)	B <u>ằng</u> khu <u>ân</u> g (<u>xảng</u>)	nhớ ch <u>àng</u> (<u>xẻ</u>)	như n <u>han</u> (<u>xẻ</u>) +	chích l <u>ĩa</u> (<u>xảng</u>) +
60)	L <u>ạ</u> y (<u>xẻ</u>)	ông tr <u>ời</u> (<u>hò</u>)	chó đ <u>ể</u> (<u>cổng</u>) +	phân chia (<u>xang</u>) +

Lớp Mái Ai II

(giống y lớp Mái Ai I)

61/53	Xàng X <u>À</u> NG	liu xề (-)	phạn (+)	ú liu PH <u>À</u> N
62/54	Liu (-)	xáng xề (-)	xề phạn <u>Ứ</u>	liu phan (+)
63/55	Liu xáng X <u>Ê</u>	xề phan <u>L</u> IU	u xảng (+)	xế xáng <u>L</u> IU
64/56	Liu xể (-)	xế xảng (-)	hò xê <u>X</u> Ữ	hò liu (+)
65/57	<u>L</u> IU	liu xáng <u>L</u> IU	liu CỘNG	cộng liu X <u>À</u> NG
66/58	Xế (-)	xế xảng (-)	hò xê <u>X</u> Ữ	hò liu (+)
(2) 67/59	Xế X <u>À</u> NG	xàng liu X <u>Ê</u>	Liu X <u>Ê</u>	xê liu X <u>À</u> NG
68/60	Xê (-)	liu hò (-)	xê liú CỘNG	xê xang (+)

(1) PHAN là OAN – Bấm phím trên phím LIU và ấn ngón sẽ ra chữ PHAN. Môn Bắc thì dùng tiếng PHAN còn môn OÁN dùng tiếng OAN – Cũng chỉ một phím đó.

(2) Bản gốc thì đồn đủ 8 câu lớp Mái Ai I và Mái Ai II – Nhưng cũng có khi soạn giả viết lời ca chỉ có 7 câu thì đến 59 hay 67 dứt XÀNG là hết luôn cũng được.

Lớp Mái II

61)	Từ (<u>liu</u>)	chàng (<u>xê</u>)	ra (<u>phan</u>) +	chốn binh đao (<u>phan</u>) +
62)	Thiếp trông (<u>liu</u>)	tin nhận (<u>xê</u>)	như cá (<u>ú</u>) +	trông ao (<u>phan</u>) +
63)	Ôm gôi phụng (<u>xê</u>)	tựa màn loan (<u>liu</u>)	áo (<u>xáng</u>) +	nào áo nào (<u>liu</u>) +
64)	Sao nữ (<u>xê</u>)	quên lời (<u>xáng</u>)	núi hẹn (<u>xự</u>) +	sông giao (<u>liu</u>) +
65)	Ài (<u>liu</u>)	lấp thẳm (<u>xáng</u>)	cho (<u>xáng</u>) +	ngươi má đào (<u>xáng</u>) +
66)	Tương (<u>xê</u>)	tư này (<u>xáng</u>)	rằng thấu (<u>xự</u>) +	cung cao (<u>liu</u>) +
67)	On trên (<u>xáng</u>)	tha về (<u>xê</u>)	mối (<u>cổng</u>) +	tỏ âm hao (<u>xang</u>) +
68)	Hiệp (<u>xê</u>)	một nhà (<u>hò</u>)	phỉ (<u>cổng</u>) ++	ước ao (<u>xang</u>) +

ĐẢO NGỮ CUNG

(68 câu - nhịp 4)

Lớp I (8 câu)

1) ⁽¹⁾	Xê XANG	xang xê (-)	xế xảng (+)	xế tồn LIU ₊
2)	Liu u (-)	phần xê (-)	ú liu PHAN ₊	phần xê (+)
3)	Xang XÊ	xể xê (-)	xế xảng (+)	xể tồn LIU ₊
4)	Liu u (-)	liu phần (-)	ú liu PHAN ₊	phần xê (+)
5)	Xang XÊ	xể xê XÊ	xang (+)	xể tồn LIU ₊
6)	Liu u (-)	liu phần (-)	ú liu PHAN ₊	phần xê (+)
7)	Xang XÊ	xể xê xang XÊ	xang liu (+)	liu liu XÊ ₊
8)	Phạn (-)	liu xể (-)	phạn Ứ ₊	xảng liu (+)

Lớp II (8 câu)

9)	Tồn LIU	ú xảng LIU	phạn (+)	liu xảng liu XÊ ₊
10)	Xảng (-)	liu xể	xảng liu XÊ ₊	phạn Ứ (+)
11)	Liu xảng XÊ	xể phạn Ứ	xể phạn Ứ ₊	xể u liu PHAN ₊
12)	Ứ (-)	liu phạn (-)	ú LIU ₊	phạn liu (+)
13)	(Mô)	Tồn XANG	xang xể (+)	xể liu XÊ ₊
14)	Phạn liu (-)	xảng xể (-)	phạn XÊ ₊	phạn liu (+)
15)	Tồn Ứ	xảng tồn LIU	phạn (+)	liu xảng XÊ ₊
16)	Xảng (-)	liu xể (-)	phạn liu XÊ ₊	phạn liu (+)

Lớp III (8 câu)

17)9 ⁽²⁾	Tồn LIU	ú xảng LIU	phạn (+)	liu xảng XÊ ₊
18)10	Xảng (-)	liu xể (-)	phạn liu XÊ ₊	phạn ú (+)

BÀI 16

SƠN TINH - THỦY TINH

Bài ca do Nghệ nhân Huỳnh Thiện Ngôn (Tám Ngà) sưu tầm

Điệu Đảo ngũ cung

(68 câu - nhịp 4)

Lớp I (8 câu)

- | | | | |
|---|-----------------|---|-----------------|
| 1) Vì <u>tranh</u> (<i>xang</i>) nhau | (<i>xê</i>) | một mỹ nhân (<i>xê</i>) hương sắc điểm kiêu | (<i>liu</i>) |
| 2) Sơn Tinh (<u>u</u>) và Thủy Tinh | (<i>xê</i>) | gieo tang tọc (<i>u</i>) điêu linh + | (<i>xê</i>) |
| 3) Hai <u>bên</u> (<i>xê</i>) quyết giao <u>tranh</u> | (<i>xê</i>) | Ai cũng mong (<i>xang</i>) phần thắng về mình | (<i>liu</i>) |
| 4) Để chiếm lại (<i>u</i>) người tình | (<i>xang</i>) | Mà hai kẻ (<i>phạn</i>) quá yêu + | (<i>xê</i>) |
| 5) Thế <u>nên</u> (<i>xê</i>) kể từ <u>đây</u> | (<i>xê</i>) | Bao cơn (<i>xang</i>) ác mộng hãi hùng | (<i>liu</i>) |
| 6) Bao <u>hiều</u> (<i>u</i>) dân lành | (<i>xang</i>) | thảm họa (<i>phạn</i>) phải vơ + | (<i>xê</i>) |
| 7) Tràn ngập (<i>xê</i>) cảnh máu xương | (<i>xê</i>) | Non sông (<i>liu</i>) đất nước điêu tàn | (<i>xê</i>) |
| 8) Vì mộng (<i>phạn</i>) si tình | (<i>xê</i>) | Cắm tức (<i>ú</i>) hờn ghen | (+ <i>liu</i>) |

Lớp II (8 câu)

- | | | | |
|---|-----------------|--------------------------------------|-----------------|
| 9) Nguyên Hùng <u>Vương</u> | (<i>liu</i>) | Có một công nương tài sắc vẹn toàn + | (<i>xê</i>) |
| 10) Muốn chọn <u> rể</u> đông sàng | (<i>xê</i>) | Phải là người xứng đáng | (+ <i>ú</i>) |
| 11) Nên <u>vua</u> sắc ban chiếu <u>chỉ</u> | (<i>ú</i>) | truyền rao + khắp mọi nơi + | (<i>xang</i>) |
| 12) Ai hội <u>đủ</u> điều kiện của <u>vua</u> | (<i>xang</i>) | được ứng tuyển hôn nhân | (+ <i>liu</i>) |
| 13) Sơn <u>Tinh</u> và Thủy <u>Tinh</u> | (<i>xang</i>) | đồng đến + trước bệ rồng + | (<i>xê</i>) |
| 14) Xin thi <u>thố</u> biệt tài | (<i>xê</i>) | Nạp sinh lễ cầu hôn | (+ <i>liu</i>) |
| 15) Hùng <u>Vương</u> đang phân <u>vân</u> | (<i>liu</i>) | chưa biết + quyết định thế nào + | (<i>xê</i>) |
| 16) Bởi có <u>đến</u> hai người | (<i>xê</i>) | làm sao thỏa mãn đôi bên | (+ <i>liu</i>) |

Lớp III (8 câu)

- | | | | |
|--|----------------|--------------------------|---------------|
| 17) Ngài <u>tỏ</u> đức chí <u>công</u> | (<i>liu</i>) | không thiên vị bên nào + | (<i>xê</i>) |
| 18) Ngài giao <u>ước</u> một <u>điều</u> | (<i>xê</i>) | cho đôi bên ghi nhớ | (+ <i>ú</i>) |

19)11	Xàng <u>xê</u>	phạn ú (-)	xê phạn <u>Û</u>	xê u liu PHAN ₊
*20)	Ú (-)	liu phan (-)	ú liu PHAN ₊	xê xê (+)
21)	XANG	xế xê <u>XÊ</u>	xê xang (+)	liu liu <u>XÊ</u>
22)	Xê (-)	xang xê (-)	xê xang <u>LÌU</u>	liu xê (+)
23)	Xang <u>XÊ</u>	xế xê xang <u>XÊ</u>	xế xê <u>XANG</u>	xáng xáng <u>LÌU</u>
24)	Liu u (-)	liu u liu PHAN	ú <u>LÌU</u>	phần xê (+)

Lớp IV (8 câu).

25)	Xang <u>XÊ</u>	xế xê (-) (gõ)	xang (+)	xê liu <u>Û</u> <U hoặc XỮ>
26)	Liu <u>U</u>	liu phàn (-)	ú liu PHAN ₊	tồn xê (+)
27)	Xang <u>XÊ</u>	xế xê xang <u>XÊ</u>	xế xê xang <u>Û</u>	xế xang <u>Û</u>
28)	<u>XÊ</u>	xê xang <u>Û</u>	xế xang <u>Û</u>	xế xang +
29)	<u>XÊ</u>	xang xê (-)	xê xang (+)	xê xang <u>Û</u>
30)	Xế (-)	xang ù (-)	xế xang <u>U</u>	xế xang (+)
31)9	Tồn <u>LÌU</u>	ú xáng <u>LÌU</u>	phạn (-)	xáng liu <u>XÊ</u>
32)16	Xàng (-)	liu xê (-)	phạn liu <u>XÊ</u>	phạn liu (+)

Lớp V (10 câu)

33)9	Tồn <u>LÌU</u>	u xáng <u>LÌU</u>	phạn (+)	xáng liu <u>XÊ</u>
34)10	Xàng (-)	liu xê (-)	xàng liu <u>XÊ</u>	phạn ú (+)
35)	<u>XÊ</u>	phạn ú (-)	xê <u>Û</u>	xê u liu PHAN ₊
36)	<u>Û</u>	liu phan (-)	ú liu PHAN ₊	xáng u (+)
37)	(Mô)	<u>U</u>	ủ u (+)	u xáng <u>Û</u>
38)	<u>Û</u>	liu xê (-)	ú liu <u>XÊ</u>	phạn ú (+)
39)	Tồn <u>LÌU</u>	u xáng <u>LÌU</u>	phạn (+)	xáng liu <u>XÊ</u>
40)	Xàng (-)	liu xê (-)	xàng liu <u>XÊ</u>	phạn ú (+)

Lớp VI

41)37	(Mô)	<u>U</u>	ủ u (+)	u xáng <u>Û</u>
42)38	<u>Û</u>	liu xê (-)	ú liu <u>XÊ</u>	phạn ú (+)
43)11	Liu xáng <u>XÊ</u>	xê phan <u>Û</u>	xê phạn <u>Û</u>	xê u liu PHAN ₊

19)	Ngày <u>m</u> ại là ngày tốt	(<u>ú</u>)	được <u>n</u> hật chỉ hành <u>g</u> iao	(<i>phan</i>)
20)	Ai đem lễ <u>v</u> ật sớm hơn	(<i>phan</i>)	được công <u>n</u> hận hôn nhân	(+ <i>xê</i>)
21	Hôm <u>s</u> au vừa lúc bình <u>m</u> inh	(<i>xê</i>)	đã có + mặt Sơn Tinh	(<i>xê</i>)
22)	Chàng được <u>v</u> ua Hùng Vương	(<i>xê</i>)	tác hợp <u>ch</u> o Công nương	(+ <i>xê</i>)
23)	Thương thay cho Thủy Tinh	(<i>xê</i>)	Chậm <u>ch</u> ọn đến trễ thời <u>g</u> ờ	(<i>liu</i>)
24)	Nên người <u>đ</u> ẹp của lòng mình	(<i>phan</i>)	đã về tay Sơn Tinh	(+ <i>xê</i>)

Lớp IV (8 câu)

25)	Thế nên máu hờn ghen	(<i>xê</i>)	Sôi sục <u>t</u> ận đáy lòng <u>ù</u>	(<i>xì</i>)
26)	Quyết một <u>tr</u> ận thư hùng	(<i>phan</i>)	để giành <u>l</u> ại người yêu	(+ <i>xê</i>)
27)	Chỉ làm thỏa mãn hờn <u>c</u> ăm	(<i>xê</i>)	đốc sức để tranh <u>h</u> ùng	(<i>xì</i>)
28)	Nhưng <u>r</u> ốt cuộc rồi	(<u>ù</u>)	vô ích hoài công	(+ <i>xang</i>)
29)	Thủy Tinh đốc sức liệt <u>o</u> anh	(<i>xê</i>)	mong đánh <u>b</u> ại địch <u>t</u> ịch	(<u>ù</u>)
30)	Cuộc chiến <u>c</u> ứ kéo dài	(<u>ù</u>)	phần thắng <u>ch</u> ưa về ai	(+ <i>xang</i>)
31)9	Đánh <u>n</u> hau núi lở đá <u>b</u> ay	(<i>liu</i>)	cho thủy <u>t</u> ận sơn <u>c</u> ùng	(<i>xê</i>)
32)16	Trên mấy chục năm ròng	(<i>xê</i>)	mà giải quyết chưa xong	(+ <i>liu</i>)

Lớp V (10 câu)

33)9	Chiến <u>h</u> ọa triển <u>m</u> iền	(<i>liu</i>)	của hai <u>k</u> ẻ <u>ng</u> ông cuồng	(<i>xê</i>)
34)10	Tranh <u>n</u> hau một mối tình	(<i>xê</i>)	dẫn <u>th</u> ận vào binh lửa	(+ <i>ú</i>)
35)	Chỉ vì không thỏa <u>m</u> ãn	(<u>ù</u>)	một khát <u>v</u> ọng riêng tư	(<i>phan</i>)
36)	Ôm ấp mộng tình si	(<i>phan</i>)	bị vỡ <u>m</u> ộng yêu đương dự <u>t</u> ính	(<u>ù</u>)
37)	— Sơn Tinh tài <u>t</u> ri	(<u>ù</u>)	đã chiếm phần <u>u</u> u thế	(<u>ù</u>)
38)	Khiến cho Thủy Tinh bao lần	(<i>xê</i>)	thất <u>đ</u> iện, bát <u>đ</u> ảo	(+ <i>ú</i>)
39)	Hể nước <u>d</u> âng tràn ngập <u>đ</u> ất	(<u>ù</u>)	thì núi <u>n</u> ọ càng cao <u>v</u> út	(<u>ù</u>)
40)	Quyết liệt đo tài	(<i>xê</i>)	dùng hết quyền <u>m</u> ôn tài phép	(+ <i>ú</i>)

Lớp VI

41)37	Mặc dù yếu <u>th</u> ế	(<u>ù</u>)	nhưng Thủy Tinh không nản <u>ch</u> í	(<u>ù</u>)
42)38	Vì tự ái ghen hờn	(<i>xê</i>)	quyết <u>kh</u> ông lùi <u>b</u> ước	(+ <i>ú</i>)
43)11	Bởi <u>ch</u> àng là <u>d</u> ũng <u>t</u> ướng	(<u>ù</u>)	không <u>th</u> ể hèn yếu nhất <u>g</u> an	(<i>phan</i>)

44)12	ú (-)	liu phan (-)	ú LIU ₊	phan liu (+)
45)13	(mô)	Tồn XANG	xang xê ₊	xê liu XÊ ₊
46)14	Phan liu (-)	xang xê (-)	phan XÊ ₊	phan liu (+)
47)15	Tồn Ủ	xang tồn LIU	phan (+)	liu xang XÊ ₊
48)16	Xang (-)	liu xê (-)	phan liu XÊ ₊	phan liu (+)

Lớp VII

49)17	Tồn LIU	ú xang LIU	phan (+)	liu xang XÊ ₊
50)18	Xang (-)	liu xê (-)	phan liu XÊ ₊	phan ú ₊
51)19	Xang XÊ	phan ú (-)	xê phan Ủ ₊	xê ư liu PHAN ₊

Mở lời

52) LIU		liu xang XANG	xê (+)	phan liu (+)
---------	--	---------------	--------	--------------

Lớp VII (8 câu)

2 lớp Song cước

(3) Đồn giống y 2 lớp Trống Nam xuân – nhưng trở dây Bắc oán

I. 53)	(mô)	xang xê (-)	phan (+)	ú xang LIU ₊
54)	Liu (-)	xang xang (-)	xê xang XANG ₊	xang liu (+)
55)	ú Ủ	liu là HỒ	xê XU ₊	xê là HỒ ₊
56)	Hồ xê XU	xê xự (-)	là hồ (+)	tồn liu (+)
57)	ú Ủ	ú ủ (-)	liu liu (+)	liu là HỒ ₊
58)	Xê XU	xê hồ	hồ xê XU ₊	hồ liu (+)
59)	xang XANG	liu XÊ	liu xang (+)	xê liu XANG ₊
60)	Xê (-)	là hồ (-)	xê liu CỎNG ₊	xê xang (+)

Lớp VIII

(8 câu - trùng lớp VII) (hoặc Song cước I)

II.

61)53	(mô)	xang xê (-)	phan (+)	ú xang LIU ₊
62)54	Liu (-)	xang xang (-)	xê xang XANG ₊	xang liu (+)

- 44)12 Để tình địch khinh khi (phan) thì uy thế còn chi (+ liu)
 45)13 Còn Sơn Tinh quyết tam (xang) bảo vệ kỳ được người tinh (xẻ)
 46)14 Kiên quyết chong đến cùng (xẻ) không đội trời chung (+ liu)
 47)15 Há nhuơng lại cho ai (liu) khi trong tay thế lực có thừa (xẻ)
 48)16 Chàng chang lo gì (xẻ) sức lực của Thủy Tinh (+ liu)

Lớp VII

- 49)17 Mấy mươi nam đấu tranh (liu) hủy diệt đất nước xóm làng (xẻ)
 50)18 Dân chúng chiu điêu tàn (xẻ) nhà tan cửa nát (+ ú)
 51)19 Cảnh tieu điều xơ xac (ú) non sông phủ một màu tang (phan)

Mở lời

- 52) O*i*, thăm cho dân lành(xàng) (h*o*i O*Á*N) bao nỗi lam than (+ liu)

Lớp VII (8 câu)

2 lớp Song cước

Ca như lớp Trống Nam xuân nhưng giọng Ai

I.

- 53) (—) Chỉ vì (xẻ) sắc đẹp + mà máu chảy thây phơi (liu)
 54) Theo ảo vong ngông cuồng(xàng) làm mù quang lương tri (+ liu)
 55) Tranh nhau một đoa hoa (liu) điểm to màu sắc mỹ miêu (Hò)
 56) Gieo bao canh tương tàn (xư) làm đổ nat giang san (+ liu)
 57) Dân lanh thăm hoa vương mang(liu) non sông máu lửa ngap tràn (Hò)
 58) Gieo khung khiep kinh hoang(xư) thôn xóm tieu tan (+ liu)
 59) Ai trong nhìn thăm trang (xẻ) đều cảm xúc ngo ngang (xàng)
 60) Kẻ khát vong tham tàn (hò) thì ai chet mặc ai (+ xàng)

Lớp VIII (8 câu)

Trùng lớp VII hoặc Song cước I

II.

- 61)53 (—) Rốt cuộc roi (xẻ) hiểu được cuộc chiến đấu uong cong(liu)
 62)54 Hao phi sức mình — theo hoài bao viễn vong (+ liu)

63)55	ú <u>Ú</u>	liu là HÒ	xê XỰ ₊	xê là HÒ ₊
64)56	Hò xê XỰ	xê xự (-)	là hò (+)	tồn liu (+)
65)57	ú <u>Ú</u>	ú ủ (-)	liu liu (+)	liu là HÒ ₊
66)58	Xê XỰ	xê hò (-)	hò xê XỰ ₊	hò liu (+)
67)59	xàng XÀNG	liu XÊ	liu xàng (+)	xê liu XÀNG ₊
68)60	Xê (-)	là hò (-)	xê liú Cỗng	xê xàng (+)

(1) Chữ LIU là bấm phím LIU rồi khảy và ấn ngón tay xuống phím XỰ sẽ ra

(2) Những câu giống các câu trước có ghi số giống kèm theo (31/9) (17/7 v.v.)

(*) Nếu chơi ngắn thì đến câu 20 dứt luôn.

(3) Trước khi trở dây từ dây OÁN qua bắc OÁN thì phải trở ở câu 52. Chuyển từ hơi Nam qua hơi OÁN như Vọng cổ vậy để qua Song cước đồn ca như Nam ai vậy (giọng buồn).

(*) Bản gốc không phân lớp — Tôi nghiên cứu có thể phân làm nhiều lớp để dễ nhớ (LTV).

63)55	Mộng yêu không thành <u>tự</u>	Chuốc ⁺ họa ⁺ lại cho mình	(Hò)
64)56	Thảm <u>bại</u> vì tình	— đuổi ⁺ bóng ⁺ mỹ nhân	(+ liu)
65)57	Cốt tâm giành <u>lại</u>	người ⁺ hương ⁺ sắc ⁺ diễm ⁺ kiêu	(hò)
66)58	Nhưng <u>kh</u> ông toại nguyện	— Nêu ⁺ gương ⁺ xấu ⁺ ngàn năm	(+ liu)
67)59	Một anh <u>h</u> ùng hào <u>ki</u> ệt	chỉ vì ôm ⁺ ấp ⁺ mộng ⁺ si ⁺ tĩnh	(xàng)
68)60	Thế <u>nh</u> ân <u>c</u> ăm <u>h</u> ận	— Cũng ⁺⁺ bối ⁺ tại ⁺ tình ⁺ si	(+ xàng)

(Hết 3 Nam)

4 BẢN OÁN **(hay là: 4 bản Oán chính)**

- 1. TỨ ĐẠI OÁN**
- 2. GIANG NAM**
(hay là: GIANG NAM CỬU KHÚC)
- 3. PHỤNG HOÀNG**
(hay là: PHỤNG HOÀNG LAI NGHI)
- 4. PHỤNG CẦU**
(hay là: PHỤNG CẦU HOÀNG DUYÊN)

NHẠC : TỬ ĐẠI OÁN

Căn cứ sách nhạc Trịnh Thiên Tư do nhạc sĩ Ba Khi biên lục
(38 câu – nhịp 8)

Lớp I (6 câu)

1)	(-)	(-)	(-)	LIU
	liu —	Tồn LIU ₊	xế XẪNG	oan XÊ ₊
2)	xàng LIU	xế XU ₊	xang XẪNG	(XÊ) ₊
	Tồn LIU	oan XÊ ₊	xang TỒN	oan LIU ₊
3)	xàng LIU	xế XU ₊	xang XẪNG	(XÊ) ₊
	Tồn LIU	oan XÊ ₊	xang TỒN	oan LIU ₊
4)	xàng LIU	xế XU ₊	xáng LIU	(LIU)
	Tồn LIU	xê oan LIU ₊	xế XẪNG	xang LÌU (●) ₊
5)	(Lìu XANG)	—	xang LÌU	tồn XÊ
	Tồn LÌU	oan XÊ ₊	tồn XU	xê xang LIU (●) ₊
6)	xư XÊ	xê —	xê xang LÌU	(xàng LIU)
	xư XÊ	xang XÊ ₊	xê XÊ	xế XANG ₊

Lớp II

Lớp Xang dài I (8 câu)

7)	Tồn XẪNG	xê tồn LÌU	xang XÊ	xế XANG
	(-)	(+)	(-)	xế XANG ₊
8)	Xư XÊ	xê —	xế XANG	(XANG)
	Tồn XÊ	xang LÌU ₊	xê LIU	xế XẪNG ₊
9)	(-)	liu XANG	xê XÊ	xảng LIU
	liu —	liu XÊ ₊	liu XANG	xư XẪNG ₊

BÁ LÝ HỀ

Tác phẩm đã trăm năm - Sưu tập: Lâm Tường Vân

Tác giả: Khuyết danh

Điệu Tứ đại oán
(38 câu – nhịp 8)

Lớp I (6 câu)

1)	(-)	(-)	(-)	Bao (liu)
	(-)	trải bao (liu)	thỏ lặn (xang)	ác tà (xê)
2)	Nhánh ngô (liu)	+ đổ lá (xê)	đưa chà (xang)	(-)
	Mấy (liu)	thu rồi (xê)	nào nùng (tôn)	thân hoa (liu)
3)	Tình ơi (liu)	+ có thẫu (xê)	chăng là (xang)	(-)
	Thiếp (liu)	thương chàng (xê)	trong lòng (tôn)	thiết tha (liu)
4)	Chạnh (liu)	+ tấm chung tình (xê)	lụy sa (liu)	(-)
	Hồi (liu)	lang quân (liu)	Chàng (xang)	Bá Lý Hề (liu)
5)	(-)	(-)	Vì (liu)	+ tình kia (xê)
	Chốn (liu)	lều tranh (xê)	thiếp đêm mong (xê)	ngày đợi (xê)
6)	Chiếc nhận (xê)	+ bơ vơ (xê)	giữa đường (liu)	(-)
	Sầu (xê)	vật vơ (xê)	bến (xê)	sông Tương (xang)
		+		+

Lớp II

Lớp Xang dài I (8 câu)

7)	Nhận (xang)	lạc bầy (liu)	nhận lại (xê)	kêu sương (xang)
	(-)	(+)	-	không người (xang)
8)	Nỗi (xê)	nhớ (xê)	niềm thương (xang)	(-)
	Thảm (liu)	cho chàng (liu)	thảm cho chàng (liu)	đường xa diệu viễn (xang)
9)	(-)	+ Mắt (xang)	+ trông chông (xê)	+ mệnh mông trời biển (liu)
	Đôi (liu)	lúa mình (xê)	tương tư (xang)	bất kiến (xang)
		+		+

10)	(-)	xang XÊ	tôn OÂN	liu —
	liu —	xế XÊ ₊	tôn XANG	xang LÌU ₊
11)	(XÊ	LÌU)	(-)	tôn XÊ
	xê LÌU	liu +	xê XÊ ²	xang LÌU ₊
12)	Xê XANG	xế XÊ ²	xế xang LÌU	(LÌU)
	Tôn XÊ	xang LÌU ₊	cống XÊ ²	xừ XANG ₊
13)	(-)	Tôn XÊ	liu (-)	xang xế XÊ
	LÌU	xang XÊ ₊	xế XANG	xê xảng LÌU ₊ (liu luyến)
14/6	XÊ	xế XẢNG (-)	xang LÌU	(LÌU) (trùng câu 6)
	Xê XANG	xang XÊ ₊	xang xế (-)	xế xế XANG ₊

Lớp III - Lớp Xang dài II
(Trùng lớp Xang dài I từ câu 7 đến 14)

15/7	Tôn XẢNG	xê tôn LÌU	xang XÊ ²	xế XANG
	(-)	(+)	(-)	xế XANG ₊
16/8	Xừ XÊ	xế —	xế XANG	(XANG)
	Tôn XÊ ²	xang LÌU ₊	xê LÌU	xế XẢNG ₊
17/9	(-)	liu XANG	xê XÊ	xảng LÌU
	liu —	liu XÊ ₊	liu XANG	xừ XẢNG ₊
18/10	(-)	xang XÊ	tôn OÂN	liu —
	liu —	xế XÊ ₊	tôn XANG	xang LÌU ₊
19/11	(XÊ	LÌU)	(-)	tôn XÊ
	xê LÌU	liu +	xê XÊ ²	xang LÌU ₊
20/12	Xê XANG	xế XÊ ²	xế xang LÌU	(LÌU)
	Tôn XÊ	xang LÌU ₊	cống XÊ ²	xừ XANG ₊
21/13	(-)	Tôn XÊ	liu (-)	xang xế XÊ
	LÌU	xang XÊ ₊	xế XANG	xê xảng LÌU ₊ (liu luyến)
22/14	XÊ	xế XẢNG (-)	xang LÌU	(LÌU)
	Xê XANG	xang XÊ ₊	xang xế (-)	xế xế XANG ₊

Lớp IV - Lớp Xang vắn I (4 câu)

23/7	Tôn XẢNG	xế Xang LÌU	xang XÊ ²	xế XANG
	(-)	(+)	(-)	xế XANG ₊

10)	(-)	Bá <u>l</u> ang (xê)	chàng (xàng)	hồi (liu)
	Có (liu)	thầu chắng (xê)	nổi (tôn)	niềm si tình (liu)
		+		+
11)	(-)	(-)	(-)	Nhớ (xê)
	Nhớ (oan)	thuở (liu)	hợp (xàng)	bạn mình (liu)
		+		+
12)	Lầu tranh (xang)	biết mấy (xê)	biết mấy nhiều tình (liu)	(-)
	Đôi (xê)	lúa này (liu)	sốt thảm (xê)	chia vui (xang)
		+		+
13)	(-)	Ngày nay (xê)	thiếp chịu (tôn)	thiếp chịu riêng than (xê)
	Hận (liu)	bồi duyên (xê)	có sao (xang)	lận đận (xàng)
		+		+
14)	Duyên (xê)	nợ (xàng)	duyên nợ lỡ làng (liu)	(-)
	Khiến cho (xê)	nam nhút xú (xê)	nữ (xê)	nhút phang (xang)
		+		+

Lớp Xang dài II
(Trùng từ 7 đến 14 – như Xang dài I)

15/7	Tình (xang)	lang chàng (liu)	hồi (xê)	tình lang (xang)
	(-)	(+)	-	Đã mấy thu (xang)
16/8	Chàng (xê)	bật (xê)	chàng bật tin sang (xang)	(-)
	Thiếp (liu)	cô phòng (liu)	quạnh hiu (liu)	sớm tối (xàng)
		+		+
17/9	Vọng (xang)	phu hình (xê)	vọng phu hình (xê)	trông chồng nên nổi (liu)
	Thiếp (liu)	thệ lòng (xê)	thệ lòng (xang)	chẳng đối (xàng)
		+		
18/10	(-)	Đá tan (xê)	biển (xàng)	cạn (liu)
	Miếng (liu)	kiếng kia (xê)	em đây (tôn)	nguyên gìn (liu)
		+		+
19/11	(-)	(-)	(-)	Nặng (xê)
	cùng (oan)	bồi (liu)	cùng (xàng)	bồi chữ tình (liu)
		+		+
20/12	năm canh (xang)	kết bạn (xê)	kết bạn bóng hình (liu)	(-)
	Ngỡ (xê)	ngẩn nhìn (liu)	với ngọn (xê)	đèn khuya (xang)
		+		+
21/13	(-)	Gương Ngà (xê)	vầng vặt (tôn)	vòm song (xê)
	Giọt (liu)	sương rơi (xê)	gió (xang)	hiu hắt thổi (xàng)
		+		+
22/14	Dương (xê)	như (xê)	khêu lửa phiền (liu)	(-)
	Chạnh (xê)	nhớ (xê)	chạnh nhớ (xê)	lúc xe duyên (xang)
		+		+

Lớp Xang vắn I (4 câu)

23/7	Lụy (xang)	tơ tằm (liu)	lụy tơ tằm (xê)	liên miên (xang)
	(-)	(+)	(-)	Duyên (xang)

24)	XÊ	xang xẻ (-)	tồn xẻ XANG	(XANG)
	Tồn XÊ	xang LÌU	cống XÊ	xư XANG
		+		+
25)	Tồn XÊ	xê xang LÌU	xư XÊ	xẻ xang LÌU
	Tồn XANG	Xê (+)	xê xang XƯ	tồn xẻ xang XÊ
				+
26)	Tồn LÌU	liu oan XƯ	xư xang XÊ	(XÊ)
	Tồn LÍU	liu OAN	xư XANG	liu XÊ
		+		+

Lớp V - Lớp Xang vẫn II
(3 câu 28, 29, 30 trùng Xang vẫn I)

27)	(LÌU)	(XÊ)	(-)	Tồn XÊ
	LÍU	liu +	xang XÊ	cống xẻ xê XANG
				+
28/24	XÊ	xang xẻ (-)	tồn xẻ XANG	(XANG)
	Tồn XÊ	xang LÌU	cống XÊ	xư XANG
		+		+
29/25	Tồn XÊ	xê xang LÌU	xư XÊ	xẻ xang LÌU
	Tồn XANG	Xê (+)	xê xang XƯ	tồn xẻ xang XÊ
				+
30/26	Tồn LÌU	liu oan XƯ	xư xang XÊ	(XÊ)
	Tồn LÍU	liu OAN	xư XANG	liu XÊ
		+		+

Lớp VI - Lớp Hồi thủ và dứt (8 câu)

31)	(LÌU)	(XÊ)	(-)	LÌU
	(Liu —)	Tồn LIU	xẻ XANG	liu XÊ
		+		+
32)	Xang LIU	xang XƯ	xẻ XANG	(XÊ)
	LÌU	liu oan XÊ	xư XANG	cống XÊ
		+		+
33)	(XANG)	XÊ	xang liu (-)	xê xư xang XÊ
	Tồn LÍU	oan XÊ	tồn xư XANG	xê xang LÌU
		+		+
34/6	xư XÊ	xê —	xẻ xang LÌU	(LÌU)
	xư XÊ	xang XÊ	xẻ XÊ	xẻ XANG (trùng câu 6)
		+		+
35/7	Tồn XANG	xê tồn LÌU	xang XÊ	xẻ XANG (trùng câu 7)
	(-)	(+)	(-)	tồn cống xê XANG
				+
36)	XÊ	xẻ (-)	tồn xẻ xẻ XANG	(XANG)
	Tồn XÊ	xẻ liú LÍU	xang XÊ	xẻ xang LÌU
		+		
37)	(XÊ)	(LÌU)	(-)	LÌU
	Liu (-)	tồn xẻ LÍU	xẻ XANG	liu XANG
		+		+
38)	(XANG)	XÊ	xẻ XANG	(XANG)
	XÊ	oan liú (+ +)	xẻ xang LÌU	(liu LÌU)
				+

24)	Du <u>yn</u> (<u>xê</u>)	h <u>oi</u> (<u>xê</u>)	nợ du <u>yn</u> (<u>xang</u>)	(—)
	Th <u>ế</u> (<u>xê</u>)	khi chà <u>ng</u> (<u>liu</u>)	Th <u>ế</u> khi chà <u>ng</u> (<u>xê</u>)	công danh đắ <u>ck</u> l <u>ộ</u> (<u>xang</u>)
25)	L <u>ại</u> (<u>xê</u>)	+ thêm nhi <u>ều</u> (<u>liu</u>)	thêm nhi <u>ều</u> (<u>xê</u>)	cô h <u>ầu</u> (<u>liu</u>)
	N <u>ên</u> (<u>xang</u>)	đanh (<u>xê</u>)	vong ph <u>ụ</u> (<u>xự</u>)	tình s <u>âu</u> (<u>xê</u>)
26)	Ch <u>ẳ</u> ng (<u>liu</u>)	+ nhớ h <u>ồi</u> (<u>xừ</u>)	cháo rau (<u>xê</u>)	(—)
	Đo <u>an</u> (<u>liu</u>)	+ tình nh <u>au</u> (<u>oan</u>)	trong bu <u>ổi</u> (<u>xang</u>)	sang gi <u>àu</u> (<u>xê</u>)

Lớp Xang vẫn II
(3 câu 28, 29, 30 giống Xang Vẫn I)

27)	(xà <u>ng</u>	x <u>ê</u>)	(—)	Thi <u>ếp</u> (<u>xê</u>)
	Ấ <u>m</u> (<u>liu</u>)	(+)	con th <u>ơ</u> (<u>xê</u>)	vượt su <u>ối</u> trèo non (<u>xang</u>)
28/24	G <u>ắ</u> ng (<u>xê</u>)	gượng (<u>xê</u>)	ôm c <u>on</u> (<u>xang</u>)	(—)
	B <u>ước</u> (<u>xê</u>)	+ qua đườ <u>ng</u> (<u>liu</u>)	xin ă <u>n</u> (<u>xê</u>)	theo bu <u>ổi</u> (<u>xang</u>)
29/25	R <u>ằ</u> ng (<u>xê</u>)	+ dò l <u>ần</u> (<u>liu</u>)	từng bu <u>ớc</u> (<u>xê</u>)	qua t <u>ần</u> (<u>liu</u>)
	Đ <u>ến</u> (<u>xang</u>)	cho (<u>xê</u>)	tận m <u>ặt</u> (<u>xự</u>)	Bá l <u>ang</u> (<u>xê</u>)
30/26	Tr <u>ở</u> i (<u>liu</u>)	+ ít bài (<u>xừ</u>)	nhặt kho <u>an</u> (<u>xê</u>)	(—)
	Cho (<u>liu</u>)	+ thấu đ <u>ến</u> tại (<u>oan</u>)	k <u>ẻ</u> (<u>xang</u>)	bạc t <u>ình</u> (<u>xê</u>)

Lớp Hồi thủ và dứt (8 câu)

31)	(—	—)	—	Ai (<u>liu</u>)
	(—)	H <u>ồi</u> a <u>i</u> (<u>liu</u>)	là nh <u>ĩ</u> a (<u>xang</u>)	bố k <u>inh</u> (<u>xê</u>)
32)	Tào kh <u>ang</u> (<u>liu</u>)	+ sao ch <u>ẳ</u> ng (<u>xự</u>)	vẹn g <u>ìn</u> (<u>xang</u>)	(—)
	Thu <u>ở</u> (<u>liu</u>)	+ hàn v <u>i</u> (<u>xê</u>)	áo tr <u>ầu</u> (<u>xang</u>)	lạnh l <u>ẽ</u> o (<u>liu</u>)
33)	(—)	M <u>ặ</u> n (<u>xê</u>)	lạc đ <u>ồng</u> (<u>liu</u>)	sốt ch <u>ia</u> (<u>xê</u>)
	K <u>hi</u> (<u>liu</u>)	+ ra đ <u>i</u> (<u>xê</u>)	hấp g <u>à</u> (<u>xang</u>)	ch <u>ê</u> c <u>ửa</u> (<u>liu</u>)
34/6	Ch <u>ư</u> ng (<u>xê</u>)	+ đắ <u>ng</u> (<u>xê</u>)	chúc công h <u>ầu</u> (<u>liu</u>)	(—)
	T <u>ình</u> (<u>xê</u>)	+ tắm m <u>ắ</u> n (<u>xê</u>)	chàng (<u>xê</u>)	nữ v <u>ội</u> qu <u>ên</u> (<u>xang</u>)
35/7	M <u>ặ</u> t (<u>xang</u>)	+ mũi n <u>ào</u> (<u>liu</u>)	còn th <u>ấy</u> (<u>xê</u>)	núi s <u>ông</u> (<u>xang</u>)
	(—)	(+)	(—)	Ti <u>ếng</u> c <u>a</u> (<u>xang</u>)
36)	X <u>úc</u> (<u>xê</u>)	+ động (<u>xê</u>)	xúc động tâm tr <u>ung</u> (<u>xang</u>)	(—)
	R <u>ất</u> (<u>xê</u>)	+ thảm thi <u>ết</u> (<u>liu</u>)	xót đ <u>ạ</u> (<u>xự</u>)	anh h <u>ùng</u> (<u>liu</u>)
37)	(x <u>ê</u>	+ <u>liu</u>)	(—)	Gi <u>ữ</u> a (<u>liu</u>)
	(—)	+ tiệc tr <u>ung</u> (<u>liu</u>)	sóng g <u>ợn</u> (<u>xang</u>)	doanh tr <u>òng</u> (<u>xang</u>)
38)	(x <u>ang</u>)	+ Bu <u>ông</u> (<u>xê</u>)	ly r <u>ượu</u> (<u>xang</u>)	(—)
	K <u>h</u> óc (<u>xê</u>)	+ v <u>ớ</u> i (<u>liu</u>)	ngườ <u>i</u> t <u>ình</u> ch <u>ung</u> (<u>liu</u>)	(ơ ở Ơ) (<u>liu</u>)

CỬ KHÚC GIANG NAM

Do nhạc sĩ Ba Khi soạn lục
(58 câu - nhịp 8)

KHÚC I (8 câu)

- | | | | | |
|-----|--|-----------------------|-----------------------|---|
| 1) | (-) | (-) | (-) | xáng ú liu O <u>AN</u> |
| | oan LI <u>U</u> | (ú liu +) | tồn ú (-) | tồn ú liu O <u>AN</u>
+ |
| 2) | T <u>ON</u> | liu ú (-) | tồn ú liu O <u>AN</u> | (O <u>AN</u>) |
| | Tồn LI <u>U</u> | liu O <u>AN</u>
+ | xang LI <u>U</u> | liu oan X <u>Ê</u> (xê nhấn: X <u>Ê</u>) |
| 3) | (X <u>Ê</u>) | X <u>Ê</u>) | (-) | tồn xang X <u>Ê</u> |
| | Xê oan LI <u>U</u> | ú liu (+) | xế xê (-) | tồn xảng xang LI <u>U</u>
+ |
| 4) | X <u>Ê</u> | xang xê (-) | xế xang LI <u>U</u> | (tồn LI <u>U</u>) |
| | X <u>Ê</u> oan LI <u>U</u> (liu nhấn)
+ | | X <u>Ê</u> | xế xang LI <u>U</u> |
| 5)1 | (-) | (-) | (-) | xáng ú liu O <u>AN</u> |
| | oan LI <u>U</u> | (ú liu +) | tồn ú (-) | tồn ú liu O <u>AN</u>
+ |
| 6)2 | T <u>ON</u> | liu ú (-) | tồn ú liu O <u>AN</u> | (O <u>AN</u>) |
| | Tồn LI <u>U</u> | liu O <u>AN</u>
+ | xang LI <u>U</u> | liu oan X <u>Ê</u> (xê nhấn: X <u>Ê</u>) |
| 7) | (X <u>Ê</u>) | X <u>Ê</u>) | (-) | tồn xế X <u>Ê</u> |
| | oan xê (-) | liu (+) | liu xê (-) | xê ú liu O <u>AN</u>
+ |
| 8) | X <u>Ê</u> | xê ú (-) | xáng liu O <u>AN</u> | (liu O <u>AN</u>) |
| | LI <u>U</u> | xáng LI <u>U</u>
+ | tồn X <u>Ê</u> | xê xang LI <u>U</u>
+ |

KHÚC II (8 câu)

- | | | | | |
|-----|------------------|---------------------|--------------------------|--------------------------|
| 9) | (X <u>ANG</u>) | xang X <u>ANG</u>) | (-) | tồn xang xế X <u>Ê</u> |
| | X <u>U</u> | xảng (+) | xê X <u>ANG</u> | xê xang LI <u>U</u>
+ |
| 10) | Tồn X <u>ANG</u> | xế xế (-) | xế xang LI <u>U</u>
+ | (tồn LI <u>U</u>) |
| | X <u>U</u> | xảng xê (+) | xế X <u>Ê</u>
+ | xê X <u>ANG</u>
+ |

SƯƠNG GIÓ CHIÊM THÀNH

(Tích: Huyền Trân công chúa)

Tác giả: Khuyết danh - Do cô Ánh Hồng ca thu bằng

Điệu Giang Nam (58 câu - nhịp 8)

KHÚC I

1)	(-)	(-)	(-)	Á xuân (oan)
	Đêm (liu)	(+)	đêm (u)	đêm xuân (oan)
2)	Là (tồn)	đêm (ú)	đêm xuân (oan)	+
	Than (liu)	thở than (oan)	thở than (liu)	(-)
3)	(xàng	+		cho thân phận (xê)
	xang	xê)	(-)	+
	Mây khói (liu)	(+)	vấn vương (xê)	xa trông (xê)
4)	Từng (xê)	cơn (xang)	gió tạt qua màn (liu)	sông núi Chiêm Thành (liu)
	Sầu (xê)	qua mấy (liu)	dòng (liu)	+
5)1	(xê	liu)	(-)	(-)
	Thương (liu)	(+)	thương (liu)	châu rơi (liu)
6)2	Là (tồn)	thương (liu)	thương ai (oan)	+
	Côi (liu)	Nam bang (oan)	Côi (xê)	Á thương (oan)
7)	(xàng	+	-	thương ai (oan)
	Ngồi (xê)	xê)		+
8)	Sầu (xê)	(+)	gục đầu (xê)	Nam bang muôn dặm (xê)
	Thiếp (liu)	vương (ú)	suốt mấy canh dư (liu)	+
		thảm thương (liu)	thảm thương (xê)	Đêm đêm (xê)
				trước án thư (oan)
				+
				(-)
				cho chàng (liu)
				+

KHÚC II

9)	(xàng	xang)	-	Ngày (xê)
	Giã (xư)	biệt (+)	giã (xang)	biệt lên đàng (liu)
10)	Lòng nghe (xang)	đứt đoạn (xê)	tắm can tràng (liu)	+
	Lời (xê)	ly cách (xê)	khó (xê)	(-)
		+		tả thành câu (xang)
				+

11)10	Tồn XANG	xế xế (-)	xế xang LIU	(tồn LIU)
	XU	xang xê (+)	xế XÊ ⁺	xê XANG ⁺
12)	Tồn XANG	xế xế (-)	xế xế XANG	(XANG)
	XÊ	xang xê (+)	XANG	xảng xê XANG ⁺
13)	(HỒ	XANG)	(-) á LIU	
	(liu —)	tồn LIU ⁺	xê XANG	xang XANG ⁺
14)13	(HỒ	XANG)	(-) á LIU	
	(liu —)	tồn LIU ⁺	xê XANG	xang XANG ⁺
15)	XANG	xê (-)	xế liu XANG	(XANG)
	XANG	xế (+)	xế (-)	xế xang LIU ⁺
16)	Tồn XANG	xế xế (-)	xê xang LIU	(tồn LIU)
	Liu xư XÊ	oan LIU ⁺	xê xang LIU	xảng LIU ⁺

KHÚC III (8 câu)
(Trùng khúc I từ câu 1 đến câu 8)

17)1	(-)	(-)	(-)	xảng ú liu OAN
	oan LIU	(ú liu +)	tồn ú (-)	tồn ú liu OAN ⁺
18)2	TỒN	liu ú (-)	tồn ú liu OAN	(OAN)
	Tồn LIU	liu OAN ⁺	xang LIU	liu oan XÊ (xê nhấn: XÊ)
19)3	(XÊ	XÊ)	(-)	tồn xang XÊ
	Xê oan LIU	ú liu (+)	xế xế (-)	tồn xảng xang LIU ⁺
20)4	XÊ	xang xế (-)	xế xang LIU	(tồn LIU)
	XÊ	oan LIU (liu nhấn)	XÊ	xế xang LIU
21)5	(-)	(-)	(-)	xảng ú liu OAN
	oan LIU	(ú liu +)	tồn ú (-)	tồn ú liu OAN ⁺
22)6	TỒN	liu ú (-)	tồn ú liu OAN	(OAN)
	Tồn LIU	liu OAN ⁺	xang LIU	liu oan XÊ (xê nhấn: XÊ)
23)7	(XÊ	XÊ)	(-)	tồn xế XÊ
	oan xế (-)	liu (+)	liu xế (-)	xê ú liu OAN ⁺
24)8	XÊ	xê ú (-)	xảng liu OAN	(liu OAN)
	LIU	xảng LIU ⁺	tồn XÊ	xê xang LIU ⁺

Chú ý: Khúc IV chỉ khác khúc II có 2 câu đầu là: 25,26. Còn từ câu 27 đến 34 thì giống như khúc II từ 9 đến 16.

11)10	Nghe (<i>xang</i>) Mà (<i>xê</i>)	chiêng trống (<i>xê</i>) không rạo (<i>xê</i>) +	giục anh hùng (<i>liu</i>) lệ (<i>xê</i>)	(—) hùng anh (<i>xang</i>) +
12)	Trời (<i>xang</i>) Chốn (<i>xê</i>)	xui khiến (<i>xê</i>) tha phương (<i>xê</i>) +	rời rã yến oanh (<i>xang</i>) đành vùi (<i>xang</i>)	(—) một kiếp xuân xanh (<i>xang</i>) +
13)	(—)	qua đêm (<i>liu</i>) +	lệ thắm (<i>xang</i>)	Á đêm (<i>liu</i>)
14)13	(—)	tơ duyên (<i>liu</i>) +	rời rã (<i>xang</i>)	đôi đường (<i>xang</i>) +
15)	Tấm (<i>xang</i>) Vóc (<i>xê</i>)	guơng (<i>xê</i>) liều (<i>xê</i>) +	tàn tạ (<i>xang</i>) vóc (<i>xê</i>)	(—) liều hao mòn (<i>liu</i>) +
16)	Muốn (<i>xang</i>) Xe duyên này (<i>xê</i>)	hỏi (<i>xê</i>) sao (<i>liu</i>) +	muốn hỏi Tơ hồng (<i>liu</i>) lộn (<i>liu</i>)	(—) mối tơ loan (<i>liu</i>) +

KHÚC III (Trùng khúc I – từ 1 đến 8)

17)	(—) Đêm (<i>liu</i>)	(—) (+)	(—) đêm (<i>u</i>)	Á đêm (<i>oan</i>) nghe gió rung (<i>oan</i>) +
18)2	Chàng (<i>tôn</i>) Cội (<i>liu</i>)	hỡi (<i>ú</i>) Nam bang (<i>oan</i>) +	chàng hỡi Khắc Chung (<i>oan</i>) xa (<i>liu</i>)	(—) địu vợi (<i>xê</i>) +
19)3	(<i>xang</i>) Đây (<i>liu</i>)	(<i>xê</i>) liu (+)	(—) một (<i>xê</i>)	Kỷ vật (<i>xê</i>) chiếc quạt hồng (<i>liu</i>) +
20)4	Xa (<i>xê</i>) Mà (<i>xê</i>)	nhau (<i>xang</i>) khóc (<i>liu</i>) +	vẫn giữ bên lòng (<i>liu</i>) thăm (<i>xê</i>)	(—) tơ duyên (<i>liu</i>) +
21)5	(<i>xê</i>) Ngơ (<i>liu</i>)	(<i>liu</i>) (+)	— ngơ (<i>liu</i>)	Á Ngơ (<i>oan</i>) ngẩn ngơ (<i>oan</i>) +
22)6	Là (<i>tôn</i>) Than (<i>liu</i>)	ngơ (<i>ú</i>) thở than (<i>oan</i>) +	ngẩn ngơ (<i>oan</i>) thở than (<i>xê</i>)	(—) cho duyên nợ (<i>xê</i>) +
23)7	(<i>xang</i>) Mơ (<i>xang</i>)	(<i>xê</i>) liu (+)	(—) về (<i>xê</i>)	Ngôi (<i>xê</i>) chốn cố bang (<i>oan</i>) +
24)8	Nhật (<i>xê</i>) Lệ (<i>liu</i>)	nhòa (<i>ú</i>) thảm tuôn (<i>liu</i>) +	nhật nhòa gối loan (<i>oan</i>) rơi (<i>xê</i>)	(—) muôn hàng (<i>liu</i>) +

Chú ý: Khúc IV chỉ khác khúc II có 2 câu đầu là 25- 26. Còn từ câu 27 đến 34 thì giống như khúc II từ 9 đến 16.

KHÚC IV (10 câu)

Từ câu 27 đến 34 trùng câu 9 đến câu 16 khúc II

25)8	<u>XÊ</u>	xê ú (-)	xáng liu <u>OAN</u>	(liu <u>OAN</u>)
	<u>LIU</u>	xáng <u>LIU</u> +	tồn <u>XÊ</u>	xê xang <u>LÌU</u> +
26)	Tồn <u>XANG</u>	xế xế (-)	xế xang <u>LÌU</u>	(tồn <u>LIU</u>)
	<u>LÌU</u>	liu <u>Ú</u> +	xàng (-)	oan <u>LIU</u> +
27)9	(<u>XANG</u>	xang <u>XANG</u>	(-)	tồn xang xế <u>XÊ</u>
	<u>XỰ</u>	xáng (+)	xê <u>XANG</u>	xê xang <u>LÌU</u> +
28)10	Tồn <u>XANG</u>	xế xế (-)	xế xang <u>LÌU</u>	(tồn <u>LÌU</u>)
	<u>XỪ</u>	xang xê (+)	xế <u>XÊ</u>	xê <u>XANG</u> +
29)11	Tồn <u>XANG</u>	xế xế (-)	xế xang <u>LÌU</u>	(tồn <u>LÌU</u>)
	<u>XỪ</u>	xang xê (+)	xế <u>XÊ</u>	xê <u>XANG</u> +
30)12	Tồn <u>XANG</u>	xế xế (-)	xế xế <u>XANG</u>	(<u>XANG</u>)
	<u>XÊ</u>	xang xê (+)	<u>XANG</u>	xáng xê <u>XANG</u> +
31)13	(<u>HÒ</u>	<u>XANG</u>)	(-) á <u>LIU</u>	
	(liu —)	tồn <u>LIU</u> +	xê <u>XANG</u>	xang <u>XANG</u> +
32)14	(<u>HÒ</u>	<u>XANG</u>)	(-) á <u>LIU</u>	
	(liu —)	tồn <u>LIU</u> +	xê <u>XANG</u>	xang <u>XANG</u> +
33)15	<u>XANG</u>	xê (-)	xế liu <u>XANG</u>	(<u>XANG</u>)
	<u>XANG</u>	xế (+)	xế (-)	xế xang <u>LÌU</u> +
34)16	Tồn <u>XANG</u>	xế xế (-)	xê xang <u>LÌU</u>	(tồn <u>LÌU</u>)
	Liu xư <u>XÊ</u>	oan <u>LÌU</u> +	xê xang <u>LÌU</u>	xáng <u>LIU</u> +

Bài ca Sương gió Chiêm Thành chỉ gói gọn 34 câu gồm 4 khúc là chấm dứt bài ca này. Chúng tôi ghi tiếp 24 câu là: 5 khúc nữa cho đủ 9 khúc, để các bạn cần dùng thì có đủ Cửu khúc Giang Nam trọn bản 58 câu.

KHÚC V

4 câu Cửu khúc Giang Nam tiếp theo

35)	(<u>XÊ</u>	<u>LIU</u>)	(-)	<u>LIU</u>
	Xư <u>XÊ</u>	xê (+)	liu (-)	xư xê <u>XANG</u> +
36)	Tồn <u>XANG</u>	xế (-)	xế xế <u>XANG</u>	(<u>XANG</u>)
	Tồn <u>LÌU</u>	liu <u>LIU</u> +	xế (-)	xế xế <u>XANG</u> +
37)	Tồn <u>XÊ</u>	xang <u>XỰ</u> (-)	tồn <u>XANG</u>	(<u>XANG</u>)
	xê (-)	xế (+)	xê (-)	tồn xê xang <u>XỰ</u> +

KHÚC IV

25)9	(xàng)	(xàng)	(—)	Bài (xẻ)
	Thơ (xư)	(+)	viết (xư)	chẳng cạn lời (liu)
26)	Ngoài (xang)	kia (xẻ)	cánh nhận bay sầu (liu)	(—)
	Hồn (liu)	chất nặng (xẻ)	nỗi (xẻ)	u hoài (liu)
27)9	(xẻ)	xang)	(—)	Sầu (liu)
	Khó (xư)	đúng (+)	lại (xư)	khôn ngời (liu)
28)10	Héo (xang)	hắt (xẻ)	nụ cười (liu)	(—)
	Kiếp (xẻ)	lạc loài (xẻ)	còn (xẻ)	biết đi đâu (xang)
29)11	Nơi (xang)	chốn (xẻ)	quê người (liu)	(—)
	Làm (xẻ)	một kiếp (xẻ)	một (xẻ)	kiếp hoa rơi (xang)
30)12	Đành (xang)	theo (xẻ)	gió cuốn mây trôi (xang)	(—)
	Cuộc (xẻ)	tao phùng (xẻ)	chờ (xẻ)	giác mộng mà thối (xang)
31)13	(Hò	xang)	(—)	Á Xuân (liu)
	(—)	Đêm xuân (liu)	vô vô (xẻ)	một mình (xẻ)
32)13	(Cống	xẻ)	(—)	Ái (liu)
	(—)	Thương ai (liu)	cách bóng (xẻ)	xa hình (xẻ)
33)15	Lỡ (xang)	duyên (xẻ)	lỡ nợ (xang)	(—)
	Ngàn (xẻ)	năm (xẻ)	chôn xác (xẻ)	ở Chiêm Thành (liu)
34)16	Lệ (xẻ)	thảm (xẻ)	lệ thảm ngập ngừng (liu)	(—)
	Hầu (xẻ)	vội cạn (liu)	theo (liu)	tiếng trống tàn canh (liu)

Chú giải: Trọn bản Giang Nam 58 câu – Phân ra 9 khúc. Nên mới có tên gọi là Cửu khúc Giang Nam. Nhưng bài ca này soạn giả chỉ viết 34 câu là chấm dứt, gồm 4 khúc đã nói gọn chủ đề bài ca rồi.

38)	Tồn XANG	xế xế (-)	xế xang LÌU	(tồn LIU)
	Xư XÊ	oan LÌU ₊	xáng LIU	xế xáng LIU ₊

KHÚC VI (4 câu)

39)1	(-)	(-)	(-)	xáng ú liu OAN
	oan LÌU	(ú liu +)	tồn ú (-)	tồn ú liu OAN ₊
40)	Tồn LIU	tồn LIU	liu OAN	(OAN)
	Liu XÊ	xang XÊ ₊	xang LÌU	xế xáng LÌU
41)	(XÊ	LÌU)	(-)	LÌU
	liu (-)	tồn xáng LIU ₊	xự XANG	xáng liu XÊ ₊
42)	Xáng LIU	tồn xang XU	xế xê XANG	cống XÊ
	Tồn LIU	liu liu XÊ ₊	xế XANG	xáng LIU (*) ₊

(*) Chữ LÌU là bấm phím LIU khuyết và ấn XU

KHÚC VII (4 câu)

43)	(HÒ	XANG)	(-)	tồn XÊ
	Xê OAN	LÌU ₊	xang xê (-)	tồn xế xê XANG ₊
44)	xang xư XÊ	xế (-)	xê liù XANG	(XANG)
	tồn LÌU	oan XÊ ₊	xê xự XANG	xê xang LÌU ₊
45)	(HÒ	XANG)	(-)	tồn XÊ
	xế oan LÌU	liu (+)	xế XÊ	xê xang LÌU ₊
46)	Tồn XANG	xế xê (-)	xế xang LÌU	(tồn LÌU)
	xư XÊ	xang XÊ ₊	xế (-)	xế xế XANG ₊

KHÚC VIII (6 câu)

(Đặc biệt câu 47: Đồn 3 nhịp, nghỉ 4 nhịp, đồn 1 nhịp)

47)	(xê —)	(xang XU)	(xế XANG)	(-)
	(-)	(+)	(-)	tồn xế xế XANG ₊
48)	Xang XÊ	xế (-)	tồn xế XANG	(XANG)
	Tồn XÊ	xê xang LÌU ₊	cộng xế (-)	liu xự XANG ₊

49)	(Mô)	xẻ XÊ	xảng LIU	tồn xang xẻ XÊ
	Tồn LIU	liu oan XÊ ⁺	xê xừ XANG	xê xang LIU (*)
50)	Xang XU	xẻ xẻ (-)	xẻ xảng LIU	(tồn LIU)
	xư LIU	liu (+)	xảng (-)	liu oan LIU ⁺
51)	Tồn LIU	liu oan XÊ	xẻ (-)	xảng xang LIU
	Liu oan XÊ	xẻ (+)	liu (-)	xư xẻ XANG ⁺
52)	Tồn XANG	xê (-)	xê xẻ XANG	(XANG)
	Tồn LIU	liu LIU ⁺	xê (-)	xê xẻ XANG ⁺

KHÚC IX (6 câu)

Trùng khúc VIII từ câu 47 đến 52

53)47	(xê —)	(xang XU)	(xẻ XANG)	(-)
	(-)	(+)	(-)	tồn xẻ xẻ XANG ⁺
54)48	Xang XÊ	xẻ (-)	tồn xẻ XANG	(XANG)
	Tồn XÊ	xê xang LIU ⁺	cộng xẻ (-)	liu xư XANG ⁺
55)49	(Mô)	xẻ XÊ	xảng LIU	tồn xang xẻ XÊ
	Tồn LIU	liu oan XÊ ⁺	xê xừ XANG	xê xang LIU (*)
56)50	Xang XU	xẻ xẻ (-)	xẻ xảng LIU	(tồn LIU)
	xư LIU	liu (+)	xảng (-)	liu oan LIU ⁺
57)51	Tồn LIU	liu oan XÊ	xẻ (-)	xảng xang LIU
	Liu oan XÊ	xẻ (+)	liu (-)	xư xẻ XANG ⁺
58)52	Tồn XANG	xê (-)	xê xẻ XANG	(XANG)
	Tồn LIU	liu LIU	xê (-)	xê xẻ XANG ⁺

Hết bản Giang Nam

PHỤNG HOÀNG

Nhạc do nhạc sĩ Ba Khi soạn lục

(48 câu - nhịp 8)

Lớp I

1)	(-)	(-)	(-)	LIU
	Liu XÊ	xê +	liu (-)	xừ xê XÂNG
2)	Tồn XÂNG	xê (-)	tồn xê xang XƯ	(XÂNG)
	xừ XÊ	oan XÊ	xê xừ (-)	xê xê LIU
3)	(XÊ	LIU)	(-)	LIU
	liu liu (-)	xâng xâng LIU	xê XÂNG	xâng liu XÂNG
4)	XÂNG	xê (-)	xê liu XÂNG	(XÂNG)
	xừ XÊ	oan LIU	liu liu (-)	tồn xâng LIU
5)	(XÊ	LIU)	(-)	LIU
	liu liu (-)	tồn xâng LIU	xê XÂNG	xang liu XÊ
6)	xâng LIU	tồn xang XƯ	xê xang XÂNG	(cống XÊ)
	Tồn LIU	liu liu XÊ	tồn XÂNG	xê xang LIU (liu-xừ)
7)	xê xang LIU	xang XÊ	xê xang XÊ	(tồn XÊ)
	Tồn LIU	liu oan XÊ	xê XÂNG	xê xang LIU
8)	xừ XÊ	xang xừ (-)	xê xang LIU	(LIU)
	xừ XÊ	xang xừ (+)	xê xang XÊ	xê oan LIU
9/1	(XÊ	LIU)	(-)	LIU
	Liu XÊ	xê +	liu (-)	xừ xê XÂNG

Chú thích:

Nhịp 8 là 8 nhịp 16 vọng cổ vô một câu (Phụng hoàng tài tử)

Nhịp 4 lời là: 4 nhịp 16 vọng cổ vô một câu (Phụng hoàng sân khấu)

Trong sách ông TRỊNH THIÊN TƯ thì 4 bản OÁN đều là nhịp 4 lời cả. Ngày nay cả nước đều áp dụng cho bản Phụng hoàng là nhịp 4 lời cho sân khấu. Còn các bản kia thì nhịp 8. Vậy tùy thích, dùng loại nào cũng được.

BÀI 19

NƯỞNG TỬ TRƯNG VƯƠNG

Sáng tác: Lâm Tường Vân, 5-2000

Điệu Phụng hoàng
(48 câu - nhịp 8)

Lớp I (12 câu)

- | | | | | |
|-----|-------------------------|------------------------|---------------------------|-----------------------------|
| 1) | (1) | (2) | (3) | Đêm đông (liu) |
| | Trên sông buồn (xê) | (xê) | Ngư ông (liu) | bụi người thương nhớ (xang) |
| | | + | | |
| 2) | Nức nở | thở than (xang) | Tay lau đôi dòng lệ (xư) | (xang) |
| | Hai nàng Trưng nữ (xê) | trăm mình (xê) | nơi này (xư) | dòng Hát Giang (liu) |
| | | + | | |
| 3) | (XÊ | LIU) | (-) | Ôi Việt Nam (liu) |
| | Ngân năm (liu) | chịu tang thương (liu) | Bắc thuộc (xang) | biết bao lần (xang) |
| | | + | | |
| 4) | Quan Tàu (xang) | Tô Định (xê) | hành hạ dân mình (xang) | (xang) |
| | Tim ngọc ngà (xê) | trên non cao (liu) | Ngọc trai (liu) | ngoài biển sâu (liu) |
| | | + | | |
| 5) | (XÊ | LIU) | (-) | Biết bao (liu) |
| | Đầu rơi (liu) | biết tìm đâu (liu) | châu báu (xang) | nộp hàng ngày (xê) |
| | | + | | |
| 6) | Xót thương (liu) | vì dân tộc (xư) | chịu cảnh dọa dẫm (xang) | (xang) |
| | Quan Lạc Viên (liu) | chàng Thi Sách (xê) | hiên ngang (xang) | sỉ mại tên Tô Định (liu) |
| | | + | | |
| 7) | Áo mào này (liu) | ta trả lại (xê) | cho lũ bay (xê) | (xê) |
| | Người Nam ta (liu) | đầu nát thây (xê) | quyết không (xang) | phò quân vô đạo (liu) |
| | | + | | |
| 8) | Bùng bùng (xê) | lửa giận (xư) | Tô Định lệnh truyền (liu) | (hò) |
| | Chém đầu (xê) | Thi Sách (xư) | đem treo (xê) | trước cổng thành (hò) |
| | | + | | |
| 9/1 | (XÊ | LIU) | (-) | Sét đánh ngang mây (hò) |
| | Chị nặng thù chồng (xê) | (xê) | Em (liu) | nặng thù anh (xang) |
| | | + | | |

10/2	Tồn XANG xư XÊ ₊	xẻ (-) oan XÊ ₊	tồn xê xang XƯ ₋ xê xư (-)	(XANG) xẻ xê LIU ₊
11/3	(XÊ ₋) liu liu (-)	LIU) xang xang LIU ₊	(-) xẻ XANG	LIU xang liu XANG ₊
12/4	XANG xư XÊ ₋	xẻ (-) oan LIU ₊	xẻ liu XANG liu liu (-)	(XANG) tồn xang LIU ₊

(Sân khấu Cải lương thường sử dụng lớp I này với nhịp 4 lời nhưng đàn ca tài tử thì sử dụng nhịp 8)

Lớp II

13/5	(XÊ ₋) liu liu (-)	LIU) tồn xang LIU ₊	(-) xê XANG	LIU xang liu XÊ ₊
14/6	xang LIU Tồn LIU	tồn xang XƯ ₋ liu liu XÊ ₊	xê xang XANG tồn XANG	(cống XÊ) xẻ xang LIU (liu-xư)
15)	(HỒ ₋) oan LIU	XANG) liu (+)	(-) xẻ XÊ	Tồn XÊ ₋ xê xang XANG ₊
16)	xang xư XÊ ₋ Tồn LIU	xẻ (-) liu xẻ XÊ ₊	xư xẻ XANG xê XANG	(XANG) xê xang LIU (LIU huyền XƯ)
17)	(HỒ ₋) xẻ oan LIU	XANG) liu (+)	(-) xẻ XÊ	tồn XÊ ₋ xê xang LIU ₊
18)	Tồn XANG XƯ	xẻ XÊ ₋ xang XÊ ₊	xẻ xang LIU xẻ (-)	(xẻ LIU) xẻ xang LIU ₊
19/5	(XÊ ₋) liu liu (-)	LIU) tồn xang LIU ₊	(-) xê XANG	LIU xang liu XÊ ₊
20/6	xang LIU Tồn LIU	tồn xang XƯ ₋ liu liu XÊ ₊	xê xang XANG tồn XANG	(cống XÊ) xẻ xang LIU (liu-xư)
21)	(HỒ ₋) xẻ LIU	XANG) liu (+)	(-) xẻ XÊ	tồn XÊ ₋ tồn xẻ xang LIU ₊
22)	xư XÊ ₋ xư XÊ ₋	xang XÊ ₋ xang XANG XÊ ₊	xẻ xang LIU xẻ (-)	(XANG LIU) xẻ xang LIU ₊
23/5	(XÊ ₋) liu liu (-)	LIU) tồn xang LIU ₊	(-) xê XANG	LIU xang liu XÊ ₊

10/2	Thê tử san <u>h</u> (<u>xang</u>)	khởi nghĩa (<u>xê</u>)	giết lữ ác gian (<u>liu</u>)	(—)
	Phát cờ nư <u>ơ</u> ng t <u>ử</u> (<u>xê</u>)	báo thù ch <u>o</u> ng (<u>xê</u>)	rửa hận (<u>xư</u>)	cho quốc dân (<u>liu</u>)
11/3	(<u>XÊ</u>)	(<u>LIU</u>)	(—)	Đất Mê L <u>i</u> nh (<u>liu</u>)
	Nhị nư <u>ơ</u> ng (<u>liu</u>)	bái tổ ti <u>ên</u> (<u>liu</u>)	cưỡi voi (<u>xang</u>)	lầm liệt phi th <u>u</u> ơng (<u>xang</u>)
12)	Tên tham tàn (<u>xang</u>)	Tô Đ <u>i</u> nh (<u>xê</u>)	bại t <u>ả</u> u về T <u>à</u> u (<u>xang</u>)	(—)
	Khải ho <u>à</u> n (<u>xê</u>)	đắc th <u>ắ</u> ng (<u>liu</u>)	Dân t <u>a</u> (<u>liu</u>)	an lạc âu ca (<u>liu</u>)

Lời tác giả: Lời ca của bản Phụng hoàng này chỉ viết 2 lớp: lớp I và lớp IV
 Còn lớp II và III chúng tôi ghi nhạc để có đủ bản cho các bạn sử dụng.

Lớp II

24/6	xàng LIU Tồn LIU	tồn xang XU liu liu XE +	xê xang XANG tồn XANG	(cống XE) xẻ xang LIU (liu-xu) +
------	---------------------	--------------------------------	--------------------------	--

Lớp III

25/7	xê xang LIU Tồn LIU	xang XE liu oan XE +	xế xang XE xế XANG	(tồn XE) xê xang LIU +
26/8	xư XE xư XE	xang xư (-) xang xư (+)	xẻ xang LIU xê xang XE	(LIU) xẻ oan LIU +
25/7	xê xang LIU Tồn LIU	xang XE liu oan XE +	xế xang XE xế XANG	(tồn XE) xê xang LIU +
26/8	xư XE xư XE	xang xư (-) xang xư (+)	xẻ xang LIU xê xang XE	(LIU) xẻ oan LIU +
27/1	— Liu XE	— xẻ +	— liu (-)	LIU xử xế XANG +
28/2	Tồn XANG xư XE	xẻ (-) oan XE +	tồn xê xang XU xê xư (-)	(XANG) xẻ xẻ LIU +
29/3	(XE liu liu (-)	LIU) xáng xảng LIU +	(-) xế XANG	LIU xảng liu XANG +
30/4	XANG xư XE	xẻ (-) oan LIU +	xẻ liu XANG liu liu (-)	(XANG) tồn xảng LIU +
31/5	(XE liu liu (-)	LIU) tồn xáng LIU +	(-) xê XANG	LIU xang liu XE +
32/6	xàng LIU Tồn LIU	tồn xang XU liu liu XE +	xê xang XANG tồn XANG	(cống XE) xẻ xang LIU (liu-xu) +
33/7	xê xang LIU Tồn LIU	xang XE liu oan XE +	xế xang XE xế XANG	(tồn XE) xê xang LIU +
34/8	xư XE xư XE	xang xư (-) xang xư (+)	xẻ xang LIU xê xang XE	(LIU) xẻ oan LIU +
35)	(XE xê XU	LIU) (+)	(-) xảng (-)	xư XE xẻ xang LIU +
36)	Tồn XANG xư XE	xẻ XE xang XE +	xang LIU xẻ (-)	(tồn LIU) xê xang LIU +

Lớp III

Lớp IV

37)	(XÊ oan LIU	LIU) liu (+)	(-) liu (-)	Liu OAN tồn liu oan XÊ ⁺
38)	XÊ LIU xê (-)	liu liu (-) xảng xang LIU ⁺	xê ú liu OAN tồn liu (-)	(OAN) tồn xê XANG ⁺
39)	xê XÊ Tồn LIU	xảng LIU ⁺ liu oan XÊ ⁺	tồn xang XÊ xự XANG	(XANG) xê xang LIU (xự) ⁺
40)	xự XÊ xự XÊ	xê (-) xang XÊ ⁺	xê xang LIU xê (-)	(tồn LIU) xê xê XANG ⁺
41)	(HỒ xang (-)	XANG) xê xê XANG ⁺	(-) xê xang (-)	xê XANG tồn xê xang XỰ ⁺
42)	xự XANG Tồn LIU	xê (-) xự (+)	xê xang LIU xảng (-)	(xê LIU) xê xang LIU ⁺
43)	Tồn LIU Liu XÊ	liu oan XÊ ⁺ xê (+)	xê xang LIU liu (-)	(xê xang LIU) tồn XANG ⁺
44)	Tồn XANG Tồn LIU	xê (-) liu tồn LIU ⁺	xê xê XANG xê (-)	(XANG) xê xê XANG ⁺
45)	(XANG) Tồn LIU	xê XÊ ⁺ liu xang XÊ ⁺	xảng LIU xự XANG	tồn xang XÊ xê xảng LIU (xự) ⁺
46)	xự XÊ xự XÊ	xê (-) xang XÊ ⁺	xê xang LIU xê (-)	(XÊ LIU) xê xê XANG ⁺
47)	(HỒ Liu XÊ	XANG) xê (+)	(-) liu (-)	Tồn LIU xự xê XANG ⁺
48)	Tồn XANG Tồn XANG	xê (-) xê XÊ ⁺	xê xê XANG xang xự (-)	(XANG) xê xang LIU (HỒ) ⁺

(Hết bản Phụng hoàng)

Lớp IV

- 37) (XẾ) LIU) (—) Khấp non sông (oan)
 Muôn vạn lời ca (liu) (liu) tung hô (liu) Nương tử anh hùng (xế)
 38) Rạng danh (liu) cháu con (liu) đức Tổ Hùng Vương (oan) (liu)
 Ngôi trời (xế) Trưng Nữ vương (liu) bốn phương (liu) kính phục mến thương (xang)
 39) Vận nước (xế) thăng trầm (hò) mới vừa thoát tai ương (xế) (xang)
 Giặc Bắc phương (liu) gây nhiều nhượng (xế) thù thâm (xang) sai Mã Diên (liu)
 40) Dẫn binh hùng (xế) kéo sang (xế) quyết bắt cho được hai nàng (hò) (hò)
 Vang rền (xế) tiếng quân reo (xế) vây phủ (xế) khắp Mê Linh (xang)
 41) (HÒ) XANG) (—) Thương thay (xang)
 Trưng nương (xang) chị trước em sau (xang) xông pha (xang) rừng gươm lửa đạn (xự)
 42) Quân thua (xang) lực yếu (xế) bại tửu bên đào (hò) (hò)
 Trước mặt thì (hò) sông chặn (xự) sau lưng (xang) quân giặc thét gào (hò)
 43) Thuyền nan (liu) trong bão tố (xế) tấn thối nan đào (hò) (hò)
 Thi lang (xế) chàng hồi (xế) thù này (hò) đã rửa xong (xang)
 44) Hỡi Hát Giang (xang) yêu thương (xế) dòng sông quê hương (xang) (xang)
 Giống Lạc Hồng (hò) thà chết không hàng (hò) Sông ơi (xế) ta xin gởi nắm xương (xang)
 45) (—) Trưng Nhị hỡi em (xế) lời thề (hò) sống sạch thác trong (xế)
 Hãy cười lên (liu) nắm tay nhau (xế) đi tìm anh (xang) nơi cử hạ (liu)
 46) Hai nàng (xế) Trưng nữ (xế) thanh thản trăm mình (hò) (hò)
 Giang san (xế) Việt quốc (xế) cam (xế) sống lại cảnh điêu linh (xang)
 47) (HÒ) XANG) (—) Đêm đông (liu)
 Ngủ ông gác chèo (xế) (+) buồn (hò) cất tiếng hát thê lương (xang)
 48) Sông Hát Giang (xang) muôn thuở (xế) vẫn chảy dòng xuôi (xang) (xang)
 Thương nhớ kính yêu (xang) anh hùng nương tử (xế) dạ ngọc (xự) luống ngậm ngùi (hò)

(Hết bản Phụng hoàng)

PHỤNG CẦU

Nhạc do Nhạc sĩ Ba Khi soạn lục

(40 câu - nhịp 8)

ĐOẠN I (8 câu)

1)	(-)	(-)	(-)	XANG
	Xế (-)	xê XANG	xê (-)	xê xang XƯ
2)	xư XANG	xế XÊ	xang XÊ	(XANG)
	xư XÊ	xế xê (+)	tồn xang (-)	liu xang LIU
3)	(XÊ	LIU)	(-)	LIU
	Liu xư XÊ	xê (+)	liu (-)	xư xê XANG
4)	Tồn XANG	xê (-)	xê xang XÊ	(XANG)
	xư XÊ	xế XÊ	tồn xang (-)	liu tồn LIU
5)	(XÊ	LIU)	(-)	liu OAN
	oan LIU	liu (+)	xê (-)	xê ú liu OAN
6)	oan XÊ	xang (-)	xê xang LIU	(tồn LIU)
	xư XÊ	xế XÊ	tồn xang LIU	liu tồn LIU
7)	(XÊ	LIU)	(-)	tồn LIU
	Liu (-)	tồn xang LIU	xư XANG	xế liu XÊ
8)	Xang LIU	tồn xang XƯ	xang XANG	(xang XÊ)
	Tồn LIU	liu oan XÊ	xê xê XANG	tồn xê xang LIU (xư)

ĐOẠN II (8 câu)

9)	(Hò	XANG)	(-)	tồn XÊ
	xê oan LIU	liu (+)	xế XÊ	tồn xê xang LIU
10)	xư XÊ	xang (-)	xế xang LIU	(tồn LIU)
	xư LIU (xư)	liu (+)	xang (-)	xê xang LIU

TÂM SỰ CÔNG CHÚA NGỌC HÂN

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 2000

Điều Phụng cầu

(40 câu nhịp 8 - đoạn I và II - 16 câu)

ĐOẠN I

- 1) (—) (—) (—) Vâng lệnh phụ vương (xang)
Xe duyên (xê) cùng Bắc bình vương (xang) Nhớ ơn (xê) giải nạn Lê triều (xư)
+ + +
- 2) Mười sáu thanh xuân (xang) lia cung son (xê) về nơi xứ xa (xê) (xang)
Tam tòng (xê) phận nhi nữ (xê) lòng son (xang) vẹn chữ thủy chung (liu)
+ + +
- 3) (XÊ) (LIU) (—) Tơ loạn (liu)
Đẹp duyên nông (xê) (xê) Sắc phong (liu) Hoàng hậu Bắc cung (xang)
+ + +
- 4) Lê - Nguyễn giao thân (xang) (xê) đắp bồi (hò) xâ tắc chung (xang)
Nào ngờ (xê) Vương huỳnh (xê) cam tâm (xang) lòn cúi vua Tầu (hò)
+ + +
- 5) (XÊ) (LIU) (—) Mãn Thanh (oan)
Nhân cố viện Lê (liu) (liu) tha hồ (xê) chiếm cứ Thăng Long (oan)
+ + +
- 6) Lê triều (xê) Chiêu Thống (xang) cam phận chư hầu (hò) (—)
Kể gì (xê) nhục quốc (xê) màng chi (liu) dân tộc điêu linh (liu)
+ + +
- 7) (XÊ) (LIU) (—) Bắc bình Vương (liu)
Thân chinh (liu) phạt bắc trừ Thanh (liu) giang sơn (liu) an lạc thái bình (xê)
+ + +
- 8) Việc quân (liu) chàng dù bận (xư) vẫn nhớ bạn tình (xang) (xê)
Thấy cảnh đào troy (liu) đỡ nhớ kinh thành (xê) Nghĩa thêm cao (xang) tình càng thêm nặng (liu)
+ + +

ĐOẠN II (8 câu)

- 9) (Hò) (Xang) (—) Cầm loan (xê)
Nhưng tướng (liu) (liu) trăm năm (xê) đẹp bản ân tình (hò)
+ + +
- 10) Tơ chùng (xê) phiếm gầy (liu) nghiệp cả chưa thành (hò) (hò)
Suối lệ (xư) dầm tuôn (liu) tiếc thương (xang) đáng anh hùng (hò)
+ + +

11)	Tồn <u>LIU</u> Liu oan <u>XÊ</u>	xang <u>xê</u> xê (+)	tồn xê xang <u>LÌU</u> liu (-)	(tồn <u>LIU</u>) xự xê <u>XANG</u> (<u>XANG</u>)
12)	Tồn <u>XANG</u> Tồn <u>LIU</u>	xê (-) liu <u>LIU</u> +	xê xê <u>XANG</u> xê (-)	xê xê <u>XANG</u> +
13)3	(Hò liu xư <u>XÊ</u>	<u>XANG</u>) xê (+)	(-) liu (-)	<u>LIU</u> xự xê <u>XANG</u> (<u>XANG</u>)
14)12	Tồn <u>XANG</u> Tồn <u>LIU</u>	xê (-) liu <u>LIU</u> +	xê xê <u>XANG</u> xê (-)	xê xê <u>XANG</u> +
15)	Tồn <u>XÊ</u> Tồn <u>XANG</u>	xang <u>XỮ</u> xê (+)	tồn <u>XANG</u> xê (-)	(<u>XANG</u>) tồn xê xang <u>XỮ</u> +
16)	Tồn <u>XANG</u> Xự <u>LIU</u>	xê <u>XÊ</u> liu (+)	xê xang <u>LÌU</u> xang (-)	(tồn <u>LIU</u>) liu oan <u>LIU</u> +

ĐOẠN III (8 câu)

17)11	Tồn <u>LIU</u> Liu oan <u>XÊ</u>	xang <u>xê</u> xê (+)	tồn xê xang <u>LÌU</u> liu (-)	(tồn <u>LIU</u>) xự xê <u>XANG</u> (<u>XANG</u>)
18)12	Tồn <u>XANG</u> Tồn <u>LIU</u>	xê (-) liu <u>LIU</u> +	xê xê <u>XANG</u> xê (-)	xê xê <u>XANG</u> +
19)1	(HÒ Xê (-)	<u>XANG</u>) xê <u>XANG</u> +	— xê (-)	xê <u>XANG</u> xê xang <u>XỮ</u> +
20)2	xử <u>XANG</u> xư <u>XÊ</u>	xê <u>XÊ</u> xê xê (+)	xang <u>XÊ</u> tồn xang (-)	(<u>XANG</u>) liu xang <u>LIU</u> +
21)3	(<u>XÊ</u> Liu xư <u>XÊ</u>	<u>LIU</u>) xê (+)	(-) liu (-)	<u>LIU</u> xự xê <u>XANG</u> (<u>XANG</u>)
22)4	Tồn <u>XANG</u> xư <u>XÊ</u>	xê (-) xê <u>XÊ</u> +	xê xang <u>XÊ</u> tồn xang (-)	xê xang <u>XÊ</u> liu tồn <u>LÌU</u> +
23)7	(<u>XÊ</u> Liu (-)	<u>LIU</u>) tồn xang <u>LIU</u> +	(-) xự <u>XANG</u>	tồn <u>LIU</u> xê liu <u>XÊ</u> +
24)8	Xang <u>LIU</u> Tồn <u>LIU</u>	tồn xang <u>XỮ</u> liu oan <u>XÊ</u> +	xang <u>XANG</u> xê xê <u>XANG</u>	(xang <u>XÊ</u>) tồn xê xang <u>LIU</u> (xự) +

ĐOẠN IV - 8 câu

25)9	(Hò xê oan <u>LÌU</u>	<u>XANG</u>) liu (+)	(-) xê <u>XÊ</u>	tồn <u>XÊ</u> tồn xê xang <u>LÌU</u> +
26)	xử <u>XANG</u> xư <u>XÊ</u>	xê (-) xang <u>XÊ</u> +	xang xang <u>LÌU</u> xê (-)	(tồn <u>LIU</u>) xê xê <u>XANG</u> +

- 11) Cứu dân (liu) cứu nước (xê) biết bao tình (hò) (hò)
 Dân tộc này (xê) thương tiếc (xê) Công lao này (hò) thanh sử lễ nào quên (xang)
 12) Nhớ thuở âu ca (xang) giang san (xê) như gấm thêu hoa (xang) (xang)
 Biển hoá (liu) nương dâu (liu) đất con (xê) đào nạn phương xa (xang)
 13) (Hò) (XANG) (—) Mấy phen (liu)
 Muốn cùng chàng (xê) (xê) nắm tay (liu) về chốn cửu nguyên (xang)
 14) Ngặt vì hai trẻ (xang) bơ vơ (xê) đang tuổi ngây thơ (xang) (xang)
 Chưa thể (liu) ra đi (liu) ơi (xê) hỡi cố tri (xang)
 15) Ai có hiểu (xê) cho tâm sự (xu) công chúa Ngọc Hân (xang) (xang)
 Rồi bỏ cung son (xang) lựa nhưng (xê) dấn thân (xê) cuộc đời phiêu bạt (xu)
 16) Trọn đạo tông phụ (xang) Vẹn thủy toàn chung (xê) với áo vải cờ hồng (hò) (hò)
 Dầu thân này (hò) nát tan (liu) Cũng vẹn (xang) lòng sắc son (liu)

(Hết bài ca)

(Từ đoạn III, IV và V – câu 17 đến câu 40 chỉ có nhạc, không có lời ca.

Vì đã đủ nội dung nên trang lời ca để trống).

27)1	(Hò	XANG)	(-)	xế XANG
	Xế (-)	xê XANG	xê (-)	xê xang XƯ
28)2	xừ XANG	xế XÊ	xang XÊ	(XANG)
	xư XÊ	xể xê (+)	tồn xảng (-)	liu xảng LIU
29)5	(XÊ	LIU)	(-)	liu OAN
	oan LIU	liu (+)	xê (-)	xê ú liu OAN
30)6	oan XÊ	xảng (-)	xê xảng LIU	(tồn LIU)
	xư XÊ	xế XÊ	tồn xảng LIU	liu tồn LIU
31)7	(XÊ	LIU)	(-)	tồn LIU
	Liu (-)	tồn xảng LIU	xự XANG	xể liu XÊ
32)8	Xảng LIU	tồn xang XƯ	xảng XANG	(xang XÊ)
	Tồn LIU	liu oan XÊ	xê xế XANG	tồn xê xang LIU (xự)

ĐOẠN V (8 câu)

33)9	(Hò	XANG)	(-)	tồn XÊ
	xê oan LIU	liu (+)	xể XÊ	tồn xê xang LIU
34)10	xư XÊ	xảng (-)	xế xang LIU	(tồn LIU)
	xư LIU (xự)	liu (+)	xảng (-)	xê xang LIU
35)3	(XÊ	LIU)	(-)	LIU
	Liu xư XÊ	xê (+)	liu (-)	xự xế XANG
36)12	Tồn XANG	xê (-)	xể xế XANG	(XANG)
	Tồn LIU	liu LIU	xê (-)	xế xê XANG
37)15	Tồn XÊ	xang XƯ	tồn XANG	(XANG)
	Tồn XANG	xê (+)	xế (-)	tồn xế xang XƯ
38)16	Tồn XANG	xế XÊ	xê xang LIU	(tồn LIU)
	Xự LIU	liu (+)	xảng (-)	liu oan LIU
39)11	Tồn LIU	xang xế	tồn xế xang LIU	(tồn LIU)
	Liu oan XÊ	xể (+)	liu (-)	xự xế XANG
40)12	Tồn XANG	xê (-)	xể xế XANG	(XANG)
	Tồn LIU	liu LIU	xê (-)	xế xê XANG

Hết bản PHỤNG CẦU và hết 4 OÁN

(Đến đây đã hết 20 bản Tổ ở phần A)

Tiếp theo là phần B – các bản cải tiến

B. CÁC BẢN CẢI TIẾN

*** BẮC CẢI TIẾN**

1. VĨ BÌNH NGUYÊN
2. HỘI NGƯỜN TIÊU
3. BẮC BẢN CHẤN
4. TỨ BỮU LIÊU THÀNH

*** OÁN CẢI TIẾN**

1. VĂN THIÊN TƯỜNG
2. VÔ TẮC BIỆT
3. BÌNH SA LẠC NHẠN
4. THANH DẠ ĐỀ QUYÊN
5. TRƯỜNG TƯƠNG TƯ
6. CHUỒN CHUỒN
7. LIÊU GIANG
8. XUÂN NỮ

*** BẮC CẢI TIẾN**

1. VĨ BÌNH NGUYÊN
2. HỘI NGUỒN TIÊU
3. BẮC BẢN CHẤN
4. TỨ BỬU LIÊU THÀNH

VĨ BÌNH NGUYÊN

(HỒI BẮC)

(Nhạc và lời do Võ Văn Thạnh – Ba Trinh – cung cấp)

TỔ HỢP 3 BẢN BIỂU DIỄN LIÊN TIẾP:

- Vĩ Bình Nguyên
- Hội Ngươn Tiêu và
- Bắc Bản Chấn

Lớp I (8 câu)

1.	(-)	Xế <u>XANG</u>	Xể Xang (+)	Xể Xể <u>XANG</u> +
2.	Xang <u>XÊ</u>	Líu Cống —	Xê Xang (+)	Xê líu <u>CÔNG</u> +
3.	(-)	Tồn <u>LÍU</u>	Ú líu (+)	U líu <u>CÔNG</u> +
4.	Xang xê (-)	Líu Cống (-)	Xê Xang <u>XỬ</u> +	Xang xê hò <u>XÊ</u> +
5.	Tồn Cống (-)	Xê Xang (-)	Xê Xang (+)	Xê líu <u>CÔNG</u> +
6.	Xang Cống (-)	Líu Xê (-)	Cống Líu <u>XÊ</u> +	Cống xê xang <u>XỬ</u> +
7.	(-)	Hồ <u>XỬ</u>	Xang Cống (+)	Líu Cống <u>XÊ</u> +
8.	Xang Cống (-)	Líu Xê (-)	Líu Líu <u>XỬ</u> +	Xang Xê (+)

Lớp II (8 câu)

9.	(-)	Tồn <u>XÊ</u>	Xê Xang (+)	Xê Cống Líu <u>XÊ</u> +
10.	Tồn Cống (-)	Líu Xê (-)	Líu Líu <u>XỬ</u> +	Xang Xê (+)
11.	(-)	Tồn <u>Ư</u>	Ủ ú (+)	U Líu <u>Ư</u> +
12.	Phân <u>LÍU</u>	Xáng U (-)	Xể Xang <u>Ư</u> +	Xáng U líu <u>CÔNG</u> +
13.	(-)	Tồn <u>LÍU</u>	Xể Xáng (+)	Cống líu <u>Ư</u> +
14.	Phân Líu (-)	Xáng U (-)	Ú líu <u>CÔNG</u> +	Tồn Líu (+)
15.	(-)	Tồn <u>LÍU</u>	Xể xáng (+)	U Líu <u>CÔNG</u> +
16.	Xang Xê (-)	Líu Cống (-)	Xê Xang <u>XỬ</u> +	Xang Cống líu <u>XÊ</u> +

KIM TRỌNG GẶP THÚY KIỀU

Điệu Vĩ bình nguyên
(22 câu - nhịp 4 - 3 lớp)

LỚP I (8 câu) (ca như các bản Bắc khác)

- | | | | | |
|----|---------------------------|--|------------------------------|------------------------------------|
| 1. | (—) | Tiết Thanh <u>minh</u> (<u>xang</u>) | năm xưa(<u>xang</u>) | nhằm lúc tháng 3(<u>xang</u>) |
| 2. | Chị em (<u>xê</u>) | Kiều nữ (<u>cổng</u>) | đến mộ (<u>xang</u>) | Đạm Tiên lễ bái (<u>cổng</u>) |
| 3. | (—) | Xót thương(<u>liu</u>) | hồng nhan (<u>liu</u>) | cam bạc phận (<u>cổng</u>) |
| 4. | Kiếp xuân (<u>xê</u>) | lận đận (<u>cổng</u>) | suốt đời (<u>xử</u>) | làm vui cho thế nhân (<u>xê</u>) |
| 5. | Để tiếng (<u>cổng</u>) | ngân sau (<u>xang</u>) | lưu danh (<u>xang</u>) | cho hậu thế (<u>cổng</u>) |
| 6. | Thúy Kiều (<u>cổng</u>) | Thúy Vân (<u>xê</u>) | dọn hương đăng (<u>xê</u>) | thành tâm trước mộ (<u>xử</u>) |
| 7. | (—) | Đồng khấn nguyện (<u>xử</u>) | Hỡi ơi (<u>cổng</u>) | chị Đạm Tiên (<u>xê</u>) |
| 8. | Sống gởi (<u>cổng</u>) | thác thiêng (<u>xê</u>) | về chứng giám (<u>xử</u>) | cho Kiều Vân (<u>xê</u>) |

LỚP II (8 câu)

- | | | | | |
|-----|---------------------------|---------------------------|---------------------------------|-----------------------------------|
| 9. | (—) | Sách xưa (<u>xê</u>) | tả dung nhan (<u>xang</u>) | kiều diễm chị em (<u>xê</u>) |
| 10. | Liều then (<u>cổng</u>) | hoa ghen (<u>xê</u>) | khiến cho cá lặn (<u>xử</u>) | chim sa (<u>xê</u>) |
| 11. | (—) | Lễ xong (<u>u</u>) | Chị em (<u>u</u>) | chỉnh lại xiêm y (<u>u</u>) |
| 12. | Trở lại (<u>liu</u>) | gia trang (<u>u</u>) | bỗng thoáng bóng (<u>u</u>) | giai nhân mỹ mạo (<u>cổng</u>) |
| 13. | (—) | Khoan thai (<u>liu</u>) | rảo bước(<u>xang</u>) | đến cận bên (<u>u</u>) |
| 14. | Mím cười (<u>liu</u>) | hữu duyên (<u>u</u>) | chào trân trọng (<u>cổng</u>) | hai tiên (<u>liu</u>) |
| 15. | (—) | Thúy Vân (<u>liu</u>) | khép nép (<u>xang</u>) | xem e then (<u>cổng</u>) |
| 16. | Nhanh chân (<u>xê</u>) | lẩn tránh (<u>cổng</u>) | để mặc Kiều (<u>xử</u>) | tiếp kiến thân giao (<u>xê</u>) |

Lớp III

17.	(-)	Tồn <u>XÊ</u>	Xẻ Xê (+)	Xê Xang <u>XÊ</u> ₊
18.	Xang liú <u>XƯ</u>	Xang xê hò <u>XÊ</u>	Cống Lúu <u>XÊ</u> ₊	Xang Xê Lúu <u>XƯ</u> ₊
19.	(-)	Xang <u>XỰ</u>	Xử Xự (+)	Xự Xang <u>XÊ</u> ₊
20.	Xang xự (-)	Xang Xê (-)	Xang liú <u>XƯ</u> ₊	Xang xê hò <u>XÊ</u> ₊
21.	Tồn liú <u>XĂNG</u>	U liú <u>CỘNG</u>	Xàng liú (+)	Xáng <u>Ự</u> ₊
22.	U Xáng <u>LIU</u>	Liu cộng liú <u>XÊ</u>	Liu Liu <u>XÊ</u> ₊	Cộng Cộng tồn <u>LIU</u> ₊

(Hết bản Vĩ bình nguyên (Tiếp qua Hội ngươn tiêu)

LỚP III

- | | | | | |
|-----|-----|---|---|--|
| 17. | (—) | Hàn <u>huyền</u> (<i>xê</i>) | thăm <u>hỏi</u> (<i>xê</i>) | danh <u>tánh</u> <u>đôi</u> <u>bên</u> (<i>xê</i>) |
| 18. | | Tiền <u>nữ</u> là <u>Kiểu</u> (<i>xử</i>) | em là <u>Thúy</u> <u>Vân</u> (<i>xê</i>) | <u>Kim</u> <u>Trọng</u> (<i>xự</i>) |
| 19. | (—) | Sơ <u>ngộ</u> (<i>xự</i>) | mà ý <u>đẹp</u> (<i>xự</i>) | <u>lại</u> <u>duyên</u> <u>vạ</u> (<i>xê</i>) |
| 20. | | Đồng <u>thệ</u> <u>hải</u> (<i>xự</i>) | <u>minh</u> <u>sơn</u> (<i>xê</i>) | <u>quạt</u> <u>quỳ</u> <u>trao</u> (<i>xê</i>) |
| 21. | | Kiểu <u>trao</u> <u>xuyến</u> (<i>xáng</i>) | <u>vàng</u> <u>làm</u> <u>kỷ</u> <u>vật</u> (<i>cộng</i>) | <u>đổi</u> <u>trao</u> (<i>u</i>) |
| 22. | | Tướng <u>trăm</u> <u>năm</u> (<i>liu</i>) | <u>vẹn</u> <u>nguyên</u> (<i>xê</i>) | <u>thật</u> <u>khó</u> <u>ai</u> <u>hay</u> (<i>liu</i>) |
| | | | | |

(Hết bản Vĩ bình nguyên)

HỘI NGƯỜN TIÊU

(HƠI BẮC)

(32 câu - nhịp 4)

LỚP I (8 câu)

1.	(-)	Xế <u>XANG</u>	Xẻ Xê (+)	Xê Xang <u>XƯ</u> +
2.	Tồn <u>XANG</u>	Lưu Xự (-)	Xế Xáng <u>Ư</u> +	Xáng u liu <u>CÔNG</u> +
3.	(-)	Lưu <u>XANG</u>	Lưu Xáng (+)	Xàng Liu <u>CÔNG</u> +
4.	Ú liu <u>CÔNG</u>	Lưu Xàng (-)	Xế Xáng <u>Ư</u> +	Liu Cộng liu <u>XANG</u> +
5.	Xế Xáng <u>Ư</u>	Tồn Xáng <u>LIU</u>	Lưu Liu +	Cộng liu <u>Ư</u> +
6.	Tồn Liu <u>Ư</u>	Xáng U (-)	Xế Xáng <u>LIU</u> +	Xáng Cồng Liu <u>Ư</u> +
7.	Liu <u>Cộng</u> (-)	Liu U (-)	Cồng xê <u>XANG</u> +	Xê Liu <u>CÔNG</u> +
8.	Liu U (-)	Liu Cộng (-)	Xáng u liu <u>CÔNG</u> +	Tồn Cồng Xê <u>XANG</u> +

LỚP II (8 câu)

9.	(-)	Hồ <u>XÊ</u>	Xê Xang <u>HỒ</u> +	Lưu Cồng Xê <u>XANG</u> +
10.	Xang Xê (-)	Xế Xang (-)	Cồng Xê <u>XANG</u> +	Xê Liu <u>XƯ</u> +
11.	(-)	Xế <u>XANG</u>	Xẻ Xê (+)	Xang Xự Xang <u>HỒ</u> +
12.	Phàn Xang <u>XÊ</u>	Là hồ (-)	Xự Xang <u>XÊ</u> +	Hồ Cồng xê <u>XANG</u> +
13.	(-)	(-)	(+)	Tồn <u>XANG</u> +
14.	Liu <u>Cộng</u> (-)	Lưu Xàng (-)	Xang Xê (+)	Cồng Xê <u>XANG</u> +
15.	(-)	Hồ <u>XÊ</u>	Lưu Cồng <u>XÊ</u> +	Xang Xự Xê <u>XANG</u> +
16.	Xê Xang <u>XƯ</u>	Xế Xang (-)	Xê <u>XANG</u> +	Xê Liu <u>CÔNG</u> +

LỚP III (8 câu)

17.	(-)	Xàng <u>LIU</u>	Xế Xáng <u>Ư</u> +	Liu xê liu <u>CÔNG</u> +
18.	Liu Xáng <u>XÊ</u>	Liu cộng (-)	Liu Xáng <u>Ư</u> +	Liu xê liu <u>CÔNG</u> +

BÀI 22

KIM – KIỀU LY – HIỆP

Điệu Hội Ngươn tiêu
(4 lớp – 32 câu – nhịp 4)

LỚP I (8 câu – ca giọng Bắc)

- | | | | | |
|----|--|--|---|--|
| 1. | (—) | Từ chàng <u>Kim</u> (<i>xang</i>) | trở (<i>xê</i>) | lại gia <u>dàng</u> (<i>xư</i>) |
| 2. | Cỏ <u>họa</u> (<i>xang</i>) | mơ <u>màng</u> (<i>xư</i>) | Lòng <u>giải</u> <u>nhân</u> (<i>u</i>) | ngơ <u>ngẩn</u> <u>chạnh</u> (<i>cộng</i>) |
| 3. | (—) | Sầu <u>động</u> (<i>xang</i>) | Ôi <u>thôi</u> (<i>xang</i>) | càng <u>khó</u> <u>gạt</u> (<i>cộng</i>) |
| 4. | Nghĩ <u>luống</u> (<i>cộng</i>) | châu <u>mây</u> (<i>xang</i>) | Ai <u>khéo</u> <u>xui</u> (<i>u</i>) | chi <u>cảnh</u> <u>này</u> (<i>xang</i>) |
| 5. | Giai <u>cầu</u> <u>này</u> (<i>u</i>) | biết <u>ra</u> <u>sao</u> (<i>liu</i>) | Trăm <u>năm</u> (<i>liu</i>) | duyên <u>hài</u> <u>có</u> <u>nên</u> (<i>u</i>) |
| 6. | Hồn <u>bướm</u> <u>trót</u> (<i>u</i>) | mấy <u>canh</u> (<i>u</i>) | lần <u>bụi</u> <u>hồng</u> (<i>liu</i>) | đêm <u>thanh</u> (<i>u</i>) |
| 7. | Tim <u>lụn</u> (<i>cộng</i>) | dầu <u>hao</u> (<i>u</i>) | Lệ <u>sầu</u> <u>rơi</u> (<i>xang</i>) | người <u>ơ</u> <u>ly</u> <u>biệt</u> (<i>cộng</i>) |
| 8. | Kiều <u>lam</u> (<i>u</i>) | chốn <u>cũ</u> (<i>cộng</i>) | Nào <u>dâu</u> (<i>cộng</i>) | liều <u>Chương</u> <u>Đài</u> (<i>xang</i>) |

LỚP II (8 câu)

- | | | | | |
|-----|---|-----------------------------------|--|---|
| 9. | (—) | Nhìn <u>quanh</u> (<i>xê</i>) | cảnh (<i>cổng</i>) | củ <u>chưa</u> <u>tường</u> (<i>xang</i>) |
| 10. | Khe <u>đá</u> (<i>xê</i>) | trắng <u>ngẩn</u> (<i>xang</i>) | Bóng (<i>xê</i>) | giai <u>nhân</u> <u>vắng</u> <u>bất</u> (<i>xư</i>) |
| 11. | (—) | Ngẩn <u>ngơ</u> (<i>xang</i>) | chẳng (<i>xê</i>) | biết <u>lối</u> <u>nào</u> (<i>hò</i>) |
| 12. | Hỏi <u>cội</u> (<i>xê</i>) | nguồn <u>đào</u> (<i>hò</i>) | mượn <u>gió</u> <u>chiều</u> (<i>xê</i>) | lần <u>đường</u> <u>tìm</u> <u>sang</u> (<i>xang</i>) |
| 13. | — | — | + | Nhìn <u>xem</u> (<i>xang</i>) |
| 14. | Kín <u>cổng</u> (<i>cổng</i>) | cao <u>tường</u> (<i>xang</i>) | Lòng <u>dạ</u> (<i>xê</i>) | luống <u>ngẩn</u> <u>ngơ</u> (<i>xang</i>) |
| 15. | (—) | Gần <u>xạ</u> (<i>xê</i>) | trông (<i>xê</i>) | thấy <u>một</u> <u>tòa</u> (<i>xang</i>) |
| 16. | Ngô <u>Việt</u> <u>áy</u> (<i>xư</i>) | là <u>nhà</u> (<i>xang</i>) | Giang (<i>xang</i>) | hồ <u>vắng</u> <u>khách</u> (<i>cộng</i>) |

LỚP III (8 câu)

- | | | | | |
|-----|-------------------------------|-------------------------------|------------------------------|--|
| 17. | (—) | Dịp <u>mây</u> (<i>liu</i>) | ít <u>người</u> (<i>u</i>) | lại <u>được</u> <u>gặp</u> (<i>cộng</i>) |
| 18. | Lấy <u>điều</u> (<i>xê</i>) | du <u>học</u> (<i>cộng</i>) | thuê <u>nhà</u> (<i>u</i>) | toan <u>gặp</u> <u>mặt</u> (<i>cộng</i>) |

19.	(-)	Tồn Xáng <u>LIU</u>	Xế Xáng <u>U</u> ₊	Tồn U liu <u>CÔNG</u> ₊
20.	Cống Xê <u>XANG</u>	Liu Cống (-)	Xê Liu <u>CÔNG</u> ₊	Tồn Cống Xê <u>XANG</u> ₊
21.	(-)	Xế <u>XANG</u>	Xế Xê ₊	Xê Xang <u>HỒ</u> ₊
22.	Phàn Xang <u>XÊ</u>	Là hò (-)	Xự Xang <u>XÊ</u> ₊	Liu Cống Xê <u>XANG</u> ₊
23.	Xê Xang <u>XÊ</u>	Xang hò (-)	Tồn liu <u>CÔNG</u> ₊	Tồn Cống Xê <u>XANG</u> ₊
24.	Xê cộng (-)	Liu Xê (-)	Xê Liu <u>CÔNG</u> ₊	Liu Cống <u>XÊ XANG</u> ₊

LỚP IV (8 câu)

25.	(-)	Xế <u>XANG</u>	Xế xê (+)	Xê Xang <u>HỒ</u> ₊
26.	Tồn Xang <u>XÊ</u>	Là hò (-)	Liu Xáng <u>CÔNG</u> ₊	Xáng Cống Liu <u>U</u> ₊
27.	(-)	Liu Xáng <u>U</u>	Xê Liu <u>CÔNG</u> ₊	Xê Xàng Cống <u>LIU</u> ₊
28.	Xế Xáng <u>U</u>	Liu Cống (-)	Xáng U Liu <u>XÊ</u> ₊	Cống Liu Xáng <u>U</u> ₊
29.	(-)	Xê <u>XANG</u>	Xế xê (+)	Xang xử xang <u>HỒ</u> ₊
30.	Tồn Xang <u>XỰ</u>	Là hò (-)	Liu tồn <u>LIU</u> ₊	Xáng Cống Liu <u>U</u> ₊
31.	(-)	Tồn <u>U</u>	Xế Xáng <u>U</u> ₊	Tồn u Liu <u>CÔNG</u> ₊
32.	Tồn <u>CÔNG</u>	Liu Xê (-)	Liu Xáng <u>XÊ</u> ₊	Cống Liu (+)

(Hết bản Hội Ngươn tiêu)

19. (—) Ba sinh (*liu*) Mừng vui (u) chưa tường hân (*cộng*)
 20. Cúi đầu (*xang*) cặp sách (*cộng*) đề huyền (*cộng*) kíp đi sang (*xang*)
 21. (—) Thầy hiện (*xang*) khám (xê) lấy chuỗi vàng (*hò*)
 22. Khe đá (*xê*) sẵn sàng (*hò*) Duyên trời (xê) dành chỉ đây (*xang*)
 23. Hiên tây (*xê*) ghé mắt chưa tường (*hò*) Bật bóng (*cộng*) hồng vào ra (*xang*)
 24. Mong (*cộng*) gặp nàng (*xê*) Ơi khách (*cộng*) của lòng tạ (*xang*)

LỚP IV (8 câu)

25. (—) Ngẫu nhiên (*xang*) phải (xê) buổi im trời (*hò*)
 26. Vẳng tiếng nói (*xê*) Cội đào (*hò*) bóng hồng (*tồn*) vừa thướt thạ (*u*)
 27. (—) Chàng vội bước ra (*u*) còn thơm (*cộng*) ngát mùi họa (*liu*)
 28. Người quen đầu (*u*) Vẳng mặt (*cộng*) Trên cành đào (*xê*) kìa nhành Kim Sa (*u*)
 29. (—) Đưa tay (*xang*) với nhật (*xê*) lấy về nhà (*hò*)
 30. Người chủ ấy (*xu*) với Trọng này (*hò*) biết có (*liu*) duyên gì hay chẳng (*u*)
 31. (—) Nhớ cành Kim Sa (*u*) Đôi giai nhân (*u*) được gặp mặt (*cộng*)
 32. Đoan thê (*cộng*) lời vàng (*xê*) Phỉ nguyên (*xê*) Ngưu Lang (*liu*)

BẮC BẢN CHẤN
(Với nhiều hơi: BẮC, AI, OÁN)
(72 câu - nhịp 4)

LỚP I

(HƠI BẮC - 8 câu)

1.	(-)	Tồn <u>XÊ</u>	Cống Lúu <u>XÊ</u> +	Xang Lúu <u>XỰ</u> +
2.	Xê Xang <u>HỒ</u>	Là Xự (-)	Tồn <u>LIU</u> +	Cộng Xê <u>XANG</u> +
3.	(Xê <u>XANG</u>)	Xang <u>XỰ</u>	Tồn Xang <u>XÊ</u> +	Xự Xang <u>HỒ</u> +
4.	Phân Xang <u>XÊ</u>	Là Hồ (-)	Phan Xang <u>HỒ</u> +	Là hồ Xự <u>XANG</u> +
5.	(Xê <u>XANG</u>)	Xê Xang <u>XỰ</u>	Xự <u>XỰ</u> +	Xang là <u>HỒ</u> +
6.	Tồn Xang <u>XÊ</u>	Là Hồ (-)	Phân Xang <u>HỒ</u> +	Là hồ Xự <u>XANG</u> +
7.	Tồn Xang <u>XÊ</u>	Là Hồ (-)	Xê Xang <u>HỒ</u> +	Là hồ Xự <u>XANG</u> +
8.	Xự Xang <u>HỒ</u>	Là Xự Xang (-)	Xê Xáng <u>Ự</u> +	Cộng Tồn <u>LIU</u> +

LỚP II

(HƠI BẮC - 8 câu)

9.	(-)	Tồn <u>XÊ</u>	Xang Lúu <u>XỰ</u> +	Xang Xê Lúu <u>XỰ</u> +
10.	Xang <u>HỒ</u>	Là Xự (-)	Xự Xang <u>HỒ</u> +	Xang Cống Xê <u>XANG</u> +
11.	(Tồn <u>XANG</u>)	Xang <u>XỰ</u>	Xự <u>XANG</u> +	Xê Xang <u>HỒ</u> +
12.	Phân Xang <u>XÊ</u>	là hồ (-)	Xê Xang <u>HỒ</u> +	Là hồ Xự <u>XANG</u> +
13.	(Xáng <u>XANG</u>)	là <u>XỰ</u>	Tồn <u>XÊ</u> +	Xang Xự là <u>HỒ</u> +
14.	Tồn Xang <u>XÊ</u>	là hồ (-)	Xê Xang <u>HỒ</u> +	Là Xự Tồn <u>XANG</u> +
15.	Tồn <u>LIU</u>	Xáng u liu <u>XÊ</u>	ú liu <u>XÊ</u> +	Phạn Ú Xáng <u>LIU</u> +
16.	Tồn <u>LIU</u> (-)	Xáng xê (-)	Xê liu <u>CỘNG</u> +	Tồn Xáng <u>LIU</u> +

(2 câu 15, 16 mở lời chuyển qua hơi Ai)

BÀI 23

KIM - KIỀU BIỆT LY

Điệu Bắc bản chấn (72 câu – nhịp 4 – 8 lớp)

(Mỗi lớp có một giọng ca khác nhau, cần thực hiện đúng điệu)

LỚP I (giọng Bắc)

(Vui mạnh, dồn dập, rộn rã) – 8 câu

- | | | | | |
|----|--|--|---------------------------------|--|
| 1. | (–) | Đôi <u>ta</u> (<u>xê</u>) | ước <u>mơ</u> (<u>xê</u>) | đã <u>phỉ</u> <u>nguyên</u> (<u>xư</u>) |
| 2. | Duyên <u>trời</u> (<u>hò</u>) | sắp <u>đặt</u> (<u>xư</u>) | vàng <u>đá</u> (<u>liu</u>) | tỏ <u>non</u> <u>sông</u> (<u>xang</u>) |
| 3. | (–) | Trân <u>trọng</u> (<u>xư</u>) | minh <u>sơn</u> (<u>xê</u>) | thệ <u>hải</u> <u>mấy</u> <u>lời</u> (<u>hò</u>) |
| 4. | Dù <u>vật</u> <u>đổi</u> (<u>xê</u>) | sao <u>dời</u> (<u>hò</u>) | Một <u>lời</u> (<u>hò</u>) | vàng <u>đá</u> <u>nào</u> <u>phải</u> (<u>xang</u>) |
| 5. | (–) | Trao <u>khăn</u> <u>quạt</u> (<u>xư</u>) | người <u>ngọc</u> (<u>xư</u>) | <u>đổi</u> <u>xuyến</u> <u>vàng</u> (<u>hò</u>) |
| 6. | Này <u>của</u> <u>sính</u> (<u>xê</u>) | đôi <u>dàng</u> (<u>hò</u>) | Một <u>lời</u> (<u>hò</u>) | vàng <u>thủy</u> <u>chung</u> (<u>xang</u>) |
| 7. | Hơi <u>hương</u> <u>duộm</u> (<u>xê</u>) | <u>lâu</u> <u>dài</u> (<u>hò</u>) | <u>chộn</u> (<u>hò</u>) | loan <u>phòng</u> <u>sánh</u> <u>vai</u> (<u>xang</u>) |
| 8. | Mặt <u>nhìn</u> (<u>hò</u>) | càng <u>say</u> (<u>xang</u>) | càng <u>tươi</u> (<u>xư</u>) | màu <u>huê</u> <u>dụng</u> (<u>liu</u>) |

LỚP II

(8 câu giọng Bắc như lớp I)

- | | | | | |
|-----|-----------------------------------|---------------------------------------|---|--|
| 9. | (–) | Tư <u>phòng</u> (<u>xê</u>) | soi <u>hình</u> (<u>xư</u>) | càng <u>tỏ</u> <u>rạng</u> (<u>xư</u>) |
| 10. | Chén <u>quỳnh</u> (<u>hò</u>) | chưa <u>cạn</u> (<u>xư</u>) | này <u>phải</u> (<u>hò</u>) | <u>lúc</u> <u>trăng</u> <u>thanh</u> (<u>xang</u>) |
| 11. | (–) | <u>Lời</u> (<u>xư</u>) | trao (<u>xang</u>) | <u>lời</u> <u>xong</u> <u>rồi</u> (<u>hò</u>) |
| 12. | Đến <u>văn</u> (<u>xê</u>) | thi <u>dề</u> (<u>hò</u>) | <u>xúng</u> <u>tài</u> (<u>hò</u>) | tri <u>kỷ</u> <u>tình</u> <u>thâm</u> (<u>xang</u>) |
| 13. | (–) | <u>Nhạc</u> (<u>xê</u>) | <u>nhật</u> <u>khoan</u> (<u>xê</u>) | <u>khoan</u> <u>nhật</u> <u>tiếng</u> <u>cầm</u> (<u>hò</u>) |
| 14. | To <u>nhỏ</u> (<u>xê</u>) | bổng <u>trầm</u> (<u>hò</u>) | <u>mềm</u> <u>ruột</u> (<u>hò</u>) | <u>tầm</u> <u>chàng</u> <u>Kim</u> (<u>xang</u>) |
| 15. | <u>Ngơ</u> (<u>liu</u>) | <u>ngẩn</u> <u>nhìn</u> (<u>xê</u>) | <u>chàng</u> <u>tưởng</u> (<u>xê</u>) | màu <u>huê</u> <u>dụng</u> (<u>liu</u>) |
| 16. | Tuyết <u>trong</u> (<u>liu</u>) | trắng <u>ngần</u> (<u>xê</u>) | <u>phải</u> <u>cung</u> (<u>cộng</u>) | <u>thêm</u> <u>Hằng</u> <u>Nga</u> (<u>liu</u>) |

(2 câu 15, 16 cuối lớp - Mở lời – chuyển giọng Ai)

LỚP III
(9 câu – hơi AI)

17.	(Mở lời) (—)	Liu OAN	Liu Liu CỘNG ⁺	Xê Cống Liu OAN ⁺
18.	Liu Xáng (—)	Xáng Liu (—)	Liu Liu XÊ ⁺	Liu Xê Liu CỘNG ⁺
19.	Liu Xê (—)	Liu Cống (—)	Xê Xang HỒ ⁺	Liu Cống Xang XÊ ⁺
20.	Tồn XÊ	Xang Xự Xế XANG	Liu Xáng XANG ⁺	Xáng U Liu CỘNG ⁺
21.	Liu Liu XÊ	Liu Cống (—)	Xê Xang HỒ ⁺	Liu Cống Xê XANG ⁺
22.	(Chuyển BẮC) (—)	Xê XANG	Tồn Xế XÊ ⁺	Xê Xang XỰ ⁺
23.	Xê Xang XỰ	Xang Xê Liu CỐNG	Hồ là XỰ ⁺	Xang Cống Liu XÊ ⁺
24.	(—)	Tồn XÊ	Cống Liu XÊ ⁺	Tồn Xê Xang XỰ ⁺
25.	Là hồ (—)	Xang Xự (—)	Xế Xáng U ⁺	Liu Cống U LIU ⁺

LỚP IV
(9 câu – hơi Bắc Xê)

26.	Tồn Liu	Xáng U Liu XÊ	Liu Liu XÊ ⁺	Xê Phạn Tồn LIU ⁺
27.	Liu Cống (—)	Liu xê (—)	Ú Cống (+)	Tồn Liu +
28.	Cống Liu XÊ	Ú Xáng LIU	Xê Liu CỘNG ⁺	Xang Cống Xê XANG ⁺
29.	Xê Xáng (—)	Xáng u (—)	Cống Xáng U ⁺	Xáng Liu XÊ ⁺
30.	(—)	Tồn XÊ	Xê Xang XỰ ⁺	Xang Xự Xế XANG ⁺
31.	Tồn LIU	Xáng Ú Liu XÊ	Ú Liu PHẠN ⁺	U Xáng LIU ⁺
32.	Liu Xáng CỘNG	Liu xê (—)	Xáng U Liu PHẠN ⁺	Xáng Liu +
33.	(—)	Tồn U	U ú U ⁺	Tồn ú Xáng LIU ⁺
34.	(Mở lời) Tồn LIU	Xáng u Liu CỘNG	Ú U Liu CỘNG ⁺	Tồn Cống Liu XÊ ⁺

LỚP V
(8 câu hơi Oán Xê)

35.	(—)	Liu Oan XÊ	Liu Liu (+)	Xáng Ú Oan XÊ ⁺
36.	Oan Liu (—)	Oan Xê (—)	Tồn Xáng Ú ⁺	Liu Xê Oan LIU ⁺
37.	Tồn u (—)	Oan Xê (—)	Ú Liu CỘNG ⁺	Xáng Tồn LIU ⁺
38.	(—)	Tồn Ú	Xáng Xê (+)	Cống Xáng Xáng LIU ⁺
39.	Tồn LIU	Xáng u Liu CỘNG (Mở)	Ú Liu CỘNG ⁺	Tồn Cống Liu XÊ ⁺
40.	(—)	Liu Oan Xê	Xê Xê (+)	Cống tồn Xáng LIU ⁺
41.	Xê Liu (—)	Liu Oan Xê (—)	Liu Xáng U ⁺	Liu Phạn Xáng LIU ⁺
42.	Ú Liu CỘNG	Xáng Xê (—)	U Liu PHẠN ⁺	Tồn Xê Xáng LIU ⁺

LỚP III (9 câu giọng Ai)

17.	(Mở) (—)	Xuân (phan)	đêm xuân (cộng) ⁺	nồng đượm hương xuân (phan) ⁺
18.	Lòng lũng (xáng)	bâng khuâng (liu)	đồng lâm (xê) ⁺	còn ghi đợc (cộng) ⁺
19.	Trắng thê (xê)	biển hên (cộng)	lời đáp lời (hò) ⁺	mấy tiếng tất giao (xê) ⁺
20.	Dầu đối vật (xê)	dời sao (xang)	tang điện (xang) ⁺	không lảng dạ (cộng) ⁺
21.	Canh gà (xê)	nghe đã lụn (cộng)	nhìn nhau tình (hò) ⁺	khó chia tay (xang) ⁺
22.	(—)	Đêm đêm (xang)	nơi khuê môn (xê) ⁺	không nguôi tác dạ (xư) ⁺
23.	Thúy Kiều (xư)	vật vã (cộng)	nỗi buồn (xư) ⁺	gượng không vợi (xê) ⁺
24.	(—)	Này tin (xê)	chàng Kim (xê) ⁺	sao vắng bắt (xư) ⁺
25.	Gia đồng (hò)	đem thư vợi (xư) ⁺	thúc phụ (u) ⁺	đã quy thiên (liu) ⁺

LỚP IV (9 câu – giọng Xê Bắc)

26.	(—)	Vâng lệnh quyền đường (xê)	vội vãng (xê) ⁺	trở lại Liêu Dương (liu) ⁺
27.	Đất khách (cộng)	dậm trường (xê)	bao nỗi (cộng) ⁺	đau thương (liu) ⁺
28.	Lòng chàng (xê)	khiếp kinh (liu)	lên xông (cộng) ⁺	vào chốn trang đài (xang) ⁺
29.	Rón rén (xáng)	lặng thinh (u)	hàn huyền (u) ⁺	chỉ có đôi đầu (xê) ⁺
30.	(—)	Thảo nhi (xê)	Nên đành (xư) ⁺	phải chia tay (xang) ⁺
31.	Ngờ đâu (liu)	phải đành (xê)	phân cách (phan) ⁺	kể từ nay (liu) ⁺
32.	Chỉ thắm (cộng)	buộc lòng (xê)	biết ai gỡ ⁺	cho đây (liu) ⁺
33.	(—)	Tóc tơ (u)	lời em (u) ⁺	đã cạn phân (u) ⁺
34.	(Mở) Cách xa (liu)	muôn dặm (cộng)	Ôi đón (cộng) ⁺	đau lòng này (xê) ⁺

LỚP V (8 câu – giọng Xê Oán)

35.	(—)	Mấy lời (xê)	xin đó (liu) ⁺	hãy gìn vàng (xê) ⁺
36.	Cho (liu)	dành lòng (xê)	người góc (u) ⁺	bể ven mây (liu) ⁺
37.	Ruột ruột (u)	tơi bối (xê)	Thúy Kiều lệ (cộng) ⁺	sầu tuôn rơi (liu) ⁺
38.	(—)	Ông tơ (u)	sao đành (xê) ⁺	ghét bỏ hai tôi (liu) ⁺
39.	Đang vui (liu)	sum họp (Mở) (cộng)	nay phải vợi (cộng) ⁺	cách nhau rồi (xê) ⁺
40.	(—)	Dầu rằng (xê)	đôi đành (xê) ⁺	tháng đợi năm chờ (xê) ⁺
41.	Quyết tron (liu)	một thờ (xê)	mái tóc (u) ⁺	dầu đối thay (liu) ⁺
42.	Nước non (cộng)	còn dài (xê)	xin nhớ (phan) ⁺	ngày hôm nay (liu) ⁺

LỚP VI

(11 CÂU - vẫn hơi oán xê)

43.	(-)	Liu Cộng <u>XÊ</u>	Tồn Xáng <u>LIU</u> +	Xáng u Liu <u>CÔNG</u> +
44.	Xê <u>CỘNG</u> <u>LIU</u>	Tồn U Liu <u>CÔNG</u>	Xê Xáng <u>LIU</u> +	Líu Cống Xê <u>XANG</u> +
45.	(-)	Tồn Xế <u>XANG</u>	Xế Xê +	Xê Xáng <u>HỒ</u> +
46.	Tồn Xáng <u>Xê</u>	Phản hò (-)	Xê Xáng <u>HỒ</u> +	Là Xự Tồn <u>XANG</u> +
47.	Xáng Xự (-)	Là <u>HỒ</u> (-)	Xê Xáng <u>HỒ</u> +	Xáng Xự Tồn <u>XANG</u> +
48.	(Mở) Xáng Xê (-)	Xế Xáng (-)	Hồ là <u>XU</u> +	Tồn Cống Xê <u>XANG</u> +
49.	(-)	Xáng u Liu <u>XÊ</u>	Xê <u>CỘNG</u> (+)	Ủ U Liu <u>XÊ</u> +
50.	Xê <u>Xáng</u> (-)	<u>Liu</u> Xê (-)	Liu Oan <u>XÊ</u> +	Ủ U Xáng <u>LIU</u> +
51.	Ú Liu <u>CÔNG</u>	Liu Xê (-)	Liu Oan <u>XÊ</u> +	Xáng Liu (+)
52.	Liu Xáng <u>U</u>	Liu Cộng Liu <u>XÊ</u>	Xê <u>CỘNG</u> <u>LIU</u> +	Xáng U Liu <u>CÔNG</u> +
53.	Xế Xáng <u>U</u>	Liu cộng (-)	Tồn Xáng <u>U</u> +	Liu Cộng Xê <u>XANG</u> +

LỚP VII

(11 câu, mở thừa như hơi Ai)

54.	Tồn Xê <u>LIU</u>	Xáng Liu (-)	Ú Liu <u>CÔNG</u> +	Tồn Cộng Xê <u>XANG</u> +
55.	Xê Liu <u>CÔNG</u>	Tồn Liu (-)	Xê Liu <u>CÔNG</u> +	Tồn oan <u>LIU</u> +
56.	Xê <u>XANG</u>	Tồn Liu (-)	Liu Xáng (+)	Xáng Liu (+)
57.	Xê Liu <u>CÔNG</u>	Xê <u>XANG</u> (-)	Xáng U (+)	Xáng Liu (+)
58.	(-)	Hồ <u>XÊ</u>	Xáng Liu <u>CÔNG</u> +	Líu Xê (+)
59.	(-)	Cống Liu <u>XÊ</u>	Xê Liu <u>CÔNG</u> +	Líu Cống Xê <u>XANG</u> +
60.	Tồn Xáng (-)	Xáng Liu (-)	Ú Liu <u>CÔNG</u> +	Tồn Liu (+)
61.	Liu Tồn <u>CÔNG</u>	Tồn Cộng <u>LIU</u>	Liu Cộng (+)	Xê <u>XANG</u> +
62.	Xê Xáng <u>XU</u>	Hồ Xê (-)	Ú Liu <u>CÔNG</u> +	Liu Cộng Xê <u>XANG</u> +
63.	Xế Xáng <u>U</u>	Xáng Liu (-)	Ú Liu <u>CÔNG</u> +	Liu Cộng Xê <u>XANG</u> +
64.	Xê Xáng <u>XU</u>	Là hò (-)	Xê Liu <u>CÔNG</u> +	Tồn Liu (+)

LỚP VIII

(8 câu - mở Ai đến hết bản)

65.	Tồn <u>LIU</u>	Liu Cộng Xê <u>XANG</u>	Xê Liu <u>CÔNG</u> +	Xế Xáng <u>LIU</u> +
66.	Xê Phạn <u>LIU</u>	Liu Cộng Xê <u>XANG</u>	Ú Liu <u>CÔNG</u> +	Liu Xê oan <u>LIU</u> +
67.	Xê <u>CỘNG</u> <u>LIU</u>	Tồn Ú Liu <u>OAN</u>	Liu Liu <u>OAN</u> +	Liu Xê oan <u>LIU</u> +
68.	Xê Liu <u>CÔNG</u>	Tồn Liu (-)	Liu Xê (+)	Liu Cộng Xê <u>XANG</u> +

LỚP VI

(11 câu – vẫn giọng Xê Oán)

43.		Thương chàng (xê)	nắng mưa (liu)	ngoài muôn dặm (cộng)
44.	Mấy lời ai (liu)	trân trọng (cộng)	vật vơ sầu (hò)	suốt năm canh (xang)
45.	(—)	Buộc yên (xang)	quầy (xê)	gánh vội vàng (hò)
46.	Chia cách (xê)	đôi dăng (hò)	tách dặm (hò)	ngàn trảy sang (xang)
47.	Xứ lạ (xư)	quê người (hò)	bóng trời (hò)	cánh nhận thua (xang)
48.	(Mở) Chạnh ngoài (xê)	nắng mưa (xang)	Thêm nặng gánh (xư)	sầu tương tư (xang)
49.	(—)	Kiểu cộn (xê)	đứng dựa (cộng)	ở bên ngoài (xê)
50.	Ruột héo (xê)	tơ vò (xê)	Mạch sầu (xê)	vương khó tuôn (liu)
51.	Tin đến (cộng)	đề huê (xê)	song đường (xê)	đã tới nơi (liu)
52.	Nhìn xem (ư)	khấp tư bề (xê)	Lại nhà (liu)	cùng bộ hạ (cộng)
53.	Xông vào (xê)	đã chặt (cộng)	làm huyền não (ú)	cả gian nhà (xang)

LỚP VII

(11 câu – mở thừa như Ai)

54.	Viên ngoại (xê)	Dương Quang (liu)	bị buộc (cộng)	tội án tử hình (xang)
55.	Cớ sự (cộng)	bồi đầu (liu)	vì xác kẻ (cộng)	bán tơ (liu)
56.	Nặng quẩn (xang)	hai vai (liu)	phải biết (xang)	xử sao (liu)
57.	Duyên hội ngộ (cộng)	nghĩa thâm tình (xang)	ta phải (ư)	liệu toan (liu)
58.	(—)	Đền ơn (xê)	đáp nghĩa (cộng)	duyên sinh (xê)
59.	(—)	Cùng phượng (xê)	Kiểu (cộng)	phải bán thân (xang)
60.	Bạc lượng (xang)	ba trăm (liu)	thì việc (cộng)	mối xong (liu)
61.	Ôi thôi thiếp (cộng)	đã đành cam (liu)	phụ rầy (cộng)	tình chàng (xang)
62.	Ơn nặng (xư)	duyên sanh (xê)	phận thiếp (cộng)	phải đáp đền (xang)
63.	Nông nổi (ư)	này đây (liu)	ơi Kim Trọng (cộng)	Kim Trọng hồi chàng (xang)
64.	Ở chốn (xư)	Liên thành (hò)	chàng có thấu (cộng)	cùng chẳng (liu)

LỚP VIII

(8 câu – mở Ai đến dứt bản)

65.	Thôi thôi (liu)	thiếp đành (xang)	cam phụ (cộng)	chàng từ đây (liu)
66.	Hạt mưa (liu)	sá chi thân bèo (xang)	đất lạnh (cộng)	có đồng ba sinh (liu)
67.	Nông nổi (liu)	này cam chịu (phận)	nhấn chìm (phận)	cậy chị Hằng Nga (liu)
68.	Gặp người quận (cộng)	Đan Thanh (liu)	ấy chàng (xê)	Mã Giám Sinh (xang)

69.	Xáng U (→)	Liu Oan (→)	Xế Xáng U ⁺	Liu Xê Cộn ⁺ g LIU ⁺
70.	Xê Cộn ⁺ g LIU ⁺	Liu Cộn ⁺ g Xê XĂNG ⁺	Liu Xáng XÊ ⁺	Liu Cộn ⁺ g Xê LIU ⁺
71.	Liu Liu XÊ ⁺	Là Xê Liu OĂN	Xế Xế XĂNG ⁺	Xự Xê LIU ⁺
72.	Xê Xả ⁺ ng (→)	Xê Liu (→)	Xê Lữ LIU ⁺ ⁺ ⁺	Liu Cộn ⁺ g Xê XĂNG ⁺

- | | | | | |
|-----|--|---|--|--|
| 69. | Ơi <u>h</u> ối (<i>u</i>) | thôi <u>th</u> ôi (<i>ph</i> <u>an</u>) | nhắm <u>m</u> ắt (<i>u</i>) | liều <u>th</u> ân (<i>liu</i>) |
| 70. | Vóc <u>ng</u> ọc (<i>liu</i>) | mình <u>v</u> àng (<i>x</i> <u>ang</u>) | đành <u>l</u> ấp <u>v</u> ùi (<i>x</i> <u>ê</u>) | bùn <u>nh</u> ơ (<i>liu</i>) |
| 71. | Lời <u>th</u> ề <u>ng</u> uyên (<i>x</i> <u>ê</u>) | sở <u>c</u> ây (<i>ph</i> <u>an</u>) | thay <u>duy</u> ên (<i>x</i> <u>ang</u>) | chị <u>h</u> ối <u>e</u> m (<i>liu</i>) |
| 72. | Chị <u>cam</u> <u>ph</u> ận (<i>x</i> <u>ang</u>) | bèo <u>tr</u> ôi (<i>liu</i>) | cầu <u>e</u> m (<i>liu</i>) | hạnh <u>ph</u> úc <u>tr</u> ộn <u>đ</u> ời (<i>x</i> <u>ang</u>) |

TỨ BỮU LIÊU THÀNH (Bắc cải tiến)

Sáng tác nhạc: Cố nhạc sĩ Ba Chột (1930)

Gồm 4 lớp - mỗi lớp đổi giọng khác nhau
(28 câu – nhịp 4)

LỚP I

7 câu (giọng Bắc)

1.	(-)	(-)	Liu Liu CỐNG ⁺	Xế Xang Xê CỐNG ⁺
2.	Liu Liu Xàng	Xê CỐNG —	Xê Xàng ⁺	Xê Liu CỐNG ⁺
3.	(-)	Hò XÊ	Tồn LIU ⁺	Xang Xự Xang XÊ ⁺
4.	Xang XÊ	Liu Cống Liu XÊ	Xang XÊ ⁺	Xang Cống Xê XANG ⁺
5.	Là HÒ	Xê Xự XANG —	Xang XÊ ⁺	HÒ Xang XỰ ⁺
6.	Hò Xang XÊ	Xang Xự —	Xê Xang HÒ ⁺	Tồn Xang Xê XANG ⁺
7.	(Mở lời) LIU	Xáng Ú Liu XÊ	Liu Liu XANG ⁺	Xê Cống Xáng LIU ⁺

LỚP II

7 câu (giọng Oán)

8.	Tồn LIU	Liu Xê —	Xê Xang XÊ ⁺	Xự Cống Xang HÒ ⁺
9.	(-)	Liu LIU	Tồn LIU ⁺	Tồn Xáng Liu XANG ⁺
10.	Liu XANG	Liu Xàng —	Xáng Xáng LIU ⁺	Tồn Xáng Xáng LIU ⁺
11.	(-)	Liu LIU	Xang HÒ ⁺	Xự Cống Xê XANG ⁺
12.	Hò Xang HÒ	Xê Xang —	Xê Xang HÒ ⁺	Xê Xê Tồn XANG ⁺
13.	(-)	Liu LIU	Xê Xang XÊ ⁺	Tồn Xê Xang Xự ⁺
14.	Tồn Xang XÊ	Xang Xự —	Hò Xự CỐNG ⁺	Xê Xang ⁺

BÀI 24

LỜI CA: “QUÊ HƯƠNG NGHỆ THUẬT”

Sáng tác lời ca: Nghệ sĩ Lâm Tường Vân - 1990

Điều Tứ bửu liêu thành

Gồm 4 lớp - mỗi lớp đối giọng ca khác nhau
(28 câu – nhịp 4)

LỚP I

7 câu – (giọng Bắc)

- | | | | | |
|-------------|----------------------|---------------------------|---------------------|----------------------------|
| 1. | (+) | (+) | Yêu biết mấy (cống) | cuối trời Tổ quốc (cống) |
| 2. | Có Liêu thành (xàng) | tứ bửu (cống) | Rạng ngời (xàng) | quê hương nghệ sĩ (cống) |
| 3. | (-) | Nhờ công (xê) | tiền nhân (liu) | hết dạ truyền rọi (xê) |
| 4. | Yêu thương (xê) | nghiêm khắc môn sinh (xê) | Tạo nên (xê) | nghệ thuật tinh anh (xàng) |
| 5. | Người đời (hò) | phong hiệu danh (xàng) | Hậu tổ (xê) | ngành lễ nhạc (xư) |
| 6. | Hành nghệ như (xê) | xung trận (xư) | Lỗi nhịp đàn (hò) | là lỗi đường gươm (xàng) |
| (Mở lời) 7. | Nếu (liu) | chân lý sáng ngời (xê) | Nghệ vì đời (xàng) | thuật vị nhân sinh (liu) |

LỚP II

7 câu – (giọng Oán)

- | | | | | |
|-----|--------------------|--------------------|---------------------|--------------------------|
| 8. | Công lao (liu) | của Người (xê) | Tạo nên bao (xê) | nghệ sĩ kỳ tài (hò) |
| 9. | (-) | Đau thương (liu) | Tơ duyên (liu) | rời rã đôi đường (xàng) |
| 10. | Lệ thảm (cống) | tuôn tràn (xàng) | Bài Hoài lang (liu) | cất tiếng kêu than (liu) |
| 11. | (-) | Bao (liu) | bạn hiền (hò) | chung sức tri âm (xàng) |
| 12. | Hoài lang còn (hò) | trong nôi (xàng) | tiếng đàn đã (hò) | nức nở đầy vơi (xàng) |
| 13. | (-) | Trút tâm can (liu) | Nâng niu (xê) | nấn từng giai điệu (xư) |
| 14. | Dấu hàn vi (xê) | cam chịu (xư) | Đời nghệ thuật (xư) | cao siêu (xàng) |

LỚP III

7 câu – (giọng Bắc dựng)

15.	Tồn X <u>ANG</u>	Xế xể Xang H <u>Ò</u>	Xang Xê +	Xang Xê Liu C <u>ÔNG</u> +
16.	Tồn L <u>IU</u>	Xang Xể Liu X <u>ANG</u>	Liu Liu X <u>ANG</u> +	Xáng Liu (+)
17.	Tồn L <u>IU</u>	Xế Xáng Tồn L <u>IU</u>	Tồn L <u>IU</u> +	Xáng Xế Xáng L <u>IU</u> +
18.	Xê X <u>ANG</u>	Xàng Liu —	Liu Xáng X <u>ANG</u> +	Liu Cộng Tồn L <u>IU</u> +
19.	Xê Ú —	Liu Oan —	Liu Liu Ú +	Liu Ú xáng L <u>IU</u> +
20.	Tồn L <u>IU</u>	Ú Cộng Xê X <u>ang</u>	Liu Xáng X <u>ANG</u> +	Oan Liu + +
21.	(Mở lời) Ú Liu C <u>ÔNG</u>	Liu Cộng Xê X <u>ANG</u>	Xàng u L <u>IU</u> +	Liu Cộng X <u>Ê</u> X <u>ANG</u> +

LỚP 4

7 câu (giọng Oán dựng)

22.	Xang X <u>Ê</u>	Hò Xê Xế X <u>ANG</u>	Xang X <u>Ê</u> +	Liu Cống Xê X <u>ANG</u> +
23.	(—)	Hò X <u>Ê</u>	Liu Xê +	Liu Ú Xáng u Liu O <u>AN</u> +
24.	Liu Liu X <u>Ê</u>	Xáng Liu —	Liu Liu X <u>Ê</u> +	Liu Cộng Xàng L <u>IU</u> +
25.	Xế Xáng L <u>IU</u>	Ú Liu —	Liu Xáng L <u>IU</u> +	Liu Cộng Xàng L <u>IU</u> +
26.	Ú Liu C <u>ÔNG</u>	Xê Xàng —	Hò Xang X <u>Ê</u> +	Hò Cống Xê X <u>ANG</u> +
27.	Xang X <u>Ê</u>	Xể Xê Xang H <u>Ò</u>	Xự Xàng +	Hò Xang (+)
28.	Xê Xang X <u>Ê</u>	Xự Cống Xang H <u>Ò</u>	Liu U Xáng X <u>ANG</u> ++	Xáng xể Tồn L <u>IU</u> . +

(Bản nhạc này đã bị mất lâu năm. Nhờ Ban Tài tử quận 8, thành phố Hồ Chí Minh sưu tầm được và gởi tặng Ban Nghệ nhân Ca nhạc truyền thống tỉnh Minh Hải năm 1990).

LỚP III

7 câu – (giọng Bắc dựng)

15. Hoài lang (*xang*) đã có tiếng nguyệt cầm (*hò*) Lại thêm (xê) danh ca xuất chúng. (*cổng*)
 16. Giọng ngâm (*liu*) ngọt lịm lòng người (*xàng*) Dấu cuộc đời (*xàng*) đắng cay (liu)
 17. Bài ca (*liu*) tận góc trời Tây (*liu*) Lãng du (*liu*) đi khắp đó đây (*liu*)
 18. Sài thành (*xàng*) đã hay (*liu*) vắng vắng tiếng chuông chùa (*xàng*) ngào ngạt hương bay (*liu*)
 19. Từ ấy (*ú*) đến nay (*oan*) Bài Vọng cổ (*ú*) không chỉ riêng ai (*liu*)
 20. Nhân dân (*liu*) đau khổ đọa đầy (*xàng*) ôm vào lòng (*xàng*) mê say (*liu*)
 (Mở lời) 21. Khi cay đắng (*cổng*) lúc ngọt bùi (*xàng*) Cùng sốt chia (*liu*) chung thủy với đời (*xàng*)

LỚP IV

7 câu – (Giọng Oán dựng)

22. Liêu giang (*xê*) dòng sông yêu thương (*xang*) Tiếng ai (*xê*) nức nở thê lượng (*xang*)
 23. (—) Trời chiều xuân (*xê*) Lòng buồn (*xê*) nhớ nhớ lang quân (*oan*)
 24. Dấu tròn đời (*xê*) cách ngăn (*liu*) Vẫn một lòng (*xê*) đội bạn tình chung (*liu*)
 25. Dấu có hoa (*liu*) Mầu đơn (*liu*) không với (*liu*) sầu hận ngũ quan (*liu*)
 26. Mất nước (*cổng*) tan nhà (*xàng*) Bản đàn vui (*xê*) cũng cháy lòng ta (*xang*)
 27. Nay nghe (*xê*) Tứ bửu Liêu thành (*hò*) Chạnh nhớ (*xê*) tiền nhân (*xang*)
 28. Điểm tô quê hương (*xê*) nghệ thuật cuối trời (*hò*) Ăn trái ngọt bùi (*xàng*) nhớ ơn trồng cây (*liu*)

Lời tác giả: Cố nhạc sĩ Ba Chột (Con trai Hậu tổ Nhạc Khi) sáng tác nhạc Tứ bửu Liêu thành có lẽ muốn nói tại thành Bạc Liêu có bốn vật quý là: Tác phẩm hay nghệ sĩ?

- Vì muốn nhắc lại tên tuổi những vị nhạc sĩ, nghệ sĩ tiền bối của quê hương Bạc Liêu Cà Mau xưa như: Hậu tổ Nhạc Khi – nhạc sĩ Cao Văn Lầu – nhạc sĩ Mười Khôi – nghệ sĩ Lư Hòa Nghĩa (Năm Nghĩa) đã cùng nhiều nhạc sĩ, nghệ sĩ xuất sắc khác tạo nên nền nghệ thuật đã từng được phong là Hàng Xuất sắc cho quê hương. Nền nghệ sĩ Lâm Tường Vân sáng tác lời ca “Quê hương nghệ thuật” này chúng ta ca với tấm lòng biết ơn và tự hào và quyết tâm học tập để giữ vững truyền thống vinh quang của người xưa để lại cho môn đệ Bạc Liêu, Cà Mau hôm nay và cả mai sau.

VĂN THIÊN TƯỜNG

Nhạc do: nhạc sĩ Ba Khi soạn lục
(42 câu – nhịp 8)

LỚP I (15 câu)

1.	(-)	(-)	(-)	XANG
	Xang (-)	Xể XANG ⁺	Xang (-)	Xể Xê Xừ XANG ⁺
2.	(XANG	XANG)	(-)	Xể XANG
	Xang (-)	Xể XÊ ⁺	Xê (-)	Tồn Xang XỰ (Xự nhấn) ⁺
3.	XỰ XANG	Xê (-)	Xể Xang XỰ XANG	(Xảng XANG)
	Xừ TỒN	Xể Xể XÊ ⁺	Xảng LỊU	Xảng LỊU ⁺
4.	(XÊ	LỊU)	(-)	LỊU ⁺
	Xừ XÊ	Xê XANG ⁺	Xừ XÊ	Liu Tồn XỰ XANG ⁺
5.	Tồn XANG	Xể Xể (-)	Xê XỰ Xể XANG	(Xảng XANG)
	Tồn LỊU	Xảng Liu (+)	XỰ XANG	Xể Xảng XANG ⁺
6.	Tồn XANG	Xể (-)	Xê XỰ Xể XANG	(Xảng XANG)
	Tồn xê	Xảng Liu XANG ⁺	Xể XANG	Xảng Xảng XANG ⁺

Đoạn dựng

7.	(HỒ	XANG)	(-)	Xảng U Liu OAN
	Liu Xể Oan LỊU	Liu Liu (+)	Liu Xể (-)	Xể Ủ Liu OAN ⁺
8.	Liu XÊ	Oan Ủ (-)	Xể U Liu OAN	(LỊU)
	Liu XÊ	Xảng LỊU ⁺	Xê XANG	Liu Ủ Liu XANG ⁺
9.	Tồn XANG	Xể (-)	Xê Xừ XANG	(Xảng XANG)
	Xử XÊ	Xể XỰ (+)	Xang XÊ	Xảng Xê LỊU ⁺

“CHIÊU QUÂN CỐNG HỒ”

Tác giả: Khuyết danh – Sưu tập: Lâm Tường Vân
Do cô Đỗ Uyên ca thu bằng hãng Continental 1974

Điệu Văn Thiên Tường

(42 câu – nhịp 8)

Loại Oán cải tiến

LỚP I (15 câu)

1. ¹Trùng dương (⁵xang) ²Giữa canh khuya (⁶xê) ³Ta còn than thở (⁷xê) ⁴Ngoài (⁸xang) trên chiếc thuyền loạn (⁺xang)
2. (^{xang}) (^{xang}) Quân vương ^{gi} (^{xang})
Từ nay (^{xang}) Nơi thâm cung (⁺xê) Còn ai ^{đâu} (^{xê}) khuya sớm cận ^{kề} (⁺xư)
3. Vách ^{quế} (^{xê}) chơ vơ (^{xê}) mảnh hàn y nhạt màu hương ^{phấn} (^{xê}) (—)
Trên ^{vọng} (^{xang}) Đẳng ^{lâu} (^{xê}) Chỉ còn ^{trơ} (^{xê}) lũ nhận giăng ^{sầu} (⁺hò)
4. (^{hò}) (^{xang}) — Ngày (^{hò})
Lên (^{xê}) đường (⁺xang) lạy từ (^{hò}) già biệt Hôn vương (⁺xang)
5. Vang vang (^{xang}) chiêm trống (⁺xê) đưa tiễn Chiêu Quân (^{xang}) (—)
Vấn ^{vô} (^{xê}) bá quan (⁺liu) đứng xơ rơ (^{xê}) như một lũ hàng ^{thần} (⁺xang)
6. Năm ^{tháng} (^{xê}) nuôi quân (^{xê}) Chỉ mong dùng trong một ^{thử} (^{xê}) (—)
Thế mà hôm ^{nay} (^{xê}) Cúi mặt gục ^{đầu} (⁺xang) để riêng mình (^{hò}) thiếp chịu hy sinh (⁺xang)

Đoạn dựng

7. (^{hò}) (^{xang}) (—) Đêm ^{nay} (^{oan})
Trên (^{liu}) + con thuyền (^{xê}) rẽ nước lênh ^{đênh} (⁺oan)
8. Ngâm ngùi (^{xê}) thân thể (⁺liu) uống kiếp băng ^{trình} (^{oan}) (^{liu})
Một ^{đời} (^{xê}) Vương phi (⁺liu) phải đem ^{thân} (^{xê}) cống sứ sang ^{Hồ} (⁺xang)
9. Tiếng ^{sóng} (^{xê}) lao xao (^{xê}) như tiếng hờn vạ ^{cổ} (^{xê}) (^{XANG})
Gió ^{đem} (^{xê}) buốt lạnh (⁺xư) tâm tư (^{xê}) gây héo vô ^{vàng} (⁺hò)

10.	Liu Xư <u>XÊ</u> Liu <u>XÊ</u>	Liu U (—) Xẻ Xảng LIU ₊	Xẻ U Liu OAN Tồn Xư XANG	(Liu OAN) Xẻ Xảng XANG
11.	Tồn XANG Tồn XANG	Cống Xẻ (—) Xẻ Xẻ ₊	Xư XANG Xang Xẻ (—)	(Xảng XANG) Tồn Xang Xang LIU ₊
12.	Liu XỰ <u>XÊ</u> Xư <u>XÊ</u>	Xảng (—) Oan Ủ (+)	Xẻ Xang LIU Xư Xẻ LIU	(Xảng LIU) Xẻ Xang LIU ₊

Đoạn Xẻ Xảng

13.	(Xẻ LIU) Tồn XÊ	(—) Xẻ Liu XANG ₊	Xẻ XẢNG (—) Xẻ XANG	Xẻ XANG Xẻ Xẻ XANG ₊
14.	(XANG Xẻ LIU	XANG) Liu (+)	(—) Xẻ XÊ (—)	Xẻ XANG Xẻ Xảng Xang LIU ₊
15.	Tồn XANG Tồn Xẻ XÊ	Xẻ Xẻ (—) Xảng Liu XANG ₊	Xẻ Xử XANG Xẻ XANG	(Xảng XANG) Xẻ Xẻ XANG ₊

LỚP II

(Nhạc trùng lớp I tức là lớp I: 15 câu, lớp II: 15 câu = 30)

LỚP III

(12 câu) Vì bài ca này tác giả chỉ viết lời ca 2 lớp đã đủ
nên ta sử dụng lớp I và lớp III

* 31.	(XANG Xẻ Oan LIU	XANG) Ủ Liu (+)	(—) Liu Xẻ (—)	Xảng U Liu OAN Xẻ U Liu XANG ₊
32.	Liu XÊ Xẻ LIU	Liu U (—) Liu (+)	Xẻ Ủ Liu OAN Xẻ (—)	(Liu OAN) Xảng U Liu XANG ₊
33.	XANG Oan LIU	Ủ (—) Liu (+)	Xẻ Ủ Liu OAN Liu Xẻ (—)	(Liu OAN) Xẻ Oan LIU ₊
34.	Oan XÊ OAN	Xẻ Xảng (—) Liu (+)	Xẻ LIU Xẻ (—)	(Tồn LIU) Xẻ Xảng Xảng LIU ₊
35.	Oan Xẻ Liu XÊ	Xẻ Xảng (—) Oan Liu ₊	Xẻ Xảng LIU Xư XANG	(Tồn LIU) Xẻ Xảng XANG ₊

10. Tỳ bà (xẻ) một chiếc (ú) nắn phím so dây (oan) (liu)
 Cung đàn (xẻ) đau thương (liu) gọi theo (xẻ) tâm sự nào nùng (xàng)
 11. Dưới ánh (xẻ) trăng khuya (xẻ) trên thuyền rồng quanh quệ (xẻ) (xàng)
 Rưng rưng giọt lệ (xẻ) đêm thu (xẻ) mình khóc một mình (hò)
 12. Hạ bút (xẻ) đề thơ (xẻ) khúc đoạn ly tình (Hò) (—)
 Ai người (xẻ) nơi để khuyết (u) giữa canh tàn (xẻ) có rõ cho chăng (liu)

Đoạn Xế Xảng

13. (Liu) (—) Nửa giấc (xẻ) Nam Kha (xàng)
 Đêm nay (xẻ) dưới ánh trăng tà (xàng) khóc duyên mình (hò) giọt lệ hồng sa (xàng)
 14. (xẻ) (xàng) (—) Tóc tơ (xẻ)
 Những tường (liu) (+) gửi trao (xẻ) thân phận bọt bèo (hò)
 15. Nhờ (xẻ) ơn vũ lộ (xẻ) thăm gọi hàm ân (xàng) (—)
 Ai gây (xẻ) bạc số vô phần (xàng) Kiếp má hồng (hò) chỉ nửa chừng xuân (xàng)

LỚP II

(15 câu: Nhạc giống như Lớp I)

LỚP III (12 câu)

Vì bài ca này tác giả viết 2 lớp đã đủ về nội dung
 nên bài này sử dụng Lớp I và lớp III

- * 31. (xàng) (xàng) (—) Giữa không trung (oan)
 bao (liu) la (liu) trăng buồn (xẻ) Gieo sầu đêm tàn (xàng)
 32. Nhìn về (xẻ) đất Hồn (ú) day dứt tâm can (oan) (oan)
 Thương (liu) ai (liu) rồi (xẻ) gieo sầu đêm tàn (xàng)
 33. Ôi (xàng) trách bấy (ú) một đấng quân vương (oan) (oan)
 Nỡ (liu) để cho (liu) một đời (xẻ) hương sắc đào hoa (liu)
 34. Trọn đời (xẻ) mãn kiếp (ú) làm vợ hung nô (liu) (liu)
 Kiêu (xẻ) hoa (liu) lên đường (xẻ) cống sứ Hồ bang (oan)
 35. Cùng Kiêu (xẻ) Nguyệt giá (ú) khóc cảnh ly tan (liu) (liu)
 Hay là (xẻ) Quân vương (liu) đã chán chê (xẻ) hương sắc hoa tàn (xàng)

* 36/9	Tồn X <u>ANG</u>	Xể (-)	Xê Xừ X <u>ANG</u>	(Xảng X <u>ANG</u>)
	Xử X <u>Ê</u>	Xể Xự (+)	Xang X <u>Ê</u>	Xảng Xê L <u>I</u> U ₊
37/10 *	Liu Xư X <u>Ê</u>	Liu U (-)	Xê U Liu O <u>AN</u>	(Liu O <u>AN</u>)
	Liu X <u>Ê</u>	Xê Xảng L <u>I</u> U ₊	Tồn Xư X <u>ANG</u>	Xê Xảng X <u>ANG</u> ₊
38/11	Tồn X <u>ANG</u>	Cống Xể (-)	Xư X <u>ANG</u>	(Xảng X <u>ANG</u>)
	Tồn X <u>ANG</u>	Xể Xê (+)	Xang Xê (-)	Tồn Xang Xang L <u>I</u> U ₊
39/12	Liu Xự X <u>Ê</u>	Xảng (-)	Xể Xang L <u>I</u> U	(Xảng L <u>I</u> U)
	Xư X <u>Ê</u>	Oan Ủ (+)	Xư Xê L <u>I</u> U	Xể Xang L <u>I</u> U ₊

Đoạn Xể Xảng

40/13	(Xê L <u>I</u> U)	(-)	Xể X <u>ANG</u>	Xể X <u>ANG</u>
	Tồn X <u>Ê</u>	Xể Liu X <u>ANG</u> ₊	Xê X <u>ANG</u>	Xể Xể X <u>ANG</u> ₊
41/14	(X <u>ANG</u>	X <u>ANG</u>)	(-)	Xể X <u>ANG</u>
	Xể L <u>I</u> U	Liu (+)	Xể X <u>Ê</u>	Xê Xảng Xang L <u>I</u> U ₊
42/15	Tồn X <u>ANG</u>	Xể Xể (-)	Xê Xừ X <u>ANG</u>	(Xảng X <u>ANG</u>)
	Tồn Xể X <u>Ê</u>	Xảng Liu X <u>ANG</u> ₊	Xê X <u>ANG</u>	Xể Xể X <u>ANG</u> ₊

- (●) Lớp III có những câu trùng các câu trước nên ghi số trùng kèm theo (31/8 – 32/8) và từ câu 36/9 đến câu 42/15 là trùng từ câu 9 đến câu 15 của lớp I.

(Hết bản Văn Thiên Tường)

*36/19. Sau (<i>xang</i>)	những đêm <u>vui</u> (<i>xê</i>)	nơi màn loan trướng <u>gấm</u> (<i>xê</i>)	(<i>xang</i>)
Đóa <u>hoa</u> (<i>xê</i>)	phong <u>nhụy</u> (<i>xư</i>)	đã thành ra (<i>xê</i>)	nhụy rửa hoa <u>tàn</u> (<i>hò</i>)
37/10. Bê <u>bàng</u> (<i>xê</i>)	hương <u>phấn</u> (<i>xú</i>)	lạnh lẽo gối <u>chăn</u> (<i>oan</i>)	(<i>xang</i>)
Rời <u>ngây</u> (<i>xê</i>)	ra đi (<i>liu</i>)	tiễn đưa <u>nhau</u> (<i>xê</i>)	mấy dặm trường <u>đình</u> (<i>xang</i>)
38/11. Cất <u>chén</u> (<i>xê</i>)	ly <u>bồi</u> (<i>xê</i>)	thêm đau lòng thứ <u>quốc</u> (<i>xê</i>)	(<i>xang</i>)
Cánh <u>chim</u> (<i>xê</i>)	lẻ <u>bạn</u> (<i>xư</i>)	từ <u>đâu</u> (<i>xê</i>)	vọng tiếng tiêu <u>buồn</u> (<i>hò</i>)
39/12. Phải <u>chẳng</u> (<i>xang</i>)	khóc cho ta (<i>xê</i>)	số kiếp đoạn <u>trường</u> (<i>hò</i>)	(<i>hò</i>)
Trên con <u>thuyền</u> (<i>xê</i>)	rẽ <u>sóng</u> (<i>ú</i>)	âm <u>thầm</u> (<i>xê</i>)	cất bước ly <u>hương</u> (<i>liu</i>)

Đoạn Xế Xưởng

40/13 (<i>liu</i>)	(-)	Ơi <u>hỡi</u> (<i>xê</i>)	Quân <u>vương</u> (<i>xang</i>)
Từ <u>nay</u> (<i>xê</i>)	viễn cách đôi <u>đường</u> (<i>xang</i>)	ôm đoạn <u>sầu</u> (<i>hò</i>)	đêm nhớ ngày <u>thương</u> (<i>xang</i>)
41/14 (<i>xê</i>)	(<i>xang</i>)	(-)	Lửa <u>hương</u> (<i>xê</i>)
đã <u>lộ</u> (<i>liu</i>)	(+)	chẳng cùng <u>nhau</u> (<i>xê</i>)	ngâm khúc bạch <u>đầu</u> (<i>hò</i>)
42/15. Bài <u>thơ</u> (<i>xê</i>)	oán <u>hận</u> (<i>xư</i>)	tiếp lại từng <u>câu</u> (<i>xang</i>)	(<i>xang</i>)
Tiếng <u>ca</u> (<i>xê</i>)	họa tiếng tiêu <u>sầu</u> (<i>xang</i>)	tâm sự <u>này</u> (<i>hò</i>)	gởi lại ngàn <u>sầu</u> (<i>xang</i>)

(Hết bản Văn Thiên Tường)

- * Lớp III có những câu trùng các câu trước nên ghi số câu trùng kèm theo <31/8 - 32/8> và từ câu 36 đến 42 là trùng từ câu 9 đến câu 15 của lớp I.

GIỚI THIỆU BẢN NHẠC VỖ TẮC BIỆT và lời ca VĂN VỖ HÒA CA

- * Nghệ nhân Ông Đức Xuân kể rằng: Sau khi có bản nhạc Văn Thiên Tường ra đời thì một nhạc sĩ ở vùng Sa Đéc có sự nhận xét: Hễ Văn thành thời Võ sẽ mất ? Nên sáng tác ra bản: Võ tắc biệt! Một kiểu chơi chữ bằng nghệ thuật hòa ca.
- * Chúng tôi thì có nhận xét khác, Văn Thiên Tường là tên của một nhà văn hào Trung Quốc, dám liều chết chống lại vị Vua tàn ác. Một cuộc chơi chữ vô tình vi phạm đến vinh dự người khác mà lại lập luận sai chân lý: Đời nào lại có chuyện Văn thịnh là Võ phải suy ?
- * Theo lời đề nghị của Ông Đức Xuân nên Lâm Tường Vân viết lời bài ca: Văn võ hòa ca này để nói lên ý nghĩa: Một quốc gia muốn được cường thịnh lâu dài thì Văn – Võ đều phải mạnh – không phải một mất, một còn ! Tác giả lấy đề tài Tháp Mười kháng chiến để tả về Sa Đéc, nơi có Đồng Tháp Mười xưa có Văn, có Võ... để quê hương có bản Võ tắc biệt cảm thông ý nghĩa của bản nhạc ấy – Nên lấy tên bài ca là Văn võ hòa ca. Sáng tác: Lâm Tường Vân – theo điệu nhạc Võ tắc biệt; tác giả: Khuyết danh.

NHẠC: VỖ TẮC BIỆT

(42 câu – nhịp 8)

(Cũng 3 lớp, giống như bản Văn Thiên Tường)

LỚP I (15 câu)

1.	+			Xế X <u>ANG</u>
	Xế X <u>ang</u> (–)	Xế Liu X <u>ANG</u>	X <u>ang</u> Liu	X <u>ang</u> Ứ Liu O <u>AN</u>
2.	O <u>an</u> Liu	O <u>an</u> Xê (–)	X <u>ang</u> Ứ Liu O <u>AN</u>	(O <u>AN</u>)
	Xê Liu	Liu O <u>an</u> Xê	Liu Liu Xê	Xê Ứ Liu O <u>AN</u>
3.	Xê Liu	O <u>an</u> Xê (–)	Xê Ứ Liu O <u>AN</u>	(O <u>AN</u>)
	Xê Liu	Xế X <u>ang</u> Liu	Liu Tồn Liu	Xự Xế X <u>ang</u> H <u>Ò</u>
4.	(Liu	X <u>ANG</u>)	(–)	Xê X <u>ANG</u>
	X <u>ang</u> H <u>ò</u>	X <u>ang</u> Xê	Xê X <u>ang</u> Xê	Xự Xế X <u>ang</u> H <u>Ò</u>
5.	Tồn Liu	X <u>ang</u> Ứ Liu O <u>AN</u>	O <u>an</u> Liu	X <u>ang</u> O <u>an</u> X <u>ANG</u>
	X <u>ang</u> Xê	O <u>an</u> Liu Ứ	Xê O <u>an</u> Liu	Xê X <u>ang</u> X <u>ang</u> Liu

BÀI 26

“VĂN VÕ HÒA CA”

Sáng tác: Lâm Tường Vân - Cà Mau
(Theo lời đề nghị của Nghệ nhân Ông Đức Xuân)
Điều Võ tắc biệt
(42 câu - nhịp 8)

LỚP I (15 câu)

1. Sóng vô (xàng) nhộn cánh ĐÔNG (xàng) Giữa nơi (u) Lao XAO (xang)
trời nước bao LA (oan)
2. Ngàn LAU (liu) phát cờ (xẻ) rộn rã tiếng quân CA (oan) (—)
Uy nghi (liu) đỉnh tháp Mười (xẻ) đáng ĐỪNG (ú) tướng quân TA (oan)
3. Thiên Hộ VƯƠNG (liu) phát cờ (xẻ) chống bọn Lang SA (oan) (—)
Lập chiến KHU (liu) xây tháp CAO (liu) cùng nghĩa quân (xẻ) Ngăn chặn giặc THÙ (hò)
4. (—) (—) (—) Vận nước lâm NGUY (xang)
Hà THÀNH (hò) bị vây KHỎN (xẻ) Quân ta (xẻ) Quyết chiến đến CÙNG (hò)
5. Thế lực CÙNG (xẻ) chẳng chịu xuôi TAY (oan) Đất rộng BAY (liu) của giống Lạc HỒNG (xàng)
Bảo quốc không CỘN (xẻ) vong theo QUỐC (ú) Sử đã GHI (liu) dân tộc tiếc THƯƠNG (liu)

6.	Liu LIU Xàng XÊ	Ú Liu Oan Oan Liu Ủ ⁺	Xê Oan LIU Liu Xáng LIU	Xáng Xàng Liu XÀNG Xê U Xáng LIU ⁺
7.	(XÊ Liu Liu (-)	LIU) Xế Xang LIU ⁺	(-) Liu Xàng XÊ	Xê LIU Liu Xê Xang XÊ ⁺
8.	Xê LIU Xê LIU	Liu Xế (-) Xang XÊ ⁺	Xê LIU XÀNG Xê XÀNG	(XÀNG) Xế Xang HÒ ⁺
9.	Xê XÀNG Xê LIU	Liu XÀNG Liu Liu (+)	Xang LIU Liu CỘNG (-)	Liu Xang XÊ ⁺ Xế Liu XÊ ⁺
10.	Xê LIU Xê HÒ	Liu (-) Hò Xang XÊ ⁺	Ú Liu XÊ Xê XÀNG	(XÊ) Xế Xang HÒ ⁺
11.	Xế XÀNG Xê HÒ	Xáng Liu XÀNG Liu (+)	Xàng LIU liu cộng (-)	Xự Xang XÊ ⁺ Xê Xư LIU ⁺
12.	Xê XÀNG Xư XÊ	Xang Xê (-) Xang LIU ⁺	Xê Xang LIU Xê Xang LIU	(LIU) Xế Xế Xang Liu ⁺
13.	(Xê LIU) Xang XÊ	Liu (-) Xế Xế Liu XÀNG ⁺	Xê XÊ Xê Xang LIU	Xê Xế XÀNG Xự Cống Xê XÀNG ⁺
14.	(HÒ Tồn liú	XÀNG) Liu (+)	(-) Xang XÊ (-)	Xang XÊ ⁺ Xự Cống Xang LIU ⁺
15.	Tồn XÀNG Xế XÊ	Xáng XỰ Xự Xế Liu XÀNG ⁺	Xê Xự Tồn XÀNG Xế XÀNG	(XÀNG) Tồn Xê Xế XÀNG ⁺

LỚP II

(15 câu giống lớp I) (từ câu 16 đến 30).

16/1	+			Xế XÀNG
	Xế Xáng	Xế Liu XÀNG ⁺	Xàng LIU	Xáng Ú Liu OAN ⁺
17/2	Oan LIU	Oan Xê (-)	Xáng Ú Liu OAN	(OAN)
	Xê LIU	Liu Oan XÊ ⁺	Liu Liu XÊ	Xê Ú Liu OAN ⁺
18/3	Xê LIU	Oan XÊ	Xê ú Liu OAN	(OAN)
	Xê LIU	Xế Xáng LIU ⁺	Liu Tồn LIU	Xự Xế Xang HÒ ⁺
19/4	(LIU	XÀNG)	(-)	Xê XÀNG
	Xang Hò Xang XÊ ⁺		Xê Xang XÊ	Xự Xế Xang HÒ ⁺
20/5	Tồn LIU	Xáng Ú Liu OAN	Oan LIU	Xáng Oan XÀNG
	Xàng XÊ	Oan Liu Ủ ⁺	Xê Oan LIU	Xê Xàng Xàng LIU ⁺

6. Hận xâm LĂNG (liu) Hồn nước kêu VANG (oan)
Mất Kinh THÀNH (xế) Hoàng Diệu (ú)
7. (— —) (—) Trời NAM (liu)
Mây đen (liu) trùm phủ đó ĐẦY (liu)
8. Cam TÂM (liu) dâng hiến (xế) Đất Nam NÀY (xàng) (—)
Trên ngai VÀNG (hò) ung dung toại HƯỞNG (xê)
9. Tướng SĨ (xàng) cường triều ĐÌNH (xàng) Trương Định phát CỜ (hò) Nguyên soái Bình TÂY (xê)
Người trước NGÃ (liu) người sau thay (liu)
10. Lập chiến KHU (liu) giữa đồng bùng (liu) Khi thế bùng bùng (xế) (—)
Đã bao LẦN (hò) Đầy lui giặc dữ (xê)
11. Gian KHỔ (xàng) không chút nản LÒNG (xàng) Chí kiên cường (hò) chói lọi trời NAM (hò)
Nhân dân ĐỒNG (hò) quyết tâm (liu)
12. Mấy PHEN (xàng) ra binh (xế) lữ giặc kinh HỒN (hò) (—)
Một lời THỀ (xê) chết anh HỮNG (hò) không HỀ (hò) thọ nhục mưu SINH (liu)
13. (—) (—) giặc PHÁP (xế) súng lớn binh ĐÔNG (xàng)
Mộng xâm LĂNG (xê) hung hãn điên CUÔNG (xàng) Lũy Tháp MƯỜI (hò) ời mong MANH (xàng)
14. (— —) (—) Thầy PHỐI (xê)
Máu đổ (liu) (liu) lớp lớp (xê) khắp cánh ĐỒNG (hò)
15. Chiến KHU (xàng) thảm bại (xư) máu hận càng DẦNG (xàng) (—)
Tám mươi NĂM (xê) mất nước mất ĐẦU (xàng) kiếp nạn ĐẦY (xàng) oán hận càng SÂU (xàng).

LỚP II

(15 câu giống lớp I) (từ câu 16 đến 30)

16/1

17/2

18/3

19/4

20/5

21/6	Liu LIU Xàng XÊ	Ú Liu Oan Oan Liu Ú ⁺	Xê Oan LIU Liu Xáng LIU	Xáng Xáng Liu XÀNG Xê U Xáng LIU ⁺
22/7	(XÊ Liu Liu (-)	LIU) Xế Xang LIU ⁺	(-) Liu Xang XÊ	Xê LIU Liu Xê Xang XÊ ⁺
23/8	Xê LIU Xê LÌU	Liu Xế (-) Xang XÊ ⁺	Xế Liu XÀNG Xê XÀNG	(XÀNG) Xế Xang HÒ ⁺
24/9	Xê XÀNG Xê LIU	Liu XÀNG Liu Liu (+)	Xang LÌU Liu CỘNG	Liu Xang XÊ Xế Liu XÊ ⁺
25/10	Xê LÌU Xê HÒ	Liu (-) Hò Xang XÊ ⁺	Ú Liu XÊ Xê XÀNG	(XÊ) Xế Xang HÒ ⁺
26/11	Xế XÀNG Xê HÒ	Xáng Liu XÀNG Liu (+)	Xàng LIU Liu Cộn (-)	Xự Xang XÊ Xê Xư LÌU ⁺
27/12	Xê XÀNG Xư XÊ	Xang Xê (-) Xang LÌU ⁺	Xê Xang LÌU Xê Xang LÌU	(LÌU) Xế Xế Xang Liu ⁺
28/13	(Xê LIU) Xang XÊ	Liu (-) Xế Xế Liu XÀNG ⁺	Xê XÊ Xê Xang LÌU	Xê Xế XÀNG Xự Cộn Xê XÀNG ⁺
29/14	(HÒ) Tồn Liu	XANG) Liu (+)	(-) Xang XÊ (-)	Xang XÊ Xự Cộn Xang LÌU ⁺
30/15	Tồn XÀNG Xế XÊ	Xáng XỰ Xự Xế Liu XÀNG ⁺	Xê Xự Tồn XÀNG Xế XÀNG	(XÀNG) Tồn Xê Xế XÀNG ⁺

LỚP III (12 câu)

31.	(XÊ Xê Oan LIU	XÀNG) Liu Liu ⁺	(-) Liu Xê (-)	Xáng Ú Liu OAN Xáng Ú Liu OAN ⁺
32.	Xê Oan LIU Liu XÊ	Xáng Liu (-) Xê Xáng LIU ⁺	Liu Ú Liu OAN Xang XÊ	(OAN) Xế Xáng Liu XÀNG ⁺
33.	Xang XÊ Xang XÊ	Xư Xang LÌU Xê Xang XỰ ⁺	Liu Xê XÀNG Tồn LÌU	(XÀNG) Xê Xang LÌU ⁺
34.	(XÊ Liu (-)	LIU) Xế Xáng LIU ⁺	(-) Xáng XÊ	LÌU Xế Liu XÀNG ⁺
35.	Xê XÀNG Xê XÀNG	Xang Xế (-) Xê Xang XỰ ⁺	Xế Xế XÀNG Xang Xê (-)	(XÀNG) Xế Xang LÌU ⁺
36.	Liu XÀNG Liu XÊ	Xế Xế (-) Xê Liu Ú ⁺	Xế Xang LÌU Xế Xang LÌU	(LÌU) Xế Xang LÌU ⁺

21/6

22/7

23/8

24/9

25/10

26/11

27/12

28/13

29/14

30/15

LỚP III (12 câu)

31. (— —) (—) Vắng xa XA (oan)
Bên (liu) bờ tây (liu)
 Tháp Mười (xế) có tiếng ai CA (oan)
32. Giọng ca (liu) thiết tha (liu) như gọi lòng TA (oan) (—)
 Bùi NGŨI (hò) Kính YÊU (liu) Đại sĩ (xế) Văn Thiên Tường (xang)
33. Dầu CHẾT (xế) chẳng NHUÔNG (hò) bạo chúa vô LƯƠNG (xang) (—)
 Cúi DÂN (xế) thoát NẠN (xư)
 Màng CHI (xang) thân thể cuộc đời (hò)
34. (— —) (—) Đạo tam CAN (liu)
 Từ xưa (liu) Đến NAY (liu) Phụ nào ĐẦU (xế) bá tử bao GIỜ (xang)
35. Cây CƠN (xang) hy sinh (xế) Đại nghĩa mới MỘNG (xang) (—)
 Tích XUÁ (xang) Lưu LAI (xư) nhân dân (xế) Trung Quốc ghi LÒNG (hò)
36. Ngàn SAU (xang) Nhớ mãi (xế) Chí khí can CUÔNG (hò) (—)
 Văn Thiên Tường (xế) hoá thành bản NHẠC (u)
 Bài CA (xang) để nhớ ĐÔI (hò)

37.	Xàng LIU Liu XÊ	Xáng Ứ Liu OAN Xê Liu Ứ ⁺	Xê Oan LIU Xê Xang LÌU	Xáng Liu XANG Xế Xang LÌU ⁺
38.	Xang LÌU Xư XANG	Xang Xê (—) Xang Xê (+)	Xê Xang (—) Xê Xang LÌU	(XANG) Xê Xê Liu XANG ⁺
39.	Xừ XANG Liu XÊ	Xang Xê (—) Xê Liu Ứ ⁺	Xê Xang LÌU Xê Xang LÌU	(LÌU) Xáng Xáng LÌU ⁺
40.	(XÊ Xang XÊ	LÌU) Xê Liu XANG ⁺	Xê XÊ Xê Xang LÌU	Xê Xê XANG Tồn Cống Xê XANG
41.	(HÒ LÌU	XANG) Líu (+)	(—) Xang Xê (—)	Xang Xê Xự Xê Xang LÌU ⁺
42.	Tồn XANG Xang Xê	Xê Xự (—) Xê Xê Liu XANG ⁺⁺	Xê Xê XANG Tồn Xê XANG	(XANG) Xự Cống Xê XANG ⁺

37. Nào ĐÂU (*u*) lại có CÂU (*oan*) VĂN HƯNG (*liu*) Là VỖ hết THỜI (*xang*)
 Văn Thiên TƯỚNG (*xê*) Võ hung THỊNH (*u*) thì cơ ĐỒ (*hò*) mới được trường TÔN (*hò*)
 38. DẤU RẰNG (*hò*) Lang Sa (*xê*) thống trị nước TA (*xang*) (—)
 Dân NAM (*xê*) đứng lên (*xê*) Người NGƯỜI (*hò*) Gươm giáo cung TÊN
 39. Cảnh đọa ĐẦY (*hò*) Một cổ (*xê*) phải chịu hai TRÔNG (*hò*) (—)
 Không ngày NÀO (*xê*) ngưng tranh ĐẤU (*u*) Võ NÀO (*hò*) tất biệt ĐẤU (*liu*)
 40. (—) — một giấc (*Xê*) mơ vẫn (*Xang*)
 Cho HAY (*xê*) trên đất Tháp MUỖI (*xang*) Chung BỒ (*hò*) Dị biệt bài CA (*xang*)
 41. (—) — (—) Trời NAM (*xê*)
 Ánh (*liu*) dương (*liu*) chiếu sáng (*xê*) khắp sơn HA (*hò*)
 42. Lời THỜ (*xang*) tự sự (*xu*) tình một bài CA (*xang*)
 “VỖ VĂN(*xê*) đồng nhút THIÊN TƯỚNG(*xang*) cùng hòa CHUNG (*xang*) một bài CA (*xang*)

(Hết)

BÌNH SA LẠC NHẠN

Nhạc - do Nhạc sĩ Võ Văn Ngũ biên lục

(37 câu – nhịp 8)

LỚP I (10 câu)

1.	(-)	(-)	(-)	Xế Xế XANG
	Xang Xang XANG	Xằng Xằng (+)	Xáng XƯ (Ú)	Xề Xứ Liu OAN ⁺
2.	Oan Xề OAN	Oan Liu (-)	Xề U Liu OAN	(Liu OAN)
	Tồn LIU	Lưu Liu Liu XỀ ⁺	Liu Xằng (-)	Xề Lữ Liu OAN ⁺
3.	Tồn LIU	Oan Xề (-)	Xề Lữ Liu OAN	(Liu OAN)
	Tồn LIU	Lữ Liu LIU ⁺	Lữ Liu LIU	Xế Xế Xề XANG
4.	Tồn XANG	Xế Xề Xang XƯ	Liu Xự Xang XỀ	(Xang XỀ)
	Tồn HỒ	Xự Cống Xang XỀ ⁺	Liu Xề XANG	Xang Xề Lữ XỰ
5.	Liu Tồn XANG	Xang Xề (-)	Liu Xề Xang XƯ	(Xế XANG)
	Liu Liu XỀ	Xang Xề (+)	Xề Xế XANG	Tồn Cống Xề XANG
6.	Tồn XỀ	Xề Xang (-)	Liu Xề Xế XANG	(Xế XANG)
	Xề Xang XỀ	Tồn Xề Xang LỮ ⁺	Xề Xang LỮ	Tồn Cống Xề XANG ⁺
7.	Xề Xế XANG	Xề Lữ (-)	Xề Xề Xế XANG	(Tồn XANG)
	Xử xử XỀ	Tồn Xang XỀ ⁺	Xề Xang XỀ	Tồn xề Xang LỮ ⁺
8.	Tồn LỮ	Liu Xề (-)	Xang Xế Tồn LỮ	(Oan LỮ)
	Xự XỀ	Liu Xang XỀ ⁺	Xề Xang XỀ	Tồn xề Xang LỮ ⁺
9.	Tồn XANG	Xề xề Xang XƯ	Liu Xự Xang XỀ	(Tồn XANG)
	Tồn LỮ	Lữ Xang XỀ ⁺	Liu Xế XANG	Tồn Xề Xang XỰ ⁺
10.	Xề Xề XANG	Xằng Xế (-)	Xề Xề XANG XƯ	(Xang XỀ)
	Xề Xang XỀ	Xề Xề xử XỀ ⁺	Xề Oan LỮ	Tồn Xề Xang LỮ ⁺

TÌNH SỬ CỔ LOA THÀNH

Sáng tác: Mười Phú - Sưu tầm biên tập: Ns LTV

Điều Bình sa lạc nhận (Oán cải tiến)

(37 câu – nhịp 8)

LỚP I (10 câu)

1. — — — Tiếng của ai (xang)
gào thét (xang) trong Cổ Loa thành (xang) giữa lúc (xư) cuộc chiến bùng sôi (oan)
2. Âm thanh (oan) rền vang (liu) trong khói lửa mù loang (oan) (—)
Một chàng trai (liu) lao mình (xê) với thanh (xang) kiếm vung cao (oan)
3. Quyết (liu) kiếm tìm (xê) người bạn tình chung (oan) (—)
Trong cơn (liu) khói lửa phủ giăng (liu) biết làm sao (liu) tìm được gặp nàng (xang)
4. Mắt dầm (xê) dầm dòng lệ (xư) ướt dầm đôi mi (xê) (—)
Máu hồng (hò) nhuộm đỏ chinh y (xê) trên đường đi (xang) tìm bạn ngọc (xư)
5. Bụi chiến tranh (xang) lan tỏa (xê) Cổ Loa thành mù mịt (xư) (—)
Khấp nẻo đường (xê) phủ kín (xê) dầy đặc (xang) bóng sương giăng (xang)
6. Chàng liều chết (xê) xông lên (xang) giữa đám dao bình (xang) (—)
Nào kể chị (xê) sanh mạng của mình (hò) bởi nặng tình (hò) cùng nàng My Châu (xang)
7. Bỗng đâu (xê) bên vệ đường (hò) có vết lông chìm (xang) (—)
Trọng Thủy lần (xê) theo lối ấy (xê) phi thần mã (xê) truy đuổi đến cùng (hò)
8. Đến nơi chàng (hò) chứng kiến (xang) cảnh tượng quá đau lòng (hò) (—)
Quai quần (xê) xác My Châu (xê) nằm chết lịm (xê) bên tảng đá ven gành (hò)
9. Đôi mi (liu) lệ còn lắng đọng (xư) Như đợi chờ ai (xê) (—)
để nói (liu) lời trối trăn (xê) với người yêu (xang) trước giờ vĩnh biệt (xư)
10. Nhìn người yêu (xang) chàng Trọng Thủy (xê) dầm chan giọt lệ (xư) (—)
Ôi còn đâu (xê) bạn chung tình (xê) nàng đã (liu) trút tàn hối (liu)

LỚP II (9 câu)

11.	(<u>XÊ</u>)	(<u>LIU</u>)	(-)	Xê Xế <u>XANG</u>
	Xê <u>XANG</u>	Xảng Liu <u>XANG</u> +	Xê <u>U</u>	Xảng U Liu <u>OAN</u> +
12.	Xê Liu <u>OAN</u>	Liu Xê (-)	Xê Ú Liu <u>OAN</u>	(Xê Liu <u>OAN</u>)
	Tồn <u>LIU</u>	Liu Oan <u>XÊ</u> +	Xê Xàng (-)	Xảng Ú Liu Oan +
13.	Tồn <u>LIU</u>	Oan Xê (-)	Xê Ú Liu <u>OAN</u>	Liu <u>OAN</u>
	Tồn <u>LIU</u>	Xảng Xảng <u>LIU</u> +	Tồn Xảng <u>LIU</u>	Liu Xảng Liu <u>XANG</u> +
14.	Tồn Xang <u>XÊ</u>	Xế Xảng (-)	Xế Xể Xư <u>XANG</u>	(Xế <u>XANG</u>)
	Liu Liu <u>XÊ</u>	Xư Xê (+)	Liu Xê (-)	Xảng Xảng <u>LIU</u> +
15.	Tồn Xang <u>XÊ</u>	Xế Xảng (-)	Xế Xể Liu <u>XANG</u>	(Xê <u>XANG</u>)
	Xư Xư <u>XÊ</u>	Xư Xê (+)	Liu Xê (-)	Xê Xàng <u>LIU</u> +
16.	Xang Xang Xế <u>XÊ</u>	Xế xể (-)	Xang Xể Xế <u>XANG</u>	(Tồn <u>XANG</u>)
	Xư Xư <u>XÊ</u>	Liu Tồn Xế (+)	Xế Xế <u>XANG</u>	Xế Xảng Xế <u>XANG</u>
17.	(-)	Xê Xế <u>XANG</u>	Xê Xang <u>XÊ</u>	Xảng Xế Xang <u>LIU</u>
	Xư <u>XÊ</u>	Tồn Xảng Xế +	Xê Xang <u>XÊ</u>	Xang xể Xang <u>LIU</u> +
18.	Tồn <u>LIU</u>	Liu Liu <u>OAN</u>	Liu Oan —	Liu Xê Xê <u>XANG</u>
	Liu Liu <u>XÊ</u>	Xể Xang <u>LIU</u> +	Xư Xử <u>XÊ</u>	Xế Xể Tồn <u>LIU</u> +
19.	(-)	U Liu <u>OAN</u>	Liu Oan (-)	Liu Xê Liu <u>XANG</u>
	Liu Liu <u>XÊ</u>	Liu Xê Xảng <u>LIU</u> +	Xê Xang <u>XÊ</u>	Xế Xể Xảng <u>LIU</u> +

LỚP III (11 câu)

20.	(<u>XÊ</u>)	(<u>LIU</u>)	—	Xế Xê <u>XANG</u>
	Xê Xang <u>XÊ</u>	Xê <u>XANG</u> (+)	Xê Oan <u>XỬ</u>	Xê Xứ Liu <u>OAN</u> +
21.	Xê Liu <u>OAN</u>	Oan Liu <u>LIU</u>	Xê Ú Liu <u>OAN</u>	(Liu <u>OAN</u>)
	Liu <u>LIU</u>	Liu Oan <u>XÊ</u> +	Liu Xàng (-)	Xê Ú Liu <u>OAN</u> +
22.	Tồn <u>LIU</u>	Oan Xê (-)	Xê Ú Liu <u>OAN</u>	(Liu Liu <u>OAN</u>)
	Tồn <u>LIU</u>	Xế Xể Xàng <u>LIU</u> +	Xế Xảng <u>LIU</u>	Xể Liu <u>XANG</u> +
23.	(<u>CÔNG</u>)	<u>XANG</u>)	(-)	Tồn <u>LIU</u>
	Liu <u>XÊ</u>	Xê Xể <u>XANG</u> +	Xang Xê (-)	Xể Xế Xê <u>XANG</u> +
24.	Xảng Xang <u>XÊ</u>	Xế Xể (-)	Xế Xảng Tồn <u>LIU</u>	(Oan <u>LIU</u>)
	Liu Liu <u>XÊ</u>	Xang Xể (+)	Xê Xang <u>LIU</u>	Tồn Xể Xế <u>XANG</u> +
25.	(<u>HỒ</u>)	<u>XANG</u>)	(-)	Xê <u>XANG</u>
	Xê <u>XANG</u>	Xê Xang <u>HỒ</u> +	Liu Liu (-)	Tồn Ú Liu <u>OAN</u> +

LỚP II (9 câu)

- | | | | |
|------------------------|----------------------------|--------------------------------|---------------------------------|
| 11. (xẻ) | (liu) | (—) | Ôi chiến tranh (xang) |
| Đã giết chết (xang) | tâm hồn (xang) | của bạo (u) | lứa tuổi hoa niên (oan) |
| 12. Lòng tham (oan) | của Triệu Đà (xẻ) | để lụy cho con trai (oan) | (—) |
| Cho duyên (liu) | Ngưu Chức rã tan (liu) | Muôn đời (xang) | khó nổi phôi phai (oan) |
| 13. Bang giao (liu) | giã nghĩa tình (xẻ) | Tình lân quốc tương thân (oan) | (—) |
| Thục vương (liu) | đã quá tin (liu) | Có hay đâu (liu) | muu độc của giặc ngoài (xang) |
| 14. Kết thông gia (xẻ) | mất thần nỏ (xang) | Sự nghiệp tiêu tan (xang) | (—) |
| Để lụy cho (xẻ) | dân lành (xẻ) | Làm khuyến mã (xẻ) | cho ngoại bang (liu) |
| 15. Chừng ăn năn (xẻ) | hối tiếc (xang) | thì quá muộn màng (xang) | (—) |
| Để nhục (xẻ) | cho giống nòi (xẻ) | Ôi (liu) | nòi giống rồng tiên (liu) |
| 16. Lỗi ấy bởi (xẻ) | tại cha (xẻ) | nào phải tại con (xang) | (—) |
| Tam tòng (xẻ) | là phận gái (xẻ) | Dù trong đục (xang) | bến nước mười hai (xang) |
| 17. (—) | Mất Cổ Loa (xang) | Mỹ Châu thọ tử (xẻ) | thật rất oan tình (hò) |
| Người đời (xẻ) | còn phán xét (xẻ) | vụ án (xẻ) | Cổ Loa thành (hò) |
| 18. Mất nước non (liu) | nát duyên con (oan) | An Vương (liu) | phải nhận phần (xang) |
| Lòng nhân ái (xẻ) | luật công bằng (hò) | Xét chuyện tình (hò) | Trọng Thủy - Mỹ Châu (liu) |
| 19. (—) | Đôi uyên ương (oan) | trắng trong (oan) | Không vương bụi tham tàn (xang) |
| Tình nồng (xẻ) | nghĩa mặn thủy chung (liu) | Lỗi này bởi (xẻ) | hai vị vua cha (liu) |

LỚP III (11 câu)

- | | | | |
|---------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------------|
| 20. (xẻ) | (liu) | — | Trọng Thủy than (xang) |
| Bởi lệnh của (xẻ) | cha già (xang) | đành tâm (u) | bóp nát tim con (oan) |
| 21. Cách ngăn (oan) | hai côi âm dương (liu) | ngã rẽ làm đôi (oan) | (oan) |
| Hai ta (liu) | cam đành (xẻ) (—) | từ này (xang) | vĩnh viễn lìa xa (oan) |
| 22. Ngàn năm (liu) | tiếng bạn lòng (xẻ) | lịm tắt dưới mồ oan (oan) | — |
| Dư âm (liu) | sóng biển còn vang (liu) | thở than (liu) | nước nở đêm ngày (xang) |
| 23. (cộng) | (xang) | — | Chim uyên ương (liu) |
| mất ban (xẻ) | Vẳng tiếng kêu (xang) | áo não (xẻ) | dưới trời sương (xang) |
| 24. Chim non (xẻ) | chích cánh (xẻ) | trước bão bùng (hò) | (—) |
| Ôi mặt mừng (xẻ) | trong phong vũ (xẻ) | không biết mình (liu) | trôi dạt về đâu (xang) |
| 25. (xang) | (xang) | — | Chiều hoang (xang) |
| Khi khuất (xang) | bóng dương tà (hò) | mảnh lòng ta (liu) | đứt đoạn từng cơn (oan) |

26.	Xê O <u>AN</u> Tồn L <u>IU</u>	Xáng Liu (—) Liu Oan XÊ ₊ L <u>iu</u> Liu O <u>AN</u>	Xê Ú Liu O <u>AN</u> Liu Oan XÊ ₊ Liu Oan (—)	(Ú Liu O <u>AN</u>) Xê Xáng L <u>IU</u> ₊ Xê Liu X <u>ANG</u>
27.	Liu XÊ ₊ Tồn L <u>IU</u>	Xang Liu L <u>IU</u> ₊ L <u>iu</u> Liu O <u>AN</u>	Liu XÊ ₊ Liu Oan (—)	Xê Xáng L <u>IU</u> ₊ L <u>iu</u> Liu Oan X <u>ANG</u>
28.	L <u>iu</u> Liu XÊ ₊ Xang Xáng XÊ	Xê Xang XÊ ₊ Xang Xê (—)	Xê Xang H <u>O</u> Xang Xê Xê X <u>ANG</u>	Xáng Xáng L <u>IU</u> ₊ (Xê X <u>ANG</u>)
29.	Xử xử XÊ ₊ Tồn X <u>ANG</u>	Xáng Xê (+) Xáng Xê (—)	Xê xê H <u>O</u> Xê Xang L <u>IU</u>	Xê Xê Tồn X <u>ANG</u> ₊ (Oan L <u>IU</u>)
30.	Liu XÊ ₊	Xê Xáng XÊ ₊	Xang Xê (—)	Xê Xê Xáng L <u>IU</u> ₊

LỚP IV (7 câu)

31.	(XÊ ₊ Xư XÊ ₊	L <u>IU</u>) Xê Xê X <u>ANG</u> ₊ Xang Xê (—)	(—) Xang Xê (—)	Tồn L <u>IU</u> Xê Xê X <u>ANG</u> ₊ (Xê L <u>IU</u>)
32.	Xê Xê X <u>ANG</u> Liu XÊ ₊	Tồn Xang XÊ ₊ X <u>ANG</u>)	Xê Xê X <u>ANG</u> Tồn Xê Xê X <u>ANG</u> ₊	Tồn L <u>IU</u> Xê Liu X <u>ANG</u> ₊ (Xê L <u>IU</u>)
33.	(H <u>O</u> Tồn L <u>IU</u>	Ú Liu O <u>AN</u> ₊ Xang Xê (—)	L <u>iu</u> Liu (—) Xê Xang XÊ ₊	Xê Liu X <u>ANG</u> ₊ Tồn Xê Xang L <u>IU</u> ₊
34.	Liu X <u>ANG</u> Liu XÊ ₊	Xê Xáng XÊ ₊ L <u>IU</u>)	Xê Xang XÊ ₊ (—)	Xàng Xê L <u>IU</u> Xê Xê X <u>ANG</u> Tồn Cống Xê X <u>ANG</u> ₊ (Xê XÊ ₊)
35.	(XÊ ₊ Xư XÊ ₊	Tồn Xang XÊ ₊ Xê Xang X <u>U</u>	L <u>iu</u> Xư Xang XÊ ₊ Xê Xê X <u>ANG</u>	Xê Xang X <u>U</u> ₊ (Xê X <u>ANG</u>)
36.	Tồn X <u>ANG</u> Tồn L <u>IU</u>	Cống Xang XÊ ₊ Xang Xê (—)	Xê Xê X <u>ANG</u> L <u>iu</u> Xê Xang X <u>U</u>	Xê Xang X <u>U</u> ₊ (Xê X <u>ANG</u>)
37.	Tồn Xê X <u>ANG</u> Xê Tồn XÊ ₊	Xáng Xáng Liu XÊ ₊ Xê Oan L <u>IU</u>	Xê Oan L <u>IU</u>	Xáng Xàng L <u>IU</u> ₊

(Hết bản Bình sa lạc nhận)

26. Nhìn <u>theo</u> (oan)	áng mây (<u>liu</u>)	buồn bã trôi <u>qua</u> (oan)	(—)
Bên <u>tại</u> (<u>liu</u>)	gió rì rào (<u>xê</u>)	như tiếng <u>khóc</u> (<u>xê</u>)	của ai <u>đây</u> (<u>liu</u>)
27. (—)	Nỗi <u>thương</u> <u>đau</u> (oan)	cứ trào dâng (<u>oan</u>)	theo giọt lệ <u>trào</u> (<u>xang</u>)
Sầu <u>này</u> (<u>xê</u>)	ngàn thuở (<u>liu</u>)	để <u>gì</u> (<u>liu</u>)	được người <u>ngoại</u> (<u>liu</u>)
28. Ôi còn <u>đâu</u> (<u>liu</u>)	Mỵ <u>Châu</u> (oan)	đậm sắc <u>hương</u> (oan)	chặt dạ chung <u>tình</u> (<u>xang</u>)
Thì cõi <u>đời</u> <u>này</u> (<u>hò</u>)	ta vĩnh biệt (oan)	chẳng <u>hề</u> (<u>hò</u>)	tiếc rẻ luyến <u>lưu</u> (<u>liu</u>)
29. Ai <u>đau</u> (<u>xê</u>)	ai khổ (<u>xê</u>)	ai oan <u>ức</u> (<u>xang</u>)	(—)
Miền <u>ngai</u> <u>vàng</u> (<u>xê</u>)	thêm vững (<u>xê</u>)	rộng cõi <u>bờ</u> (<u>hò</u>)	mộng bá đồ <u>vương</u> (<u>xang</u>)
30. Ôi nghĩa <u>nhân</u> (<u>xang</u>)	đạo lý (<u>xê</u>)	như nước đổ ngược <u>dòng</u> (<u>hò</u>)	(—)
Nên mỗi <u>tình</u> (<u>xê</u>)	trong trắng (<u>xê</u>)	cam <u>đành</u> (<u>xê</u>)	rã tan theo gió <u>mây</u> (<u>liu</u>)

LỚP IV (7 câu)

31. (<u>xê</u>)	(<u>liu</u>)	—	Đời hồng nhan (<u>liu</u>)
đã chôn <u>vùi</u> (<u>xê</u>)	hận <u>tử</u> (<u>xang</u>)	ngàn năm (<u>xê</u>)	dưới cừu <u>nguyên</u> (<u>xang</u>)
32. Khúc <u>tình</u> <u>duyên</u> (<u>xang</u>)	đang dở (<u>xê</u>)	bởi kẻ vong <u>thê</u> (<u>hò</u>)	(—)
Thôi <u>đành</u> (<u>xê</u>)	cam một <u>thác</u> (<u>xê</u>)	để tìm nhau (<u>xang</u>)	chốn âm <u>cung</u> (<u>xang</u>)
33. (<u>hò</u>)	(<u>Xang</u>)	(—)	Từ <u>nay</u> (<u>liu</u>)
Tình <u>ta</u> (<u>liu</u>)	vẫn vẹn <u>nguyên</u> (oan)	vĩnh (<u>xê</u>)	viễn không <u>rời</u> (<u>xang</u>)
34. Mỵ <u>Châu</u> <u>nàng</u> (<u>xang</u>)	hỡi (<u>xê</u>)	Hãy nán đợi <u>chờ</u> (<u>hò</u>)	(—)
Anh theo <u>cùng</u> (<u>xê</u>)	bên kia thế <u>giới</u> (<u>xê</u>)	để cùng <u>nhau</u> (<u>xê</u>)	trọn ước vẹn <u>thê</u> (<u>hò</u>)
35. (<u>xê</u>)	(<u>Hò</u>)	(—)	Trọng Thủy, Mỵ <u>Châu</u> (<u>liu</u>)
Cặp <u>tình</u> (<u>xê</u>)	thiết tha chung <u>thủy</u> (<u>xê</u>)	sẽ tương <u>phùng</u> (<u>xang</u>)	nơi cõi <u>xa</u> (<u>xang</u>)
36. Để lại trần <u>gian</u> (<u>xang</u>)	niềm <u>thương</u> <u>vô</u> hạn (<u>xư</u>)	của thế <u>nhân</u> (<u>xê</u>)	(—)
Nỗi <u>đau</u> (<u>liu</u>)	quốc <u>bại</u> gia <u>vong</u> (<u>xê</u>)	An Dương <u>Vương</u> (<u>xang</u>)	lầm <u>kế</u> <u>giặc</u> (<u>xư</u>)
37. Trút hồn <u>căm</u> (<u>xang</u>)	lộn <u>chỗ</u> (<u>xê</u>)	giết con <u>đành</u> <u>dạ</u> (<u>xư</u>)	(—)
Ôi tình <u>sử</u> (<u>xê</u>)	Cổ <u>Loa</u> <u>thành</u> (<u>xê</u>)	là bài <u>học</u> (<u>liu</u>)	cho ngàn <u>sau</u> (<u>liu</u>)

NHẠC – THANH ĐẠ ĐỀ QUYÊN

(32 câu – 4 lớp - nhịp 8)

LỚP I (8 câu)

1.	—	—	—	Xáng Ú Liu OAN
	Liu XÊ	Xáng Ú Liu OAN ₊	Liu Xê —	Xê Ú Liu OAN ₊
2.	Xế XANG	Xang Xê —	Liu Cọng	Xê XANG (XÊ)
	Tồn LIU	Liu Xáng XÊ ₊	Xang XÊ	Cống Xê XANG ₊
3.	Tồn XANG	Cống Xê —	Tồn Xể Xế XANG	(XANG)
	Liu XÊ	Xang Cống XÊ ₊	Xê Xang XÊ	Tồn Xể Xang HỒ ₊
4.	Tồn LIU	Liu Oan XÊ ₊	Liu Xê Tồn LIU	(LIU)
	Xang Xê LIU	Xáng Liu XÊ ₊	Tồn Liu XÊ	Liu Xê Tồn LIU ₊
5.	(XÊ	LIU)	—	Tồn XÊ
	Xê Xang	Tồn Xang XÊ ₊	Xê xang HỒ	tồn cống xang XÊ ₊
6.	Cống Xê XANG	Xang Xê —	Tồn Xang Xể XÊ	(XÊ)
	Tồn XÊ	Xang Xể XÊ ₊	Xê Xang XÊ	Tồn Xê Xang XỰ ₊
7.	Tồn XANG	Cống Xể —	Tồn Xể Xang HỒ	(HỒ)
	Xang XỰ	Xự Xang XÊ ₊	Xang XÊ	Xự Cống Xê XANG ₊
8.	Tồn XỂ XANG	Xể Xể —	Tồn Xể Xang HỒ	(HỒ)
	Liu XÊ	Oan Oan Ú ₊	Liu Oan XÊ	Xể Tồn LIU ₊

LỚP II (8 câu)

9.	(XÊ	LIU)	—	Xê Xàng LIU
	Xê LIU	Liu Ú ₊	Liu Xê —	Xê Ú Liu OAN ₊
10.	Xê XANG	Xang Xê —	—	Xê xể Liu XANG —
	Tồn XÊ	Xang Xể XANG ₊	Tồn XÊ	Tồn Cống Xê XANG ₊

KIỀU NGUYỆT NGÀ

Điệu Thanh dạ đề quyền
(32 câu - 4 lớp - nhịp 8)

LỚP I (8 câu)

1.	+	+	+	Canh khuya
	bóng chị Hằ <u>ng</u>	sáng soi ⁺	phủ dài -	mặt nước mênh mông ⁺
2.	Sóng nhấp nhô	âm thanh	—	vang tiếng rì rào (-)
	Nhìn xa xa	bốn phương trời ⁺	mở phủ	màn sương đêm ⁺
3.	Thuyền lướt xôn <u>g</u>	lên biển cả	—	theo dòng nước trôi xuôi (-)
	Tung mìn <u>h</u>	vượt di di mãi ⁺	chẳng biế <u>t</u>	về đến nơi nào ⁺
4.	Phải chắ <u>ng</u>	đêm cuối cùn <u>g</u>	của đời Nguyệt Ngà	(-)
	Để kết liệ <u>u</u>	kiếp má hỏ <u>ng</u> ⁺	phải bẽ bằ <u>ng</u>	duyên số dở dằ <u>ng</u> ⁺
5.	+	+	+	Còn gì đầ <u>u</u>
	mà chờ a <u>i</u>	đợi a <u>i</u> +	với nhữn <u>g</u> ngày	héo hắt tàn phạ <u>i</u> ⁺
6.	Còn đêm nà <u>y</u>	rồi ngày mai	—	sẽ phải ra sạ <u>o</u>
	Cửa rẹ	biệt lối đi ⁺	Cách ngăn hai đườ <u>ng</u>	u hiể <u>n</u> ⁺
7.	Qua bên k <u>i</u> a	thế giới	—	để quên nỗi đau buồn (-)
	Giã biệ <u>t</u>	cuộc đời cay đắng ⁺	giã từ	kiếp sống gian truậ <u>n</u> ⁺
8.	Bồi tư du <u>yên</u>	trắc trở	—	ân nghĩa không tròn (-)
	Buộc rằ <u>ng</u>	vạn điều ngang trá <u>i</u> ⁺	riêng mìn <u>h</u>	chịu riêng mặ <u>ng</u> ⁺

LỚP II (8 câu)

9.	+	+	+	Trên không trư <u>ng</u>
	ánh sao thượ <u>a</u>	uể oải ⁺	lờ mờ —	lả tả buôn <u>g</u> rơi ⁺
10.	Tiếng vạc ăn đê <u>m</u>	buôn <u>g</u> lên	— khắc khoả <u>i</u> u buồn	(-)
	Trời đêm nà <u>y</u>	sao quá thê lượ <u>ng</u> ⁺	màn đen phủ	lạnh cả không gian ⁺

11.	Xẻ <u>XANG</u> Tồn <u>XÊ</u>	Xê Xang <u>XÊ</u> Xê Xang <u>XÊ</u> ₊	Tồn Xẻ Xê <u>XANG</u> Xang <u>XÊ</u>	(-) Xẻ Xẻ Xang <u>HÒ</u> ₊
12.	Tồn <u>XANG</u> Liu <u>XÊ</u>	Xang hò — Xẻ Tồn <u>LIU</u> ₊	Xê Xang <u>HÒ</u> Ú Liu <u>CÔNG</u>	Tồn Xẻ Xang <u>HÒ</u> Liu Công Xẻ <u>XANG</u> ₊
13.	(<u>XÊ</u> Liu <u>XÊ</u>	<u>XANG</u>) Xẻ Tồn <u>LIU</u> ₊	— Xang <u>XÊ</u>	Tồn <u>LIU</u> Xẻ Liu <u>XÊ</u> ₊
14.	Tồn <u>XANG</u> Tồn <u>LIU</u>	Xang Xẻ — Lủ Liu <u>XÊ</u> ₊	Liu Xẻ Liu <u>XANG</u> Liu Liu <u>XÊ</u>	(-) Tồn Xẻ Xẻ <u>LIU</u> ₊
15.	(<u>XÊ</u> Xẻ Xẻ <u>LIU</u>	<u>LIU</u>) Tồn <u>XÊ</u> ₊	— Xang Xẻ —	Tồn <u>LIU</u> Tồn Xẻ Xang <u>LIU</u> ₊
16.	Tồn <u>XANG</u> Xẻ Xang <u>HÒ</u>	Xang Xẻ — Xang <u>XÊ</u> ₊	Xẻ Xang <u>HÒ</u> Xẻ <u>XÊ</u>	(-) Xẻ Xẻ Tồn <u>XANG</u> ₊

LỚP III (8 câu)

17.	(<u>HÒ</u> Xẻ <u>XANG</u>	<u>XANG</u>) Xang <u>XÊ</u> ₊	— Xẻ Xang <u>HÒ</u>	Xẻ <u>XANG</u> Tồn Công Xẻ <u>XANG</u> ₊
18.	Xẻ <u>XANG</u> Xang <u>XÊ</u>	Xang Xẻ — Xang <u>XÊ</u> ₊	Xang Xẻ <u>XÊ</u> Xang Xử <u>XÊ</u>	(-) Tồn Xẻ Xẻ <u>LIU</u> ₊
19.	Liu Liu <u>XÊ</u> Liu Xẻ Oan <u>LIU</u>	Xẻ oan <u>LIU</u> Lủ Liu ₊	Liu <u>XÊ</u> Liu Oan <u>XÊ</u>	Xẻ Oan <u>LIU</u> Xẻ Oan <u>LIU</u> ₊
20.	Xang <u>XÊ</u> Xang <u>LIU</u>	Tồn Xẻ <u>XANG</u> Xẻ Liu <u>XÊ</u> ₊	Tồn Xang <u>XÊ</u> Liu <u>Ú</u>	Xẻ Xang <u>LIU</u> Xẻ Oan <u>LIU</u> ₊
21.	(<u>XÊ</u> Xẻ <u>LIU</u>	<u>LIU</u>) Liu <u>XÊ</u> ₊	— Liu Oan <u>XÊ</u>	Tồn <u>XÊ</u> Xẻ U Liu <u>OAN</u> ₊
22.	Liu Oan <u>XÊ</u> Liu Oan <u>XÊ</u>	Xẻ — Xẻ Xẻ <u>LIU</u> ₊	Xẻ Ú Liu <u>OAN</u> Liu Oan <u>XÊ</u>	(-) Xẻ Oan <u>LIU</u> ₊
23.	(<u>XÊ</u> Liu <u>Ú</u> —	<u>LIU</u>) Ú Liu <u>OAN</u>	— Liu <u>XÊ</u>	Tồn <u>XANG</u> Xẻ Ú Liu <u>OAN</u> ₊
24.	Liu Oan <u>XÊ</u> Tồn <u>XÊ</u>	Liu <u>U</u> — Xẻ Xang <u>LIU</u> ₊	Xang Xẻ Xang <u>LIU</u> Oan <u>XÊ</u>	(-) Xẻ Ú Xẻ <u>LIU</u> ₊

LỚP IV (8 câu)

25.	(<u>XÊ</u> Xẻ Liu <u>OAN</u>	<u>LIU</u>) (+)	— Liu Xẻ —	Xẻ Ú Liu <u>OAN</u> Xẻ Xẻ Xẻ <u>LIU</u> ₊
-----	----------------------------------	---------------------	---------------	---

11. Như tiền đưa thần vệ nữ vượt sóng trùng dương (—)
 Cũng như ai chia sốt ₊ bao nỗi tâm sự đoạn trường ₊
12. Đêm nay ta dành xa cha già lia xứ xa nhà
 Ra đi theo lệnh quân vương ₊ cho đất nước khỏi cảnh điêu tàn ₊
13. (+ +) — Thuyền loan
 rê nước lướt xông ₊ trên biển cả muôn trùng ₊
14. Đám quân canh còn đang — giấc ngủ say nồng (—)
 Bốn bên tiếng sóng rì rào ₊ Gió ào ào lạnh buốt tâm can ₊
15. (+ +) — Chân trời xa
 Nơi phương Đông ánh sao mai ₊ vượt lên — trong áng mây mờ ₊
16. Như báo trước — đêm lạnh sắp tàn (—)
 Ánh bình minh bùng lên ₊ dậy sáng cả thế gian ₊

LỚP III (8 câu)

17. (+ +) — Nguyệt Nga
 Rung rưng lặng lẽ ₊ ngẩng nhìn về phía cố hương ₊
18. Lệ rơi lã chã — thì thầm trắng trối (—)
 Ơi xứ sở kỷ niệm yêu thương ₊ Một đêm này rồi vĩnh viễn lia xa ₊
19. Mắt đăm đăm nhìn mông lung lệ sầu ướt đăm đôi mí
 Khóc phận nữ nhi (+) khóc tình dang dở chia ly ₊
20. Bao thuở cho với nỗi sầu nặng trĩu ở bên lòng
 Chỉ còn mượn thủy triều ₊ hầu rửa sạch mối nghiệt oan ₊
21. (+ +) — Không quên
 mang theo bên mình ₊ một mối tình qua bức chân dung ₊
22. Chân dung của người (—) bạn trăm năm (—)
 Mà trọn đời trong thâm tâm ₊ dầu chìm nổi cũng chẳng hề xa ₊
23. (+ +) — Hỡi Văn Tiên
 Đêm nay — thiếp quỳên sinh ₊ quyết lòng tìm bạn cố tri ₊
24. Nơi cửa tuyền tình ta — sẽ mãi mãi vững bền (—)
 Bồ khi kẻ dương trần ₊ kẻ cửa tuyền ly cách âm dương ₊

LỚP IV (8 câu)

25. (+ +) — Như chiếc lá rơi
 Nàng gieo mình buông trôi (+) xuống dòng — nước biển mênh mông ₊

26.	Tồn X <u>ANG</u> Xế X <u>ANG</u>	Xang Xê — Xang X <u>Ê</u> ₊	X <u>ang</u> Liu X <u>Ê</u> Xang H <u>Ò</u>	(—) Cống Xê X <u>ANG</u> ₊
27.	Tồn X <u>ANG</u> Xang X <u>Ê</u>	Xang Xê — Xế X <u>Ê</u> ₊	Tồn Xế Xê X <u>ANG</u> Liu Oan X <u>Ê</u>	(—) Xế Liu X <u>Ê</u> ₊
28.	Tồn L <u>IU</u> Oan <u>Ũ</u>	Liu X <u>Ê</u> Oan X <u>Ê</u> ₊	Tồn Cống Xê X <u>ANG</u> Liu X <u>Ê</u>	(—) Liu Cống Xê X <u>ANG</u> ₊
29.	(H <u>Ò</u> Xê Xang H <u>Ò</u>	X <u>ANG</u>) (+)	— Xang H <u>Ò</u>	Tồn X <u>Ê</u> Tồn Xế Xang X <u>Ê</u> ₊
30.	Xê Xế X <u>ANG</u> Tồn X <u>ANG</u>	Xang Xê — Xang Xê +	Tồn Xế Xê X <u>ang</u> Xang X <u>Ê</u>	(—) Xê Xang X <u>Ự</u> ₊
31.	(H <u>Ò</u> (—)	X <u>ANG</u>) Tồn X <u>Ê</u>	— Xê Xang X <u>Ự</u>	Xê Xang H <u>Ò</u> Cống Xê X <u>ANG</u>
32.	Xê X <u>ANG</u> Xê Xế X <u>ANG</u>	Xang Xế X <u>Ê</u> Xang Xế Tồn X <u>ANG</u> ₊₊	Tồn Cống Xê X <u>ANG</u> Hò Xang X <u>Ê</u>	(—) HÒ Cống Xê X <u>ANG</u> ₊

26. Dòng nước vô tâm cuốn trôi — một đóa hoa hồng (—)
 Vui chôn thân nữ nhi + đắm chìm dưới biển sâu +
27. Trời cao không nở — phụ kẻ trung trinh (—)
 Phải cam tử tiết + hủy một đời liệt nữ oan tình +
28. Khiến xui lão bà cứu nàng thoát nguy (—)
 Sinh mạng được sinh tồn + có nơi nương náu tấm thân +
29. (+ +) — Một đêm đông
 Vô ngựa lạc đường (+) được trùng phùng với Lục Vân Tiên +
30. Tưởng chốn âm cung gặp nhau — Sao lại có ngày nay (—)
 Bản cầm loan chốn dương gian + cùng nhau ta nối lại +
31. (+ +) — Bản ân tình
 (—) hòa lên bao nhịp điệu say đắm đôi tim +
32. Đường công danh bằng hồ đề tên cho hai kẻ tài hoa (—)
 Tạo nên nhạc khúc Thanh dạ đề quyền + Kiều Nguyệt Nga và Lục Vân Tiên. +

LIÊU GIANG

Sáng tác nhạc – Nhạc sĩ Ba Chột
(16 câu - nhịp 4 lời)

(Hơi Oán dựng)

- | | | | |
|---------------------|--------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 1. (●) LÌU | (Xư Xê) Xê XANG | Lìu Xê (+) | (Xê Xê) Xê XANG ₊ |
| 2. Xế Xáng — | Liu Liu XANG | (●) Xê Xáng Ủ ₊ | Liu Oan (+) |
| 3. (●) Liu Oan XANG | Oan Xê Oan LÌU | (●) Xê Xáng XANG ₊ | Xê Xáng Xang LÌU ₊ |
| 4. (●) Ủ Liu CỘNG | Xàng CỘNG Xê XANG | Là Hò (+) | Xê Xê XANG ₊ |
| 5. (● —) | Xáng Ủ Liu OAN | Oan Liu (+) | Xáng Ủ Liu OAN ₊ |
| 6. (●) Oan LÌU | Xáng Ủ Liu Oan (—) | Liu Liu OAN ₊ | Xáng (●) Ủ Liu XÊ ₊ |

(chuyển qua Xuân)

- | | | | |
|-----------------|-------------------|-------------------------|-----------------------------------|
| 7. (● —) (●) | LÌU | Xê Xê LÌU ₊ | Xê Xê Xang LÌU ₊ |
| 8. Xang Xế (—) | Xang Lìu (—) | Xư Xang XÊ ₊ | Xê (●) Xê Xang Lìu ₊ |
| 9. (● —) | (●) Xáng Xang LÌU | Lìu (+) | Xáng (●) Xê Xang LÌU ₊ |
| 10. Xang Xế — | Xáng Xang liu (—) | Xư Xang XÊ ₊ | Xê Xáng Xang LÌU ₊ |
| 11. (● —) | (●) Xáng Xang LÌU | Lìu + | Xáng (●) Xang LÌU ₊ |
| 12. Xang Xế (—) | Xang Lìu (—) | Xư Xang XÊ ₊ | Xê Xê Xư XANG ₊ |

CHINH PHỤ THÁN

Sáng tác: Trịnh Thiên Tư

Điệu Liêu giang
(16 câu - nhịp 4 lời)

(Hơi Oán dựng)

- | | | | | |
|----|----------------------|------------------------|----------------------|----------------------------|
| 1. | Trời (hò) | chiều Xuân (xang) | lòng buồn (hò) | Chạnh nhớ lang quân (xang) |
| | | | + | + |
| 2. | Biên ải (xê) | trai anh hùng (xang) | chàng nhập ngũ (u) | quân nhung (oan) |
| | • | • | • | • |
| | | | + | + |
| 3. | Thiếp mới MÒN (xê) | luống đợi TRÔNG (liu) | (•) SAO (xê) | chẳng thấy tin CHỒNG (liu) |
| | • | • | + | • |
| | | | | + |
| 4. | Cá ngơ LỢI (cộng) | Gió lộng sao MỜ (xang) | trăng lơ (xê) | đờ • buồn SOI (xang) |
| | • | • | • | • |
| | | | + | + |
| 5. | (• —) | (•) ăm con THƠ (oan) | ra vô (liu) | thiếp ủ Ở (oan) |
| | | | • | • |
| | | | + | + |
| 6. | (•) Riêng CẢNH (liu) | bơ vợ (oan) | nỗi thương CON (liu) | nỗi lại nhớ CHỒNG (xê) |
| | | • | • | • |
| | | | + | + |

(Chuyển hơi Xuân)

- | | | | | |
|-----|----------------|----------------------|---------------------|-----------------------------|
| 7. | (• —) | (•) HỒI (liu) | (•) trống VỪA (liu) | điểm canh đầu LÀNG (liu) |
| | | | + | • |
| | | | | + |
| 8. | Leo lét (xê) | ngọn đèn tàn (liu) | Kìa ve HÁT (xê) | để ngâm bàn HOÀNG (liu) |
| | • | • | • | • |
| | | | + | + |
| 9. | (• —) | • Bức thư NHÀN (liu) | em gởi (xang) | tạm • đôi HÀNG (liu) |
| | | | • | • |
| | | | + | + |
| 10. | Hiếu thảo (xê) | đến bạn vàng (liu) | tưởng con THƠ (xê) | Vợ yếu ở gia ĐÀNG (liu) |
| | • | • | • | • |
| | | | + | + |
| 11. | (• —) | (•) ĐUỜNG (liu) | ngàn trùng (liu) | thiếp • cam thờ CHÀNG (liu) |
| | | | • | • |
| | | | + | + |
| 12. | Nhạn yến (xê) | vầy đàn (liu) | mà phụng LOAN (xê) | rẽ đôi hà XANG (xang) |
| | • | • | • | • |
| | | | + | + |

(Trở lại giọng Ai)

- | | | | | |
|----------|-------------|-----------------------|---------------------|------------------------|
| 13. | Xang Xế (-) | Xế Xang (-) | Xê (+) | Xể (●) Xế Xê XANG
+ |
| 14. | Xang Xế (-) | Xang Lìu (-) (Mở OÁN) | Xề Xề Liu XANG
+ | Xề Xang (+) |
| 15. | Xê Xế XANG | Xê (●) Xể Xang LÌU | (●) Xừ Xê XANG
+ | Xế Xằng Xang LÌU
+ |
| * 16.(●) | Ú Liu CỘNG | Xáng Cộng Xể XANG | Liu Xáng XỀ
++ | Xang Xể Xằng LIU
+ |

Chú ý:

- (1) Nhịp 4 lời bằng 1 nhịp 16 của vọng cổ. Mỗi câu có 4 nhịp 16, chia ra làm 8 nhịp 32 để thực hiện đúng theo quy định của bản nhạc. Mỗi nhịp 16 gồm 2 dấu (● và -). Dấu tròn (●) là nhịp 32. Dấu dài (-) là nhịp 16. Nhịp ngoại ở ngoài chữ nhạc có đóng lại (●). Mỗi câu có 2 nhịp song lang dấu + ở nhịp thứ ba và thứ tư mỗi câu.
- (2) Cố gắng đàn đúng theo chữ ghi trong bản để bảo đảm đúng điệu OÁN CẢI TIẾN. Không nên lấy giai điệu Vọng cổ dồn đầy nhịp 16 là sai với bản LIÊU GIANG.
- * Bấy lâu ta đồn quen dễ dãi. Nay soạn lục bản gốc, thấy sai. Mong anh em cố đồn đúng bản để có một bản Liêu Giang hoàn chỉnh đúng nguyên tác của tác giả. Ns: Ba Chột.

(Trở lại giọng Ai)

13. Nhớ (xế) đến con (xang) dạ nhớ (xế) • đến nước NON (xang)
 14. Non (xang) nước nhìn (xang) thẻ trộn ĐỒI (xang) liệt trình (xang)
 15. (•) Nếu chẳng ĐẶNG (xang) chung gôi loan PHÔNG (liu) thẻ trăm NĂM (xang) vẹn giữ một LÒNG (liu)
 16. Vái van ĐẶNG (cộng) giấc mộng tương PHÙNG (xang) hầu người LÒNG ++ đời bạn tình chung +

(Xin xem chú thích ở trang bản nhạc)

XUÂN NỮ

(Bản nhạc do Nhạc sĩ Ba Chột soạn lục
trong sách Trịnh Thiên Tư)

(16 câu - nhịp 4 lời)^(*)

1.	(-)	Xê LIU	Lưu Xang Xê XÊ ⁺	Xáng Xẻ Liu XÊ ⁺
2.	Liu Cộn̄g XANG	Tồn Xang XÊ ⁺	Xảng Liu XÊ ⁺	U Xảng Xê LIU ⁺
3.	(-)	Xanḡ LIU	Xê Xang XÊ ⁺	Xáng Xẻ Liu XÊ ⁺
4.	Xê Liu LIU	Xáng U Liu CỘN̄G	Ú Liu CỘN̄G ⁺	Liu Cộn̄g Xê XANG ⁺
5.	(Xanḡ XÊ)	Xê LIU	Liu Xáng XÊ ⁺	Xáng Xẻ Liu XÊ ⁺
6.	Liu Oan XÊ	Tồn Xang Xẻ XÊ ⁺	Xảng U XÊ ⁺	Xẻ Xảng Xáng LIU ⁺
7.	Xang HÒ	Tồn Xang Xê CỘN̄G	Xê Xang XƯ ⁺	Xang Cộn̄g Xê XANG ⁺
8.	Xang HÒ	Tồn Xang Xê CỘN̄G	Xê Xang XƯ ⁺	Xang Cộn̄g Xê XANG ⁺
9.	Hò XÊ	Xê Xang HÒ	Líu Cộn̄g XÊ ⁺	Xẻ Xê Xang XƯ ⁺
10.	Xự hò XÊ	Xê Xang HÒ	Líu Cộn̄g XÊ ⁺	Hò Cộn̄g Xê XANG ⁺
11.	(-)	Hò XÊ	Xê Xang HÒ ⁺	Tồn Xang Xê CỘN̄G ⁺
12.	Xử XÊ	Xê Xang XÊ ⁺	Xê Xang HÒ ⁺	Tồn Cộn̄g Xê XANG ⁺
13.	(-)	Hò XÊ	Xang là HÒ ⁺	Tồn Xê Xang XỰ ⁺
14.	Xự XÊ	Xê Xang HÒ	Líu Cộn̄g XÊ ⁺	Xử Cộn̄g Xê XANG ⁺
15.	(-)	HÒ XÊ	Líu Cộn̄g XÊ ⁺	Xẻ Xê Xang HÒ ⁺
16.	Tồn U	Xẻ Xáng U	Ủ U Liu XÊ ⁺⁺	U Xảng Xáng LIU ⁺

(*) Nhạc Xuân nữ vốn là nhạc của Hát bội - Nhịp 2 - dần nổi bậc hơi Xuân nữ rất hay, làm xúc động người xem hát - Nay ta ca Cải lương cần kéo dài ra thành nhịp 4 cho phù hợp với ca - Nhưng nếu kéo dài đến nhịp 8 thì sẽ bị mất hơi Xuân nữ. Và sẽ bị lại Vọng cổ.

- Bản nhạc này từ trong sách Trịnh Thiên Tư có: 8 câu, nhịp 4 lời. Nhưng vì nay nhiều nơi chơi 16 câu. Nên tôi tạm biên tập thành 16 câu để bạn nào cần thì sử dụng - Nếu muốn giữ y 8 câu thì 2 câu nhập lại thành 1.

Ví dụ: Câu 1 - 2 = 1, Câu 3 - 4 = 2 v.v...).

Song độ dài, theo ý tôi là : Ta nên giữ nhịp 4 lời, đã vừa với ca Cải lương và vừa giữ được hơi Xuân nữ của Hát bội (Nhịp 4 lời là = 4 nhịp 16 của Vọng cổ và một câu). - L . T . V -

NGUYỆT NGÀ GIEO MÌNH

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Xuân nữ
(16 câu - nhịp 4 lời)

- | | | | | |
|-----|---------------------------|-----------------------------|-------------------------|-------------------------------|
| 1. | (—) | Đời hồng nhan (liu) | lắm nỗi (xê) | hận tủi bề bang (xê) |
| 2. | Giấc mơ tiên (xang) | chưa say hồn bướm (xê) | phải đành (xê) | keo rã hồ tan (liu) |
| 3. | (—) | Nguyệt lão khéo xui (liu) | cho hai ta (xê) | gặp gỡ giữa dang (xê) |
| 4. | Giết Phong Lai (liu) | trừ đạo tặc (cộng) | Cứu nạn (cộng) | phận má hương (xang) |
| 5. | (—) | Lời tạ ơn (liu) | thiếp dâng (liu) | quạt lụa thơ đề (xê) |
| 6. | Biển hẹn non thê (xê) | dầu không sinh lễ (xê) | vẫn không hề (xê) | phai lợt lòng son (liu) |
| 7. | Đất bằng (hò) | bồng dung nổi sóng (cống) | Ai nữ đành (xử) | rối tấu với quân vương (xang) |
| 8. | Nguyệt Nga này (hò) | cống dâng Phiên quốc (cống) | Cho dân lành (xử) | khỏi họa đao binh (xang) |
| 9. | Hiếu với cha (xê) | con phải vâng lời (hò) | Với tình yêu (xê) | há cam lỗi hẹn (xử) |
| 10. | Vân Tiên (xê) | ơi hỡi chàng (hò) | Chốn suối vàng (xử) | chàng có hay (xang) |
| 11. | (—) | Đêm nay (xê) | trên loan thuyền (hò) | sang Phiên quốc (cống) |
| 12. | Biển động (xê) | nổi sóng ba đào (xê) | Như đón chào (hò) | bạc phận hồng nhan (xang) |
| 13. | (—) | Hỡi Kim Liên (xê) | Có thương tình (hò) | em thay cho chị (xử) |
| 14. | Hoàng hậu Phiên bang (xê) | tạc dạ ghi lòng (hò) | Hẹn kiếp sau (xê) | em chị trùng hoan (xang) |
| 15. | (—) | Hỡi Vân Tiên (xê) | tình lang ới (xê) | hãy đợi thiếp theo cùng (hò) |
| 16. | Nắm tay nhau (u) | bên kia thế giới (u) | Bên hiếu, bên tình (xê) | quyết vẹn cả hai (liu) |

TRƯỜNG TƯƠNG TƯ

Nhạc do Nhạc sĩ Ba Khi soạn lục
(29 câu – nhịp 4 lời)

LỚP I (12 câu)

1.	(—)	Xế XANG	Tồn Xang Xế +	Xê Xang HÒ +
2.	Là HÒ	Xáng Ú Liu OAN	Oan LIU +	Lưu Liu Oan LIU +
3.	(—)	Xang XÊ	Xê Xang XÊ +	Tồn Xế Xê XANG +
4.	Xê Liu CỐNG	Liu Cống Xê XANG	Xế Xang Liu XÊ +	Tồn Xang +
5.	(XANG)	Liu LIU	Liu Xế XÊ +	Xế Tồn LIU +
6.	Liu Ủ Ủ	Liu Cống Xê XANG	Liu Xảng XANG +	Tồn Xang +
7.	(Tồn XANG)	Liu LIU	Lưu Liu XÊ +	Xế Xê LIU +
8.	(Xê LIU)	Liu LIU	Lưu Liu XÊ +	Xế Xê LIU +
9.	Liu XANG	Xáng Xang —	Xế Xự XU +	Xê Xử Liu OAN +
10.	Liu OAN	Xáng Liu —	Liu Liu XÊ +	Xế Xê LIU +
11.	Liu XANG	Xáng Xang —	Xê Xang XÊ +	Xê Xang Xự XANG +
12.	Xảng Liu XANG	Tồn Xang —	Tồn Xang XÊ +	Xự Xế Xang HÒ +

LỚP II (12 câu)

13.	(—)	Xế XANG	Tồn Xang Xế +	Xê Xang HÒ +
14.	Là HÒ	Xáng Ú Liu OAN	Oan LIU +	Lưu Liu Oan LIU +
15.	(—)	Xang XÊ	Xê Xang XÊ +	Tồn Xế Xê XANG +
16.	Xê Liu CỐNG	Liu Cống Xê XANG	Xế Xang Liu XÊ +	Tồn Xang +
17.	Liu Liu XÊ	Xảng Xê LIU	Liu Liu XÊ +	Xảng Xê LIU +
18.	Liu Xáng XANG	Xang Liu —	Lưu Liu XÊ +	Liu Xảng Xê LIU +
19.	(Xê LIU)	Liu LIU	Liu Xế XANG +	Xảng Liu XANG +
20.	(Xê XANG)	Liu LIU	Liu Xế XANG +	Xảng Liu XANG +

VÂN TIÊN - NGUYỆT NGA

Tác giả: Khuyết danh

(Lâm Tường Vân biên tập thêm câu ca 29)

Điệu Trường tương tư
(29 câu – nhịp 4 lời)

LỚP I

- | | | | |
|--------------------------------|--------|---------------------------------------|-------------|
| 1. (—) Đêm khuya | (xang) | ta lạc bước (xê) giữa lâm tòng | (hò) |
| 2. Ngập ngừng | (hò) | gió rừng (oan) thổi lạnh | (liu) (liu) |
| 3. (—) Xa xa | (xê) | leo lét (xê) ngọn đèn chong | (xang) |
| 4. Nhà ai trên vách núi chơ vơ | (xang) | Tiếng ai còn (xàng) quay tơ | (xang) |
| 5. (—) Ta buông cương | (liu) | Ven rừng (xê) vó ngựa rủ dung | (oan) |
| 6. Ngõ mau đến tận mái lầu | (xàng) | Ôi, ngõ mình chiêm bao | (xang) |
| 7. (—) Bâng khuâng | (liu) | Nhớ ngày (xê) hội ngộ sơ giao | (liu) |
| 8. (—) Giết Phong Lai | (liu) | Nặng nghĩa tình (xê) vàng đá đổi trao | (liu) |
| 9. Quạt lụa — thơ đề | (xàng) | Sau khi già từ ta đến trường thi | (liu) |
| 10. Danh phận — chẳng may | (liu) | Hay tin nàng đã (cống) sang Phiên | (liu) |
| 11. Duyên kiếp — lỡ làng | (xàng) | Chẳng hay nàng có phải Nguyệt Nga | (xang) |
| 12. Lệ ngập ngừng tuôn sa | (xang) | Bao năm tháng cách trở quan hà | (hò) |

LỚP II

- | | | | |
|-----------------------------------|--------|-------------------------------------|-------------|
| 13. (—) Thương ai | (xang) | Vóc liễu (xê) chịu héo gầy | (hò) |
| 14. Ôi, trời già | (hò) | Sao mà (oan) cay nghiệt | (liu) (liu) |
| 15. (—) Để đôi lứa | (xê) | đành phải rẽ thùy chia quyền | (xang) |
| 16. Cho dang dở cuộc tình duyên | (xang) | Chịu ôm sầu ngày đêm + | (xang) |
| 17. Ta bao lần bị cảnh nạn tai | (liu) | Cũng vì lũ ác gian | (liu) |
| 18. Tưởng ngàn đời (xàng) ly biệt | (liu) | Đâu có ngờ (xê) còn gặp lại cố nhân | (liu) |
| 19. (—) Ôi, đau thương | (liu) | tan nát mảnh tơ lòng | (xàng) |
| 20. (—) Nghe tin ai | (liu) | đã cống sứ sang Hồ | (xàng) |

21.	Liu CỘNG	Liu Cộng Xê XÀNG	Liu Liu XÊ ⁺	Liu Xáng Xê LIU ⁺
22.	Xáng Xáng LIU	Xê Liu XÊ	Liu Liu XÊ ⁺	Tồn Xáng Xáng LIU ⁺
23.	Liu Xáng –	Xáng Liu –	Ủ U Liu CỘNG ⁺	Liu Cộng Xê XÀNG ⁺
24.	Xáng Liu XÀNG	Liu Xang –	Tồn Xang XÊ ⁺	Tồn Xê Xang HÒ ⁺

LỚP III

25.	U Liu OAN	Oan Liu –	Liu Xê +	Tồn Xê Xáng LIU ⁺
26.	U Liu OAN	Oan Liu –	Liu Xê +	Tồn Xê Xáng LIU ⁺
27.	Liu Xáng –	Xáng Liu –	Liu Ú XÊ ⁺	Liu Ú Xê LIU ⁺
28.	Liu Xáng –	Xáng Xáng –	Xê Xang HÒ ⁺	Tồn Cống Xê XÀNG ⁺
(*)29.	Xê Xang HÒ	Tồn Xang –	Xang Xê XỰ ⁺⁺	Xê Xê Xang HÒ ⁺

(*) Sách Trịnh Thiên Tư: Bản Trường tương tự 28 câu – Nghệ sĩ Bạc Liêu thêm 1 câu 29 để ra Hò mới chấm dứt (khi đàn giao lưu cần hỏi nhau trước).

(*) Nhịp 4 lời là: 4 nhịp 16 vọng cổ vào mỗi câu.

21. Vinh viễn — chia lìa (xàng) Cuộc trùng phùng họa giặc chiêm bao (liu)
 22. Có ngờ đâu (u) nay còn gặp lại (xê) Ta trông nằng gậy yếu dung nhan (liu)
 23. Năm tháng — Cô đơn (liu) Bức tượng người xưa tạc dải tâm đồng (xàng)
 24. Nguyên ghi lỗi sắc son (xàng) Câu thệ hải quyết tâm giữ cho tròn (hò)

LỚP III

25. Nguyệt Nga ới (oan) nay đã (ú) qua hồi (xê) viễn cách đôi nơi (liu)
 26. Hết gian nan (oan) Đôi lứa (ú) mình (xê) sum họp trúc mai (liu)
 27. Tơ tóc (xê) trăm năm (liu) Chiếc quạt thê ghi mấy vầng thơ (liu)
 28. Đính ước (xê) trọn đời (xàng) Gái vẹn chữ đồng, trai trọn hiếu trung (xàng)
 29. Dẫu muôn ngàn gian truân (xàng) Không lỗi hẹn với bạn chung tình (hò)

CHUỒN CHUỒN

Sáng tác nhạc của ông Ba Xo (Lấp Vò)

Do Sáu Út soạn lục

(9 câu - nhịp 4 lời)

LỜI DẪN: – Thời kỳ 9 năm kháng chiến, giới đàn ca tài tử ở nông thôn Cà Mau quen gọi hai thứ: CHUỒN CHUỒN (bay) là nhịp 4 (gồm 4 nhịp bắc vào một câu) và CHUỒN CHUỒN (đậu) là nhịp 4 lời (gồm 4 nhịp 16 của Vọng cổ vào một câu). Nay ta gọi theo nhạc lý là: Chỉ có một bản CHUỒN CHUỒN thôi. Nếu có khác nhau là nhịp 4 hay 4 lời mà thôi.
 Vậy bản này là: CHUỒN CHUỒN nhịp 4 lời – Các bạn đồn theo bản mà mỗi nhịp dài bằng 2 nhịp bắc – Hoặc bằng 1 nhịp 16 của Vọng cổ là đúng.

CHUỒN CHUỒN (9 câu nhịp 4 lời)

- | | | |
|----|----------------------|-------------------|
| 1. | (-) HỒ Xể Xể Xang HỒ | Xang Cống Xể XANG |
| 2. | Xang Xể Xang XỂ | Xang Xể Xang HỒ |
| | Liu Xẩng Liu XỂ | Xự Cống Xang HỒ |
| 3. | (Mô) | Xang Cống Liu XỂ |
| | Xể Cống XỂ | Là Xang Cống XỂ |
| 4. | (Xang XỂ) | Xể Xể Xang XỂ |
| | Tồn Xang Cống XỂ | Xể Xể Xể LIU |
| 5. | (Xể LIU) | Xẩng Tồn Liu U |
| | Xể Xể Xang U | Tồn U Xang XỰ |
| 6. | (Xể Ú Liu OAN) | Xể Xể Xang XỂ |
| | Tồn Xang Cống XỂ | Xẩng Xẩng Xể HỒ |

ÂN TÌNH KHÔNG THỂ NÀO QUÊN

Sáng tác: Lâm Tường Vân (1954) - sau Cải cách ruộng đất

Điệu Chuồn chuồn

(9 câu - nhịp 4 lời)

NÓI

Nhìn đồng lúa vàng tắm mình trong nắng sớm
Hàng dừa tơ chải tóc trước gió xuân
Lòng lâng lâng khắp khởi vui mừng
Càng thấm thía ân tình Cách mạng
Cách mạng đôi với tôi là trăm ân, ngàn nghĩa vạn...

CA - CHUỒN CHUỒN

- | | | | | |
|---------|-----------------------------|--------|------------------------------------|--------|
| | 1. ... <u>tình</u> | (hò) | cứu đời mình qua khỏi cảnh tối tăm | (xang) |
| | 2. Tám mươi năm <u>trời</u> | (xê) | nô lệ cho lũ thực dân | (liu) |
| | Sống kiếp tá <u>điên</u> | (xê) | cơm chẳng đủ ăn | (liu) |
| | 3. (Mô 1 nhịp) | (liu) | vừa đánh giặc Tây | (xê) |
| | Máu đổ <u>thây</u> phôi | (xê) | không một ngày ngơi nghỉ | (cống) |
| | 4. (Mô 1 nhịp) | (cống) | còn ra tay cấp đất dân cày | (xê) |
| | Đời ta mới <u>được</u> | (xê) | làm chủ ruộng vườn ngày nay | (liu) |
| Xàng xê | 5. (Mô 1 nhịp) | (liu) | lúa trúng đầy sân | (u) |
| | Vợ con <u>ấm</u> no | (u) | nợ nần không còn nặng nề | (xê) |
| | 6. (Mô 1 nhịp) | (xê) | có đất lập vườn | (xê) |
| | Ao sâu đầy cá | (xê) | cảnh <u>ấm</u> no vẻ với dân cày | (hò) |

7. (Xê LIU) Ủ U Liu CỘNG
 Tồn U Liu CỘNG Liu CỘNG Xê XANG
 8. (Liu CỘNG Xê XANG) Xê Xê Xang XÊ
 Tồn Xang Cống XÊ Xê Xê Xê LIU
 9. (Xê LIU) Ủ U Liu CỘNG
 Tồn U Liu CỘNG Liu CỘNG Xê XANG

LỜI DẪN: Bản này là nhịp 4 lời – Nhạc công căn cứ bản gốc để tìm giai điệu, thêm chữ đờn cho đủ thời gian một nhịp 16 của Vọng cổ (đây là Chuẩn Chuẩn dậu ngày xưa ấy).

– Nếu gặp bài ca nhịp 4 thường thì rút ngắn giai điệu lại bằng thời gian của nhịp bắc hoặc nhịp 32 của Vọng cổ (đây là Chuẩn Chuẩn bay thời xưa ấy).

LÂM TƯỜNG VÂN

Xuân nữ	7.	(<u>Mô 1 nhịp</u>)	(<u>hò</u>)	ba đời sống kiếp ngựa <u>tr</u> âu	(<u>cộng</u>)
		Cách mạng ban <u>ơ</u> n	(<u>cộng</u>)	cho tôi sống lại một <u>ng</u> ày	(<u>xàng</u>)
	8.	(<u>Mô 1 nhịp</u>)	(<u>xàng</u>)	được sống làm ngư <u>ơ</u> i	(<u>xê</u>)
		Tự do hạnh <u>ph</u> úc	(<u>xê</u>)	biết yêu thương Tổ quốc giống <u>n</u> òi	(<u>hò</u>)
Xuân nữ	9.	(<u>Mô 1 nhịp</u>)	(<u>hò</u>)	rừng có bao nhiêu <u>c</u> ây	(<u>u</u>)
		Cây bao nhiêu lá	(<u>cộng</u>)	Thì ơ Cách mạng cũng bấy <u>nh</u> ieu lần	(<u>xàng</u>)

Hết

*Viết lúc công tác tại Công an huyện Cà Mau,
tại Bào Chà, Tân Lộc, huyện Thới Bình (Cà Mau cũ hồi 9 năm).*

CHÚ THÍCH:

- Nhịp tư lời là mỗi câu 4 nhịp - Mỗi nhịp lời bằng nhịp 16 Vọng cổ: 2 nhịp có dấu + gõ song lang.
- Những nhịp mô có đờn lá lập lại chữ nhạc của cuối câu trên kế đó.
- Chuồn Chuồn là loại Oán cải tiến có kế thừa nhiều điệu khác nên câu 5 ca như Xàng xê. Câu 8 và câu 10 như Xuân nữ (Nếu đờn ca không đúng sẽ bị lại Vọng cổ).
- Đờn ca dây đàn hoặc dây kếp đều được, tùy theo chất giọng của người ca.

C. VỌNG CỔ **(LOẠI OÁN ĐẶC BIỆT)**

- 1. DẠ CỔ HOÀI LANG NHỊP 4**
- 2. VỌNG CỔ NHỊP 8**
- 3. VỌNG CỔ NHỊP 16**

Lời người sưu tập:

- 1) Theo nguyên văn của nhạc sĩ Cao Văn Lầu thì bản Dạ cổ hoài lang chính thức này là nhịp tư (mỗi câu 4 nhịp). Song những môn đệ của nhạc sĩ lục tỉnh thì chơi nhịp hai (mỗi câu 2 nhịp).

Vậy ta vận dụng linh hoạt:

- Nếu đờn, ca nhịp 4 thì nhịp chính gõ song lang vào nhịp thứ 3 và 4.
- Nếu đờn, ca nhịp 2 thì nhịp chính gõ song lang vào nhịp thứ 2 và 4.

Có dấu gạch + như bản này (Mỗi câu có 4 nhịp nhỏ bằng tương đương nhịp 64 vọng cổ. Còn nhịp chính tương đương nhịp 32 vọng cổ hoặc bằng 1 nhịp Nam, Bắc)

- 2) Bài này tôi ghi nhịp chính là dấu +, nhịp phụ nhỏ bằng dấu — (ấy là bản sử dụng theo nhịp 2). Còn đờn, ca theo nhịp 4 thì mỗi nhịp nhỏ thành nhịp lớn như nhau, chỉ có nhịp 3 và 4 gõ song lang mà thôi. Về chữ nhạc thì nhịp chính viết chữ hoa in (LIU) là bản nhịp 4. Còn đờn ca nhịp 2 thì chữ in hoa thứ 1 và thứ 3 coi như nhịp phụ vì ta chỉ gõ song lang vào nhịp thứ 2 và thứ 4 như đã kể trên đây.
- 3) Căn cứ vào bút tích đã trình bày, cho phép chúng tôi xem đây là bản nhạc “Nguyên tác” của nhạc sĩ Cao Văn Lầu – Nếu quý vị có căn cứ nào khác xin trao đổi ý kiến – Nếu không có gì khác thì yêu cầu: Đờn và ca đúng 100% của nguyên tác kể cả Nhạc, nhất là Lời ca.

Ns. Lâm Tường Vân - Cà Mau

DẠ CỔ HOÀI LANG

Căn cứ bút tích của Nhạc sĩ CAO VĂN LẬU đăng trong sách Nhạc cổ điển của nhà văn lão thành TRỊNH THIÊN TƯ thì đây là nguyên tác của Nhạc sĩ CAO VĂN LẬU sáng tác năm 1919.

(20 câu – nhịp 4)

CÂU	Nhịp 1	Nhịp 2	Nhịp 3	Nhịp 4
1	(-)	HỒ TỪ	Là (+) là (+)	Xang Xê CỐNG + từ Phu tướng +
2	(-)	Ú Liu CỘNG Bảo kiếm	Liu (+) sắc (+)	cộng xê XANG + phán lên đàng +
3	(-)	Hồ XÊ Vào ra	Líu Cống XÊ + luống trông +	xang là HỒ + tin nhận (!) +
4	(-)	XÊ Năm canh	Xang XÊ + (ở ơ) +	xang là HỒ + mơ màng +
5	(-)	LIU Em	Xáng U + luống trông +	liu XANG + tin chàng +
6	(-)	Liu Xáng XANG Ơi, gan vàng	Xê LIU + thêm đau +	Ú LIU + (ở ơ) +
7	(-)	Hồ Đường	Là (+) dù (+)	Xang Xê CỐNG + xa, ong bướm +
8	(-)	Xê Líu XƯ Xin đó đừng	cống XÊ + phụ nghĩa +	Líu Xang XANG + tào khạng +
9	(-)	Hồ XÊ Còn đêm	Cống XÊ + luống trông +	Xang XƯ + tin bạn +

10	(-)	Xê Liu XỮ <i>Ngày mới mơn</i>	Cống XÊ <i>như đá</i>	Liu Xữ XANG <i>vọng phu</i>
11	Xữ — Vọng —	Xang XỮ <i>phu vọng</i>	Cống XÊ <i>luống trông</i>	Xang là HỒ <i>tin chàng</i>
12	XÊ Lòng	Xang XẾ <i>xin chớ</i>	Là HỒ <i>phụ phàng</i>	Xê là HỒ <i>(ở ở)</i>
13	(-)	Cống Xê XANG <i>Chàng</i>	hồ (+) <i>là (+)</i>	Xang Cống XÊ <i>chàng có hay</i>
14	(-)	Xê Liu XỮ <i>Đêm thiếp nằm</i>	Cống XÊ <i>luống nhùng</i>	Liu xử XANG <i>sầu tây</i>
15	(-)	Ú Liu CỘNG <i>Biết bao thuở</i>	Liu CỘNG <i>đó đây</i>	Xê XÀNG <i>sum vầy</i>
16	LIU Duyên	Xáng XÀNG <i>sắc cảm</i>	Xê oan LIU <i>đùng lọt phai</i>	Ú LIU <i>(ở ơ)</i>
17	(-)	Hồ XỮ <i>Là nguyện</i>	Cống XÊ <i>(ở ơ)</i>	Xang là HỒ <i>cho chàng</i>
18	(-)	Xê Liu XỮ <i>Hai chữ</i>	Cống Xê <i>an</i>	Liu Xữ XANG <i>bình an</i>
19	(-)	Ú Liu CỘNG <i>Trở lại</i>	Liu CỘNG <i>(ở ơ)</i>	Xê XÀNG <i>gia đàn</i>
20	LIU Cho	Xáng XÀNG <i>én nhận</i>	Xê Oan LIU <i>hiệp đôi</i>	Ú ... LIU <i>(ở ơ)</i>

LỜI GIẢI: - Đây là bản gốc nhịp tư. Song hiện nay quen đồn theo bản lịch sử nhịp 2 lúc nhạc sĩ mới soạn, chưa phổ biến.

Vậy nếu đồn theo nhịp 2 thì gõ song lang ở nhịp thứ 2 và 4 còn đồn theo nhịp tư thì gõ song lang ở nhịp thứ 3 và 4.

QUY ƯỚC:

- Về nhịp nội, gạch ngay dưới chữ LIU
- Về nhịp ngoại gạch ngoài chữ: LIU (-) Có đóng ngoặc
- Nhịp thường là gạch chéo: —
- Nhịp song lang gạch thập: +

Xin lưu ý: Đây là bản nguyên tác, xin hãy đồn và ca theo đúng bản gốc về nhạc cũng như lời và cả về nhịp.

- Tránh tình trạng cá nhân chủ quan tự tiện sửa hoặc bỏ chữ của bản gốc. Vì đã được thừa nhận và bảo vệ nguyên tác trên cơ sở lý luận NHẠC và VĂN HỌC.

Người sao chép nguyên tác (5/2001): Nghệ sĩ Lâm Tường Vân

NGUYỆT NGÀ HỌA TƯỢNG

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Liên khúc thơ: Lục Vân Tiên
và Dạ cổ hoài lang – nhịp 4)

*** Nguyệt Nga nói lối:**

Vân Tiên chàng ơi, chốn tuổi vàng chàng có hiển linh, xin về hộ thiếp, họa tượng chàng để hôm sớm bên nhau.

Kẻo tương tư tủi phận má đào. Thốn thức năm canh sầu cô lẻ.

Ơi, chỉ gặp nhau giây phút mà cách biệt đã 3 năm, thiếp làm sao hình dung được tình lang để họa lại tượng chàng cho được ?!

(Nguyệt Nga nhớ mãi không được nên gục đầu lên bàn mơ)

*** Vân Tiên – nói thơ LỤC VÂN TIÊN (trong hậu trường)**

Vân Tiên ghé lại bên đàng Bẻ cây làm gậy tìm đường xông vô

Hỏi rằng : Bớ lũ cường đồ Cớ sao ỷ thói hồ đồ hại dân

Phong Lai mặt đỏ bừng bừng Thằng nào dám đến lấy lòng vào đây

Gây ra việc dữ tại đây Truyền quân bốn phía phủ vây bịt bùng

Vân Tiên tả đột hữu xông Khác nào Triệu Tử phá vòng Đương dương

Lâu la bốn phía vỡ tan Đều quăng gươm giáo tìm đàng chạy ngay

Phong Lai chẳng kịp trở tay Bị Tiên một gậy thác rày, mạng vong

Đẹp rồi lũ kiến chòm ong Hỡi, ai than khóc ở trong xe này ?

*** Kim Liên:**

– Thưa rằng: Tôi thiệt người ngay. Sa chân nên mắc phải tay hung đồ

Trong xe chật hẹp khôn phô Xin ai làm phúc cứu cô tôi cùng.

*** Vân Tiên:**

– Vân Tiên nghe nói động lòng Đáp rằng: Ta đã trừ dòng lâu la

Khoan khoan ngồi đó chờ ra Nàng là phận gái ta là phận trai

* Nguyệt Nga (*Bình tĩnh dậy, hôn hờ nói*)

... A, phải rồi, đúng rồi !

Bóng chàng lồng lộng. Cốt cách hiên ngang. Diện mạo khôi ngô, tâm hồn quân tử. Đúng bên xe mà nam nữ phân minh !

(*Ngâm thơ*)

Ơi, nghĩ mình mà tủi cho mình

Chữ ân chưa trả, chữ tình lại mang !

DẠ CỔ HOÀI LANG (20 câu nhịp tư)

1	Vân Tiên chàng ơi, họa tượng chàng	(hò)	Lệ sầu rơi lã chã	(cống)
2	- Những tuởng	(cộng)	Ngư thủy nhút trần	(xang)
3	- Ai xui	(xê)	gặp gỡ giữa dằng	(hò)
4	- Giết Phong Lai	(xê)	cứu nạn má hường	(hò)
5	- Lời tạ ơn	(liu)	Thiếp quạt lựa thơ đề	(xàng)
6	- Quân tử họa vắn	(xàng)	Nên môi tơ duyên	(liu)
7	- Nơi kinh kỳ	(hò)	Chàng đi ứng thí	(cống)
8	- Chốn cô phòng	(xử)	Thiếp luôn đợi mong	(xang)
9	- Thương thay	(xê)	chàng lâm tai nạn	(xự)
10	- Bỏ khoa trường	(xử)	vì từ mẫu qui thiên	(xang)
11	- Bồi khóc mẹ	(xự)	đôi mắt phải mù lòa	(hò)
12	- Lầm kẻ gian	(xê)	đành bỏ mạng phương xa	(liu)
13	- Vân Tiên chàng	(xang)	Lời hải thệ, sơn minh	(xê)
14	- Nguyệt Nga này	(xử)	Vẹn nghĩa ba sinh	(xang)
15	- Ơi, tương tư	(cộng))	tưởng bóng nhớ hình	(xàng)
16	- Họa tượng chàng	(xàng)	Giữ dạ sắt định	(liu)
17	- Nơi cửu hạ	(xự)	Vân Tiên tình lang chàng	(hò)
18	- Thôi đành	(xử)	biệt cách âm dương	(xang)
19	- Ôm bức tượng	(cộng)	khóc với trăng già	(xàng)
20	- Vật đổi sao dời	(xàng)	Không phai lạt tình ta !	(liu)

Chú thích:

- Nếu ca có diễn trên sân khấu thì cần có trang trí.

- Dạ cổ hoài lang nhịp tư thì: Nhạc y như nhịp 2 nhưng dồn hơi lời hơn để ca nhiều chữ. (Gỗ - Song lang ở nhịp thứ 3 và 4).

VĂNG VĂNG TIẾNG CHUÔNG CHÙA

Lời ca do Nghệ sĩ tiền bối Năm Nghĩa (Lư Hòa Nghĩa) ca
Thu đĩa hát ASIA năm 1935
Nhạc do Nghệ sĩ Lâm Tường Vân soạn
(Vọng cổ nhịp 8)

CÂU	Mỗi câu 8 nhịp – phân làm 2 hàng: Hàng trên từ 1 đến 4 – dưới 5 - 8			
	(1)	(2)	(3)	(4)
1.	(Liu LIU	Liu Cống XÊ	Xê Xang XÊ	Xự Cống Xê Xang HỒ)
	(5)	(6)	(7)	(8)
	Tồn Xẻ Xê HỒ	Xang Cống XÊ	Tồn Xẻ XÊ	Tồn Xang Xê Lú CỐNG
	Văng văng tiếng chuông chùa giọng công phu	xa đưa		của đoàn sư vãi
2.	(Lú Cống XÊ	Tồn Cống Xê XANG)	Xê Xang XÊ	Xự Cống Xê XANG (HỒ)
				Ba tiếng chuông ngân
	Tồn Xê là HỒ	Xang xê lú CỐNG	Xang Cống XÊ	Tồn cống xê (XANG)
	Vọng chuông	thức tỉnh đường như	gọi lại nỗi lòng	trong cõi trần ai

3.	(Xê Xang <u>XÊ</u>	Tồn Cống Xê <u>XANG</u>)	Tồn Xê <u>XÊ</u> Chớ có	Tồn Xang Xê <u>CỐNG</u> câu mang làm <u>chì</u>
	Xê Xang <u>HỒ</u> Cho	Tồn Xang Xê <u>CỐNG</u> quần vai mệ t <u>trí</u>	Xê Xang <u>XÊ</u> lại <u>thêm</u>	Tồn Xê Xê Xang (<u>HỒ</u>) nặng dạ đau lòng <u>+</u>
4.	Xê Xê là <u>HỒ</u>	Xang Xê Xang (<u>XÊ</u>) Tôi nhớ ai mà đêm năm canh mơ <u>màng</u> trần <u>trọc</u>	Hồ <u>XÊ</u>	tồn Cống Lúu <u>XÊ</u>
	Tồn Xê <u>XANG</u> Chỉ nghe <u>giọng</u>	Tồn Xang Xê <u>CỐNG</u> thê lương buồn <u>thảm</u>	Xang Cống <u>XÊ</u> của đàn <u>đế</u>	Tồn Xê Xê Xang (<u>HỒ</u>) khêu gọi trên cánh <u>đồng</u>
5.	(Xê Xang <u>XÊ</u>	Tồn Xê là <u>HỒ</u>)	Tồn Xang <u>HỒ</u> Chăm <u>chập</u>	Tồn Cống Xê Xang (<u>HỒ</u>) mối tơ <u>duyên</u>
	Tồn là <u>HỒ</u> Tôi	Xang Xê Lúu <u>CỐNG</u> biết cùng ai <u>+</u>	Xê Xê <u>XANG</u> hầu <u>giải</u> <u>tỏ</u>	Xê Xê Xang <u>XÊ</u> nỗi oan tình <u>+</u>
6.	(Xê Xang <u>XÊ</u>	Lúu Xang Cống <u>XÊ</u>)	Hồ là <u>XANG</u>	Xê Xang Lúu <u>CỐNG</u> Mây hồng một dãy xa <u>xà</u> , nhìn đàn chim xao <u>xác</u>
	Xang Cống <u>XÊ</u>	Tồn Xê Xang (<u>XÊ</u>) nghe tiếng <u>chích</u> <u>chìu</u> , nhìn bóng cây <u>còi</u> . Rồi tôi nghĩ lại <u>phận</u> <u>mình</u>	Xang Xang <u>XÊ</u>	Tồn Cống Xang (<u>HỒ</u>) trong cảnh cô <u>đơn</u>

CHÚ THÍCH:

- 4 nhịp vô đầu câu thứ nhất và 2 nhịp đầu các câu 2, 3, 5 và 6 có trong dấu đóng lại là: ĐÓN, KHÔNG CA.
- Những nhịp có chữ NHẠC khoanh lại là BẮT BUỘC phải CA ĐÚNG NHẠC và ĐÚNG NHỊP ấy.
- Thời gian mỗi nhịp 8 bằng 2 nhịp 64 lời của vọng cổ.
- Mỗi câu có gõ song lang 2 chỗ: Nhịp thứ 6 và thứ 8 có dấu +

QUẦN QUẠI GÁNH NỢ ĐỜI

Sáng tác: Nghệ sĩ Lưu Hòa Nghĩa
Phục chế: Lâm Tường Vân

1. (4) Quần quại gánh nợ đời, tôi muốn trả cho xong (6)
Nhưng sao nó còn vương vay thêm mãi (8)
- 2- (2+1) Hai chữ tơ duyên (4)
nào phải do tơ hồng cột mối (6) mà do bạn chung tình
có cùng lý tưởng với tình chung (8)
- 3- (2) Rẽ thùy chia duyên bởi hai vòng thái cực (4)
nàng mơ ước giàu sang, tôi say mê nghệ thuật (6)
Cầm ca là nghiệp, bốn phương tri kỷ là nhà (8)
- 4- (1) Rã gánh can thường (2)
Hai mộng đời cách biệt thâm thương (4)
Dứt nghĩa phu thê đường ai nấy bước (6)
Tôi mới lãng du hầu ngời bót lòng sầu (8)
- 5- (2+1) Mượn tiếng chuông chùa (4)
Gởi hồn theo cõi hư vô nhưng có ngờ đâu (6)
Nợ đời đeo đẳng, đánh bầm gan cắt đứt tơ tình (8)
- 6- (2) Đành rằng bát nước đổ đi không thể nào hốt lại (4)
Biển tình đã tát cạn mà lòng trắc ẩn cứ vơi đầy (8)
... ời, nợ đời muốn trả lại cứ vay (8).

Lời bạch:

- Nghệ sĩ *Lư Hòa Nghĩa* (*Năm Nghĩa*) say mê đồn ca tài tử nên bị vợ ly dị, ông buồn tình, lên Sài Gòn chơi tài tử, sáng tác bài *Văng vẳng* tiếng chuông chùa. Nghe tiếng đồn, hãng đĩa *Asia* mời ông ca thu đĩa hát (1935).

- Người vợ có máy hát mua nhầm đĩa hát có bài ca ấy. Bà hối hận... tìm lên Sài Gòn xin chồng nối lại tơ duyên. Nghệ sĩ *Năm Nghĩa* từ chối nhưng vẫn ngậm ngùi không nỡ nên sáng tác thêm bài *Quần quai* gánh nợ đời.

... Tôi và các nghệ sĩ quen thân cố nhớ được 6 câu để ca kỷ niệm tình cảnh đáng thương của nghệ sĩ tiền bối *Lư Hòa Nghĩa* - *Người Bạc Liêu* đầu tiên lên Sài Gòn ca vọng cổ thu đĩa hát. Từ đó Nam Kỳ mới có nghệ thuật ca vọng cổ thu đĩa hát.

Lâm Tường Vân

QUY TẮC BẢN VỌNG CỔ NHỊP 16

- Mỗi câu có 16 nhịp gồm 4 đoạn, mỗi đoạn 4 nhịp.

Cụ thể như sau:

- Đoạn I từ nhịp 1, 2, 3, 4 – Đoạn II từ nhịp 5, 6, 7, 8
- Đoạn III từ nhịp 9, 10, 11, 12 – Đoạn IV từ nhịp 13, 14, 15, 16.
- * Mỗi câu gõ 2 lần song lang – Song lang nhút ở nhịp 12 cuối đoạn III – Và song lang nhì ở nhịp 16 cuối câu ở đoạn IV.
- * Khi đã dứt câu thì đồn qua đầu câu sau kế đó.

Ví dụ:

- Dứt câu 1 rồi thì đồn qua 4 nhịp đầu câu 2 (Chớ không nên gọi là lái của câu 1 như bấy lâu ta quen gọi là sai. Vì đã dứt câu 6 hoặc câu 20 rồi là đã hết bản, chớ đâu còn phải thiếu 4 nhịp lái nữa?!),
- * Đàn ca tài tử thì đồn vô trước: Gõ thùng một tiếng là coi như đã 4 nhịp. Đồn bắt đầu vô 4 nhịp nữa xuống HỒ là 8 nhịp.
 - Người ca bắt đầu ca 2 nhịp nữa đến nhịp thứ 10 xuống HỒ và tiếp tục ca đến hết câu 1.
 - * Đàn ca sân khấu cải lương thì người CA VÔ TRƯỚC như nói lối hoặc ca bản nhỏ gồi đầu rồi đổ vô vọng cổ – Đồn bắt chữ (Hò) ở nhịp thứ 8. Và người ca sẽ ca tiếp xuống Hò ở nhịp thứ 10 rồi ca luôn đến dứt câu.
 - * Quá trình đồn có ca nếu thấy cần mở lời hơn thì gõ thùng đồn hai tiếng – Trái lại muốn đồn nhạt hơn thì gõ thùng đồn một tiếng. Sau khi đã có trường độ ổn định thì phải giữ nguyên không được tùy tiện đồn hay ca muốn lời nhạt lúc nào cũng được, là sai.

PHẦN THỰC HÀNH:

- * Sau đây là bản ghi ký hiệu Quy tắc bài vọng cổ nhịp 16.
- Những chữ nhạc có dấu khoanh lại (○) là những chữ nhạc bắt buộc, người ca phải ca đúng chữ nhạc ấy và xuống đúng nhịp đã quy định ấy. Còn những nhịp chỉ gạch mà không có trong khung khoanh thì – người ca được tự do về giọng nhạc.
- Đến nhịp thứ 12 là song lang – Nếu không có trong khung khoanh lại thì người đồn được dùng 2 chữ nhạc để xuống nhịp song lang là XÊ hoặc CỔNG. Còn ca thì được ca tự do về giọng nhạc – Những dấu câu có ngoặc là: Không ca.

Chú ý:

- Có những câu sau giống Nhạc câu trước như câu 7 giống câu 1, câu 10 giống 8, câu 11 giống 3, câu 12 giống 4, câu 14 giống 8, câu 15 giống 3, câu 16 giống 6, câu 18 giống 8, câu 19 giống 3, câu 20 giống 6. (Có ghi số kèm theo như: 7/1 – 10/8, v.v...)
- Những đoạn chỉ ghi chữ nhạc ở giữa đoạn thì được đàn tự do miễn sao đến nhịp cuối đoạn phải xuống đúng chữ nhạc XÊ hoặc CỔNG đều được cả.
- Trong mỗi câu nhạc chỉ cần chú ý 4 chữ nhạc ở các nhịp thứ: 4, 8, 12 và 16 là trụ cột của câu nhạc – Những chỗ có chữ y – là y như câu trên.

SỐ CÂU	ĐOẠN I Nhịp và Nhạc				ĐOẠN II Nhịp và Nhạc				ĐOẠN III Nhịp và Nhạc				ĐOẠN IV Nhịp và Nhạc			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Gỗ Song lang 4 nhịp				Đàn vô nhịp 8:				nhịp 10 (HỒ)				nhịp 16			
2	(nhịp 4: XANG)				nhịp 8:				nhịp 10 (HỒ)				nhịp 16			
3	(- y - XANG)				-y-								-y-			
4	nhịp 2 Hồ nhịp 4 (XÊ)				nhịp 6: XÊ											
5	(nhịp 4 HỒ)				nhịp 6: Hồ				nhịp 10: (HỒ)				-y-			
6	(- y - CỐNG)				nhịp 8: XÊ								-y-			
7/1	(- y - HỒ)				-y-				nhịp 10: (HỒ)				-y-			
8	(- y - XANG)				-y-				-y- (XÊ)				-y-			
9	(- y - XANG)				-y-				nhịp 12:				-y-			
10/8	(- y - XANG)				-y-				nhịp 10: XÊ				-y-			
11/3	(- y - XANG)				-y-				nhịp 12				-y-			
12/4	(- y - XÊ)				nhịp 6: XÊ - nhịp 8: XÊ				-y-				-y-			
13	(- y - HỒ)				nhịp 8				nhịp 10: Hồ				-y-			
14/8	(- y - XANG)				-y-				-y- (XÊ)				-y-			
15/3	(- y - XANG)				-y-				nhịp 12				-y-			
16/6	(- y - XANG)				-y-				-y-				-y-			
17	(- y - XANG)				-y-				nhịp 10: (HỒ)				-y-			
18/8	(- y - XANG)				-y-				-y- (XÊ)				-y-			
19/3	(- y - XANG)				-y-				nhịp 12				-y-			
20/6	(- y - CỐNG)				-y-				-y-				-y-			

KHÓC HOÀNG THIÊN
(Nhịp 1)

- | | | |
|-----|--------------|------------------|
| 1. | Cống Xê XANG | Xừ Xang Xê CỐNG |
| 2. | Xê XANG | Xê Cống |
| 3. | Ú Liu CỘNG | Liu Cồng LIU |
| 4. | Ú LIU | Ú Cồng |
| 5. | Hồ CỐNG | Líu Cống Xê XANG |
| 6. | Xự Hồ | Xự Xang |
| 7. | Xừ Xê | Cống Xê Xang XỰ |
| 8. | Xang XỰ | Hồ Xự Xang XÊ |
| 9. | Cống Líu XÊ | Xang Xừ |
| 10. | Xáng CỐNG | Liu U |
| 11. | Xang XÊ | Cống Xê Xang XỪ |
| 12. | Liu CỒNG | Liu U |

EM HÁT TẶNG ANH MỘT BÀI CA

Sưu tầm: Lâm Tường Vân

Điệu Khóc hoàng thiên

(Tác phẩm đoạt Huy chương Vàng Hội thi ca Hà Nội 1969)

- Hò:** – Hò ơ . . . Em hát tặng anh bài ca Đồng Tháp, ngọt ngào như sông nước Cửu Long. Tặng người chiến sĩ miền Đông mà quê hương anh là những . . . cánh đồng miền Trung . . .
- Nói:** Anh là những đứa con của Bình Trị Thiên, của Hàm Rồng anh dũng, hay là những chàng trai của
- Ca:**
1. Nghệ Tĩnh sông Lam (Xang)
trên đường giải phóng (Cống)
 2. Bước chân anh đạp bằng dầu sôi lửa bỏng (Cống)
 3. Bước chân anh mát lòng đất quê hương (Liu)
 4. Bước chân anh đi đều khắp chiến trường (-) (Cống)
 5. Mỗi bước đường là một chiến công (Xang)
 6. Đắc Tô, Đắc Lắc, Plây Mơ Rông (-) (Xang)
 7. Xác thù ngã trên đường như rạ (Xự)
 8. Máu thù rơi ngập cả mặt nước sông (Xê)
 9. Dưới chân anh, đồn giặc hóa than hồng (Xừ)
 10. Phỉ dạ dân mình ước mong (-) (U)
 11. Bước chân anh chiến đấu không ngừng (Xừ)
 12. Ôi, anh là anh bộ đội miền đông (-) (U)

ĐOẠN II

1. Vượt đèo cao vượt qua bao nhiêu núi
2. Đói cơm thiếu muối
3. Trước quân thù anh vẫn xung phong

4. Thề chiến đấu cho thắng lợi cuối cùng
5. Bao hiểm nguy gian khổ vẫn lạc quan
6. Tình thêm nồng thêm chứa chan
7. Hành quân xa, đường xa mang nặng
8. Nhưng nụ cười vẫn tươi thắm trên môi
9. Mỗi bước chân anh là bài thơ đẹp tuyệt vời
10. Một bản nhạc hùng vang khắp nơi nơi
11. Các anh đi xây đắp cuộc đời
12. Cho muôn người cho đất nước đẹp tươi

ĐOẠN III

1. Đông xuân này mùa thi đua diệt Mỹ
2. Chiến công anh hùng lẫy
3. Ở Bàu Bùn, Suối Đá, Chà Gio
4. Giặc Mỹ thua tới bờ
5. Hạ máy bay, pháo kích bắn xe tăng
6. Bẻ gục đầu giặc cướp xâm lăng
7. Giếng Thúi rục chiến công, đồng chum thêm đẹp
8. Đẹp chiến trường Đông Bắc Tây Ninh
9. Sóc Con Trắng, bàu Ba Vũng, suối Ông Hùng
10. Chiến thắng mùa Đông – Xuân
11. Ôi các anh, em quý mến vô cùng
12. Những anh hùng quê hương ở miền Trung

ĐOẠN IV

1. Anh ở miền quê sông Hương núi biếc
2. Hay Quảng Bình tha thiết
3. Em là con gái sông Cửu Long
4. Gặp nhau đây em mơ ước, lòng hẹn với lòng
5. Mai này thống nhất non sông
6. Em đón anh về dòng Cửu Long
7. Có gạo trắng nước trong, có trăng lành mây dịu
8. Có hàng dừa nước ngọt đất phù sa
9. Ngược nước sông em đưa anh đến Biên Hòa

10. Có buổi Thanh Trà, có măng cụt Lái Thiêu
11. Có người mẹ miền Nam vất vả sớm chiều
12. Như người mẹ Quảng Bình mến yêu

Lặp lại:

11. Tạm biệt nhau, ta nhớ nhau nhiều
12. Mai anh ra chiến trường có tiếng hát của em theo

Cà Mau, 24 tháng 7 năm 1999

BÀI CA TƯƠNG LAI

Sáng tác: Lâm Tường Vân
(Kỷ niệm rừng Đước 1970)

Điệu Khóc hoàng thiên.

NGÂM SA MẠC

Trắng rằm lên khỏi ngọn cây
Chị Hằng khoác chiếc áo mây mịn màng
Đêm thu ngắm ánh trăng vàng
Mà mơ đến cảnh huy hoàng tương lai
Nói: - Nhớ một mùa thu năm ấy, chị Hằng Nga khoác
chiếc ...

Đoạn I

- | | | | |
|-----|-------------------|-------------------------|--------|
| 1. | ... áo mây | mịn màng tha thướt | (cổng) |
| 2. | Cùng núi sông | múa hát (-) | (cổng) |
| 3. | Hát mừng | đất nước nở hoa | (liu) |
| 4. | Vang khúc ca | Ba Đình (-) | (cổng) |
| 5. | Ơi chị Hằng | càng đẹp càng xinh | (xang) |
| 6. | Hết cảnh trăng tà | chênh chênh thu canh | (xang) |
| 7. | Mấy mươi năm | trên đường xây mộng đẹp | (xư) |
| 8. | Bao trận bão gầm | lửa đốt trời xanh | (xê) |
| 9. | Chiếc áo mây | sắc trắng nhuộm hồng | (xư) |
| 10. | Chị Hằng càng đẹp | bộ chinh y (-) | (u) |
| 11. | Ơi ánh trăng | Tháng 8 điệu kỳ | (xư) |
| 12. | Vẫn tròn và | khói lửa tan dần đi | (u) |

Nói: — Đêm nay ta chào trăng Tháng 8
Chị Hằng Nga đẹp hẳn hơn xưa

Đoạn II

- | | | | |
|----|-------------------|--------------------|--------|
| 1. | Cũng chiếc áo mây | mịn màng tha thướt | (cổng) |
| 2. | Cũng núi sông | lao về phía trước | (cổng) |

3.	Vượt qua bão <u>bùng</u>	làm ánh chớp mùa <u>thu</u>	(liu)
4.	Quét tan những <u>đám</u>	mây mù (—)	(cổng)
5.	Êm ả sông <u>Hồng</u>	khơi nguồn Cửu <u>Long</u>	(xang)
6.	Rộn rã biển <u>hồ</u>	Pás sắt, Mê <u>Kông</u>	(xang)
7.	Soi bước Trường <u>Sơn</u>	nổi cầu 7 <u>nhịp</u>	(xư)
8.	Đẹp áo Sài <u>thành</u>	thức tỉnh cơn <u>mơ</u>	(xê)
9.	Chị <u>Hằng</u> ơi	mỗi độ <u>thu về</u>	(xử)
10.	Lúa lại xanh <u>rờn</u>	nhộn nhịp đồng <u>quê</u>	(u)
11.	Hãy xuống <u>đây</u>	tay bắt mặt <u>kề</u>	(xử)
12.	Cho lòng <u>minh</u>	rạo rục tỉ <u>tê</u>	(u)

Đoạn III

1.	Từng đàn <u>chim</u>	bay về phía <u>trước</u>	(cổng)
2.	Mang ánh trắng <u>rầm</u>	đi xây mộng ước (—)	(cổng)
3.	Vang <u>lừng</u>	tiếng hát mùa <u>thu</u>	(liu)
4.	Hồ ơ (...)	Hết áng mây <u>mù</u>	(cổng)
5.	Không <u>còn</u>	lửa đốt trời <u>xanh</u>	(xang)
6.	Lúa hai <u>mùa</u>	giõn dưới trắng <u>thanh</u>	(xang)
7.	Hết cảnh tang <u>thương</u>	ngục tù đầy <u>đọa</u>	(xư)
8.	Đây đó sum <u>vầy</u>	vui đón trắng <u>thu</u>	(xê)
9.	Dưới ánh trắng	Tháng 8 diệu <u>kỳ</u>	(xử)
10.	Khúc hát Ba <u>Đình</u>	muôn thuở vang <u>đi</u>	(u)
11.	Từng đàn <u>chim</u>	nổi cánh kia <u>rồi</u>	(xử)
12.	Trắng rầm Tháng 8	xây đời tương <u>lại</u>	(u)

LIỄU THUẬN NƯƠNG

1.	Ú <u>LIU</u>	Xang Xê Líu <u>CỔNG</u>	Cổng <u>XÊ</u> Xang Xự	Hồ <u>XANG</u>
2.	Ú <u>LIU</u>	Xang Xê Líu <u>CỔNG</u>	Cổng <u>XÊ</u> Xang Xự	Hồ <u>XANG</u>
3.	Xự <u>HỒ</u>	Xang Cổng Líu <u>XÊ</u>	Cổng Xê Xang <u>XỰ</u>	Xang Hồ Xự <u>XANG</u>
4.	Cổng <u>HỒ</u>	Xang Xự Xang <u>XÊ</u>	Cổng Xê Xang <u>XỰ</u>	Liu Cổng Cổng <u>LIU</u>
5.	Ú <u>LIU</u>	Xàng Xê Líu <u>CỔNG</u>	Ú <u>LIU</u>	Liu Cộnɡ Liu <u>XÊ</u>
6.	Hồ <u>XÊ</u>	Hồ Xê Xang <u>XỰ</u>	Xang <u>XÊ</u>	Xang xự Hồ <u>XÊ</u>
7.	<u>XỰ</u>	Xáng Xư Xư <u>LIU</u>	<u>XỰ</u> Xáng Xư	Xư <u>LIU</u>
8.	<u>XỰ</u> Xừ <u>XÊ</u>	<u>XỰ</u> Xừ <u>XÊ</u>	<u>XỰ</u> Xáng <u>XỰ</u> ++	Cổng <u>LIU</u>

LIÊN CA “MỪNG XUÂN MỪNG ĐẢNG”

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Nói: – Ta đi giữa rừng cờ sao lộng gió
 Đón giao thừa thiên niên kỷ sang trang
 Rộn rã trống lân, nhạc trời vang vang
 Đại lộ thênh thang, lòng ta vui mở hội
 Ta đi giữa . . .

Ca: LIỄU THUẬN NƯƠNG

I

- | | | | |
|----|---|--|--------|
| 1. | Gió <u>đ</u> ông lòng ta vẫn <u>ấm</u> | Đón <u>xuân</u> rộn rã niềm <u>vui</u> | (xang) |
| 2. | Chúa <u>xuân</u> Người ơi hãy <u>đ</u> ến | Pháo <u>h</u> oa nổ rộ ngàn <u>ph</u> ương | (xang) |
| 3. | Canh <u>Th</u> ìn lộng lẫy oai <u>ph</u> ong | Đến trên đất nước <u>L</u> ạc-Hồng hùng <u>anh</u> | (xang) |
| 4. | Tiên <u>r</u> ồng duyên lại thắm <u>duyên</u> | Vui <u>xuân</u> thế kỷ <u>ph</u> ỉ nguyên ước <u>m</u> ơ | (liu) |
| 5. | Chúa <u>xuân</u> Người ơi hãy <u>đ</u> ến | Có <u>t</u> ôi đang đợi đang <u>ch</u> ờ | (xê) |
| 6. | <u>Ch</u> ờ cho giao thừa trừ tịch | Cho <u>xuân</u> tương hội về <u>nh</u> ạnh | (xê) |
| 7. | Mỗi nở hoa thắm <u>h</u> ồng | Sao nói sao cạn <u>l</u> òng | (xang) |
| 8. | Đẹp nào <u>h</u> ơn, một mùa <u>xuân</u> | Đảng <u>t</u> a tròn bảy mươi <u>xuân</u> | (xang) |

II

- | | | |
|----|--|--|
| 1. | Bảy mươi năm đời ta có Đảng | Đứng lên bẻ gãy xiềng gông |
| 2. | Chiến công bùng lên Nghệ Tĩnh | Đứng lên Xô viết lừng danh |
| 3. | Nam kỳ khởi nghĩa liệt oanh | Hy sinh gian khổ không ngừng đấu tranh |
| 4. | Cờ đào tháng Tám bão đông | Thực dân phong kiến đến hồi suy vong |
| 5. | Ba mươi năm bền gan chiến đấu | Thắng Tây, đuổi Mỹ oai hùng |
| 6. | Việt Nam hòa bình xây dựng | Đảng ta đổi mới thành công |
| 7. | Xuân đón xuân Tiên Rồng | Luôn giương cao cờ hồng |
| 8. | Triệu triệu lòng dân, mừng Đảng tiên phong, mãi mãi như mùa xuân ! | |

Cà Mau, Ngày 27 tháng 01 năm 2000

Lâm Tường Vân

BÀI CA NGƯỜI NGƯ PHỦ

Sáng tác: Lâm Tường Vân
(02-09-99)

Điệu Lý sương mù

I

- | | | | |
|---------------------|---------------------|----------------------|-----------------|
| 1. — | Đêm sương mù (xẻ) | trên con thuyền (xẻ) | ra khơi (oan) |
| 2. — | Sóng êm êm (u) | vuốt ve bên (u) | mạn thuyền (xẻ) |
| 3. Ngoài khơi (xẻ) | giữa biển trời (xử) | ánh sáng bùng (xử) | nơi nơi (xẻ) |
| 4. Đèn của (liu) | ngư dân (xẻ) | soi khắp trên (xẻ) | biển rộng (xử) |
| 5. Ôi đô thành (xẻ) | biển đông (liu) | phời phời lòng (xẻ) | ngư dân (liu) |

II

- | | | | |
|-----------------------|---------------------|----------------------|-----------------|
| 1. — | Buông lưới cào (xẻ) | nghe xạt xào (xẻ) | gió đông (oan) |
| 2. — | Mở Ra đô (u) | gió cấp 5 (u) | tăng cường (xẻ) |
| 3. — Người yêu (xẻ) | qua điện đàm (xử) | không giấu lòng (xử) | lắng lo (xẻ) |
| 4. Rằng: đã (liu) | rõ thông (xẻ) | Em yêu ới (xẻ) | vững dạ (xử) |
| 5. Những con hùm (xẻ) | biển đông (liu) | vẫn lưới cào (xẻ) | ung dung (liu) |

III

- | | | | |
|-----------------------|--------------------|-------------------|-----------------|
| 1. — | Áng mây hồng (xẻ) | vùng đông vù (xẻ) | lên cao (oan) |
| 2. — | Vợ nôn nao (u) | ra bến sông (u) | đón chồng (xẻ) |
| 3. Ngoài khơi (xẻ) | nơi chân trời (xử) | chấm đèn dẫn (xử) | lớn lên (xẻ) |
| 4. Dây ấp (liu) | cá tôm (xẻ) | ghe đến nơi (xẻ) | bến đợi (xử) |
| 5. Nắm tay người (xẻ) | yêu thương (liu) | tan hết hồi (xẻ) | gió sương (liu) |

Thêm đoạn IV

- | | | | | |
|-----|---|--------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------|
| 1. | — | Quê hương mìn <u>h</u> (<u>xê</u>) | sống bên b <u>ờ</u> (<u>xê</u>) | biển tây (<u>oan</u>) |
| 2. | — | May mắn thay (<u>u</u>) | ổ cá t <u>ô</u> m (<u>u</u>) | đông d <u>ây</u> (<u>xê</u>) |
| 3.— | | Gió gi <u>ơ</u> ng (<u>xê</u>) | đã sẵn sà <u>ng</u> (<u>xư</u>) | ngư d <u>ân</u> (<u>xê</u>) |
| 4.— | | Đời s <u>ố</u> ng (<u>liu</u>) | ấm n <u>o</u> (<u>xê</u>) | toại nguy <u>ệ</u> n (<u>xư</u>) |
| 5.— | | Đội binh hù <u>ng</u> (<u>xê</u>) | ta ơ <u>i</u> (<u>liu</u>) | ra kh <u>ơ</u> i (<u>liu</u>) |

Lặp lại câu 4, 5

- | | | | | | |
|-----|--|-------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------|
| 4.— | | Đời s <u>ố</u> ng (<u>liu</u>) | ấm n <u>o</u> (<u>xê</u>) | biển sê ch <u>ơ</u> (<u>xê</u>) | toại nguy <u>ệ</u> n (<u>xư</u>) |
| 5.— | | Đội binh hù <u>ng</u> (<u>xê</u>) | ta ơ <u>i</u> (<u>liu</u>) | hãy hát bài (<u>xê</u>)
++ | ra kh <u>ơ</u> i (<u>liu</u>) |

MỘT HÈ CHÍN NHỚ MƯỜI THƯƠNG

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Nhạc Nói thơ Bạc Liêu do ông Thái Đắc Hàn

Sáng tạo trong thời kỳ bài vọng cổ bị cấm (1948).

Điệu Nói thơ Bạc Liêu

Nói lối: Mỗi hè đến vui buồn lẫn lộn
 Được nghỉ ngơi, giúp cha mẹ đỡ tay
 Để năm sau lên lớp tiến thêm dài
 Hè ơi! Vui lắm lắm, nhớ thương buồn cũng lắm
 Buổi học cuối cùng cảnh tượng kia thêm đậm
 Từng cánh phượng rơi lấm tấm nhuộm sân...

THƠ BẠC LIÊU

..... trường.

Một Hè (là) chín nhớ (mà) mười thương thêm dài (hò)

- Một là: Nhớ cảnh chia tay (xê) Ơ Ờ (XÊ LIU XANG XẾ XÊ LIU)

Chào thầy, già bạn từ rày xa nhau (xê)

- Hai là: Nhớ lại bấy lâu (xê) Ơ Ờ

Thích nhau rồi lại cầu nhau giận dai (xê)

Nhớ khi cùng bạn học bài (hò) (Nhạc đệm Hò)

Hè nào cũng phải một ngày này thôi (xê)

Thôi đành theo luật của đời (hò)

- Ba là nhớ lắm những lời thầy, cô (xê)

Giảng bài dễ hiểu, dễ ghi (xê) Ơ Ờ

Đỡ nâng từng đứa mỗi khi làm bài (hò)

Học năm, dùng chỉ một ngày (hò) (Nhạc đệm)

– Bốn là: Nhớ lúc cô <u>thầy</u> gác <u>thi</u>	(xê)
Bên ngoài lui tới <u>bận</u> <u>khoăn</u>	(xê) Ở Ở
Thấy trò <u>cẩn</u> <u>bút</u> , <u>thầy</u> <u>nhăn</u> <u>nhó</u> <u>mày</u>	(hò)
Ôi <u>thương</u> <u>nghĩa</u> <u>mẹ</u> <u>ơn</u> <u>thầy</u>	(hò) (Nhạc đệm Hò)
– Năm là: Chăm <u>học</u> , <u>thi</u> <u>tài</u> <u>khác</u> <u>xưa</u>	(xê)
Dầu <u>nghèo</u> – Rau <u>cháo</u> <u>sớm</u> <u>trưa</u>	(xê)
Cố <u>công</u> <u>mài</u> <u>sắt</u> <u>cũng</u> <u>vừa</u> <u>thành</u> <u>kim</u>	(xê)
– Sáu là: Nhớ <u>bữa</u> <u>được</u> <u>tin</u>	(xê) Ở Ở (Nhạc đệm Hò)
Mình <u>đau</u> , <u>bạn</u> <u>rốt</u> <u>thương</u> <u>tình</u> <u>xiết</u> <u>bao</u>	(xê)
Gần <u>xa</u> <u>tìm</u> <u>đến</u> <u>thăm</u> <u>nhau</u>	(xê) Ở Ở (Lái Hò)
Tay <u>lau</u> <u>lệ</u> <u>bạn</u> , <u>tay</u> <u>lau</u> <u>lệ</u> <u>mình</u>	(hò)
– Bảy là: Nhớ <u>nghĩa</u> , <u>nhớ</u> <u>tình</u>	(hò) (Nhạc đệm Hò)
Có <u>trường</u> <u>sạch</u> <u>đẹp</u> <u>cho</u> <u>mình</u> <u>giỏi</u> <u>trau</u>	(xê)
Nhớ <u>thời</u> <u>mất</u> <u>nước</u> <u>mà</u> <u>đau</u>	(xê) Ở Ở (Nhạc đệm Hò)
Mẹ <u>cha</u> <u>dốt</u> <u>nát</u> <u>khác</u> <u> nào</u> <u>nông</u> <u>nô</u>	(xê)
Nhờ <u>ơn</u> <u>của</u> <u>Đảng</u> , <u>Bác</u> <u>Hồ</u>	(hò)
Học <u>sinh</u> <u>là</u> <u>chủ</u> <u>cơ</u> <u>đồ</u> <u>mai</u> <u>sau</u>	(xê)
– Tám là: Nhớ <u>mẹ</u> <u>bán</u> <u>rau</u>	(xê) Ở Ở (Nhạc đệm Hò)
Nhớ <u>cha</u> <u>vác</u> <u>mướn</u> , <u>con</u> <u>trau</u> <u>chuốt</u> <u>bài</u>	(hò)
Nuôi <u>con</u> <u>không</u> <u>tính</u> <u>tháng</u> <u>ngày</u>	(hò)
Chỉ <u>mong</u> <u>con</u> <u>học</u> <u>thành</u> <u>tài</u> <u>là</u> <u>hơn</u>	(xê)
– Chín là: Nhớ <u>tháng</u> <u>bãi</u> <u>trường</u>	(hò) (Nhạc đệm Hò)
Thăm <u>lại</u> <u>sân</u> <u>trường</u> , <u>thương</u> <u>phương</u> <u>cô</u> <u>đơn</u>	(xê)
Một <u>Hè</u> <u>chín</u> <u>nhớ</u> , <u>mười</u> <u>thương</u>	(xê) Ở Ở
Mười <u>thương</u> , <u>chín</u> <u>nhớ</u> <u>lại</u> <u>vương</u> <u>nỗi</u> <u>buồn</u>	(hò)
(Lập lại 6 chữ cuối câu để chấm dứt)	
– ... Chín <u>nhớ</u> , <u>mười</u> <u>thương</u> <u>lại</u> <u>buồn</u> !	(hò)

Cà Mau, Hè 1999, Lâm Tường Vân
 Nhớ lại thời thơ ấu học ở trường làng Khánh Lâm, huyện U Minh.
 Ngày bãi trường sau cuối để từ giã cuộc đời học sinh.

CÀ MAU VỚI BÁC HỒ

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Đoản khúc lam giang

Lời thề nguyên năm xưa
Biến đau thương làm theo lời Bác khuyên:
“Mười năm, hai mươi năm hay lâu dài”
“Nhân dân mình phải giành chiến thắng”
“Lầu đài tan tành không nao”
“Sẽ dựng xây hơn mười ngày nay”...
Nhân dân mình theo lời Bác khuyên
Đảng dân một lòng khó khăn đều qua
Nhiều cầu đường dọc ngang
Bóng láng thênh thang, xây mới những ngôi trường
Đói nghèo dần tan
Đẹp lấp Cà Mau, bao công trình và bao công trình
Dáng đô thành đã đến gần

*

* *

Đất nước đi lên trên từng ngày
Mừng vui háo hức trong tim
Quê hương mình đổi mới
Nhớ câu Bác dạy: “Hơn mười ngày nay”
Con nguyện vâng lời
Xây đời càng đẹp tươi Bác ơi !

Cà Mau 2001

PHẦN HAI

BÀI CA TỔNG HỢP

- A. BẮC, HẠ, NAM, OÁN.**
- B. VỌNG CỔ QUA CÁC THỜI KỲ.**

A. BẮC, HẠ, NAM, OÁN

- BẮC : 13

- HẠ : 6

- NAM : 7

- OÁN : 7

- BẢN CẢI TIẾN

- BẢN NHỎ, DÂN CA

ÔNG TRƯỞNG, TIÊN BỬU Truyện Dân gian, điệu Xuân tình

Lớp I

Ông Trưởng:	1.	—	Ma mà bắt con Tiên Bửu	(cống)
		Nó chết +	phút đi cho rồi +	(xừ)
	2.	Để nó sống làm gì	mà ở bạc như vôi	(xê)
		Lão cũng muốn +	bỏ nó phút đi cho rồi +	(xàng)
	3.	Nhưng mà lão tiếc thay	cho người da ngọc	(xự)
		Dung nhan tuyệt sắc +	nghiêng nước nghiêng thành +	(hò)
	4.	Nên lão đây thôi bỏ	chẳng đành —	(hò)
		Lão vái tơ hồng +	khiến xui cho thành nợ duyên +	(xang)
Tiên Bửu:	5.	Dẫu khổ tâm	thì già đây cũng nguyện	(xự)
		Miền sao +	kết đắng nghĩa vợ chồng +	(hò)
	6.	Đây đó chung	gối chung phòng —	(hò)
		Gió trắng tình +	hai đứa mình ngửa nghiêng +	(xang)
	7.	Tiên Bửu ơi	đừng có chê lão	(cống)
		Chờ già như lão +	ít kẻ dám bì +	(xừ)
	8.	Nè bậu đừng	khinh khi mà lắm đa	(xê)
		Lắm cái lão +	già ông Trưởng này +	(xàng)
	9.	Ý thôi thôi	ông ơi đừng nói bấy	(xự)
		Mà dẫu trên +	xóm dưới họ chê cười +	(hò)
	10.	Tôi như vậy	mà lại lấy những người	(hò)
		Tuổi thất tuần +	mà muốn cưới gái mười lăm +	(xang)
	11.	Trăm năm	tôi đành ở vậy	(xự)
		Ông ơi giữm +	kiếm người khác mà lấy +	(xự)

	12.	Ông đừng <u>xá</u> ch	gây theo lẫn <u>qu</u> án	(cố <u>ng</u>)
		Đeo đuổi theo <u>tô</u> i	uổng công đó ông ơ <u>i</u>	(xang)
Ông <u>Tr</u> ượng:	13.	Bầu ơ <u>i</u> ,	qua đây cũng <u>v</u> i	(xê)
		Thấy em <u>b</u> ậu	có chút hương <u>n</u> han	(lưu)
	14.	Nên xúc <u>đ</u> ộng	lòng vàng —	(xê)
		Đêm những ngày	lão thật bất an	(lưu)

LỚP II

	15.	—	Ai khiến <u>xu</u> i	(lưu)
		Cho lão <u>Tr</u> ượng	đây được gặp <u>n</u> àng	(cộng)
	16.	Mà gây ra <u>c</u> uộc	đá vàng —	(xàng)
		Duyên bố <u>k</u> inh	xin <u>n</u> àng chớ <u>ph</u> ụ	(cộng)
	17.	Bầu ơ <u>i</u> ,	bậu đừng thở <u>th</u> an	(u)
		Khiến <u>gi</u> à	đây bằng <u>k</u> huảng tắc <u>đ</u> a	(cộng)
	18.	Duyên trẻ <u>gi</u> à	có chi <u>đ</u> âu lạ —	(cộng)
		Là sự <u>th</u> ường <u>t</u> ình	trong <u>c</u> uộc thế <u>g</u> ian	(xê)
	19.	—	Bầu ơ <u>i</u>	(xê)
		Ở <u>đ</u> ời	hễ có tiền thêm <u>t</u> ươi	(xê)
	20.	Tuổi bảy <u>m</u> ười	cũng vừa với <u>g</u> ái <u>m</u> ười <u>l</u> ăm	(xê)
		Chớ có chi <u>đ</u> âu	mà <u>n</u> àng <u>h</u> ồng <u>s</u> ợ	(xự)
Tiên <u>B</u> ủ:	21.	—	Này ông <u>gi</u> à	(xự)
		Ông <u>gi</u> à <u>n</u> ày	thật dài <u>r</u> âu	(xê)
	22.	Tóc đã <u>tr</u> ắng	bạc <u>đ</u> ầu —	(hò)
		Tôi <u>ch</u> ẳng <u>h</u> ề	chịu lấy ông <u>đ</u> ầu	(xê)
Ông <u>Tr</u> ượng:	23.	—	Bầu nên <u>hi</u> ếu <u>r</u> ằng	(xê)
		Con <u>t</u> ôm còn <u>nh</u> ỏ	nó còn có <u>r</u> âu	(lưu)
	24.	Cá <u>b</u> ạc <u>đ</u> ầu	mà <u>đ</u> ầu có <u>gi</u> à —	(xê)
		Em <u>b</u> ậu <u>đ</u> ừng	kiếm <u>ch</u> uyện <u>c</u> âu <u>m</u> ẫu	(lưu)
Tiên <u>B</u> ủ:	25.	—	Tôi <u>c</u> úi <u>đ</u> ầu	(hò)
		Xin <u>th</u> ưa <u>q</u> ua	cùng Ông <u>Tr</u> ượng	(xự)
	26.	Xin ông <u>m</u> ở	<u>l</u> òng <u>r</u> ộng <u>l</u> ượng —	(xự)
		Giùm <u>th</u> ứ <u>th</u> a	cho <u>t</u> ôi <u>m</u> ột <u>ph</u> en	(xang)
Ông <u>Tr</u> ượng:	27.	—	Ý <u>d</u> ễ <u>ch</u> i <u>th</u> a	(xê)
		Bởi <u>gi</u> à	thấy đó <u>h</u> ữu <u>đ</u> uyên	(xê)

28.	Có đôi má <u>núng</u>	đồng tiền —	(hò)
	Khiến già <u>đây</u> +	phải ngơ ngẩn <u>đạ</u> +	(xư)
29.	—	Cố sao nàng <u>đành</u>	(xê)
	bỏ trống +	vườn xuân +	(lưu)
30.	Chẳng có <u>ai</u>	xem chừng —	(xê)
	Nắng mưa rồi +	cậy ai đỡ <u>nưng</u> +	(liu)

Lớp III

Ông Trương:	31.	—	Ý cha <u>chả</u>	(liu)
		Tiên Bửu <u>mãi</u> +	ôm duyên đợi <u>chờ</u> +	(xàng)
	32.	Chẳng <u>biết</u>	xem giờ —	(xàng)
		Đã xế chiều rồi +	mà còn ngồi giữa <u>chợ</u> +	(công)
	33.	Lão e <u>cho</u>	nàng mãi lẳng <u>lơ</u>	(u)
		Để <u>cho</u> +	phai hương lợt <u>nhụy</u> +	(cộng)
	34.	Chừng đó <u>đâu</u>	có còn giá <u>trị</u> —	(cộng)
		Ai đi <u>nữ</u> +	chịu cảnh cô <u>phòng</u> +	(xang)
Tiên Bửu:	35.	Ông <u>ơi</u> ,	lòng tôi đã <u>nguyên</u>	(xư)
		Quyết lên <u>chùa</u> +	đi tu trên <u>điện</u> +	(xư)
	36.	Ông <u>dừng</u>	kiếm chuyện nói <u>mãi</u>	(cổng)
		Đến chuyện <u>nhơn duyên</u> +	làm chi uống <u>công</u> +	(xang)
Ông Trương:	37.	—	Bậu tính đi tu <u>sao</u>	(xê)
		Vậy tu <u>đâu</u> +	thì cho già theo <u>với</u> +	(cổng)
	38.	Mình ngồi <u>chung</u>	một <u>ghế</u> —	(cổng)
		Vậy <u>thì</u> +	tu ấy mới <u>vui</u> +	(xang)
	39.	—	Thôi chúng <u>ta</u>	(xê)
		tu <u>chùa</u> +	một <u>cột</u> cho <u>yên</u> +	(xê)
	40.	Lão với nàng có <u>nợ</u>	tiền <u>khiên</u> —	(xê)
		Nàng <u>nỡ</u> nào <u>đành</u> +	để <u>nệm</u> <u>chít</u> <u>gối</u> <u>nghiêng</u> +	(liu)

Lớp IV

41.	—	Đêm <u>nay</u>	(liu)
	là <u>đêm</u> +	phải lúc xuân <u>tình</u> +	(xàng)
42.	Đây với <u>đó</u>	chung <u>tình</u> —	(xàng)
	Duyên <u>bố</u> <u>kính</u> +	xin nàng <u>chớ</u> <u>phụ</u> +	(cộng)

- | | | | |
|-----|---------------------|-------------------|--------|
| 43. | Bầu ợi | bậu ðùng lới thới | (u) |
| | Mà ðể tơ duyên | thêm sắn sượng | (cộng) |
| 44. | Vàng ðầu còn | trăm lượng — | (cộng) |
| | Lão rất tiếc | cho ðóa hoa hồng | (xàng) |
| 45. | Bởi quá yêu, | nên già bận bịu | (xự) |
| | Quyết theo với nặng | cho trọn ðiều | (xự) |
| 46. | Sao nằng | cứ mãi từ chối | (cống) |
| | Kiểm cơ ðẩy ðưa | làm chi Bầu ợi | (xàng) |

Tiên Bửu ông Trương ðồng ca:

- | | | | |
|-----|-------------|--------------------|-------|
| 47 | — | Thôi ta ðồng | (xẻ) |
| | cứ mạnh ðạn | nắm lấy tay nhậu | (liu) |
| 48. | Mau trở lại | gia ðàng — | (xẻ) |
| | Tóc tơ này | nguyện ước ba sinh | (liu) |

TỔNG TỬ ĐƠN HÙNG TÍN

Điệu Xuân tình

(4 lớp - 48 câu - nhịp 4)

Lớp I (14 câu)

- | | | | |
|--------------|---------------------------------------|---|--------|
| Giáo Kim: 1. | — | Dạ, thưa Đơn nhị ca, em đây là <u>Giáo</u> | (cống) |
| | Giáo Kim + | danh tánh họ <u>Trình</u> | (xử) |
| 2. | Thuở nhỏ chuyên <u>nghe</u> | bán muối lậu và cướp bạc <u>vua</u> | (xê) |
| | Nay lớn khôn + | mới đi đầu <u>Đường</u> | (xang) |
| 3. | Thưa Nhị ca, có <u>câu</u> : | thổ tử hồ bi chi <u>loại</u> | (xự) |
| | Nên trước mặt anh + | em xin rót chung rượu <u>này</u> | (hò) |
| 4. | Kính tặng cho <u>anh</u> , | một đấng anh hùng — | (hò) |
| | Thà là, thọ tử + | chớ bắt phục tùng <u>lũ Đường vương</u> | (xang) |
| 5. | Hễ đấng anh hùng | ninh thọ tử, bất ninh thọ <u>nhục</u> | (xự) |
| | Sống thì làm tướng + | thác cũng làm <u>thần</u> | (hò) |
| 6. | Đường sanh tử, hào <u>kiệt</u> | xem tợ lông hồng — | (hò) |
| | Thác tận kỳ trung, + | hơn sống mà đầu <u>nhợ</u> | (xang) |
| Hùng Tín: 7. | — | Giáo, Giáo hễ <u>đứng</u> | (cống) |
| | Còn bằng úy tử + | là mạc anh hùng | (xử) |
| 8. | Như tao đây một <u>người</u> | một ngựa quyết giết thẳng <u>Lý Thế Dân</u> | (xê) |
| | Nhưng chẳng qua <u>mạng</u> | lý vô thời mạc cương <u>cầu</u> | (xang) |
| 9. | Nay tao thất thế sa <u>cơ</u> | phải chịu chim lông, cá <u>chậu</u> | (xự) |
| | Dầu dầu rơi máu <u>đổ</u> , + | tao cũng chẳng sồn <u>lông</u> | (hò) |
| 10. | Vì huyết lệ tao <u>đây</u> | dây đủ một bầu — | (hò) |
| | Sống trung hiếu tiết <u>nghĩa</u> , + | thác vẫn còn rạng <u>danh</u> | (xang) |
| 11. | Vậy chung rượu mảy rót <u>đây</u> , | tao sẵn lòng uống <u>cạn</u> | (xự) |
| | Đó là tao + | tỏ lòng mừng cho tình <u>bạn</u> | (xự) |

12. Và tao cũng muốn nhắc cho mày nhớ (cộng)
 Sách có câu: thiên niên mai cốt bất mai tỵ (xang)
 13. Giáo ơi, hôm nay số mạng tao đã cùng rồi (xê)
 Nhưng nghĩa Trình đệ, ta đây vẫn còn mạng (liu)
 14. Dẫu ta chết đi, để lại nắm xương tàn — (xê)
 Nghĩa Trình đệ, + ta vẫn còn khắc cốt ghi tâm (liu)

LỚP II (16 câu)

- Giáo Kim: 15. (Đó là ly rượu thứ nhứt) Còn đây
 thừa Nhị ca, đây là chung rượu thứ nhì (cộng)
 16. Em kính dâng Nhị ca là một đấng anh hùng (cộng)
 Bấy lâu nay anh oanh oanh liệt liệt (cộng)
 17. Một tay chống giữ thành Lạc Dương (u)
 Trung quân ái quốc, hy sinh tính mạng (cộng)
 18. Nào có sá chi là lẫn tên mũi đạn — (cộng)
 Thâu thành đoạt lũy + dải gió dầm sương + (xê)
 19. (Thật rất đỗi đượng) Bấy lâu (xê)
 công anh hạng mã + đột pháo xông tên + (xê)
 20. Lên đèo xuống ải, lặn suối trèo non — (xê)
 Đông xông, tây đột, nam tảo, bắc trừ (xử)
 21. — Ai ai cũng nghe danh đồn (xử)
 Anh là một đấng anh hùng + tận trung khả báo quân ân + (xê)
 22. Ngày nay thọ hại dù phải mạng vong — (xê)
 Cũng còn lưu danh + vạn cổ thiên kim + (xê)
 Hùng Tín: 23. (—) Ở Giáo này (xê)
 Việc tử sinh ta nào có sá chi (liu)
 24. Hễ đấng anh hùng thị tử nhủ qui — (liu)
 Nên chung rượu này, ta cũng uống cạn cho em + (liu)
 Giáo Kim: 25. (—) Dạ dạ còn đây là chung rượu thứ ba (xang)
 Em xin cầu chúc cho Đơn ca ngày mai hậu (xử)
 26. Dẫu anh có thác xuống chốn cửu tuyền chi hạ (xử)
 Thì sẽ đầu thai kiếp khác cho thật tài ba (xang)
 27. Mặt anh như rồng, oai phong lẫm liệt (xử)
 Em ước mong sao anh thượng mã đề thượng (xê)

28.	Kéo rốc đại <u>đội</u>	hùng binh —	(xê)
	Trở về nhà Đường <u>+</u>	giết hết phường vong ân phản <u>bạn</u>	(xư)
Hùng Tín: 29.	(—)	Chẳng hay anh Tản Quỳ <u>nh</u>	(xê)
	Hà phang bất kiến <u>+</u>	tổng biệt đệ huynh	(liu)
Giảo Kim: 30.	Dạ Tản Thúc Bảo	vâng lời —	(xê)
	Quân sư đi dụ tướng <u>+</u>	trên Hồng Đào <u>sơn</u>	(liu)

Lớp III (10 câu)

Hùng Tín: 31.	— Chẳng hay ai	làm giám sát giết tao đây <u>Giảo</u>	(liu)
La Thành:	— Có em đây <u>+</u>	em là tiểu tướng La Thành <u>+</u>	(xàng)
32.	Rượu một <u>chung</u>	tổng biệt nghĩa kim <u>bằng</u>	(xàng)
	Uống hay <u>khộng</u>	là mặc tình anh liệu <u>định</u>	(cộng)
33.	Anh có nhớ <u>chẳng</u>	khi làm phản Sơn Đông	(u)
	Ai ai cũng <u>+</u>	các y kỳ <u>phận</u>	(cộng)
34.	Em làm giám <u>sát</u>	thì phải làm tròn bốn <u>phận</u>	(cộng)
	Như xưa kia chó <u>của</u>	đạo Chích còn sủa vua Nghiê <u>u</u>	(xang)
Hùng Tín: 35.	— Thành mấy nhớ <u>chẳng</u>	khi Thúc Bảo - Giảo Kim <u>đầu giặc</u>	(xư)
	Thì mấy <u>cộn</u>	đang cơn bệnh <u>ngặt</u>	(xư)
36.	Phải nằm <u>tại</u>	nơi tam hiền <u>quán</u>	(cống)
	Rồi ai sẵn <u>sốc</u>	cho mấy qua khỏi bệnh <u>nguy</u>	(xang)
37.	(—)	Mấy nói với <u>tao</u>	(xê)
	là mấy về <u>thăm</u>	quê xưa cảnh <u>cũ</u>	(cống)
38.	Thật mấy là <u>thẳng</u>	vong ân bội nghĩa —	(cống)
	Cho mấy về <u>+</u>	thăm mồ mả ông <u>cha</u>	(xang)
39.	—	Mấy nói về <u>quê</u>	(xê)
	Nào ngờ mấy <u>trở lại</u>	đầu thẳng Lý Thế <u>Dân</u>	(xê)
40.	Thật mấy là <u>thẳng</u>	mặt trắng mà lòng <u>đen</u>	(xê)
	Nay lại giết <u>+</u>	anh mấy <u>đặng</u> đền <u>ơn</u>	(liu)

Lớp IV (8 câu)

41.	(—)	Thật rõ <u>chẳng</u> <u>sai</u>	(liu)
	Mấy là <u>thẳng</u>	khẩu Phật tám <u>xà</u>	(xàng)
42.	Tao nuôi ong tay <u>áo</u> ,	nuôi khỉ dòm nhà —	(xàng)
	Bấy lâu dưỡng <u>hồ</u>	để ngày nay di <u>họa</u>	(cộng)

43. Sách có câu: phóng ngư nhập thủy, tổng hồ qui sơn (u)
 Nay mây mới được an toàn tính mạng (cộng)
 44. Mây thật là thăng vong ân phản bạn - (cộng)
 Thực nhơn tại lại đi sát hại nhơn tại (xang)
 45. Tiền đồng tịch kim bằng cộng lạc (xự)
 Hậu lâm nguy bất kiến nghĩa huynh đệ (xự)
 46. Sách có câu: nhơn phi nghĩa bất giao, vật phi nghĩa bất thủ (cống)
 Là người quân tử há đi uống rượu của kẻ cầu tâm hay sạo (xang)
La Thành: 47. Thôi thôi, giờ Ngộ đã đến rồi (xẻ)
 Gươm linh khởi võ chuyển lực thần oai (liu)
 48. Đưa Hùng Tín xuống chốn tuyền đài (xẻ)
 Ngọn gươm này hạ sát Đon cạ (liu)

BÁ NHA - NGÔ TỬ KỲ

Nghệ nhân Ông Đức Xuân sưu tầm

Lưu thủy trường

Lớp I

- | | | | |
|----|------------------|--------------------------|--------------------------|
| 1. | — | Đêm <u>thu</u> | (liu) |
| | Nồng + | tiếng nhận trong sương + | (liu) |
| 2. | | Non xanh | nước biếc một bầu (hò) |
| | Gợi niềm riêng + | chạnh nhớ cố hương + | (xang) |
| 3. | — | Ngẩn ngơ | (xang) |
| | ngơ ngẩn + | chốn lâm tuyền + | (hò) |
| 4. | | Chơi với hieu quanh | một con thuyền (hò) |
| | Cảnh vật nhìn + | khiến lòng băng khuâng + | (xang) |
| 5. | | Xôn xao | trên dòng Hán Vương (xê) |
| | Bến Cô thôn + | trắng soi nước bạc + | (xư) |
| 6. | | Rừng thông gió reo | bao điệu nhạc (xư) |
| | Chén với đầy + | biết bày cùng ai + | (xang) |
| 7. | | Ngược dòng | bến đỗ hôm nay (xê) |
| | Ngắm giang san + | lòng thơ xúc động + | (xư) |
| 8. | | Đai cân xét ra | như giấc mộng (xư) |
| | Có bao lâu + | ba vạn sáu ngàn ngày + | (công) |

Lớp II

- | | | | |
|----|------|---------------|--------|
| 9. | — | Cầm trắng | (u) |
| | so + | tơ dịu dàng + | (cộng) |

10.	Niềm riêng giữa	đêm trăng	(cộng)
	Tiếng nỉ non	cho với phiền muộn	(xử)
11.	—	Bổng trầm	(xử)
	ai oán +	giọng cảm vạng	(xê)
12.	Của nhà tài tử	đại tài Tấn bang	(xê)
	Chính là +	thượng đại phu Bá Nha	(liu)
13.	—	Đêm thu	(u)
	Tiếng tơ +	nghe nào nùng	(cộng)
14.	Mượn năm cung	khoan nhặt	(cộng)
	Tâm sự +	người lữ thứ	(ú)
15.	—	Sầu tư	(u)
	nhìn +	cảnh vật thê lương	(u)
16.	Kìa mảnh trăng lơ	treo gương	(u)
	Chưa hết bản đàn	sao lại dứt dây	(liu)

Lớp III

17.	—	Tiếng ngân	(u)
	đưa âm +	thanh đã bắt	(cộng)
18.	Ôm đàn ngai	nghi hoặc	(cộng)
	Lòng ngơ ngẩn	chưa rõ môi mạnh	((xê)
19.	—	Phải chẳng	(xê)
	là ta +	đến vận chẳng may	(xê)
20.	Nên có đạo tặc	ẩn quanh đây	(xê)
	Chờ có dịp	chúng sẽ ra tay	(liu)
21.	Hay là đây	có bậc hiền nhân	(u)
	Hiếu ta đồn	nên nghe trộm	(cộng)
22.	Chúng quân —	nghe lệnh dạy —	(cộng)
	Hãy kiếm tìm	cho rõ căn do	(xê)
23.	—	Thưa Ngài	(xê)
	Tôi đây +	vốn một tiểu phụ	(liu)
24.	Nào phải đạo tặc	chi đâu	(liu)
	Đốn củi về ngang	lắng nghe điệu đàn	(xê)

Lớp IV

- | | | | |
|-----|------------------|------------------------|--------|
| 25. | — | Dừng chon | (u) |
| | ấn + | sau cội tưng | (cộng) |
| 26. | Trộm nghe cho | phỉ lòng — | (cộng) |
| | Xin quan + | thứ tha phận hèn | (xang) |
| 27. | — | Dưới trăng | (xang) |
| | thấp thoáng + | một bóng người | (hò) |
| 28. | Bá Nha nhìn rõ | mới thốt lời | (hò) |
| | Tiếng Diêu cầm + | người biết nghe sao ? | (xang) |
| 29. | Cười vang, | gã tiều thưa qua | (xé) |
| | Nếu đại nhân + | chấp nê thế sự | (xư) |
| 30. | Vậy từ xưa nay | trong thiên hạ | (xư) |
| | Há không người + | áo vải xuất thân | (xé) |
| 31. | Bá Nha | trực nhìn xuống giọng | (cộng) |
| | Quả giai nhân + | am hiểu tiếng Diêu cầm | (xang) |
| 32. | Vậy xin | mời bạn xuống thuyền | (xé) |
| | Đề ẩm trà + | và tâm sự hàn huyên | (liu) |

CHINH PHỤ CA

Tác giả: Khuyết danh

Lâm Tường Văn sưu tầm ở Côn Đảo - 1960

Điệu Lưu thủy trường
(32 câu nhịp 4)

- | | | | |
|-----|---|---|--------|
| 1. | — | Từ <u>Chàng</u> | (hò) |
| | lìa nhà (<u>xang</u>) + | vì nước lên <u>đàng</u> + | (hò) |
| 2. | Mà cam lao <u>khổ</u> | chốn chiến <u>tràng</u> — | (hò) |
| | Nào màng <u>chi</u> + | lửa đạn mưa <u>tên</u> + | (xang) |
| 3. | | Đã bao <u>năm</u> | (xang) |
| | Biết bao lao <u>khổ</u> + | vấn vương bên <u>lông</u> + | (hò) |
| 4. | Ngày đêm <u>tủi phận</u> | má <u>hồng</u> — | (hò) |
| | Trông vắng <u>trắng tà</u> + | mà <u>lụy</u> nhỏ <u>dầm khăn</u> + | (xang) |
| 5. | Nhớ <u>khí</u> | mặn nồng <u>gối chăn</u> | (xê) |
| | Vừa <u>âu yếm</u> + | khúc <u>duyên nồng</u> + | (xư) |
| 6. | Bồng <u>dâu tiếng trống</u> | ngoài <u>thành</u> — | (hò) |
| | Có <u>chiếu</u> vua <u>rằng</u> + | quân <u>giặc</u> <u>xâm lăng</u> + | (xang) |
| 7. | <u>Yêu</u> quê <u>hương</u> | nên <u>chàng</u> <u>thi gan</u> | (xê) |
| | <u>Quyết</u> <u>chí</u> ra <u>đi</u> | đẹp <u>loạn</u> — | (xư) |
| 8. | <u>Thiếp</u> <u>ngăn</u> | dòng <u>lệ</u> — | (xư) |
| | <u>Tiền</u> <u>lưng</u> <u>gạo</u> <u>túi</u> + | cho <u>chàng</u> <u>lên</u> <u>đàng</u> + | (cổng) |
| 9. | — | Buổi <u>ra</u> <u>đi</u> | (u) |
| | <u>Thiếp</u> <u>tiền</u> + | đưa <u>bạn</u> <u>ngọc</u> + | (cổng) |
| 10. | <u>Chàng</u> <u>thốt</u> <u>lời</u> | doan <u>thệ</u> — | (xư) |
| | <u>Xong</u> <u>giặc</u> <u>rối</u> + | thì <u>chàng</u> <u>hỏi</u> <u>về</u> + | (xư) |
| 11. | — | <u>Thiếp</u> <u>chàng</u> | (hò) |
| | <u>đôi</u> + | <u>đàng</u> <u>phân</u> <u>ly</u> + | (xê) |

29.	Trước <u>sau</u>	một mình quạnh <u>hiu</u>	(xẻ)
	Chỉ có +	thân tôi trơ <u>trọi</u>	(xự)
30.	Duyên <u>sao</u>	ngắn ngủi -	(cố <u>ng</u>)
	Nào là người +	chung gối buổi <u>xưa</u>	(xẻ)
31.	Phòng <u>không</u>	mối sầu ôm <u>ấp</u>	(cộ <u>ng</u>)
	Ngày đêm +	luôn những đợi <u>chờ</u>	(xà <u>ng</u>)
32.	Chàng <u>ơ</u>	cớ sao như <u>vậy</u>	(xẻ)
	Bật tin về ++	để thiếp đợi <u>mong</u>	(liu)

QUAN CÔNG PHỤC HUÊ DUNG

*Bài ca xưa do Nghệ nhân
lão thành Đoàn Minh Hoàng cung cấp*
Điệu Tây Thi

Lớp I

- | | | | |
|----|---|--|--------|
| 1. | — | Rất <u>đ</u> ối <u>l</u> âm <u>ng</u> uy | (liu) |
| | Như + | Tào Tháo <u>hi</u> ện <u>n</u> ay | (liu) |
| 2. | Hữu <u>nh</u> út | Lữ <u>ch</u> ỉ <u>s</u> ư | (liu) |
| | Tại <u>n</u> ơi <u>đ</u> ây | ai có tài mai binh <u>ph</u> ục | (cộng) |
| 3. | Ắt là <u>ch</u> ủ <u>t</u> ướng | của Tào <u>h</u> ôm <u>n</u> ay | (u) |
| | thầy <u>đ</u> ều | thất thủ <u>th</u> ọ <u>ng</u> uy | (xê) |
| 4. | Đùng <u>đ</u> ùng <u>s</u> ao <u>l</u> ại | có tiếng <u>p</u> háo <u>ú</u> ng <u>nh</u> út <u>th</u> anh | (xê) |
| | Và binh <u>m</u> ã | kéo đến <u>r</u> ần <u>r</u> ần <u>k</u> ia | (liu) |
| 5. | Quả <u>qu</u> ết | có long tu <u>xu</u> ất <u>hi</u> ện | (cộng) |
| | Thân <u>c</u> ởi <u>x</u> ích <u>th</u> ố | tay <u>ch</u> ấp <u>th</u> ành <u>l</u> ong | (xàng) |
| 6. | Thật <u>r</u> ồi, | quả <u>qu</u> ết <u>Q</u> uan <u>C</u> ông | (xê) |
| | Trương <u>h</u> ùng <u>b</u> inh | lại <u>c</u> ản <u>th</u> ương | (xư) |
| 7. | Trời <u>h</u> ơi <u>tr</u> ời | lưới <u>r</u> ập <u>T</u> ào <u>tho</u> át <u>ng</u> uy | (xê) |
| | Bổng <u>đ</u> ầu <u>h</u> ổ <u>h</u> uyết | lại <u>m</u> ắc <u>v</u> òng | (xàng) |
| 8. | Đông <u>đ</u> ảo <u>b</u> a <u>q</u> uân | vô <u>ph</u> ương <u>ch</u> ống <u>c</u> ự | (cộng) |
| | Ôi <u>l</u> âm <u>s</u> ao | cho ta <u>đ</u> ược <u>s</u> inh <u>t</u> ồn | (xàng) |
| 9. | Dạ <u>d</u> ạ, <u>v</u> ạn <u>v</u> ọng | với <u>Q</u> uan <u>C</u> ông <u>h</u> ầu | (hò) |
| | Cúi <u>x</u> in <u>ng</u> ài | hãy <u>b</u> ãi <u>th</u> ủ <u>đ</u> ình <u>đ</u> ao | (xang) |

Lớp II

- | | | | |
|-----|--------------------|--|-----|
| 10. | (—) | Này <u>T</u> ào <u>c</u> ông | (u) |
| | Hiện <u>n</u> ay + | ta <u>v</u> âng <u>l</u> ệnh <u>c</u> ủa <u>Q</u> uân <u>s</u> ư | (u) |

11.	Đón <u>bắt</u>	Tào Thừa tướng tại nơi <u>đây</u>	(liu)
	Ấy là việc <u>công</u> ,	không thể nào tha <u>được</u>	(cộng)
12.	Thọ ơn <u>xưa</u>	ta trú ngụ cùng Tào	(xàng)
	Lòng ta <u>đầy</u>	vẫn còn nhớ <u>mãi</u>	(cộng)
13.	Đã lắm phen	ta đã đền <u>đáp lại</u>	(cộng)
	Chớ ta <u>nào</u>	bạc đãi với Tào hay <u>sao</u>	(liu)
14.	Vân Trường còn <u>nhớ</u>	ngài tru Vân <u>Sử</u>	(cổng)
	Giúp đỡ Tào <u>tôi</u>	mà ngài trăm Nhan <u>Lượng</u>	(liu)
15.	Bên đầu Huê <u>Hùng</u>	rượu bột chưa <u>tan</u>	(liu)
	Quảng đầu Huê <u>Hùng</u>	trước sân Tiên <u>Thiện</u>	(cộng)
16.	Bất đắc dĩ	ngài mới trăm lức tướng phá ngũ <u>quan</u>	(u)
	Tào tôi <u>không</u>	phiền trách Quan <u>hầu</u>	(xê)
17.	Lại còn quý <u>mến</u>	kính trọng yêu <u>thương</u>	(xê)
	Nào ngờ <u>đâu</u>	ngài được tin của Lưu <u>huỳnh</u>	(liu)
18.	Tào tôi <u>nhớ</u>	câu phóng ngư <u>nhập thủy</u>	(cộng)
	Phóng hổ qui <u>sợ</u>	không một tiếng giá <u>tự</u>	(xàng)
19.	Lúc ấy chư <u>tướng</u>	của Tào hay ngài ra <u>đi</u>	(xê)
	Đôi ba trăm <u>tên</u>	kéo ra rần rần rộ <u>rộ</u>	(xự)
20.	Quyết đuổi <u>theo</u>	bắt ngài dặng nó ăn <u>gan</u>	(xê)
	Tào tôi <u>quyết</u>	hết lòng bào chữa cho ngài	(xàng)
21.	Sợ <u>e</u>	cho đường quan san diệp <u>viễn</u>	(cộng)
	Ngài không <u>quen</u>	sương tuyết dãi <u>dầu</u>	(xàng)
22.	Tào tôi chạy <u>theo</u>	dâng áo cảm <u>bào</u>	(hò)
	Để ngài đỡ <u>lạnh</u>	trong lúc đêm đông	(xàng)

Lớp III

23.	—	Quan Công xưa <u>nay</u>	(xê)
	không giết người hạ <u>mã</u>	và những kẻ dưới <u>tay</u>	(xê)
24.	Hà tất chi đối với Tào	ngài là Đấng anh <u>hùng</u>	(xàng)
	Nỡ giết người như <u>tôi</u>	kẻ cùng đường mặt <u>lộ</u>	(cộng)
25.	Thôi thôi Tào <u>tôi</u>	cung thân ưng <u>chịu</u>	(cộng)
	Chỉ e hổ <u>cho</u>	danh giá của Quan <u>hầu</u>	(xàng)
26.	Hễ là liêm <u>tướng</u>	bất tư <u>thù</u>	(xê)
	Tri kỷ thiên <u>niên</u>	ngưỡng nghĩa <u>nhân</u>	(liu)

KÉN RẺ

Sưu tầm: Lâm Tường Vân - 1952

Điệu Xuân tình

Lớp I

- | | | | |
|---------|------------------------------|--|--------|
| Ông: 1. | — | Này bà, hãy bảo con <u>Bảy</u> | (cộng) |
| | Nó <u>hãy</u> | nín phút đi cho <u>rồi</u> | (xử) |
| 2. | Dù <u>gì</u> | bà cũng nể tình <u>tôi</u> | (xê) |
| | Duyên nợ của <u>con</u> | đừng ép uống, lỗi thời <u>rồi</u> | (xàng) |
| 3. | Thôi thôi đời bây <u>giờ</u> | mà bà lo so sánh | (xư) |
| | Nào là <u>tiền</u> | nào bạc với vòng <u>vàng</u> | (hò) |
| 4. | Tôi nói: <u>tôi</u> | không bằng lòng — | (hò) |
| | Bà bắt chước <u>ai</u> | mà lấy bạc tiền buộc xiềng nợ <u>duyên</u> | (xang) |
| Bà: 5. | Thôi ông <u>đi</u> | đừng bày điều bày <u>chuyện</u> | (xư) |
| | Con <u>gái</u> | tôi để lọt <u>lòng</u> | (hò) |
| 6. | Đến nay là <u>lúc</u> | nó có chồng — | (hò) |
| | Tôi là <u>mẹ</u> , | tôi phải có quyền xe <u>tơ</u> | (xang) |
| Ông: 7. | Ừ <u>ừ</u> | tại bà nói như <u>vậy</u> | (cộng) |
| | Nên con <u>Tự</u> | nó tự vận cũng tại nơi <u>bà</u> | (xử) |
| 8. | Ôi thôi còn <u>gì</u> | mặt mũi với người <u>ta</u> | (xê) |
| | Bà có <u>tài</u> | ép uống mới ra như <u>vậy</u> | (xàng) |
| Bà: 9. | Nè ông <u>ơi</u> , | ông đừng có nói <u>vậy</u> | (xư) |
| | Chớ gả cho thằng <u>đó</u> | không có món lễ lộc <u>gì</u> | (hò) |
| 10. | Tôi gả cho thằng <u>này</u> | nó có đủ vàng <u>vòng</u> | (hò) |
| | Thêm hai triệu <u>đồng</u> , | con heo một trăm ký <u>lộ</u> | (xang) |
| 11. | Tôi đã mai <u>mối</u> | xong xuôi như <u>vậy</u> | (xư) |
| | Nó cái <u>tôi</u> | thì nó lấy ai nó <u>lấy</u> | (xư) |

12.	Chớ ông đừng <u>xách</u>	cây cò <u>ngheo</u> —	(<i>cộng</i>)
	Thọc vô bánh xe <u>tự</u>	của người ta ông <u>ơ</u>	(<i>xang</i>)
Ông: 13.	Ý <u>thôi</u>	tôi tưởng <u>bà</u>	(<i>xê</i>)
	Thức thời thức cảnh <u>+</u>	biết xây dựng việc tào <u>khang</u>	(<i>liu</i>)
14.	Ngờ đâu bà bán <u>con</u>	với chút ít bạc <u>vàng</u>	(<i>xê</i>)
	Để cho nó đêm ngày <u>+</u>	phải chịu khóc sầu than <u>vạn</u>	(<i>liu</i>)

LỚP II

15.	—	Bởi xưa <u>kia</u>	(<i>liu</i>)
	con gái thất <u>cổ</u>	tự vận cũng vì cha <u>mệ</u>	(<i>cộng</i>)
16.	Vì tiền vì <u>tuổi</u>	vì chuỗi, vì heo, ép uống bẽ <u>bàng</u>	(<i>xang</i>)
	Bà đừng vì <u>+</u>	bạc vàng ám nhận <u>+</u>	(<i>cộng</i>)
17.	Tiền tài chói <u>mắt</u>	rồi bà ngăn <u>ngơ</u>	(<i>u</i>)
	Chớ con gái mình <u>+</u>	có đâu lang <u>chạ</u>	(<i>cộng</i>)
18.	Mà bà đi định <u>giá</u>	cả tấm thường quá <u>vây</u>	(<i>cộng</i>)
	Không khéo đập <u>nhảm</u>	vết bản: bán phần buồn <u>huơng</u>	(<i>xê</i>)
Bà: 19.	—	Ông nói nghe nổ <u>lở</u> <u>tai</u>	(<i>xê</i>)
	Chớ không tiền làm <u>sạo</u>	mua nợ sắm <u>kia</u>	(<i>xê</i>)
20.	Không vòng vàng chuỗi <u>hổ</u> ,	không cổ không <u>mâm</u>	(<i>xê</i>)
	Hạnh phúc đâu <u>+</u>	mà ông chịu <u>vây</u>	(<i>xự</i>)
Ông: 21.	—	Này <u>bà</u>	(<i>hò</i>)
	Tại bà chẳng nghĩ <u>xa</u>	chớ hạnh phúc của người <u>ta</u>	(<i>xê</i>)
22.	Nào phải <u>đâu</u>	lợi dụng cưới gả của <u>con</u>	(<i>xê</i>)
	Để trục lợi bạc <u>tiền</u>	mà cho đó là nợ tiền <u>khien</u>	(<i>xê</i>)
23.	—	Tôi nói với <u>bà</u>	(<i>xê</i>)
	Làm người đàng <u>hoàng</u>	thì nhân nghĩa trọng vì <u>tiền</u>	(<i>liu</i>)
24.	Người phải <u>+</u>	ta quý trọng hơn <u>tiền</u> —	(<i>xê</i>)
	Kẻ giàu đừng bợ <u>đỡ</u>	mà người nghèo cũng đừng <u>khinh</u>	(<i>liu</i>)
Bà: 25.	—	Thôi thôi ông <u>ơ</u>	(<i>xang</i>)
	Tôi để cho cha con ông <u>+</u>	mặc tình lựa <u>chọn</u>	(<i>xự</i>)
26.	Kiểm nơi <u>nào</u>	cho con mình gởi <u>phận</u>	(<i>xự</i>)
	Đặng có cuộc <u>đời</u>	hạnh phúc với người <u>ta</u>	(<i>xang</i>)
Ông: 27.	—	Ừ, bà cứ yên <u>lòng</u>	(<i>hò</i>)
	Cứ để tôi lo xây <u>dựng</u>	cuộc nợ duyên <u>+</u>	(<i>xê</i>)

28.	Chỗ trên quan <u>niêm</u>	bạc tiền đời này <u>đây</u>	(xê)
	Tôi không cho tồn <u>tại</u> ,	thật là tai <u>hại</u>	(xự)
29.	Hễ yêu <u>nhau</u>	thì phải thật <u>tình</u>	(xê)
	Nào phải <u>đâu</u>	là việc thành <u>linh</u>	(liu)
30.	Mà nó <u>là</u>	cả một quá trình —	(xê)
	Lựa chọn xây <u>dựng</u>	trai gái giữa đôi <u>bên</u>	(liu)

Lớp III

31.	—	Hễ yêu <u>nhau</u>	(liu)
	thì phải <u>biết</u>	cả hạnh kiểm <u>tình</u> <u>tình</u>	(xàng)
32.	Và phải <u>biết</u> <u>đặt</u>	hạnh phúc mình —	(xàng)
	nằm <u>trong</u>	hạnh phúc của xã <u>hội</u>	(cộng)
33.	Này bà <u>gi</u> ,	bà hãy nghe tôi —	(u)
	Chớ có <u>quá</u>	thiếu <u>cận</u> như <u>vậy</u>	(cộng)
34.	Rồi cuộc <u>tình</u> <u>duyên</u>	thành ra buôn hương bán <u>nhụy</u>	(cộng)
	Sau này mình mới <u>biết</u>	hối tiếc cuộc đời của <u>con</u>	(xàng)
Bà: 35.	Ông nói <u>nãy</u> <u>giờ</u>	tôi đã nghe <u>được</u>	(xự)
	Vậy việc giàu với <u>nghèo</u>	không phải là quyết <u>định</u>	(xự)
36.	Trên giá <u>trị</u> con <u>người</u>	cũng như hạnh <u>phúc</u>	(cổng)
	Của cuộc hôn <u>nhân</u>	hay sao đó <u>ông</u>	(xàng)
Ông: 37.	—	Đúng vậy bà bảo con <u>Bảy</u> ra <u>đây</u>	(xê)
	Này con, nín <u>phút</u> <u>đi</u>	ba má không ngăn <u>cản</u>	(cổng)
38.	Và cũng không <u>dẫn</u> <u>đo</u>	về tiền bạc <u>nữa</u> —	(cổng)
	Để cho người <u>đời</u>	miệng thế họ cười <u>chê</u>	(xàng)
39.	—	Nhưng con <u>gi</u>	(xê)
	Việc vợ <u>chồng</u>	là việc hệ <u>trọng</u> <u>trăm</u> <u>năm</u>	(xê)
40.	Muốn chung <u>tình</u>	phải ý hiệp đồng <u>tâm</u>	(xê)
	Đừng nhắm vào <u>tiền</u>	là ảo tưởng xa <u>xăm</u>	(liu)

Lớp IV

41.	—	Này <u>con</u>	(liu)
	Hạnh <u>phúc</u>	nó thực tế lắm con <u>à</u>	(xàng)
42.	Như cái <u>việc</u>	cưới vợ gả <u>chồng</u> —	(xàng)
	Do trai gái <u>tự</u> <u>chọn</u>	đừng nói tại <u>tơ</u> <u>hồng</u> <u>phân</u> <u>định</u>	(cộng)

43. Bồi vậy nên con đừng nghĩ lời thôi (u)
 Mà tơ duyên sai đường đâm ra sản sượng (cộng)
44. Hễ trai với gái cùng chung lý tưởng (cộng)
 Còn hơn vàng trăm lượng (xang)
 45. Nếu có chồng mà gặp đứa lêu têu ăn nhậu (xư)
 Thì thôi cha liều như con hự vậy hãy nhớ lời cha dạy (xư)
 46. Nước nhà trong cơn nguy ngặt (xư)
 gái Lạc Hồng phải biết giàu lòng thương dân (xang)
 47. Chồng con phải là người giúp ích non sông tận tình (xê)
 Cùng chung một kẻ thù, keo sơn gắn chặt nghìn thụ (liu)
 48. Phải biết xem hạnh phúc của mình (xê)
 Nằm trong hạnh phúc của nhân dân. (liu)

TÂM TÌNH ANH GIẢI PHÓNG QUÂN

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 1965

Điều Lưu thủy trường

Lớp I

1. (—) Trước kia (liu) Tôi chưa thành người giải phóng quân (liu)
2. Chỉ lo hăm hút ở gia đình (hò) Sợ tông quân thì gian khổ hy sinh (xang)
3. (—) Trong lúc anh em (xang) Kể đi tân binh người đắp lũy vây đồn (hò)
4. Còn tôi đổ lỗi đập đồn (hò) Rằng mẹ cha không chịu cho đi (xang)
5. Đến khi cầu an mà chẳng an (xê) Giặc Mỹ kia thẳng tay giết hại (xư)
6. Sinh mạng như bọt nước đầu gành (hò) Gia tài thì như bóng phù du (xang)
7. Tôi thấy thanh niên miền Nam (xê) Chỉ có đấu tranh mới mong tồn tại (xư)
8. Mới xứng là trai thời đại (xư) Tôi quyết ra đi tông quân giết giặc (cộng)

Lớp II

9. (—) Thì ra mẹ tôi (u) Chẳng một lời cản ngăn tôi lại (cộng)
10. Mà còn mua sắm đồ vật (cộng) Buổi tiền con đi mấy tiếng dấn dò: (xư)
11. (—) Con à (hò) Nay con lên đường làm giải phóng quân (xê)
12. Vì nhà vì nước hy sinh (xê) Đừng hờ hững giữa đường mà mẹ không vui (liu)
13. Tôi nghe mấy lời mẹ khuyên (u) Khắc cốt ghi tâm và âm thầm kết luận (cộng)
14. Chuyện tông quân giết giặc (cộng) Là do mình đừng đổ lỗi cho mẹ cha (u)
15. (—) Từ sau khi (u) Tôi đã thành người giải phóng quân (u)
16. Chiến đấu giết thù bảo vệ quê hương (u) Tôi không còn nhút nhát như xưa (liu)

Lớp III

17. Trong tay tôi cầm khẩu Tom xôn (u) Nhớ khi xung phong vô đồn giặc (cộng)
18. Lửa đạn vèo vèo nóng mặt (cộng) Chừng chiếm đồn rồi súng giặc cũng câm (xê)

19. (—) Giữa trời đêm (xê) Đơn vị tôi tốp bắt tù binh (xê)
 20. tốp thu vũ khí quân trang (xê) Tôi đứng cạnh đồn mà cảm thấy hiên ngang (liu)
 21. Nhớ trận kinh: 6 La Cua (u) Giữa nắng trưa chúng tôi rượt giặc (cộng)
 22. Đất rẫy m^ì nóng nực (cộng) Mồ hôi ướt đẫm, miệng lại khát khô (xê)
 23. (—) Mang nặng c^ảm thù (xê) Quân bạo tàn giết hại dân ta (liu)
 24. Tôi bắn đứa gân, tôi rượt đứa xa (liu) Chừng đẹp giặc xong là mười cây số dài (xê)

Lớp IV

25. Chừng trở về thì một mình tôi (u) mang 4 cây súng trường tự động (cộng)
 26. Gặp bác lão nông đón sẵn (cộng) Tay trao củ sắn, tay múc nước chanh (xang)
 27. (—) Uống đi con (xang) Uống cho đã khát cho phỉ tấm tình (hò)
 28. Tình quân dân cá nước của m^ình (hò) Ba mừng các con: “Mã đáo thành công” (xang)
 29. Nhớ hồi mình còn l^ơi th^ơi (xê) Để gì nghe những lời vàng tiếng ngọc (xư)
 30. Những cảnh hào hùng oanh liệt (xư) của người quân giải phóng miền Nam (xê)
 31. Tôi nhờ những lời mẹ dặn (cộng) nhờ dân nhờ Đảng mà được nên người (xang)
 32. Bạn ơi, làm trai sinh đứng trên đ^ời (xê) Dám đi chiến đấu mới thấy đời vinh quang (liu)

ANH HÙNG LA VĂN CẦU

Sáng tác: Nguyễn Ngọc Cung - 1951

Điệu Xuân tình
Bỏ 2 nhịp đầu (Cống)

Lớp I

1.	— —	(cống)
	Có người + Ở tỉnh Cao Bằng	(xù)
2.	xã Trùng Khánh huyện Nùng Vĩnh	(xê)
	Dân thiếu số + tên La Văn Cầu	(xàng)
3.	Thuở sơ sinh nếm mùi cơ cực	(xự)
	Quanh năm + đốn củi nhọc nhằn	(hò)
4.	Mưa nắng — dài dẫu —	(hò)
	Bảy tuổi đầu + đã bị mồ côi cha	(xang)
5.	Mấy phen đến trường xin học	(xự)
	Nhưng + ngắt nổi không tiền	(hò)
6.	Nên chẳng dặng vào trường —	(hò)
	Cảnh anh Cầu + nghĩ càng thêm thương	(xang)
7.	Thân không + manh quần tấm áo	(cống)
	Cháo cơm + có sớm thiếu chiều	(xù)
8.	Có bệnh tình + chẳng chút thuốc thang	(xê)
	Nói làm sao + cho hết cảnh cơ hàn	(xàng)
9.	Ngày kia khắp nơi vùng dẫy	(xự)
	Anh theo + bước vị cha già	(hò)
10.	Đánh đuổi bọn Tây tà —	(hò)
	Khắp nơi đều + hưởng nền âu ca	(xang)
11.	Nhưng ngày vui chưa trọn	(xự)
	Thì + quân xâm lược	(xự)

12.	Muốn đem	trông ách cũ —	(cống)
	Bắt dân ta	sống lại kiếp ngựa trâu	(xang)
13.	Chiến sĩ	La Văn Cầu	(xê)
	mang nặng	mối thù sâu	(liu)
14.	Mười bảy	tuổi đầu —	(xê)
	quyết trả thù	anh nguyện từng chinh	(liu)

Lớp II

15.	—	Bao phen	(liu)
	chiến sĩ	La Văn Cầu	(cộng)
16.	cùng đồng đội	lập công đầu	(xàng)
	Khắp xa gần	thấy đều mến phục	(cộng)
17.	Nhớ khi	đánh thành Đông Khê	(u)
	Giặc	đồn vô công sự	(cộng)
18.	Quyết lòng	chống cự —	(cộng)
	Anh La Văn Cầu	được lệnh đi tiên phong	(xê)
19.	—	Bỏ thẳng Tây	(xê)
	Phải giết bảy	bằng súng của bảy	(xê)
20.	Anh quyết lòng	gỡ địa lôi Tây	(xê)
	Quyết đánh tiêu tan	lô cốt giặc	(xự)
21.	—	Mưa đạn	(xự)
	Mặc mưa đạn	có hề chi	(xê)
22.	Ta phải diệt	đồn Tây —	(xê)
	Trả được thù	mới hả dạ đây	(xê)
23.	—	Hai người	(xê)
	chiến sĩ	đồng đội cùng đi	(liu)
24.	Rủi bị đạn	đã bỏ thây —	(liu)
	Anh La Văn Cầu	vẫn tiến tới đồn Tây	(liu)
25.	—	Rủi thay	(xang)
	anh Cầu	lâm tai nạn	(xự)
26.	Cánh tay anh	trúng đạn —	(xự)
	Anh té nhào	bất tỉnh hồn mê	(xang)
27.	—	Đâu rồi	(hò)
	đã mất	quả địa lôi	(xê)

28. Trời — nát cánh tay tội (xê)
 Biết làm sao đến nơi cho được (xư)
 — Đồng chí giùm (xê)
 chặt bỏ cánh tay tội (liu)
 30. Sao lại còn chân chờ — (xê)
 Để quân thù giết hết hay sao (liu)

Lớp III

31. — Nghiến răng — (liu)
 tự chặt cánh tay mình (xàng)
 32. Rồi chạy thẳng đến đồn — (xàng)
 Phút chốc người anh hùng đã khuất dạng (cộng)
 33. Anh Cầu đến tận lỗ châu mại (u)
 Dưới cơn mưa đạn giác (cộng)
 34. Răng anh nhghiến chặt — (cộng)
 Một tay còn siết quả địa lôi (xang)
 35. Xô vô mấy lần nhưng không được (xư)
 Vì bọn trong đồn cố ngăn lại (xư)
 36. Anh đốc đem hết sức — (cống)
 Đạp vô rồi lập tức giựt dậy (xang)
 37. — Tiếng nổ vang (xê)
 Rồi hiện ra dưới trời lửa sáng (cống)
 38. bóng người dùng sĩ — (cống)
 Khấp châu thân đầy vết đạn bom + (xang)
 39. — Và bỗng đâu (xê)
 Đạn giác ở từ xa + (xê)
 40. nổ sát mình anh — (xê)
 Anh lại té nhào bất tỉnh hồn mê (liu)

Lớp IV

41. — Tỉnh ra (liu)
 Anh + cố sức băng rừng (xàng)
 42. Về đến đường dương đường — (xàng)
 Mọi lo lường anh nhường cho bạn (cộng)

43.	Máu <u>đ</u> ầy <u>m</u> ình	cụt <u>m</u> ất <u>c</u> ánh <u>t</u> ay	(u)
	Anh <u>b</u> áo <u>c</u> áo	cùng <u>t</u> rung <u>đ</u> ội	(cộng)
44.	Đã <u>l</u> àm <u>t</u> ròn	nhiệm <u>v</u> ụ —	(cộng)
	Rồi <u>n</u> ở <u>n</u> ụ <u>c</u> ười	chiến <u>t</u> hắng <u>v</u> ẻ <u>v</u> ang	(xang)
45.	Đăm <u>đ</u> ăm	nhìn <u>v</u> ề <u>h</u> ướng <u>g</u> iắc	(xư)
	Răng <u>a</u> nh	nghiến <u>ch</u> ặt +	(xư)
46.	Như <u>m</u> uốn	nhai <u>ch</u> o <u>n</u> át	(cống)
	Quân <u>x</u> âm <u>l</u> ặng	mới <u>h</u> ả <u>m</u> ối <u>th</u> ù <u>s</u> âu	(xang)
47.	Chiến <u>s</u> ĩ	La <u>V</u> ăn <u>C</u> ầu	(xê)
	Bia <u>t</u> ạc	vàng <u>s</u> on +	(liu)
48.	Nước <u>ch</u> ảy	đá <u>m</u> òn —	(xê)
	Gương <u>a</u> nh <u>h</u> ình	vang <u>d</u> ội <u>kh</u> ắp <u>n</u> ước <u>n</u> on	(liu)

HÒA THƯỢNG CHÙA SAN HẬU

Trích bộ đĩa hát: Nguyệt Kiều di tu - 1940

Lớp I

- | | | |
|-----|---|--------|
| 1. | Nàng cùng ta gặp nhau đây là kiếp trước | (cống) |
| | Đôi ta + khéo phước tu hành + | (xử) |
| 2. | Nên kiếp này Trời Phật đưa duyên | (xê) |
| | Thôi cùng nhau + chớ tính thiệt so hợn + | (xang) |
| 3. | Nàng ơi, hữu duyên thiên lý năng tương ngộ | (xự) |
| | Vô duyên dù đối diện + cũng bất tương phùng + | (hò) |
| 4. | Sãi xuân xanh mà gặp cô vãi má hồng | (hò) |
| | Hiệp một phòng + hết lòng tu chung + | (xang) |
| 5. | Nàng ơi ban ngày thì tu kinh tu kệ | (xự) |
| | Ban đêm thì + tu vợ tu chồng + | (hò) |
| 6. | Tu làm sao kết chặt dải đồng | (hò) |
| | Tu thế nào + cho chỉ hồng xe sắn + | (xang) |
| 7. | Nàng ơi, dẫu nàng tu đâu chín kiếp | (cống) |
| | Cũng không + thể sánh cho bằng + | (xử) |
| 8. | Tu ở chùa này mà có chồng một đêm | (xê) |
| | Ôi, còn hợn + là coi phật, non tiên + | (xang) |
| 9. | Bấy lâu nay ta hằng ước vọng | (xự) |
| | Mong sao được gặp + vãi má đào + | (hò) |
| 10. | Như hạn mà được mưa rào - | (hò) |
| | Đến nay đã + phỉ tình ước ao + | (xang) |
| 11. | Nàng ơi, đã đem thân vào am tự | (xự) |
| | Thì thôi + nàng đừng do dự + | (xự) |

- | | | | |
|-----|-----------------------------------|---|--------|
| 12. | Nàng <u>ơi</u> , | sắn thấy, sắn <u>vãi</u> | (cống) |
| | Hiệp nhậ <u>+</u> | dốc hết lòng t <u>+</u> | (xang) |
| 13. | Cầu x <u>in</u> | Trời Phật hãy đem l <u>ong</u> | (xẻ) |
| | Đại hùng đại l <u>ực</u> <u>+</u> | đại tử b <u>ị</u> <u>+</u> | (liu) |
| 14. | Cho hai t <u>a</u> | tu quĩ tu ho <u>ại</u> | (xẻ) |
| | Đêm nhũn <u>g</u> ngày <u>++</u> | một phút chẳng phân l <u>ý</u> <u>+</u> | (liu) |

TÂM SỰ ANH VỆ QUỐC ĐOÀN

Sáng tác: Lương Nhân - 1952

Điệu Cổ bản
(34 câu - nhịp 4)

- | | | | | |
|-----|---|--------|---|--------|
| 1. | — Ngày <u>xưa</u> | (xê) | khi tôi + chưa đi bộ đội + | (xư) |
| 2. | Tôi nhất tợ như con <u>cheo</u> | (xang) | Thấy Tây như chuột thấy mèo + | (hò) |
| 3. | Tây bố <u>vào</u> , tôi nhào vô đám ô <u>rô</u> | (xang) | Vợ tôi mới thường kêu ngao + | (xư) |
| 4. | Nó nói tôi là ông chồng <u>hên</u> | (hò) | Để cho xóm làng cười chê + | (xang) |
| 5. | Bởi hồi trai tôi quá ham <u>mê</u> | (xê) | Vui chơi và nhậu nhẹt + | (xư) |
| 6. | Dốt đặc hột <u>mít</u> , có biết <u>chị</u> | (xang) | Cho đến chữ i chữ tờ + | (hò) |
| 7. | Vợ tôi bảo <u>rờ</u> , mà rờ không <u>ra</u> | (xang) | Cho nên cô ta tủi <u>thẹn</u> + | (xư) |
| 8. | Thẹn với lối <u>xóm</u> , với bạn <u>chị em</u> | (xang) | Vì họ cũng nói tôi ươn <u>hèn</u> + | (xê) |
| 9. | Trốn tránh <u>chẳng</u> tòng <u>quân</u> | (liu) | Tức mình nên tôi đi bộ đội + | (cộng) |
| 10. | Ngày <u>đêm</u> lẫn <u>lội</u> | (cộng) | Vai đeo khẩu súng <u>trưởng</u> + | (xê) |
| 11. | Lung <u>mạng</u> hai túi <u>đạn</u> | (cộng) | Dây <u>dạn</u> phong <u>trần</u> + | (xang) |
| 12. | Đánh được hơn mười <u>trận</u> | (xư) | Rửa <u>hận</u> cho nhân <u>dân</u> + | (xê) |
| 13. | Ôm <u>súng</u> xung <u>phong</u> | (xê) | Tiêu diệt lũ <u>thực dân</u> + | (xê) |
| 14. | Mấy <u>lần</u> ra <u>quân</u> | (liu) | Tôi đều được ghi <u>công</u> + | (liu) |
| 15. | À, <u>mà</u> này anh <u>Hai</u> | (xang) | Năm <u>kia</u> tôi đi chiến <u>dịch</u> + | (xư) |
| 16. | Đánh <u>trận</u> ở Xẻo <u>Me</u> | (xang) | Sau đó lên Long Châu <u>Hà</u> + | (hò) |
| 17. | Tôi hạ được <u>bốn</u> <u>thắng</u> Tây | (liu) | Bây giờ thì mới <u>hạ</u> + | (xang) |
| 18. | Hể <u>đi</u> theo bộ <u>đội</u> | (xư) | Dầu có nhất cũng thành <u>gan</u> + | (xang) |
| 19. | Vì ở nơi chiến <u>trường</u> | (hò) | mới thấy rõ <u>mặt</u> <u>tụi</u> Tây | (liu) |
| 20. | Nhìn <u>tụi</u> nó mà sôi <u>máu</u> <u>hận</u> | (cộng) | Cho nên quyết rửa <u>thù</u> + | (xê) |
| 21. | Nào có <u>sợ</u> hiểm <u>nguy</u> | (xê) | Bởi mình là <u>đứng</u> tu <u>mi</u> + | (liu) |
| 22. | Phải có <u>chí</u> bảo toàn <u>danh</u> <u>dự</u> | (cộng) | Mới xứng đáng làm <u>người</u> + | (xang) |
| 23. | Hôm nay tôi nhớ <u>lại</u> | (xư) | Khi thành chiến <u>sĩ</u> vệ quốc <u>đoàn</u> + | (hò) |

24.	Xóm làng m <u>ến</u> thương	(x <u>ang</u>)	Còn vợ t <u>ôi</u> hay t <u>ôi</u> t <u>ùng</u> ch <u>inh</u>	(x <u>ê</u>)
25.	Nàng ta mừng bi <u>ết</u> bao nhi <u>êu</u>	(x <u>ê</u>)	Ở nhà n <u>àng</u> nu <u>ôi</u> m <u>ột</u> con h <u>eo</u>	(li <u>u</u>)
26.	Đ <u>ời</u> t <u>ôi</u> v <u>ề</u> làm th <u>ịt</u> cho t <u>ôi</u> nh <u>ậ</u>	(c <u>ộng</u>)	Cho t <u>ôi</u> x <u>i</u> , cho t <u>ôi</u> b <u>ò</u>	(x <u>àng</u>)
27.	Vợ t <u>ôi</u> nay là cán b <u>ộ</u>	(x <u>ự</u>)	Phụ nữ cứu quốc ở nông th <u>ôn</u>	(x <u>ang</u>)
28.	N <u>àng</u> g <u>ửi</u> thư th <u>ăm</u>	(li <u>u</u>)	Còn t <u>ặng</u> t <u>ôi</u> m <u>ấy</u> cái h <u>ôn</u>	(li <u>u</u>)
29.	Trong thư nói m <u>ình</u> ơ <u>i</u>	(li <u>u</u>)	Em nh <u>ớ</u> m <u>ình</u> l <u>ắm</u> m <u>ình</u> à	(x <u>ê</u>)
30.	Nghe s <u>ao</u> mà nó ng <u>ọt</u>	(c <u>ộng</u>)	Ng <u>ọt</u> nh <u>ư</u> m <u>ột</u> đi <u>ệu</u> đ <u>àn</u>	(x <u>àng</u>)
31.	M <u>ột</u> h <u>ôm</u> t <u>ôi</u> r <u>ảnh</u> vi <u>ệ</u> c	(x <u>ự</u>)	T <u>ôi</u> xin ph <u>ép</u> tr <u>ở</u> v <u>ề</u> l <u>àng</u>	(h <u>ò</u>)
32.	Cô b <u>ác</u> họ hàng đến th <u>ăm</u>	(x <u>ang</u>)	Vợ t <u>ôi</u> vừa nh <u>ận</u> đ <u>ược</u> t <u>ìn</u>	(x <u>ê</u>)
33.	Ch <u>ạy</u> v <u>ề</u> mừng qu <u>ỳnh</u> l <u>ắ</u> ng x <u>ắ</u> ng	(x <u>ê</u>)	G <u>ặp</u> t <u>ôi</u> v <u>ội</u> gi <u>ở</u> ch <u>éo</u> kh <u>ăn</u>	(li <u>u</u>)
34.	Ơ, anh <u>anh</u> ... A, chào đ <u>ồng</u> chí	(c <u>ộng</u>)	T <u>ôi</u> kho <u>ái</u> ý th <u>ấu</u> tr <u>ời</u> .	(x <u>àng</u>)

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

Sáng tác: Đoàn Minh Hoàng (Tư Thân) - 1954
 Kỷ niệm Hội nghị Giơ-neo-vơ 1954, Pháp rút quân
 Điện Xuân tình

Lớp I (14 câu)

- | | | | |
|-----|-----------------------------|-----------------------------------|--------|
| 1. | (—) | Một chiến thắng vô cùng oanh liệt | (cộng) |
| | Vĩ đại | của nước nhà | (xử) |
| 2. | Ý chí kiên cường | anh dũng của Quân dân ta | (xê) |
| | Nhờ sự lãnh đạo | sáng suốt của vị cha già | (xàng) |
| 3. | Chiến dịch thu đông | Võ đại tướng ra lệnh | (xự) |
| | Tiêu hao sinh lực địch | Cắm chân trên khắp chiến trường | (hò) |
| 4. | Siết chặt vòng vây | Điện Biên Phủ chặn các nẻo đường | (hò) |
| | Phá hủy hai phi trường | Cát Bí với Gia Lâm | (xang) |
| 5. | Cắt đứt con đường | Số 5 Hà Nội | (xự) |
| | Làm cho giặc Pháp | thất vía kinh hồn | (hò) |
| 6. | Để hưởng ứng hội nghị | Giơ neo vợ cho kịp ngày | (hò) |
| | Phải chặt đứt hai gọng kềm | Phong Sa Ly với Lai Châu | (xang) |
| 7. | Bởi vì nơi đây | là hình tam giác | (cộng) |
| | Điện Biên Phủ nằm ngang | biên giới Việt Lào | (xử) |
| 8. | Ở nơi này có hai phi trường | Hồng Cúm, Mường Thanh | (xê) |
| | Cách Hà Nội | ba trăm cây số ngàn | (xàng) |
| 9. | Địch cố thủ nơi đây | Mười ba tiểu đoàn tinh nhuệ | (xự) |
| | Có mười đại đội Âu Phi | thiện chiến là con chủ bài | (hò) |
| 10. | Có mười sáu máy bay | thường trực hàng ngày | (hò) |
| | Quân khu này có trọng pháo | từ hai chục đến 155 ly | (xang) |
| 11. | Một đại đội xe tăng | mười tám tấn hạng nặng | (xự) |
| | Nên quân đội liên hiệp Pháp | cho là bùa hộ mạng | (xự) |

- | | | | |
|-----|------------------------|----------------------------------|--------|
| 12. | Để án ngữ | chận viện của quân Trung Quốc | (cống) |
| | Nếu thiếu quân khí | thì thầy Mỹ sẽ giúp cho | (xang) |
| 13. | Bắt đầu ngày 1 tháng 6 | bị tấn công mãnh liệt các đội | (xê) |
| | Quân ta đào địa hào | chiếm đánh trung tâm Mường Thanh | (liu) |
| 14. | Him Lom, Độc lập | bị ta diệt hết 6 tiểu đoàn | (xê) |
| | Siết chặt vòng vây | tạo thế cho Hội nghị Giơ neo | (liu) |

Lớp II

- | | | | |
|-----|------------------------|-----------------------------|--------|
| 15. | (—) | Các chiến sĩ ta | (liu) |
| | Rất hăng say | chiến đấu trên các mặt trận | (cộng) |
| 16. | Dân công tiếp tế | gian khổ quên mình | (xàng) |
| | Nên kết quả | được nhiều thắng lợi | (cộng) |
| 17. | Phá tan kế hoạch | của tướng Nawa | (u) |
| | Giải phóng hai tỉnh | Kontum, Thà Khết | (cộng) |
| 18. | Tiếp tục bao vây | tấn công trên các mặt trận | (cộng) |
| | Phá hủy hai phi trường | Cát Bí, Gia Lâm | (xê) |
| 19. | (—) | Bọn giặc hoang mang | (xê) |
| | Điện Biên Phủ càng bị | siết chặt ngày đêm | (xê) |
| 20. | Địch đưa 21 tiểu đoàn | viện thêm | (xê) |
| | Nhưng bọn Lê Dương | và Bắc Phi đều bỏ mạng | (xư) |
| 21. | (—) | Giặc càng thảm bại | (xư) |
| | Tướng Đờ Cát Tri | cũng bị ta bắt luôn | (xê) |
| 22. | Tiêu diệt, bắt sống | 10 đại đội, 16 quan năm | (xê) |
| | Và một ngàn bảy trăm | bốn mươi chín sĩ quan | (xê) |
| 23. | (—) | Khắp mặt trận này | (xê) |
| | Các đơn vị | cao xạ pháo của ta | (liu) |
| 24. | Bắn rơi phá hủy | sáu mươi hai chiếc máy bay | (liu) |
| | Làm cho tinh thần | quân địch thất vía hồn kinh | (liu) |
| 25. | (—) | Lại thêm | (xang) |
| | bắn chìm nhiều | tàu chiến với ca nô giặc | (xư) |
| 26. | Một trăm ba mươi chín | lính địch đầu hàng | (cống) |
| | Ta cắt đứt | con đường Số 5 | (xang) |
| 27. | (—) | Ta còn | (hò) |
| | phá hủy trên | hai trăm khẩu đại liên | (xang) |

28.	Đốt cháy một triệu lít xăng	(xang)
	Bắt sống thêm	muối sáu ngàn tên giặc (xự)
29.	Ôi thôi kế hoạch	Nawa đã tan tành (xẻ)
	Pháp Mỹ thấy trò	mếu miệng, xuôi râu (liu)
30.	Tăng quân, vũ khí quyết liều	(xẻ)
	Rốt cuộc Điện Biên Phủ	thuộc về tay ta (liu)

Lớp III

31.	(—)	Hội nghị Giơ neo	(liu)
	Khai mạc	rất kịp thời	(xàng)
32.	Đủ mặt	năm nước ngũ cường	(xàng)
	Thứ nhất là:	ký kết tài giảm binh bị	(cộng)
33.	Thứ hai là:	kiểm soát vũ khí chiến tranh	(u)
	Thứ ba: làm cho	tình hình thế giới bớt căng thẳng	(cộng)
34.	Mục đích thống nhất	Triều Tiên và nước Đức	(cộng)
	Cả ba vấn đề	giải quyết chưa xong	(xang)
35.	Còn vấn đề	Việt Nam rất quan trọng	(xự)
	Nên Pi Đôl	yêu cầu cuộc hội nghị	(xự)
36.	Cho chúng tôi	vào Điện Biên Phủ	(cống)
	Chở số thương binh	và binh binh đem ra	(xang)
37.	(—)	Đại biểu Liên Xô	(xẻ)
	Ông Mô lô tốp bèn	điện cho thế giới biết	(cống)
38.	Rằng: Pi Đôl yêu	cầu thương thuyết	(cống)
	Giải quyết giùm	chiến trường Việt Nam	(xang)
39.	Pi Đôl	hoảng vía hồn kinh	(xẻ)
	Rằng: việc ấy tôi	chỉ thảo luận với ông	(xẻ)
40.	Sao ông lại thông báo	rộng như vậy	(xẻ)
	làm cho mất mặt	nước Pháp còn chi	(liu)

Lớp IV

41.	(—)	Đại biểu Liên Xô	(liu)
	Mô lô tốp thẳng	thần trả lời rằng	(xàng)
42.	Việc này phải	đưa ra hội nghị ngũ cường	(xàng)
	Nếu các đại biểu	đồng ý chấp thuận	(cộng)

43.	Tôi sẽ chịu trách nhiệm	mời chính phủ Việt Nam	(u)
	Đại biểu ta, ông Phạm Văn	Đồng đi hội nghị	(cộng)
44.	Đã chuẩn bị	tài liệu đầy đủ	(cộng)
	Cùng phái đoàn	đi dự hội nghị Giờ neo	(xang)
45.	Khi đến nơi	nêu ra tám điều tham luận	(xự)
	Làm cho Pi Đôl	vô cùng hoảng sợ	(xự)
46.	Sợ chế độ	thực dân sụp đổ	(cổng)
	Sợ quân đội Pháp	phải rời khỏi Đông Dương	(xang)
47.	Nhân dân Pháp	rầm rộ biểu tình	(xẻ)
	Đứng lên lật đổ	nội các La nhen	(liu)
48.	Bầu Mẫn hết phần	ký hiệp ước Hòa bình	(xẻ)
	Thắng lợi Điện Biên Phủ	thật là quang vinh	(liu)

GIÀ NHO TẾ CẦU

Sáng tác: Lâm Tường Vân -1993

Hưởng ứng nghị quyết Nông thôn đổi mới của TW Đảng

Điệu Xuân tình

Ông: Thơ Lục Vân Tiên:

Khen ai khéo bắc cây cầu
Để cho lão té nhào đầu xuống mương

Lớp I

- | | | | |
|--------|------|---|--------|
| 1. | (-), | Ma mà bắc cái cây cầu <u>kh</u> i | (cộng) |
| | | Lắt lơ lắt lẻo + lũng thũng giữa lòng tr ờ i | (xù) |
| 2. | | Có một ngoe mà cong tợ giò n ai | (xê) |
| | | Hai cây cặm tr ẻ o xệu xạo như răng bà gi à | (xàng) |
| 3. | | Thấy trời chuy ể n m ư a, có móng cụt chắc là trời l ự t | (xự) |
| | | Lão cố chạy b ư on chạy rút về nh à | (hò) |
| 4. | | Đường thì đ ứ t, nh ảy té hết m ấ y h è o | (hò) |
| | | Đến cây cầu n à y đành l ộ t t ủ m xuống m ư ơng | (xang) |
| 5. | | Á cái m ư ơng n à y s â u quá c ơ th ọ m ộ c | (xự) |
| | | Mới l ộ t cái t ủ m đ ã ng ập l ú t cái đ ầ u | (hò) |
| 6. | | À, họ đ ào m ư ơng n u ôi t ôm x ú h èn g ì | (hò) |
| | | H èn g ì nó c ạn x ò t, c ạn hơn sông C ử u L o ng gi ang | (xang) |
| 7. | | Ý trời đ ấ t ơ i , m ấ t tiêu cái ống qu ệ t m á y | (cống) |
| | | Th oi th oi ướ t nh ẹ p cái g ói thu ố c g ò | (xù) |
| 8. | | Đ i ngày m ư oi b à , th oi ch ết rồi ngày t am n ư ơng | (xê) |
| | | Ờ mà l ão đ i b ộ , ch ớ l ão đ âu có h à nh th o àng | (xàng) |
| Bà ca: | 9. | Ông ơ i t am n ư ơng đ ời n à y đ âu còn h iệ u n gh i ệ m | (xự) |
| | | Ch ớ cái n ạn c ầu k h i, v ớ i đ ườ ng đ ứ t ki ểu n à y | (hò) |

	10.	Dẫu cho ông có chọn ngày	đại kiết thọ tài —	(hò)
Ông ca:		Hể ra đường	là đại họa với thọ tại	(xang)
	11.	Ừa, bà ở đâu	mà nói năng thông thạo	(xư)
		Mới nghe qua	chắc chắn là người có học	(xư)
	12.	Tam thiên tự	hay Minh tâm bửu giám	(cống)
Bà ca:		Vậy bán lộ xin chào	ra mắt buổi sơ giao	(xang)
	13.	Dạ hồng đảm,	tôi xin cúi đầu chào	(xê)
		Kính lão đắc thọ	là đạo hằng xưa nay	(liu)
	14.	Ông ời,	tôi có một chuyện này	(xê)
		Muốn nhờ ông	mà ngại quá đi thôi	(liu)

Lớp IV (lớp chót)

Ông ca:	41.	(—)	A, hên dữ ta	(liu)
		Đi ngày tam nương	mà lại gặp đàn bà	(xang)
	42.	Muốn giúp chuyện chi	xin thỉnh đó về nhà	(xang)
		Chớ ứt loi ngoi vậy	thì giúp sao cho tiện	(cộng)
Bà ca:	43.	Dạ ứt loi ngoi	tôi mới dám nhờ ông	(u)
		Công tôi qua nương	dạ trăm lần hậu tạ	(cộng)
Ông ca:	44.	Trời trời, bà này	có học mà ăn nói bậy bạ	(cộng)
		Công bà qua nương	là phạm giới cấm hay sao	(xang)
Bà ca:	45.	Dạ đã biết rằng:	Nam nữ bất thân khả biệt	(xư)
		Nhưng cũng có câu:	Kiến nghĩa bất vi vô đồng giả	(xư)
Ông ca:	46.	Thì thôi lại đây,	công bà tôi không có tiếc	(cống)
		Chỉ thương mấy đứa nhỏ	hàng ngày đi học té loi ngoi	(xang)
	47.	Nông thôn đổi mới	mà tình trạng cầu đường	(xê)
		Còn tệ hệ như vậy	có tủi lắm không	(liu)
Ông và bà:	48.	Hỏi còn nô lệ	thì đi cầu khỉ đã đành	(xê)
		Độc lập mà còn cầu khỉ	thì buồn tình lắm ai ời	(liu)

CON CỌP BIỂN

Sáng tác: Lâm Tường Vân – 1997

(Thân tặng ngư phủ trong trận bão số 5)

Điệu Xuân tình

Thơ Lục Vân Tiên

– Nghĩ mà tức bấy phận nghèo

Ra khơi thuyền nhỏ như bèo sợ đông

Mười năm vùng vẫy bể đông

Ba lần trăm thủy mà lòng không nao

Ca Xuân tình

Lớp I

- Bác bảy tôi ổng gọi tôi là Con Cọp biển (cổng)
Mới sống nổi hai ngày đêm lặn lội giữa vời (xử)
Mây là mạng Tào mới còn được về đây (xê)
– Dạ cháu là Tôn Tẩn chứ không phải là Tào (xàng)
Tôn Tẩn hồi xưa ba năm thọ nạn (xự)
Bị Bàng Quyên chặt chân rồi giả điên khùng (hò)
Khi được về Yên bang làm tướng oai hùng (hò)
Dẹp giặc xong rồi, về núi thành Tiên (xang)
Còn cháu đây cũng ba lần thọ nạn (xự)
Lần đầu tiên máy gãy lóp, sóng chụp ghe chìm (hò)
Ôm tấm ván sập trăm thủy suốt đêm dài (hò)
Đến tám giờ sáng mới được ghe bạn vớt lên (xang)
Lần thứ hai chìm ghe giữa vời Hòn Chuối (cổng)
Đang ngủ mê, ghe bị phá nước hồi nào (xử)

Chừng nghe ướm lưng tốc dậy, la lên	(xê)
Thì hỡi ơi, ghe đã lụy xuống biển rồi	(xang)
Tôi ra lệnh cho tám thằng đi bạn	(xự)
Ôm chắc cái can, thả nhẹ nhẹ phập phều	(hò)
Hãy cố dưỡng sức, để chịu đựng lâu dài	(hò)
Quả thật ngày sau tụi tôi cũng được vớt lên	(xang)
Kể từ hôm đó, tụi nó tôn tôi là sư phụ	(xự)
Vợ tụi nó thỉnh tôi đến nhà đãi tiệc	(xự)
Tôi mua ván lên be cho ghe thêm lớn	(công)
Tám thằng đệ tử cũng tình nguyện theo tôi	(xang)
Tôi cấp cho mỗi đứa hai cái cal dầu	(xê)
Ken thành một cặp, hát chầu cũng chẳng lo	(liu)
Đạp sóng bể đông tây lưng lấy một thời	(xê)
Nay đành tôi tả, ông Trời ởng hại tôi	(liu)

Lớp II

Trận thứ ba, cũng ngày ba tháng mười âm lịch	(cộng)
Ba giờ chiều thì trận bão bắt đầu	(xàng)
Gió cấp sáu... ôi, nhằm nhò gì đến mổ	(cộng)
Nhưng gần nửa đêm gió bỗng tăng lên	(u)
Từ cấp tám vọt lên cấp mười đột ngột	(cộng)
Ác hiểm thay đang thổi nồm bật qua ngọn bắc	(cộng)
Rồi bắc nồm bật qua bật lại mới chết người ta	(xê)
(—) Phải vậy thôi đâu	(xê)
Gió cấp mười rất thệt rất da	(xê)
Lại bồi thêm cơn xoáy tối đa	(xê)
Khối nước trên cao ụp xuống như là trời sập	(xự)
(—) Đã hai lần bị nạn	(xự)
Lần này tôi kinh nghiệm càng cao	(xê)
Mỗi đứa thủ một cặp cal làm phao	(xê)
Tất cả mười người đều mang chắc trên vai	(xê)
(—) Thình lình — — — — —	(xê)
Một cơn gió hú, văng mất hết hai tên	(liu)
Còn lại tám thằng bám chặt be ghe	(liu)
Bị lượng sóng thần chụp xuống, lán te!...	(liu)

(—) Từ dưới biển sâu — — — — —	(xang)
Tôi cố trôi lên tìm ghe, tìm bạn	(xư)
Hỡi ơi, tất cả đều biệt dạng	(xư)
Chỉ có biển gắm với một mình tôi	(xang)
(—) Thế là hết rồi — — — — —	(hò)
Nửa thì rảng lội, nửa muốn xuôi tay	(xê)
Quả ông Trời không phụ người ngay	(xê)
Bỗng gió đẩy cái cal trôi ngang trước mặt	(xư)
(—) Tôi vội chụp liền	(xê)
Câu tay ôm chặt như ôm lấy người yêu	(liu)
Chung sống với cái cal hai đêm ngày	(xê)
Khi tàu đến cứu, tôi học máu, sỏi tay	(liu)

Lớp III

(—) Đã ba phen — — — — —	(liu)
Bị chìm ghe chết hụt giữa vời	(xàng)
Tàu ghe mất hết, vốn liếng cũng sạch rồi	(xàng)
Lại phải nằm co tại gia đình trị bệnh	(cộng)
Ủa lạ, vợ tôi không buồn mà lại vui	(u)
Bả làm heo cúng mừng cho cho tôi thoát nạn	(cộng)
Nàng âm thầm ra sân đốt nhang vái lạy	(cộng)
Khi trở vào nhà thì dầu cạo trọc thảm thương	(xang)
Tôi ôm hôn nàng mà đầm đìa giọt lệ	(xư)
Nàng đã vì tôi mà dung nhan tiều tụy	(xư)
Tôi thề: Con cạp biển thà chết nơi biển cả	(cổng)
Quyết không để sầu khổ cho vợ con	(xang)
Vay tiền tín chấp, tôi đóng lớn tàu thuyền	(xê)
Ra khơi đập sóng, làm giàu tôi mới ưng	(liu)
Cho vợ tôi sung sướng vui mừng	(xê)
Hầu đền đáp tấm lòng son sắc thủy chung	(liu)

8 CHỮ VÀNG PHỤ NỮ VIỆT NAM

Sáng tác: Lâm Tường Vân – 24/2/2001

Điệu Tây Thi

Lớp I

1. 8 chữ vàng son
Niềm tự hào Phụ nữ Việt Nam
2. “Anh hùng bất khuất, trung hậu đảm đang”
Bác Hồ kính yêu ngợi khen phong tặng
3. Không như thời phong kiến xưa kia
Khinh nữ, trọng nam miệt thị đàn bà
4. Nói toàn những chuyện xấu xa
Tích vợ Trang Tử quạt mộ phu quân
5. Nắm mộ chưa khô, bày trò lang chạ
Khi chồng sống lại, nhục nhã hủy mình
6. Nào là Đắc Kỷ triều Thương
Ác phụ hồ ly hại đời vua Trụ
7. Nào là Lã Hậu lang dâm
Đến chuyện trong hang “cua cái hại cua kình”
8. Lấy tích Trung Hoa gán cho dân Việt
Mượn chuyện con cua nói xấu đàn bà
9. Từ khi có tư tưởng Bác Hồ
Những chuyện hoang đường đều đã tiêu tan

Lớp II

10. – Phụ nữ Việt Nam
Từ thời vua Hùng dựng nước đến nay

11. Bà Trưng Trắc nữ kiệt lòng danh
Tuốt kiếm, cỡi voi đánh tan Tô Định
12. Rửa nhục nước, báo thù chồng
Trang sử vàng ngàn năm bia tạc
13. Thời nay biết bao nữ kiệt
Nguyễn Thị Minh Khai người Cộng sản Việt Nam
14. Sau khởi nghĩa Nam kỳ, sa vào lưới giặc
Chị hy sinh để lại vạn tình thương
15. Võ Thị Sáu người con gái nông dân
Giết bọn quan Tây ngay trong dinh quận
16. Bị giặc đày ra đảo Côn Nôn
Trong hầm tối chị hôn lá Đảng kỳ
17. Cách mạng miền Nam có hai nữ anh thư
Một văn, một võ khiến giặc kinh tâm
18. Bà Nguyễn Thị Bình ngoại giao Kít-sanh-giơ xám mặt
Lý lẽ đấu tranh sáng rực nghị trường
19. Bà Nguyễn Thị Định phó tư lệnh chỉ huy
Giải phóng miền Nam, Sài Gòn nguyên vẹn
20. Giấy mực nào kể hết chiến công
Phụ nữ Việt Nam từ trẻ đến già
21. Đội quân tóc dài bịt nòng súng giặc
Đấu tranh trực diện vạch mặt quân thù
22. Hàng vạn bà mẹ Việt Nam anh hùng
Đáng mặt quần hồng thời đại Hồ Chí Minh

Lớp III

23. Phụ nữ Việt Nam
Rất tự hào cùng bè bạn năm châu
24. 8 tháng 3 thế giới kết đoàn
— Phụ nữ đấu tranh cho hòa bình hữu nghị
25. Bác Hồ kính yêu ngợi khen phong tặng
Phụ nữ Việt Nam vinh dự nhất đời
26. Cao quý thay 8 chữ vàng
“Anh hùng bất khuất, trung hậu đảm đang”.

ĐẤT TEO NGƯỜI NỞ

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Xuân tình

Lớp I

1. — Cái câu: đất teo người nở
Tuy mới nghe khó hiểu quá chừng
2. Đến bây giờ mới thấm thía làm sao
Bởi lúc đầu tiên thì Cha mẹ tôi chỉ có hai người
3. Mười lăm năm sau trong nhà đông rần rần rồ rộ
Anh em chúng tôi Một lũ tới bảy trụ rồi
4. Kể cả cha mẹ thì lên đến 9 người
Rõ ràng là người nở nhanh ghê
5. Cha mẹ tôi có năm mươi công ruộng
Dành ra 8 công lên liếp lập vườn
6. Chúng tôi lớn lên được cha mẹ chia phần
Mỗi một người chỉ được có 6 công
7. Cái câu người nở đất teo là như vậy đó
Người ngày càng đông mà đất lại hẹp dần
8. Vợ chồng tôi hai người đẻ 4 đứa con
Có 6 công đất mà phải nuôi 6 người
9. Nếu đời sau tôi chia cho con đất ruộng
Mỗi đứa có một công thì khốn khổ vô cùng
10. Khổ đến đâu cũng phải cam đành
Vì đất không đẻ theo người thì chịu vậy thôi
11. Nghĩ đến đây tôi bắt đầu thấy sợ
Phải tính cách làm ăn để có thêm thu nhập

12. Bốn đứa con mỗi ngày một lớn
 Ngoài việc ăn cơm còn quần áo, thuốc men
13. Còn phải lo cho chúng nó học hành
 Lên cấp 2, 3 thì tốn kém nhiều hơn
14. Tôi bèn lên hai công liếp để lập vườn
 Trồng cây nuôi cá theo kế hoạch V.A.C

Lớp IV

41. — Sau khi
 tôi cây xong bốn công ruộng kỹ càng
42. Tôi lo tu bổ miếng vườn
 Đặt cây quýt cam trồng theo qui hoạch
43. Có câu muốn làm việc chi
 Phải tham quan để học nhiều kinh nghiệm
44. Cam quýt 3 năm mới có trái
 Lấy ngắn nuôi dài, tôi trồng cà ớt cải rau
45. Máy cái ao tôi nuôi cá tra và bóng tượng
 Rau cá đã dư xài, 2 vụ lúa nguyên vẹn
46. Hộ tôi 6 khẩu cuộc sống no đủ
 Nhưng sợ hờ bà xã tôi bả để thêm
47. Bốn đứa con là đã quá tải rồi
 Vợ chồng tôi tiết sản thủ phần chắc ăn
48. Dù đất teo người nở đã đành
 Nhưng biết cải tiến cũng thành ấm no

HOÀNG PHI HỔ QUI CHÂU GIẢ THỊ TỬ TIẾT

Tác giả: Khuyết danh

(Chép lại của lão tù nhân tại nhà lao Côn Đảo - 1960)

Điệu Ngũ đối hạ

(38 câu nhịp 4 - tạm chia 5 lớp)

Lớp I (8 câu)

- | | | | |
|----|--|---|--------|
| 1. | (—) <u>Đ</u> ời <u>T</u> hương (u) | về + triều <u>T</u> rụ <u>v</u> ương | (u) |
| 2. | <u>T</u> iết <u>N</u> guyên <u>đ</u> án <u>k</u> hởi <u>X</u> uân (liu) | văn võ bá <u>q</u> uan + vào <u>ch</u> âu <u>n</u> ơi <u>b</u> ệ <u>đ</u> ơn + | (liu) |
| 3. | <u>C</u> húc <u>h</u> oàng <u>đ</u> ồ <u>m</u> iên <u>v</u> iễn (u) | <u>M</u> ừng <u>th</u> ánh + <u>th</u> ượng <u>th</u> ọ <u>x</u> ương + | (u) |
| 4. | <u>H</u> oàng <u>P</u> hi <u>H</u> ổ <u>ch</u> inh <u>chi</u> ến <u>vi</u> ễn <u>ph</u> ương (xê) | <u>k</u> hông <u>k</u> ịp <u>l</u> ại <u>tri</u> ều <u>m</u> ừng <u>th</u> ánh <u>th</u> ượng + | (xê) |
| 5. | <u>V</u> ợ là <u>G</u> ĩa <u>T</u> hị <u>n</u> hất <u>p</u> hẩm <u>ph</u> u <u>n</u> hân (xang) | <u>th</u> ay <u>m</u> ặt <u>ch</u> ồng + vào <u>ch</u> âu <u>b</u> ệ <u>đ</u> ơn + | (xang) |
| 6. | <u>N</u> ên <u>s</u> ửa <u>s</u> ang <u>tri</u> ều <u>ph</u> ụ <u>l</u> ễ <u>h</u> ành (xang) | <u>Ch</u> ẳng <u>m</u> ay <u>g</u> ặp <u>T</u> ô <u>n</u> ương <u>n</u> ương + | (liu) |
| 7. | <u>Th</u> ấy <u>m</u> ạng <u>ph</u> ụ <u>m</u> á <u>h</u> ồng <u>n</u> ên <u>s</u> anh <u>l</u> òng (cộng) | <u>M</u> ưu <u>g</u> ian <u>tr</u> uyền <u>d</u> ời + vào <u>c</u> ung <u>n</u> ội + | (cộng) |
| 8. | <u>B</u> ền <u>t</u> âu <u>v</u> ới <u>l</u> ệnh <u>th</u> ánh <u>h</u> oàng (xê) | <u>H</u> ãy <u>h</u> ỏi <u>g</u> ía <u>đ</u> ặng <u>c</u> ó <u>t</u> ường <u>tr</u> ị + | (liu) |

Lớp II (8 câu)

- | | | | |
|-----|--|---|--------|
| 9. | <u>T</u> rụ <u>V</u> ương <u>li</u> ền <u>v</u> ào <u>h</u> ậu <u>c</u> ung (liu) | <u>Th</u> ấy <u>G</u> ĩa <u>T</u> hị <u>m</u> ỹ <u>m</u> iếu <u>th</u> uyền <u>qu</u> iên | (u) |
| 10. | <u>L</u> òng <u>t</u> à <u>d</u> ại <u>b</u> ất <u>đ</u> ảo <u>đ</u> iên (xê) | <u>M</u> ưu <u>to</u> an + bày <u>c</u> uộc <u>v</u> ui <u>ri</u> êng + | (xang) |
| 11. | <u>S</u> ợ <u>l</u> òng <u>n</u> àng <u>th</u> ần <u>n</u> hiên (xang) | <u>N</u> ên <u>g</u> ĩa <u>s</u> ay <u>h</u> ỏi <u>r</u> ằng <u>n</u> ày <u>m</u> ạng <u>ph</u> ụ + | (xê) |
| 12. | <u>N</u> hư <u>H</u> oàng <u>s</u> ĩ <u>đ</u> ông <u>t</u> ảo <u>t</u> ây <u>tr</u> ừ (liu) | <u>Đ</u> ể <u>m</u> ệnh <u>ph</u> ụ <u>l</u> ạnh <u>l</u> ùng <u>ph</u> òng <u>th</u> ụ + | (liu) |
| 13. | <u>C</u> hớ <u>l</u> ễ <u>n</u> ghị <u>t</u> ác <u>th</u> ù (xang) | <u>C</u> ùng <u>q</u> uân <u>th</u> ần <u>v</u> en <u>c</u> âu <u>t</u> á <u>s</u> ử + | (cộng) |
| 14. | <u>N</u> ội <u>th</u> ất <u>ngo</u> ại <u>g</u> ia <u>K</u> hanh <u>tr</u> ộn <u>đ</u> ạo (cộng) | <u>Th</u> ì <u>n</u> gự <u>t</u> ử <u>đ</u> ây, <u>th</u> ường <u>d</u> ó <u>m</u> ột <u>b</u> ầu + | (xê) |
| 15. | <u>G</u> ọi <u>là</u> <u>t</u> án <u>th</u> ưởng <u>ng</u> ười <u>li</u> ệt <u>n</u> ữ (cộng) | <u>D</u> ạ <u>mu</u> ôn <u>t</u> ậu: <u>t</u> ừ <u>ph</u> u <u>t</u> ướng <u>vi</u> ễn <u>h</u> ành + | (xê) |
| 16. | <u>Th</u> ần <u>th</u> iếp <u>m</u> ới <u>m</u> ạn <u>ph</u> ép (cộng) | <u>V</u> ào <u>ch</u> âu <u>tr</u> ên <u>l</u> ệnh <u>th</u> ánh <u>h</u> oàng + | (xê) |

Lớp III (8 câu)

- | | | |
|-----|--|---|
| 17. | Chúc hoàng <u>đồ</u> miên viễn vinh <u>sang</u> (xê) | Xong cuộc rồi thần thiếp xin hồi <u>trang</u> (xê) |
| 18. | Khoan khoan, mệnh phụ hãy <u>khoan</u> (xang) | Hãy dùng <u>đi</u> cạm chén thừa <u>nhân</u> (xê) |
| 19. | Rồi ngồi lại <u>cắm</u> <u>đôn</u> hầu chuyện với <u>trẫm</u> (cộng) | Chớ vội <u>vàng</u> <u>chi</u> đó mà hồi <u>trang</u> (xê) |
| 20. | Trẫm hỏi: từ ngày Hoàng <u>sĩ</u> từng <u>chinh</u> (xang) | Để mạng <u>phụ</u> cô phòng <u>bằng</u> <u>khuông</u> (liu) |
| 21. | Có trông <u>đợi</u> cùng <u>chăng</u> (liu) | Trẫm <u>nghĩ</u> rằng cái <u>nghĩa</u> <u>gối</u> <u>chăn</u> (u) |
| 22. | Chẳng may <u>mà</u> đôi lứa cách <u>ngăn</u> (xê) | Thì bảo <u>sao</u> không buồn cho <u>đặng</u> (xư) |
| 23. | Bởi nhớ <u>chồng</u> đem lòng <u>sầu</u> <u>tây</u> (xang) | Biết cùng <u>ai</u> để <u>giải</u> <u>bày</u> (xang) |
| 24. | Thì <u>thôi</u> mệnh phụ cứ vào (liu) | Để cùng <u>trẫm</u> <u>hầu</u> có <u>giải</u> <u>khuây</u> (liu) |

Lớp IV (8 câu)

- | | | |
|------|---|--|
| 25. | Bớt nổi <u>thăm</u> với <u>đây</u> (xang) | Mong <u>ơn</u> thánh hoàng rộng <u>dung</u> (xang) |
| 26. | Như <u>chồng</u> <u>thiếp</u> là đạo <u>tôi</u> <u>thần</u> (xang) | Lúc thái <u>bình</u> thực <u>lộc</u> quốc <u>gia</u> (xang) |
| 27. | Cơn có <u>loạn</u> phải ra báo <u>đáp</u> (cộng) | Dẫu <u>cho</u> <u>chênh</u> <u>mãng</u> đạo <u>nhà</u> (xê) |
| 28. | Chẳng qua là một cơn <u>tạm</u> <u>biệt</u> (cộng) | Thiếp <u>dám</u> <u>đau</u> đem lòng <u>phiền</u> <u>hà</u> (xư) |
| 29. | Ấy là <u>tận</u> <u>trung</u> với <u>lệnh</u> <u>muôn</u> <u>năm</u> (xê) | Chẳng <u>may</u> <u>hạnh</u> <u>phúc</u> <u>rã</u> <u>tan</u> (xê) |
| 30. | Thì <u>tránh</u> <u>sao</u> cho <u>khỏi</u> <u>sầu</u> <u>bi</u> (xang) | Niềm <u>can</u> <u>thường</u> <u>đau</u> có còn <u>chi</u> (liu) |
| 31. | Buồn hay <u>vui</u> thần thiếp tự <u>tri</u> (liu) | Lệnh <u>thánh</u> <u>hoàng</u> <u>gạn</u> <u>hỏi</u> <u>lâm</u> <u>chi</u> (u) |
| 32.* | Trẫm <u>thấy</u> mệnh phụ <u>hôm</u> <u>nay</u> (liu) | Xuân <u>sắc</u> <u>đang</u> <u>hỏi</u> <u>đào</u> <u>tơ</u> (liu) |

Lớp V (6 câu)

- | | | |
|------|--|--|
| 33. | Xuân từ <u>đâu</u> <u>hăng</u> <u>hờ</u> (cộng) | Xót <u>thương</u> cho <u>phận</u> <u>má</u> <u>hương</u> (xê) |
| 34. | Duyên <u>tóc</u> <u>tơ</u> sớm <u>chịu</u> <u>bê</u> <u>bằng</u> (xang) | Trẫm <u>đem</u> vào <u>cung</u> <u>phong</u> <u>lâm</u> <u>thứ</u> <u>hậu</u> (xư) |
| 35. | Để <u>bỏ</u> <u>cơn</u> <u>buồn</u> <u>bực</u> <u>chốn</u> <u>cô</u> <u>phòng</u> (xang) | Á <u>hay</u> , <u>Quân</u> <u>hý</u> <u>thê</u> <u>thần</u> (xư) |
| 36.* | Khéo thì <u>thôi</u> <u>Khanh</u> <u>đừng</u> <u>ngại</u> <u>chi</u> (liu) | Và <u>chẳng</u> <u>đây</u> là <u>chốn</u> <u>cung</u> <u>vi</u> (liu) |
| 37. | Nào <u>ai</u> <u>biết</u> <u>được</u> <u>điều</u> <u>chi</u> (u) | Hãy <u>cùng</u> <u>Trẫm</u> <u>vui</u> <u>đi</u> (u) |
| 38. | Bệ <u>hạ</u> <u>chớ</u> <u>có</u> <u>cuồng</u> <u>ngông</u> (u) | Ép <u>thiếp</u> <u>lâm</u> <u>điều</u> <u>bại</u> <u>tục</u> <u>tồi</u> <u>phong</u> (liu) |

Chú giải:

- Bài Ngũ đối hạ giữa miền Đông và miền Tây khác nhau chỉ trong 3 câu: 10, 11, 12 – Đến câu 13: Ú liu ú xang – thì từ đó về cuối bản thống nhất nhau. Vậy khi chơi lưu ý.
- Bài này theo nhạc miền Tây của sách Trịnh Thiên Tư.
- Bản nhạc dài nên tôi tạm chia lớp để dễ học, dễ nhớ. Chữ bản gốc không có chia lớp.
- Như đã nói ở phần một: Bài Ngũ đối hạ có 5 câu phải ca luyện cao giọng: Tôn xư xư xư xang liu mới ra hơi Hạ những câu như: câu 2, 12, 24, 32 và 36.

NÂNG CAO NGỌN CỜ HỒNG

(Bài ca Quốc sự - năm 1940, do thầy mù Lê Văn Bường
tặng học trò Lâm Tường Vân - 1945 có 8 câu đầu
còn 12 câu sau do Lâm Tường Vân soạn trong
xà lim Côn Đảo 1960)

Điệu Xàng xê
(8 câu nhịp 4 lời)

Lớp I

- | | | | |
|----|--|---|-----------------|
| 1. | (—) | Nâng cao ngọn cờ <u>h</u> ồng | (xư) |
| | Ta thề tận tâm + (xê) | ra tay chiến đấu + | (cố <u>ng</u>) |
| 2. | Thân ta nát <u>t</u> an | ta nào đâu có nệ | (cộ <u>ng</u>) |
| | Thề bền lòng: + (xư) | kiên quyết đấu tranh + | (xê) |
| 3. | (xê) | Đồng chí tiền bồi | (cố <u>ng</u>) |
| | đã (cố <u>ng</u>) + | tuyên bố có câu + | (xang) |
| 4. | “Cách mạng (cố <u>ng</u>) | sau này sẽ thành cộ <u>ng</u> ” | (xê) |
| | Lấy máu xương + (u) | xây nền độc lập tự do + | (liu) |
| 5. | Kìa ta <u>x</u> em (u) | nước Nga Xô viết | (cộ <u>ng</u>) |
| | Dựng nên chính quyền + (cộ <u>ng</u>) | Vô sản bình dân + | (u) |
| 6. | Cách mạng tháng Mười (xư) | ánh sáng quang vinh | (xang) |
| | Giai cấp Công Nông + (u) | đội quân hùng hậu + | (cộ <u>ng</u>) |
| 7. | Là chủ lực quâ <u>n</u> (u) | chiến đấu dưới ngọn cờ <u>h</u> ồng | (xê) |
| | Lật đổ Phong kiến + (u) | giành quyền sống cho nhân dâ <u>n</u> + | (liu) |
| 8. | Đồng bào ơ <u>i</u> (u) | hãy cùng nhau đứng dậ <u>y</u> | (cộ <u>ng</u>) |
| | Thề tận tâm + (u) | chiến đấu dưới ngọn cờ <u>h</u> ồng + | (xê) |

Lớp II (8 câu)

9.	(xê)	Dầu <u>r</u> ằng	(xư)
	đời ta + (xê)	có lao lung mấy từng chuyên chế +	(cổng)
10.	Với hai kẻ <u>th</u> ù	(xư)	Thực dân, Phong <u>ki</u> ến
	Ta nhất nguyện <u>th</u> ề +	(xư)	bất cộng đái <u>th</u> iên
11.	(xê)	Trên đường tranh <u>đ</u> ấu	(cổng)
	Tấm thân ta + (cổng)	dù phải hy sinh +	(xang)
12.	Hay tù lao	(xê)	Côn Nôn hay Hỏa <u>l</u> ò
	Có ngại <u>g</u> ì + (cổng)	con đường ta chọn, ta đi +	(u)
13.	Hai con <u>đ</u> ường	(xư)	Nô lệ với tự <u>đ</u> o
	của triệu người +	(xư)	Dân tộc Việt Nam +
14.	Không thể ngồi <u>nh</u> ìn	(xư)	cảnh vợ con đói rét
	Tô tức ngập <u>đ</u> ầu +	(xư)	còn còng lưng gánh lúa vô kho +
15.	(xê)	Cho kẻ vô <u>l</u> ương	(xê)
	phê phỡn nhớn <u>nh</u> ờ +	(xê)	ngồi mát ăn bát vàng +
16.	Nước mắt mỗ <u>h</u> ồi	(xê)	máu của dân <u>l</u> ành
	Chúng vất sạch rồi +	(xư)	Lại còn đánh đập rẻ khinh +

Lớp III (nửa lớp 4 câu)

17.	(xê)	Hồn vong <u>q</u> uốc	(cổng)
	Suốt tám mươi năm + (cổng)	dân tộc chịu đau thương +	(xang)
18.	Người cùng <u>kh</u> ổ	(cổng)	đời đời sống kiếp ngựa trâu
	Dầu hết đời ta +	(xê)	mà sự nghiệp kia chưa thành +
19.	(xư)	Thì đời <u>s</u> au	(xê)
	cảnh thanh bình +	(xư)	sẽ về với cháu con ta +
20.	Tổ quốc <u>ơ</u> i	(u)	tôi nguyện trọn <u>đ</u> ời
	Thề chiến <u>đ</u> ấu +	(ú)	dưới ngọn cờ hồng vinh quang +

Chú giải:

Xăng xê nhịp tư lời nghĩa là: Một nhịp thời gian tương đương với một nhịp 16 của vọng cổ < Hay 1 nhịp bằng 2 nhịp Bắc >

QUAN CÔNG PHÒ NHỊ TẤU

(Lão nghệ nhân Đoàn Minh Hoàng (Tư Thân) tặng)

Bài ca ra đời năm 1930

Điệu Xàng xê

Lớp I (8 câu)

- | | | | |
|----|-----|------------------------------------|--------|
| 1. | (-) | Giục ngựa tung hoành | (xử) |
| | | Hươi thanh long phá trùng vây | (xê) |
| 2. | | Đứng tu mi | (u) |
| | | Vạn cổ lưu truyền | (xử) |
| 3. | | Quân reo tổ mở | (cống) |
| | | Ái Hạ bì | (cống) |
| 4. | | Đơn đao độc mã | (cống) |
| | | Tấn thối lương nan | (u) |
| 5. | | Ngày nay em thọ nguy | (u) |
| | | Một thác cho tròn | (xử) |
| 6. | | Ngặt lời ký thác nhị tấu | (xử) |
| | | Nếu phải hy sinh | (u) |
| 7. | | Nhưng sách có câu | (u) |
| | | Sức cô thế quả | (u) |
| 8. | | Nên tạm dừng quân | (u) |
| | | Sống thác bao nài | (xử) |
| | | Giục ngựa tung hoành | (xử) |
| | | Nào nệ chi vào sinh ra tử | (cống) |
| | | ta phải bảo toàn danh dự | (cộng) |
| | | Thiên thu bất diệt lịch sử còn ghi | (xê) |
| | | sát khí đằng đằng bay | (xang) |
| | | khó bề đương cự trở xoay | (xê) |
| | | Lưu Huyền anh hỡi có hay | (liu) |
| | | Trong cơn thế cùng lực tận | (cộng) |
| | | Dủ nặng của đại ca | (u) |
| | | nên em nào dám sai ngoa | (xang) |
| | | Lối đạo đệ huynh em không đành dạ | (cộng) |
| | | Mãnh hổ nan địch quần hồ | (xê) |
| | | khó bề xông lướt trùng vây | (liu) |
| | | nơi Thổ Sơn cho yên lòng hai chị | (cộng) |
| | | Anh hùng sanh ký tử qui | (xê) |

Lớp II (8 câu)

- | | | | |
|-----|------|----------------------------|--------|
| 9. | (xê) | Nực cười Tào | (xử) |
| | | Làm màu trượng phu | (xê) |
| 10. | | Dụng chước tã | (xử) |
| | | Thuyết khách qui hàng | (xử) |
| | | Bày trò chiêu hiền đãi sĩ | (cống) |
| | | sai Trương Liêu bày kế quỷ | (cống) |
| | | dụ Quan mỗ về với Tào man | (xê) |

11.	(xê)	Lòng son một tấ <u>m</u>	(cố <u>ng</u>)
	sáng chói lòa +	(xử) tiết tháo trung cậ <u>p</u>	(xang)
12.	Ngàn tử nhất sin <u>h</u>	(xê) ta đây đâu có mằ <u>ng</u>	(xử)
	Trót đã nặng lời +	(xử) đoan thệ chốn đào viê <u>n</u>	(xê)
13.	Nguyễn khuôn phò	(xử) Hôn thất thiên niê <u>n</u>	(xê)
	Nay nỡ ham sang giàu +	(xử) đành phụ nghĩa đệ huyn <u>h</u>	(xê)
14.	Đúng trượng ph <u>u</u>	(xê) Xuất nhất ngôn nan truy tứ m <u>ã</u>	(cố <u>ng</u>)
	Nghĩa nặng của Lưu Huye <u>n</u> +	(xử) nghĩa cả ta há dám quên +	(xê)
15.	(xê)	Thịt nát xươ <u>ng</u> tan	(xê)
	Trải mặt phơi gạn +	(xê) ta đây nguyện đáp đê <u>n</u>	(xử)
16.	Trương Liêu tôi x <u>in</u>	(xê) Ngài nên xét suy tận tưở <u>ng</u>	(xử)
	Ngộ biến từng quye <u>n</u> +	(xử) mới là thức giả trượng ph <u>u</u> +	(xê)

Lớp III (nửa lớp 4 câu)

17.	(xê)	Kìa Lưu Hoàng th <u>u</u> c	(cố <u>ng</u>)
	chưa hân tưở <u>ng</u> +	(xử) đã thất lạc nơi đậ <u>p</u>	(xang)
18.	Mà nhị tẩu của t <u>a</u>	(xê) đang mắc vòng binh đạ <u>o</u>	(xê)
	Ngài xử sao +	(xê) tiết nghĩa trung can vẹn toà <u>n</u>	(xử)
19.	(xử)	Nếu Tào công muốn ta thuận qu <u>y</u>	(xê)
	Ta ước hẹn ba điề <u>u</u> +	(xử) Tào Thừa tướng liệu sạ <u>o</u>	(xang)
20.	Vân Trường t <u>a</u>	(u) trăm năm hàng Hôn bất hàng Tầ <u>o</u>	(xê)
	Đó là điều tâm huyế <u>t</u> +	(ú) không thể nào chuyển lay +	(liu)

(Hết 2 lớp rưỡi)

PHỤ TÌNH

Trích vở cải lương: "Ngày về cố quận"

Điệu Xàng xê lớp xê

Lớp Xê (12 câu – từ câu 37 đến 48)

Mình ca

37.	(-)	Anh Tân ơi, bởi phong <u>trần</u>	(xê)
	Dày <u>dạn</u>	(xê) biết bao lần	(xê)
38.	Nên <u>tôi</u>	(u) chán ngán muôn <u>phần</u>	(xê)
	Đã trải qua	(u) lắm cuộc <u>thắng</u> <u>trăm</u>	(xê)
39.	(xê)	Ôi, <u>nhơn</u> <u>tình</u>	(xê)
	Dường <u>như</u>	(u) bọt nước <u>đầu</u> <u>gành</u>	(xê)
40.	Như <u>mây</u>	(xê) khói tỏa xây <u>thành</u>	(xê)
	Niềm chung <u>thủy</u>	(u) vội tan tành <u>gió</u> <u>sương</u>	(liu)
41.	Kiếp <u>phù</u> <u>sinh</u>	(u) khác nào cơn ác <u>mộng</u>	(cộng)
	Cõi lòng <u>tội</u>	(u) <u>nguội</u> lạnh bởi <u>tình</u> <u>duyên</u>	(u)
42.	Muốn <u>đem</u> <u>thân</u>	(xê) lánh vào nơi <u>am</u> <u>vân</u>	(xang)
	Mượn nước <u>cảnh</u> <u>dương</u>	(u) xóa tan bao <u>phiên</u> <u>lụy</u>	(cộng)
43.	Để <u>quên</u> <u>đi</u>	(u) thế sự <u>nhơn</u> <u>tình</u>	(xê)
	Cho lòng <u>thanh</u> <u>thần</u>	(cộng) cho <u>tình</u> <u>nhẹ</u> <u>đau</u> <u>thương</u>	(liu)

Tân ca

44.	Nghe anh <u>phân</u> <u>bày</u>	(xử) <u>Quận</u> <u>thất</u> <u>tâm</u> <u>cạn</u>	(xang)
	Số <u>phận</u> <u>lá</u> <u>lay</u>	(xê) Ai kia <u>khéo</u> <u>sắp</u> <u>bày</u>	(xử)
45.	(xử)	Xui <u>chị</u>	(xê)
	Đấng <u>trượng</u> <u>phu</u>	(xê) lại bị <u>cảnh</u> <u>phụ</u> <u>tình</u>	(xử)

46. Đã ra thân (xê) tàn phé tậng nguyên (xừ)
- Trở về quê₊ (u) người thương vong ph₊ụ (cộng)
47. Nhưng trượng ph₊u (u) há để lụy vì tình (xê)
- Vững ý chí₊ (cống) đập bằng mọi gai ch₊ông (liu)
48. Anh Minh ơi (u) trượng phu thường nặng n₊ợ (cộng)
- Anh chớ nên₊₊ (u) hủy hoại kiếp tang h₊ồng (xê)

TRÊN SÔNG CỦA TÙNG

(Chép lại từ Đài Phát thanh Hà Nội, 1962)

Điệu Xàng xê

Lớp I (8 câu - nhịp tư lời - mỗi nhịp bằng 2 nhịp bắc)

- | | | | |
|----|-----------------------------|---|--------|
| 1. | (-) | Trên sông Cửa <u>Tùng</u> | (xư) |
| | Ta cố bơi mau | (xê) cho thuyền qua bến <u>vắng</u> | (cống) |
| 2. | Đêm <u>nay</u> | (u) gió êm thuyền yên <u>lặng</u> | (cộng) |
| | Không bao giờ | (xư) hận nợ em dăm <u>quên</u> | (xê) |
| 3. | (xê) | Chòm mây <u>xám</u> | (cống) |
| | Án khuất | (cống) muôn ngàn vì <u>sao</u> | (xang) |
| 4. | Nước non Nam <u>Bắc</u> | (cống) vì tạm xa <u>nhau</u> | (xê) |
| | Tấm lòng em | (u) mang nặng vết thương <u>đau</u> | (liu) |
| 5. | Thuyền ra <u>đi</u> | (u) giữa sóng êm gió <u>lặng</u> | (cộng) |
| | Vì non sông | (u) em nổi liến con <u>sông</u> | (u) |
| 6. | Cùng chung mỗi <u>thù</u> | (xư) Ngăn núi ngăn <u>sông</u> | (xang) |
| | Bền <u>gan</u> | (u) với muôn ngàn hy <u>vọng</u> | (cộng) |
| 7. | Kiên quyết đấu <u>tranh</u> | (u) Gian khổ chẳng sờn <u>lòng</u> | (xê) |
| | Nổi liến Nam <u>Bắc</u> | (u) em luôn rước khách sang <u>sông</u> | (xê) |
| 8. | Kẻ thù <u>kia</u> | (u) cách ngăn tình cốt <u>nhục</u> | (cộng) |
| | Em lái con thuyền | (xư) nổi lại nghĩa <u>dệ</u> <u>huỳnh</u> | (xê) |

Lớp II (8 câu)

- | | | | |
|-----|--------------------------|-----------------------------------|--------|
| 9. | (xê) | Vững đặt tay <u>chèo</u> | (xư) |
| | Chặt lái qua <u>sông</u> | (xê) trong đêm khuya <u>khóat</u> | (cống) |
| 10. | Giữ trọn <u>tình</u> | (xư) đôi phương Nam <u>Bắc</u> | (cống) |
| | Giữ trọn <u>lời</u> | (xư) son sắt thủy <u>chung</u> | (xê) |

11.	(xê)	Từ lúc	(cổng)
	tập kết (cổng)	Anh cất bước ra đi	(xang)
12.	Lòng em	nhớ nhung dạt dào	(xê)
	Nhớ những ngày	kháng chiến có nhau	(u)
13.	Đã 5 năm rồi	Ngày tháng qua mau	(xê)
	Em mong anh về	Như cá nọ trông ao	(xê)
14.	Nhớ lời thề	Cùng nhau chiến đấu	(cổng)
	Em hướng về	miền Bắc thân yêu	(xê)
15.	(xê)	Dù cho	(cổng)
	Đường đấu tranh	có gian lao thế nào	(xử)
16.	Lòng em đây	quyết không sờn lòng	(xử)
	Một lời thề	giữ dạ sắt định	(xê)

Lớp III (nửa lớp 4 câu)

17.	(xê)	Ngày mai	(cổng)
	kháng chiến (cổng)	nhất định sẽ thành công	(xang)
18.	Cờ thắm (cổng)	sẽ bay khắp non sông	(xê)
	Cửa Tùng kia	Sẽ xuôi dòng	(xử)
19.	(xử)	Ngày mai	(xê)
	Anh sẽ về	thăm viếng lại đồng quê	(xang)
20.	Đò xưa	Em sẽ sẵn chờ	(xê)
	Chào đón	Những người ước mơ	(liu)

(Kỷ niệm cuộc đấu tranh thống nhất Tổ quốc dưới thời Ngô Đình Diệm - 1959)

NGÀY GIỖ NGUYỄN VĂN TRỖI

Sáng tác: Cố soạn giả Thanh Nha - 1963

(Tại căn cứ Trung ương Cục miền Nam)

Điệu Ngũ đối hạ

Lớp I (8 câu)

- | | | |
|-----|--------------------------------------|--|
| 1. | (-) Anh Trỗi ơi (u) | Thấm thoát đã đầy năm (u) |
| 2.* | Anh chết nêu gương anh hùng (liu) | Soi sáng rực góc trời miền Nam (liu) |
| 3. | Soi sáng cả bốn phương (u) | Viết thêm trang sử vẻ vang (u) |
| 4. | Người người nguyện sống như anh (xê) | Chí trai chẳng thẹn nghĩa tình trọn vẹn (xư) |
| 5. | Con người thanh đạm giản đơn (xang) | Tình yêu được thấm trong tim (xang) |
| 6. | Yêu đất nước yêu nhân dân (xang) | Yêu đồng đội, yêu nghĩa gối chăn (liu) |
| 7. | Thật sâu sắc dào dạt (cộng) | Nhưng tim luôn thù quân giặc (cộng) |
| 8. | Nấu nung ý chí diệt thù (xê) | Với bạn lòng chịu tiếng thờ ơ (liu) |

Lớp II (8 câu)

- | | | |
|------|--|---|
| 9. | Vầng trăng mặt lằng lơ (liu) | Việc nước từng phút chăm lo (u) |
| 10. | Nửa chừng lỡ bước sa cơ (xê) | Chí trai chưa đặt mắc vòng lưới rập (xư) |
| 11. | Quân thù kẻ độc mưu sâu (xang) | Nhưng không lay chuyển thép gang (xang) |
| 12.* | Mặc cho tra tấn cực hình (liu) | Trang anh kiệt ngẩng đầu hiên ngang (liu) |
| 13. | Như một vị thiên thần (xang) | Khiến cả bầy ác ôn khiếp đảm (cống) |
| 14. | Toàn thân máu đen tím đọng (cộng) | Chẳng nghe một tiếng nhỏ nào (xê) |
| 15. | Làm lu mờ khí tiết (cống) | Chỉ nghe sấm dậy đất gầm (xê) |
| 16. | Khảo tra thấy không hiệu nghiệm (cộng) | Quân gian quyết đánh vào tình (xư) |

Lớp III (8 câu)

- | | | | |
|-----|---|--|-----------------|
| 17. | Lứa tuổi <u>vừa</u> hai mươi (<u>xang</u>) | Chúng <u>đem</u> hình ảnh <u>tân</u> hôn <u>+</u> | (<u>xê</u>) |
| 18. | Gợi <u>mãi</u> hạnh phúc ái <u>ân</u> (<u>xang</u>) | Để <u>mong</u> nhứt chí <u>thanh</u> niên <u>+</u> | (<u>xê</u>) |
| 19. | Kế <u>này</u> đã thua nhục <u>nhã</u> (<u>cộng</u>) | Là <u>tiếng</u> cười khinh bỉ <u>vang</u> lên <u>+</u> | (<u>xê</u>) |
| 20. | Chúng <u>đặt</u> điều kiện cho chị <u>Quyên</u> | Ra <u>vô</u> hôm sớm <u>thăm</u> nuôi <u>+</u> | (<u>liu</u>) |
| 21. | Phải cố <u>lăm</u> xiêu lòng người <u>thường</u> (<u>liu</u>) | Thì <u>Loan</u> <u>Phụng</u> sẽ được <u>đoàn</u> viên <u>+</u> | (<u>u</u>) |
| 22. | Mưu <u>quý</u> chúng đã bày <u>ra</u> (<u>xê</u>) | Nào <u>hay</u> sự thật khác <u>rồi</u> <u>+</u> | (<u>xư</u>) |
| 23. | Mỗi lần <u>gặp</u> trong <u>lao</u> (<u>xang</u>) | Bao <u>nhiều</u> câu chuyện <u>đổi</u> trao <u>+</u> | (<u>xang</u>) |
| 24. | Hỏi <u>thăm</u> đồng đội xa <u>gần</u> (<u>liu</u>) | máy bay <u>Mỹ</u> ta hạ <u>bao</u> <u>nhiều</u> <u>+</u> | (<u>liu</u>) |

Lớp IV (8 câu)

- | | | | |
|-----|--|---|-----------------|
| 25. | Bà con đồng chí thế nào (<u>xang</u>) | Anh <u>thiết</u> tha <u>khuyên</u> nhủ người <u>yêu</u> <u>+</u> | (<u>xang</u>) |
| 26. | Lúc gian nan xin chớ núng nao (<u>xang</u>) | Đừng vì quá khổ <u>đau</u> <u>+</u> | (<u>xang</u>) |
| 27. | Mà thiếu <u>tin</u> ngày thắng <u>lợi</u> (<u>cộng</u>) | Mong <u>em</u> tiến bộ không <u>ngừng</u> <u>+</u> | (<u>xê</u>) |
| 28. | Thì <u>ra</u> mưu mô thâm <u>độc</u> (<u>cộng</u>) | Cố <u>đem</u> tình cảm <u>vợ</u> <u>chồng</u> <u>+</u> | (<u>xư</u>) |
| 29. | Mà <u>lăm</u> miếng ngọt mỗi <u>ngon</u> (<u>xê</u>) | Hòng <u>lăm</u> lay chuyển <u>dạ</u> sắt <u>son</u> <u>+</u> | (<u>xê</u>) |
| 30. | Chẳng <u>những</u> không thành <u>công</u> (<u>xang</u>) | Mà còn <u>ngược</u> ý chúng <u>mong</u> <u>+</u> | (<u>liu</u>) |
| 31. | Trai thêm <u>cứng</u> thép gang (<u>liu</u>) | Người <u>vợ</u> trẻ thêm <u>vững</u> vàng <u>hơn</u> <u>+</u> | (<u>u</u>) |
| 32. | Những <u>tin</u> thắng lợi xa <u>gần</u> (<u>liu</u>) | Chẳng <u>mấy</u> chút <u>loan</u> cùng <u>khám</u> <u>giám</u> <u>+</u> | (<u>liu</u>) |

Lớp V (6 câu)

- | | | | |
|-----|---|---|----------------|
| 33. | Như <u>luồng</u> <u>điện</u> cực <u>mạnh</u> (<u>cộng</u>) | Làm <u>nở</u> gan <u>nở</u> ruột mọi <u>người</u> <u>+</u> | (<u>xê</u>) |
| 34. | Từ <u>giữa</u> ngực tối <u>âm</u> u (<u>xang</u>) | Vút <u>cao</u> tiếng hát <u>yêu</u> <u>đời</u> <u>+</u> | (<u>xư</u>) |
| 35. | Quân <u>thù</u> vô đầu <u>bứt</u> tại (<u>xang</u>) | Bấy <u>nhiều</u> mưu sâu <u>bại</u> <u>rồi</u> <u>+</u> | (<u>xư</u>) |
| 36. | Quân <u>gian</u> đến bước <u>đường</u> <u>cùng</u> (<u>liu</u>) | Chúng <u>giết</u> chết người <u>hùng</u> <u>anh</u> <u>+</u> | (<u>liu</u>) |
| 37. | Nhưng chúng <u>đã</u> <u>lăm</u> to (<u>u</u>) | Giết <u>anh</u> chúng <u>càng</u> <u>thua</u> <u>+</u> | (<u>u</u>) |
| 38. | Anh không <u>chết</u> anh <u>ơi</u> ! (<u>u</u>) | Chúng <u>chỉ</u> <u>giết</u> chúng <u>mà</u> <u>thôi</u> <u>+</u> | (<u>liu</u>) |

TRẢ THÙ CHO HÀ NỘI

Sáng tác: Lâm Tường Vân

(Sau khi Mỹ ném bom Hà Nội 1965, do Đài Phát thanh Hà Nội phát)

Điệu Xàng xê

Lớp I

1. Hay tin, ruột đứt gan bầm
Hà Nội thân yêu x bị bom thù đánh phá x
2. Giặc đánh thủ đô Trái tim chung dân tộc
Nhức nhối đêm ngày x sôi sục máu hờn căm x
3. + Hà Nội ơ!
Tôi đã nghe thấy x từng loạt bom rơi x
4. Bom từ Mỹ quốc Nơi đã từng khoác lác văn minh
Mang qua đây x phá hoại đất nước đau thương x
5. Xương máu tiền nhân nhân mấy ngàn năm xây dựng
Tạo dựng cơ độ x Văn vật đất phương Nam x
6. Bom phá đạn cày lửa đốt khắp hồ Gươm
Mỗi cành đào rơi x mỗi ngôi trường cháy rụi x
7. Mỗi mảnh thịt văng văng mỗi em bé sập hầm
Nghe xương tôi gãy x nghe nửa thân mình nát tan x
8. Nghe tiếng kêu vang Hãy trả thù cho Hà Nội
Không thể ngồi yên x khi Tổ quốc bị xéo giày

Lớp II

9. + Uất ức căm hờn
Lửa cháy trong tim x Thẻ xông lên báo oán x
10. Mất một đời mười Dầm thây quân cướp nước
Cứu lấy giống nòi x cứu lấy trái tim chung x

11. + Hồi quân cướp Mỹ
Bố Giôn Xon Hítle thời nay
12. Chớ lấy đạn bom dọa dẫm đất nước này
Thành phố tan tành cũng quyết giành độc lập tự do
13. Đây, trên tuyến đầu chống Mỹ ở miền Nam
Vì giống nòi Vì Tổ quốc thân yêu
14. Triệu triệu con người giương cao cờ quyết thắng
Quyết chiến đến cùng Đánh cho vỡ mộng xâm lăng
15. + Những tràng pháo nổ
Pháo rơi chính xác giữa trung tâm sào huyệt kẻ thù
16. Tơi tả sân bay Tân Sơn Nhất Sài Gòn
Pháo đập đêm ngày Pháo đòi nợ máu thủ đô

Lớp III

17. + Oán thù chồng chất
Oán thành tiếng sấm thành tiếng nổ Đông Xuân
18. Oán vượn đầu súng oán nhọn mũi chông
Oán giục lòng dân oán kêu báo oán trả thù
19. + Hà Nội ơi
Tôi đã nghe rồi tiếng gọi yêu thương
20. Có chúng tôi đây miền Nam mười bốn triệu con người
Thề đem xương máu quyết trả thù cho thủ đô

TRÁCH AI LỖI NGUYỄN

Sáng tác: Ngọc Cung - 1952

Điệu Nam ai

Lớp đầu

- | | | | | |
|------------------------------------|--------------------------|----------|---------------------------|----------|
| 1. (—) | Trách ai | (xang) | nữ + vội quên lời | (liu) |
| 2. | Lời — thề xưa — | (xang) | ai đã phũ + đi rồi | (+ liu) |
| 3. | Thề rằng ai ơi | (xang) | Dù nọn + lở biển + vợi | (xang) |
| 4. | Vẫn — một lòng — | (xang) | trung với nước dân + thối | (+ xang) |
| 5. | Lòng nguyện với đất trời | (liu) | Chẳng đem dạ + lợt phai | (xang) |
| 6. | Giữ — lấy lời | (— xang) | Dù nước chảy + mây bay | (+ xang) |
| 7. Chớ có đâu bỗng nhiên nửa chừng | | (liu) | đành đem dạ + đổi dời | (liu) |
| 8. | Trách — cho ai — | (oan) | Lòng bạc + tợ vôi | (+ liu) |

Lớp xê

- | | | | | |
|-----|-----------------------|--------|------------------------------------|----------|
| 9. | (—) Sao | (xang) | chẳng nhớ + câu minh sơn + thệ hải | (xê) |
| 10. | Biển — chưa cạn — | (xê) | non chưa mòn + ai ơi | (+ xang) |
| 11. | Làm dân cơn quốc loạn | (liu) | ai yên + dạ đứng + ngồi | (liu) |
| 12. | Có — đâu lại — | (oan) | đi theo + phường + tanh hôi | (+ xang) |

Lớp liu

- | | | | | |
|-----|---------------------------|--------|------------------------------|---------|
| 13. | Duyên tình đôi ta | (xang) | Nay phải + cảnh chia + phôi | (xang) |
| 14. | Đã — đành rồi — | (xang) | Cảnh mẹ + góa con + cô + | (xang) |
| 15. | Những tháng ngày cô quạnh | (liu) | Lòng em + luôn + ngậm + ngùi | (liu) |
| 16. | Nhắn — đôi câu — | (oan) | Gởi cho người xa + xôi | (+ liu) |

Lớp Xang dài

17.	(-) Anh đi	(xang)	chôn + chặt cuộc đời	(liu)
18.	Vào — đồn Tây —	(xang)	xác anh đầu bỏ rồi	(+ liu)
19.	Vẫn còn lưu mãi	(xẻ)	những + tiếng tanh hôi	(xang)
20.	Muôn đời — không xóa	(- xẻ)	ngân thuở + khó bồi +	(xang)
21.	Theo <u>ch</u> i phường phản <u>qu</u> ốc	(xẻ)	Bán non nước bán giống nòi	(liu)
22.	Muôn dân — oán hận —	(oan)	Quên sao rồi + ai ơi +	(oan)
23.	Bỏ mẹ góa con <u>c</u> ôi	(xang)	Anh yên phận một đời	(liu)
24.	Phải — chẳng là —	(xang)	Mạng bạc + lại xui	(+ liu)

Lớp Xang ngắn

25.	Anh cam đau khổ	(cộng)	Để quân cướp nước vui cười	(xang)
26.	Theo — chân giặc	(xẻ)	gây điêu tàn nơi nơi	(+ xang)
27.	Phận anh đã vậy rồi	(liu)	Còn liên lụy đến bao người	(liu)
28.	Tủi hổ — con với vợ	(xang)	nhục mẹ già anh ơi +	(liu)

Lớp Mái

I.	1.	Nhớ người Cầu Tiến	(xẻ)	xưa kia + gai, mật đầu nài	(xang)
	2.	Nặng — quốc cừu	(xẻ)	thẻ rửa nhục Phù Sai	(+ oan)
	3.	Vẹn lòng vì nước hy sinh	(liu)	đến nay + sách sử còn ghi	(liu)
	4.	Bao — anh hùng	(xang)	điều tạc + vàng bia	(+ liu)
	5.	Thân dù nát	(cộng)	tiết + nghĩa không lia	(xang)
	6.	Thẻ chẳng — chung trời	(xang)	với giặc thù kia	(+ liu)
	7.	Có đâu anh đoạn tình	(cộng)	Tào khang + gối cặp đầu kê	(xang)
	8.	Để — muôn đời	(liu)	thiên hạ cười chê	(+ xang)
II.	9.	Ơi hồi nào —	(- xẻ)	núi + hẹn sông giao	(oan)
	10.	Dầu — nguy nàn	(xẻ)	cũng chẳng rời nhau	(+ oan)
	11.	Quên lời thẻ xưa	(liu)	phụ rẫy + duyên Kim Cạp	(liu)
	12.	Ai — lỗi nguyên	(xang)	chứng có trời cao	(+ liu)
	13.	Anh ơi sao nỡ	(cộng)	vội quên + đi quốc cừu	(xang)
	14.	Nước — non chờ	(xang)	đứa con lạc lưu +	(liu)
	15.	Hãy quay súng về	(cộng)	kéo mẹ + đời, con chờ	(xang)

BA BẢN NAM

(Đàn ca luôn 3 bản gọi là Liên Nam)

MÙNG XUÂN THẮNG LỢI

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 1965

Bắt đầu - Nam xuân (20 câu)

Lớp I

- | | | | | |
|---------------------|--|-------------------------------|----------------------------------|--------|
| 1. (—) | Quê <u>ta</u> | (xang) Mừng + | (hò) đón ngày xuân <u>sang</u> + | (xang) |
| 2. Tiếng trống | (xẻ) reo vang | (xang) Ánh đèn <u>hồng</u> + | (xang) chói chang + | (xang) |
| 3. Đó đây | (liu) khắp xóm <u>làng</u> | (xang) Cờ <u>đào</u> | (xẻ) tung gió <u>lộng</u> + | (xẻ) |
| 4. Hoa nở | (xẻ) muôn màu | (xang) Ngát <u>ngào</u> + | (xang) hương xuân + | (xang) |
| 5. Trâu <u>bông</u> | (xang) lúa chín <u>đầy</u> <u>đồng</u> | (xang) Lúa về | (xẻ) người lao <u>động</u> + | (xẻ) |
| 6. Ấm áo | (xẻ) no lòng | (xang) Mát <u>dạ</u> + | (xẻ) nhà nông + | (xang) |
| 7. Qua rồi | (xẻ) cảnh long <u>đong</u> | (phan) Trong rào <u>gai</u> + | (liu) neho nhóc tối <u>tăm</u> + | (liu) |
| 8. Máu <u>rơi</u> | (u) mấy lượt | (phan) Bẻ <u>gậy</u> + | (xẻ) xiềng <u>gông</u> + | (liu) |

Lớp II

- | | | | | |
|--------------------------|------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|----------|
| 9. (—) | Xôn <u>xơ</u> | (xang) Dưới | (xẻ) lá cờ <u>hồng</u> + | (hò) |
| 10. Cây <u>súng</u> | (xẻ) chắc tay | (xang) Giữ <u>lấy</u> + | (xẻ) ruộng <u>đồng</u> + | (hò) |
| 11. Bọn + | (xẻ) tham <u>tàn</u> | (xang) Ngày <u>đêm</u> | (xẻ) gây gió <u>đông</u> + | (xang) |
| 12. Phản lực <u>rột</u> | (xang) giữa <u>đồng</u> | (xang) Máu giặc <u>nhuộm</u> + | (xẻ) đầu <u>chông</u> + | (xang) |
| 13. <u>Mơ</u> | (xẻ) ngày chiến <u>thắng</u> | (xẻ) Một ngày | (hò) miền Nam giải <u>phóng</u> + | (xẻ) |
| 14. Rầm rập <u>bước</u> | ta đi | (xang) Đường càng <u>bước</u> + | (xẻ) càng <u>đông</u> | (+ xang) |
| 15. Trên <u>dây</u> | đất thành <u>đồng</u> | (xang) Mỗi nhà | (xẻ) một trận <u>tuyến</u> + | (tích) |
| 16. Mang dòng <u>máu</u> | anh hùng | (xang) Mỗi người một kỳ <u>công</u> + | | (liu) |

Lớp III

17. Ta (xang) đã lớn (xẻ) lên rồi (hò) như mặt trời phía đông (xang)
Giống câu (1, 2, 7, 8)
18. Với những (xẻ) tay không (xang) Mà đỡ đúng (xẻ) núi sông (+ xang)
19. Bền lòng góp gió thành đồng (phan) Chiến công (liu) nối tiếp chiến công (liu)
20. Ôi mừng xuân đại thắng (xẻ) Trời giải phóng (liu) mệnh mông + (liu)

Chuyển qua Nam ai

VUI XUÂN CHƯA TRỌN

Nam ai

(Một lớp rưỡi: 12 câu)

Lớp I

1. (—) Vui xuân (xang) mà dạ (xẻ) luôn bằng hoàng (hò)
2. Vì (xẻ) nước non (xang) còn trong cảnh (xẻ) điêu tàn + (hò)
3. Cốt (xẻ) sắt xâm lăng (xang) xéo giày (hò) trên nửa giang san (xang)
4. Tổ quốc (xẻ) nát lòng (xang) dân tộc (xẻ) lăm than + (xang)
5. Hàng dừa tơ (xẻ) ấp ủ bao tình (hò) thuốc hại trụi cảnh (xang)
6. Hồ (xẻ) quân nào (xang) thù ghét (xẻ) màu xanh (+ xang)
7. Dân ta (xẻ) cam quần quai (liu) nhà cháy thành than (xẻ) đã bao lần (hò)
8. Ôi chiều đất (ú) màn trời (xang) hận oán (xẻ) chung thân + (hò)

Lớp II

9. Thịt rơi (xang) máu đổ (xẻ) bao người (hò) ngã trên đất Tổ (xẻ)
10. Bó lủ (xẻ) sát nhân (xang) uống máu người (hò) không tanh + (xang)
11. Mừng (tôn) xuân thắng lợi (xẻ) nhớ anh em (xẻ) đã khuất trên đời (hò)
12. Tiếng hát (cộng) nghẹn lời (xang) xuân chưa trọn (xẻ) ai ơi + (xang)

(Chuyển qua Nam đảo - hay Đảo ngũ cung)

CHÍ CAN CƯỜNG

Nam đảo

(Hai lớp rưỡi: 20 câu)

Lớp I

- | | | | | | | | |
|----------------|--------|--------------|--------|----------------------------|--------|----------------------------|-------|
| 1. (—) | | Đau thương | (xang) | thêm nung | (xê) | chí can cường ₊ | (liu) |
| 2. Máu này | (phan) | dù rơi | (xê) | mới hết cảnh ₊ | (phan) | đầu rơi + | (xê) |
| 3. Kìa | (hò) | khắp nơi nơi | (xê) | trong khói | (xê) | lửa mịt mù ₊ | (liu) |
| 4. Một dân tộc | (phan) | anh hùng | (xang) | chiến thắng ₊ | (phan) | vẻ vang + | (xê) |
| 5. Giặc | (xê) | Mỹ xâm lăng | (xê) | toan | (xang) | cướp nước này ₊ | (liu) |
| 6. Ra Bắc | (phan) | giập đầu | (xang) | vào Nam ₊ | (xang) | bỏ thầy + | (xê) |
| 7. Dầu | (xê) | phải hy sinh | (xê) | tất cả | + (ú) | đến con người ₊ | (xê) |
| 8. Thề quyết | (ú) | một lời | (xê) | giành độc lập ₊ | (phan) | tự do + | (liu) |

Lớp II

- | | | | | | | | |
|--------------------|--------|-----------------|--------|----------------------------|--------|----------------------------------|--------|
| 9. Tiếng Bắc | (liu) | gọi vang vang | (liu) | rung chuyển ₊ | (ú) | cả đất trời ₊ | (xê) |
| 10. Lớp lớp | (ú) | triệu người | (xê) | súng gươm ₊ | (xê) | xông tới + | (ú) |
| 11. Bước vào | (xê) | năm mới | (ú) | khí thế | (+ ú) | lại càng tăng ₊ | (phan) |
| 12. Diệt lũ | (ú) | xâm lăng | (phan) | rửa hận ₊ | (phan) | cho nhân dân + | (liu) |
| 13. Bao | (xang) | nhiều máu xương | (xê) | bắt chúng | (xê) | đền nợ máu xương ₊ | (liu) |
| 14. Khắp thành thị | (xê) | ruộng đồng | (xê) | toàn dân tổng ₊ | (ú) | tấn công + | (liu) |
| 15. Làm một | (ú) | mùa xuân | (liu) | đất nước | (ú) | thống nhất hòa bình ₊ | (xê) |
| 16. Cho vợ | (ú) | gặp chồng | (xê) | con được ₊ | (phan) | gặp cha + | (liu) |

Lớp III

- | | | | | | | | |
|---------------|-------|-----------------|--------|------------------------|-------|---------------------------|--------|
| 17. Cho | (liu) | Tổ quốc ta | (liu) | tươi | (ú) | đẹp muôn đời ₊ | (xê) |
| 18. Cả nước | (ú) | cùng cười | (xê) | cho vui ₊ | (liu) | lòng Bắc + | (ú) |
| 19. Mong | (liu) | ngày thống nhất | (ú) | đón | (ú) | Bắc vào Nam ₊ | (phan) |
| 20. Dâng chén | (ú) | mừng xuân | (phan) | thỏa lòng ₊ | (xê) | hoài mong + | (xê) |

(Chuyển luôn sang Song cước)

Chú ý: nếu chơi luôn Song cước thì câu 20 dứt Liu, trở đây Bắc oán

MẸ GIẢI PHÓNG

Song cước

(Nhạc giống lớp Trống Nam xuân đơn dây Bắc oán)

Lớp I

- | | | | | |
|-------------------------|---|---------------------------|---------------------------------|--------|
| 1. Mẹ <u>oi</u> | (liu) mẹ là | (xẻ) mẹ của | (xẻ) giải phóng quân | (liu) |
| 2. Mấy <u>chục</u> | (cộng) năm trời | (xàng) đầy túi <u>cực</u> | (cộng) đau thương + | (liu) |
| 3. Mất <u>mẹ</u> | (liu) trên nền <u>trời</u> | (xàng) như ngọn | (liu) đèn của thiên <u>thần</u> | (hò) |
| 4. Soi đường <u>con</u> | (liu) ra <u>trận</u> | (xẻ) vì dân | (liu) vì nước non + | (liu) |
| 5. Từ lòng <u>đất</u> | (liu) đau thương <u>căm</u> <u>giận</u> | (cộng) hóa ra | (liu) lượng sóng <u>thần</u> | (hò) |
| 6. Nhận <u>quân</u> | (liu) xâm lược | (xẻ) giải phóng | (cộng) miền Nam + | (liu) |
| 7. Cờ <u>bay</u> | phơi phới <u>hiên</u> <u>ngang</u> | (liu) thiết tha | (liu) như dáng mẹ <u>hiên</u> | (xàng) |
| 8. Giục <u>bước</u> | (cộng) lên đường | (hò) trả hận <u>nước</u> | (cộng) thù dân + | (xàng) |

Lớp II (giống lớp I)

- | | | | | |
|---------------------------|----------------------------------|------------------------------|----------------------------------|--------|
| 9. Mẹ <u>oi</u> | (liu) con là | (xẻ) con | (liu) giải phóng quân | (liu) |
| 10. Mấy <u>chục</u> | (cộng) năm trời | (xàng) chẳng <u>tiết</u> | (cộng) máu xương + | (liu) |
| 11. Chiến <u>đấu</u> | (liu) nơi sa <u>trường</u> | (xàng) qua bao | (liu) ác liệt không <u>lượng</u> | (hò) |
| 12. Vẫn kiên <u>cường</u> | (xàng) oanh liệt | (xẻ) rục rĩ | (cộng) chiến công + | (liu) |
| 13. Mỗi <u>bước</u> | (xẻ) hành <u>quân</u> | (liu) con như | (liu) có bước mẹ <u>hiên</u> | (hò) |
| 14. Theo <u>với</u> | (cộng) chúng con | (liu) trong từng <u>trận</u> | (cộng) tấn công + | (liu) |
| 15. Hôm <u>nay</u> | (liu) chiến thắng về <u>vang</u> | (liu) Bắc Nam | (liu) rục rĩ cờ <u>hồng</u> | (xàng) |
| 16. Quân thù <u>đã</u> | (liu) sạch bóng rồi | (hò) mẹ <u>oi</u> | (liu) có vui không | (xàng) |

HẾT

BÀI CA NGƯỜI CHINH PHỤ

Sáng tác: Lâm Tường Vân 1960 (Côn Đảo)

Điệu Nam xuân lớp Trống

(nhạc 2 lớp giống nhau)

Lớp I

- | | | | | |
|----|----------------------------|--------|---------------------------------|--------|
| 1. | (-) Từ <u>ng</u> ây | (xê) | Anh + ra chiến khu + | (liu) |
| 2. | Đánh <u>đu</u> ổi giặc thù | (xàng) | Dưới ngọn cờ mùa thu + | (liu) |
| 3. | Nơi hậu <u>ph</u> ương | (liu) | Em lo việc ruộng đồng + | (hò) |
| 4. | Vừa nuôi — con đại | (xê) | Cùng chòm xóm góp công + | (liu) |
| 5. | Con chúng <u>t</u> a | (liu) | Sáu xuân xanh học lớp vỡ lòng + | (hò) |
| 6. | Giống anh — như tạc | (xê) | Đáng mặt con tông + | (liu) |
| 7. | Trông <u>r</u> a chiến địa | (cộng) | Em cầu nguyện cho chồng + | (xàng) |
| 8. | Đá mềm — chân cứng | (cộng) | Giết giặc cứu giống dòng + | (xàng) |

Lớp II

- | | | | | |
|-----|---------------------------------|--------|--|--------|
| 9. | Chiều <u>chi</u> ều — | (xê) | Rảnh việc gia trang + | (liu) |
| 10. | Em dặt <u>tr</u> ẻ ra đàng | (xàng) | Chờ đón tin viễn phang + | (liu) |
| 11. | Nhận được thư <u>l</u> oạn | (liu) | Mối hay tin anh ở sa tràng + | (hò) |
| 12. | Hiên ngang — đánh giặc | (xê) | Giết bọn sài lang + | (liu) |
| 13. | Rồi một sáng tinh <u>s</u> ương | (liu) | Quân <u>t</u> a chiến thắng quân thù + | (hò) |
| 14. | Người <u>ng</u> ười mừng vui | (liu) | Qua hết hồi âm u + | (liu) |
| 15. | Chín <u>n</u> ăm khói lửa | (cộng) | Nay hát khúc khải hoàn | (xàng) |
| 16. | Thống nhất sơn hà | (cộng) | Em dặt <u>tr</u> ẻ đón cha + | (xàng) |

Côn Đảo, 1960 (Nỗi nhớ nhà của tù chính trị)

ĐỢI CHỜ

Sáng tác: Lâm Tường Vân

(Sự tích Bác Tôn gái)

Điệu Chinh phụ ca

Lớp đầu

(Nam ai)

- | | | | |
|----|------------------------------|----------------------------------|--------|
| 1. | (-) Sáu năm dư | Nơi quê hương một dạ đợi chờ | (hò) |
| 2. | Chờ người phương xa — | Chưa thấy mặt bao giờ + | (hò) |
| 3. | Từ bên kia trời Tây | Lời em trai trong bức chúc thư + | (xang) |
| 4. | Gởi lại bạn thân tình — | Xin chị cùng nên nghĩa tóc tơ + | (xang) |
| 5. | Lúc bệnh nguy anh tận tình | Nơi xứ người em chẳng bỏ vợ + | (xang) |
| 6. | Ơn nặng biết sao đền — | Xin chị đừng thờ ơ + | (xang) |
| 7. | Cảm nghĩa trọng phu nhân hậu | Em thọ ơn, chị tôn thờ + | (hò) |
| 8. | Em nhắm mắt yên lòng — | Chị chẳng dám thờ ơ + | (hò) |

Lớp Xế

- | | | | |
|-----|----------------------------|------------------------------|--------|
| 9. | Ơi tình nhẹ như gió thoảng | Mà len vào từng hơi thở + | (xang) |
| 10. | Bên trời Âu điệu viễn — | Biết đâu mà trao thơ + | (xang) |
| 11. | Má phấn dù phai lợt | Hồng nhan vẫn đợi chờ + | (hò) |
| 12. | Sân trường hoa phượng đỏ | Cô giáo Oanh buồn ngán ngơ + | (xang) |

Lớp Lìu

- | | | | |
|-----|--------------------------|----------------------------------|--------|
| 13. | Cuộc binh biến liệt oanh | Nở ra trên chiến hạm Rạng Đông + | (xang) |
| 14. | Người lính thủy họ Tôn — | Ủng hộ Xô viết thành công + | (xang) |
| 15. | Bị trục xuất về quốc nội | Cùng nhau nên nghĩa vợ chồng + | (hò) |
| 16. | Chàng làm Công hội đỏ — | giương cao ngọn cờ hồng + | (hò) |

Lớp Xang dài

17.	Sa cơ dành lọt lưới	Chàng chân xích tay còng	(hò)
18.	Nhìn theo bước chàng đi	Nước mắt chảy trong lòng	(hò)
19.	Ăn lưu đầy ra Côn Đảo	Địa ngục ngoài biển đông	(xang)
20.	Ơi đã hết rồi	Còn gì nữa mà mong	(xang)
21.	Hai mươi năm biệt xứ	Ruột + héo gan bầm	(hò)
22.	Gởi lòng theo chim biển	Nơi phương trời xa xăm	(oan)
23.	Ấm con tim chốn nấu nướng	Tránh bầy cú vọ truy tìm	(hò)
24.	Mất đầy vơi ngắn lẽ	Lòng rục lửa thù căm	(liu)

Lớp Xang ngắn

25.	Tình ta chung vận nước	Màng chi cay đắng giáp bầm	(xàng)
26.	Chỉ thương chàng nơi Côn đảo	Mất còn vẫn bật tâm	(xang)
27.	Ngày nuốt lệ vật vờ	Đêm nức nở khôn cầm	(liu)
28.	Dầu bể cạn non mòn	Thẻ đời hạn trăm năm	(liu)

Lớp Mái

I.	1.	Cách mạng thắng lợi	Đoàn tù Côn Đảo trở về	(xàng)
	2.	Rục rĩ - cờ đề	Lòng rộn rã hả hê	(oan)
	3.	Con trọn đạo thảo ngay	Vợ chồng vẹn nghĩa phu thê	(liu)
	4.	Mới vui sum họp đôi ngày	Lại sầu ly biệt tái tê	(liu)
	5.	Chàng vì đại cuộc	Phải thương lộ đề huề	(xàng)
	6.	Vượt Trường Sơn vạn dặm	Viết Bắc là quê	(liu)
	7.	Đi theo lời Bác gọi	Ngày toàn thắng anh về	(xàng)
	8.	Tiến bạn lên đường	Em gạt sầu tái tê	(xang)
II.	9.	- Kháng chiến chín năm	Dẫu rằng nguy hiểm gian nan	(oan)
	10.	Chặt dạ - bền lòng	Theo ngọn cờ vẻ vang	(oan)
	11.	Tin mừng thắng trận Điện Biên	Cờ hồng phát phới hiên ngang	(liu)
	12.	Giặc Pháp đầu hàng	Giải phóng nửa giang san	(liu)
	13.	Theo tàu chuyển quân ra Bắc	Ba mươi năm thiếp gặp chàng	(xàng)
	14.	Tóc bạc - tim vàng	Nổi bạn cầm loan	(liu)
	15.	Bá Lý Hề thời đại	Bảy mươi tuổi ngư thủy nhất tràng	(xàng)

Chú ý:

- Âm HỒ và LIU chỉ là một âm

- Có 2 câu lạ cần ca đúng là:

• Câu 22 dứt: (OAN)

• Câu 25 dứt: (XÀNG)

(Đó là lớp trở nên chuyển cung OAN, XÀNG)

BÁ LÝ HỀ

Do Lâm Tường Vân ghi lại

Điệu Văn Thiên Tường
(42 câu - nhịp 4 - 4 lớp)

Lớp I (15 câu)

Đoạn đầu

- | | | | |
|----|---|---------|---|
| 1. | _____ | Vĩ | (hò) |
| | (-) tình <u>k</u> ia | (xang) | Mà thân tôi phải xanh xao đ ⁺ ang cay |
| 2. | _____ | (- - -) | Thương thay |
| | (-) Đ ⁺ ang khi | (xê) | Vất vả gian truân |
| 3. | B ⁺ ằng khu ⁺ âng | (xê) | Trong lúc chia tay |
| | Y ⁺ ếm luy | (xê) | Nh ⁺ ỏ cùng chàng |
| 4. | _____ | (- - -) | Vĩ |
| | t ⁺ ình nh ⁺ a | (xang) | T ⁺ ình nh ⁺ a hàn v ⁺ ị |
| 5. | L ⁺ ại phải | (xê) | Đ ⁺ ến chốn trường thi |
| | K ⁺ hi ra đi | (liu) | B ⁺ ắt tay em d ⁺ ẫn dò |
| 6. | K ⁺ hi đ ⁺ ắc l ⁺ ộ | (xê) | Ch ⁺ àng h ⁺ ãy ngh ⁺ ĩ |
| | Đ ⁺ ến ch ⁺ út t ⁺ ình | (xang) | Ch ⁺ út t ⁺ ình tào khang |

Đoạn dựng

- | | | | | |
|----|--|---------|---|--------|
| 7. | _____ | (- - -) | Tay d ⁺ ang | (oan) |
| | _____ | (- +) | ch ⁺ én này (-) ch ⁺ én này h ⁺ ôm nay | (oan) |
| 8. | Th ⁺ iếp khuy ⁺ ên | (ú) | Th ⁺ iếp khuy ⁺ ên lang qu ⁺ ân | (oan) |
| | V ⁺ ũng l ⁺ òng r ⁺ ủi d ⁺ ụng | (liu) | M ⁺ a qu ⁺ a đ ⁺ ến n ⁺ ước T ⁺ ần | (xang) |
| 9. | Đ ⁺ ường quan s ⁺ ang | (xê) | đ ⁺ iệu vi ⁺ ễn | (xê) |
| | D ⁺ ầu cho | (xê) | v ⁺ ực th ⁺ ẳm c ⁺ ũng r ⁺ áng d ⁺ ò | (hò) |

10.	Ơi <u>thiếp</u>	(<u>ú</u>)	<u>thiếp</u> đang <u>lo</u>	(<u>oan</u>)
	Cho <u>chàng</u> qua <u>đèo</u> <u>ải</u> <u>ngăn</u>	(<u>liu</u>)	<u>ghềnh</u> thác <u>chập</u> <u>chồng</u>	(<u>xang</u>)
11.	<u>Chàng</u> qua	(<u>xang</u>)	đến <u>đó</u>	(<u>xê</u>)
	<u>Khá</u> <u>tua</u> <u>cạn</u> <u>tổ</u>	(<u>xê</u>)	<u>cạn</u> <u>tổ</u> <u>đôi</u> <u>hàng</u>	(<u>hò</u>)
12.	<u>Cho</u> <u>thiếp</u>	(<u>xê</u>)	rõ <u>những</u> <u>điều</u>	(<u>hò</u>)
	<u>Dữ</u> <u>lành</u> <u>ấm</u> <u>lạnh</u>	(<u>xê</u>)	<u>ấm</u> <u>lạnh</u> <u>dường</u> <u>bao</u>	(<u>liu</u>)

Đoạn Xế xang

13.	(LIU)	(-)	<u>Thiếp</u> <u>thăm</u> , <u>thiếp</u> <u>thương</u>	(<u>xang</u>)
	<u>Cho</u> <u>kẻ</u> <u>nhà</u>	(<u>xang</u>)	<u>kẻ</u> <u>nhà</u> <u>ngồi</u> <u>trông</u>	(<u>xang</u>)
14.	(- - -)		<u>Thật</u>	(<u>xê</u>)
	<u>rất</u>	(<u>liu</u>)	<u>Rất</u> <u>bận</u> <u>cho</u> <u>lòng</u>	(<u>hò</u>)
15.	<u>Xa</u> <u>xui</u>	(<u>xê</u>)	<u>luống</u> <u>đợi</u> <u>mong</u>	(<u>xang</u>)
	<u>Kế</u> <u>tiếng</u> <u>gà</u>	(<u>xang</u>)	<u>Tiếng</u> <u>gà</u> <u>tàn</u> <u>cạnh</u>	(<u>xang</u>)

Lớp II (15 câu – nhạc như lớp I)

Đoạn đầu

16.	(- - -)		<u>Từ</u>	(<u>hò</u>)
	<u>chàng</u> <u>đi</u> <u>thì</u> <u>lá</u> <u>ngô</u> <u>bay</u>	(<u>xê</u>)	đến <u>nay</u> <u>đã</u> <u>mấy</u> <u>năm</u> <u>dự</u>	(<u>xang</u>)
17.	(- - -)		<u>Thương</u> <u>thay</u>	(<u>xê</u>)
	<u>Đất</u> <u>khách</u> <u>tha</u> <u>phương</u>	(<u>xê</u>)	<u>tắm</u> <u>thân</u> <u>bơ</u> <u>vơ</u> <u>lưu</u> <u>lạc</u>	(<u>xư</u>)
18.	<u>Lơ</u> <u>quân</u>	(<u>xê</u>)	<u>chàng</u> <u>Bá</u> <u>Lý</u> <u>Hề</u>	(<u>hò</u>)
	<u>Đành</u> <u>cam</u>	(<u>xê</u>)	<u>chịu</u> <u>chước</u> <u>về</u> <u>Tần</u>	(<u>hò</u>)
19.	(- - -)		<u>Ngày</u>	(<u>hò</u>)
	<u>hằng</u> <u>ngày</u>	(<u>xang</u>)	<u>thiếp</u> <u>hằng</u> <u>đợi</u> <u>mong</u>	(<u>xang</u>)
20.	<u>Tay</u> <u>dắt</u>	(<u>xê</u>)	<u>con</u> <u>trẻ</u>	(<u>xê</u>)
	<u>Bể</u> <u>dâu</u>	(<u>xê</u>)	<u>xanh</u> <u>rậm</u> <u>chân</u> <u>trội</u>	(<u>hò</u>)
21.	<u>Bóng</u> <u>át</u> <u>dua</u> <u>chen</u>	(<u>xê</u>)	<u>màu</u> <u>khói</u> <u>tỏa</u>	(<u>xê</u>)
	<u>Nó</u> <u>vẽ</u> <u>cảnh</u> <u>sầu</u>	(<u>xang</u>)	<u>vẽ</u> <u>cảnh</u> <u>sầu</u> <u>buồn</u> <u>hiu</u>	(<u>xang</u>)

Đoạn dựng

22.	(- - -)		<u>Non</u> <u>cao</u>	(<u>oan</u>)
	(- +)	<u>In</u> <u>hình</u>	<u>-</u> <u>in</u> <u>hình</u> <u>vọng</u> <u>phu</u>	(<u>oan</u>)

23.	Ngày xưa	(<u>ú</u>)	ngày xưa <u>k</u> ia	(<u>oan</u>)
	Cũng vì ngái nhận	(<u>liu</u>)	mà <u>h</u> óa đá trông ch ⁺ ông	(<u>xang</u>)
24.	Thiếp đây	(<u>xê</u>)	cũng dám s ⁺ ánh	(<u>xê</u>)
	Dầu cho	(<u>xư</u>)	sự <u>th</u> ế có đ ⁺ ối đ ⁺ ời	(<u>hò</u>)
25.	Giàu sang	(<u>u</u>)	thiếp không h ⁺ am	(<u>oan</u>)
	Ham vì nghĩa nhân	(<u>liu</u>)	tình th ⁺ ăm lâu d ⁺ ài	(<u>xang</u>)
26.	Thiếp đây	(<u>xang</u>)	luôn tâm nguyện	(<u>xê</u>)
	Ch ⁺ ẳng may	(<u>xê</u>)	duyên n ⁺ ợ có r ⁺ ã r ⁺ ời	(<u>hò</u>)
27.	Thì em cũng nguyện	(<u>xê</u>)	giữ mảnh ki ⁺ ếng n ⁺ ày	(<u>hò</u>)
	M ⁺ à th ⁺ ê	(<u>xê</u>)	th ⁺ ê ch ⁺ ẳng có đ ⁺ ời l ⁺ òng	(<u>hò</u>)

Đoạn Xế xang

28.	(<u>HỒ</u>)	(-)	Th ⁺ ăm tho ⁺ át n ⁺ ăm c ⁺ anh	(<u>xang</u>)
	Ng ⁺ ọn đ ⁺ èn	(<u>xang</u>)	ng ⁺ ọn đ ⁺ èn d ⁺ ầu k ⁺ h ⁺ ô	(<u>xang</u>)
29.	(- - -)		Ơi	(<u>xê</u>)
	Th ⁺ ật r ⁺ ất	(<u>liu</u>)	qu ⁺ ận th ⁺ ất tr ⁺ ong l ⁺ òng	(<u>hò</u>)
30.	X ⁺ a x ⁺ ôi	(<u>xê</u>)	lu ⁺ ống đ ⁺ ợi m ⁺ ong	(<u>xang</u>)
	L ⁺ ướt b ⁺ ụi h ⁺ ồng	(<u>xang</u>)	l ⁺ ướt b ⁺ ụi h ⁺ ồng đ ⁺ ời ch ⁺ ân	(<u>xang</u>)

Lớp III (12 câu)

31.	(- - -)		Lang qu ⁺ ân	(<u>oan</u>)
	H ⁺ ồi ch ⁺ àng	(<u>xê</u>)	N ⁺ ay d ⁺ ã sang T ⁺ ần	(<u>xang</u>)
32.	Đ ⁺ ến ch ⁺ úc	(<u>ú</u>)	đ ⁺ ến ch ⁺ úc c ⁺ ông k ⁺ hanh	(<u>oan</u>)
	L ⁺ ại th ⁺ êm	(<u>liu</u>)	nhi ⁺ ều (-) th ⁺ êm nhi ⁺ ều k ⁺ ẻ h ⁺ ậu	(<u>xang</u>)
33.	Ơi thi ⁺ ếp	(<u>ú</u>)	tr ⁺ ách cho <u>ai</u>	(<u>oan</u>)
	Khi s ⁺ ang gi ⁺ àu	(<u>xê</u>)	r ⁺ ồi ch ⁺ àng n ⁺ ữ qu ⁺ ên nh ⁺ au	(<u>oan</u>)
34.	Đ ⁺ ã có	(<u>ú</u>)	đ ⁺ ã có c ⁺ ông d ⁺ anh	(<u>oan</u>)
	R ⁺ ồi ch ⁺ àng đ ⁺ oạn đ ⁺ anh	(<u>xê</u>)	đ ⁺ oạn đ ⁺ anh qu ⁺ ên nh ⁺ au	(<u>oan</u>)
35.	T ⁺ ay thi ⁺ ếp	(<u>ú</u>)	t ⁺ ay thi ⁺ ếp ô ⁺ m c ⁺ on	(<u>oan</u>)
	L ⁺ ần đ ⁺ ường x ⁺ in <u>ăn</u>	(<u>liu</u>)	m ⁺ à q ⁺ ua đ ⁺ ến n ⁺ ước T ⁺ ần	(<u>xang</u>)
36.	Thi ⁺ ếp q ⁺ ua	(<u>xang</u>)	cho đ ⁺ ến đ ⁺ ó	(<u>xê</u>)
	Đ ⁺ ể cho t ⁺ ận m ⁺ ặt	(<u>xư</u>)	t ⁺ ận m ⁺ ặt k ⁺ ẻ ph ⁺ ụ t ⁺ ình	(<u>hò</u>)
37.	<u>Ai</u> ơi	(<u>ú</u>)	sao ch ⁺ ẳng n ⁺ h ⁺ ớ	(<u>oan</u>)
	N ⁺ h ⁺ ớ b ⁺ uổi r ⁺ a đ ⁺ i	(<u>liu</u>)	ch ⁺ ẻ c ⁺ ửa đ ⁺ ể h ⁺ ấp g ⁺ a	(<u>xang</u>)

38. Áo trầu (xê) áo trầu lạnh lẻo (hò)
 Lầu tranh ấm lạnh (xê) ấm lạnh vẫn chung cùng (hò)
 39. Nay chàng đã (xê) chàng đã sang giàu (hò)
 Rồi đi nỡ (xê) đi nỡ dời dạ thay lòng (hò)

Đoạn Xế xang

40. (HỒ) (-) Cất tiếng ca (xang)
 Khiến giật mình (xang) giật mình người ngồi trên (xang)
 41. (_ _ _) Giữa tiệc (xê)
 Rất (liu) xót dạ đáng anh hùng (hò)
 42. Buông ly (xê) bước xuống bắt tay (xang)
 Khóc với người (xang) khóc với người tình chung (xang)

Hết bản Văn Thiên Tường

Lời giải:

1. Sự tích Bá Lý Hề:

Có vợ, nhà nghèo. Ngày đi thi, vì nghèo nên vợ cắt tóc cho chàng đem theo bán làm lộ phí. Nhưng rủi đường xa trễ kỳ thi phải ở dợ chẵn dê cho quan Thừa tướng, không ai ngó ngang tới.

Bên nước Tần nghe người tài bị mai một, cho người qua xin về Tần. Quan Thừa tướng coi rẻ nhân tài nên cho đổi một tấm da dê ngũ sắc.

Về Tần được phong đại tướng phụ, rất vinh hạnh. Lòng vẫn nhớ thương vợ nhà nhưng bận việc quan không về được. Một hôm có quan gần đó sang chơi. Tiệc rượu có cung phi ca hát nhưng ông không dòm, vì buồn nhớ vợ con. Vả lại ca hát mãi đâm nhàm. Ông quan nọ bèn mách: nhà tôi có một cô gái lỡ đường xin vào ở phụ làm bếp. Cô ấy ca hay lắm. Vậy cho đòi cô sang ca để ngài đỡ buồn.

Khi vợ Bá Lý Hề ca thì Bá Lý Hà cũng không dòm vì buồn. Song nghe bài ca nói đúng hoàn cảnh mình quá – Ông mới dòm xem, bỗng thấy vợ mình! Nên đang cảm ly rượu uống phải buông rơi xuống thêm – Ông đến bắt tay khóc với vợ.

2. Vì bài ca xưa lời vẫn rất ngắn, nhịp tư.

Nếu đàn nhịp 8 thì phải đàn thật nhanh mới dễ ca – và người ca phải biết cách ca: Luyến nhiều kéo dài hơi mới sử dụng tốt bài ca này.

3. Về nhạc thì xem bài: Chiêu quân cống hồ có lớp I và III để đàn.

(còn lớp II giống như lớp I)

ÂN TÌNH KHÔNG THỂ NÀO QUÊN

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Chuồn chuồn (nhịp 4 lời)

(Nhịp 4 lời) 4 nhịp 16 vào 1 câu

Nói lời

Nhìn đồng lúa vàng phơi mình trong nắng sớm
Hàng dừa tơ chải tóc trước gió xuân
Lòng lâng lâng rạo rức vui mừng
Càng thấm thía ân tình của Đảng
Đảng đối với tôi là trăm ân ngàn nghĩa vạn.

- | | | | | | |
|----|-------------------|-----------------------|---------------------------------|------------------|---------------|
| 1. | | Tình (hò) | Giải cứu đời mình (xẻ) | qua cảnh tối tăm | (xang) |
| 2. | Tám mươi năm trời | (xẻ) | nô lệ cho lũ thực dân | | (liu) |
| | Sống kiếp tá điền | (xẻ) | cơm chẳng đủ ăn | | (liu) |
| 3. | (mô -) | | vừa đánh giặc Tây | | (xẻ) |
| | Máu đổ thân phơi | (xẻ) | không một ngày ngơi nghỉ | | (cộng) |
| 4. | (mô -) | | vừa ra tay cứu dân cày | | (xẻ) |
| | Đời ta mới được | (xẻ) | làm chủ ruộng vườn ngày nay | | (liu) |
| 5. | (mô -) | Lúa trúng đầy sân | (u) | | (hơi xang xẻ) |
| | Vợ con ấm no | (u) | nợ nần không còn nặng nề | | (xư) |
| 6. | (mô -) | | có đất lập vườn | | (xẻ) |
| | Ao sâu đầy cá | (xẻ) | cảnh ấm no về với dân cày | | (hò) |
| 7. | (mô -) | | ba đời sống kiếp ngựa trâu | (cộng) | (xuân nữ) |
| | Đảng đã ban ơn | (cộng) | cho tôi sống lại một ngày | | (xang) |
| 8. | | (mô) | Được sống làm người | | (xẻ) |
| | Tự do hạnh phúc | (xẻ) | biết yêu dân, yêu nước, yêu đời | | (hò) |
| 9. | (mô) | Rừng có bao nhiêu cây | (cộng) | (giống câu 7) | |
| | Cây bao nhiêu lá | (cộng). | Ơn của Đảng cũng bấy nhiêu lần | | (xang) |

LỜI MẸ DẶN

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Tứ đại oán - (lớp Hồi thủ)
(nhịp 8)

Mẹ nói: Con ơi mẹ ngại cho con tính ngang tàng nông nổi
E chẳng tròn câu tá quốc an dân
Ra khỏi nhà, tung cánh chim bằng
Mẹ đâu gần được mà khuyên lơn dạy dỗ
Nay trước khi cho trẻ lên đường làm nghĩa vụ
Mẹ viết lên vai con bốn chữ dặn dò
Con ơi bốn chữ đây là

31.	(-)	(-)	(-)	Bảo quốc tận trung	(liu)
	(-)	Ấy là lời khuyên	của _ tổ phụ	giống dòng	(xê)
32.	Con <u>oi</u>	<u>phải</u>	tạc dạ ghi lòng	(xàng) (-)	(xàng)
	<u>Chớ</u>	lãng xao	những lời	mẹ vừa căn dặn	(xự)
33.	(-)	<u>Phận</u>	làm người	yêu nước yêu dân	(xê)
	<u>Phải</u>	xông ra	nơi sa trường	giết giặc	(xự)
34.	Cứu nạn	(-)	cho đồng bào	dù phải đổ máu đào	(hò)
	<u>Trung</u>	với nước	một lòng	trước cũng như sau	(xang)
35.	<u>Sống</u>	kiên cường	<u>thác</u>	liệt oanh	(xang)
	(-)	(+)	(-)	Nêu chí hùng anh	(xang)
36.	Đừng vì	gian nan	-	mà lỡ bước chiến binh	(xang) (-)
	Con <u>oi</u>	<u>phải</u>	làm cho	rạng rỡ tông dòng	(hò)
37.	(-)	(-)	(-)	Lời mẹ khuyên	(liu)
	Khắc cốt	ghi tâm	mẹ <u>oi</u>	hãy yên lòng	(xàng)
38.	<u>Dù</u>	thân con	-	tan tành cát bụi	(xang)
	<u>Thì</u>	con cũng nguyện		làm đẹp dạ từ thân	(liu) (+)

Trích vở Cải lương "Dưới cờ bảo quốc" - 1965

BÀI 73

THAO THỨC

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 1992

Điệu Văn Thiên Tường

Lớp I

- | | | | | | |
|----|----------------------------------|----------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|--------|
| 1. | — | — | — | Bên <u>thềm</u> | (hò) |
| | mưa <u>rơi</u> , | giọt mưa <u>thu</u> | lã <u>chã</u> | suốt canh <u>thâu</u> | (xang) |
| 2. | — | — | — | Ngoài <u>hiên</u> | (xang) |
| | tiếng <u>đế</u> | nỉ non + | đường <u>như</u> | khêu lại nỗi <u>niềm</u> | (xu) |
| 3. | Thao <u>thức</u> | lắng nghe | — | tiếng kéo cà trên ngưỡng <u>cửa</u> — | (xế) |
| | Tiếng <u>một</u> | nghe <u>cây</u> | nghe nhói <u>đau</u> | nhức nhối tâm <u>hồn</u> | (hò) |
| 4. | — | — | — | Nhớ lại <u>ngày</u> | (hò) |
| | Ta lên <u>đường</u> | + | đi <u>theo</u> | tiếng gọi của núi <u>sông</u> | (xang) |
| 5. | Thà hy <u>sinh</u> | tất cả | — | quyết không chịu mất nước non — | (xang) |
| | Thà <u>chết</u> | tự do + | còn <u>hơn</u> | sống cảnh tôi <u>đội</u> | (xang) |
| 6. | Tiếng <u>gọi</u> | thiết <u>tha</u> | — | khiến lòng ta rục <u>cháy</u> — | (xế) |
| | Nộp <u>giáo</u> ngang <u>vai</u> | hiên tuổi xuân <u>thời</u> | Đạp <u>đất</u> <u>đội</u> <u>trời</u> | kháng chiến ba mươi <u>năm</u> | (xang) |

Dựng

- | | | | | | |
|-----|----------------------|-----------------------|--|---|--------|
| 7. | — | — | — | Hôm <u>nay</u> | (oan) |
| | Bắc <u>Nam</u> | + | rục màu <u>cờ</u> | thống nhất giang <u>sơn</u> | (oan) |
| 8. | Mẹ già <u>lau</u> | nước <u>mắt</u> | — | đầu trẻ chít khăn <u>tàng</u> | (oan) |
| | Năm xương <u>tàn</u> | của người <u>thân</u> | đã nát <u>tan</u> | hay vui dập nơi <u>nào</u> | (xang) |
| 9. | Ôi, <u>vết</u> | thương <u>tâm</u> | còn rỉ <u>máu</u> | — | (xế) |
| | Dần <u>đau</u> | nén hận + | lặn <u>suối</u> <u>trèo</u> <u>non</u> | đi tìm hài cốt hộ <u>người</u> | (hò) |
| 10. | Hỡi bà mẹ <u>nào</u> | bên <u>ấy</u> | — | Có hiểu chăng lòng mẹ Việt <u>Nam</u> — | (oan) |
| | Bốn <u>ngàn</u> | năm <u>dự</u> | lấy nghĩa <u>nhân</u> | rửa oán trả <u>thù</u> | (xang) |

LỜI BÁC MÃI SÁNG LÒNG

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Cửu khúc Giang Nam

Khúc I

- | | | | | |
|----|---------------------------------|--|--|---|
| 1. | (-) | (-) | (-) | Á xu <u>ân</u> (oan) |
| | xu <u>â</u> a (liu) | (+) | lời B <u>á</u> c (ú) | chúc xu <u>ân</u> s <u>á</u> ng (oan) |
| 2. | Ni <u>ê</u> m (xê) | vui ng <u>ắ</u> n (ú) | ch <u>ắ</u> ng đ <u>ầy</u> g <u>an</u> | (oan) (-) |
| | L <u>ệ</u> th <u>ẳ</u> m (liu) | đ <u>ắm</u> ch <u>an</u> (liu) | B <u>á</u> c ơ <u>i</u> (liu) | đ <u>anh</u> v <u>inh</u> bi <u>ệ</u> t (xê) |
| 3. | (-) | (-) | (-) | Đ <u>au</u> th <u>ươ</u> ng (xê) |
| | th <u>à</u> nh s <u>ứ</u> c (ú) | t <u>ấn</u> c <u>ông</u> (liu) | b <u>ão</u> đ <u>ông</u> (xê) | qu <u>ét</u> s <u>ạch</u> gi <u>ặc</u> th <u>ù</u> (hò) |
| 4. | Ni <u>ê</u> m (xê) | vui (xê) | Nam B <u>á</u> c tr <u>ùng</u> ph <u>ùng</u> | (hò) (-) |
| | Th <u>ư</u> a cù <u>ng</u> (xê) | v <u>ớ</u> i B <u>á</u> c (ú) | h <u>ãy</u> vui l <u>òng</u> (X <u>à</u> ng) | ng <u>ủ</u> ngon (liu) |
| 5. | (-) | (-) | (-) | Á xu <u>ân</u> (oan) |
| | n <u>ay</u> (liu) | (+) | đ <u>ã</u> (ú) | m <u>ấy</u> m <u>ươi</u> xu <u>ân</u> (oan) |
| 6. | L <u>ời</u> (xê) | B <u>á</u> c (ú) | kh <u>ắc</u> tr <u>ong</u> t <u>âm</u> (oan) | (-) |
| | Tr <u>ước</u> l <u>úc</u> (liu) | đ <u>i</u> x <u>a</u> (liu) | nh <u>ủ</u> khuy <u>ên</u> (liu) | c <u>ản</u> đ <u>ẫn</u> (xê) |
| 7. | (-) | (-) | (-) | Quy <u>ền</u> u <u>y</u> (xê) |
| | cù <u>ng</u> (xê) | v <u>ớ</u> i (ú) | vàng ti <u>ền</u> (xê) | và t <u>ử</u> s <u>ắc</u> sa h <u>oa</u> (oan) |
| 8. | Ng <u>ườ</u> i (xê) | ch <u>ân</u> ch <u>ính</u> (ú) | ph <u>ải</u> l <u>ánh</u> x <u>a</u> (oan) | (-) |
| | Đ <u>ang</u> (liu) | c <u>ủa</u> ch <u>úng</u> t <u>a</u> (liu) | đ <u>ừng</u> l <u>ọt</u> ph <u>ai</u> (xê) | m <u>áu</u> c <u>ủa</u> t <u>im</u> m <u>ình</u> (hò) |

Khúc II

- | | | | | |
|-----|---------------------------------|--------------------------------|------------------------------|--|
| 9. | (-) | (-) | (-) | Đ <u>ườ</u> ng (hò) |
| | th <u>ắ</u> ng l <u>ợi</u> (xê) | (+) | l <u>ắm</u> n <u>ổi</u> (xê) | l <u>ắm</u> n <u>ổi</u> th <u>ác</u> gh <u>ê</u> nh (hò) |
| 10. | Th <u>ời</u> c <u>ơ</u> (xang) | ch <u>ấp</u> c <u>ánh</u> (xê) | ph <u>át</u> c <u>ờ</u> (hò) | (-) |
| | M <u>a</u> (xư) | cù <u>ng</u> l <u>ắm</u> (xê) | nh <u>ững</u> (xê) | nguy c <u>ơ</u> (xang) |

- | | | | | |
|-----|------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------------------------|
| 11. | Thù <u>tr</u> ong (xê) | so với (xê) | giặc ngoại cỗi bờ (hò) | (-) |
| | Dù (xừ) không gươm súng (xê) | + | cũng (xê) | chẳng đạn bom (xang) |
| 12. | Mà (hò) | hiểm họa (xê) | còn hơn (xang) | (-) |
| | Dân Đ <u>đ</u> ng (xê) | một lòng (hò) | cũng (xừ) | gìn giữ giang sơn (xang) |
| | | + | | Bốn ngàn n <u>ă</u> m (liu) |
| 13. | (-) | (-) | (-) | |
| | (-) | Tổ tiên (liu) | dựng nghi <u>ê</u> p (ú) | đất nước tiên r <u>õ</u> ng (xang) |
| | | + | | + |
| 14. | (-) | (-) | (-) | Cháu c <u>o</u> n (liu) |
| | (-) | Bắc Nam (liu) | chung sức (ú) | chung lòng (xang) |
| | | + | | + |
| 15. | Kh <u>ắ</u> c (xê) | sâu (xê) | lời Bác dạy (xư) | (-) |
| | Ch <u>ắ</u> c (xang) | tay (xê) | giữ v <u>ũ</u> ng (xê) | cờ h <u>ộ</u> ng (hò) |
| | | + | | + |
| 16. | B <u>á</u> c (xang) | ơi (xê) | xin Bác yên lòng (hò) | (-) |
| | Các con th <u>ê</u> (xê) | quyết x <u>ú</u> ng (ú) | với (x <u>á</u> ng) | lời Bác khuy <u>ê</u> n (liu) |
| | | ++ | | + |

(Hết 2 khúc Giang Nam)

Cà Mau, 03/09/1999

BÁ NHA NGỘ TỬ KỲ

Do cô Bạch Tuyết ca

Điệu Văn Thiên Tường

Lớp I

- | | | | |
|----|---------------------------------|--|--------|
| 1. | | Ngày này | (hò) |
| | năm xưa (—) trên dòng Hồn Vương | (xê) một con thuyền lơ lửng buông trôi | (xang) |
| 2. | (—) (—) (—) | Bóng trắng thu | (xang) |
| | rơi sáng không gian | (xê) Khiến lòng thêm băng khuâng vô hạn | (xu) |
| 3. | Cảnh đêm thu | (xê) tư bề lặng lẽ quanh hiu | (xang) |
| | Tiếng nhạn kêu sương | (xê) gọi nỗi nhớ thương đến cụm uyên già | (hò) |
| 4. | (—) (—) (—) | Kể từ | (hò) |
| | ngày (xang) | (+) lên đường (—) xa cách cố hương | (xang) |
| 5. | Nhìn cảnh vật | (xê) cảnh cũng thê lương | (xang) |
| | Gọi nỗi buồn thương | (liu) trong khi xa xứ lìa nhà | (xang) |
| 6. | Vượt trường giang | (xê) Con thuyền cập bến | (xê) |
| | Chén với đầy | (xang) quanh què đêm thu | (xang) |

Dựng

- | | | | |
|-----|---------------------|-----------------------------------|--------|
| 7. | (—) (—) (—) | Ngơ | (oan) |
| | Ngẩn ngơ | (liu) nhìn (—) nước biếc non xanh | (oan) |
| 8. | Sầu vương | (u) ngắm khúc trăng thanh | (oan) |
| | Mải lo bề công danh | (liu) mà hiểu đạo không tròn | (xang) |
| 9. | Ơi niềm riêng | (xê) biết cùng ai giải tỏ | (xê) |
| | Cầm tranh | (xê) so (—) tơ vối vàng | (hò) |
| 10. | Trôi lên | (u) mấy khúc nhạc khoan | (oan) |
| | Khúc cầm du dương | (liu) ai (—) oán bóng trầm | (xang) |
| 11. | Nỗi sầu thương | (xê) mượn tiếng đàn trời khúc | (xê) |
| | Tay nhấn phím loạn | (xê) hồn mộng mơ màng | (hò) |

KHÔNG NGƯỜI NỖI NHỚ

Sáng tác: Lâm Tường Vân, 3/9/1999

Diệu Văn Thiên Tường

Thơ: Bác nhớ miền Nam nỗi nhớ nhà
Miền Nam mong Bác nỗi mong cha
Ba mươi năm đã bao thay đổi
Vẫn triu lòng con nỗi nhớ cha.

(Tố Hữu)

Lớp I

1.

Một sáng mùa

(hồ)
- thu xưa (-) lòng dân quận thất

(xế)

Người tuôn nước mắt, trời tuôn mưa

(xang)
2.

(- - -)

Bác ợ

(xang)
- Hy vọng có còn đâu

(xế)

Bao năm khoắc khoải đợi chờ

(xu)
3.

Đón Bác vào Nam

(xế)

Cho thỏa lòng thương nhớ

(xang)
- Muôn dặm cách ngăn

(xế)

Sắc son lòng chẳng phai lòng

(hồ)
4.

(- - -)

Nhớ lời

(hồ)
- của cha già

(xang)

miền Nam trong trái tim tôi

(xang)
5.

Dẫu rằng dang dở

(xế)

Non lở biển vơi

(xang)
- Ở giữa tim con

(liu)

vẹn nguyên hình ảnh cha già

(xang)
6.

Ba mươi cái Tết trôi qua

(xế)

Nhớ lời chúc xuân năm ấy

(xế)
- Con tìm trong giờ giao thừa

(xang)

mà vui Tết, Bác ợ

(xang)

Đoạn dựng

7.

(- - -)

Bốn ngàn năm

(oan)
- (- +)

Sử vàng (-) dân tộc Việt Nam

(oan)
8.

Những anh hùng cứu nước

(u)

Đinh, Lý, Trần, Lê

(oan)
- Dẫu rằng gian khổ hy sinh

(liu)

đều vui hát khúc khải hoàn

(xang)

- | | | | | |
|-----|------------------------------|-----------|--------------------------------------|------------|
| 9. | Hát với nhân dân | (xê) | Vui cùng đất nước | (xang) |
| | Về vạng sự nghiệp | (xư)
+ | Dệt gấm hoa trên đất nước Tiên Rồng | (hò)
+ |
| 10. | Con thương Bác lắm | (ư) | Vì Tổ quốc nhân dân | (oan) |
| | Suốt đời chỉ có hy sinh | (liu) | Không được vui dù chỉ một lần | (xang) |
| 11. | Phần mộ cụ thân sinh | (xê) | không vện bề thăm viếng | (xang) |
| | Cháu con mong đợi | (xư)
+ | Bác vào Nam đoàn tụ cũng không thành | (hò)
+ |
| 12. | Hỡi ơi, định mệnh | (xư) | sao quá vô tình | (hò) |
| | Dòng đời trở trêu nghiệt ngã | (ư) | Sáng ngời tên tuổi Hồ Chí Minh | (liu)
+ |

Đoạn Xế xang

- | | | | | |
|-----|-------------------------------|------------|------------------------------------|-------------|
| 13. | (LIU) | — | Thế kỷ hai mươi | (xang) |
| | Non sông lộng bóng cha già | (xang) | Công đức Người sống mãi với dân ta | (xang)
+ |
| 14. | (—) (—) | (—) | Bác ơi | (xê) |
| | Nỗi nhớ niềm thương | (liu)
+ | của dân Nam chẳng chút phai mờ | (hò)
+ |
| 15. | Bờ mong, bến đợi | (xư) | vẫn còn đây | (xang) |
| | Thuyền thương nhớ của cha già | (xang) | sẽ vào Nam với cháu con đây | (xang)
+ |

Cà Mau, 3/9/1999
Kỷ niệm 30 năm ngày Bác đi xa
(3/9/69 - 3/9/1999)

MẸ THÂN YÊU

Sáng tác: Thanh Nha - 1965

Điệu Văn Thiên Tường

Lớp I (15 câu nhịp 8)

1. Tình mẹ chịu đáng cay (xang) suốt đời Có ai quý cho bằng (hò)
mẹ khổ vì con (xang)
2. (hò) xang) - Hôm nay (xang)
giặc xâm lặng trút đạn bom (xê) làm cho chuyển đất rung trời (xu)
3. Lệ mẹ rơi (xê) máu dân lành dã đổ (-)
Nay mẹ cho con (xê) ra đi cầm súng lên đường (hò)
4. (XÊ) HỒ) - Mẹ hiểu tận tướng (hò)
Không còn (xang) (+) không còn cách nào được đâu (xang)
5. Nếu con cần khẩu súng (xê) mẹ sẵn sàng mua (xang) (-)
Mẹ có tiếc chi (liu) là tài sản đến cuộc đời (xang)
6. Khi tội ác xâm lặng (xê) không thể nào dung thứ (xê) (-)
Nay mẹ hiến dâng cho cuộc đời (xang) cho đồng bào Tổ quốc quê hương (xang)

Đoạn dựng

7. (HỒ) XANG) (-) Mẹ thân yêu đi (oan)
(- (+) Suốt đời (xê) Mẹ lao khổ hảm hại (oan)
8. Sớm chiếu rau cháo (ú) ngày tháng chất chi (oan) (-)
Khi khúc ruột mình mẹ phải lia xa (liu) Là lúc đau thương trần khắp mọi nhà (xang)
9. Khi nổi hờn căm (xê) đã thành y chi (xê) (-)
Và khi thời đại (xu) đã thành ra chân lý sáng ngời (hò)
10. Mẹ là Tổ quốc (ú) là gấm vóc giang san (oan) (-)
Là lòng muôn dân (liu) là đỉnh cao hạnh phúc muôn người (xang)

11. Tuổi trẻ chúng con (xê) theo lời Bác dạy (xư) (-)
 Chúng con vâng lệnh (xư) Súng gươm hăng hái lên đường (hò) +
12. Mẹ Việt Nam ơi (xê) mỗi bước quân hành (hò) (-)
 Con thể quyết xúng (ú) với lòng của mẹ thân yêu (liu) +

Đoạn Xế xảng

13. (LIU) (-) Nghe thoảng hương cau (xang)
 Huyền diệu khắp xóm làng (xàng) trên mọi nhà trước sau (xàng) +
14. (HÒ, XANG) (-) Đất nước ơi (xê)
 Đàn con (liu) (+) Hôm nay _ quyết không thể sống quỳ (hò) +
15. Thù quân giặc cướp (xê) dạ khắc ghi (xang) (-)
 Hỡi bể thăm sông dài (xàng) cùng ta nhịp bước đi (xang) +

MẸ THÂN YÊU

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 2001

Điệu Văn Thiên Tường

Lớp III (12 câu nhịp 8)

31/1	(+)	(+)	-	Mẹ ơi, hôm nay (oan)
	Bắc	Nam (liu)	rực màu cờ -	thống nhất huy hoàng (xàng)
32/2	Mẹ già lau	nước mắt (ú)		đầu trẻ chít khăn tang (liu)
	nắm xương tăn	của người thân (liu)	đã nát tan	hay vui đập nơi nào (xàng)
33/3	Ơi vết	thương tâm (ú)	còn rỉ máu trong tim (oan)	(-)
	nổi đau đớn	lớn lao (liu)	sớm chiều	đau dễ phôi phai (oan)
34/4	Mừng ngày	thống nhất (ú)	mẹ vui với nước non (oan)	(-)
	những lúc	tàn canh (liu)	một mình -	thổn thức đòi cơn (oan)
35/5	Lửa hờn luôn	rực cháy (ú)	hừng hực trong tâm (oan)	(-)
	mẹ dần	lòng đau (liu)	cho con -	đi làm một việc chưa từng (xàng)
36/6	Chấp nhận	gian truân (xê)	trèo đèo lội suối (xê)	(-)
	đồng bụng	rừng rậm (xư)	-	để tìm hài cốt họ người (hò)
37/7	Hỡi bà mẹ nào	bện ấy (ú)	có hiểu bà mẹ Việt Nam (oan)	(-)
	Bốn ngàn	năm dư (liu)	lấy nghĩa nhân	báo oán rửa thù (xàng)
38/8	Xa cách	đông tây (xê)	nửa vòng trái đất (xê)	(-)
	vốn không	oán hận (xư)	gây chi -	người giết lẫn người (hò)
39/9	Ai đã, để	cho con (xê)	cầm súng hại đời (hò)	(-)
	Luật công bằng	vay phải trả (ú)	hãy nhớ đời	bài học Việt Nam (liu)
40/10	(+)	-	Ơi hỡi	mẹ thân yêu (xàng)
	giá gương	đẹp có nhiều điều (xàng)	có mẹ hiền	đời đẹp biết bao nhiêu (xàng)
41/11	(+)	(+)	-	Ơi đất nước (xê)
	Việt Nam	thân yêu (liu)	lắm đau thương,	nhưng lắm anh hùng (hò)
42/12	Giàu lòng	nhân hậu (xê)	độ lượng bao dung (xàng)	(-)
	non sông	lộng bóng cờ hồng (xàng)	vinh quang này	thuộc về mẹ yêu thân (xàng)

ÁNH CHỚP QUÊ HƯƠNG

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Điệu Giang Nam

Lớp I

- | | | | | |
|----|-------------|-------------------|---------------------|---------------------------|
| 1. | Quê | hương + | dòng sông - | dòng sông quê hương + |
| 2. | Còn | in bóng - | người nữ hùng anh | (-) |
| | Hai mươi | xuân xanh + | chỉ huy | quân biệt động + |
| 3. | (- | -) | - | Đêm khuya |
| | Thoăn thoắt | + | lướt nhanh - | trên sông nước Giồng Kè + |
| 4. | Từng nhịp | chèo đêm - | sáng rực lời thề | (-) |
| | Quân thù | không giết được + | không về | mẹ ơ + |
| 5. | (- | -) | - | Ái thân |
| | Than ơ | dở dang + | giở mìn - | còn ở trên tay + |
| 6. | Mà kẻ thù | đã - | đồn hết lên xe | (-) |
| | Ruồng bố | nơi xa + | phải mau | ngăn chúng lại + |
| 7. | (- | -) | - | Hy sinh |
| | Diệt thù | cho + | đồng bào - | khởi cảnh tóc tang + |
| 8. | Chị Hồ | Thị Kỳ - | dùng cảm hiên ngang | (-) |
| | Ánh | chớp xanh + | nổ vang | chuyển động đô thành + |

Lớp II

- | | | | | |
|-----|---------|-----------|--------------------|----------------|
| 9. | (- | -) | - | Ngày |
| | giã | mẹ + | giã mẹ | để lên đường + |
| 10. | Giở mìn | mẹ dọn - | kín đáo dàng hoàng | (-) |
| | Nhìn | con trẻ + | nước mắt | mẹ dầm chan + |

11.	Cầu <u>con</u>	chiến thắng -	cơm tối mẹ <u>chờ</u>	(-)
	Mà <u>dù</u>	trẻ hẹn +	mẹ <u>hỏi</u> -	cũng đừng <u>trông</u> +
12.	Xuông	tách bến -	chấp tay mẹ cầu <u>mong</u>	(-)
	Dáng <u>đứng</u>	nữ <u>thần</u> +	còn -	in đậm trên <u>sông</u> +
13.	(-)	(-)	-	Á <u>xuân</u>
	(-)	Vui <u>xuân</u> +	thống <u>nhút</u>	hòa <u>bình</u> +
14.	(-)	(-)	-	Quê <u>hương</u>
	(-)	Cà <u>Mau</u> +	rực <u>rỡ</u>	cờ <u>hồng</u> +
15.	Gương <u>chị</u>	hy sinh -	diệt trừ lũ <u>giặc</u>	(-)
	<u>Xứ</u>	sở +	tiếc <u>thương</u> -	người nữ anh <u>hùng</u> +
16.	Tên <u>Hồ</u>	Thị <u>Kỷ</u> -	thơng ngát học <u>đường</u>	(-)
	Chị <u>là</u>	ánh <u>chớp</u> ++	rạng ngời quê <u>hương</u>	(+)

Cà Mau, 12/2000

B. VỌNG CỔ

- DẠ CỔ HOÀI LANG “lịch sử” : 2
- VỌNG CỔ CỔ ĐIỂN : 9
- VỌNG CỔ CẬN ĐẠI : 28
- VỌNG CỔ ĐƯƠNG ĐẠI : 14

PHÀN LÊ HUÊ CHỜ DUYÊN

Bài ca xưa: 1930- Ns Lâm Tường Vân nhớ lại

(Dạ cổ hoài lang - nhịp 2)

Sư mẫu nói: Ở này Phan Lê Huê con.

Lê Huê: Mô Phật, sư mẫu dạy con.

Sư mẫu: Số con chưa hết nạn, công danh dang dở, chồng vợ ly tan. Muốn cho Chúc nữ hợp Ngưu lang, thầy khuyên con ẩn thân vào am tự. Kiên nhẫn kệ kinh chờ ngày tái hợp nghe con.

Lê Huê: Mô Phật, con vâng lời ân sư chỉ giáo.

Sư mẫu: Tốt lắm, thầy vào tụng niệm, con lo bề công quả nghe con.

Lê Huê: Mô Phật. *(ngưng một lúc)*

Nói lời: Tiết Đình San chàng ơi, mẹ con thiếp vốn trọng câu đạo lý mà chàng đành kết tội loạn luân, để cho Ưng Luông hận hờn trở lại kiếp cường sơn còn thiếp xấu hổ không dám về quê cũ. Ơi, chốn am tự sớm chuông chiều mõ. Miệng niệm kinh mà lửa lòng ngùn ngụt không nguôi.

Ca Dạ cổ hoài lang (nhịp 2)

- | | | |
|----|--------------------|----------------------------|
| 1) | Ơi, cảm <u>hờn</u> | cho ông thế <u>tử</u> |
| 2) | Ông <u>nữ</u> | đem dạ phụ <u>phàng</u> |
| 3) | Vì <u>nhau</u> | có một chữ <u>tình</u> |
| 4) | Nên | thiếp phải cam <u>đành</u> |
| 5) | Mang <u>câu</u> | tru huynh sát <u>phụ</u> |
| 6) | Tiếng <u>đời</u> | mĩa mai đó chàng <u>ơi</u> |
| 7) | Chàng | làm trai không <u>ngĩ</u> |
| 8) | Nữ quên <u>lời</u> | hẹn biển <u>thề non</u> |

9)	Thần <u>hôn</u>	cam lỗi <u>đạo</u>
10)	Nên chữ <u>tình</u>	ràng buộc cho mình <u>mạng</u>
11)	Hàn Giang <u>quận</u>	nấu nường nơi Phật <u>đường</u>
12)	Tủi bấy <u>phận</u>	má hường (—)
13)	Cũng	vì dẫu khiến <u>xui</u>
14)	Oan trái <u>này</u>	riêng để <u>phản</u> <u>tôi</u>
15)	Nghĩ <u>đến</u>	ôi thôi càng <u>buồn</u>
16)	Cho phận <u>bèo</u> ,	hoa trôi (—)
17)	Nguyên	với Phật <u>trời</u>
18)	Cho loan <u>phụng</u>	được hòa <u>đôi</u>
18)	Ân sư <u>dạy</u>	con <u>nguyện</u> vâng <u>lời</u>
19)	Chốn am <u>tiền</u>	nấu nường chờ <u>duyên</u> .

THÔI TỬ THÍ TÊ QUÂN

Bài ca xưa 1940- Lâm Tường Vân nhớ lại trong tưởng hát

Thôi Tử nói: – A, hay cho Tê quân, giỏi cho Tê quân, xuống chiếu chỉ sai ta ra trấn Đồng quan ải để ở hoàng cung chiếm đoạt thê thần. Trên đế vương không giữ phận mình quân thì dưới thần tử há ngu trung chi tướng. Mau rút long phụng kiếm, quyết hạ thí Tê quân. (Á). – Còn con dâm phụ, hãy hứng lưỡi gươm này mà theo với gian phu.

Vợ: – Khoan khoan bố phu quân, xin cho thiếp phân trần mọi lẽ, rồi mặc tình chàng tha giết cũng cam. Kéo chết mà lòng dạ chẳng an, nổi ức nổi oan, nổi thương tình xưa nghĩa cũ.

Thôi Tử: – Thôi đi nàng ơi, chớ lấy nước mắt thuyền duyên làm mềm lòng thượng võ. Chớ nỉ non chi lắm cho xót dạ anh hùng. Trước kia thì thể thốt thủy chung. Nay thì thôi...

Dạ cổ hoài lang (nhịp 4)

- | | | | |
|---------------|-----|-------------------------------|---|
| 1) | ... | đã <u>đành</u> | vàng <u>tan</u> ngọc <u>nát</u> |
| 2) | – | Còn mong <u>chị</u> | gương <u>võ</u> lại <u>lành</u> |
| 3) | – | Đành <u>cam</u> | ruột <u>nát</u> tan <u>tàn</u> |
| 4) | – | Tôi nữ <u>nào</u> | giết <u>vợ</u> cho <u>đành</u> |
| 5) | – | Cũng bởi <u>ai</u> | trước <u>đã</u> lỗi <u>nguyên</u> |
| 6) | – | Ham nơi quyền <u>quí</u> | chẳng <u>kể</u> niềm <u>tào</u> <u>khàng</u> |
| 7) <i>Vợ:</i> | – | ...ơi <u>hỡi</u> <u>chàng</u> | oan <u>khiên</u> không <u>kể</u> <u>xiết</u> |
| 8) | – | Đâu phải <u>vì</u> | quyền <u>quí</u> ham <u>mê</u> |
| 9) | – | Lệnh <u>vua</u> | thiếp <u>dám</u> <u>đâu</u> <u>cưỡng</u> <u>lại</u> |
| 10) | – | Chốn <u>cung</u> <u>hoàng</u> | cưỡng <u>bức</u> <u>thần</u> <u>thê</u> |

11)	—	Mình liêu <u>m</u> ình	cho <u>t</u> ron <u>ch</u> ữ <u>t</u> ình
12)	—	E khi trở <u>v</u> ề	chàng cô <u>l</u> ẻ <u>đ</u> ắng <u>c</u> ay
13) <i>Thôi Tử</i>	—	Trách <u>ai</u>	bày ra <u>ng</u> hĩa <u>ch</u> úa <u>t</u> ôi
14)	—	Lợi dụng <u>quy</u> ền	giờ <u>th</u> ối <u>t</u> anh <u>h</u> ôi
15)	—	Lệnh vua <u>b</u> an	sáng <u>r</u> ực <u>c</u> ửu <u>tr</u> ùng
16)	—	Sau bức <u>r</u> èm	phường vô <u>đ</u> ạo <u>h</u> ôn <u>q</u> uân
17)	—	Lâm Sơn ta trở <u>l</u> ại	màng <u>ch</u> ị <u>đ</u> iện <u>ng</u> ọc <u>c</u> ung <u>v</u> àng
18) <i>Hợp ca</i> :	—	Đây tấn <u>tu</u> ồng	Thôi <u>T</u> ử <u>th</u> í <u>T</u> ề <u>q</u> uân
19)	—	Chúc <u>kh</u> án <u>q</u> uân	vạn <u>s</u> ự <u>a</u> n <u>b</u> ình
20)	—	Xin thứ <u>gi</u> ùm	những <u>ch</u> ỗ <u>đ</u> ơn <u>s</u> ai.

VÒNG CỔ CỔ ĐIỂN
(20 CÂU)

BẦU TÂM SỰ

(Lâm Tường Vân ghi lại 12 câu)

(Vọng cổ nhịp 8)

- 1) $\frac{1}{2}$ $\frac{2}{2}$ $\frac{3}{2}$ $\frac{HÒ}{4}$
Bầu tâm sự trút tình hoài vọng ($\frac{1}{2}$) bán dạ tam canh bán $\frac{x8}{x8}$
- 2) ($\frac{1}{2}$ $\frac{2}{2}$) Nhứt nhứt trung thu bát ngoạt thu $\frac{4}{4}$ (Hò).
Nhờ vắng trắng $\frac{bạc}{5}$ với ngọn đèn xanh, chứng lòng anh $\frac{x6}{x6}$
lấy bút tả từng câu cạn nỗi lòng, làm bạn bến sông Ngân (XANG). $\frac{x8}{x8}$
- 3) ($\frac{1}{2}$ $\frac{2}{2}$) Minh quân lương tể tao phùng dị, tài tử $\frac{3}{3}$
giai nhân tể ngộ nan. ($\frac{5}{5}$) Xưa, Chúc Nữ, Ngưu Lang $\frac{x6}{x6}$
Sâm, Thương lương lộ. Chờ cho lữ quạ sói đầu (HÒ) $\frac{x8}{x8}$
- 4) ($\frac{1}{2}$ anh chờ (XẾ)) đầu sông Tương, nằng (XẾ) đợi cuối $\frac{3}{3}$
sông Tương, thương nhau chẳng thấy mặt nhau, đồng uống nước $\frac{4}{4}$
sông Tương. Nước sông Tương là dòng lệ. $\frac{x6}{x6}$
Nước sông Tương là giọt nước mắt, biết bao nhiêu gió thảm mưa sầu (HÒ) $\frac{x8}{x8}$).
- 5) ($\frac{1}{2}$ Mặt nước giỡn trăng dựa nơi mé $\frac{cầu}{2}$ (HÒ)).
Nhứt nguyệt tuy minh nan chiếu phúc $\frac{bồn}{4}$ (HÒ) chi hạ, lòng đây $\frac{5}{5}$
dạ đó khó tri. Ta biết nhau đây là vì chân ý hiệp tâm đầu (XẾ). $\frac{x6}{x6}$
- 6) ($\frac{1}{2}$ Có khi tôi muốn thả lá đề $\frac{thư}{2}$) nhưng ngại vì dòng ngư
câu đã cạn, thăm nghĩ câu kim nhứt kết thành loan phụng $\frac{4}{4}$

lữ phương tri hồng, Diệp thị lương nhân $\frac{5}{5}$, lắm khi tôi

tưởng tôi $\frac{sâu}{x6}$ (XE), nhưng không biết $\frac{nàng}{7}$ ở nơi đâu là $\frac{đâu}{x8}$ (HỒ).

7) $\frac{1}{1} \quad \frac{2}{2}$ Có khi tôi chờ $\frac{nàng}{3}$ mà quên móc mối trong buổi ngồi $\frac{câu}{4}$ (HỒ).

Cây kim gặp đá nam $\frac{chậm}{5}$, hột cải gắn vào nơi $\frac{sâu}{x6}$ hổ phách.

Nhưng tại sao kẻ $\frac{đầu}{7}$ gành người cuối $\frac{bãi}{x8}$ (CỐNG).

8) $(\frac{1}{1} \quad \frac{2}{2})$ Vô oan trái bất thành phu $\frac{phụ}{3}$ nếu chẳng may $\frac{mà}{4}$ (XE)

nguyệt lão đành đem sợi xích $\frac{thằng}{5}$ ràng buộc đôi lứa mình lơ $\frac{lửng}{x6}$

vây sao. Ai nỡ $\frac{đành}{7}$ tuyệt đường lui tới cùng $\frac{nhau}{x8}$ (XANG).

9) $(\frac{1}{1} \quad \frac{2}{2})$ Vuông khăn gấm cây quạt quỳ $\frac{trao}{3}$, nghĩa kết giao

Đôi $\frac{ta}{4}$ nắm tay nhau lên đường thiên $\frac{lộ}{5}$ tức tốc tìm ông $\frac{Tơ}{x6}$.

Cây ông giúp $\frac>giùm$ cho đôi lứa mình đồng chung ấm lạnh (XU).

10) $\frac{8}{3} (\frac{1}{1} \quad \frac{2}{2})$ Hữu duyên thiên lý năng $\frac>tương$ ngộ, vô duyên đối diện

bất $\frac>tương$ $\frac>phùng$ (XE). Lòng $\frac>dẫn$ $\frac>lòng$ (XE) tới đâu hay đó. Miễn $\frac>em$ $\frac>x6$

đừng mượn tiếng $\frac>nghèo$ mà làm cho $\frac>rạng$ $\frac>ngọc$ rời $\frac>ngân$ (XANG).

11) $\frac{3}{3} (\frac{1}{1} \quad \frac{2}{2})$ Anh lo luyện tập kiếm $\frac>cung$, nàng thì giữ gìn giá $\frac>ngọc$.

Miễn sao non $\frac>kia$ chưa mòn, biển $\frac>kia$ chưa $\frac>cạn$ thì $\frac>câu$ $\frac>thệ$ $\frac>hải$ $\frac>7$

mình sơn há lại chẳng $\frac>còn$ (HỒ).

12) $\frac{4}{4} (\frac{1}{1} \quad \frac{XE}{2})$ Sách có chữ $\frac>rằng$ (XE): Cây ngọc mọc nên khôn

phong bất $\frac>định$. Soi gương $\frac>xưa$ $\frac>5$ luống thẹn cùng ai ăn rau

nhịn $\frac>gạo$ $\frac>x6$ Khóc $\frac>măng$ $\frac>đốn$ củi mà $\frac>đền$ $\frac>đáp$ $\frac>7$ cho vẹn nghĩa

chung $\frac> tình$ (HỒ).

Cà Mau 22/02/2001

Chú ý: Mỗi nhịp 8 bằng = 1 nhịp 32 lời hoặc 2 nhịp 64 lời và phải dần đúng bản vọng cổ xưa (lùa chữ tính nhịp là sai).

- Nhịp số 1 và 2 đầu câu là lá của câu trước.

TÌNH MẪU TỬ

Cô Tư Sạng ca đĩa ASIA – 1940 –

Nhạc sĩ Út Trọng tặng Lâm Tường Vân.

Vọng cổ xưa - 20 câu

1) *Bỏ 4 – đờn vô 8 HỒ*: Con ơi tháng chạp đến đây là ngày (10) (HỒ). Tên của con sẽ đưa vào cuốn sổ như duyên (12). Trương cung đàn bấm phím tơ loan, đàn bản cầm sắt cho duyên trăm năm được bền chắc (16) (CỔNG).

2) Đã mười năm qua ngày tháng lạnh lùng (8) (HỒ). Mẹ góa con cô, cam sống lẻ loi hiu quạnh giữa buổi còn xuân, mẹ phải chịu trải tuyết dầm sương với cuộc đời đi thăm về thương (16) (XANG).

3) Mẹ cốt mong dạy dỗ con cho đến lúc trưởng thành nên danh với thiên hạ. Vậy hôm nay tuổi cập kê vừa phải lứa nên con phải chừa những nét xấu xa mà rèn lấy Công ngôn dung hạnh. Đến khi xuất giá từng phu mới có thể gọi là một đấng dâu hiền vẹn câu: Tứ đức, tam tòng (16) (HỒ).

4) Con ơi, con có hiểu gì đâu, hồi con mới lên tám tuổi thơ thì cha con sớm lìa bỏ cõi trần (4) (XÊ). Chỉ còn mẹ con ta chịu chút, đến nay con được lớn khôn phải buộc vào vòng chồng vợ. Vậy con phải nhớ sách có câu: Nữ sinh ngoại tộc. Ai ai cưới dâu cốt để nối dòng thì phận gái bao giờ cũng phải thờ phượng cho nhà chồng (16) (HỒ).

5) Vậy trước khi con về nhà chồng (8) (HỒ), con phải hiểu câu tứ đức, tam tòng để làm tròn phận sự dâu con. Đừng có nghịch trái bên chồng mà có những lời mỉa mai bên tai của mẹ mà mẹ phải cam chịu lạnh lùng với những câu chanh khế bưởi bông (16) (XÊ).

6) Con ơi, một khi con đã về nhà chồng rồi thì con phải dè dặt chớ có mạnh tay chơi giỡn. Còn chị em gái bên chồng con chớ nên chạm lòng tự ái của người vì đàn em đại hay để ý những chuyện cảm tình (12) (XÊ). Vậy con phải giữ chừng để cho tiếng cay đắng đến mẹ mà mẹ đây phải chịu thiệt thòi (16) (HỒ).

7) Con ơi, con phải nghĩ đến tình mẫu tử yêu thương (8) (HỒ) trong khoảng mười năm nay, một người mẹ biết bao nhiêu cực nhọc để lo cho con, mặc dù xã hội có chê dè khinh bỉ thì mẹ cũng gạt bỏ ngoài tai, miễn mẹ được bình yên đặng rảnh nuôi con cho đến ngày bền duyên tơ tóc (16) (CỔNG).

8) Mẹ cũng biết rằng: Ngày ấy là ngày vui của mẹ, mà con phải ép mình vào khuôn

khổ vợ chồng (8) (XẾ). Chừng ấy một mai mà chồng con có thương thì nhờ, bằng có thờ ơ thì cam bụng chịu (12) (CỔNG). Chớ nên chia xẻ mối tình san sẻ cùng ai mà mang lấy tiếng đời, chịu lảm lời dị nghị mĩa mai (16) (XANG).

9) Sách có câu Nhứt nhứt phu thê bá tại ân, nhứt dạ đồng sàng chung dạ ái. Một ngày đã kết nghĩa vợ chồng rồi, dầu có gặp muôn vạn khổ nguy hay là muôn ngàn cay đắng cũng phải giữ một lòng. Vì phận gái mười hai bến nước, hễ trong thì nhờ, bằng có đục thì con đành cam bụng chịu (16) (XU).

10) Lại có câu tào khang chi khê bất khả hạ đàng (8 XẾ). Bần tiện chi giao mạc khả vong. Đừng có mượn cớ gì để vạ nài bề ống. Thánh như xưa có nói: Trung thần không phò hai chúa, gái tiết trinh bất sự nhị quân thì con phải giữ gìn cho trọn đạo lý nhân luân (16) (XANG).

11) Còn về Công Ngôn Dung Hạnh con phải tập rèn. Chớ để một ngày kia bên chồng con nó khinh bỉ, con là đứa con gái hư hèn thì uống công mẹ bấy lâu lao khổ, nhọc nhằn dưỡng nuôi dạy dỗ cho con từ bao giờ cho đến bây giờ (16) (HỒ).

12) Con ơi để mẹ giải nghĩa bốn chữ Công Ngôn Dung Hạnh cho con tường (4) (XẾ). Chữ Công là đường kim mũi chỉ thêu thùa vá may phải cho khéo léo. Việc bánh trái chính chần đàng hoàng. Nào là bếp núc con phải sửa sang. Món ngon vật lạ cần phải hiểu. Con đừng thấy chồng thương rồi sanh ra lưỡi biếng trễ người mà thiên hạ họ gièm siểm chê cười. (16) (HỒ).

13) Còn chữ Ngôn là theo phép khi đã về nhà chồng (8) (HỒ). Bất cứ mỗi chuyện chi dù nhỏ nhen hay lớn lao trọng hệ cũng phải trình thưa dạm dạ. Đừng có bốc đại nói đùa. Người ta thường nói tiếng chào cao hơn cổ, lại có câu ngọt mật chết ruồi. Vậy con phải lựa tiếng êm dềm mà đối đãi với mẹ cha (16) (XẾ).

14) Rồi đến chữ Dung là phần điểm trang sắc diện. Theo cách ấy là con phải tùy ý thích của chồng (8) (XẾ). Con phải biết chịu ý nhau mà làm cho vừa ý muốn. Đừng trái ý nghịch lời mà sanh ra hoài nghi ghen tuông bận rộn. Người ta thường nói hễ chồng ghét thì ra, mẹ cha ghét thì vào. Vậy phận cát đằng tùy lượng bao la của bóng tùng quân (16) (XANG).

15) Sau hết là chữ Hạnh, ấy là tính ăn nết ở. Con chẳng những chịu chuộng lệnh bề trên chồng mà còn với họ hàng lối xóm con phải đề dạm kính vâng, đừng để mịch lòng nhau vì có câu nhứt cận thân, nhì cận lân. Con cần phải thân mật với mọi người để mà nhờ nhau trong những khi tối lửa tắt đèn (HỒ).

16) Con ơi, hồi con còn nhỏ, mẹ thường hát cho con nghe một câu: Ấu ơ... không chồng đi dọc đi ngang, có chồng cứ thẳng một đàng mà đi. Chớ tập tánh chưa nói đã cười, bỏ hãnh thói ngôi lê đôi mách. Chuyện mình mình nói chớ đừng vạch chuyện xấu của người (12) (XẾ), thành ra có những lời đôi chối mà đức ông chồng của con nó buồn lòng chán nản mà xao lãng đến cuộc nợ duyên (16) (HỒ).

17) Đó là tứ đức còn đây là đạo tam tòng (8) (HỒ). Sách có câu: Tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử. Khi ở với cha mẹ kính thờ cha mẹ, có chồng thì phải

theo chồng. Chẳng may chồng chết thì phải dạy dỗ con vì con là kẻ lửa hương phụng tự cho nhà chồng (16) (HỒ).

18) Con ơi, mẹ cũng biết con không nỡ rời xa mẹ để về nhà chồng (8) (XẾ). Vì hễ có chồng thì phải cách mẹ lia cha, xa cách quê hương. Nhưng mà không được đâu con ơi, từ xưa đến nay hễ trai lớn khôn thì phải có vợ, gái trưởng thành thì phải có chồng. Và người ta thường hát: Trai khôn tìm vợ chợ đông, gái khôn tìm chồng giữa đám ba quân (16) (XANG).

19) Xe mới tơ loan vui vầy phận đẹp, mâm trầu chén rượu rục rờ tông môn ấy là ngày con đền đáp công dưỡng dục sanh thành. Sách có câu: Phụ hễ sanh ngã, Mẫu hễ cúc ngã. Ai ai phụ mẫu sanh ngã cù lao, dục bảo thâm ân hiệu thiên vong cực. Cha mẹ nuôi con khôn lớn để mong nhờ con lúc trở về già (16) (HỒ).

20) Hòa hợp vợ chồng tạo nên gia đình hạnh phúc, phận đẹp duyên ưa, sanh con để cháu truyền tử lưu tôn. Ngày ấy dù mẹ có chân mỗi gối chùn, hay chẳng may nợ trần phủi sạch mà nhắm mắt theo ông theo bà (12) (XẾ) thì mẹ cũng được hài lòng vì đã thấy con làm xong bốn phận người đàn bà ở trên đời. (16) (HỒ).

QUY TẮC NGOẠI LỆ:

Đúng theo điệu đàn ca tài tử thì người đàn vô trước: Gõ thùng hoặc song lang một tiếng coi như đã bỏ 4 nhịp. Đàn mới bắt đầu vô 4 nhịp nữa là 8 nhịp xuống HỒ. Chừng đó mới ca xuống HỒ ở nhịp thứ 10.

Nếu ngoại lệ thì ca vô trước đàn bắt ngay chữ HỒ là đã đến 8 nhịp – Đàn tiếp cho đến nhịp thứ 10 xuống HỒ và đàn đến nhịp thứ 12 song lang và đến 16 dứt CỐNG.

ĐÊM KHUYA TRÔNG CHỒNG

Sưu tầm: Sáu Đang – Biên tập: Lâm Tường Vân.

(Ca tài tử khoảng 1940, thời kỳ hưng thịnh nhất ở Nam bộ do nữ nghệ sĩ ngôi sao: Cô Tư Sạng ca đĩa hát PéKa tròn đỏ).

VỌNG CỔ (20 câu nhịp 16 nhịp).

1) Đêm khuya mờ mịt bóng vạc về (8 nhịp HỒ). Mà người thiếu phụ còn lặng ngồi bên nhịp cửa song (12). Đưa mắt tầm trông theo bóng vạc mà mạch cảm hoài tự bao giờ đã chảy (16 nhịp CỐNG).

2) Mỗi một độ vạc báo tin sương (8 HỒ) là một điểm anh linh thốn thức tự nơi nguồn uất ức đưa ra để báo tin rằng đức lang quân dụng lưới gươm bạc cắt lia sợi dây tình ái (12).

Sao chưa dứt bỏ nỗi bận lòng sầu, gác lại ngày mai, nét mặt đượm đầy vẻ bi ai (16) (XANG).

3) Có nhiều khi tôi cũng muốn dứt bỏ đi để sống vui bên cạnh mình con kéo quả tim khô nó nhịp lên những tiếng sầu mơ mà dây tơ đã lia phím.

Biết đâu rằng đến lúc nhụy hoa chán chường, phường ong bướm nào nề thì đức ông chồng cũng sẽ trở lộn về (16 HỒ).

4) Bây giờ canh mấy rồi mà tiếng trống đã điểm bốn tiếng thùng (4 nhịp XỀ). Con của tôi lại trở mình tỉnh giấc. Thôi để mẹ ru con ngủ nghe con.

(Ru rất lời) Nín ... nín... đi ... con

Ngủ ... ngủ... đi...con (12).

Đêm khuya lạnh lùng mà con khóc làm chi cho mẹ đây lưng nào nề (16 HỒ).

5) Con ơi. Con khóc đây có phải chẳng là con khóc cho đời con (8 HỒ) mới mở mắt đã nếm mùi tân khổ hay là con thấy mẹ đây nhỏ giọt nước mắt hồng, khóc cho cảnh ông chồng bạc bẽo. Nên con mới trối giọng tu oa để cùng mẹ con ta chia sớt nỗi hận tình (16 XỀ).

6) Thôi con ơi, con đừng khóc nữa mà chỉ cho mẹ đây thêm bận lòng sầu. Con ơi, ai

có ở bạc thì có trời đất chứng tri. Nay cha con đã ra đi rồi thì tựa như con cá trướng vì quạt đuôi ra bể bắc thì còn mong chi cá ấy trở lại bến cũ, ao nhà (12 XẾ).

Để mẹ con mình phải hiu quạnh với chuỗi ngày thừa, sầu mơ trong sương lạnh mà hận đầy ngang trái đau buồn (16 HỒ).

7)1 Than ôi, chị em người ta có chồng (HỒ) chia sốt ngọt bùi cùng đức ông chồng. Còn thân tôi có chồng đã trót đem quả tim non thờ phượng cho chúa ái tình để chịu sống vui riêng với những ngày đầy đầy đau khổ (CỔNG).

8) Ôi Ôi, sao con khóc hoài vậy con. Canh đã gần sang năm rồi (8 XẾ). Thôi, để mẹ hát cho con ngủ nghe con:

– Minh ơi, nỡ lòng nào mà đoạn tình vợ con, bỏ nhà ra đi để vợ trông chồng, con lại chờ cha. Minh đành đi xa, nỡ lòng nào đắm nhụy, mê hoa (16 XANG).

9) Anh ơi, nhớ những khi oanh yến tựa kê, đôi quả tim non đồng chung giao nhịp điệu sinh ca êm ái nhẹ nhàng và đồng một điệu chung tình say sưa đắm đuối (12).

Than ôi, nay chỉ còn chẳng là suối lệ ly tình mà kiếp xuân xanh đã đầy đậm một màu đen bạc (16 XU).

10)8 Minh ơi, mình đành để cho con tim của em chỉ như cành lá úa chờ vơ ở giữa mùa hè (XẾ). Phải chịu nồng nàn khô héo bên cạnh mình con, ngày lụng tháng qua, mong mới cho chồng về mà ngày ấy vẫn còn xa (XANG).

11)3 Anh ơi, có phải chẳng lòng thành thật của em, nó không được tiêm nhiễm vào trí não của anh. Nên anh mới thoát ly để thoát khỏi cang thường luân lý. Anh cố tìm phương sinh phú quý dưới gầm trời đầy đầy thơ mộng.

Chớ anh có biết đâu mỗi phút mà cõi lòng anh hơn hờ là mỗi độ sầu đau của em càng dồn dập khối đau buồn (HỒ).

12)4 Anh ơi, với những nụ cười đầy duyên như hoa nở trên vành (8 XẾ) môi tươi thắm. Những tròng mắt hoạt động yêu đương, chớ anh có biết đâu mỗi cảnh rực rỡ ấy sẽ gọi tên anh trên đường ly hận. Chính đó là những lúc em cố dần lòng gặt lệ nhuộm cả lòng sầu. Chớ nào được hân hoan mà cùng nhau ngâm khúc bạch đầu (16 HỒ).

13) Ôi, tiếng trống đã điểm sang năm rồi mà con tôi vẫn còn thức mãi đợi chờ (8 HỒ). Ôi ôi, ngủ đi con, bộ con nhớ cha con hả. Con ơi, nay cha con đã đem dạ bạc đen mà chôn vùi tình ái thì còn trông mong chi ngày quay gót trở về.

(HỒ) – Hồ ơ, quạ kêu nam đáo nữ phòng. Người dung khác họ mà đem lòng nhớ thương (16 XẾ).

14)8 Ôi, tiếng chuông chùa của sãi công phu mà người thiếu phụ trông chồng (8 XẾ) đưa con miệng hãy còn ru, lòng hoài cảm vẫn còn sôi nổi.

– Hồ ơ, trông trâu thì phải khai nương – Làm trai hai vợ phải thương cho đồng – Chim quên ăn trái nhãn lồng, thia thia quen chấu mà vợ chồng mình đành quên hơi (XANG).

15)3 Anh ơi, em cũng biết rằng: Anh yêu em trong khi xuân em còn, về lịch em tươi. Nay hoa bỏ liễu ử rữ là liễu phải sầu. Vậy từ nay anh hãy quên em đi, đừng để côi lòng anh u hoài về dĩ vãng mà bận rộn với gia đình mà dở dang lạc thú ái tình (16 HỒ).

16)6 Mặc dù trí nhớ của em nó cứ quay cuồng hình ảnh của anh mà khốc liệt thì em cũng cố đè nén ngọn trào lòng để cho anh ung dung vui hưởng những phút tình mơ đầy thơ mộng, nhón nhơ trên trán đẹp mịn màng (12 XẾ).

Với mái tóc mây sâu mà làm cho anh phải khóc hận cho đến bạc đầu (16 HỒ).

17) Thôi, từ nay có còn trông mong gì đức ông chồng (8 HỒ) còn can đảm trở về với vợ yếu con thơ. Đời chỉ sống cô độc lạnh lùng trong chuỗi ngày vô vị (12). Nhưng mà dĩ vãng nó cứ mãi tái hiện và bùng cháy tận thâm tâm.

(Trường tương tư) – Để trông ai, cách bóng với xa hình - là tình ! (16 HỒ).

18)8 Cái tình đã bao phen van lơn cầu khẩn, nhưng đức ông chồng (8 XẾ) vẫn hất hủi ra đi, không thể ban cho tôi một chút ân huệ của tình thương, lại còn cố diễn tấn tuồng bội bạc.

Phải mà, chồng tôi đã có một ả xinh tươi đang quyến rũ mê hoặc tâm hồn. Cho nên chồng tôi mới hóa ra kẻ phụ tình, quên hẳn duyên xưa bất tin đợi chờ, sương mờ đêm lạnh, hồng nhạn kêu thu (16 XANG).

19)3 Ngày tháng nào nùng luống ngẩn ngơ.

(Nam ai) — Trách bấy ông tơ gây chi mối sầu vấn vương để như tóc như tơ — Nghĩ mấy lời, từ hồi ban sơ. — Nhớ khi thiếp nguyện trăm năm tam tòng thờ — chàng mẫn rắng, ý lãng lơ — Ra đi thăm thẳm để cho vợ con luống đợi chờ (12 HỒ).

20)6 — Tiếng chim lẩn lú rủ nhau giao cánh.

– Ánh vàng đỏ mặt nhựt phá tan màn sương bạc, đem cảnh đêm hôm trở lại bình minh.

– Còi mục đồng giục thúc báo tin, gọi đồng nghiệp đuổi trâu ra ruộng.

– Nhìn bức tranh hôm nay mà vẽ lại đời niên thiếu.

– Nhắc khoảng ngây thơ mà nền móng đã tan tành (12 XẾ).

Đức ông chồng ôi, thôi cứ vui tươi hỉ hạ với ái tình, chớ đừng quan tâm gì đến mẹ con em, ngày tháng mỗi mòn !!! (16 HỒ).

HẾT

Chú ý:

* Mỗi câu vọng cổ có 16 nhịp, chia làm 4 đoạn, mỗi đoạn 4 nhịp. Quy định như sau:

– Vô đầu câu, tài tử đồn xuống Hồ là 8 nhịp – đến song lang là 12 nhịp, dứt là 16 nhịp.

(Không nên tính theo thói quen hết câu 1 là có đồn lái 4 nhịp. Mà đó là 4 nhịp đầu câu

2 – Đến khi ca xuống Hồ là 8 nhịp như câu 1 nói trên. Và khi dứt câu ca đều là 16 nhịp. . .

Cứ như vậy cho đến câu 20, dứt Hồ là 16 nhịp).

– Những câu mới lạ, tôi ghi rõ đoạn 8 nhịp, đoạn 12 nhịp và 16 nhịp kèm theo chữ nhạc –

Từ đó nếu câu nào có ghi số câu mà có kèm con số nhỏ ở dưới, ấy là chỉ rõ câu đó giống

câu nào đã có trước đó.

Ví dụ: Câu 7 giống câu 1 – Câu 10 giống câu 8, v.v.. để ta dễ nhớ vì 20 câu vọng cổ có một số câu trùng nhau về nhạc, không phải đều khác nhau.

– Còn đoạn giữa các câu phức tạp thì các bạn tự nghiên cứu sáng tạo cách ca theo năng khiếu sở trường của mình, miễn sao đúng theo quy định của nhạc. Nhờ vậy mà bài vọng cổ mới mãi, trẻ mãi, mỗi người một cách mà cách nào cũng hay. Và chính đó cũng là thi thố ai hơn ai... là chỗ đó.

– Cô Tư Sặng là một bậc nghệ sĩ tiền bối độc đáo, đã sáng tạo nhiều điệu thức vào bài vọng cổ như: Hát ru con, ca Nam ai, Trường tương tư, v.v. ... làm cho bài vọng cổ đầy quyến rũ. Ngay từ năm 1940 đã xuất hiện kiểu ca này – Đến năm 1947 – 1954 nghệ sĩ Út Trà Ôn, Đệ nhất danh ca cũng do tài vận dụng nhiều điệu thức: Hồ, Thơ Lạc nô, v.v. ... vào bài vọng cổ Tôn Tẩn giả điên mà nổi tiếng từ ấy.

– Riêng cô Tư Sặng lại còn hay ở chỗ: Dám ca bỏ qua quy tắc nhạc cá lướt qua luôn những câu đoạn có dấu nhạc bắt buộc như câu 8, 10, 18 ở nhịp thứ 8 là nhạc XỂ. Nhưng cô ca lướt luôn vì văn phạm của bài ca không có chỗ để xuống XỂ để tạm dừng lại – Hoặc ở nhiều câu khác đoạn đầu 8 nhịp. Cô vẫn ca lướt luôn mà nghe rất hay. Vì cô ca đúng luật văn phạm – Vọng cổ vừa văn học vừa nghệ thuật là vậy.

* Trên đây tôi chỉ xin gợi ý cho các bạn mới biết ca 20 câu vọng cổ để suy nghĩ tìm tòi và sáng tạo cho bài ca vọng cổ được trẻ mãi.!

LÂM TƯỜNG VÂN

THÁI SƯ VĂN TRỌNG GIÁN THẬP ĐIỀU

(Lão nghệ nhân Đoàn Minh Hoàng (Tư Thân) cung cấp)

1) Cúi trước bệ rồng.

Thần Thái sư Văn Trọng, chinh bắc hải lai trào, ngưỡng nguyện thánh hoàng. Tuế tăng vạn vạn tuế.

2) Muôn tâu bệ hạ, từ ngày lão thần ra chinh bắc hải đến nay đã thập kỷ niên dư, điều tít tam tam viễn, hồ thu lục lục điều. Hôm nay lão thần ly quan phế ải, hữu chiếu sai vô chiếu triệu, tội đã ung tam xích đởm trọng, cúi xin lệnh thánh hoàng mở rộng lòng dung.

3) Hôm nay hạ thần về bái kiến đức hoàng ân, muốn tâu về việc quốc chính biến loạn, phong hóa suy đồi, thiết nhĩ tha nha nhân dân thân oán. Ngày nay trong nước rối loạn như đất lở, trời nghiêng. Nhưng có sao bệ hạ đành mắt lấp tai ngơ. Bởi rửa nên thần gạn hỏi cho tường cố sự vì đâu mà nghiêng ngửa cơ đồ.

4) Bệ hạ thường mục quang kinh sử đời vua Tam hoàng, Ngũ đế Minh Vương trị đạo, ái bá tánh bì phu, quân chư hầu quân cổ. Ái dân như xích tử, tôn miếu điện an, công thành vương nghiệp. Còn thời Nghiêu, Thuấn, vua Nghiêu lên trị vì lo cho bá tánh, không dám vui riêng, giết kẻ nịnh thần, tầm người trung hiếu. Bởi thế nên hỏi ấy mới có ông Thuấn, ông Tắc, ông Khiết thấy đồng ra giúp nước đáng mặt tôi trung hiền.

5) Hễ vua thì lấy nhân nghĩa trị vì, giữ lễ nghi mà buộc mình. Cho nên thiên hạ đồng khen vua Nghiêu rằng: Nhon như trời, đức như thánh. Vua Nghiêu trị nước được bảy mươi năm. Sau khi sa băng áng giá, không truyền ngôi lại cho con là Đor Châu vì người mãi lo say tửu lỵ tình.

6) Cho nên thiên hạ đồng phò vua Thuấn tức vị mới dùng vua Võ lên ngôi, noi dấu vua Nghiêu ngôi không mà trị nước. Nay bệ hạ được lên ngôi thiên tử, lễ thì phải biết thương dân, yêu quan, kính văn, trọng võ đất thuận trời hòa thì xã tắc mới được vững bền – Có lý đâu bệ hạ lại xa trung gần nịnh, đắm rượu mê hoa mà quên hết cả đạo lý nhơn luân.

7) Vậy nay giữa chốn triều đình, lão phủ phục trước đor trung. Vọng hoàng thượng

nộp kỳ khổ gián. Vâng biểu tấu cùng thánh hoàng xin trong mười điều: Thứ nhất, xin phá Bá Lạc đài cho yên lòng bá tánh. Điều thứ hai, xin bỏ Bào Lạc cho đẹp dạ trung lương. Điều thứ ba, xin lấp Soái bồn cho bọn cung nga khỏi thác.

8) Điều thứ tư, xin lấp tửu trì khổ nhục, làm cho các trấn khỏi chê. Điều thứ năm, xin biếm Tô Nương cho khỏi bày điều hại nước. Điều thứ sáu, xin chém Bí Trọng với Vu Hồn dâng cho bọn gian nịnh nó giết mình. Được như vậy mới yên triều chính, bốn phương không còn con giặc, hết kẻ nịnh thần, hết loài một nước sâu dân. Vậy phải chém Bí Trọng, Vu Hồn thì cơ nghiệp mới khỏi khuynh nguy.

9) Điều thứ bảy, xin xuất lúa kho phát cho dân nghèo đói khó. Điều thứ tám, xin sai sứ chiêu an Đông bá hầu và Nam bá hầu. Điều thứ chín, xin tìm người hiền lương nơi non cao, đồng quận. Điều thứ mười, xin phong quan gián nghị để sửa lỗi vua. Cúi xin bệ hạ phải nhậm lấy mười điều của ngu thần thì mới trị an cơ nghiệp.

10) Bệ hạ ơi, bệ hạ là vua vạn dân chi chúa, nhứt quốc chi vương. Vì thiên sinh chi mạng. Nếu hôm nay quân thần bất thính Nghiêu Thuấn chi ngôn. Chúa nữ hư cuồng bởi chi hận, chúa hư bởi hận. Vì thần bất trung. Thần nay tận trung, vì quân bất thính. Quân bất thính phụ kỳ thần giả.

Nếu bệ hạ chẳng nghe lời thì ấu Thái sư xin thôi thoát, y phục khả lai hườn, lão hồi sần giả cố hương.

11) Thái sư ơi, trăm phiên cùng Thái sư xét lại cho trăm ba điều: Thứ nhất là Bá Lạc đài cất hao công tốn của rất nhiều. Điều thứ năm là Kim Tô Nương hoàng hậu của trăm chẳng có tội chi phải chịu đầy đọa. Còn điều thứ sáu thì Vu Hồn, Bí Trọng có công với trăm rất nhiều sao Thái sư lại gọi là nịnh. Bảo trăm đây phê chiếu mà xử trăm người sao cho đành lòng.

12) Vậy trong mười điều, trăm xin đình lại ba điều. Thái sư ơi, dù trăm có lầm lỗi chi thì xin Thái sư cũng nhớ câu quân xử thần tử lễ hữu nhiên. Thần xử quân kim cổ bổn vô. Huống chi nay trăm xin đình lại có ba điều. Thái sư ơi, cũng nên vì trăm, chớ khá nghịch chi thì thành ra lỗi đạo quân thần.

13) Muôn tâu bệ hạ, bệ hạ phân rằng: Bá Lạc đài cất lên hao công tốn của rất nhiều. Nay hạ thần rõ lại biết bao nhiêu là xương thịt của dân lành. Bệ hạ xây Bá Lạc đài, giao cho thằng Sung Hầu Hổ nó làm đốc công sát hại biết bao dân lành.

Bệ hạ ơi, để mà chi, để mà hỷ lạc vui say, xô cung phi, đập mỹ nữ tử hình vô tội, nhân dân thán oán như vậy còn thích hoàng thượng tiêu chi.

14) Bệ hạ ơi, cười mà chi, cười mà cơ nghiệp tiêu tàn, cười mà tôi chúa lia nhau, cười mà bốn phương ly loạn, cười mà quỷ khóc thần sầu, cười mà nhân dân thán oán. Cười mà đến đổi Khương Dung, Mai Bá, Vương Nhậm, Tư Nha kẻ thì thác, người lại quy Châu. Thôi thôi, bệ hạ phải phá Bá Lạc đài cho yên lòng bá tánh khỏi tha nha.

15) Còn Tô Nương hoàng hậu, bệ hạ phân rằng: Chẳng phạm tội chi. Vậy chớ tại sao Khương Hoàng Sở bị gia hình khoét mắt? Tại vì đâu mà nhị vị điện hạ phải bị tru lục giữa pháp trường? Tại vì đâu mà thúc hoàng Tỷ Can phải mổ tim dâng trước bệ?

Có phải chăng vì Tô Nương hoàng hậu mà bệ hạ lại quên câu ngoại tiểu quân thần, còn nội thì niềm thúc phụ chi tình !

16) Còn Bá Lạc đài, Bào Lạc, Soái Bồn. Có phải chăng vì giọng uyển tiếng kèn của Tô Nương Đắc Kỷ nên bệ hạ mới bày điều sát hại sanh linh. Vậy phải biếm Tô Nương cung trung chi chức, miếu tôn sinh trục xuất hồi hương.

Đầy cho kiếp thần đẹp quý an, kẻ thác oan yên lòng nhắm mắt, dân làm phản cũng được nguôi lòng. Bệ hạ ơi, nhân dân đã phé Thương quy Châu, tam phân, thất kỳ nhị. Sao bệ hạ nở lòng nào còn đắm rượu mê hoa.

17) Còn Bí Trọng với Vu Hồn, bọn nó là phường gian nịnh. Hạ bất dụng trung ngôn thịnh nộ. Nó tâu những điều khổ nước hại dân, bệ hạ lại nghe. Bệ hạ ơi, nghe làm chi sàm thần loạn quốc. Trị gia bất dụng đồ phụ. Trị quốc bất dụng nịnh thần. Vậy phải chém Bí Trọng với Vu Hồn thì nước chẳng trị mà an, dân chẳng khuyên mà phục. Bệ hạ ơi, hãy phê chiếu chỉ thì cơ nghiệp mới được vững bền.

18) Bệ hạ ơi, lão tiếc là tiếc cho Thành Thang Cao Tổ, người lao lực tổn công chiêu hiền nạp sĩ mới đuổi vua Kiệt về đất Nam Sào dựng nên cơ nghiệp, đến nay đã được sáu trăm năm rồi. Nay bệ hạ nghe lời gian nịnh mà tận sát trung lương. Bệ hạ ơi, bệ hạ giết đó để trả ơn cho phụ mẫu loạn siêu đồng. Bệ hạ nở giết những người có công khổ cực để cho phường gian nịnh nó ngoảnh mặt vui say.

19) Bệ hạ ơi, hôm nay đã biết được nạn dân, ách nước thì bệ hạ phải lo làm phúc. Có câu: Tích thiện chi gia như Xuân viên chi thảo – Bất kiến kỳ trưởng nhựt hữu sở tăng. Tích ác chi gia như ma đào chi thạch – Bất kiến kỳ tổn nhựt hữu sở khuy. Thiên vãng khôi khôi sơ nhi bất lậu.

Bệ hạ ơi, sớm lo chữa lỗi để mà thoát khỏi lưới trời.

20) Nay mười điều của kẻ hạ thần xin. Bệ hạ lại phê bảy, chẵn ba. Nay hạ thần xin phê ba chẵn bảy. Nếu thánh hoàng chẳng nghĩ tà lão mang tiếng khi quân. Kiểu lỗi cùng thiên địa quý thần, thủ bả giảm vàng thượng long đình giáng chúa. Bệ hạ phải phê cho rồi.

Sẵn bút mực đây, bệ hạ phải phê cho rồi thì cơ nghiệp mới khỏi tiêu tan.

HẾT

THÁI SƯ VĂN TRỌNG QUY VỊ

- Nghệ sĩ đệ nhất danh ca: Út Trà Ôn ca đĩa Hoàng Sơn 1951)
- Nhạc sĩ Năm Vĩnh đồn kìm tay trái dây Hồ Cống.
- Bài ca được nghệ nhân Út Rạng thuộc lòng, ca và ghi lại.

20 câu vọng cổ

1) Khí vóc của đấng anh hùng.

Đã từng nuôi tận trong tâm trung. Từ thuở bé thơ, còn ở động tiền vì nhơn duyên nên không đáng thành tiên. Bởi thầy mới cho hạ san dặng trải thân này đền ơn cho nợ nước.

2) Mượn lấy kiếm cung làm bá chủ bốn phương trời.

Nên tám trăm trấn chư hầu khiếp oai, phục tài dăng ải đầu Thương, chẳng có một ai dám dọc ngang nên muôn dân trăm họ đều nhân hưởng ân huệ của đức thánh hoàng.

3) Những ngở một kiếp tướng quân lướt xông gươm giáo, lấy danh anh hùng thượng võ cảm hoặc lòng vua. Nào ngờ đâu vua ham mê tử sắc, bắt dân chặt chơn xem mỡ, mổ bụng dụng phụ xem thai, lấy trái tim của tôi công thần làm vị thuốc bổ cho người đàn bà thì bệ hạ ơi, còn mong chi bảo vệ sơn hà.

4) Kể từ thuở tảo chinh Bắc ải thì thần đã nghe triều chính nghiêng ngửa vì tình. Tôi công thần khuyên giáng thì bị Bào Lạc quyền sinh, còn cung nga thế nữ vô tội bị Soái Bồn bỏ mạng.

Nên thần lật đặt trở về khuyên can nhà vua, bạo dạn tả thập điều để gián chúa. Sao bệ hạ nỡ lòng suy vi nịch ái phê bầy bỏ ba để cho dân chúng luống chịu thiết tha cũng bởi nơi người đàn bà.

5) Nhớ lại khi thần lãnh chiếu chỉ ra nơi Tây Kỳ, thì bệ hạ nắm lấy tay thần và ban cho ba chung ngự tửu, còn đưa ra khỏi cổng Huỳnh môn quang, cầu sớm đắc thắng khải hoàn mang về một màu cờ rực rỡ cao sang cho cơ nghiệp Thành Thang được vững bền.

6) Thần thì thâm tâu với bệ hạ: Hãy gắng tu nhơn tích đức. Bá Lạc đài hủy bỏ, nhục lâm tửu trì hãy lấp đi.

Lấy của kho phân phát cho dân nghèo đói khó suy vi, truyền chỉ tặng phong Quờn tước cho thê nhi các tôi công thần tử trận, có làm như vậy mới mong mua chuộc được

lòng người.

Bệ hạ ơi, dân giàu thì nước mới mạnh, còn bằng dân mà suy nhược thì nước sẽ hóa ra yếu hèn.

7) Đến nay đã ba năm rồi:

Mà nơi Tây Kỳ trăm ải ngàn thành đều tan tành, muôn trận đều tổn tướng hao quân để cho thanh danh của Thái sư Văn Trọng từ đây phải chìm sâu trong lãng lẽ.

8) Trời ơi, ta đâu có ngờ.

Một đời gào mây thét gió đảo hải di sơn xưa kia thì chấn động, trăm núi ngàn sông. Muôn trận đều đắc thắng thành công, rồi đến hôm nay tựa như cành lá úa, lặng lẽ rơi trên mặt nước, trôi theo dòng sông.

9) Bệ hạ ơi, kẻ hạ thần muốn trở về trào nội thọ tội thất binh hầu xin thêm quân cứu viện, giữ lấy con sông Mạnh Tân cản ngăn chư hầu, bảo toàn thành ải. Nhưng thảm thương thay cho ba quân tướng sĩ còn đang khóc than với cảnh đường xa đói lạnh.

10) Đứng trước cảnh tượng đau thương, lão phu luống những then thường cho danh hổ tướng, xưa ra đi với muôn vạn đội binh hùng, rồi nay trở về chỉ còn mấy tên tướng cạnh thì cái về hôm nay làm sao nhìn triều thần văn võ.

Vậy ba quân tướng sĩ, hãy ráng qua ải Giang Mông giải giáp, nhàn lao hầu lo tính việc binh đao.

11) Một tiếng pháo nổ vang trên ngọn núi Đào Hoa có đại tiên Quảng Thành Tử. Ôi thôi, trong lúc ta cùng đường tận nẻo mà gặp lão ở đây thì còn mong gì thủ thắng. Mà không lẽ ta lại hàng thân quý phục cho đành.

12) Bớ Quảng Thành Tử, ta không hiểu vì lẽ gì người đón ta tại nơi đây ?

(– Bớ Thái sư Văn Trọng).

– Bớ Thái sư Văn Trọng, người tri kỷ thử chờ bất tri kỷ bỉ. Nghịch trời ỷ thế, phò bạo gán hôn. Mi hại tôi ngay dân lành thành ra bãi tha ma. Mà ta không nỡ bắt mi là vì ta nghĩ vị tình của giáo chủ – Thôi, người đừng mong chống trả mà phải tan rã cả thi hài.

13) Kể từ thuở ta ra khuông phò xã tắc thì ta từng gặp giặc nhiều phen nhưng chưa có bao giờ thất bại. Đến hôm nay gặp Quảng Thành Tử nó dùng cái khuyên tiến ấn, lão ngờ đâu là nơi chiến địa trận vong.

14) Quân bây, đến đây là đến đâu rồi vậy quân ? Mà ta thấy trên đồi phơ phát một lá phướn vàng.

Ồ Ồ, đây là núi Yên Sơn. Vậy tam quân tướng sĩ, ráng qua đồi rồi nghỉ chân.

– Bớ Thái sư Văn Trọng, ta vâng lệnh Nhiên Đăng cản ngăn đường đi Năm Ấi, hễ đáng anh hùng oanh liệt thì đừng màng đến việc đi sớm về trưa, hãy mau trở lại con đường đi xưa.

15) Đứng làm tướng khứ tuyệt hướng hồi không đối lộ, bớ Xích Tinh Tử, ta nói thiệt tuy nay ta là bại trận nhưng trong tâm khảm của Văn Trọng có bao giờ núng nao. Đáng

anh hùng chi xá nài bao, anh hùng tử chớ khí hùng nào tử.

Sanh vi tướng, tử vi thần. Ở trong trần ai ai cũng sanh tử có một lần.

16) Than ôi, ta tuy tôn thờ Triệt giáo nhưng đây cũng là một mối đạo mà ra. Nếu như chạm trán nhau sao cho khỏi kẻ thành người bại. Mà thôi, người hãy vị tình bằng hữu cho ta qua Năm Ấi.

- Bớ Thái sư Văn Trọng, ta vâng lệnh Nhiên Đăng quyết bắt cho đặng người. Song ta có chút vị tình. Thôi người hãy quay ngựa đi ngả khác, chớ đừng mong ý thế cậy tài. Nếu như nghịch lời, ta e cho mạng mi phải sớm về trời.

17) Than ôi, sức ta đã mỏi, hơi ta đã tàn rồi mà lại gặp giặc luôn ba núi thì còn có tài gì dám cự đương. Chỉ còn mong kéo quân tàn chạy về ải Thanh Long.

Vậy ba quân tướng sĩ. Đừng có mong chống trả mà phải chịu đem thân làm bãi tha ma ở nơi chốn sa trường.

18) Bớ Thái sư Văn Trọng. Nơi Triệt Long Lãnh là nơi tử địa và là nơi đưa tên tuổi của người vào đài phong thần.

Vậy người hãy quy phục hàng thân, chớ đừng có đương cự mà gươm linh của ta điều động thì người và thú cũng phải chịu tan tành thì còn đâu là thể thống của hùng anh.

19) Bớ Văn Trung Tử, việc sống chết là điều thường lệ, nơi chiến trường mũi đạn lẫn tên đó là cuộc thử thách anh hùng. Sách có câu. Sở sanh bất hạnh thành đầu giặc. Vạn lý ưng nam tích vô mao. Tử sanh giai phận sự. Nam nhi đáo thử thị hào hùng. Dẫu ta có còn một chút anh linh thì ta cũng nguyện chống trả cho đến buổi kỳ cùng.

20) Than ôi, có phải Triệt Long Lãnh là nơi lập vùi đời anh hùng Văn Trọng. Nên khiến Văn Trung Tử nó lập trận Bát môn kim tỏa mà vây ta. Nó dùng tám cây trụ đồng, mỗi trụ đều có bốn mươi chín con rồng lửa, trên thì có bình bát của Nhiên Đăng. Thôi thôi, đời oanh liệt của ta đến đây đã đổ tàn rồi.

Bệ hạ ơi, kẻ hạ thần quyết đem thân đền bồi cho xã tắc. Nhưng chẳng may mạng bạc. Xin cầu chúc cho lệnh thánh hoàng cơ nghiệp được vững bền.

HẾT

CAO HÀNH CHÂU QUY VỊ

(Nghệ nhân Võ Văn Nhâm, huyện U Minh nhớ lại).

20 câu vọng cổ

1) Một tòa gấm vóc giang san đã đổ tan rồi.

Nhưng mà đờm lược hùng anh vẫn còn vui mãi trên giường dưỡng bệnh để cho thằng Quách Ngạn Oai nó tự chuyên quyền soán ngôi thiên tử.

2) Nó lại còn hạ cho ta một bức chiến thư đề rằng: Trong thiên hạ anh hùng, phàm các trấn chư hầu phải đều dâng ải hàng đầu, bằng không thì nó sẽ dấy động can qua. Cha chả Quách Ngạn Oai, mi dám soán quốc đoạt lấy ngôi trời rồi mi coi tự như một trò chơi.

3) Quách Ngạn Oai, ta nói thiệt, hễ ta thọ quốc lộc của Hồn chúa thì ta phải báo thù cho chúa, chớ ta đâu thể bằng an tọa thị điềm nhiên để cho hậu lai họ mả mai ta là kẻ hùng anh đã cùng thế nên hủy đao tị tiển không nhớ nghĩa chúa tôi. Lại quên câu: “Vi quân nan, vi thần bất dị”, hễ thực nhơn chi lộc lý thì phải hại tử nhơn chi mạng mới là đạo di tử thân.

4) Nhưng ta chỉ thương là thương cho hai đứa hài nhi chưa hề thực lộc của Hồn trào. Nếu ta đem nó vào xung đột với binh đao thì té lẽ ta đàn áp người vô tội. Vậy Cao Hoài Đức, mẹ con bây hãy sắm sửa hành trang về nơi cố quán để thăm viếng quê xưa để cho lão ở lại nơi đồng quan ải làm tròn phận sự trong khi nước mất nhà tan, thân làm tướng thì cha phải trải mật phối gan nơi chốn sa trường.

5) Dạ thưa cha, nữ lòng nào mà đuổi mẹ con ra đi cho đành lòng. Cha ơi, đối với con thì tình phụ tử thâm ân chi cốt nhục, còn mẹ con là đạo vợ chồng tào khang chi khê bất khả hạ đàng, bản tiện chi giao mạc khả vong. Nay trong khi nước mất nhà tan mà cha không cho con ở lại cùng cha phui pha gươm giáo nơi bãi sa tràng.

6) Hà tất gì hôm nay cha còn đang bệnh trọng. Vậy xin cha hãy để cho mẹ con con ở lại hôm sớm có nhau phòng khi nắng lửa mưa dầu cho trọn niềm chồng vợ.

- Cha chả ngổ nghịch nhi vi ngôn vi phụ, một bây cũng phải đi, hai bây cũng phải đi, ta không cần ai nuôi dưỡng. Bệnh của ta vài ngày sẽ mạnh lành. Vậy hành trang mẹ con bây mau sắm sửa lên đường, đừng có chần chờ mà phải chết đi bây giờ.

7) Dạ thưa ông, đối với mẹ con tôi ra đi thì đã đành rồi. Nhưng thương là thương

cho ông trong cơn bệnh ngặt không người nuôi dưỡng, chén thuốc men không kẻ phụng thờ. Đạo vợ chồng không lẽ tôi làm ngơ. Vậy xin ông hãy để cho mẹ con tôi ở lại hôm sớm có nhau cho trọn đạo phu thê và tròn câu hiếu tử.

8) Chừng nào bệnh của ông đã mạnh lành thì mẹ con tôi sẽ vâng lời ông mà trở lại nơi chốn quê nhà. Ông ơi, rất đổi là con Vượn trước khi lìa non còn cảm thấy mình lạnh lũng với cảnh vật, nồng nàn khi nắng sớm, lạnh lẽo lúc chiều thu. Hà tất gì vợ chồng ta đang vui say trong đèn trăng quạt gió, rồi lúc buồn sao lại nở rời nhau.

9) Ôi, thật lão khen cho mẹ có lòng sốt sắng với chồng. Nhưng mà mẹ biết một chỗ chẳng biết hại: Nay thằng Quách Ngạn Oai nó dọc ngang bởi nó có nhiều binh hùng tướng mạnh. Lão sợ một mình lão khó nổi cự đương, rủi một mai mà lão tử tại chiến trường thì thằng Cao Hoài Đức nó nóng lòng cha nó mà nhuộm lấy đao thương thì mẹ ơi, kiến họ Cao sau này sẽ thiệt thòi tiêu diệt.

10) Bởi cố ấy nên lão mới bảo mẹ và con hãy trở lại nơi chốn quê nhà. Sanh nghề ruộng rẫy làm ăn, để lão ở lại hy sinh với chúng nó. Nay mẹ ơi, đôi ta sơn cách, thủy cách chốn tình nan cách. Tinh di, nguyệt di, nhân nghĩa đừng di. Thôi, hành trang mau sắm sửa ra đi, đừng bận bịu mà làm cho mất cả nhuệ khí của đấng hùng anh.

11) Ôi, nghĩ tủi cho tấm thân kiện tướng đã từng xông tên, đột pháo, tung vào nơi núi đạn rừng tên, gặp cảnh tang thương không về bi sầu, gặp hồi nguy khốn không bao giờ lụy đổ.

Nhưng hồi ơi, hôm nay ta nhìn vợ con ra đi mà giọt lệ đầm đìa. Ôi, lạnh lũng thay cho cảnh chia lìa.

12) Nay gấm vóc Hồn trào đã tới hồi tiêu diệt cho nên chơn chúa lộng quyền, ngoài ải đồng quan Triệu Khuông Dấn mặc sức tự chuyên, binh đao vây phủ lại còn mắng nhiếc. Ta nghĩ then cho một bậc hổ tướng đã từng đề tên trên nóc thang thượng tướng. Rồi nay rủi chẳng may bệnh trọng tai ương mà đành để cho danh dự chôn sâu nơi chốn biên thù.

13) Quân bay, hãy lập cho ta một bàn hương án đặt ta gieo quẻ tiên thần khải lệnh vô tư Quan thánh đế quân Hồn thọ đình hầu. Ngày nay là ngày mười ba, tháng sáu, kiến sanh giờ ngọ, đệ tử là Cao Hành Châu năm mươi một tuổi cầu xin Quan thánh đế quân minh chứng ứng giùm một quẻ cho linh.

14) Vì nay vận Hồn đã mất rồi, Quách Ngạn Oai nó đoạt ngôi thiên tử. Đệ tử quyết chẳng về châu, thà chịu chết chứ quyết không dâng ải hàng đầu. Nên Khuông Dấn nó bao vây Đồng Quan ải. Đệ tử cũng biết sanh ký tử quy là số phần của dưng sĩ chớ nào có hủ tử tham sanh mà làm mất cả nhuệ khí của hùng anh.

15) Đệ tử là một kẻ phàm phu không biết lẽ hư nên. Cầu xin Quan thánh ứng cho một quẻ. Nếu nhà Hồn còn thì cho hào thanh long xuất hiện. Còn bằng Hồn mà tiêu diệt thì cho Bạch hổ án môn, cho Cao Hành Châu tôi rõ đặt duyên phận, thà đem binh tử trận dù có thác cũng cam đành lòng.

16) Ôi thôi rồi, Cao Hành Châu mạng lý đã tới tuần thời vĩ chí cho nên cửa án môn

là của bốn thân mà Bạch hổ đã hờm đời oanh liệt của chàng như ngọn đèn treo trước gió. Ôi, nghĩ tức cho sức đánh tan người nơi trận thượng, tài điều binh oanh liệt nơi bãi sa trường. Nay phải âm thầm lặng lẽ để cho lòng trung liệt đành cam lạnh nhạt bơ thờ.

17) Ôi, cha chả là mảnh trăng trung tuần chiếu sáng cả bầu trời. Kìa nhìn lại trên dãy Ngân hà chỉ còn vài đóm sao thưa lộp lẻo khoe sắc đẹp. Lão tìm vì sao bốn mạng của lão nó ẩn mất rồi kìa. Úy trời ơi, nếu vậy thì đời oanh liệt của Cao Hành Châu đến đây phải chịu sụp đổ tiêu tàn.

18) Nếu không thế thì sao Bạch hổ xưa kia một góc trời nam lấy lòng lộng bóng mà nay phải lãnh đạm ra về với bóng tối tử vi, ấy là điềm Hồn kiệt, Châu hưng. Cho nên Triệu Khuông Dẫn đem binh vây Đồng Quan ải. Tướng ấy là tướng không đủ tài cùng ta đối thủ. Nhưng hấn là chơn mạng đế vương thì ta nào dám xuất chiến cự đương.

19) Đây là một bức thư của người bạc mạng xin gởi lại cho Triệu tướng quân – Tướng chừng như tướng quân xem rồi mà nghĩ đến tình xưa kia ta cùng ông thân tướng quân kết bạn.

Sau khi lấy đầu ta rồi đắc thắng khải hoàn mà lập nên nghiệp cả giang san thì cho tôi ký gởi hai đứa hài nhi là: Cao Hoài Đức và Cao Hoài Lượng giùm đùm bọc đến cùng, cho kiến họ Cao tôi sau này khỏi bị lạnh lòng.

20) Ngọn gương ời, xưa kia ta cũng nhờ mi mà cất đầu Dương Ngạn Chương đề cử lấy huyết. Nơi chiến địa dọc ngang, xā tắc gồm thâu vĩ đại sơn hà. Đem về cho gia đình một địa vị lớn lao. Làm cho các chư hầu khiếp kỳ oai, hoài kỳ ngời. Tưởng là được đề tên trên bảng hổ. Nên ta mới cất mi vào trong liêu gấm để cùng nhau êm ấm trong gia đình.

Rồi nay, nào ngờ đâu ta lại phải mượn mi giùm đưa ta lên tận tuyền đài.

HẾT

TIẾNG ĐÀN TRI ÂM

*Cô Bạch Huệ ca thu đĩa hát 1950
(Lâm Tường Vân ghi lại)*

(Tích Bá Nha – Tử Kỳ)

Nói: Xưa Du Thụ Bá Nha người nước Sở
Khí tiết cao, tài đức thật phi thường
Tiếng đồn xa vang đến Tấn vương, sai sứ giả ngựa xe sang đón rước.
Phong chức Trưởng đại phu, trao việc nước
Mong hiền tài ra trấn giữ cơ đồ.
Rồi một hôm về quê ở Sinh đồ.
Vua Sở cực huy hoàng đón tiếp
Để ổn định việc lương bang giao thiệp, Sở Tấn cùng chung chính
sách hiếu hòa
Để tỏ lòng tưởng tài đức Bá Nha, vua Sở cày long thuyền tiễn khách.

*

Hôm ấy trên dòng nước Tương Giang oai vệ chiếc long . . .

VỌNG CỔ

1) . . . thuyền (8)

Thong thả đỗ lại vùng đất Hồn vương.

Phong cảnh đẹp như tranh, giữa một đêm trăng sáng như vàng gieo (12).

Danh sĩ Bá Nha ngồi tựa mạn thuyền bên cạnh đỉnh trầm hương nhấp chén trà ngon để thông cảm với non sông khô[vị](16).

[4+] 1 2) Man mác một hoài cảm không tên như mẩn tiếc, như nhớ thương một tri kỷ xa lạ vô[hình](8).

Đỉnh trầm khói tỏa lan làm tăng nỗi băng khuâng. Hương trà ngào ngạt thơm thêm
dạm tình ngầy ngất, rạo rực tâm hồn người danh sĩ (12).

... Như chập chờn trong giấc mộng cảm thế sự nửa hư nửa thật nhìn cảnh hoang vu
mà lòng càng tê tái bóng cô đơn (16).

4 3) Đêm càng khuya núi rừng càng lặng yên. Dòng nước hồ hững chảy xuôi,
một tiếng vạc qua kêu dài và thảm (8).

Đêm tịch mịch thêm nặng niềm tâm sự, muốn điểm xuyết cảnh vô liêu nhứt triệt
bằng vài âm thanh đột ngột. Bá Nha bèn so dây đàn (12)

Gởi tâm tư trên dây tơ phiếm trúc, tiếng nhặt khoan hơi trong đục, dư âm cao vút
đuổi theo gió núi trắng ngàn (16).

2 4) Nước bỗng ngừng trôi. Gió thu ngừng xào xạc.

Rừng thu phong ngừng rụng lá vàng (4).

Cầm thú lắng tai, lửa đèn muôn phương về đua sáng.

Hương rừng quyện ánh trăng lơ lửng. Tiếng đàn khuya càng dịu dặt mơn man (8).
Khi lơ lơ khi dập dập. Hồn danh sĩ cảm thấy bàng hoàng tê tái thì bực một cái đường tơ
kia vụt đứt (12).

Cả vũ trụ như mất thăng bằng toan nghiêng đổ.

Lòng Bá Nha vội thấy cảm cảm như gió rét tiết đông tàn (16).

4 5) Trên bờ sông Tương trong khu rừng hoang lạnh, tai tri âm đã lắng đâu đây?
Bá Nha mới cất tiếng hỏi rằng (8): Khách là ai đó, hiểu biết luật âm thanh chẳng tại sao
dám lắng tai phàm. . . Thì bỗng đâu vọng lại một tiếng cười trắng niên với câu trả lời
khiêm tốn (12):

Tiểu sinh đón củi về khuya đường rừng mệt mỏi chơn chồn bước nặng, nhưng
bỗng thấy lòng mình thốn thức với khúc nhạc trầm rơi của Phu Tử khóc Nhan Hối (16).

4 6) Nghĩ rằng: Nếu đây không phải là mã thượng phong lưu cũng là tao nhân
mặc khách. Lửa kiêu căng bỗng tắt nguội Bá Nha bèn lên tiếng mời người khách lạ, nào
bốn phương hồ hải (8) tri kỷ một niềm tâm sự trải không gian, dư ba làm mô giới cùng lẽ
hằng thanh khí. Vậy xin mời bạn xuống thuyền (12)

Để cùng nghe tiếng hạc trong veo và lặng nhìn dòng sông vắng đục, hòa đàm trên
nhạc khí, thử đơn tâm nhờ có ánh trăng soi (16).

$\boxed{4} + 2$ 7) Nghe động lá khô rơi, người khách kia đã rẽ lối vạch $\boxed{\text{đường}}$ (8). Vững
đặt đôi chân lên chiếc long $\boxed{\text{thuyền}}$ (10).

Bá Nha mới trực nhìn lên, kìa là một tiểu phu đen đúa khẳng khiu mặc một chiếc áo $\boxed{\text{bộ}}$ (12).

Nhưng cử chỉ ung dung với vầng trán thông minh

và đôi mắt sáng tinh anh như nước hồ thu trong lòng $\boxed{\text{lánh}}$ (16).

$\boxed{4} + 2$ 8) Khoan thai người khách lạ, chấp tay cung kính vái $\boxed{\text{chào}}$. Trông hình
dung một người đốn củi nghèo nàn. Nhưng trông cử chỉ thanh niên như vang lên những
âm ba trùng trùng điệp điệp (12).

Lòng danh sĩ bùi ngùi cảm động. Nên lấy lễ tiếp thượng tân chi khách, mời người
ngồi chung để cùng nhau uống chén trà $\boxed{\text{ngon}}$ (16).

$\boxed{4} + 1$ 9) Hỏi đến niên kỷ tách danh, người khách lạ mới tự xưng là, Tử Kỳ họ
Chung (8).

Người ở Tập Hiền thôn vùng núi Mã Yên, không huynh đệ chẳng thê nhi, hai mươi
lẻ bảy tuổi xanh (12).

Nghề nghiệp chuyên đốn củi đổi cơm tháng lại ngày qua phụng dưỡng song thân
nay tuổi hạc đã cao, da mỗi tóc $\boxed{\text{bạc}}$ (16).

$\boxed{4}$ 10) Hỏi đến cung điệu âm giai cùng tiếng sắt tiếng vàng. Họ Chung như nước
cuốn thao thao, như lửa bốc rực trong tâm hồn mới bảo $\boxed{\text{rằng}}$ (8). Thiên nhiên đã có một
âm nhạc hồn nhiên chưa thành điệu. Nhạc cụ là không gian vô tận.

Âm thanh là phong vũ bất thường. Nhịp nhàng là thời gian (12), nhạc công là vạn
vật, cấu tạo bởi sự vận chuyển không ngừng của vũ trụ tạo thành từng điệp khúc. Tay
nhạc sĩ vốn là đạo $\boxed{\text{nhân}}$ (16).

$\boxed{4}$ 11) Ôi, tri kỷ hiểu nhau không cần phải gặp nhau lâu. Một câu nói, một tiếng
vang cũng đủ cho đôi linh hồn tương hội (8).

Bá Nha mới nghĩ đến đời quan liêu vô vị, công danh kiếm chác tẩm thân vào cú ra
lòn. Áo mao cân đai chỉ nặng nề xiềng xích (12).

Sao bằng bạn nêu cao khí tiết, lánh thế sự hấp hút cùng cha mẹ, trèo non xanh
ngày tháng gánh lộc $\boxed{\text{rừng}}$ (16).

2 12) Vội vàng chuốc chén rượu ngon để nối tiếp cao đằm. Luận thể sự rất tâm đầu ý hiệp. Trời càng khuya đôi bạn tri âm càng tương đắc. Trong quyển luyến bồng thấy ngập ngừng tình lưu khứ.

Không dặn bảo nhau mà đôi bên cảm thấy bùi ngùi giờ lâm biệt bèn đốt cao ngọn nến, khêu đỉnh trầm hương giữa nước cùng trăng thề nguyện huynh đệ.

Hẹn gặp gỡ nhau ngày này năm tới, cũng trăng thanh cũng gió bạc và cũng cùng nhau cảm một cung đàn + (16).

*

Nói: Trời vừa sáng Tử Kỳ xin già bạn
Về thảo lư kéo mỗi dạ thung duyên
Nhìn tri âm gương mặt thật ngang nhiên
Đón lấy cái nghèo không than thở
Du Thụy thấy lòng mình sao bờ ngỡ
Hưởng giàu sang đành để bạn cơ hàn
Rút rè xin tặng bạn một ít vàng
Đỡ bạn dạ khi thần khang mộ tỉnh
Kỳ từ chối nhưng thấy lòng thành kính
Của bạn hiền dạ ngọc luống ngậm ngùi
Nhận lấy vàng lệ dài vấn sứt sùi
Bước ly biệt thêm ngàn lần tủi cực
Rời ra cũng đến hồi phải dứt
Kẻ lên rừng, người lui xuống long thuyền
Ngày tháng qua non nước cũng thản nhiên
Chỉ tình bạn tri âm còn gắn chặt

... Thời gian lặng lẽ trôi ...

13) qua (8) (XANG)

Lúc ấy kẻ ở Mã Yên, người về nước Tấn. Tử Kỳ thì hằng ngày vẫn lộc rừng gánh vác
(12)

Bá Nha thì việc quan ràng buộc, sớm tối mộng công khanh. Nhưng buổi Hôn Vương tao ngộ, đôi tri âm không một phút nào quên + (16).

4+2 14) Hôm nay nắng tắt thu sang lũng thừng rụng lá vàng (8). Gió heo may tháng tám đã bắt đầu

Bá Nha vội sắm hành trang sợ trễ kỳ ước hẹn (12). Cũng trầm hương, cũng mỹ tửu, cũng chiếc cầm huyền diệu thuê thuyền theo lối cũ, ngược dòng Tương giang đổ lại bến hẹn ngày xưa (16).

4 +1 15) Nhưng lạ thay canh nối liền canh. Đêm càng khuya mà tri âm càng vắng bật. Bá Nha bèn so dây vận trục (8). Khảy khúc tương tư, tiếng véo vắt giọng bi thương. Mong bạn có lạc lối đâu đây hãy mau chân về bến hẹn. (12)

Sương thu lạnh đờn năm ngón tay đã rướm máu mà người bạn tri âm trong bóng tối vẫn đắm chìm (16).

4 16) Một đêm nặng nề qua. Lòng Bá Nha thêm nặng nề chất chứa niềm khắc khoải hồ nghi. Không biết bạn có lâm bệnh chẳng hay đã quên lời ước hẹn (8).

Trời vừa sáng Bá Nha cùng đồng tử, trải hang hổ bằng qua nhiều thung lũng, tiến tới Mã Yên sơn tìm lại xóm Tập Hiện (12).

Hỏi thăm kẻ lại qua, hỏi thăm người kỳ cựu. Hỏi cho biết Tử Kỳ người bạn ấy lòng có nặng nề chẳng, đêm thu mòn mỏi đợi tri âm (16).

17) Mặt trời đã cao thấy trò đi mỗi mệt. Vừa ngồi nghỉ dưới bóng cây cổ thụ thì bỗng đâu thấy trong khu rừng (8) hoang lạnh có một cụ già đầu phơ tóc bạc tay chống gậy lần đường đi tới. Bá Nha mới vội thi lễ hỏi thăm Tử Kỳ tên bạn (12)

Lão ông bỗng sa sầm gương mặt. Đứng lặng nhìn Bá Nha mà sùi sụt lệ tuôn trào (16)

4 18) Ngài ơi, Tử Kỳ nó là con của tôi. Nhưng vô phúc thầy đã nằm lặn dưới nấm mồ kia đến nay vừa đúng trăm ngày (8).

Hỡi ơi ! Tre khóc măng non. Thật khổ sở thay cho vợ chồng già. Ngày con tôi còn sống thì thân tuy dầu dãi nắng mưa sớm rừng sâu chiều chợ vắng (12).

Nhưng nó luôn nhắc đến bạn của nó là một bậc thượng đại phu cao cả. Vì hiểu nhau bằng tiếng đàn tri kỷ mà bằng lòng kết thâm giao với một kẻ ở rừng xanh (16).

4 19) Nghe qua nước mắt chưa kịp tuôn, lòng Bá Nha vội xót đau như dao cắt. Nổi gót lão ông đến phục quỳ trước mộ bạn nức nở khóc (8) Chung đệ ơi Chung đệ ... khúc Lưu thủy Cao sơn vừa đắm ấm mà nhạc thiên nhiên sao trở khúc tang thương (12).

Thôi từ nay mây thăm trời xa trắng ngàn gió dậm. Bạn ơi, còn gặp gỡ nhau chẳng là chỉ mong ở chốn suối vàng (16).

4 20) Bạn ơi, bạn nằm lặng dưới nấm mồ xanh. Có hay chẳng đây là khúc đoạn trường ngày vĩnh biệt. Trời ơi, còn ai nữa để soi thủng tấm lòng tri kỷ (8). Nhạc huyền diệu có khảy lên chẳng cũng đâu còn em nghe nữa. Vậy thì thôi còn ôm ấp làm chi bầu rượu túi đàn. Ngu huynh xin đập chiếc cầm ngô và trước vong linh, anh xin

thề
++

 (12).

Không nghe gió, chẳng ngắm trăng, không đốt hương trầm, không so tơ trúc. Treo ấn từ quan về nuôi mẹ, gởi hồn lẻ loi kẻ bên mồ bạn tri

âm
+

 (16)

HẾT

- Bài ca kỷ niệm thời chơi tài tử năm 1952 ở vùng căn cứ địa cách mạng U Minh.
(14 giờ học và ca bỏ bản).

THANH KIẾM CHU LONG

Do Út Rạng sưu tầm và ca tài tử 1952 – 2000

1) Trong bọn kiếm khách phiêu lưu mã thượng giang hồ – chẳng có mấy ai am tường lai lịch của thanh kiếm “Chu Long”, nó là vật báu lưu truyền nên các bậc kiếm khách quần tiên đua nhau kiếm tìm để phòng khi nguy hiểm.

2) Biết bao người ra công tìm kiếm, nhưng hỡi ơi, uổng thay cho công xe cát Dã Tràng. Lắm phen dạn gió, dày sương trên mọi nẻo nghìn đường phong sương mờ mịt, trải qua không biết bao gian truân và nguy hiểm. Nhưng rốt cuộc rồi chỉ có chuốc họa vào thân, trăm ngàn tử huyệt, muôn vạn khổ đau.

3) Từ khi thanh thần kiếm “Chu Long” xuất hiện cho đến nay thì không biết bao nhiêu giọt máu tươi hèn mọn của bọn quan lại tham ô và loài cường sơn tàn ác, chỉ vì một chút vô tâm trong khi tranh đấu hay chỉ chậm trễ trong mũi kiếm đường thương mà sử sách chép câu: “Than ơi thành lũy quý không đầu”.

4) Từ những tên vô danh tiểu tốt cho đến trang mã thượng anh tài. Ai cũng vì nó mà phải vong mạng xuống tuyền đài. Nhưng mối thù sâu không bao giờ rửa tan phai nhạt. Thậm chí đến mối tình duyên tốt đẹp của chàng Phan Quế Phượng và nàng Ngọc Liên Nương cũng đành cam rời rã keo sơn. Nàng thì tâm về chốn âm cung còn chàng một thân, dấn ra nơi bể hận rừng sầu.

5) Nguyên về đời vua Tiên đế, một đêm khuya chánh cung nằm mộng thấy vì sao rơi xuống đỉnh đầu. Bà khiếp kinh vội vàng trần tấu lại vua nghe. Vua nghe tức thì vua truyền lệnh đòi quan Khâm Thiên thái giám và quan đoán mộng vào cung hầu giải bày minh bạch kéo lòng ngài lo lắng không an, thân rồng tiểu tụy vóc phượng vô vàng.

6) Hai quan trần tấu : Theo điềm báo mộng sao rơi, ắt có người thích khách thiên nhan. Vua nghe qua hải hùng khủng khiếp kinh tâm, truyền cho ngự lâm quân canh phòng nghiêm ngặt. Và gấp rút kiếm người thợ giỏi đúc lưỡi kiếm thần để phòng khi tự vệ thì ngài mới được yên lòng.

7) Thuở ấy trên núi Hoàng Hoa có người thợ đúc gươm tên là Lý Uẩn được vua hạ chiếu triệu về triều, đặt rèn lưỡi gươm linh. Lý Uẩn chọn ròng thép tốt, còn chọn thêm châu báu ngọc ngà, đem đúc trên đỉnh non cao 72 ngày đêm phơi sương và trải nắng. Và

ngâm đủ 49 ngày đêm dưới gầm sông Dương Tử.

8) Thanh kiếm không đầy 8 tấc, bề dày không quá 3 li, trông mềm như lá cỏ mà sắc bén vô biên, chém sắt đá tựa bùn. Vách sắt tường đồng đối với nó chỉ là trò đùa. Tất cả nó đều xuyên qua trót ngọt. Lý Uẩn vai mang thanh kiếm báu, tay dắt theo đứa con độc nhút dưới 13 tuổi cho nó theo cha bầu bạn và cũng được cơ hội vào xem quang cảnh chốn hoàng cung.

9) Trước bệ rồng, Lý Uẩn khẩn đầu tâu qua mọi lễ : Thừa lệnh vua truyền, nay thần đã đúc xong thanh kiếm Chu Long. Nhưng còn phải tắm nó bằng máu của trẻ thơ thì thanh kiếm mới hoàn toàn linh nghiệm mãnh liệt phi thường. Khiến cho bao nhiêu thanh bảo kiếm trên khắp chốn giang hồ, khi đã nghe qua tên kiếm Chu Long đều phải cúi đầu tuân theo mệnh lệnh.

10) Vua nghe qua truyền cho người thợ đúc gươm Lý Uẩn cứ tiến hành đốt đỏ thanh gươm. Từ giờ thìn chuyển sang giờ ngọ. Khi thanh kiếm đã đỏ đều, chàng mới cúi đầu xin vua cho máu nóng tắm gươm. Vua bèn cất lên giọng cười ghê rợn, phán ra: “Trong lúc ta cần thanh kiếm báu mà máu nóng trẻ thơ thì làm sao kiếm kịp?”. Tức thì vua ra lệnh cho võ đạo quân chém đứa con chàng để cho người thợ kịp thời lấy máu còn nóng để tắm gươm !

11) Đứng trước cảnh tượng quá đau thương. Song vì lương tâm nghệ thuật, Lý Uẩn nén đau, dẫn hận lấy máu con để tắm vào gươm. Tức thì Chu Long kiếm lóng lánh tiết ra màu xanh bạc. Lý Uẩn chạnh nghĩ: Bốn phận làm cha phải rửa hận cho con. Tức thì người thợ nghiêng răng, lao lưỡi kiếm thiên bay về phía ngai vàng.

12) Chu Long kiếm hung hăng như con cọp dữ xổ lông tung bay vun vút cấm pháp trên ngực nhà vua chết tốt giữa ngai vàng. Than ôi, thân của người thợ cũng bị xả ra trăm mảnh. Thế thì thanh kiếm Chu Long vừa xuất hiện đã giết oan một trẻ thơ vô tội và người dân lương thiện. Nhưng đồng thời nó cũng kết liễu được đời sống ác độc gớm ghê của một tên vua hung ác, bạo ngược tham tàn.

HẾT

SÂU VƯƠNG BIÊN ẨM

(Nghệ sĩ Út Trà Ôn ca đĩa hát 1948)

Nói lời: Nhìn trời hiu quạnh, rừng đêm sương gió lạnh
Hương quê nhà, lòng chạnh nỗi niềm riêng
Em ơi. Muôn dặm xa xôi, xin em giữ vẹn hương nguyên
Để cho người cô lữ khỏi vương nhiều tủi hận.

Thâu canh, hồn ngơ ngẩn . . . nhìn bóng trắng khuya soi lặng lẽ giữa đêm . . .
trường

VỌNG CỔ

1) . . . Cảnh vật mơ màng soi giấc điệp dưới trời sương, thêm chạnh tủi lòng người
viễn khách cô đơn ngoài biên ải lạnh lùng, sầu vương theo ngọn gió.

2) Tắm thân tuy dầu dãi phong trần, nơi lữ thứ mà hồn quê còn theo dõi mộng gia
đình. Nhớ buổi biệt ly lệ thảm tuôn dầm, khúc hận chia lìa không tả được thành câu.
Niềm riêng mang nặng canh cánh bên lòng, nhớ bạn cô phòng vàng võ nét xuân phai.

3) Giọt sương rưới hàng cây dầm lệ, ngọn gió lay cành lá tả tơi, hương quê nhà miền
giá lạnh xa khơi, xót cho đời cô lữ bên ven trời hiu quạnh, còn chạnh nhớ người thiếu phụ
chong ngọn đèn khuya mơ hình bóng chinh lang ngoài muôn dặm núi mây ngàn.

4) Đêm vơi, khắc lụn canh tàn. Gió lướt nhịp nhàng, rừng khuya xào xạc mấy đoạn
tơ lòng rung động nhịp hoài mong. Ngẩn ngơ nhìn cỏ cây vắng vẻ lạnh lùng, tâm hồn
phủ che một màn sương u ám. Tủi bấy lửa ba sinh chưa thắm được, ai nỡ phân chia cho
phượng phải xa hoàng.

5) Thơ xưa ôn lại bao lần, lời âu yếm chưa nhạt nét mờ vẩn. Câu ái ân vẫn được
nồng mùi chung thủy.

Ơi, lòng anh càng thất theo niềm riêng, nhớ bạn xa xăm mỗi mòn chiếc bóng, thâu
canh khắc khoải đợi tin hồng.

6) Vì nước non mịt mờ cơn khói lửa, khiến cho đôi ta kẻ Tần người Sở, Sầu Thương
ngắn trở như nhận lạc giữa rừng khuya. Anh thì dặm trường sương gió chốn xa xăm.
Còn em thì phải chịu cảnh cô đơn gối lệ chốn loan phòng.

Thâu canh đổ lệ tình dầm chan khăn áo, nét liễu phai tàn môi thắm lợt màu son.

Nói: Chí nam tử như cánh chim bằng tung lướt gió.
Trên đôi vai còn mang nặng nợ sơn hà
Vị bốn phận mây râu nên đành xem nhẹ tình nhà,
Chớ anh bao nữ phụ phàng duyên tơ tóc.

Em ơi, ơn nặng Tổ quốc, nghĩa cả giang sơn, anh chưa có mảy may đền đáp lại cho ... tròn.

7) Nên tình riêng này cam lắm nỗi tang thương, xin em hãy tha thứ cho anh, người đang chịu cảnh ngàn cay muôn đắng.

8) Ra đi tuy nhẹ gót phong sương, nợ gối chẵn không lay chuyển chí tang bồng. Ra đi để vợ phòng không đêm dài trần trọc, phận làm trai anh đành cam lỗi, bởi tình yêu Tổ quốc, nên đâu có xá gì hiểm địa gian lao.

9) Một năm dài đằng đẵng trôi qua, anh trở về làng cũ viếng lại nhà xưa thì hơi ôi, binh lửa đã gieo diều tàn lên khắp nẻo. Nay đây là tổ uyên ương chúng ta cùng nhau xây dựng. Nay chỉ còn tro lại đồng tro than giữa cảnh vườn hoang vắng lạnh.

10) Trở về đây nữa để mà chi, chứng kiến cảnh đau lòng. Anh ngao ngán thay cho tình đời dâu bể, thế sự thăng trầm. Hỡi bàn tay độc ác của định mệnh khắt khe, sao nữ đang tâm tàn phá lầu trang hạnh phúc của đôi lứa đầu xanh.

11) Thần thờ trước cảnh xơ xác điêu hiu. Cỏ loạn vườn hoang như bơ thờ ngơ ngác. Vật vô tri vô giác còn ra vẻ hữu tình. Anh bồi hồi nhớ lại kỷ niệm xưa kia, bên khóm trúc liễu rủ ngọn buông tơ. Đôi ta cùng sánh vai nhau ra nhìn cơn gió lạnh đuổi mây chiều.

12) Rồi nay, khóm liễu đã trở cảnh – Vắng bóng người yêu cả vũ trụ như hoang tàn sụp đổ. Em ơi, lầu mộng đã tan tành theo nước cuốn bèo trôi, cảnh tượng này làm tan nát lòng anh, dòng châu toan gượng lấp là mạch thảm cứ dâng trào.

13) Ngậm ngùi vì tơ duyên muôn đoạn rồi, lòng anh nào nề tê tái như muối xát kim châm. Trở về đây nhìn cảnh cũ bụi bám rêu phong, tường long mái đổ. Nợ lối đi xưa, lá vàng phủ kín ghi dấu vết diêu tàn vì khói lửa đao binh.

14) Em ơi, từ khi muôn dặm chia tay, cách trở đôi nơi, người biển Sờ, kẻ non Tản. Nắng mưa sương tuyết bao lần nhưng mối ân tình lòng anh càng thấm đượm, anh không sồn gan vì phong trần dày dạn, chỉ có não nề thương xót phận thuyền duyên.

Nói: Bao nguyện ước tan tành theo bọt nước.
Mộng vàng tan, khi tỉnh giấc huỳnh lương.
Kiếp vô duyên đầy thống hận đoạn trường
Đời ảm đạm như chiều sương mưa gió

Tủi bấy ba sinh hương lửa. . . ai nữ xui chi cho người góc bể kẻ chân . . . trời

15) Giữa tuổi hoa niên cuộc đời em còn nhiều mộng ước, nay phải sớm chịu lỗ làng duyên tơ tóc, chiếc bóng cô phòng vắng lẽ đêm xuân qua. Em đã sụt sùi đổ lệ lúc chia ly

thì thử hỏi tâm can nào không nát tan muôn mảnh, ruột gan ai không thất theo đoạn trường.

16) Anh khuyên em hãy giữ vẹn lòng son sắc, chữ tâm đồng trăm năm ghi tạc, dù cho vật đổi sao dời, sơn cùng thủy tận cũng xin em đừng xao lãng mà vong phụ tấm chung tình. . . Để yên dạ người đang gối tuyết, màn sương xử sự cho tròn bốn phận râu mày đối với nước non.

17) Rồi đây non sông sẽ qua những ngày tan khói lửa, lặng phong ba, qua hồi chiến chinh lao khổ. Anh sẽ trở về cùng em cạn tỏ nỗi niềm xưa, hết cơn mối mòn vì thương nhớ. Ta sẽ cùng nhau hôn hờ nối lại mối duyên xưa như khúc đàn xuân, phím ngọc tơ vàng.

18) Trời xanh đâu nữ phụ đôi mái tóc xanh đã từng thi gan với những cơn giông tố phũ phàng . . . gìn giữ duyên ba sinh đường keo sơn gắn chặt, mặc tình cho sấm động, chớp giăng, đôi ta vẫn nặng lời thề cho trọn đạo tào khang.

19) Đêm nay anh mượn gió đưa tin, nhờ trăng khuya nhắn gởi cho bạn tình chung nơi cô phòng quạnh quẽ, cho vơi nỗi niềm sầu tủi thiết tha. Tuy rằng nay còn muôn dặm cách xa. Nhưng bình minh chân trời rực ánh, hứa hẹn cho đôi ta buổi hội ngộ tương phùng.

20) Khuyên em nên vững dạ yên tâm chớ quá ưu tư cho tâm can khô héo. Trong những đêm buồn lạnh lẽo, em tựa cánh song thưa, ngắm nhìn khoảng bao la vô định, nhớ đến thân anh cô quạnh chốn biên thùy. . .

Đang vì em mà ruột tấm đầy đoạn, nhưng vẫn tin tưởng bạn chung tình còn giữ vẹn tấm lòng son.

HẾT

VỌNG CỔ CẬN ĐẠI
(6 CÂU)

BÊN RẠNG NGÂN BÌNH

*(Chép lại đĩa hát Hoàn Sơn năm 1952, với giọng ca tài tử ngọt ngào độc đáo của nghệ sĩ Thành Công)
Bài ca do Út Rạng cung cấp*

VỌNG CỔ

1) Ngân Bình sơn cúc rũ thu tàn. Lệ nương nàng tựa mình bên tảng đá xanh để mong mỗi đợt chờ bóng hình người kỵ sĩ năm xưa với câu hứa hẹn đông về thu cúc rụng mà Trịnh chúa vẫn vô tình giao lại nhiều nỗi đắng cay trong lòng người thôn nữ.

2) Xóm Tây thôn sau những buổi chiều, ánh tà dương còn khuất dạng sau mây rạng Ngân Bình. Chỉ còn để lại những ánh sáng vàng nhạt chói phai trên đầu mây ngọn vi lao. Lệ nương nàng mới thần thờ bên vườn cúc đẹp khoe sắc giữa trời thu. Bỗng nhiên nàng giật mình vì tiếng ngựa hí quân reo tuông bờ lướt bụi, phá tan bầu không khí tịch mịch giữa chốn lâm sơn.

3) Nàng tưởng tượng sắp có trận đổ máu xảy ra vì quân Trịnh - Nguyễn tranh hùng mà vùng tây thôn này cũng như muôn ngàn nơi khác phải hứng chịu cảnh đao binh khói lửa ngất trời dưới bàn tay thần chiến tranh. Nghĩ đến đây nàng rợn người run sợ, vội vàng chạy lại khóm hoa ẩn nấp tấm thân mai gầy liễu yếu. Nhưng hồi ơi, vừa đến nơi nàng ngã người bất tỉnh mặc dù cho hoa khóc cỏ sầu.

4) Đó là sau cuộc giao tranh, Trịnh chúa thành công đắc thắng khai hoàn. Trịnh chúa ngồi trên lưng con tuấn mã buông bốn vó trắng tinh trên làn cỏ xanh tươi mát, đưa chúa ung dung ngắm cảnh Ngân Bình. Bỗng chúa giật mình nhìn thấy giữa đám cúc tả tơi có người thiếu nữ. Nhưng than ôi, người thiếu nữ kia đã vì sao mà chết ngất tự bao giờ rồi.

5) Động lòng trắc ẩn, chúa mới ôm thân người ngọc vào lòng cởi áo choàng che phủ và lấy hơi mình sưởi ấm cho nàng. Lệ nương chợt tỉnh cơn mê thấy mình đang nằm gọn

trong lòng trang thiếu niên anh tuấn. Trời ơi, đây là giấc mộng hay đã lạc vào cõi thần tiên. Rồi nàng vội nhắm nghiền đôi mắt lại, còn chàng thì mãi cứ say sưa đắm đuối nhìn nàng.

6) Cuộc tình duyên bắt đầu giữa buổi trời rạng mây thưa cúc vàng đá trắng. Nàng mới dâng trọn tấm thân tuyết sạch cho người yêu. Giữa phút âu yếm mê ly bỗng có quân đến báo tin: Tây Sơn chúa Nguyễn chiếm hết vùng Bình Định thân thế rất nên hùng hồn.

Trịnh chúa nghe qua vội vàng nhảy lên yên và hện đến ngày cúc rụng đông về. Còn nàng thì thần thờ nhìn theo đám ba quân người ngựa mà lệ nàng đượm thấm như một buổi thu tàn.

7) Ngõ ngang với cảnh vật cỏ cây nên nàng Lệ mới quay về căn nhà nhỏ bé sau rặng Bình sơn thì lúc ấy cha nàng cũng đang hối hả ngựa người trở lại chời tranh vì cảnh cô thôn đang rộn rã tiếng quân la ó vang vầy sau cuộc quyết liệt tiến binh dưới ngọn cờ chúa Nguyễn.

8) Vùng Bình Định cảnh đồng sắt lẫn chen làm cho lòng dân phải bao phen lo sợ hãi hùng. Nhưng chỉ có riêng nàng Lệ thì không thể nào quên được bóng hình của người dũng sĩ, khi quay gót ra ngoài muôn dặm xa trông với bao lời hẹn ước chàng đã quá vô tình rồi đem gởi lại núi sông .

9) Trải qua những ngày chiến tranh đẫm máu, vùng Bình Định nhuộm vè tang thương, cỏ cây đất nước dầm chan một màu máu đỏ. Nhưng hỡi ơi, người đi thì cứ dung rủ chí anh hùng ngang dọc chớ nào có biết đâu nơi chốn cô thôn xưa có kẻ mòn mỏi đợi trông mà tuôn rơi đôi dòng giọt lệ.

10) Thế rồi cứ mỗi lần xuân đến, thu qua đám Bình sơn luôn luôn thay sắc đổi màu. Nhưng cảnh cũ chẳng được người xưa ngắm nghía mà phải chịu phai tàn ử dột thê lương khốn khổ cho người đợi trông mòn mỏi thì hình bóng cũ cứ chập chờn và gởi lại nhiều nỗi sầu thương.

11) Sống với những ngày tàn tạ với thời gian vì sức người không sao chống nổi với tuế nguyệt phong ba. Nên khi thọ bệnh, cha nàng mới khoát áo ly trần. Hỡi ơi, số người tẻ lạnh cô thân, nàng sống với chuỗi ngày chán đơn gỏi lẻ. Nên ngày kia nàng Lệ quyết tách mình từ giã cố thôn, lê gót tha hương mong kiếm tìm người tri kỷ mà bao giờ nàng cũng hằng mong thệ nguyện trao mình.

12) Thế rồi mùa thu năm ấy chẳng còn ai trông thấy dạng hình của người thôn nữ

vào ra trước khóm mai lan hay sau rặng Ngân Bình để thưởng hoa thâm nhụy. Và lán chòi tranh năm xưa cũng ngã đổ mái hiên ngoài như cố tình che đậy những dấu vết sâu thương. Vì nơi đây trước kia nàng sống để ngóng đợi tin ai thì nay cảnh vật cũng ngậm tuyết trắng, sương cay mà chờ đợi tin nàng.

13) Tình đời cay đắng hờn giận đắng cay đuổi xua theo năm tháng dạn dày. Chiếc thân phần lợt, hương phai, ngót một năm trời trôi giạt gian truân, bỗng một ngày kia nàng Lệ sa chân vào cạm bẫy của quân giặc. Ngõ đã đoạn dứt kiếp hồng nhan nào ngờ đâu tạo hoá sắp bày nên viễn cảnh éo le gây cho lòng tan nát rồi đem đau thương mà hàn gắn lại vết thương đau.

14) Một sáng tinh sương tề tựu trước trào dâng để bá quan luận bàn về tội trạng. Thương ơi, nơi chốn phụng đình diễn ra tấn tuồng ai bị thống khổ của người con gái thuyền quyên và người hùng anh nã nể phần uất. Và sau một đêm dài nơi Nam ngục, chúa Nguyễn đã am hiểu lòng người bị dở dang thì đây trước cảnh hợp tan, tan hợp dẫn dắt hai tâm hồn sa lạc vào chốn hoang vu mà mộng tưởng chỉ biết nhìn nhau rồi lệ đổ chứa chan.

15) Thế mới hay cảnh dù đổi, vật dù thay nhưng người thì vẫn còn giữ tròn chữ sắt kẻ gìn vẹn chữ đinh thì trời cao đâu nở phụ tấm tình chung thủy, cho nên qua bao lần khổ lụy người đi góc bể ven mây, đôi phen ăn thử nuốt nồng nhưng rồi ra người hùng anh vẫn tròn câu hẹn ước mà yêu thương cũng thỏa nguyện khách hồng quần.

16) Một đêm trăng soi sáng hàng cây tĩnh mịch, quanh thềm cung thì giọng đế tử tề như reo mừng giờ tương ngộ. Ngoài khơi tiếng vạc gọi đàn như mừng lòng đủ bạn. Khi trở về tổ ấm thì đôi cung cấm đôi tâm hồn thơ cũng hoà điệu khúc đàn lòng (+)

Để kể cho nhau những hồi lưu lạc gian truân và hứa hẹn cho nhau một ngày tóc bạc răng long.

ĐẮC KỶ BIỆT TRỤ VƯƠNG

(Nghệ nhân Lê Hoàng Oanh, nguyên là nhân viên
Công an huyện Cà Mau sưu tầm -1952)

Đắc Kỷ: Nói lời Muôn tâu bệ hạ, vừa thấy bệ hạ nhập thành, lòng thiếp vui mừng khôn xiết kể. Chẳng hay trận tiền chiến đấu với Châu binh điều thắng bại lẽ nào đó bệ hạ?

Trụ vương: Ôi thôi còn gì nữa ái khanh ơi, như trăm đây đường đường một vị hoàng đế Thương trào, nay phải lìa bệ ngọc, khoác chinh y, rồi ái khanh ra trận thượng, đó là điều hết sức bất đắc dĩ đó khanh à — Chẳng những trận tiền đại bại, còn thêm bồi hậu thọ thương — Ôi, cả một đời để nghiệp hùng cường, nay một phút hoàng đồ hủ hỉ rồi Tô nương à.

Đắc Kỷ: Muôn tâu bệ hạ, việc thắng bại binh gia là thường sự, xin chúa thượng chớ hoài lo mà hao mòn long thể. Như thiếp đây phận liễu bỏ nhược chất cũng đủ tài chiến địa giao phong. Xin chúa thượng hãy yên lòng để thiếp ra tay trừ Khương Thượng, diệt Võ vương, thối Châu binh cứu an xã tắc thì cơ nghiệp Thành Thang này lo gì không yên tịnh đó bệ hạ.

Trụ vương: Ôi, vậy thì hay biết bao nhiêu. Vậy khanh hãy ra tài một trận xem sao cho biết.

Đắc Kỷ: Tâu vâng, Quân bầy (dạ) kiếm mã đây (dạ).

Cung nữ (dạ) dọn bày yến tiệc.

Trụ vương: Ủa lạ, ra trận mà còn dọn bày yến tiệc làm chi vậy ái khanh?

Đắc Kỷ: (Nói lời mùi) Muôn tâu bệ hạ, từ khi thiếp được đem thân bèo bọt dâng nạp vào hoàng cung, nhờ ơn mưa móc của lệnh quân vương mà hiển vinh thân phận. Nay cũng nhờ hồng phúc của tiên vương mà thân thiếp ra binh trừ Khương Thượng, diệt Võ Vương, thối Châu binh cứu an xã tắc thì điều thắng bại tử sanh biết đâu mà hứa hẹn. Vậy thiếp xin một lạy đền ơn mưa móc và đây là chung rượu già ... từ.

VONG CỔ

1) ... Cúi xin dâng trước bệ rồng, muôn năm ới xin hãy uống cạn đi (+) gọi là kỷ niệm biệt ly của đời ân ái thuyền duyên, tình duyên hoa thắm.

Trụ vương nói: Chén rượu nồng nàn này trăm vui lòng uống cạn nhưng xin khanh đừng nói đến hai tiếng già từ nghe ái khanh.

Đắc Kỷ: 2) Bệ hạ ơi, thần thiếp những mong cùng với quân vương cho trọn niềm thệ ước trăm năm.

Nhưng mà thần thiếp có ngờ đâu – vì từ ngàn xưa cho đến hôm nay, những bậc hùng anh (+) những trang công hầu khanh tướng cùng những trang đài các thiên hương thì bệ hạ ơi, có mấy ai mà được sống trọn đời cùng nhau.

Trụ vương nói: Đành là vậy nhưng cũng chẳng có ai đặt trước số phận của mình vào định luật khắc nghiệt ấy đâu khanh ơi.

Đắc Kỷ: 3) Bệ hạ ơi, nỗi niềm ân ái của hai ta nơi chốn thâm cung. Nay gặp hồi khói lửa binh đao, việc chiến chinh nào phân biệt vàng thao, ngọc đá (+) Thà là thần thiếp đem thân má phấn hầu đền đáp nghĩa lớn của quân vương thì có xá chi điều chẳng may tử tại chốn sa trường.

Trụ vương nói: Ôi, xót thương cho tấm lòng đáng yêu đáng mến của ái khanh.

Đắc Kỷ: 4) Bệ hạ ơi, nếu chẳng may mà cuộc ra binh vĩnh biệt này mà ngọn gươm hồng đức của tiên vương trao cho thiếp thần nếu không diệt được loài nghịch tặc Võ vương cùng đại binh Khương Thượng để mong đem lại cho cơ đồ vương nghiệp của đức Thành Thang câu khải hoàn đắc thắng (+) thì ngày giờ thần thiếp ra quân đây là ngày vĩnh biệt với lệnh cứu trùng, muôn năm ơi, từ nay xin chờ đợi chờ.

Trụ vương nói: Đừng, đừng có phân như vậy không nên nàng ơi!

Trụ vương ca: 5) Tô nương hoàng hậu nàng ơi, còn chi thể thảm cho bằng những lời thống thiết của khanh vừa mới phân qua, làm cho lòng trăm đây vì xã tắc giang san mà chưa xót (+).

Vì ái khanh mà lòng trăm vô cùng tiếc thương đau đớn, ái khanh ơi, có rõ cho trăm đây khôn ngăn nước mắt đã doanh trông.

Đắc Kỷ nói: Tâu bệ hạ, việc tử sanh mà bệ hạ có khóc than cho lắm cũng là vô ích thôi bệ hạ à.

Trụ vương: 6) Đã đành rồi, nhưng mà gặp hồi giang san nghiêng ngửa, xã tắc khuynh nguy mà khanh đành đem tấm thân lá ngọc cành vàng xa lìa gác tía lầu son ra nơi mưa đạn gió tên thì lúc sắp biệt ly nhau lòng trăm đây thêm chưa xót muôn phần (+)

Tô nương hoàng hậu nàng ơi, một kiếp chung tình đời đời ly hận. Ôi, còn biết ai giùm vẽ đậm nét đan thanh*.

HẾT

* Nét đan thanh là nét vẽ chân mây cho vua Trụ trước khi lâm triều – chỉ có Đắc Kỷ là người có tài vẽ chân mây cho vua đẹp nhất. Vì vậy, khi Đắc Kỷ vĩnh biệt, Trụ vương ngoài sự yêu thương còn có sự tiếc thương tài nghệ ấy của nàng.

SONG THÊ CHIẾC BÓNG

(Ông Nguyễn Văn Sĩa - một trí thức có tâm trạng,
sưu tầm 1947)

Bài ca xưa - nhịp 16 nhanh

1) Nghệ sĩ giang hồ (HỒ)

Điểm cổ cầu sương, anh mang bên mình ký ức dọc ngang. Anh những mong đem tâm sự chiếc đàn mà bày giải cùng trăng ngàn gió núi (CỔNG).

2) Anh mãi say mê với những non xa chốn chân trời mới với bao nhiêu vẻ hùng tráng oai nghi, với bao nhiêu vẻ ly kỳ tráng lệ. Anh xem thường vũ trụ eo hẹp mỏng manh với túp lều tranh bé nhỏ thảng ngày dầu dãi với gió sương. (XANG)

3) Mỗi lần anh cất bước ra đi thì lòng anh thanh thản như mây sáng một mùa xuân không bận mấy may ——— tuyết sương vợ vẫn chờ em có biết đâu mỗi phút ấy là mỗi phút em dẫn lòng gạt lệ tiễn anh lên đường (HỒ).

4) Rồi bên sông ai kia mòn mỏi đợi chờ (XỀ) biển trời lai láng chiếc nhận tung mây. Biết bao giờ chim bay mỗi cánh. Chim nhớ lại cảnh xưa thì sẽ có một ngày kia chim sẽ trở về (HỒ).

5) Đồi phen tựa cửa nhìn trăng. Lòng nặng mang trăm mối tơ vương tình đời tráo chác, bày ra chi cảnh hợp tan để người nhi nữ năm canh chiếc bóng, hằng lo sợ cho thân thể mỏng manh như chiếc bách giữa dòng (XỀ).

6) Bên trời bạn có biết chẳng, đêm nay ai thương ai, nhớ ai mà võ vàng tiêu tụy. Dĩa dầu đặt trên án thư đã vơi đi mấy lần (XỀ) sao anh vẫn còn thồn thức tàn canh, mong đợi cố nhân (HỒ).

HẾT

TỰ ĐỨC KHỐC BẰNG PHI

(Bài ca do nghệ nhân Huỳnh Thiện Ngà
sưu tầm và cung cấp)

Nói lời: Bằng Phi ơi, đập cổ kính ra tìm lấy bóng.
Xếp tàn y lại để dành hơi.
Lệ chi viên tan nát cánh hoa rơi,
Bên gối phụng khóc thương người tri kỷ.

Ném bút nghiên xuống dòng Hương Thủy . . . Bối trầm từ nay đã cạn ý thơ . . . sầu.

VỌNG CỔ

1) Vắng bóng khanh, trầm biết cùng ai ngâm khúc bạch đầu. Bằng Phi ơi, nàng về nơi cửa hạ, trầm ghen ngào lã chã dòng châu (+) Tiếng tỳ bà trên sông lạnh còn đâu, trầm ngẩn ngơ trước Vọng nguyệt lầu lẻ loi như giọng đàn Tư Mã.

2) Bằng Phi ơi, vãn tán tuyết tiêu hoa tàn nguyệt khuyết, Lệ chi viên lá rụng tới bởi — Có phải chẳng báo hiệu một đời hoa đang lỡ độ xuân thời — Nhớ những khi tựa kê bên gối mộng, dưới ánh nguyệt tà dào dạt tình say (+) Chén rượu hoàng hoa mấy lượt đầy vơi, bên người ngọc trầm ghi mấy vần thơ trác tuyệt, rồi nay khanh đã vắng dạng, trầm một mình biết thù tạc cùng ai.

3) Khi một vì vua mất cả tình yêu, trầm thấy tan nát cõi lòng như những ai đã từng yêu và đã chứng kiến cảnh sang ngang của chuyến dò vịnh biệt.

Trầm muốn gào mây thét gió nhờ gió mây quyện lấy một bông hoa kiêu diễm giữa rừng đời đang nồng đượm sắc hương (+) Bằng Phi ơi, còn đâu nữa những vần thơ tiếng ngọc. Trầm đã cạn chén ly bôi để ngăn tiếng khóc sao dòng châu vẫn thấm đượm muôn hàng.

Nói : Khô héo lá gan cây đỉnh ngự, đầy vơi giọt lệ nước sông Hương. Vọng đẳng lâu vừa tắt nhạc sầu thương, chùa Diệu đế vắng hồi chuông ly hận . . .

. . . Hạ bút đề xong bài thơ tuyệt mạng thì Bằng Phi ngàn năm vắng dạng chốn cung . . . hoàng.

4) . . . Trầm bâng khuâng ôm chặt lấy thân nàng, mớ tóc mây như vương mùi hương ngát, đôi môi hồng như hé nụ cười tươi (+) Bằng Phi ơi, sao nàng không nói với trầm

những lời ái ân như trước, cứ điềm nhiên cảm lạnh để trầm mang nặng niềm đau với khúc đoạn ly tình.

5)Thờ thần trước tàn canh cho đến khi sương đêm ướt mảnh long bào. Mấy đóa tường vi còn hé nụ đua chào. Cỏ hoa ơi, Bằng Phi đã mất như một vầng trăng vừa tắt liệm giữa đêm thâu. Một cành hoa gập cơn dông bão và là một bài thơ chấm dấu sau cùng.

6)Bằng Phi . . . Bằng Phi, Bằng Phi ơi, còn đâu nữa để đáp lại lời thiết tha của trầm, chỉ có tiếng đế bên thềm họa lại khúc nhạc ly tan. Con hoàng oanh ngưng tiếng hót véo von vì Bằng Phi đã hóa ra người thiên cổ. Bằng Phi ơi, sao nàng vẫn sống để cho trầm cô đơn bên gối phụng suốt canh trường (+) Ai, nếu ai có thể đem thuốc hồi sinh cứu người yêu ta sống lại, ta nguyện hiến chiếc ngai vàng đổi lấy mạng nàng cung nữ thanh xuân.

Cà Mau, 1960

CHIM VIỆT CÀNH NGÔ

(Lão nghệ nhân Đoàn Minh Hoàng (Tư Thân) cung cấp).

VỌNG CỔ

Dạ dạ, khổ nhơn nhi là Dương Tá xin tường thuật Việt điều qui nguyên cho điện hạ hân tường.

1) Nhớ thuở xưa Ngô, Việt tranh cường. Vì binh cô thế quả làm cho Việt vương tan rã mấy vạn quân binh, nên phải cúi mình hàng phục Ngô bang. Ôi còn chi đâu là oai danh chúa tướng anh hùng Việt vương Câu Tiễn

2) Trước tủi nhục đau thương Việt vương uất hận, hằng toan mưu tính kế để khôi phục lại sơn hà. Cho nên người nằm gai nếm mật để nhớ mối thù nhà. Kẻ cận ngại vàng có quan Đại phu Phạm Lãi không nài khó nhọc gian lao (+) lướt dậm băng ngàn tìm cho được Mỹ nữ Tây Thi để ngày kia đem cống cho Ngô bang để phá cho lụn bại cơ đồ đế quốc Phù tang

3) Khi tiễn Tây Thi sang cống Ngô bang, Việt vương tặng cho nàng con chim hoàng oanh biết ca biết hát để theo bên mình làm bạn sớm hôm. Nhưng hoàng oanh không chịu lìa xa đất Tổ thân yêu, khiến Việt vương lệ trào khoe mắt than rằng: Bớ hoàng oanh ơi, ta đâu nỡ xa mi nhưng vì nhiệm vụ non sông nên ta đành tạm biệt để ngày kia chiêu binh mãi mã tiêu diệt lũ bạo tàn, ta sẽ đón rước mi trong cảnh huy hoàng.

4) Thế rồi một đêm cảnh vật mơ màng, người người an giấc, bỗng đâu tiếng nổ vang lên rung động cả hoàng thành Việt vương Câu Tiễn đem binh sang phá vỡ thành trì. Trước sức mạnh hùng hổ của ba quân với lòng uất hận căm hờn vong quốc. Cuộc tấn công như vũ bão ngựa hí quân reo đập nát thành trì diệt hết binh tướng Ngô bang. Ngô vương thức tỉnh ra thì than ối đã quá muộn màng.

5) Nhìn lại cơ đồ đế nghiệp tiêu tan, Ngô vương mới rút gương báu ra tự xử kết liễu cuộc đời. Từ đó chim hoàng oanh được cứu khỏi nạn tai trở lại quê nhà. Nhìn cảnh vật cố bang còn nguyên vẹn nên hoàng oanh vui sướng vỗ cánh rửa lông nhảy múa tung bừng và cất tiếng hát líu lo chào đón cảnh thanh bình.

6) Điện hạ ơi, rất đổi loài điều thú kia còn biết mến thương Tổ quốc quê hương.

Huống chi Điện hạ vốn là con của Tống. Bởi quân tham tàn Ngột Truật Phiên bang tràn sang giày xéo, thành trì bị bao vây, lương thực cạn khô, không binh cứu viện cho nên thân phụ của Điện hạ là Lục Đăng đành tử tiết, mẹ của Điện hạ cũng liều mình thủ tiết với chồng. Nay có lý đâu Điện hạ gọi kẻ thù là vương phụ tiếp tay thù giày xéo sơn hà. Vì vậy hạ ngu chặt đứt cánh tay sang giả hàng Ngột Truật để vào đây thuật lại cho Điện hạ được tường hầu sớm quay về với Tổ quốc quê hương.

HẾT

(Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, bài ca này đã được ca cho binh sĩ nghe để làm công tác binh vận rất có hiệu quả.)

TRỐNG LOẠN THĂNG LONG THÀNH

(Bài ca do Nghệ nhân Ngân Điện sưu tầm)

- Nói lời dựng
- Ba quân ơi, nghe chẳng tiếng trống, tiếng trống xâm lăng, tiếng trống loạn cuồng — Tiếng trống thê lương Thăng Long sắp mất, uy danh sắp tàn, đời ta nát . . . tan.
 - Nhưng không . . . ta là Hoàng Diệu sẽ dẹp tan hồi trống loạn của giặc Lang sa để cố thủ Thăng Long . . . thành.

VÒNG CỔ

1) . . . Tất cả hãy nghe ta mà giữ vững ngọn cờ vàng. Là một viên Tổng đốc nhà Nam anh dũng, ta thề một lòng sống chết với ba quân. Đây là thành quách thân yêu, từng bảo bọc uy danh Hoàng Diệu thì có lẽ nào ta lại xóa tên mình trên trang lịch sử.

2) Kìa, tại sao ba quân lại thờ thẩn nhìn ta với đôi mắt buồn như chán nản, hay là ba quân ngấm bảo rằng: ta đang run sợ muốn qui hàng, vì thấy ta sai Tôn Thất Bảo xuống mặt thành. Không đó là ta muốn kéo dài trận chiến để sẵn sàng chinh đồn quân binh. Vậy ba quân hãy dồn chất oán hờn lên đầu gươm mũi giáo với tất cả niềm tin. Nếu mà thành quách vỡ tan, hãy bươi gạch vụn mà tìm xác ta.

3) (Tiếng trống vang lên) — Trống đã đổ liên hồi ngạo nghễ, thế là địch quân đã siết chặt vòng vây. Ba quân ơi, trời đất dần dần thu hẹp lại để nhốt cầm thù vào bốn vách thành cao, máu lửa sẽ đến đây để gieo thêm thảm họa. Vậy ta quyết đem máu lửa dập tan máu lửa rồi vẽ tên mình lên mặt đất quê hương. Tìm người dựng mấy nguồn thương. Trần gian có mấy con đường nhục vinh. Hãy tìm cái chết hùng anh, dẫu tan xương thịt, uy danh để đời.

4) Trời ơi, súng nổ đạn bay lửa tràn quân thét, họa tai ương thảm trạng đến đây rồi. Cửa thành Nam bị tan vỡ lần hồi mà quân sĩ của ta thấy từng thấy gục ngã, tiếng thét hờn căm thay tiếng rên la. Ôi, ta muốn thét lên cho tường thành đổ nát hầu vui chôn thi thể của quân ta để khỏi bị gót sắt xâm lăng nó chà đạp giày bừa.

5) Thôi ba quân ơi, sức giặc mạnh như mưa cuồng thác lũ, ta không thể nào cố thủ được thành trì. Vậy ta hạ lệnh giải binh cho ba quân tướng sĩ hãy kíp bôn đào. Hãy quăng hết giáo gươm rồi theo lối riêng mà tìm sinh lộ. Đừng chần chờ, đừng do dự, đừng đổ lệ xót thương ta. Hãy tìm tâu lại với Đức vua rằng ta Hoàng Diệu không về nữa đâu.

Thăng long đã mất từ lâu. Xác thầy Hoàng Diệu vùi sâu dưới mồ.

6) Hỡi ơi, ta không sao cầm ngăn giọt lệ khi nhìn theo đám quân yêu thương đang âm thầm ẩn trốn với đôi mắt buồn dầm lệ chia ly. Ta biết, họ thương ta như thương người anh em ruột thịt, không nỡ lòng rời bỏ lúc nguy nan. Nhưng ba quân ơi, giờ đây không còn con đường nào khác là phải ra đi để bảo toàn lực lượng, đợi thời cơ chiếm lại Thăng Long thành. Còn viên Tổng đốc nhà Nam. Thành tan thì xác cũng tan theo thành. Khi nghe nhịp trống trường đình, mõ hồi trống loạn mà tìm tên ta.

HẾT

HẬN SÔNG GIANH

(Nghệ nhân Đoàn Minh Hoàng (Tư Thân) cung cấp).

Nói lối:

Hận non nước vì binh đao đầy động, bao dân lành chịu cảnh thê lương.
Ngoài biên thùi Trịnh, Nguyễn tranh cường, khiến dân chúng lâm than
thảm khóc. Bao gia đình chia ly tang tóc, vợ xa chồng con phải lìa cha.
Hận đầu xanh ngày lại tháng qua, mong non nước thái hòa hiệp nhất
đôi . . . bờ.

VỌNG CỔ

1) Một dòng lệ tuôn rơi chơi vơi trên bến nước lơ dờ. Trước mặt là sông Gianh lặng lẽ như tờ đượm vẻ buồn mơ. Có người thôn nữ thần thờ mơn mỗi đợi chờ bóng bạn tình chung ra đi giữa một chiều xuân vắng vẻ lạnh lùng, lòng trĩu nặng nỗi niềm nhớ nhung buồn thảm.

2) Nhìn đóa hoa rơi tả tơi theo làn gió cuốn, lòng cô thôn nữ mơ tưởng bồi hồi. Nhớ đến người yêu thân vui trong binh đao khói lửa chôn mù khơi góc biển chân trời chồng vợ chia phôi. Thôi còn đâu một thời xuân tươi đẹp, còn đâu tiếng cười vui thú đoàn viên khi hằng nga soi sáng gió thoảng nhẹ nhàng, đôi quả tim vàng rung nhịp âu yếm hàn huyên.

3) Than ơi, biết bao giờ non nước bình yên, lệ sầu ngưng chảy đang khi nhân dân hưởng đời thanh trị, bỗng đâu đất bằng nổi sóng Trịnh, Nguyễn tranh hùng đầy động can qua. Chúa Nguyễn vội vàng cưỡng bức vợ chồng đoạn tuyệt tình thâm di quân đánh Bắc. Một dải giang sơn gấm vóc phủ lên màu tang tóc. Thảm họa chiến tranh muôn dân đối khổ bản hàn để cho bọn ác gian hưởng lạc trên ngai vàng.

4) Nam Bắc phân tranh con sông Gianh sóng quận căm hờn. Bao vợ hiền gói chiếc chăn đơn phòng không cô quạnh trông chồng. Bao mẹ già tiều tụy mong con ngày thương đêm nhớ.

Bao trẻ thơ nức nở đòi cha. Nơi quê nhà cột xiêu vách đổ tràn ngập nỗi niềm đau khổ lệ đổ chan hòa khóc cảnh biệt ly. Ngọn lửa đao binh chập chờn bốc cháy cuốn đi bao mái đầu xanh phơi thây trên chiến địa hoang tàn, máu hận trào sôi, lệ oán tuôn tràn.

5) Mỗi độ xuân về đất nước phủ màu tang lòng cô thôn nữ xao xuyến bàng hoàng. Nước non còn chia cắt, con sông Gianh phân cách đôi làng. Mảnh hồng nhan như đoá hoa tàn tả tơi theo làn gió cuốn. Mong sao ánh bình minh chiếu rọi đôi miền dân lành hết cảnh tóc tang, người đi trở lại gia đình ấm êm quạt nồng đắp lạnh, kẻ đợi mong sum họp gia đình cùng non sông vui hưởng thanh bình.

6) Hò ơ . . . bến nước trong trách ai đem lòng khuấy đục, tình cốt nhục ai gây cảnh tương tàn. Chia Nam xẻ Bắc . . . cho nàng xa anh . . . Ôi, tiếng hò của ai nào nùng ai oán, đưa tâm hồn trở về dĩ vãng. Lòng tin rằng nước non sẽ được âu ca Bắc Nam không còn đoạn tuyệt, cùng nhau sum họp giao hòa. Khắp sơn hà bình minh rạng chói. Muôn hoa đua nở rực rỡ muôn màu, cầu nhớ thương nối nhịp, nối khổ sầu tàn phai.

*(Bài ca do cơ sở binh vận huyện Ngọc Hiến
sáng tác để tuyên truyền binh sĩ chi khu Năm
Căn, năm 1955-1975).*

HẾT

TẦN QUỲNH KHÓC BẠN

Do Ông Đức Xuân sưu tầm

Vọng cổ cận đại (6 câu)

(Tần Quỳnh: Tần Thúc Bảo)

*Lời giới thiệu : Thường là Đồn ca tài tử khi ca hết bài
Xuân tình Tống tửu Đơn Hùng Tín là bắt qua Vọng cổ
luôn – Bài ca Tần Quỳnh khóc bạn được 2 tác giả viết lời
khác nhau – Đây là bản thứ hai.*

Nói: Khoan, khoan . . . đừng hạ thủ lưu nhơn bớ La . . . Thành

1) . . . Sao em nỡ xuống đao mà giết thác một đấng anh hùng. Đại ca ơi, em là Thúc Bảo từ Đào Sơn về đây, về sau một phút giây để nhìn thấy anh hóa ra người thiên cổ. Nhìn chiếc đầu lâu dẫm máu ngậm hờn lia khỏi thân mà trước đây đã từng vung vẩy dưới gầm trời oanh liệt, rạng danh hào kiệt khắp bèo mây, và đã dạn dày nắng mưa, đem lại ấm no cho dân em nơi Tam hiền quán.

2) Còn gì mong mỏi nữa đại ca ơi. Còn đâu lời thề nơi Hồng Đào sơn hòa lẫn trong chén rượu nồng với bảy mươi hai dòng máu đỏ; anh uống, em uống, mày uống, tao uống để nó nhập vào tâm khảm cái nghĩa đồng nhứt chi giao, sanh tử tương phù.

Để đồng tuốt bảy mươi hai thanh gươm oanh liệt với một lòng dũng sĩ, quyết phá tan ngai vàng bệ vệ của Đường vương. Nhưng than ôi, mười mấy năm công lao hạng mã những mong đắc kỳ sở vọng nhưng tạo vật hồ lăm ghét ghen chi khách tài ba khiến cho chí cả của cuộc đời sớm vội tiêu ma.

3) Anh ơi, thế thì từ nay vạn lý văn niên sầu lạc nhứt trùng dương. Đại ca ơi, đời của em hôm nay có khác chi một chuỗi buồn rầu len lỏi dưới gầm trời thống hận. Em đau khổ bao nhiêu thì em càng oán trách cho ai kia cùng đội lốt hùng anh hiệp sĩ, nỡ đoạn tâm lầy ơn làm oán, lầy bạn làm thù, đành cắt đứt dây thâm tình bằng lưỡi gươm vong bội, bán rẻ lời đoan thệ chốn Sơn đông, và tình đoàn thể nơi trại Ngõa Can để mưu cuộc sống vinh hoa bằng ấn tước công hầu.

4) Đã đành sanh ký tử qui, xưa nay trong cõi vinh hoàng mấy ai tránh khỏi thế tình chua ngoa ngang trái phụ phàng. Nhưng tức là tức cho một đời hào hiệp trượng phu, trót mấy chục năm dấn thân trong cát bụi, vung vẩy khắp sa trường ; Đông đánh bại Vương Lâm, tây Thượng sư Đồ nể mặt, Nam Mạnh Hải công khiếp đảm, Bắc Từ Ngươn Lăng kinh hoàng. Đem thanh danh hơn thế Ma Vương, gieo rắc khắp giang hồ mười tám cõi.

Chẳng may lệnh gia huynh đơn đạo bị tuyệt mạng dưới tay của Lý Tiên Vương.

Cửu cốt nhục trời không chung đội, hậu gia huynh đất chẳng đạp chung, nên anh mới độc thân xông vào Lạc Vương thành để mong báo phục huynh cừ.

5) Nhưng than ối, con đường ước vọng, số mạng hầu như công phá đi rồi. Bao nhiêu chiến tích ngang tàng ở một công trình trong chí cả có khác nào ánh sáng mờ tàn trên ngọn cỏ lờ lạt mỏng manh, như sương buông trong buổi hoàng hôn. Nhị ca ối, đời anh hùng cừ mang chí hoài bão lớn lao để phải dai gánh cuộc phũ phàng của chìm đắm gian nguy, hưng vong thành bại để rồi đến ngày nay phải ôm lấy hận thiên thu của kiếp đời sĩ tử sa cơ, âm thầm chôn lại lòng em bao nhiêu tàn ảnh đau thương và bao nhiêu kỷ niệm nào nùng.

6) Nhị ca ối, ơn của anh trăm năm em không hề quên lãng, hình ảnh của anh suốt kiếp thề chẳng lọt phai. Mà quên sao được nào ngựa Quỳnh Biều nơi Hành lý quán, gói bạc vàng nơi Hồ thần trang và bao nhiêu thanh tình hạ cố với em bao ngày trôi nổi phong trần, than ối, hôm nay muốn đền đáp lại thì giữa đây chỉ có nén hương lòng, làn khói đau thương mờ tỏa giữa pháp trường.

Đó là kết tinh bao sự khổ não của lòng em. Với ba lạy này tỏ chút lòng tri ân cao cả, ối, từ rày vĩnh biệt Đơn ca.

Chú ý: Bài ca này nhiều triết lý và nhiều chi tiết hay. Song rất nhiều chữ – Cần phải ca nhanh và giòn mới đạt kỹ thuật và nội dung bài ca.

AN LỘC SƠN BIỆT THÁI CHÂN

Lâm Tường Vân sưu tầm

Tức là: DƯƠNG QUÝ PHI (lưu hành những năm 1950 - 1970)

Vọng cổ cận đại (6 câu)

1) (8) — Ngăn giọt lệ sầu (10).

Thái Chân ơi, đêm nay tôi xin từ già Thái Chân (12) để dẫn thân ra đi nơi non nước muôn trùng hầu tìm lại cho đôi ta một nguồn yêu vĩnh viễn (16).

2) (8) Mỗi bước ta đi là mỗi bước ta phải tạm dừng (10).

Là vì ta còn mến tiếc cảnh Trường An. Biết bao nhiêu những kỷ niệm (12) êm êm trong thời kỳ tịch mịch chốn thâm cung đã chứng giám cho đôi ta bao cuộc tình đắm đuối lớp sóng dạt dào bể ái nguồn ân (16).

3) (6) Sở dĩ câu chuyện của ta ra đi hôm nay không thể dừng lại được (8) là vì trên lệnh thánh hoàng đã phán ra, đạo di thân ta phải cúi đầu vâng theo số mạng (12) Thái Chân nàng ơi, có biết cho An Lộc Sơn này một thân cô lẻ, rồi ta biết xử sao cho vẹn vẻ hai chữ chung tình. (16) (HỒ)

4) (4) (XẾ) Đồi của một trang thượng tướng lấy lừng (6) (XẾ) ta chưa từng ý mình sức cả tài cao rồi lấn áp cả triều thần (8). Nhưng ai, ta oán trách ai là kẻ nhẩn tâm mật tấu với lệnh thiên nhan, dạy ta tức tốc (12) phải đem binh ra trận nơi biên ải muôn trùng. Thái Chân nàng ơi, nơi ấy là nơi trường lưu thủy tận, sơn cùng (16).

5) (4) Có nhiều khi ta muốn tuốt thanh gươm mà loạn phá cả cung hoàng (8) (HỒ) Nhưng sức chấu làm sao chống nổi với xe một mình ta làm sao đương cự với muôn binh ngàn tướng (12).

Thôi thì Dương Quý phi nàng ơi, ta chỉ còn một chút riêng than mà vọng lên cho thấu đến lệnh cử trùng (16) (XẾ)

6) Vải chiến bào thay thế mảnh hoa tiên, mượn vạt áo thay giấy trắng, cắn ngón tay lấy máu pha làm mực. Mỗi dòng châu rơi là mỗi dòng lệ đổ (8) biết bao nhiêu là cảnh lâm ly thống thiết của quả tim lỡ nhịp yêu đương, dở dang đang rạn rụa máu hận tình (12).

Nay ta tạo thành bức huyết thư lưu lại cho nàng. Hẹn buổi trùng lai là ngày ta ca khúc khải hoàn (16).

HẾT

BÊN NHỊP CẦU AO

(Do chồng của cô Năm Cần Thơ sáng tác)
Sưu tầm: Lâm Tường Vân

6 câu vọng cổ

1)(++++++) (8) Sao hôm lốm đốm điểm thưa rồi (10) Mà người anh vẫn còn ngồi bên nhịp cầu ao (12) Lặng người nghe tiếng gió rì rào cuốn rũ ngọn phi lao. Mà tâm hồn anh vẫn lạnh lùng như ngọn phi lao rũ cuống (16).

2) Đêm lụn dần dần tung ra cuộn lưới tơ sương (8).

Lả lướt trên mặt nước về đêm (10) gợn gợn một màu sầu xám nhạt (12).

Để cho tôm cá nó ngỡ ngàng dớp lấy bóng trăng khuya mà người anh uống lạnh lòng ngao ngán vì nỗi phân chia (16).

3) Đã ba năm trời đầy lạnh nhạt trôi qua (8). Và qua đây biết bao nhiêu là mộng đẹp trẻ trung của đời son sắc (12). Nhưng màn hạnh phúc đã buông xuôi theo hình bóng cũ, nó cứ còn phảng phất và quanh quẩn bên mình anh những giấc mơ tàn (16) (HỒ).

4) Đến nay thân anh phiêu lãng đã xa rồi (4) (XẾ)

Đời anh tuyệt vọng nhiều rồi (6) (XẾ) Kinh nương nàng ơi, anh chỉ nhờ phong sương xứ lạ (8) hay cát bụi quê ai để vui lấp hẫng đi cho rồi. Nhưng nỗi yêu thương anh chưa cùng ai thú thật (12). Mãi cho đến nay chạm trong tâm khảm đã bao phen nắng gió phủ phàng mà lệ xưa vẫn còn đọng thấm trong quả tim vàng (16) (HỒ).

5) Đêm nay có phải chăng là một đêm áo nảo mà bóng tối cứ buông dài (8) trên mây tẻ ngắt và bên sông lộ vẻ lơ dờ (10). Mỗi phút lại buông ra những chiếc lá lia cành rơi lả tả (13). Dường như nỗi đớn đau âm thầm phủ kín quả tim héo hắt. Và mỗi độ lại thốn thức lên những nhịp quá náo nề (16).

6) Chờ chi những buổi trễ tràng mỗi độ canh thưa thì Kinh nương này cũng vật lác trên chiếc cầu ao điểm cỏ (8) rợn người nghe tiếng cú kêu nào nuốt chửng chồn trên tàn cây đen lạnh thì nàng mới hiểu cho đời nghệ sĩ đang lâm lụy dưới ly sầu (12) để thảm vì yêu để sầu vì lụy. Phải võ vàng vì quá ước mong, bẽ bàng sớm đợi chiều trông (16).

HẾT

NĂN PHÍM TƠ ĐỒNG

(Sáng tác: Phạm Ngọc Truyền - 1952)

6 câu vọng cổ

1) Năn phím tơ đồng. Người nghệ sĩ say sưa trút cạn nỗi lòng trao trọn cho bạn tri âm, để giải tỏ cho nhau bao nỗi can tràng hỉ lạc ưu tư trong lời ca, tiếng hát.

2) Nhớ thuở nước mất nhà tan, dân mình lầm than khốn khổ, nghệ sĩ cơ cực bần hàn. Lang thang nơi đầu làng xó chợ bán rẻ kiếp tài hoa cho trà dư tửu hậu. Đến lúc tàn canh những mái đầu xanh giàu cảm lụy phải cúi gục bên ngọn đèn mờ, sụt sùi khóc kiếp tài hoa.

3) Hỡi ơi, xưa kia vui chẳng dám cười thì thử hỏi buồn ai dám khóc. Tiếng rồn rảng gông xiềng của đế quốc át hẳn tiếng nấc của quê hương. Cuộc đời áo nâu thê lương của người dân nô lệ, đành nấu nướng theo điệu bổng trầm khúc chiết của đường tơ như giọng ngân, ngơ khoan nhặt của tiếng chuông chùa.

4) Than ơi, những tưởng đòn lên cho quên hết sự đời. Những tưởng ca lên cho tan niềm thống khổ điều linh của bao tâm hồn nghệ sĩ. Nhưng có ngờ đâu những lời ca ủy mị, khúc hát huê tình lạc lõng băng quơ đã làm cho mình lãng mạn tình si. Đôi mắt xanh phải mờ đi vì đắm lệ thì có mong chi thắng nổi quân thù.

5) Hôm nay tay cày tay súng ta đây ngấm đung quân thù. Tài hoa thoát vòng cương tỏa vẫy nhau dưới lá cờ đào, hoà với nhân dân bài ca diệt thù cứu nước. Ai ơi, hãy lắng nghe những tiếng tơ đồng đổi giọng, chuyển cung trọn trung, trọn hiếu trong âm điệu du dương dưới trăng tròn lộng bóng với âm điệu hùng hào như sóng bể ba đào.

6) Đế quốc sẽ suy tàn, Việt Nam sẽ chiến thắng Thế giới ngày qua theo đà lịch sử trôi đi nhường lại cho ngày mai rực rỡ. Nhà nhà hôn hờ vui tươi hân hoan thanh thản. Bao nhiêu người là bao nhiêu nghệ sĩ. Mỗi tâm hồn là một điệu tri âm. Chị ngâm em họa, tôi hát anh đàn.

Ta đắp xây, ta tô điểm cho hạnh phúc người đời thêm tráng lệ huy hoàng như khúc nhạc vàng.

HẾT

MỐI TÌNH SƠN CƯỚC

(Nghệ nhân Tám Lẻ ca tài tử ở xã Thới Bình, Cà Mau - 1952)

1) Rặng thông vàng theo gió dạt về một chiều.

Hàng cây lá lơi buông rơi tứ phía như những cánh tay tuyệt vọng giơ lên để vẫy gọi giờ này anh đau khổ vì Liên mà tâm hồn anh vẫn lạnh lùng như chiếc lá rơi tả tơi theo chiều gió cuốn.

2) Ánh trăng ngả ngọn về phía hiên sau chỉ còn để lại vệt ánh sáng mờ và ánh trăng thiên tạo đã mờ hẳn đi rồi.

Những con dĩa trăng nó vội vàng chui xuống cát để tạo thành lâu đài trắng lệ nguy nga. Liên ơi, sao thần chết lại nỡ cướp mất em đi để cho tim anh đắm đuối dạt dào mòn mỏi với câu thành bại sóng dôi cát tan.

3) Đây là bức tâm thư mà anh nhận được của em vào ngày cuối năm. Ôi, kỷ niệm đau thương như nhắc lại ngày đời nàng tàn tạ như cánh hoa đào bạt gió mãi bị gió cuốn lơi đi như muôn ngàn cánh lá thông khô rơi rụng hay là tiếng nấc của trái tim nó cứ kêu lên rên rỉ đoạn trường.

4) Ngày mà nàng chết, anh không được ở gần để vuốt lấy đôi mắt của nàng. Và nàng chết, mộ nàng ở một nơi nào. Cái diễm phúc đặt đóa hoa tươi để đền bồi chút nghĩa xưa cũng không. Trên nấm mộ nàng chỉ có những móng dề hay dấu chân trêu in sâu trên đám cỏ non vì thiếu người viếng thăm chăm sóc. Chỉ còn để lại một vết thương dĩ vãng, những xác hoa tàn tạ mà ngàn năm thiên cổ tiêu điều.

5) Đời của anh là một nghệ sĩ nghèo nàn.

Anh xem thường đau khổ. Nhưng nay sao bỗng anh bồi hồi nhớ lại cố hương, ngày anh từ biệt ra đi để chôn vùi đời trong giá lạnh. Nhưng anh nào có ngờ đâu, khi anh cất bước ra đi thì Liên của anh cũng đợi chờ mòn mỏi và bước qua bên kia thế giới một mình.

6) Ngoài trời vẫn vọng lại tiếng chuông nhưng ác nghiệt thay tiếng chuông chùa hôm ấy cứ ngân nga rên rỉ, cơ hồ như tiễn đưa người lữ thứ hay kỷ niệm ngày chúng ta xa nhau.

Liên ơi, trên đời này anh mất người yêu thì cõi trần anh xem như bãi sa mạc hoang vu mệnh mông vô định. Ôi, bóng chim đã bắt dạng đi rồi.

Chỉ còn lại tro bụi thân anh, một nghệ sĩ nghèo nàn ôm mối hận tình tuyệt vọng, biết bao giờ mới được tiêu tan.

NHÌN QUA KHUNG CỬA

*(Do Nghệ sĩ: Phi Nga Hải Phòng,
ca trên Đài Tiếng nói Việt Nam 1970)*

Nói: Chị gói đầu em cao thêm chút nữa, để em nhìn qua khung cửa khoảng trời xanh. Em nhìn con chim đang riu rít trên cành. Phải rồi, khoảng trời xanh mà Tổ quốc đã dành cho em đó.

1) Trận chiến đấu vừa qua máu em đã đổ. . . cho trời ta lộng gió cho đất ta hoa cỏ đẹp muôn. . . màu.

Gối đây em hãy kê vào. Vết thương bên mình em hãy còn đau thì bên em có bàn tay của chị. Em nằm đây chị quý chị yêu, chị nâng niu chăm chú, em gắng vượt qua nỗi đau buốt từng cơn, có chị đây sẵn sóc bên giường, phải chị gánh nặng giữa đường thì chị ghé vai cùng em san sẻ

2) Có gì đau bằng khi nhìn thấy quê hương bom cây đạn xẻ, giờ đây nỗi đau của vết thương cơ thể đâu dễ sánh bằng.

Em về đây, chị lo cho em từng hơi thở, em nằm trần trổ chị thức suốt đêm dài. Chị ơi, súng quân thù nhắm bắn vào em là để chúng xéo giày trên ngọn lúa, để chúng kéo vô thôn mình châm ngòi lửa. Nhưng trận tuyến của chúng em là bức tường thành. Chị gói đầu em cao thêm chút nữa để em nhìn qua khung cửa khoảng trời xanh.

3) Chiều qua, khi quân thù bắn em ngã xuống, em nghe lộp lộp quân mình như sóng cuộn tràn lên. Thế rồi như một giấc ngủ yên, em nghe gió mơ hồ trên ngọn lúa và quanh em thoang thoảng một màu xanh. Em nằm nghe nhựa chảy trên cành, nghe từng tiếng búp non vươn mình xoè lá. Ôi, ngọn gió nào thoảng qua mát quá, chị mở rộng thêm líp cửa để em nghe tiếng hát của ai trong lấm chị ơi, tiếng hát ai vang cả khung trời.

4) Tiếng hát mang lời thơ đẹp nhất từ con sông quê bát ngát đôi bờ. Tiếng hát chiều chiều óng ả tựa màng tơ mà trong bom đạn vẫn tròn niền vàng đá. Tiếng của búp hoa nép mình dưới lá thẹn thường nở cánh trong sương.

Tiếng hát của chị, của em, của bao người đứng lên đánh đuổi quân thù để giữ bình yên cho muôn thuở. Bao nhiêu năm trời lửa loang máu đổ, tiếng hát quê ta vẫn giữ nguyên âm điệu trữ tình.

5) Ta lớn lên từ trong muôn ngàn gian khổ, vững chí bền gan quyết thắng quân thù
—— Ta giữ từng tấc đất quê hương bởi vận nước với đời ta gắn bó. Mỗi bến nước dòng sông, mỗi gốc cây ngọn cỏ đều thấm dòng máu đỏ tự ngàn xưa. Cha ta mình trần giữa ruộng nắng trưa. Mẹ ta ngấp lưng dưới chiều mưa đồng cấy. Ta chiến đấu cho ta và cho hết thảy, bao nhiêu nghĩa tình là bấy yêu thương, chị có nghe không tiếng gọi lên đường.

6) Phải rồi, tiếng gọi lên đường giục giã tự ngàn xưa và cả mai sau, muôn chân bước ngoài kia rộn rã với ý chí kiên cường với lòng oán nặng thù sâu.

Em ơi, vết thương trên mình em hãy còn đau thì cánh tay của chị đây, em hãy tựa đầu vào để chị em mình tâm tình cho khuây khỏa, vết thương em sẽ lại lành.

Chị ơi, chị có nghe không tiếng hát tự phương nào vọng tới. Tiếng của hương đồng gió nội hay của búp hoa nép mình dưới lá, thẹn thùng nở cánh trong sương.

*Chiến khu Rừng dước, 1970
Bài ca ghi lại qua đài Hà Nội.*

NHẬT KÝ TÌNH YÊU

*Lão nghệ nhân Huỳnh Thiện Ngôn (Tám Ngà) ghi lại.
(Bài ca Hải, lãng mạn)*

Nói lời: Trăng khuất từ lâu lạnh lẽo nhiều
Viết gì đây trong nhật ký đời tôi
Gởi về đâu nửa thiên tâm sự
Mỗi gót phong trần chưa đến nơi.

VỌNG CỔ

Đời, đời là con số không: không ái không ân, không duyên không nợ, không yêu đương và không cả chuyện tâm. . . tình.

1) Số kiếp cô đơn chỉ nhớ bóng thương hình.

Mấy mùa xuân chép vào trang giấy mỏng, nhật ký đời mình là giấc mộng tàn canh
(+) Dĩ vãng đau buồn là kỷ niệm ngày xanh. Ai đã mang đi theo tiếng gọi ân tình để nơi này có kẻ sống cô đơn mà nhớ mà thương một bóng hình thiếu nữ.

2) Thôi, thế thì thôi, hãy cho tôi tưởng nhớ, nhớ mùa hoa nở rộ dưới ven đường. Nhớ đêm khuya vắng vặc ánh sao trời. Nhớ đôi mắt mơ huyền lấp lánh, nhớ nụ cười chết lịm hồn tôi (+).

Biết bao giờ siết chặt vòng tay tìm lại một mùa hương ân ái. Biết bao giờ được gần em mãi mãi và biết bao giờ được nói tiếng. . . mình ơi !

3) Nơi quê mẹ đất căn lên sỏi đá, có kẻ hững hờ khuất dạng giữa hàng lau. Khi đêm về thưa thớt những vì sao, niềm cay đắng bùng sôi trong huyết quản. Dòng định mệnh đẩy đưa người bạc phước, trôi bèo bọt trên sông lạnh xa xôi (+).

Giã từ khoé mắt lần môi. Em vui sang cả cuộc đời phồn hoa. Đời mình số kiếp phong ba. Hành trang trĩu nặng đường ra phiêu bồng.

Nói lời: Số kiếp cô đơn lạnh lẽo nhiều.
Bao giờ nói được một lời yêu
Nghìn trang nhật ký thiên tâm sự
Trang dở lâu rồi, mộng dở theo.

... Biết bao giờ tôi mới có một người yêu để nói lên lời ái ân tha thiết. ... Kêu đòi tôi như bếp lạnh tro. ... tàn.

4) Nửa bản tình ca chưa trọn mấy cung đàn. Ngày ly biệt giữa lòng đô thị, những tiếng già từ chưa nói được thành câu (+) Bởi chưa hề được nói tiếng yêu nhau nên đời cô lữ còn mang nhiều mộng ước. Lối nhân thế dù đường ai nấy bước nhưng trong tâm tư tôi vẫn tha thiết yêu nàng.

5) Biết nói gì đây mình là phiêu bạt, biết cùng ai trao tiếng ân tình.

Tao ngộ còn mơ trong giấc mộng thanh bình. Tôi không giận, không hờn ai nữa cả, chỉ đời mình là số kiếp điêu linh.

(+) Tháng ngày đeo nghiệp mơ tiên, nhìn duyên thiên hạ nghe tình người ta.

Đời mình nghĩ lại xót xa, hỏi trăng thì trăng rụng, hỏi hoa hoa tàn.

6) Một chiều nào biển biệt áng mây trôi: Ôm gối trống ngời nghe gió lộng. Trong giây phút thả hồn mơ mộng về nẻo thành cát bụi kiêu sa để chán chường những giả dối, điêu ngoa. Thà đơn lẻ cuộc đời gió bụi. Một lần thương là một lần đưa tiễn. Nửa đời trai đã mấy chuyển sang đà (+).

Cuối chân trời tôi gọi cố nhân ơi.

Sao không thấy một lời thăm hỏi.

Chẳng ai bạc phước như mình.

Nên không có chữ tình, trong nhật ký đời tôi.

HẾT

PHẠM LÃI BIỆT TÂY THI

(Lưu hành những năm 1950 – 1954)

Út Rạng sưu tầm

VỌNG CỔ

(Tài tử thì đồn vô trước)

1) Lật quyển sử vàng.

Ôn lại trang tình sử năm xưa thì không có ngày nào biệt hận cho bằng ngày chàng Phạm Lãi đưa nàng Tây Thi sang cống Ngô bang để đẹp lòng Việt vương và thần dân từ nay khỏi cảnh lầm than thảm khóc.

2) Thuyền rồng rẽ nước lênh đèngh ngàn khơi dung rui từ Việt sang Ngô, đường hải lý tuy không xa mấy chỉ độ đôi mươi ngày mà chàng Phạm Lãi cứ cố kéo dài ngày này sang ngày nọ để cho lòng chàng đỡ khổ trong cơn thấcmắc, ruột khỏi vò đau khi phải rời người châu ngọc mà tâm hồn chàng trót đã nặng vương.

3) Giữa đêm trời nước bao la trắng gió hữu tình, trắng pha màu sữa, nước ngấn bạc trôi lấp lánh theo dòng. Từng làn gió nhẹ khẽ rít lên làm lay động bức màn loan như thắm nhủ rằng : Khúc ái ân lưu luyến rồi đây sẽ tan đôi ngả. Nghĩ đến ngần ấy chàng ngậm ngùi hờn trách sao duyên tình lỡ nhịp như bản diều cầm.

4) Chàng Phạm Lãi trở về nước Việt, nàng Tây Thi ở lại chốn Cô Tô dài. Lòng đau quặn thắt như ai xé nát tim gan, lệ hận doanh tròng. Trong những ngày qua trên đường ly quốc, chàng và nàng hằng trông thấy mặt nhau. Nhưng hỡi ơi nào ai dám hở môi. Bởi thế nên chàng và nàng ngậm ngùi nuốt lệ, thui thủi chia tay, ôm sầu tuyệt vọng với mối duyên hờ.

5) Quay về cố quốc để sống với chuỗi ngày thừa. Đêm đêm nghe tiếng trống canh thành hòa lẫn tiếng gà thấthẻo. Chàng nhớ nàng nên vội lấy bút lông chấm đôi dòng huyết lệ, tả bức tâm thư gửi sang cho bạn cố nhân ở nơi non nước nghìn trùng

6- Muôn dặm xa xôi ngàn trùng cách trở, chàng không biết cậy nhờ ai cho khỏi lậu tiếng hờ tai.

Muốn nhờ hồng nhan mang thư nhưng hồng nhan quá vô tình. Muốn cậy bạch ngư nhưng bạch ngư nào thiết nghĩ, cứ đập đuôi xuôi theo dòng nước hững hờ.

Chỉ còn khoảnh khắc canh trường, nỗi buồn đọng lại trong lòng chàng một mối u hoài tuyệt vọng không tan.

Nhóm đàn ca Tài tử chợ Thới Bình 1951.

Bài ca do anh Tám (tự Tám Lẻ) ca xuất sắc.

CHÁN MÙI TỤC LỤY

(Cổ : Ba Rĩ ca đĩ ASIA 1940

Sáu Từng độc tấu đồn Kim, dây Tố Loan)

VỌNG CỔ

1) Khoác áo nâu sông.

Mượn cửa thiền môn khép chặt cội lòng của đời bạc phước hồng nhan (+) để quên đi một thời xuân lộng lẫy son vàng của con chim manh vũ, tối ngày liú lo trong lồng son, đập dùi mai chiều, liễu đón.

2) Cũng vì anh mà em dâng trọn một chữ tình. Đã thệ cùng nhau chung thủy vẹn gìn. Đến nay đành ôm phận bẽ bàng nát một đời hoa. Trên môi tắt hẳn nụ cười để sớm hôm mượn tiếng chuông chùa mà khóc với kệ kinh.

3) Tình lang hỡi tình lang. Dây oan hỡi dây oan. Em muốn mượn dây oan trả rồi nợ thế. Nhưng oan nghiệt vẫn buộc ràng, vẫn vương mùi tục lụy. Nên đành ôm số phận cô đơn, tủi hờn duyên kiếp rồi cam sống gượng trong chuỗi ngày tàn.

4) Lang thang trong cảnh cơ hàn. Khóc cho duyên kiếp bẽ bàng. Vật vờ bên xó chợ đầu làng, nhìn từng cặp uyên ương kẻ vai qua phố. Mắt luôn sợ thấy dạng kẻ phụ phàng. Nhưng con tim khoắc khoải đợi chờ hình bóng cố nhân. Nhưng cố nhân đâu chẳng thấy chỉ chờ vợ một tấm thân tàn.

5) Đời hồng nhan thời xuân tiết giá, những mong phải chốn gieo cầu. Em giao trọn cho anh một mối tình đầu. Vẫn biết anh là một đấng trượng phu dạn dày gió bụi. Nhưng em dám trách cho anh, tại sao dám yêu hoa mà lại chẳng dám yêu cho đến lúc hoa tàn.

6) Mái tóc nhưng đã vùi sâu ngoài cửa Phật.

Tay lần chuỗi bồ đề mà ký ức vẫn quấn quanh. Nghĩ lại thân em hồi nào như vườn đào tươi thắm còn tình anh như cỏ đón, hoa chào.

Đến nay thân em như vũ nữ về chiều. Mà anh đành đoạn tuyệt thuốc hoài xuân.

HẾT

LỬA RỪNG MIỀN THƯỢNG

(Nghệ sĩ : Út Trà Ôn ca thu băng nhựa trước 1975)

Sự tích: Giới Tử Thôi lúc thất cơ lóc thịt nuôi vua. Khi thắng lợi, vua quên công lao đến nỗi Tử Thôi bị chết cháy với mẹ trên rừng Miền Thượng. Từ đó, hàng năm vua ra lệnh toàn quốc đến ngày Thanh minh đều đi tảo mộ.

Tóm lại: Lễ Thanh minh thời nay là dựa theo tục lệ nhớ Tử Thôi mà viếng mộ.

Nói: Các khanh ơi, cơn quốc biến phải tạm xa lìa nghiệp đế, bước cùng đờ vua nước Vệ cũng làm ngơ, giữa núi rừng gai góc chốn hoang vu, ta nghe như đã rã rời thân thể. Các khanh ơi, các khanh hãy đi đi, để cho ta vui thân nơi đất Vệ, giữa rừng sâu cam gỏi nắm xương. . . tàn.

VỌNG CỔ

1) Trên bước lưu vong, ta còn kể chi lá ngọc cành vàng. Bởi lâm nguy nên lìa xa đất thánh, bước đường cùng đành gởi xác tha bang. Bụng đói chơn run cơ thể rã rời, ta cảm thấy bóng tử thần như lảng vảng đầu đây để đưa linh hồn ta về miền lạc cảnh .

2) Công tử ơi, đây là miếng thịt thú rừng thần vừa tìm được, xin kính dâng cho công tử tạm no lòng. Giới Tử Thôi khanh ơi, thịt ở đâu mà khanh tìm được giữa lâm tòng. Ta ăn vào bỗng thấy tâm thần khỏe khoắn như vừa mới uống thuốc hồi sinh.

Trời, sao khanh lại bỗng nhiên ngã gục dưới chân ta mà bên vế lại tuôn tràn máu đỏ. Hỡi ơi, thì ra Giới Tử Thôi đã lóc thịt dâng cứu chúa. Oĩ.. dạ trung thần thêm xúc động lòng ta.

3) Ta nhớ lại ngày nào khi đang sống êm đềm nơi trào nội thì còn đủ mặt văn ban, võ bá. Thế mà trong cơn ly gia thất thổ thì chỉ còn có mấy vị trung thần kề cận bên ta, rồi lại phải nếm những điều nhục nhã vừa qua, khi vua nước Vệ chỉ xem là người chiến bại. Thế mới hay long du sẽ thủy tao hà khí. Hồ lạc tiếm dương bị khuyến khi. Giới Tử Thôi khanh ơi, thịt của khanh đã cứu được ta khỏi nạn giữa đường xa xứ lạ. Ta thể khi được lên ngôi cử ngũ thì ta chẳng quên được công lao của kẻ trung thần..

Nói — Khi Tùng Nhi qua những hồi gian khổ, trở về triều tức vị Tấn Văn Công. Ngửa nghiêng vui bên mỹ nữ phi tần đành quên kẻ trung thần cơn vận bĩ. . .

... cho hay thói đời đặng cá quên nơm, đặng chim bẻ ná, buổi vinh sang với quên kẻ trung... thân.

4) Ta đâu phải như ai chỉ cầu mong tước lộc triều đình. Mẹ ơi, để con công mẹ lên rừng Miên Thượng, xa những phường tráo chác bạc đen.

Thơ: Trách người bội nghĩa vong ân — Hiễn vinh quên kẻ trung
thần lao đao — Lìa quê tìm chốn non cao — Rừng sâu núi
thẳm tiêu dao một đời.

5) Tấn Vương trong buổi say vui nơi yến tiệc, lòng băng khuâng nhớ lại thuở bên đào. Chẳng biết giờ này đây Giới Tử Thôi, người phiêu bạt ở nơi nào. Nhớ buổi ly gia thất quốc, Người đã từng lóc thịt hiến dâng. Nay cả triều đình đều vui vầy trong buổi tiệc liên hoan, thế mà sao vắng bóng Người tận trung cứu chúa. Tấn Văn Công vội cho người đi tìm Tử Thôi về trào thọ tước thì cánh chim cô đã bạt gió nơi nào.

6) Tấn Văn Công vội ngựa xe rồng lên tận non cao, rừng Miên Thượng lạnh lùng cây rủ bóng. Khi nghe tiếng ba quân chia nhau tìm kiếm thì Giới Tử Thôi lại công mầu tử vô tận rừng sâu.

Tấn Văn Công nóng lòng gặp mặt người ân, truyền phóng hỏa cả khu rừng Miên Thượng. Tin chắc rằng khi rừng già cháy cả thì Tử Thôi cùng mẹ già sẽ trở lại triều ca. Nhưng hơi ơi, khi ngọn lửa đã tàn thì trông thấy bên cội liễu chỉ còn hai nắm xương tàn (+) Tấn Văn Công trở lại nguyên kinh. Nhìn rừng Miên Thượng ngậm ngùi sa nước mắt.

Thơ: Bởi ta lòng dạ đổi dời
Nỡ tâm giết thác một đời trung can.

HẾT

THOẠI BA CÔNG CHÚA

(Nghệ sĩ Ngọc Giàu ca bằng nhựa trước 1975)

LƯU THỦY HÀNH VÂN

- I Trong vó ngựa đường xa rũi dung
 Rừng núi cao chập chùng
 Lên yên, thân thiếp xông pha đầu nài quan san
 Nôn nã sao cho gặp mặt chàng
- II Nghe tiếng nhạc rền trong gió sương
 Người mãi mê trên đường
 Phu lang, ơi hỡi phu lang mau dừng cương đi
 Cho thiếp đây... tâm sự... phân trần.

Nói: Địch lang ơi, hãy dừng cương cho thiếp đây tỏ bày hơn
 thiệt rồi hãy buông cương giục vó băng... ngàn.

VỌNG CỔ

1) Một năm dư, nghĩa phu thê còn chạm khắc quả tim vàng. Cớ sao nhút nhưn nhút mã, chàng nữ đành trở lại Tống bang. Có phải chẳng vì chẳng vẹn câu trung quân ái quốc và chẳng trọn niềm thần tình mộ khang, chàng lên yên lướt dặm băng ngàn để cho thiếp đành lỡ duyên kim cái.

2) Phu lang ơi, yểm lụy Tống bang bán lộ. Nhìn mặt nhau thốt chẳng nên lời. Tấm lòng son thiếp xin phú có đất trời. Vạn lý phong yên qui cố quốc. Lương hàng bi lệ tống tình lang. Dù chàng có nhớ cố hương cũng tỏ bày cho thiếp đây được rõ, có lý đầu tiếng trống canh điểm hồi bán dạ, chàng lại một mình khoá mã đề thương.

Ngâm thơ: Chính tâm chính tợ Trường giang thủy.
 Nhút dạ thùi lang đáo Phúc Châu.

Rồi đây cách mấy nhịp cầu.

Chàng Tương giang vĩ, thiếp đầu Tương giang.

Nói: Địch lang ơi, đầu lẽ chàng đành tâm phản hồi cố quốc. . . để cho Thoại
Ba vô vô chốn cung. . . hoàng.

4) Đêm đêm, tựa rèm châu thắt theo mơ màng. Đốt mấy tuần hương tỏa khói, thiếp
gởi hồn sang tận Tống bang. Bán dạ tư lương sầu đoạn đoạn, can trường thống thiết lệ
xiêm y. Duyên mà chi, nợ mà chi. Ông Tơ xe đường chỉ rối để tìm ai phải tê tái tôi bời.

5) Địch Thanh chàng ơi, từ Tống bang lạc đường sang Thộn quốc. Ai xui chi cho gió
bắt, mưa cầm. Gái thuyền duyên tao ngộ khách anh hùng. Một năm dư hương nồng lửa
đượm, đến ngày này đã thập ngoạt hoài thai. Dù chưa biết con của đôi ta sẽ là gái hay trai,
nhưng đó là kết quả của những ngày chung chăn, xẻ gối. Thiếp có làm gì nên tội mà
chàng nhẫn tâm bỏ thiếp cho đành.

6) Địch lang ơi, chàng đã quyết vẹn bề trung hiếu, thiếp cũng đành để chàng trở về
để trọn chữ hiếu trung. Vó ngựa bốn ba chàng khá rủi dung, nơi Thộn quốc thiếp vẫn chờ
ai trở lại. Chàng ơi, kim nhựt phân ly xuân bất tái, kỷ hàng châu lệ tống quân y. Thoại Ba
này cố nén thương đau tiễn chàng về Tống quốc, lệ chia ly đầm ướt khăn hồng (+).

Địch lang ơi, sau khi về đến cố hương cho vẹn niềm thần tử.

Nơi Tống trào xa dịu vợi, chàng có còn nhớ thiếp hay chăng.

HOA LAN TRẮNG

Sáng tác: Viễn Châu – Nghệ sĩ Út Bạch Lan ca

Nói: Màu hoa trắng là loài hoa lan trắng.
Lạc lõng mùi hương giữa núi rừng
Giữa buổi xuân thì phai sắc thắm
Bây giờ hương nhụy có còn không
— Nếu ai có hỏi tại sao tôi yêu màu hoa lan trắng, thì tôi biết
trả lời sao cho vẹn tiếng ân. . . tình.

VONG CỔ

1). . . Trót mang tên một loài hoa nên duyên kiếp bẽ bàng. Mới bước vào yêu đã nhận toàn cay đắng. Giữa tuổi xuân thì đã lỗi mấy bến cung (+). Má còn hồng đã mấy lượt sang ngang. Môi còn thắm tươi mà tơ duyên bao lần dang dở. Ôm hận tình heo hắt nụ tầm xuân, chợt nhớ tên mình là loài hoa lan trắng.

2) Thân đã qua mấy lần đông giá lạnh thì hoa cũng tàn hương rũ cánh bên đường. Nhưng ong bướm vẫn còn say sưa bay lượn quanh vườn. Bướm muốn đưa duyên nên bướm vờn đôi cánh. Ong muốn trao tình nên trở giọng tương tư (+) Trót sanh ra đời làm một cánh hoa, theo định số sớm tàn tối nở. Vẫn biết rồi đây thêm một lần tình dang dở, mình bị phụ tình mà vẫn bước vào yêu.

3) Mới bước vào yêu đã nhận toàn cay đắng. Mấy chuyển dò đời sóng gió ngập tràn giang. Hơn một lần cất cánh ly tan, rồi nghịch cảnh bẽ bàng duyên số. Bao dĩ vãng chôn vùi đáy mộ nhưng chuyện ân tình vương vấn mãi đời hoa (+).

Đời hoa nghĩ đến xót xa.

Đền khuya đôi bóng chan hòa lệ rơi.

Đời ai có bạn có đôi.

Đời em vẫn chịu chơi với một mình.

Nói: Một chuyển dò thương một kiếp sầu.

Trọn đời thêm mấy chuyện thương đau.

Biết bao lần nói lời chung thủy.

Là bấy nhiêu lần xa cách nhau.

— Dưới ánh đèn đêm, trọn đời tôi đóng vai Sầu nữ. . .

Số kiếp làm kẻ tiền đưa bằng lời ca đang dở mộng ban đầu.

4). . . Trăm vạn lần thương là trăm vạn lần sầu. Một sớm hồng lên, thuyền tìm ra bến đỗ nhưng biết chiều tà sẽ xuôi ngược về đâu (+).

Nhìn trời kiếm một vì sao.

Mười năm lạc lõng lối vào tình yêu.

Đêm buồn hoang vắng cô liêu.

Gối loan thấm ướt bao nhiêu lệ tình.

5) Rồi một ngày kia thuyền xa bến đỗ. Thôi nhé, từ nay đừng hoài vọng bóng con đò. Tôi chẳng chờ ai thì xin ai đừng đợi đừng chờ. Hãy để tôi yên cho dòng đời lười cuốn. Tôi sợ lắm rồi những chuyến sang ngang (+) Đời tôi như cánh hoa lan, gởi hương cho gió trăm ngàn đôn đầu. Chuyện tình như giấc chiêm bao. Nửa đêm tỉnh mộng buồn sao là buồn.

6) Lan. . . Lan. . . Lan, một loài hoa hay tên người con gái cùng chung số phận duyên kiếp lá lay. Một loài hoa vương giả ngàn cây, được sống nhờ cây làm thân tầm gởi. Rồi một sớm vươn mình lên từ u tối, được đem về nuông chiều trong chậu sứ kiêu sa để đêm từng đêm mơ về rừng núi cũ mà nhớ ngày xưa một đoá hoa rừng (+).

Thôi nhé, xin giã từ nước biếc non xanh.

Nơi đã vùi chôn gần nửa đời hương phấn.

Đêm nay mưa gió ngập trời.

Hỏi ai có nhớ một người tên Lan !

HẾT

VỌNG CỔ HƯƠNG

(Lưu hành vùng địch kèm thời kỳ bình định ác liệt 1971)

Sáng tác: Lâm Tường Vân

HỒ CHÈO THUYỀN

— Hồ ơi. . . Đi ngang đường tắt, nắm tay cho chắc hỡi gắt bờ chung tình. Bạn chung tình ơi, bướm xa bông tại nhụy. Em xa mình, tại ai?

Nói: — Oi, tiếng hát huê tình yêu thương trên dòng sông quê hương còn lạnh lạnh. Chưa kịp nghe câu hò đối thì bỗng dưng tắt lặng giữa những tràng pháo rú, bom. . . gầm. . .

VỌNG CỔ

1) Đôi uyên ương đành biệt ly tức tuổi âm thầm. Ôi dòng sông quê hương tha thiết yêu thương, phải chia lìa hai ngã đối phương. Giữa chòm pháo sáng nhìn về cố hương, ngậm ngùi trăm nhớ ngàn thương, nhớ liếp rau xanh, nhớ câu hò đang dở.

2) Lan huệ sầu ai mà lan huệ héo. Lan huệ sầu tình trong héo ngoài tươi. Thương nhớ nhau mà chẳng nói nên lời. Tại vì đâu mà đôi ta đang dở mộng đời. Ly biệt quê hương vào đây với những mái chèo chen chúc. Ngày lại ngày, trẻ thơ khoắc khoải đôi ăn. Đêm về đêm, mẹ già nhớ vườn rau, ao cá, mẹ chong đèn thốn thức suốt tàn canh.

3) Đêm nay gió tây nam xạt xào thổi mạnh. Đuôi lá nhà tách tách nhịp dồn trên nóc đầu song. Gọi tình nhớ đến cố hương, những người thôn nữ ở lại ruộng vườn, mượn ánh trăng khuya nhịp dồn cấy ruộng, với giọng hò lạnh lạnh thiết tha:

— Hò ơ . . . bom cây loang lổ ruộng đồng, nhanh tay ta tĩa mấy giồng rau xanh. Chuối Xiêm mập trái ngọt lành. Lúa vàng trĩu hạt tạo thành bức tranh vui. Người quê hương vẫn đứng thẳng giữa trời.

LÝ GIAO DUYÊN

- | | |
|----------------------------|--------------------------------|
| — Ôi, tiếng hát yêu thương | — Trên dòng sông năm cũ. |
| — Giọng hát huê tình | — Tắt lặng giữa chừng. |
| — Hai ngã cách phân | — Tiếng hò năm xưa. |
| — Hỡi người người ơi | — Nghe đâu đây câu đối ân tình |
| — Cây quẩn vì bởi trái sai | — Em xa mình vì bởi nạn tai. |

Nói: Ai gây nạn tai cho tình ta ly biệt. . . để nơi quê hương bao người thương
tha thiết mong. . . chờ.

5) Quê hương ơi, hãy cất cao giọng hát câu hò.

Cho những con chim vất vưởng lìa đàn, lướt gió bay về tổ ấm yêu thương. Lũy tre
già giang tay bảo bọc. Đất mẹ hiền xẻ thịt chở che. Đồng lúa sai bông cho đời no ấm và
quê hương ta thêm thanh thót câu hò.

6) Gió tây nam vẫn xạt xào thổi mạnh, đuôi lá nhà còng dồn nhịp reo vui trên nóc
đầu song. Đàn gà vỗ cánh gáy vang, báo hiệu đêm dài sắp hết. Bên bờ sông, dây chài chen
chúc đã đốt đèn gọi thức xôn xao. Phía trời đông vừng hồng lổ dạng. Vài trái hỏa châu
ngoi ngóp lơ dờ.

Đã tỉnh rồi một giấc ác mơ. Đêm dài thao thức vọng về cố hương.

Câu hò năm cũ yêu thương. Không còn tắt lịm, trên đường về quê.

HẾT

BẾN ĐÒ TÙNG

(6 câu Vọng cổ ghi lại từ Đài phát thanh Hà Nội năm 1958)

- 1) (8+1) Nhấp nhô sóng biển hạc đưa về (10).
Chiều nay trên bến đò Tùng, nhìn về quê hương (12).
Lòng dạt dào bao nỗi nhớ thương, nhớ ngày tạm biệt ra đi mang theo
tình lưu luyến (16).
- 2) (4+1) Hàng dương liễu bên kia sông giới tuyến cứ đứng ử rử lặng nhìn như
những tấm lòng người thôn nữ vẫn chặt dạ bền gan.
Quyết giữ vẹn tấm lòng trong trắng, luôn mong mỗi đợi chờ, mặc dù
trải qua những tháng ngày bão táp gió sương. Nhưng vẫn một lòng
trong những — hồi đêm nhớ ngày thương.
- 3) (4+2) Chân trời xa vạn dặm đã khuất ánh tà dương. Nam Bắc đôi đường sóng
biển trào uất hận, xé tan màn xám nhạt của đêm đông. Như bao nhiêu
triệu lòng dân đang uất hận bộn bán nước buôn dân làm cho Nam Bắc
chia rẽ đôi đường, cho quê hương ta trải qua bao thảm họa điêu tàn.
- 4) (3) Bẽ bàng thay sông nước cửa Tùng còn đục dẫu đò xưa, nay đã vắng
bóng. Nhớ lại ngày ra đi tình ta còn dang dở. Nhìn về phương Bắc giữ
lòng son sắc, hướng về Nam tin tưởng đợi chờ. Đồng cùng nhau quyết
liệt đấu tranh chống bàn tay độc ác của lũ bạo tàn, cho quê nhà xưa sớm
được huy hoàng và tình ta cũng vẹn chữ đá vàng.
- 5) (4+3) Ngày mai trên bến đò Tùng.
— Ánh bình minh chiếu rạng muôn màu, phá tan áng mây mù bao phủ
góc trời Nam. Nam Bắc sẽ hội ngộ trùng phùng. Bến đò Tùng sẽ nhộn
nhịp như xưa. Bao nhiêu con đò cũ cũng cập bến xôn xao và hàng
dương liễu bên kia giới tuyến cũng lấp lánh ánh sao vàng.

6) (4+1)

Ngày ấy nước sông Bến Hải một màu, chiếc dờ Tùg cặp bến xôn xao
trở về quê cũ ⁺nhộn nhàng giữa tiếng hoan hô vang dậy con gặp lại cha,
vợ gặp lại chồng.

Bao nhiêu nét mặt vui tươi hơn hởi dưới ánh sáng hòa +bình. Anh sẽ trở
về cùng em xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng ta càng thêm êm
ảm như hoa nở mùa xuân.

⁺
HẾT

Thân tặng chế Mười Sương để ca cho vui.

Cà Mau, 21 tháng chạp 1999.

Mười Mây.

NHẮN CHỊ ĐƯA ĐÒ

Sáng tác: Phạm Ngọc Truyền – 1960 tại Hà Nội.
(Nghệ sĩ Kim Chi ghi lại, qua đài tiếng nói Việt Nam)

VỌNG CỔ

1) Khoan khoan hỡi chị đưa đò

Xin chị chịu phiền nán lại đôi giây. Để cho em gởi gắm lời này, rồi chị sẽ nhỏ sào tách bến sang sông về bên kia sông Bến Hải.

2) Em bên Nam, chị bên bờ Bắc, mặt tuy cách mặt mà lòng chẳng xa lòng. Mặn ngọt đục trong chung dòng nước biếc. Nên vừa thấy chị sang đây là em vội vàng lấy chiếc áo mới may chạy mau xuống bến để chị em mình thuận tiếng đổi trao.

3) Đừng e ngại chị ơi, nếu ai có hỏi chị cứ bảo em ngồi giặt áo cho chồng em. Chồng em, em quý em yêu, em chiều em chuộng. Mỗi khi giặt áo cho chồng, em lựa dòng nước trắng trong, tránh dòng nước đục. Ngồi đây có chậm có lâu là muốn giặt được sạch sẽ kỹ càng để cho vui đẹp dạ chàng

4) Gió muốn chia tay gió thổi, sóng toan lấp biển sóng trào. Chị ơi, họ cố tình ngăn cấm sự ra vào để bắt buộc chúng em phải ly dị người thương là vì người thương đã về bên Bắc. Họ gieo tiếng đồn bội bạc, tách cánh nhạn lìa đôi.

Nhưng em vẫn trọn lời son sắt. Chị về có gặp mặt chàng xin hãy vì em mà phân lại rõ ràng.

5) Áo đây, em cắt em may em nhớ cánh tay dài, đôi vai nở. Em đã thấm nước lờ rồi. Nhờ chị đem về xả sạch đem phơi nơi bóng mát, chờ khô xếp sẵn trao tận tay chàng để đỡ khi sương gió đêm đông. Xa nhau mặc lấy áo này là áo quê hương, áo thủy chung thương nhớ đợi chờ.

6) Mấy lời thủ thỉ, chị hãy nhớ giùm em.

Ô kìa, chúng nó đang đi tới. Thôi chị tạm rời bến cũ, còn em vội tách thuyền xưa. Ta cất tiếng hò đưa đẩy, đẩy đưa:

— Hò ơ... thuyền xưa bến cũ ấp ủ bờ chung tình. Hò ơ... bạn ta ta nhớ. Hò ơ... bạn ta ta nhớ. Hò ơ... bạn mình, mình thương!

HẾT

(Kỷ niệm 20 năm chia đôi đất nước).

ĐÊM THU NHỚ BẠN

Sáng tác: Thanh Nha – 1960 từ Đài Hà Nội.
Sưu tập: Lâm Tường Vân 1998.

Nói lối: Giang sơn chia cắt hai miền.

Thơ: Bắc Nam chung cảnh lụy phiên đời mong.

Đàn ơi, vượt núi băng sông.

Gởi về quê cũ nỗi lòng nhớ thương.

Ai gây cảnh đêm Nam, ngày Bắc mà đêm thu vắng vặc dưới ánh trăng. . .

VỌNG CỔ

1) . . . vàng (8) – Bâng khuâng tay nắn phím đàn, (10) bóng trâm
nước nở, khoan nhặt véo von (12)

Trăng thu ơi, hãy lướt gió băng ngàn, mang tiếng đàn về tận quê
xa mà lòng này luôn tưởng nhớ (16)

Bơ 6

2) Nhớ lại năm xưa cũng dưới ánh trăng này (8).

Trước giờ chia tay tạm biệt đã cùng ai thức suốt canh dài. (10)
Tiếng đàn xao xuyến mấy dây buông ra niềm ai oán (12).

Bài ca tiễn bạn không giấu nỗi lòng đau. Bâng khuâng ứa lệ ghen
ngào. Nền tiếng đàn lỗi nhịp, sai cậu! (16).

Bơ 4

3) Bạn ơi, buổi ra đi ta có hẹn với nhau rằng: Chỉ hai mùa lúa trổ thì
chim sẽ trở lại đồng xưa (8) để cùng nhau đùa vui ca hát.

Nhưng đến nay đã sáu thu vắng vặc mà Nam, Bắc vẫn bị cách
phân (12).

Đêm nay cũng dưới ánh trăng thu, ta đàn lại bản đàn năm ấy.

Người xưa đâu chẳng thấy, lẻ loi đàn khảy một mình (16).
+

Bơ 2++

4) Chắc có lẽ giờ phút này ở nơi quê nhà (4) Dưới ánh trăng soi mà ai
trông mây bạc thở dài. Ước mơ ngày tái ngộ trên đường về hoa nở lúa
reo (8). Người đi rất đổi nhớ thương nôn nao trở về cố quán. Rồi dưới
vầng trăng sáng ta đàn lại bản đàn xưa (12).
+

Kẻ đàn người ca, bỏ những lúc quan hà cách trở. Ai hướng về
Nam thương nhớ, ai trông ra Bắc đợi chờ (16).
+

Bơ 6++

5) Đáng lý ra cảnh nẻo chận, sông rào. (8) Hai miền vắng bặt tin
nhau sẽ chấm dứt tự hồi nào. Nhưng vì có kẻ cầm dao tìm đủ chước
mưu chia xẻ (12).
+

Vì vậy mà trăng còn soi lẻ bóng hai ta. Người đi vắng tiếng ai ca.
Kẻ ở cách xa người đàn (16).
+

Bơ 4

6) Trăng khuyết rồi tròn. Hoa tàn rồi lại nở. Người đi kẻ ở không biết
còn phải bao lâu. Nhưng dù chậm hay mau cũng không ai tài nào ngăn
cách nối (8). Lăn ranh vĩ tuyến không chia được lòng ta. Nam Bắc dù có
cách xa thì tình ta năm tháng vẫn gần (12).
++

Tuy lắm gian trần, song ta vẫn tin tưởng rằng: — Ngày mai
thống nhút, ta sẽ ca đàn suốt đêm trăng (16).
+

*Kỷ niệm thầy Thanh Nha quá cố năm 1967 tại rừng Tây Ninh.
Cà Mau, 21 - 09 - 1998
NS Lâm Tường Vân*

Bài ca mẫu cho lớp Cải lương.

Trường Trung cấp nghiệp vụ Sở VH TT CÀ MAU

HÀN TÍN THỌ HÌNH

(Lão nghệ nhân Duy Ngân sưu tầm và ca 1985)

Nói: Công hầu khanh tướng ta xem thường như vầng mây trước gió.
Dặm quan trường như thảo thượng sương.
Ngắm xa xưa lòng thêm luống ngậm ngùi.
Nhìn Hôn địa lòng này thêm tủi hận.
Ta hận bấy cho kẻ phụ phàng công nghiệp, người xông pha gầy dựng cả
một mối giềng. Để cho chúng cùng nhau toại hưởng vinh sang, sao đi
nỡ hại thắm người lao碌.

... Trời ơi, ta nghĩ buồn cười là khi ta báỉ tướng giữa sân. . .

VỌNG CỔ

1) ... rỗng. Thì Lưu Bang người đã đăng đàn.

Sát bạch mã tế thiên, tru hắc ngư tể địa và trao ấn kiếm cho ta lãnh nhiệm
Nguyên nhung để trừ diệt Sở Hạng vương là một tay tế thế hiên ngang ở trên đời, đăng
thu gồm đất đai trong thiên hạ đem về hầu gầy dựng lại cơ đồ Hôn thất.

2) Trên tám năm trường đăng đẳng trôi qua, biết bao nhiêu là những trận thư hùng,
ta đây ta chiến thắng vẻ vang trên nghìn ải, trăm thành. Công lao hạng mã của kẻ hùng
anh, tiêu đầu lạng ngạch, tím ruột bầm gan để yếu lược trong binh thơ đồ trận mà ta đem
toàn lực trừ đăng con hùm thiêng Hạng Võ, diệt Sở trong phút oai lừng và lá cờ vàng đến
nay đã được phủ khắp lan tràn trên lãnh thổ của Hôn bang.

3) Đến nay họa chinh chiến đã yên, chẳng còn lo khói lửa binh đao, chúa tôi mới
cùng nhau bề vệ ngai vàng toại hưởng. Lưu Bang ơi, ai làm cho người được lên ngôi chín
bệ, ai làm cho người vững đạt cơ đồ. Chúc An lạc vương ta hưởng thụ bằng chí, có chi đâu
gọi là quá đáng. Hà hướng mi tính dùng sàm thần điên đảo rồi mi đem cái tội lỗi tử hình
để mà mi đánh lại cho ta, đăng đáp lại những lúc chúa tôi bên nam, tấu bắc, khóc cái cảnh
diệt vong rồi ngày hôm nay thi thể của ta xét ra thì cũng chẳng đăng an toàn.

4) Trời ơi, thật ta chán ngán thay cho cái nghĩa bằng hữu thâm tình. Trước kia thất

thủ nơi sa trường. Trương Lương mới đến ngõ hầu dâng gương cầu hiền hiệp. Nói rằng: Chúa của nó là một đấng minh quân vương mạng, rồi nó bảo ta một một hay là hai hai cũng phải xuống mà đầu hàng. Chúc công thần ban tặng là khi nào ta đây dẹp dặng Sở trào. Bởi ta quá tin lời thẳng bằng hữu tâm giao cho nên ta mới quyết tâm trừ giặc đã xong. Còn cái ngày trọng thưởng ở phút vinh quang là nơi mà Hàn Tín này đây phải đành cam thọt tội giữa chốn pháp trường.

5) Trương Tử Phòng ơi, tức vì trời sanh ta mà lại còn sanh người, sanh người có tài di tiên là trốn giặc, có tài chiêu dụ anh hùng bốn bể. Đặc biệt hơn nữa là có cái tài bọ đờ bên vua chờ khi đất nước vững yên rồi mi lại lên mặt loạn ngôn, lộng ngữ cho ta đây là phản, toan chiếm ngôi Hồn thất. Phải mà, ta phản mà tôi chúa bây được vinh hiển miên trường. Ta phản mà nghiệp đế của Hồn vương vẫn sống vững muôn đời.

6) Ngay giờ vĩnh biệt của một đấng công thần khai quốc, ta muốn thét vang lên một tiếng thật to: Cùng tất cả hào kiệt tứ phương hãy noi gương của Hàn Tín này mới khỏi ngậm tủi nuốt hờn nơi chín suối, giữa thối đời đen bạc, dặng chim vọi bẻ ná dặng cá lại vọi quăng nơm. Khi lặn dận thì cần người thay thế cho mạng chết và rút cuộc rồi ta đây phải chịu đau và chịu khổ cho tất cả mọi người — Khi yên giấc ta được đền công, đáp nghĩa là nơi thập điện Diêm Vương bia tạc hay ở dưới lớp đất lạnh bảo tồn mảnh xương trắng của người hào kiệt đã từng lao công.

BÀI CA ĐỊA ĐẠO

Sáng tác: Phạm Ngọc Thạch
(Thanh Hùng và Ngọc Hoa ca trên Đài phát thanh Giải phóng-1970)

Nói: Tôi muốn hát ngàn lần bài ca địa đạo như những tên người con gái thủy chung.
Địa đạo ơi, đường đất hay đường lòng mà sâu thẳm kiên trung bất khuất.
Tôi đứng đây ngay trong lòng đất. . . hứng từng giọt nước quê hương đang nhỏ xuống thẳm. . . tình.

VỌNG CỔ

1) Nước đây hay nước mắt của người thân yêu nhất của đời mình. Lưỡi chép mận nghe tim trào uất ức, mẹ già rồi sao mãi cơ cực đắng cay (+). Ruộng được chia chưa mất mặt bao ngày, giặc Mỹ vào đây cướp đoạt trên tay, máu thấm mồ hôi trên mảnh đất này giờ nhòa thêm máu đỏ.

Nói dặm: Không vào ấp di dân, mẹ thét vào quân man rợ: “Bắn đi lũ chó, bắn vào trái tim ta cho đất này thấm máu thủy chung — Đừng mong thúc ép được ta, đừng mong bỏ đất bỏ nhà ra đi”.

2) Tôi đứng đây ngay trong lòng đất nhiều đau thương nhưng rất anh hùng — Đất đã sản sinh những người con trai con gái dũng cảm vô cùng — Những bà mẹ ôm con bịt nòng pháo địch, em gái lên mười cũng vào du kích diệt Mỹ lập công (+). Tất cả quê hương là lớp lớp những hàng chông, quay bốn hướng sẵn sàng lao vào quân giặc. Cỏ cây cũng một lòng bất khuất, tre mỗi hàng ghi đậm những chiến công.

Nói dặm: Cả rừng dừa trời lá bong thân cũng sừng sững chọc trời bất khuất. Tôi đứng đây ngay trong lòng đất, đất ôm tôi như tay mẹ vỗ về.

3) Con ơi, từng ngọn mía bờ tre, mỗi đoạn ao sâu mỗi hàng ruộng lúa đã góp nuôi con từng lon gạo bữa nổi vải nổi lòng dệt áo cho con. Tay những người cha nhăn nhúm chai mòn góp nhặt cho con từng viên đạn. Như những đêm dài chong đèn kể khổ. Trang bị cho con cả khối nổ hờn căm (+) Con đứng tựa mình vào vách đất thẳm, có nghe mặt đất chuyển vào tim tôi. Đạp đất vùng lên đánh cho quân thù ngã gục giành lấy tự do hạnh phúc cho muôn người.

Nói: Nếu đổ máu, máu phải đổ xuống vùng đất đúng. Dù nơi đây ngày mai cháy bỏng, quân thù đốt hết màu xanh.

SƠN ĐÔNG HƯỚNG MÃ

- I. Trong lòng đất ta vùng lên — Súng chắc trong tay.
Vùng lên giữa đất ta, giữa làng ta.
Đi trong địa đạo trong đường lòng đất mẹ.
Ta đi diệt thù, đứng lên giết quân thù.
- II. Trăm xe thiết giáp cháy thành than — Từ mặt đất lửa bùng lên lửa hờn
căm hơn mười năm cuộc đào lên.
Đi trong địa đạo hát bài ca địa đạo.
Lửa thiêng của giống nòi — Đã bùng cháy lên rồi.

5) Lửa đã cháy không gì dập tắt nổi. . . lửa của những ngày đồng khởi, lửa tiến công bão lửa nổi lên. . . rồi.

Lửa từ mặt đất cháy lên, lửa từ con tim của hàng triệu con người. Bắt quân thù phải đền nợ máu, giết hết quân thù cho màu đất thắm tươi (+).

Địa đạo ơi từ chốn thiêng liêng này nơi tất cả khối lòng dân gởi gắm. Nơi quê hương đã từng đêm thức trắng, nặng nghĩa ân và nặng cả căm thù.

6) Địa đạo ơi, từ trong lòng đất ta xông lên, xông lên bằng ngàn sức sống. Bằng những cánh tay sắt Thát của cha ông, bằng gỗ ngày xưa chống cửa Bạch Đằng, ta chặn quân thù từ trăm nẻo rút. Ta sẽ xung phong trùng trùng lớp lớp. Mỗi tấc đất quê hương là hỏa điểm căm thù (+) — Oi, đất mẹ anh hùng, ơi địa đạo — Tôi nguyện xả thân chiến đấu mãi bên Người — Mai đây dù máu tim rơi — Tôi cùng với đất trọn đời thủy chung.

HẾT

GIỌT LỆ ĐAU THƯƠNG

*Trích vở cải lương "Người con gái đất đỏ"
của soạn giả Phạm Ngọc Truyền.*

(do Đoàn Văn công giải phóng tỉnh Cà Mau biểu diễn năm 1961 – 1975).

1) Võ Thị Sáu em ơi, làm sao ngăn được lệ hờn.

Dù cho gan sắt dạ đồng cũng phải nát tan ra từng mảnh. Em Sáu ơi, hôm nay trời quang mây tạnh mà lòng anh như sấm động chớp giăng, như dông gào, gió thét.

2) Hỡi các vong linh liệt sĩ ơi, hãy dừng chân trên hải đảo. Hỡi các linh hồn bất tử giữa Côn Lôn. Hỡi các đồng chí nhớ thương ơi, cũng vì tử sinh là nhiệm vụ, thù chung còn đó, chí hướng vẫn còn đây, ba tấc đất vàng không thể nào chôn chặt vùi sâu.

3) Hỡi ơi, kẻ ở người đi đó là sinh ly hay là tử biệt. Không, không đó là trùng phùng gặp gỡ, nhiệm vụ em tròn. Sáu vẫn còn bên các anh mãi mãi. Chân lý ấy không bao giờ thay đổi. Sáu ơi, xác của em tuy ở nơi đây, hồn em như ánh nắng ban mai vượt sóng trùng dương trở lại đất liền.

4) Đời em đang dở giữa chừng. Sự nghiệp của em nửa chừng gãy gánh, tên tuổi của em sách sử mãi mãi còn ghi. Rồi đây, các anh các chị các em muôn người như một, đồng tâm nối tiếp theo nhau để rửa hờn Tổ quốc, xây đắp non sông. Sáu ơi, trên mảnh đất đau thương anh dẫn lòng gởi lại, già từ em anh già biệt lên đường.

HẾT

HAI LỜI HÁT RU CỦA BÀ MẸ TRẺ

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Nam (ngâm thơ dẫn chuyện):

Bài hát ru con tự bao giờ
Một giọng ầu ơ, điệu ru hời
Có ai nghe được bài ru khác
Của bà mẹ trẻ hát hai lời?

Nữ (hát ru con):

Ấu ơ... Con ơi, con ngủ cho ngoan
Mai sau khôn lớn, giang san được nhờ

Nam (nói lối):

Hồi thuở quân đội nhân dân vừa thoát thai trong đêm dài tăm tối... vũ khí thô sơ, quân còn ít ỏi, mà tinh thần trung nước, hiếu dân dù cho sắt đá thép gan cũng không sánh nổi cho...

VỌNG CỔ

1)... bằng. Ý chí kiên trung, bốn ngàn năm tổ tiên ta đã tạo thành. Được Bác nâng niu, địu dắt, xây dựng. Từ kiếp đọa đầy đứng lên làm Vệ quốc quân. Và người con gái quê nghèo đã trở thành trang nữ kiệt anh thư, cùng với bộ đội Cụ Hồ, viết lên trang sử quân dân những nét vàng son "Tình cá nước".

LÝ TRĂNG SOI (hay Đêm trăng).

Nữ:

Kìa núi Trầu buổi sáng, sáng tinh mơ
Mẹ ru, ru con ngủ: Ấu ơ... yên lành
Âm tiếng súng ở đầu làng
Quân giặc Pháp tràn vô
Hỡi người người ơi! Hỡi đồng bào ơi!
Giặc tàn hại xóm làng – giặc tàn hại xóm làng...

Nói:

Con ơi! giặc Pháp đã đến nơi, hãy nín, nín con ơi, để mẹ bỗng con thoát cảnh tai...

VỌNG CỔ

2)... năn. Ôi, mẹ con tôi hểm hút, neo đơn ai xui chi gặp cảnh phũ phàng. Anh hỡi, anh ơi giờ đây đơn vị anh ở nơi nào, có hiểu cho mẹ con em ?

Sức em bỗng con chạy chẳng được xa, đành chui vào hang núi, đánh liều cho sự rủi may. Bộ đội mình bị giặc bao vây chỉ còn lại mười người cũng tránh vào đây.

Nam:

3) Quân thù đuổi xiết, đạn rào nóng mặt súng nổ đánh tai. Hỡi các đồng chí ơi, dù ta đuổi sức nhưng nếu kẻ thù phát hiện, ta thề tử chiến, giữ bình yên cho mẹ con người thiếu phụ mến thương.

Nữ:

Ôi, ôi nín nín đi con, mẹ cho con bú.
Con khóc như vậy các chú làm sao ?
Khói súng ngập hang, hài nhi khóc ngất.
Giặc đến càng gần trẻ khóc càng to.
Bộ đội vượt lẹ, lăm lăm lựu đạn.
Mẹ cúi hôn con lần cuối mà đau thương nát ruột tan lòng.

LÝ GIAO DUYÊN

Con hỡi con ơi, tình thâm mẫu tử.
Tình nước nặng quặn – giặc dữ truy lùng.
Chúng biết nơi đây, các chú sẽ lâm nguy.
Phải đành dở dang, làm sao kháng chiến diệt thù.
Nước non này bao nhiêu thuở tồn sinh.
Con ơi, đừng giận mẹ, hỡi con !

Nam (nói):

Hỡi ơi, giây phút cuối cùng gan bầm, ruột thắt, chị Trương Thị Nương nhắm mắt, tay ấn cổ con mình. . . Miệng gọi “con ơi” ! rồi ngất lịm ! Đứa hài nhi giữa giũa tim hơi thở ngất dưới bàn tay âu yếm của đấng mẹ. . .

VỌNG CỔ

5)... hiền. Ai hỡi ai ơi, thăm cảnh xe gan có ai dám thấy một lần ? !

Người đời ơi, có hiểu chăng lòng mẹ, bởi vì sao mà đành hy sinh đứa con yêu ? ! Một chiều mưa tuôn, trời sầu đổ lệ, chị Nương rũ rượi ngất lịm từng cơn.

Nữ (ca):

Mười chiến sĩ vãi tang trên đầu súng.
Kính cẩn tiễn đưa bên chiếc quách sơn hồng.

Nam (nói):

Đơn vị chuẩn bị. . . nghiêm.

... (NHẠC XUÂN NỮ) (2 câu)

VỌNG CỔ

6) Hỡi vong linh liệt sĩ hài đồng vừa tròn ba tháng tuổi. Hỡi bà mẹ núi Trầu nữ kiệt anh hùng. Hãy tha lỗi cho chúng tôi bất lực, chẳng vẹn tình cá nước quân dân.

Các đồng chí ơi chúng ta hãy cùng thích huyết, thề hy sinh trả mối thù này.

Nữ (hát ru):

Ấu ơi. . . Con ngủ cho ngoan.
Hể còn các chú, giang san được nhờ.
Ruộng ai thì nấy đắp bờ.
Nước mình, mình cứu, mình thờ. . . hỡi. . . con !

Cà Mau, 1946 – 10/10/1994.

EM BÉ PHÚ RIỀNG

Thơ:

Chuyển vọng cổ: Thanh Hiền

Sưu tầm: Trần Thanh Hòa

Lối: Cầm đi em nắm cơm gạo hẩm
 Gói muối mè ca nước lã anh trao
 Ăn đi em dù bom giội gió gào
 Lòng quê hương mãi rạt rào thương mến.

Ăn đi em nắm cơm đã chiến, dầu còn nhiều gian khổ nhưng ấp ủ bao niềm thương mến vô. . .

VỌNG CỔ

1). . . ngân. . . Ăn đi em đừng e lệ ngại ngừng. Như mới ngày nào mẹ trù mển nâng niu, dành cả cho em bát canh rau ố hẩm hiu, máu đổ đất này mẹ vẫn ở đây, trên mỗi gốc cao su đã gieo từng hạt giống.

2) Ăn đi em để anh nhìn đôi mắt, lại ánh lên cuộc sống xanh mầm. . . chuyện gì mới xảy ra làm sao em hiểu được tận tường. Giặc chạy đi rồi chỉ còn tiếng khóc giữa cảnh đạn bom. Nhà của em đâu ? Ba má của em đâu ? Và bếp lửa giữa chiều mưa tỏa ấm ? Với tiếng mẹ ru em ngủ ngọt ngào trên chiếc võng ban trưa

3) Em có hiểu vì sao mẹ khóc khi hát cho em nghe câu hát quê hương, bài ca Quan họ rạt rào yêu thương. Từ xa xưa ấy giữa một ngày nắng ấm, có người đi chôn xác tận rừng cao su. Em có hiểu vì sao anh mới đến mà từng mái nhà vẫy gọi thân yêu. Ai đã dạy cho em bài ca rất đẹp, có cờ sao và chim gọi quây quần.

4) Em có hiểu vì sao áo anh rách nát và cũng đỏ màu đất đỏ như em. Anh về với mẹ, với em từ đời tăm tối đứng lên. Đêm đêm ngoài đường lộ nghe tiếng xe chạy rộn ràng, từ đây mẹ không còn khóc nữa. Nhưng mất hết rồi giữa một ngày ghê rợn có tiếng máy bay và bom nổ xé trời. Nóng quá má ơi! em bò trong lửa. Tiếng em kêu nào đâu thấy trả lời.

5) Ai bỗng em vượt qua cái chết, ai dỗ em mai một mẹ về. . . vất cơm nguội ai nhường cho em ăn trọn trong đêm giữa rừng. Ai kể chuyện em nghe, làng em cháy vì bom đạn Mỹ, máu của đồng bào mình lại đổ gốc cao su. Em hiểu rồi chính các anh giải phóng, đã dạy cho em biết yêu mến, biết căm thù.

6) Em hiểu rồi má không còn nữa! Má lên trời thành những ông sao! Đêm đêm soi bóng để em đây vững bước. Trên cánh tay anh em còn say ngủ. Trong giấc mơ em hát ngọt ngào.

Em bé Phú Riềng ơi! Có rõ cho lòng của các anh không dao cắt mà đau, cứu em sống không chưa đủ, anh phải làm gì để trả mối thù sâu.

(Ghi theo Đài phát thanh Giải phóng 1969)

VỌNG CỔ ĐƯƠNG ĐẠI
(4 CÂU)

ĐÀI HOA DÂNG BÁC

(Sáng tác: Trần Nam Dân - do NS Út Trà Ôn ca trên đài sau 1975)

Nói: Trên mảnh đất thành đồng cao muôn trượng, chúng con đi giữa Sài Gòn nghe gió lộng cờ bay. Nhớ đường Trường Sơn mây trắng phủ vây, nghe tổ quốc gọi chín nhánh Cửu Long xòe tay tung cánh hát. . .

Khúc Khải hoàn ca gần xa trời nhạc. Vòng ngực quê hương cài hoa trăm sắc Hồ Chí Minh đẹp nhất tên . . . vàng

VỌNG CỔ

1) Con xin hôn mảnh đất Kim Liên tỉnh Nghệ, Nam Đàn. Ôi thương biết mấy những ngọn sóng đại dương xưa đã từng đưa tiễn Bác và những viên gạch hồng sưởi ấm giữa mùa đông.

Năm ấy, Bác về trao cờ giải phóng cho chúng con, chẻ núi xé rừng muôn trận hành quân muôn nổi thắng trăm, suốt ba mươi năm đã nên vòng hoa đỏ.

2) Sài Gòn quê con mùa hoa đang độ nở, hòn ngọc Viễn đông rực rỡ tên Người. Ôi, công Bác chất chiu từng nụ hoa đời. Mùa thu năm trước Bác khai sinh đất nước, dạy chúng con nóp với giáo lên đường đại phá dinh lũy bọn xâm lăng. Vượt núi băng đồng thần tốc hành quân. Điện Biên Phủ Sài Gòn Hồ Chí Minh vĩ đại. Giữa tim Bác có miền Nam trong ấy, lưu chảy mạch máu anh hùng cho tất cả lòng dân.

Nói: Vâng lời Bác, chúng con vượt qua muôn ghềnh thác. Chân đất đầu trần vào trận đánh ba mươi năm. Chuốt nhọn đường lê, đầu súng cháy đỏ nòng, giành một trận thắng của bốn ngàn mùa xuân dồn lại. . . Đường con đi thiên sơn vạn thủy, bền bỉ ngược xuôi, đồng xa xóm nhỏ, đài hoa rạng rỡ từ đây muôn thuở xin kính dâng . . . Người.

4) Tình Bác sáng trên mặt đất bầu trời. Bác ơi đất nước rồng tiên, trái thị quê con cũng hóa thành nàng tiên dưng sĩ, chống Mỹ từ tin hiệu chéo khăn rằn đến những chiếc gậy vượt Trường Sơn. Những người mẹ ở xóm, phường đến cô gái nữ sinh vẫn mơ thấy bàn chân mình có dấu vết của anh giải phóng quân vạn dặm. Xin Bác hãy vui lòng yên

ngủ, chúng con đã thắng trận cả nước vẹn nguyên, không làm rơi rụng cánh hoa hồng.

5) Lòng Bác mênh mông như tấm lòng của biển. Chúng con là ngọn sóng đang bơi chui giữa lòng Người. Tình Bác soi sáng đời con từng chữ, từng lời. Mang Di chúc Bác, chúng con vào trận đánh, làm tơi tả những binh đoàn quân cướp Mỹ và tay sai. Trận thắng diệu kỳ mang tên Bác, Bác ơi. Một triệu quân nguy rã rời vì sóng to bão dậy. Chúng con nhớ lượng khoan hồng của Bác dạy và hiểu dân tộc mình chung bực trứng Âu Cơ, giang tay nghĩa nhân để giữ vững ngọn cờ.

6) Đất nước bao la hát khải hoàn ca giữa không gian rộng mênh mông trong sáng, thời gian dật gấm vóc non sông muôn đời xanh thắm. Chúng con xin quỳ dưới chân Người và xin vâng lời Bác dạy chúng con: Ta thắng trận này bọn xâm lược nhớ ngàn năm. Ở chân trời dân tộc Việt Nam chân đất đầu trần mà suốt bốn ngàn năm thiện chiến.

Một đất nước bốn mùa cây xanh trái ngọt, giàu nghĩa nhân và ngời sáng đức độ khoan hồng. Bác Hồ ơi, niềm vui chung lẫn cả vui riêng đang múa ca ở những con tim.

Thơ : — Đài hoa nở giữa non sông
Kính dâng lên Bác để đáp công ơn Người.

HẾT

TÂM TÌNH DẠ CỐ HOÀI LANG

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 1989,
(Kỷ niệm Hội thảo Cao Văn Lầu nhân 70 năm ra đời bài Vọng cố).

Nói: Thuở mới sinh ra con nằm trên nôi giấy trắng,
Cất tiếng chào đời không có giọng tu oa
Bằng giọng Hoài lang thay tâm sự của cha
Thương nhớ mẹ lìa nhà đi biệt dạng
Tình phu phụ đành cam dứt đoạn, bởi luật gia phong: Tam niên vô tử bất thành thê.
Mẹ bị đuổi đi, đi không được trở về
Quá thương nhớ mẹ nên cha dạy con bản tình ca bằng huyết lệ.

DẠ CỐ HOÀI LANG (Nhịp 2)

- 1) Từ (hò) là từ phu tướng (cống)
+ +
- 2) Bảo kiếm (cống) sắc phán lên đàng (xang)
+ +
- 3) Vào ra (xê) luống trông tin nhận (hò)
+ +
- 4) Năm canh (xê) (ớ ơ) mơ màng (hò)
+ +
- 5) Em (liu) luống trông tin chàng (xàng)
+ +
- 6) Ôi gan vàng (xàng) thêm đau (Ớ ơ) (liu).
+ +

VỌNG CỐ

Nói: Con hiểu vì sao cha mượn Chúc cấm hồi văn của nàng Tô Huệ xưa để gởi gắm niềm đau của người vợ hiền bạc phước. . . Đã âm thầm ôm gởi ra đi biệt suốt năm . . . dài.

1) Rồi những buổi chiều hôm, cha bỗng con ra tận ven đồng. Nơi mẹ với cha khóc giờ ly biệt, ngậm ngùi nhìn về hướng Đồng giữa mờ sương. Tưởng nhớ vợ hiền thất thiếu

dưới trời đêm. Những cọng rạ xơ xác giập bầm trần trụi dưới đồng khô cũng xót thương cho kiếp người lỡ sanh làm thân gái.

2) (*Hát ru*) – Ấu ơ, cây khô chết đứng giữa đồng, làm dâu chí nguyện mẹ chồng không thương. Linh cảm rằng cuộc tình sắp bị lìa tan nên thiết tha kể cận bên chồng.

Giành phần làm lụng thay anh để nghe anh luyện ngón nguyệt cầm. Khúc nhạc tương tư, ôi tiếng đàn ly biệt. Lệ đầm đìa thấm mặn đôi môi. Gục đầu, giấu mặt quay ngang. Sút sùi thấm nhủ với phu lang:

DẠ CỔ HOÀI LANG (tiếp theo)

7) Đường (*hò*) dầu xa ong bướm (*cổng*)
+ +

8) Xin đó đừng (*xử*) phụ nghĩa tào khàng (*xang*).
+ +

Nói: – Mẹ lo cho cha, một nhạc sĩ hào hoa phong nhã. Trên đường xuân nào thiếu khách giai nhân.

– Còn cha thì ngày ngày thất thểu đòi cơn, đêm mơ gọi mẹ khóc thầm bên gối chiếc.

Tình mẹ, tình cha ai nhớ thương ai, con đã biết. Nên mỗi buổi hoàng hôn với chiếc đàn tranh nỉ non cùng bản Hoài lang. Cho đến khi tiếng trống điểm canh vọng lại nhặt khoan, cha sức tỉnh đã khuya, trời trở lạnh.

Giờ này mẹ ở đâu? phiêu bạt tha phương tấm thân cô quạnh, nhớ thương cha mà lệ sầu lã chã suốt tàn canh.

DẠ CỔ HOÀI LANG (tiếp theo)

9) Còn đêm (*xê*) luống trông tin bạn (*xự*)
+ +

10) Ngày mỗi mòn (*xử*) như đá Vọng phu (*xang*)
+ +

11) Vọng phu Vọng (*xự*) luống trông tin chàng (*hò*)
+ +

12) Lòng xin chớ (*xê*) phụ phàng (+) (*hò*)
+ +

13) Chàng (*xang*) là chàng có hay (*xê*)
+ +

14) Đêm thiếp nằm (*xử*) luống những sầu tây (*xang*)
+ +

15) Biết bao thuở (*cổng*) đó đây sum vầy (*xang*)
+ +

16) Duyên sắc cầm (*xang*) đừng lợt phai (+) (*liu*)
+ +

VỌNG CỔ (tiếp theo)

Nói: Trong cái chết tìm ra lẽ sống... trong cảnh ly tan, mẹ cha kiên gan tìm ý sum... vậy.

5) Tấm lòng chung thủy của mẹ cha, khiến trời cao không phụ nghĩa dày. Cha tìm gặp mẹ ẩn nơi am tự. Cuộc tao phùng tở kiếp tái sinh.

Mẹ được trở lại gia đình rồi trở sanh nam tử. Em con cất giọng tu - oa, cả nhà vui hơn hở. Còn con, vẫn giọng Hoài lang, đi khắp chín sông suối ấm lòng người.

DẠ CỔ HOÀI LANG (4 câu cuối ca trù lái)

17) Là nguyện (xự) cho chàng (hò)
+ +

18) Hai chữ (xử) an bình an (xang)
+ +

19) Trở lại (cộng) gia đình (xàng)
+ +

20) Cho én nhận (xàng) hiệp đôi (+) (liu).
+

VỌNG CỔ (tiếp theo)

6) Mẹ với cha vui cuộc đoàn viên, hạnh phúc đến có con nối dõi. Ngày thái bình vui khúc âu ca, cùng dân tộc dựng xây đất nước.

Nhưng nơi vĩnh cửu cha chưa yên giấc, lòng hăng lo cho con Dạ cổ hoài lang.

Nay con đã được cài bông hoa mới. Vườn hoa Cải lương thơm ngát tình người.

Đời nhớ ơn dày công sáng tạo. Tên tuổi cha đẹp mấy công trình. Nhịp bước con đi theo dòng thời đại, vẫn vẹn tình Dạ cổ hoài lang.

NIỀM VUI NGƯỜI NGHỆ SĨ

*Sáng tác: Lâm Tường Vân 7/1975
(Viết tại khách sạn Đông Kinh nhân Hội nghị Sân khấu
các tỉnh phía Nam lần thứ I).*

LƯU THỦY HÀNH VÂN

- Vui biết mấy đời ta nở hoa
Ngày nước non thanh bình
Ngân vang ta hát dưới cờ vàng sao
Hồn lâng lâng như giấc mộng vàng
- Tôi đang hát bài ca gấm hoa
Bài hát của muôn nhà
Bài ca giải phóng quê hương giống nòi yêu thương
Mừng Việt Nam độc lập vẹn toàn.

Nói: Dân tộc hùng anh hát bài giải phóng... người nghệ sĩ hân hoan cất tiếng hát yêu... đời

VỌNG CỔ

1) Mấy chục năm qua nổi đắng cay giày xéo tâm hồn. Sống trong vòng cương tỏa, quai quần khóc kiếp tài hoa. (+) Giữa chốn đô thành đầy dẫy cạm bẫy sa đọa điêu ngoa mà người nghệ sĩ phải dần thân để tìm cuộc sống.

2) Gọi gió tắm sương tha phương cầu thực, đổi lấy chén cơm bằng cuộc đời nghệ thuật, tiếng ca nức nở thâu đêm như để khóc ve sầu. Khóc với mưa rơi, than cùng gió lạnh, buồn ơi, trắng rụng xuống cầu. Giữa lúc giống nòi hận vì đất nước chia ly. Hàng triệu người hy sinh cứu nước. Còn ta đắng cay hát khúc nhạc vàng và lạnh lùng giữa cuộc truy hoan

LÝ SÂM THƯƠNG

Ơi Tổ quốc vinh quang. Cờ sao, cờ sao rợp bóng.
Như sóng bể đại dương toàn dân đồng hát hùng ca.
Người khốn cùng đứng lên. Cầm tay nhau làm chủ đất trời
Nghệ sĩ cùng hát lên ngàn lời ca gấm hoa muôn đời.

Nói: Khúc nhạc truy hoan từ nay không còn đeo đẳng, đã vùi sâu dưới đáy biển muôn . . . đời.

5) Người nghệ sĩ ơi, hãy hát lên cho vang dội đất trời

THƠ LỤC VÂN TIÊN

Ca rằng: Hết kiếp tôi đòi

Hôm nay ta được làm người tự do

Đứng lên theo bước Bác Hồ

Bắc Nam chung một bóng cờ từ nay

Đứng lên giữ nước non này

Đứng lên chung sức dựng xây cuộc đời

6) Oí, sự thật đây rồi không phải là mơ nữa. Ta đã vươn mình đổi thịt thay da, hờn hờ ngân nga bài ca giải phóng. Oí, vui sao những ngày lịch sử, người nghệ sĩ miền Nam nở trợn nụ cười.

Nhanh bước đi lên cùng thời đại

Cao giọng hò cho sáng mãi lòng ta

Niềm vui nghệ sĩ tài hoa

Góp phần tô điểm sơn hà Việt Nam.

NHỊP CHÈO CỦA MẸ NĂM XƯA

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Thơ: Một giờ mấy nhịp cánh chim bay
Mạch máu về tim mấy lượt ngày
Bà mẹ giao liên chèo máy nhịp
Suốt thời chống Mỹ ở miền Tây.

LÝ GIAO DUYÊN

Mẹ ơi ! . . .

- | | |
|---|-----------------------------|
| – Nhịp cánh chim bay | – Lượt về tim của máu |
| – Còn có thể tìm | – Nhưng nhịp máy chèo |
| – Của mẹ giao liên | – Suốt mấy mươi năm |
| – Chống Mỹ xâm lăng | – Mẹ ơi không thể nào lường |
| – Dài gấp mấy lần ra Bắc vào Nam, của Mẹ già giao bưu miền Tây. | |

Nói: Ngậm ngùi nhớ mẹ năm xưa trong cảnh chiến tranh đối mặt với tử sanh, hàng ngàn lượt chuyển cán, chuyển tài qua đồn bót giặc. . . mà cổ con bỗng nghẹn ngào nức nở, mắt dầm chan lệ đổ tuôn . . . dòng

VỌNG CỔ

1) Mấy mươi năm ngàn vạn hiểm nguy, mẹ của con son sắt một lòng. Với đôi tay chèo chằng nệ đường xa để Đảng mình biết địch biết ta. . .

Từ trái tim hồng nổi mạch dài ra, tạo sức mạnh cho ngày đồng khởi. Mẹ lợi bụng vượt lộ nhập thành, chẳng kể mạng mình mà lo cho vận nước.

2) Mẹ ơi, khoa học thời nay đo được đường lên hành tinh vũ trụ. Nhưng không sao đo được ý chí của bà mẹ giao liên – tận tụy, kiên trung, trí dũng phi thường.

Trong chuyến giao bưu có nhiều tài liệu mật, chẳng may bị địch chặn bắt giữa đường. Chúng trói quặt hai tay mẹ lại, rồi ném hết lên bờ những gì mẹ chở trên ghe.

Bấm nát từng trái bí trái dứa. Xé nát từng mảnh khăn mền, lai áo. Tình hình khẩn mẹ quyết chuyển đi táo bạo. Vỗ ghe hai lưỡng, mẹ đưa máu về tim.

LƯU THỦY HÀNH VÂN

Như lưu thủy hành vân, mẹ ơi

Thời mẹ giao liên, ghe xuống

Nay con bưu chính viễn thông xe tàu máy bay

Hòa mạng đi năm châu ngày ngày

Nói: Mẹ ơi, lòng con luôn khát khao sống lại một ngày xưa đầy kỷ niệm nhớ thương. Sau mỗi chuyến giao bưu con có quà ngon luôn đổi mới . . . Chuyến thì cá bóng kèo, ba khía. . . Chuyến thì khóm thơm, bí rợ và mật ong thơm ngát bông . . . tràm

5) Mẹ vuốt tóc con, âu yếm bảo: “Ăn đi con, đừng hỏi việc mẹ làm”. Giờ thì con đã hiểu ra, mẹ làm giao liên nối mạng của TêBa (T3).

Cần Thơ, Rạch Giá, Cà Mau, Mẹ mua quà rẻ tiền vì nhà mình nghèo túng. . . Mẹ của con ơi, con thương mẹ quá, nhưng hiểu ra thì mẹ đã không còn.

LÝ CHIỀU CHIỀU

– Chiều chiều ra đứng bên bờ sông, quê nhà xưa

– Bến sông nơi nầy năm ấy, Mẹ đi giao bưu hai đường.

– Chuyến đi hướng đông mẹ về, con mừng có xoài Cái Mơn.

– Hướng tây có trái dâu Cái Tàu.

6) Mẹ ơi ! Nay con tiếp bước đường của mẹ, vẫn ngành bưu chính của mình đây. Liên lạc khắp nơi trên thế giới bằng viễn thông hiện đại, không phải chống chèo gian khổ như xưa.

Nhưng giữa trái tim con vẫn còn quà của mẹ: Tận tụy trung thành với Đảng với dân – dũng cảm, khéo khôn trước khó khăn, thù địch – sống giản đơn vì đất nước con nghèo.

Thơ: – Hai mươi năm, mấy nhịp chèo

Là bao thành tích mẹ làm giao liên

– Bao nhiêu nhịp đập của tim

Bấy nhiêu thương nhớ mẹ hiền, mẹ ơi !

NGÀY XUÂN NHỚ MẸ

(Sáng tác: Lâm Tường Vân)

TỨ ĐẠI OÁN (lớp I)

1)	Mông	(-)	mên <u>h</u> mông ₊	bể rộ <u>ng</u>	sông dài ₊
2)	Mười bảy nă <u>m</u>		không vắ <u>ng</u>	một ngà <u>y</u>	(-)
	Nay		phải đạ <u>n</u> h ₊	cánh chim bằ <u>ng</u>	tung bay ₊
3)	Con ơ <u>i</u>		hãy nhắ <u>t</u>	lời nà <u>y</u>	(-)
	Hă <u>y</u>		rõ rằ <u>ng</u> ₊	giống đò <u>ng</u>	hùng a <u>n</u> h ₊
4)	Số <u>ng</u>		kiên cu <u>ơ</u> ng	thác liệ <u>t</u> oạ <u>n</u> h	(-)
	Bảo quố <u>c</u>		tận tru <u>ng</u> ₊	trên vạ <u>i</u>	con vện gìn ₊

Nói: Mẹ ơi, thuở ấu thơ con đã nghe mẹ ca sau bữa cơm trưa, trên vông đong đưa bà ru cháu ngủ. . . Nhưng con nào có thiết chi, mãi ham chơi đáo, bắn bi với anh em ngoài mái lá hiên . . . nhà.

VỌNG CỔ

1) Rồi một mùa thu, con đi theo tiếng gọi của sơn hà. Con mới chợt hiểu ra, trước giờ mẹ trao khăn gói lên đường nóp giảo ngang vai. Mẹ mượn tích Nhạc Phi trước giờ đi dẹp giặc Phiến, nhạc mẫu sứt sùi xăm mực lên vai con bốn chữ dặn dò: Tận trung báo quốc.

LÝ CHIỀU CHIỀU

Chiều chiều đứng gác bên bờ sông, bên bờ sông
 Ngón ngang vơi đầy nỗi nhớ, nhớ thương nhớ thương mẹ già
 Con ra nơi sa trường, diệt phùng sói lang
 Mẹ ơi, nhớ con đừng buồn.

2) Một buổi chiều hôm, ôm súng đứng canh bên bờ sông Hậu. Lòng miên man trông về phía xa xăm nơi mái lá quê nghèo.

Mất dỗi theo từng độ xế nghiêng ngả bóng của mặt trời chiều. Con lo cho mẹ già tuổi đã quá sáu mươi, cũng xế dài ngả bóng về Tây. Được thư em gái mới hay: Trưa trưa trên võng mẹ thốn thức một mình: “Sao lâu quá mà chẳng thấy nó về”. Nước mắt mẹ rơi ướt đầm lồm đắt nơi đầu võng, Ôi, cổ con nghẹn ngào, thương mẹ quá mẹ ơi.

NHẠC : NAM BỘ KHÁNG CHIẾN

- Mùa thu rồi, ngày hăm ba, ta đi theo tiếng kêu sơn hà nguy biến.
- Rền khắp trời, lời hoan hô, dân quân Nam nhịp chân tiến tới trận tiền
- Thuốc súng kém, chân đi không mà lòng người giàu lòng vì nước.
- Nóp với giáo mang ngang vai, xem thân trai nào kém . . . oai. . . hùng,

Nói: Cảm ơn người nhạc sĩ tài hoa đã cho tôi bài hát mùa thu hòa cùng bài ca xưa Tứ đại . . . Mẹ dặn con, con thề với mẹ “trên Tổ quốc thân yêu còn chưa tan bóng giặc thì con cũng chưa . . . về

5) Chắc giờ này trên chiếc võng trưa mẹ của con không buồn thảm não nề. Chẳng qua là lòng biển trời của mẹ thương con. Song mẹ đã chọn rồi: Bài Tứ đại Nhạc Phi.

Trong trận công đồn tử sanh trong nháy mắt, hồi hộp rợn người trước họng lửa ở châu mai. Bốn chữ: Báo quốc tận trung và câu chí cao người Nam Việt, con xông lên dập tắt hỏa lực đồn thù.

6) Sau khi ổn định vết trọng thương, nhân dịp đầu xuân con được phép về quê thăm mẹ. Cũng quê nghèo mái lá thân yêu, sao con không thấy tiếng mẹ ngân nga bài ca mà con thêm được một lần nghe lại. Ôi, lúc con mê man nơi bệnh viện là phút tàn hơi mẹ nức nở gọi tên con. “Con ơi, không đợi được con rồi” !

Mẹ ơi, dù nay mẹ không gần bên con nữa
Nhưng bài ca Tứ đại vẫn còn đây
Con nguyện chiến đấu dưới ngọn cờ của Đảng
Quyết làm tròn lời mẹ dạy buổi ra đi.

HẾT

1991, mồng 5 Tết - Kỷ niệm 40 năm ngày từ trần của Mẹ.

U MINH XỨ SỞ ÂN TÌNH

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Nam (nói):

– Xa cách quê hương, nay trở về xứ sở. Nhìn cuộc đời cờ mở trong lòng. Cảnh tối sáng đang đan chen thời ấy đã không còn, quê mẹ U Minh thành xứ sở văn minh, mảnh hổ rừng xanh vươn mình lao lên phía trước.

– U Minh quê mẹ yêu thương ơi, nhớ thuở trăm năm đêm dài mất nước, mẹ còm lưng với mảnh áo tả tơi dưới lều vỏ tràm lụp xụp, suốt đời không hề thấy chợ Cà Mau.

DẠ CỔ HOÀI LANG

Nữ: 1) Ôi nỗi lòng người dân mất nước (cổng)

2) Đâu nghĩ đến vui thú ở trên đời (xang)

3) Thằng Tây cướp hết cả rồi (hò)

4) Mẹ thề chẳng đội chung trời (hò)

5) Rừng xanh, nuôi chí đợi thời (xàng)

6) Quyết đổi đời làm than (+) (liu)

Nam (nói):

Trong cảnh điêu linh, rừng tràm bát ngát xứ U Minh mở rộng vòng tay nuôi chứa chở che hào kiệt bốn phương về đây dựng cờ đại nghĩa . . .

Dù đã mấy phen bị chìm trong máu lửa, nhưng từ máu lửa đã vươn cao cờ đào Tháng Tám, cứu dân tộc Việt Nam thoát cảnh gông . . .

VỌNG CỔ

1) ... xiềng. Rực lửa hờn căm U Minh vùng lên quét sạch cường quyền. Người U Minh hướng về ngày hội Ba Đình nuốt từng lời tuyên ngôn của Bác kính yêu. Ngày vui ngấn chằng đầy gang, giặc Pháp tàn tham xua quân lấn chiếm. Nam bộ súng gươm chống giặc. U Minh xẻ thịt làm nôi để Đảng ta vững bền kháng chiến.

Nữ: 2) Chiếc thuyền nhỏ đương đầu cùng giông tố, Đảng anh minh lèo lái chắc tay. Mặt trận Tân Hưng cầm chân giặc dữ, cho U Minh xây căn cứ, dựng công trường.

Nam: Những đứa con của U Minh nóp giáo ngang vai đi khắp chiến trường, lên tận miền đông, sang giúp bạn bè Isarac. Vì nghĩa quên mình chẳng tiếc máu xương.

Nữ: Ba mươi năm khói lửa đạn bom, mà niềm tin như hoa trăm rộ nở. Quê mẹ U Minh trăm xanh nước đỏ, người U Minh rực rỡ tấm lòng son.

LÝ CHIỀU CHIỀU

-- Cái Tàu nước chảy xuôi dòng xuôi, êm đềm trôi
Lắng nghe rừng trăm ca hát, hát câu nghĩa nhân ân tình
Nhớ khi bom xăng đốt rừng ai đã từng vì rừng hy sinh
Lửa vây tử sanh không màng.

Nam: Bao phen cứu nguy cho rừng
Cho trăm bốn mùa nở hoa – ngát hương thủy chung ngọt ngào

Nữ (nói): Quân dân ta làm theo lời Bác: “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” – chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng miền Nam thống nhất giang san, dân tộc rồng tiên vui ca toàn thắng ... quê mẹ U Minh hàn gắn vết thương rỉ máu đêm ... ngày ...

Nam: 5) Bụi ngùi nhớ lại người xưa đã sống với U Minh ba chục năm dài. Tình nặng nghĩa nồng nay đã xa rồi để mẹ nhớ thương.

Nữ: Nhớ Vệ quốc đoàn theo Vũ Đức về đây, nhớ quân giới miền Tây lập xưởng làm vũ khí. Nhớ trường Nguyễn Tố, Thái Văn Lung dạy chữ, Ôi người xưa ... giờ ở nơi nào ?!

LÝ GIAO DUYÊN

Nam: Ôi hỡi mẹ thân yêu – đã nhiều đau khổ
Chung thủy vẹn tình – nay đã thanh bình
Con trở về đây – khối óc bàn tay
Góp phần dựng xây - U Minh mảnh hổ cuối trời
Vươn mình tiến tới ngày mai - hạnh phúc đẹp giàu xã hội tương lai

Nữ: 6) Khôi phục tung tiu cho rừng tràm rợp lá, đồng lúa thâm canh hai vụ được mùa.

Nam: Làng cá mọc lên trái dài ven biển
Tàu to vượt sóng đánh bắt ra khơi
Giao thông thủy bộ đẹp đôi
U Minh quê mẹ đổi đời văn minh

19/3/1999.

Nhân kỷ niệm 20 năm thành lập huyện U Minh.

TÌM DẤU CHÂN XƯA

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Nữ (nói): - Anh hãy cùng em về vùng U Minh hạ
Tìm lại dấu chân thân thiết người xưa

Nam (nói): - Dấu chân ai mà thân thiết và xưa ?
Em chưa nói, anh đành chờ đợi
Nhưng có điều khiến anh bùi ngùi xúc động
Vì vừa đến nơi, trong bữa . . .

LÝ GIAO DUYÊN

- . . . cơm trưa – với người thân quê cũ.
- Canh ngó bồn bồn – nấu cá rô rừng
- Ngon biết bao nhiêu – cố sao em buồn hiu.
- Cho anh buồn theo

Nữ (ca): Bồn bồn non nấu cá rô rừng. Ngon mà buồn buồn lắm anh ơi.

Nam (ca): Phải chăng cảnh rừng quanh quẽ, chơi vơi ?

Nữ: Không anh ơi ! Chính ở nơi rừng thẳm chơi vơi được bữa cơm canh bồn bồn nấu cá rô rừng khiến em càng thêm buồn nhớ. Nhớ thời chiến tranh gian khổ, cha em đã suốt nửa tháng trời không cơm đói lả mà vẫn bám chốt giao bưu liên tỉnh ở nơi . . . này

VỌNG CỔ

- 1) . . . Rừng thẳm U Minh giữa trảng bồn bồn xanh mướt đông đầy. Viễn khách đến đây hết lời khen ngợi: Kỳ quan thắng cảnh của vùng đất thánh Cà Mau (+).

Nhưng khi lương thực hết rồi, một mình cố bám lại đây sống cầm hơi với bốn bốn nấu cá rô rừng để mạch máu Đảng mình không hề ngưng chảy.

Nam (nói dậm): Oi, cao quý thay tấm gương trung dũng của tiền nhân Giao bưu vận ngày xưa. Nhưng vì sao em chẳng nói sớm hơn để anh được cùng chia sẻ.

2) Anh ơi! Có lên tận đỉnh non Côn mới thấy cây Ngọc mọc. Có vào tận rừng sâu mới thấy dấu chân thân thiết của cha mình.

Dấu chân đứng giữa U Minh, ngâm nước, sụp bung, muối vắt hời hững. Thương cha khuyết tật, một chân co quắp phía sau, mỗi bước chân đi nặng nề khắp khểnh (+). Lách qua rừng tràm, bươn qua thảm choại, vào rừng sâu xây trạm giữ đường dây ở giữa đám bốn bốn U Minh hạ này đây.

LÝ SON SẮT

Nam (ca): – Anh trách em vô tình – Sao giấu anh cho đành.
– Người tật nguyên giao bưu – Từng bám rừng năm kia.
– Nay ai ai cũng gặp – Ông đi khắp mọi nơi đồng bằng

Nữ (ca): Vì khi chiến tranh lan tràn – Ngành giao bưu phải tăng cường hơn
– Rồi cha tiến ra đồng bằng – Mà bốn ba xây dựng đường dây.

Nam: Hỡi ơi! đất nước Cà Mau sông rạch bao quanh đầy như lưới nhện, một chân đứng suốt ngày đêm chống chèo không hề biết mỏi... Oi yêu kính xiết bao người cha giao bưu xứ sở Cà Mau vô cùng đẹp đẽ, đẹp cả đôi chân và đẹp cả tâm... hồn.

5) Em ơi, hãy cùng anh đi tìm lại dấu chân Người. Mấy lần bọn giặc đổ quân, cha vẫn không rời tổng trạm giao bưu (+). Dưới hầm tối tìm ra ánh sáng. Tìm cách hay để máu chảy về tim. Phải nhanh nhất và an toàn nhất. Cho miền Nam giải phóng càng gần.

LẠC XUÂN HOA

Nữ (ca): – Đã nhờ dấu chân của cha để ngày nay đem vinh quang về ta.
– Điện đài bưu chính viễn thông, khắp Tây Đông chỉ mất trong vài giây.
– Hành trình Nam Bắc đó đây đủ thứ – xe tàu máy bay.

Nam ca: – Đã có – ngày hôm nay. Nhớ người xưa, đưa máu thông về tim bằng máu trong tim... mình.

6) Có hạnh phúc nào không đổi bằng gian khổ. Em ơi, mình ghi nhớ trọn đời (+).

Thơ: – Công người chèo chống gian nguy
Con cháu được Ngày bưu chính viễn thông

Nữ: – Dấu chân gan sắt dạ đồng
Sáng ngời danh hiệu anh hùng giao bưu.

HẾT

NỖI NHỊP CẦU Ô

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Nữ (nói): Quê em chót vót Cà Mau
Lưỡi gươm chẻ sóng, mũi tàu vươn xa
Đêm nằm nghe biển hát ca
Cầu đường cách trở nên tình ta lỡ làng.

Nam (nói): Em ơi dẫu tình hai ta còn lộ cách sông ngăn nhưng không thể như tình Chúc nữ – Ngưu lang một năm chỉ được một lần tương hội khi đàn chim Ô thước nổi đuôi bắt cầu qua bến Ngân ..

VỌNG CỔ

1) ... Hà, tình đôi ta là của giang sơn Nam – Bắc một nhà. Anh nguyện làm chim Ô thước nối mạch cầu đường cho Cà Mau liền với Năm Căn. Em yên lòng nổi dất vươn xa cho Tổ quốc mình thêm rộng dài ra. Dù giữa biển Đông anh cũng liền lộ, liền cầu cho tình mình bên nhau mãi mãi.

Nữ (nói): – Văng vẳng tiếng người thương hòa trong sóng chiều êm ả, giục thức hồn thơ như vừa đẹp giấc mơ tiên.

Nam (nói): Không, em ơi đây là lời anh nói thật, tiếng của công nhân cầu đường sao gọi là mơ.

Nữ (ca): 2) Anh ơi ! Bởi yêu nên nhiều thương nhớ, bởi xa lâu nên muốn được mau gần. Vả lại xưa kia Chúc nữ – Ngưu lang chỉ cách nhau một bến Ngân Hà mà phải chịu muôn đời chia ly tức tưởi, huống chi tình mình cách nhau đến hai mươi bảy con sông.

Bảo em sao chẳng nóng lòng
Thương anh dẫu dãi thi công đêm ngày
Anh ở đầu Đông, em ở đầu Tây
Biết bao giờ mới có ngày bên nhau.

LÝ QUA CẦU

Nam (ca): Tình ta như điệu Lý qua cầu
Nhịp cầu anh bắc cho liền nhau
Dấu cách trăm sông

Nữ (ca): – Giặc thù đã gieo bao đau thương, tang tóc điêu tàn, từ khi giải phóng đến nay ngàn muôn khốn khó đâu dễ sớm hôm là xong, khiến duyên ta đành phải đợi chờ.

Nam (nói): 5) Em ơi dù phải đợi chờ thì tuổi đôi mươi có chi là muộn . . . sao bằng Tổ quốc yêu thương đã trăm năm chờ đợi ngày thống nhất giang sơn mà xây dựng lại cơ . . . đồ. Cọp cháu rồng tiên vâng theo lời dạy của Bác Hồ. Nước bị nhục lấy máu rửa nhục, nước hòa bình đem mồ hôi để dựng xây.

Dân mình nghèo nên phải dành dụm chút chiu, lãng phí xa hoa làm cầu không đủ nhịp, đục khoét tham ô không có đá trải đường xa, em nghe chẳng tiếng gọi của sơn hà.

Nữ (ca):

LÝ GIAO DUYÊN

Tiếng nói của trái tim
Tình ta trong tình non nước
Ta nguyện đợi chờ
Hai mươi bảy nhịp cầu
Cà Mau nối Năm Căn
Đường phẳng giảng giảng
Ơi, con đường tơ duyên

Nam (ca): Hẹn nhau ngày hội thông đường
Là ngày anh lái xe hoa
Đón em về đẹp thắm tình ta.

6) . . . Không thể như Ngưu lang – Chức nữ, chỉ đợi đôi năm sẽ tương hội trọn đời.

Nữ (ca): Hai ta hẹn ước một lời
Em về mở cõi thêm dài rộng ra.

Nam (ca): Mũi tàu chẻ sóng vươn xa
Cầu Ô anh nối nhịp cho tình ta vẹn tình.

HẾT

CHÀO XUÂN THẾ KỶ

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 2000

Nói: – Đất nước rồng tiên đón chào Xuân mới
Vang vang khúc nhạc quân ca, rực rỡ cờ hoa
Chúa Xuân người đã đến
Chưa từng quen mà cảm mến thân tình
Chúa Xuân ơi, hai ngàn năm người đến một lần
Ơi, lòng lầy tuyết trần xứng danh Xuân thế kỷ.
– Tổ quốc tôi, dải đất phương Nam một giang sơn hùng vĩ. . . Chúa Xuân ơi,
hãy cạn chén trà tri kỷ để cùng nhau kể chuyện tâm . . . tình.

VỌNG CỐ

1) Đất nước Việt Nam trải qua bốn ngàn năm bao cuộc thăng trầm. Từ thuở Hùng vương dựng nước, đời nối đời : Đinh, Lý, Trần, Lê. . .

Một dân tộc hiền hòa muốn được âu ca nhưng thế lực tham tàn giở thói xâm lăng – Ngàn năm xương máu ngập đồng, nòi giống Tiên Long vẫn nêu cao cờ tự chủ.

2) Biết mấy vương triều: Tần, Hán, Nguyên, Minh. . . với bao tướng tài khét tiếng đông tây lần lượt đến nơi này diệu vô dương oai thấy đều ngậm đắng nuốt cay với bài học ngàn năm: “Nam quốc sơn hà”.

Vừa xua tan mộng bá chủ Bắc phương đến bọn thực dân đế quốc Tây tà. Ngót trăm năm quại quần trong đêm tối, chợt ánh hồng lồ dạng bình minh.

Đảng ra đời với vị cứu tinh
Đất dân tộc lên đường kháng chiến
Ba mươi năm, hàng triệu người ngã xuống
Trận thắng cuối cùng giành lại mùa xuân.

LIỄU THUẬN NƯƠNG

- Khắp nơi cờ hoa rực rỡ - Đón Xuân hớn hở lòng vui
- Đảng ta Người hai thế kỷ - Non sông hùng vĩ bền lâu
- Qua hồi tang tóc điêu linh - Trăm hoa đua nở đón chào bình minh
- Cung vàng trời khúc sinh ca

Việt Nam là bạn người đời gần xa.

- Ta vui chào Xuân thế kỷ - Ngất ngây đượm thắm ân tình.
- Bấy lâu nấu nung chờ đợi - Trăm năm mộng cũ còn vương.
- Cho non sông thanh bình - Cho chúng dân no lành.
- Đảng cùng dân - Đậm tình thân - Ta đắp xây mùa xuân.

Nói: Thế kỷ hai mươi, trên khắp nơi nơi máu hận sục sôi, dấy dậy vong quốc. . .
dân tộc Việt Nam từ trong xiềng xích đã vùng lên cầm súng ngẩng cao . . . đầu

5) Cờ đỏ vàng sao phất phới tung bay trên khắp hoàn cầu. Từ cảnh điêu tàn đổ nát, dốt kém đói nghèo đè nặng lên vai. Đảng vạch đường dẫn lối đi lên, rau bắp no lòng cho đồng sai bông lúa. Thế kỷ hai mươi tạo đà tiến tới, đón mùa Xuân đầy hứa hẹn huy hoàng.

CAO PHI

- Chào mùa Xuân sang - Thăng Long thành tiến tới hai ngàn
- Chào mùa Xuân nay - chúc mừng Đảng hơn bảy mươi Xuân,
- Dạn dày bản lĩnh chiến đấu - đã từng chiến thắng nghèo đói
- Có Đảng phất cờ - Thuyền hạnh phúc đến bờ không xa

6) Ta vui xuân nhớ lời Bác dạy: Xây dựng nước non to đẹp đảng hoàng.

Mừng Xuân thế kỷ sang trang.

Kính dâng lên Đảng muôn ngàn lời ca

Mừng Xuân ta hát ta ca

Mùa Xuân dâng Đảng, Đảng là mùa Xuân.

Cà Mau, 2001.

VIÊN AN BẾN HẸN

Sáng tác: Lâm Tường Vân - 8/1975.
(Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng
Cao Thị Thắng ca trên Đài phát thanh thành phố Hồ Chí Minh).

XÁI PHỈ

Nam (ca): – Chiều gió đông lòng chạnh nhớ nhung
– Nhớ buổi chia tay hò hẹn thủy chung
– Khi gió đông về biển Đông sóng vang
– Ta hẹn đến Viên An này đây. Anh đón em về bãi Tây
– Chiều gió lạnh một thân cô quạnh, vẫn còn đây mấy lời em bảo

Nữ (ca): – Mùa gió Nam biển Tây gập sóng dậy
– Ta lại về bến hẹn Viên An. Em đón anh về bãi Đông
– Bên động bên êm. Bốn mùa lưới câu.
– Hai ta cùng bên nhau

Nam (ca): (Lặp lại hai câu cuối)
– Anh đứng mong con thuyền thân yêu
– Chỉ có nước trời mênh mông

Nữ (nói): Anh đã chờ em mấy chiều rồi anh ơi. Buồn lắm không mà ngó ra biển cả, hãy nhìn lại xem, em đã đến với anh . . . rồi

VỌNG CỔ

Nam (ca): Em đã đến đây mà anh cứ trông ra góc biển chân trời

Nữ (ca): Bờ giải phóng rồi, em đi một chuyến đường sông để ngắm quê mình giàu đẹp yêu thương. Ghe em đậu đặng kia gần bên ghe anh đó. Ta hãy cùng nhau nổ máy ra khơi để nhớ lại lần đầu quen nhau cùng hành quân trên biển.

Nam (ca): 2) Em là cô gái biển Đông. Bên ngoài chài lưới trong lòng giao bưu. Ngược xuôi đường biển ngày đêm. Viên An bến hẹn thường xuyên giao hàng.

Nữ (ca): Còn anh du kích bãi Tây. Ta hẹn nhau trên mũi đất này.

Nam (ca): Trăng mừng mười long lạnh bãi cát. Vừa giao hàng vừa đưa bộ đội hành quân. Hai ghe chúng mình chở đầy chiến sĩ, so vai nhau thần tốc vượt trùng dương.

Bộ đội tràn lên sau hồi nổ súng, ngọn cờ hồng phát phới trên đỉnh Hòn Khoai.

Nam (nói): Thắng trận rồi trở về anh hỏi: Giao liên gì đánh giặc, hành quân.

Nữ (nói): Giao liên biển đưa bộ đội đi đường biển chớ sao.

Nam (nói): Mà đây là đánh giặc ngoài khơi. Chỉ có thắng hoặc hy sinh chớ không rút lui. Anh bắn khoản vì em là gái, rủi có bề gì . . . thì . . .

Nữ (nói): Cầm chắc hy sinh. Cảm ơn anh vì em mà lo lắng nhưng

LÝ GIAO DUYÊN

- Anh ơi ! Dù có phải hy sinh, diệt thù cứu nước.
- Truyền thông quê mình. Khởi nghĩa Nam kỳ.

Nam (ca): - Ngọc Hiển tiên phong. Giải phóng Hòn Khoai
- Mở đường cho hôm nay.

Nữ (ca): - Đã hiên ngang ra pháp trường
- Máu của mười người liệt sĩ Hòn Khoai - Có máu hồng của nội em.

Nam (nói): Em ơi ! ta đã hiểu nhau, nên sau buổi chia tay ngày đêm thương nhớ. . . Chiều chiều ra biển giảng câu quanh hòn Đá Bạc, nhìn đôi hải âu giỡn sóng so vai mà dào dạt tâm

5) . . . tình. Bỗng đâu hai chiếc giang thuyền của ngụy quân ập đến thành linh.

Nữ (ca): Một mình anh với khẩu súng trường bá đở, bắn chết hai thằng, giải thoát một ghe câu. Tin đồn trưởng trạm giao liên lại là du kích. Em nghe mà náo nức đến nằm mơ.

Nam (ca): Hồi xa nhau ngày đêm mong nhớ. Chùng gặp nhau sao chẳng thốt nên lời.

ĐOẢN KHÚC LAM GIANG (đoạn sau)

Nữ (ca): 9) Ôi lòng người giao liên

10) Đã vương tơ duyên

11) Đã ngấm ân tình

12) Bến hẹn hò Viên An,

Nam (ca): 13) Đẹp lắm tình ta

14) Bãi cát vàng soi bóng nàng

Nữ (ca): 15) Soi bóng hình đôi lứa mình

16) Tổ quốc yêu thương đã hòa bình

17) Tình ta duyên đã bén duyên

Nữ (ca): 18) Bãi cát vàng đôi bóng

19) Bắc Nam sum họp

Nam (ca): 20) Tình mình hai phương
21) Tây Đông một nhà
22) Không còn lia . . . xa

VỌNG CỔ

Nam (ca): Ôi đẹp lắm sao tình người giao liên trên biển.
Trời nước bao la vạch lối đường mòn.

Nữ (ca): Để hôm nay có ngày đại thắng, để một lời hẹn ước bến Viên An.

Nam (ca): Đông Tây bên thiếp bên chàng
Như tơ liền phím, như ngàn lời ca.

Cà Mau, sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng.

TRỌN ĐỜI CÙNG XỨ SỞ YÊU THƯƠNG

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Nữ (nói): Em muốn hỏi: Vì sao anh yêu Cà Mau tha thiết, mảnh đất cuối trời xa thành phố, thủ đô, mang trên mình đầy vết tích đạn bom, nhận lấy cái nghèo mà chung thủy trọn đời không than thở ?

Nam (nói): Em yêu ơi, không chỉ riêng ta mà bao người cùng trần trở. Con chim câu thì . . . tìm nơi có lúa vàng mà đậu, người Cà Mau nữ nào cất cánh quay lưng. Chính vì cảnh tang tóc càng mẩn quê hương càng cảm thương cội nguồn xứ sở. Mảnh đất cuối trời Nam hoang vu âm u tăm tối tự ngàn xưa chưa từng có dấu chân . . . người

VỌNG CỔ

Nữ (ca): 1) Thương lắm người ơi, những nạn nhân của cốt nhục tương tàn. Ly biệt cố hương vào nơi nước độc rừng thiêng, đối mặt với hùm beo mà khai phương mở cõi +

Nam (ca): – Dang tay đón tiếp nghĩa quân chống Pháp bị giặc truy lùng – Cà Mau ơi đất thánh anh hùng, quê hương của con người kiên trung bất khuất.

Nữ (ca): 2) Ngót trăm năm đêm dài nô lệ, có Đảng ra đời dậy lửa trong tim. Cờ đỏ búa liềm tung bay giữa chợ. Giặc Lang sa run sợ hãi hùng. Cách mạng mùa thu bẻ xiềng nô lệ, trời Cà Mau rực rỡ cờ hồng. Giặc Pháp tham tàn xua quân tái chiếm. Người Cà Mau lên đường làm vệ quốc quân + Đi khắp tây đông diệt thù cứu nước. Đất Cà Mau xẻ thịt chớ che Đảng cứu tinh.

Nam (ca): – Chín năm làm một Điện Biên. Hát khúc hòa bình Cà Mau lại về ta.

Nữ (nói): Hai trăm ngày tập kết, nụ cười sum họp còn đọng trên môi, Cà Mau lại buồn chia ly tiễn quân ra đất Bắc. Trên tàu Ba Lan chở đầy vệ quốc, vẫy tay chào tạm biệt người thương.

LÝ SƯƠNG MÙ

Nam (ca): – Em an lòng hai năm đầu chia ly
– Để trăm năm Bắc Nam vui sum vầy

Nữ (ca): – Dù chia đôi đường tháng năm sầu tái tê
– Lòng vẫn kiên trinh, chữ sắt đĩnh giữ vẹn

Nam (ca): – Ôi già từ quê hương với muôn ngàn nhớ . . . thương !

Nữ (nói): – Chuyển tàu chuyển quân cuối cùng chưa tàn bọt sóng thì bọn Mỹ Ngô chia cắt giang sơn gây cảnh Bắc Nam thù hận. . . Ôi lịch sử sông Gianh giờ đây lặp lại khiến cho tổ tiên ta trong lòng đất lạnh, phải đón đau uất hận nghẹn . . . ngào.

5) Sống trong địa ngục trần gian máy chém lê đi đầu rụng máu trào. Làng rừng Cà Mau phất cờ Đồng khởi, chống lại siêu cường diệt chủng chẳng núng nao. + Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, cả nước vui mừng thống nhất Bắc Nam. Nhưng niềm vui tức tưởi, Cà Mau chưa được đón Bác Hồ vào.

ĐOÀN KHÚC LAM GIANG

Nam (ca): – Mình đừng buồn em ơi. Biển nhớ thương làm theo lời Bác khuyên.
– Mười năm, hai mươi năm hay lâu dài. Nhân dân mình phải giành chiến thắng.

Nữ (ca): Dù lâu dài tiêu tan. Sẽ dựng xây hơn mười ngày nay.
– Cà Mau mình theo lời Bác khuyên. Đảng dân một lòng khó khăn đều qua.

Nam (ca): – Những cầu đường dọc ngang. Bóng láng thênh thang, xây mới những ngôi trường.
– Đói nghèo dần tan. Đẹp lắm Cà Mau. . . bao công trình và bao công trình, đáng đồ thành đang đến gần

Nữ (ca): – Khách đã đi xa nay trở về
– Mừng vui nước mắt rưng rưng
– Quê hương mình đổi mới

Nam (ca): Sống nơi xứ lạ dẫu đời ảm no
– Nhớ quê hương mình
– Chẳng có gì thế thay

Nữ (ca): Em hiểu vì sao anh yêu Cà Mau tha thiết, nhiều tang thương nhưng rất anh hùng +

Nam (ca): Tiếng thét giữa pháp trường của Phan Ngọc Hiển vang vang.

Nữ (ca): Ánh chớp hiên ngang của anh hùng Hồ Thị Kỷ.

Nam (ca): Xứ sở Cà Mau ánh hào quang chói lọi – Thành phố anh hùng, thành phố trẻ cuối trời Nam.

Cà Mau năm 2001.

BÀI CA CÔN ĐẢO

Sáng tác: Lâm Tường Vân

TÂN NHẠC

(Chậm – êm dịu – tha thiết)

(hò) (xang) (hò) (xê)

Chiều trông ra ngoài Côn Đảo sóng nước muôn trùng (hò)

(cống) (xê) (hò)

Hồi đàn cò trắng bay qua ngang trời

(xang) (hò) (xu) (xê) (hò)

Cho ta nhắn gửi đôi lời Cho ta nhắn gửi đôi lời.

Nói: Oï, tiếng hát năm ba mươi còn vang nơi nghĩa trang Hàng Dương Côn Đảo. .
. lời ca vượt sóng đại dương về cùng đất nước quê hương làm thổn thức trái
tim của hàng triệu con . . . người.

VỌNG CỔ

1) Tiếng hát yêu thương của những anh hùng bất tử muôn đời. Các chị các anh ơi, chúng tôi đã nghe lời nhắn gửi. Bảy chục năm trời, người nối người dũng cảm đấu tranh, hai mươi lăm năm thống nhất hòa bình mà lòng vẫn không nguôi, nhớ lắm người ơi: Bài ca của người tù Côn Đảo.

2) Hồi những hàng dương chứng nhân lịch sử, xin hãy chỉ cho tôi nắm mộ người nghệ sĩ tài hoa đã sáng tác bài ca năm ấy để tôi được đặt lên những đóa hoa hồng.

Bài ca không viết lên trên giấy mà hát lên từ tận đáy lòng. Với kẻ địch cứng như sắt đá, với nước non hết dạ trung can. “Chết còn trút áo cho nhau. Chén cơm dành để người sau ấm lòng”. . . Chị Sáu được kết nạp Đảng trong hầm đá, ôm Đảng kỳ khốc giữa lời ca.

LÝ GIAO DUYÊN

Tiếng hát ba mươi của người tù Côn Đảo
Khoan nhặt bổng trầm trên bãi : Bến Đầm
Tảng đá: Dầu Mỏ, Thiên Lãnh: Sở tiêu
Cầu tàu: Bảy trăm, trong xà lim chuồng cọp dưới hầm
Tiếng hát người tù lạnh lạnh cất cao. Hát giữa gông xiềng hát
giữa thương đau.

Nói: Tiếng hát trong cảnh dầu rơi máu chảy . . . đã nung chí hờn căm cả nước
đứng lên làm cuộc trường chinh thần thánh oai . . . hùng . . .

VỌNG CỔ

5) Kháng chiến thành công, khắp giang sơn rực rỡ cờ hồng . . . Địa ngục trần gian
trở thành khu đất thánh, Côn Đảo đổi đời đón khách viễn du. Nghĩa địa Hàng Dương bốn
mùa hoa nở, xà lim chuồng cọp sạch đẹp nên thơ. Hồ nước Bến Đầm long lanh quyến rũ
và sân bay Cỏ Ống nhộn nhịp cánh chim trời.

BẢN NHẠC TÂN (lập lại)

. . . cho ta nhấn gửi đôi lời

6) Lời ca nhấn gửi năm xưa nay là bản đồng ca Việt Nam toàn thắng, các chị các
anh ơi, hãy yên lòng.

Gió lộng hàng dương dịu dàng tao nhã
Khúc nhạc ân tình êm ả lời ru
Bài ca Côn Đảo ba mươi
Vẫn còn vang vọng ngàn đời với núi sông.

Cà Mau, 10/2000.

VƯỜN TRẦU CAU TRONG CÔNG VIÊN

Sáng tác: Lâm Tường Vân

LÝ CHIỀU CHIỀU

Nữ: – Chiều chiều dạo bước vào công viên, vườn trầu cau
– Thấy cau với trầu xanh mượt
– Quấn quít bên nhau biết bao ân tình

Nam: – Cũng như lúa đôi chúng mình
– Anh là trầu, em cau

Nữ: Hồng chịu đâu anh cau, em trầu.

Nam: Em ơi kén chọn làm chi cau chát, trầu cay ăn vào mặt đỏ lòng say ngất ngây
hồn bướm... Dấu trầu hay cau tha thiết yêu nhau thì tình yêu sẽ đẹp dễ mộng
mơ như sự tích cau... trầu

VỌNG CỔ

Nữ: 1) ... Trái cau là người em ngay thẳng, lá trầu là người anh hiền dịu nhân từ.

Nam: Anh có vợ rồi nhưng anh em giống hệt nhau, đến nỗi chị dâu lầm lộn +
Muốn cho anh bảo toàn hạnh phúc, người em âm thầm lên bỏ nhà đi. Quá
thương em người anh quyết đi tìm, cả hai đều hồn quy cõi khác.

Nữ: 2) Oí gia đình đang yên vui hạnh phúc, bỗng dưng tan nát đón đau. Nàng
quyết đi tìm dù chân trời góc bể cho chị gặp em, vợ được gặp chồng. Lội suối
trèo non nhưng trùng khơi tăm cá, mờ mịt bóng chim hồng. Ngày tháng dần
trôi, dòng đời lặng lẽ, nào ai để ý đến chuyện cỏ cây + Bên vệ đường người
em thành một cây cau thẳng đứng. Người anh thành dây trầu lá mềm xanh
mướt, quấn quýt bên em vui vầy đoàn tụ, ai có biết cho, thân gái dặm trường,
người thiếu phụ kiếm tìm ai !

LÝ SÂM THƯƠNG

- Nam:* Anh hỡi anh ơi ! Em tìm anh cùng nơi khắp chốn.
Qua biết mấy gian truân. Nào đâu tìm thấy cố nhân.
- Nữ:* Đã rã rời tay chân – Ẩn dưới tàng cây nấu nướng thân tàn
Hái lá xanh mềm xanh tươi. Mà ăn cho đỡ cơn đói lòng.
- Nam:* Ôi lá trầu xanh kia là tình của người anh hóa kiếp . . . ngấm vào thịt máu người
yêu rồi cùng nhau vĩnh viễn không . . . rời.
- Nữ (ca):* 5) Nàng hóa thân thành khối đá vôi mọc lên bên gốc cau trầu, mặc cho người
đời đua chen danh lợi, họ sống vẹn tình chung thủy sắt son.
+ Đoàn tụ sum vầy vẹn toàn đạo lý. Có vợ có chồng có chị có em.
- Nam:* Sự tích trầu cau chuyện từ cây cỏ, mà thanh cao đạo lý sáng ngời.

CAO PHI

- Nữ:* Tục truyền từ xưa, dân tộc mình trọng miếng cau trầu
Đậm đà lễ nghi, cho đôi lứa kết tóc se tơ
- Nam:* Miếng cau gắn bó duyên thắm. Lá trầu nồng ấm say đắm
Vôi mặn chắc lòng, cho thêm thắm môi hồng sắc son
- Nữ (ca):* 6) Anh ơi, ta đến nơi vườn trầu cau đính ước, để cùng nhau cho đẹp mối
duyên đầu.
- Nam:* Thiếp chàng áo rộng lọng cao
Có tình hai họ dạt dào yêu thương
Duyên mình kết giữa công viên
Đẹp như sự tích của vườn trầu cau.

Vườn Trầu cau Công viên Văn hóa Cà Mau,
tháng 5/2001
Lâm Tường Vân

XIN ĐỪNG XẺ NỬA VẰNG TRĂNG

Sáng tác: Lâm Tường Vân

Nam (nói): – Thư gửi cho em những điều chưa dám nói
– Nhờ ngọn cỏ trao tình, không dám đề tên
– Đội sương khuya đợi mặt trời lên
– Dầm nắng hạ đón chờ bóng nhận.

LƯU THỦY HÀNH VÂN

Nữ: – Theo lối nhỏ đường quen sang xóm bên
– Đồng vắng, trưa một mình.

Nam: Phát phơ vật áo bà ba ngỡ là trong mơ
– Mừng mừng, lo cho bức thư trao tình.

Nữ: Oi ! Phải chăng duyên phận định trước nên nguyệt lão khéo xui Đào nguyên
lạc bước. . .

Nam: (tiếp theo) . . . dáng nàng đi tha thướt bỗng dừng chân nhặt lấy mảnh giấy
hồng khoe sắc lất lay trên ngọn cỏ ven . . . đường.

VỌNG CỔ

Nữ: 1) . . . Vừa mở thư ra thì em đã tỏ tường.

Nam: Oi ! gió chiều nay như ngừng lay ngọn cỏ – anh lặng người nín thở dõi theo
(+) Nàng mấy lần đảo mắt nhìn quanh, điềm dử hay lành phú cho trời chứng
giám. Hạnh phúc thần tiên hay tai họa ngập trời, đành nhắm mắt đánh liều
mặc cho điều gì sẽ đến.

Nữ (nói dậm):

– Anh ác lắm, núp gần đó mà hồng chịu đứng lên giùm cái.

Nam: – Trời, tội nghiệp mà em, người ta đã không dám đề tên mà bảo đứng lên.

Nữ: 2) Hứ, tưởng giấu tên là người ta hồng biết, chớ còn bài hát “Việt Nam ngàn dặm” anh viết tặng em hôm trước đó còn chối nổi không. Nét chữ kia là sợi xích thẳng cột trái tim rồi. . .

Nam: Thôi mà em, anh mới học lớp ba mà em tặng quá lời.

Nữ: Bài hát trữ tình mang hồn thiêng sông núi, nét bút hào hoa làm say đắm người ta. Nỗi niềm riêng chưa được cùng ai bày tỏ, nay gặp bức thư này em đứng ngẩn ngơ.

Người đầu gặp gỡ mà chi

Trăm năm biết có duyên gì hay không (Nguyễn Du).

TRĂNG THU DẠ KHÚC

Nam: Giữa không trung trăng non xinh đẹp như thuyền trôi . . . lững lơ
Bến trao thư tình – điểm hẹn đôi mình

Nữ: Rèm thưa hé nửa rón rén chân
Phăng phăng rẽ lối một mình đường khuya, đến với anh.

Nam: Lần đầu tại đây, gọi nắng anh chờ
Hôm nay điểm hẹn anh ngồi tắm trăng, đợi em.

Nữ: Hờn trách chi anh, phận gái xưa nay công dung ngôn hạnh đâu được như
trai, luật đời dung vị nên tự do phóng túng lòng . . . tuồng . . .

VỌNG CỔ

Nam: 5) Thôi mà, nói để thêm yêu chớ anh đâu nữ giận hờn. Thương lắm em ơi, vì
yêu anh mà lỗi bề gia giáo. Nhưng tình mình tha thiết trắng trong.

Nữ: Dưới trăng rằm thề có núi sông, dầu xẻ nửa tình ta vẫn tròn mộng ước.

Nam: Tình hai ta trong tình non nước – dầu tạm xa nhau thì sau trước vẫn vẹn thề.

Nam: 6) Em hiểu lòng anh, chí làm trai phải là người xuống Đông Đông tỉnh. Dưới
trăng rằm em tiễn anh đi – vắng trăng tròn chứng kiến cảnh chia ly. Xin
đừng xẻ nửa cho tình ta tròn mộng thắm. Những khi nhớ anh, em hát lại bài
Việt Nam ngàn dặm và thả hồn theo hướng anh đi. Bến hẹn này trước kia
chàng đợi tin ai, thì nay hoa cỏ nơi đây cũng ngậm tuyết đắng, nuốt sương cay
mà chờ đợi tin chàng.

Ơi mối tình đầu đẹp tựa bài thơ, mà đoạn kết lửng lơ thấp thỏm. Ngọn cỏ trao
tình dưới trăng tròn còn đó. Xin ai đừng xẻ nửa vắng trăng.

*Nhớ thuở xuân thời 1947,
Lâm Tường Vân 2000*

BẢNG KÊ: BÀI BẢN TRONG SÁCH

PHẦN MỘT: BẢN NHẠC CÓ BÀI CA

- A.** 20 BẢN TỔ
 - 6 BẢN BẮC
 - 7 BẢN HẠ
 - 3 BẢN NAM
 - 4 BẢN OÁN CHÍNH
- B.** 12 BẢN CẢI TIẾN
 - 4 BẢN BẮC CẢI TIẾN
 - 8 BẢN OÁN CẢI TIẾN
- C.** 4 BẢN OÁN ĐẶC BIỆT
 - 1 BẢN DẠ CỔ HOÀI LANG
 - 1 BẢN DẠ CỔ HOÀI LANG (Nhịp 4)
 - 1 BẢN VỌNG CỔ (Nhịp 8)
 - 1 BẢN VỌNG CỔ (Nhịp 16)
- D.** 6 BẢN NHỎ VÀ DÂN CA
 - 3 BẢN NHỎ
 - 3 BẢN DÂN CA

PHẦN HAI: BÀI CA TỔNG HỢP

- A.** 38 BÀI CA: BẮC, HẠ, NAM, OÁN
- B.** 53 BÀI CA: VỌNG CỔ
 - 2 BÀI DẠ CỔ HOÀI LANG VÀ VỌNG CỔ NHỊP 2, 4
 - 9 BÀI VỌNG CỔ CỔ ĐIỂN (20 Câu, Nhịp 16 Nhặt)
 - 28 BÀI VỌNG CỔ CẬN ĐẠI (6 Câu, Nhịp 16 Lơi)
 - 14 BÀI VỌNG CỔ ĐƯƠNG ĐẠI (4 Câu, Nhịp 32)

TỔNG SỐ:

- 42 BÀI CA CÓ BẢN NHẠC
- 144 BÀI CA LẺ: BẮC, HẠ, NAM, OÁN VÀ VỌNG CỔ

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	5
PHẦN MỘT: BẢN NHẠC CÓ BÀI CA	7
A. 20 BẢN TỔ	8
– 6 BẢN BẮC	9
– 7 BẢN HẠ	47
– 3 BẢN NAM	81
– 4 BẢN OÁN CHÍNH	105
B. 12 BẢN CẢI TIẾN	133
– 4 BẢN BẮC CẢI TIẾN	135
– 8 BẢN OÁN CẢI TIẾN	156
C. 4 BẢN OÁN ĐẶC BIỆT	197
– 1 BẢN DẠ CỔ HOÀI LANG	199
– 1 BẢN DẠ CỔ HOÀI LANG (Nhịp 4)	201
– 1 BẢN VỌNG CỔ (Nhịp 8)	203
– 1 BẢN VỌNG CỔ (Nhịp 16)	207
D. 6 BẢN NHỎ VÀ DÂN CA	210
– 3 BẢN NHỎ	210
– 3 BẢN DÂN CA	218
PHẦN HAI: BÀI CA TỔNG HỢP	223
A. 38 BÀI CA: BẮC, HẠ, NAM, OÁN	225
B. 53 BÀI CA: VỌNG CỔ	312
– 2 BÀI DẠ CỔ HOÀI LANG VÀ VỌNG CỔ NHỊP 2, 4	313
– 9 BÀI VỌNG CỔ CỔ ĐIỂN (20 Câu, Nhịp 16 Nhặt)	319
– 28 BÀI VỌNG CỔ CẬN ĐẠI (6 Câu, Nhịp 16 Lơi)	349
– 14 BÀI VỌNG CỔ ĐƯƠNG ĐẠI (4 Câu, Nhịp 32)	398

■ ĐÓN CẢ TÀI TỬ NAM BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản : Quang Thắng

Biên tập nội dung : Văn Bang

Sửa bản in : Thiện Nhân

Bìa: Đỗ Duy Ngọc

In 1.000 cuốn tại Xí nghiệp in Bến Thành,
161 - 163 Bến Chương Dương, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 590/XB-QLXB-19.

Cục xuất bản ký ngày 30 tháng 5 năm 2002.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 02 năm 2003.



LÂM TƯỜNG VÂN

**ĐỒN CẠ
TÀI TỬ
NAM BỘ**

NHÀ XUẤT BẢN MŨI CÀ MAU